

Tuyệt Kiếm Đoạn Trường Nhai

Contents

Tuyệt Kiếm Đoạn Trường Nhai	1
1. Vô Duyên Kết Oán Thù	1
2. Gian Hồ Gian Truân	30
3. Tái Họa Trùng Trùng	50
4. Ngân Lệnh Huyết Chưởng Phu Nhân	76
5. Già Đường Tự Giáo Tông	101
6. Thông Thiên Bửu Long	128
7. Thảm Hiểm Tây Côn Lôn	154
8. Thương Gia Bình Quân Hùng Tự Hội	181
9. Tình Trường Oan Nghiệt	207
10. Thất Long Qui Nhất Lối Vào Diệu Cảnh	226
11. Tây Côn Lôn Lại Chạm Trán Oan Gia	246
12. Bí Mật Trong Mê Cung	267
13. Tranh Kiếm Bảo Quân Hùng Tương Tranh	288
14. Ác Giả Ác Báo	308

Tuyệt Kiếm Đoạn Trường Nhai



Giới thiệu

Ba Đông Tam Hạp nước sông cuộn cuộn, vô cùng hiểm trở, thuyền bè ngược dòng đều phải nghỉ lại n

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tuyet-kiem-doan-truong-nhai>

1. Vô Duyên Kết Oán Thù

Lư cổ tự song hàn mộ vận.

Diệp thì khai lộ đổ cô hoa.

Xướng hầu nghi động ba sinh khứ.

Đáo tạ cùng nhi xử thế hà.

Ba Đông Tam Hạp nước sông cuộn cuộn, vô cùng hiểm trở, thuyền bè ngược dòng đều phải nghỉ lại một đêm tại cửa Tam Hiệp và đốt nhang cầu nguyện.

Hôm ấy đã gần hoàng hôn, hai chiếc thuyền to từ phía hạ du chậm chậm lướt đến.

Hai chiếc thuyền ấy đều là loại thuyền thượng hảo thường thấy trên giong Trường Giang, khoang thuyền rất rộng.

Hai chiếc thuyền cùng dừng lại tại một nơi gần bờ, trên bờ đã có mấy người đang chờ đợi, đứng đầu là một lão nhân râu bạc, ánh chừng tuổi đã ngoài bảy mươi, song trông ra vẫn còn rất quắc thước, ngoài ra tất cả đều là các nam nữ anh khí lắm liệt.

Trước mũi hai chiếc thuyền to đó cũng có bảy, tám người đang đứng.

Một đôi nam nữ trung niên có vẻ phu phụ và mấy thiếu niên nam nữ, có lẽ là con cái của cặp vợ chồng trung niên đó.

Những người trên bờ thấy hai chiếc thuyền đang tiến dần vào, trong khi chờ thuyền cập bến, họ bèn thấp giọng chuyện trò... một phụ nữ trung niên lên tiếng hỏi:

- Chính là hai chiếc thuyền này ư?

Có tiếng mấy người khác, mỗi người một câu đồng thanh đáp:

- Hẳn nhiên rồi.. không thấy hình kim bát quái đó sao?... Ngoài Bát Quái Kim Ngân Kiếm Lý anh hùng ra, ai dám trưng hình kim bát quái kia ra nữa chứ?...

Lại có người hỏi:

- Lạ thật, trên giang hồ chỉ bảo là Lý anh hùng sẽ đến Tứ Xuyên, nhưng đâu có nghe nói cũng có người khác đồng hành, trên chiếc thuyền kia là những ai thế nhỉ?

Mọi người đều lắc đầu ra vẻ không biết. Lão nhân râu bạc bây giờ mới quay đầu lại, trầm giọng nói:

- Hai đại danh gia kiếm thuật trong thiên hạ mà các vị cũng không biết ư?

Phụ nữ trung niên hỏi câu đầu tiên kêu một tiếng ngạc nhiên:

- Ô! Quan lão gia bảo đó chính là hai vợ chồng Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân đại hiệp đấy ư?

Lão nhân nhẹ vuốt chòm râu bạc, gật đầu:

- Đúng vậy, hôm nay chúng ta được gặp gỡ với hai vị bạch đạo đại hiệp danh lừng võ lâm này, há chẳng phải là niềm vui lớn hay sao?

Mọi người thấy đều lộ vẻ hớn hở, chứng tỏ họ cũng đều là những người trong giới hiệp nghĩa, nên rất lấy làm vui sướng được gặp gỡ với hai vợ chồng Bát Quái Kim Ngân Lý Viễn và Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân.

Trong khi ấy, hai chiếc thuyền to đã vào đến bờ, không chờ bỏ cầu thuyền xuống, những người trên bờ đã lần lượt phóng lên mũi thuyền.

Một người trung niên mặt tím vội tiến ra, cao giọng nói:

- Diêm lão huynh, cách biệt đã ba năm mà lão huynh vẫn khỏe mạnh như xưa!

Lão nhân râu bạc cười ha hả:

- Lý lão đệ, đó là nhờ phước trời đấy!

Hai người cùng cười phá lên. Trung niên mặt tím chính là Lý Viễn, người có cái danh hiệu dài thòng Bát Quái Kim Ngân Kiếm, đưa tay chỉ người đàn ông tướng mạo nho nhã như một vị học sĩ tiếp:

- Lý mỗ xin giới thiệu, vị này là Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân, một danh gia kiếm thuật vang danh thiên hạ, còn vị này là Đào phu nhân, Tam Thủ Quan Âm Trần Trần.

Đào Tử Vân vòng tay thi lễ:

- Vị này hẳn là Xuyên Đông đại hiệp Diêm Phùng Hiểu rồi!

Lão nhân râu bạc, Diêm Phùng Hiểu cười đáp tạ:

- Không dám! Nghe danh của vợ chồng Đào đại hiệp đã lâu, nhưng đến bây giờ mới được diện kiến, thật là tam sinh hữu hạnh...

Đào Lâm dẫu môi:

- Ca ca đừng giấu, có việc gì hãy nói với tiểu muội, biết đâu tiểu muội có thể giúp ý cho ca ca.

Đào Hành Khản vội vã đi tới vài bước, định bỏ rơi Đào Lâm lại phía sau, một mặt nói:

- Đâu có gì, muội muội đừng có làm thầy bói đoán mò!

Đào Lâm đưa mắt nhìn sau lưng anh trai, nhếch môi cười bí ẩn, đoạn bước nhanh theo, song nàng không gạn hỏi gì nữa.

Hơn nửa giờ sau đã đến nơi cư trú của Diêm Phùng Hiểu.

Đây là một trang viện hết sức nguy nga. Thuở còn trẻ, Diêm Phùng Hiểu đã thành lập Thanh Ưng tiêu cục, mãi đến năm năm trước đây mới quy ẩn.

Trong bốn mươi năm đó, tất cả những vụ bảo tiêu của Thanh Ưng tiêu cục không hề bị thất thoát chuyển nào. Những nhân vật sừng sỏ trong giới hắc đạo, cả đường sông lẫn bộ, khắp đại giang nam bắc, hễ trông thấy tiêu xa có cắm cờ thêu hình chim ưng xanh tung cánh của Thanh Ưng Tiêu Cục, thấy đều không ai dám động chạm đến.

Người trong giới võ lâm đều không hiểu vì sao hồi năm năm trước Diêm Phùng Hiểu đã đột nhiên kết thúc tiêu cục và tuyên bố tiêu kỳ Thanh Ưng sẽ không bao giờ xuất hiện trên giang hồ nữa.

Tòa trang viện này đã được xây dựng sau khi Diêm Phùng Hiểu lui ẩn, qua khỏi cổng chính là đến một khách sảnh rộng lớn, Diêm Phùng Hiểu đưa mọi người vào thẳng hậu hoa viên. Tại đó đã bày sẵn hai bàn tiệc thịnh soạn, sau một hồi khách sáo, chủ khách an vị, vừa ăn uống vừa chuyện trò vui vẻ.

Trời tối dần, trăng sáng treo cao, soi sáng từng ngọn cây cọng cỏ trong vườn hoa, như được phết lên một lớp sáng bạc lấp lánh.

Diêm Phùng Hiểu ra lệnh cho gia đình thối tắt đèn, tiếp tục ngắm trăng uống rượu và chuyện trò, lúc này tuy trời đã khuya song mọi người vẫn ra chiều hết sức phấn khởi.

Trong tiếng cười nói ồn ào, bỗng nghe “bộp” một tiếng, người phụ nữ trung niên vỗ bàn ré lên:

- Tưởng lão tam, người nói càn, ta bảo Bát Quái Kim Ngân Kiếm nhất định là hơn Bát Tiên Kiếm pháp.

Người có tên Tưởng lão tam là một hán tử vạm vỡ, tuổi ngoài ba mươi, mặt đỏ như tiết heo, chứng tỏ rượu đã ngà ngà say, bữu môi nói:

- Xí, Đại Thiết Trảo Công Tôn Bình, binh khí của mụ là loại bàng môn, biết gì về sự ảo diệu của kiếm pháp kia chứ!

Phụ nữ trung niên ấy tính rất nóng nảy, binh khí của y thị chính là loại bàng môn không nằm trong mười tám loại vũ khí thông thường, đó là một ngọn thiết trảo to lớn.

Công Tôn Bình vừa nghe đối phương nói vậy, tức đến oai oái kêu to, đứng phắt dậy lớn tiếng nói:

- Tưởng lão tam, người nói vậy, hai ta hãy so cao thấp một phen, thế nào?

“Choang choang” hai tiếng, ly đĩa chén bát trên bàn vỡ nát hơn nửa phần, Công Tôn Bình đã lấy ra một ngọn thiết trảo to cỡ cánh tay và dài hơn thước, “ầm” một tiếng đặt trên bàn.

Tưởng lão tam mặt biến sắc:

- Được, Công Tôn Thiết Trảo đã ra lệnh, Tưởng mỗ dám không hầu tiếp hay sao?

Đoạn chỏi tay lên bàn, tung ngang ra xa hơn trượng, đứng yên nơi khoảng đất trống.

Công Tôn Bình phóng bước theo sau, song chưa đến nơi thì bỗng thấy bóng người nhấp nhোáng, một luồng sức mạnh xô tới, đẩy y thị loạn choạng lùì lại sau mấy bước.

Định thần nhìn kỹ, người đứng trước mặt chính là chủ nhân Xuyên Đông đại hiệp Diêm Phùng Hiểu.

Công Tôn Bình hậm hực nói:

- Diêm lão gia cũng bênh vực cho Tưởng lão tam ư?

Diêm Phùng Hiểu nghiêm giọng:

- Công Tôn nương tử chớ cần quấy, đều là bạn thân thiết nhau cả, hà tất động thủ làm gì?

Công Tôn Bình bướng bỉnh:

- Tôi bảo Bát Quái Kim Ngân Kiếm nhất định hơn Bát Tiên Kiếm pháp!

Diêm Phùng Hiểu cười, quay sang Đào Tử Vân và Lý Viễn nói:

- Họ biết nông hiểu cạn, xin nhị vị chớ trách. Nhưng nhị vị đều là danh gia về kiếm, trắng sáng thế này, chẳng hay có thể thi thố tuyệt kỹ cho mọi người thưởng thức chăng?

Diêm Phùng Hiểu vừa dứt lời, mọi người liền phụ họa theo, Công Tôn Bình và Tưởng lão tam cùng reo lên:

- Hay quá, nhị vị hãy thử trao đổi với nhau vài mươi chiêu, để xem hai pho kiếm pháp vang danh võ lâm ấy hơn kém ra sao?

Diêm Phùng Hiểu cười lặng thinh, không hề lên tiếng ngăn cản, hiển nhiên trong lòng cũng có ý ấy.

Bát Quái Kim Ngân Kiếm Lý Viễn tay cầm ly lặng thinh, Đào Tử Vân nói:

- Diêm lão gia, miễn đi thôi, hà tất bảo tiểu đệ bêu xấu làm gì?

Diêm Phùng Hiểu cười:

- Nếu Bát Tiên Kiếm pháp của đệ mà còn bảo là bêu xấu thì những người học võ trong khắc thiên hạ không còn kẻ nào tài giỏi nữa rồi!

Vợ chồng Đào Tử Vân dẫn theo hai con, một trai một gái vượt đường xa đến Tứ Xuyên vốn có việc quan trọng, đã tình cờ gặp hai vợ chồng Lý Viễn trên sông Trường Giang, hai người đều nghe danh mà chưa từng gặp mặt nhau, hết sức tâm đầu ý hợp nên mới cùng nhau lên bờ. Đào Tử Vân là người đậm nhả, rất xem nhẹ việc tranh danh đấu thắng mà giới giang hồ đều cho là quan trọng hơn cả tánh mạng, không hề có ý phô trương võ nghệ trước bàn tiệc, nghe vậy liền nhếch môi cười nói:

- Ý của tại hạ là nếu so với Bát Quái Kim Ngân Kiếm của Lý huynh thì thật kém xa đó mà!

Lý Viễn từ nãy giờ lặng thinh, giờ bỗng nói:

- Đào huynh khiêm tốn quá!

Đào Lâm đứng cạnh, nhẹ thúc phụ thân nói:

- Cha, thái độ của họ Lý này thật kiêu ngạo, hãy ra tay chính cho y một phen đi!

Đào Tử Vân giật mình, định quát ngăn thì đã muộn, tiếng nói của Đào Lâm tuy khê, song hiện diện đều là nhân vật võ công cao cường, nhất là Lý Viễn và vợ là Lâm Tịnh Nhân, hai người đã luyện Bát Quái Kim Ngân Kiếm ngay từ thuở bé, môn kiếm pháp ấy cực kỳ khinh linh ảo diệu, lúc thi triển không hề gây ra một tiếng động khê, nếu nhắm mắt lại thì không hề hay biết kiếm đã đến gần, vậy mà cả hai có thể bịt mắt giao đấu nhau, đủ biết nhĩ lực của họ linh mẫn dường nào, nên những lời của Đào Lâm đã bị hai người nghe được.

Lâm Tịnh Nhân thoáng biến sắc mặt, cười nói:

- Đào đại hiệp, ý của lệnh ái hay đấy!

Đào Tử Vân quắc mắt với Đào Lâm:

- Con trẻ đại đột buông lời mạo phạm, xin hiền khanh lệ chó trách!

Lý Viễn đặt tay vào lưng, chỉ nghe “choang” một tiếng, ánh vàng chớp chóa, thanh kiếm trên lưng đã ra khỏi vỏ hơn thước, chỉ thấy thân kiếm ấy màu thu thủy, song được quấn quanh bởi những kim tuyến rất dũng mãnh sáng lóa, thoáng trông cũng đủ biết đó là một thanh bảo kiếm hiếm thế.

Lý Viễn cười ha hả nói:

- Đào huynh quả thật ngay cả để cho các vị hiện diện đây phẩm bình một phen cũng không chịu ư?

Lời lẽ tuy vẫn rất khách sáo, song sắc mặt thì đã tái nhợt. Đào Lâm biết lời nói của mình đã gây ra đại họa, sợ hãi nép vào lòng mẫu thân, không dám nói gì nữa.

Đào Tử Vân nghe Lý Viễn nói vậy, hết sức phân vân khó xử, không chấp nhận cũng chẳng được, mà chấp nhận thì lại càng thêm rắc rối, bởi nếu thắng Lý Viễn, tức là không đứng lại gây thù kết oán với cánh Bát Quái Kim Ngân Kiếm, rồi đây đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn sẽ không có ngày yên lành nữa. Còn như thua bại, thanh danh của mình cũng chưa đáng kể, song sẽ còn làm nhục đến các vị sư tôn bao đời nữa.

Sau một lúc ngẫm nghĩ, Đào Tử Vân nói:

- Lý huynh đã nhất định muốn chỉ giáo, vậy thì đệ xin cho tiểu nhi Đào Hành Khản thay mặt nhận lãnh vài chiêu, thế nào?

Đào Tử Vân nhận thấy đó là một biện pháp tốt hơn hết, bởi với thân phận và võ công của Lý Viễn đương nhiên là phải thắng một tiểu bối.

Nào ngờ Lý Viễn nghe vậy, liền sầm mặt nói:

- Thì ra dưới mắt Đào huynh, Bát Quái Kim Ngân Kiếm lại tẻ đến vậy ư?

Đào Tử Vân hoảng kinh, mình vốn có phen hảo ý, nào ngờ đối phương lại hiểu lầm thế này, vừa định giải thích thì Lý Viễn đã lớn tiếng gọi:

- Bảo nhi!

Một thanh niên tuổi chừng hai mươi ba, hai mươi bốn lập tức đứng lên.

Lý Viễn nói tiếp:

- Người hãy lãnh giáo Đào thể huynh vài chiêu đi!

- Thưa vâng!

Lý Bảo dứt lời, khẽ nhún mình, đã tung người ra khoảng đất trống.

Lý Viễn “choang” một tiếng tuốt bảo kiếm ra, vung tay ném đi và quát:

- Hãy đón lấy!

Dưới ánh trăng sáng, thanh bảo kiếm bay đi như một con rồng vàng, “vút” một tiếng bay lên cao năm sáu trượng mới quay mũi rơi xuống. Ngay khi ấy, Lý Bảo buông tiếng hú dài, tung mình lên cao hơn hai trượng, vươn tay chụp lấy thanh bảo kiếm, ánh vàng chớp chóa bao phủ khắp người y. Lý Bảo người vốn anh tuấn khôi vĩ, phen này lại càng thêm thân pháp mỹ diệu, hết sức ngoạn mục, mọi người cất tiếng hoan hô như sấm rền.

Lý Bảo hạ xuống đất đứng yên, tay trái bấm kiếm quyết, trở Đào Hành Khản nói:

- Đào thể huynh, xin chỉ giáo cho!

Đào Hành Khản mặt bỗng hiện lên vẻ vô cùng ghê rợn, song chỉ trong nháy mắt đã trở lại bình thường, mọi người không một ai chú ý đến, chỉ mỗi một mình Đào Lâm là trông thấy, nằng thấp giọng nói:

- Mẹ, ca ca sợ đấy...

Tam Thủ Quan Âm Trần Trần trầm giọng:

- Im đi, vừa rồi đã gây họa, còn chưa đủ hay sao hả?

Đào Lâm thè lưỡi, không nói gì nữa. Trong khi ấy Đào Hành Khản đang đưa mắt nhìn phụ thân.

Đào Tử Vân nói:

- Hành Khản, Lý thể huynh đã có hào hứng như vậy, người hãy ra tiếp đi!

Đào Hành Khản nhẹ gật đầu:

- Vâng, cha hãy cho con mượn thanh Hắc Bạch Kiếm!

Đào Tử Vân nhìn ra sân trống, trông thấy trong tay Lý Bảo rõ ràng là một thanh bảo kiếm, nếu dùng trường kiếm bình thường ứng phó thì nhất định sẽ thua thiệt, Hắc Bạch Kiếm của mình tuy không dễ thường phô bày ra, song lúc này chẳng thể không lấy ra cho Đào Hành Khản sử dụng.

Thế là Đào Tử Vân bèn thò tay vào lòng, lấy ra cả kiếm lẫn vỏ đặt lên bàn và nói:

- Hành Khản, hãy dùng lưng chớ không nên dùng lưỡi!

Lý Viễn buông tiếng cười khẩy, Đào Hành Khản cầm lấy thanh kiếm, “soạt” một tiếng, tuốt ra khỏi vỏ. Mọi người trước đó thấy Đào Tử Vân ra chiều trịnh trọng, tưởng hẳn cũng là một kỳ trân dị bảo, song đến khi Đào Hành Khản tuốt kiếm ra, hầu hết mọi người đều không nén được phì cười.

Thì ra thanh kiếm ấy dài không đến ba thước, song to cỡ bốn ngón tay chụm lại, hết sức quái dị, một bên đen tối, một bên trắng mờ không chút ánh sáng, so với thanh kiếm vàng trong tay Lý Bảo thấy như một trời một vực.

Chỉ Diêm Phùng Hiểu biết Đào Tử Vân danh lừng võ lâm, không bao giờ nói ngoa, thanh Hắc Bạch Kiếm này tuy trông tầm thường, nhưng không chừng cũng là một kỳ trân dị bảo. Tuổi trẻ khí thịnh hiếu thắng, mỗi người đều có bảo kiếm trong tay, lát nữa đây nếu động thủ, bất luận ai thọ thương đều ngược với nguyện ý của mình, bèn vượt râu cười nói:

- Hai vị thể diện tỉ võ so tài vốn là việc bình thường, hãy nương tay nhau nhé!

Lý Bảo cao giọng:

- Văn bối hiểu rồi! Đa tạ tiền bối đã quan tâm!

Nhưng Đào Hành Khản lặng thinh, chậm chậm đi tới mười mấy bước, đôi mắt không chớp nhìn Lý Bảo.

Hai người cách nhau chừng năm sáu thước. Lý Bảo đưa ngang tay, mũi kiếm chĩa xuống, khe khẽ rung động, đó chính là thế khởi đầu Thiên Hà Tà Quải (treo nghiêng) trong Bát Quái Kim Ngân Kiếm pháp.

Bát Quái kiếm pháp nguyên do câu Lương Nghi Sinh Tứ Tượng, Tứ Tượng sinh Tứ Quái mà ra, gồm có tám chiêu cực kỳ khinh linh ảo diệu.

Lý Bảo quát:

- Xin mời!

Đào Hành Khản bỗng nghiêng người sang bên như đứng không vững, song ngã xuống ba thước bỗng lại đứng thẳng lên, và cũng quát:

- Xin mời!

Lý Bảo lập tức tạt ngang sang bên một bước, “vút” một tiếng, trở tay vung kiếm nhắm vai phải Đào Hành Khản đâm tới nhanh như chớp.

Đào Hành Khản nghiêng người sang trái, lưỡi kiếm xẹt qua vai chàng, Đào Hành Khản vụt thụt người, từ thế Thiết Quải Tủy Tẩu đổi sang Quải Lão Kỳ Lư.

Bát Tiên Kiếm pháp vốn được cải biến từ Túy Bát Tiêu Quyền, kiếm chiêu kỳ ảo khôn lường, cũng gồm tám chiêu như Bát Quái kiếm pháp, chiêu Quả Lão Kỳ Lư được thi triển, chỉ thấy Đào Hành Khản cơ hồ ngồi xuống đất, thanh Hắc Bạch Kiếm quét xuống hạ bàn Lý Bảo.

Lý Bảo tức giận, nghĩ kim kiếm trong tay mình chém sắt như chém bùn, sao không chém gãy binh khí của đối phương trước rồi hẵng thủ thắng?

Ý đã định, kim kiếm liền từ trên bổ xuống (mắt trang -) Đào Hành Khản cũng thi triển Bát Tiên Kiếm pháp ứng phó, thân pháp hai người đều nhanh khôn tả, thoáng chốc đã hơn hai mươi chiêu mà vẫn bất phân thắng bại.

Diêm Phùng Hiểu bỗng vỗ bàn cao giọng nói:

- Kiếm pháp của hai người bất phân cao thấp, xin hãy dừng tay đi thôi!

Đào Hành Khản và Lý Bảo đều muốn thắng đối phương không phải chuyện dễ, Lý Bảo vừa nghe Diêm Phùng Hiểu nói vậy, đành quét ra một kiếm rồi tung mình lùi nhanh ra sau, thu kiếm đứng yên.

Vốn ra hai người chẳng phải là sinh tử chiến mà chỉ là so tài thôi, giờ Lý Bảo đã lui ra, Đào Hành Khản cũng thoái lui mới phải, song Đào Hành Khản lại tung mình lao tới, mũi kiếm nhắm ngay Lý Bảo, chính là chiêu Quốc Cự Phùng (bưng) Hốt cực kỳ lợi hại trong Bát Tiên Kiếm pháp.

Diễn biến ấy thật là quá bất ngờ, Lý Bảo ngớ người, nhất thời ứng phó sao cho phải.

Trong tiếng kêu la hốt hoảng, chỉ nghe mẹ của Đào Hành Khản là Tam Thủ Quan Âm Trần Trần lạnh lạnh quát:

- Hành Khản ngươi điên rồi hả?

“Vút” một tiếng, một hạt Thiết Liên Tử đã xé gió bay ra. Ngoại hiệu bà là “Tam Thủ Quan Âm” chính nhờ vào ám khí cao siêu mà có, hạt Thiết Liên Tử ấy nhắm ngay lưng thanh Hắc Bạch Kiếm bay tới.

Tam Thủ Quan Âm Trần Trần mang theo trên mình đến bảy tám môn ám khí, môn nào cũng cực kỳ chuẩn xác, thần xuất quỷ mật và nhanh khôn tả, chỉ nghe “choang” một tiếng, hạt Thiết Liên Tử đã trúng ngay lưng Hắc Bạch Kiếm khi chưa đâm trúng Lý Bảo.

Thế nhưng, thanh Hắc Bạch Kiếm chỉ bị Thiết Liên Tử hất lên cao hơn thước, vốn nhắm vào tim Lý Bảo, giờ thành ra đâm vào vai Lý Bảo.

Ngay khi Trần Trần định ném ra hạt Thiết Liên Tử thứ hai thì đã nghe “phập” một tiếng, thanh Hắc Bạch Kiếm đã đâm trúng vai Lý Bảo sâu đến bốn tấc.

Lý Bảo vội nghiêng người lách khỏi mũi kiếm, lúc này mọi người đã lần lượt rời khỏi chỗ ngồi, Diêm Phùng Hiểu quát to:

- Các vị dừng vọng động, dừng tay ngay!

Tiếng quát như sấm rền, đình tai nhức óc, chỉ thấy Diêm Phùng Hiểu râu bạc phất phới trước ngực, lướt tới nhanh như chớp.

Song ngay trong khoảng khắc ấy, Đào Hành Khản đã lướt tới cạnh Lý Bảo, trở tay vung kiếm với chiêu Tương Tử Lộng Tiêu, đâm sâu vào ngực Lý Bảo.

Nếu bảo chiêu kiếm vừa rồi của Đào Hành Khản chỉ vì muốn phân thắng bại, tuy thủ đoạn vô cùng bỉ ổi, song hãy còn có lý do để nói, vậy mà Lý Bảo giờ đã thọ thương, Đào Hành Khản (mắt trang, -) Tịnh Nhân lúc đến xem xét Lý Bảo thì Lý Bảo chỉ nói được một câu “Hãy bảo thù cho con” là tức khắc chết ngay.

Lý Viễn nhất lấy thanh kiếm dưới đất, đứng phất lên nói:

- Đuổi theo mau!

Lâm Tịnh Nhân cũng “choang” một tiếng, tuốt ngân kiếm ra, hai người theo sau Diêm Phùng Hiểu đuổi theo Đào Hành Khản đã cách xa ngoài mười trượng, mới vừa cất bước, bỗng nghe tiếng quát lạnh lạnh:

- Các vị hãy khoan!

Một thiếu nữ đưa tay ra cản trước mặt Diêm Phùng Hiểu, chính là Đào Lâm.

Diêm Phùng Hiểu bất giác ngăn người, ngay trong khoảng khắc ấy hai vợ chồng Lý Viễn cũng đã đến nơi, ái tử của họ đã táng mạng một cách bất minh thế này, lòng phần hận đến cực độ, vừa thấy Đào Lâm cản đường, lập tức vung kiếm đâm vút tới.

Song Đào Lâm đã sớm phòng bị, liền tức thì tung mình thoái lui, đồng thời vung tay ném ra mấy mươi ngọn Táng Môn Đinh và lớn tiếng nói:

- Gia huynh xưa nay không phải là kẻ xấu, bên trong nhất định là phải có khúc chiết gì đó. Xin các vị chớ nên nóng nảy!

Võ công của Đào Lâm kém xa Diêm Phùng Hiểu và vợ chồng Lý Viễn, Táng Môn Đinh vừa phát ra, Diêm Phùng Hiểu đã với một chiêu phách không chưởng đã đánh bật hết toàn bộ rơi xuống đất vang lên tiếng leng keng không ngớt.

Bát Quái Kim Ngân Kiếm Lý Viễn tuy lòng hết sức căm hận, song vì phải giữ thân phận không thể hạ độc thủ với hậu bối, vừa thấy Táng Môn Đinh bị đánh bật, liền tức thì vận hết công lực bình sanh, cũng tung ra một chiêu phách không chưởng về phía bốn ngọn Táng Môn Đinh đang chụm vào nhau bay chéo đi.

Bát Quái Kim Ngân Kiếm Lý Viễn là một đại gia về kiếm thuật, nội lực cường kinh tất nhiên vô cùng thâm hậu, bốn ngọn Táng Môn Đinh liền bị đẩy nhanh, xé gió bay về phía Đào Lâm.

Đào Lâm hiểu rất rõ mình chẳng tài nào ngăn trở được đối phương, song nàng vốn là người rất tinh tế, trong hai ngày qua đã nhận thấy Đào Hành Khản luôn tỏ vẻ thần thờ như có nỗi khổ tâm gì đó, khiến nàng hết sức thắc mắc, nay Đào Hành Khản đột nhiên đã hạ độc thủ giết chết Lý Bảo, tuy nàng không hiểu vì lý do gì, song nàng biết nhất định là phải có nguyên nhân.

Bởi Đào Hành Khản vốn là người rất trung hậu, không bao giờ lại giết người vô cớ như vậy, do đó nàng chỉ muốn dùng Táng Môn Đinh ngăn cản đối phương trong chốc lát để cho Đào Hành Khản chạy xa hơn được một chút, chẳng ngờ Táng Môn Đinh khi bị Diêm Phùng Hiểu đánh bật, Lý Viễn lại còn thêm vào một chưởng, bốn ngọn Táng Môn Đinh bay vút tới, lại thêm vợ chồng Lý Viễn và Diêm Phùng Hiểu lao nhanh đến, ba nội gia cao thủ mang theo lực đạo kinh người, khiến Đào Lâm cơ hồ ngạt thở, bất giác ngăn người, chợt cảm thấy vai trái đau nhói, bốn ngọn Táng Môn Đinh đã nối tiếp nhau cắm vào.

Đào Lâm sau khi thọ thương, người nghiêng sang bên, sức mạnh do ba người gây ra lập tức xô nàng ngã lăn ra đất.

Đào Lâm chỉ thấy ba bóng người lướt nhanh qua đầu, biết ca ca mình nếu bị họ đuổi kịp, không đây ba chiêu ắt khó bảo toàn tính mạng liền cố nén đau nơi vai, lộn người đứng lên, tay trái buông thông không động đậy được, tay phải nàng phát mạnh, một chòm ngân châm im lìm bay vút đi.

Lúc này nhóm Diêm Phùng Hiểu ba người đang lướt qua người nàng, chòm ngân châm từ dưới bay lên, ba người đều không ngờ đến, khi phát giác liền cùng buông ra một tiếng quát tức giận, nhờ vào khinh công tuyệt đỉnh cất người lên cao hơn trượng.

Đào Lâm sợ ám khí lại bị đối phương đánh bật, vội lộn người lăn ra xa. Ba người chứng lại một thoáng trên không, khi hạ xuống đất thì Đào Hành Khản đã mang theo thanh Hắc Bạch Kiếm vượt qua khỏi bờ tường.

Đào Lâm lăn đi, may thay lại lăn đến trước mặt mẹ nàng, gắng gượng đứng lên, sắc mặt nàng tái nhợt.

Trần Trân cẩn rằng nói:

- Lâm nhi! Hãy cố chịu đau!

Vung tay vỗ lên vai trái Đào Lâm, “bộp” một tiếng, bốn ngọn Táng Môn Đinh bật ra rơi xuống đất, vai trái Đào Lâm cũng sưng đỏ một mảng to.

Trần Trân lại lấy thuốc ra băng bó cho nàng, Đào Lâm cảm thấy đã giảm đau nhiều, bất giác nhẹ buông tiếng thở phào.

Lúc này nhóm Diêm Phùng Hiểu ba người đã đuổi theo ra khỏi bờ tường, bên ngoài là sông nước mênh mông, ngoài lau sậy um tùm, không hề có nơi ẩn nấp.

Vợ chồng Lý Viễn vung động kim ngân song kiếm về hai phía tả hữu, đi dọc theo bờ sông, lát sau đã phạt gãy hết những ngọn phi lau trải dọc theo bờ sông suốt ba bốn dặm, bông lau bay tứ tán.

Đào Lâm thấy ba người đã đuổi theo ra khỏi bờ tường mà cha mẹ nàng lại đứng thừ ra đó, vội hơ hời nói:

- Cha, mẹ, nếu ca ca mà bị họ đuổi kịp thì...

Vừa nói đến đó, chỉ thấy phụ thân mặt mày tái ngắt trông phát khiếp, biết ông đã đau lòng đến cực độ bởi hành động của ca ca, không còn nhìn nhận Đào Hành Khản là con nữa, cho dù ba người kia đuổi kịp ca ca và bầm vằm làm trăm mảnh ngay trước mặt thì ông cũng không ra tay ngăn cản.

Chẳng bao lâu sau, Diêm Phùng Hiểu và vợ chồng Lý Viễn đã quay lại đến trước mặt Đào Tử Vân, đột nhiên vung kiếm, chỉ nghe “soạt, soạt” hai tiếng, tảng đá to ngay trước mặt Đào Tử Vân đã bị chém thành bốn mảnh.

Đào Tử Vân thoáng ngẩng lên, Lý Viễn mắt giăng đầy tia máu, trầm giọng quát:

- Họ Đào kia, trả lời sao đây?

Đào Tử Vân vẫn mặt tái ngắt không nói một lời, Ngân Kiếm Lâm Tịnh Nhân vung ngang trường kiếm gần giọng:

- Nói nhiều làm gì nữa chứ?

Vừa dứt lời đã vung kiếm đâm thẳng vào ngực Đào Tử Vân, mũi kiếm rung động bốn lần, tạo thành nửa hình bát quái, nhắm điểm vào bốn nơi huyệt đạo Tuyền Cơ, Hoa Cái, Khí Hải và Thiên Đột, dường như nói là bị kiếm nhọn đâm trúng, dù là ngón tay điểm trúng thì cũng khó có thể toàn mạng.

Song Đào Tử Vân vẫn đứng bất động, mắt thấy ông đã sắp táng mạng dưới kiếm, Tam Thủ Quan Âm Trần Trân bỗng quát to:

- Hãy khoan!

“Choang” một tiếng, một luồng sáng biếc lóe lên từ bên lưng, bà đã rút ra món binh khí độc môn là Lăng Hoa Cửu Tiết Tiên đón lấy ngân kiếm của Lâm Tịnh Nhân, keng một tiếng, hai món binh khí bật ngược ra sau.

Lâm Tịnh Nhân buông tiếng cười khẩy nói:

- Hay lắm, lẽ ra là phải ra tay sớm rồi!

Nói đoạn bà tạt sang bên một bước, chân trước vừa bước giữa chừng, lập tức xoay tay vung kiếm, chỉ thấy ánh bạc lấp lóa, dưới ánh trăng càng khiến người hoa cả mắt, đủ thấy trình độ kiếm thuật chẳng phải tầm thường.

Trần Trân vừa thấy kiếm đối phương công tới, Lăng Hoa Tiên liền quét ngang ra, lại một lần nữa đón cản ngân kiếm của đối phương.

Ngọn Lăng Hoa Tiên của bà được kết thành bởi chín miếng ngọc Lam Điền hình quả ấu, mỗi miếng nặng hai cân tư, cạnh bên rất sắc bén, được liên kết bởi một sợi xích sắt. Chín miếng ngọc ấy hết sức cứng rắn, cho nên có thể chống đỡ được ngân kiếm.

Ngay khi hai món binh khí chạm nhau, Trần Trân quát:

- Lâm nữ hiệp điên rồi hả? Oan có đầu, nợ có chủ, tại sao bà lại động thủ với chúng tôi?

Lâm Tịnh Nhân ngó người, bà không ngờ đối phương lại nói như vậy, đành giọng nói:

- Chẳng phải chính con bà giết người hay sao?

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân mặt lộ vẻ cực kỳ đau khổ, song vẫn bình tĩnh nói:

- Lâm nữ hiệp xem vợ chồng chúng tôi là hạng người nào? Hắn đã gây ra tội ác như vậy, chúng tôi còn nhìn nhận hắn là con hay sao?

Đào Lâm rúng động cõi lòng, vội kêu lên:

- Mẹ!

Trần Trần khoát tay quát:

- Người chớ xen vào!

Đào Lâm không dám nói gì nữa, lui sang một bên.

Lâm Tịnh Nhân nói:

- Chả lẽ việc này lại bỏ qua như vậy hay sao?

Đào Tử Vân rần giọng nói:

- Liệt vị hảo hớn có mặt, kẻ như Đào Hành Khản, ai ai cũng có thể diệt trừ, kể cả vợ chồng chúng tôi cũng không ngoại lệ.

Lý Viễn mặt tái ngắt nói:

- Hay lắm! Diêm lão gia, chúng ta hãy tiếp tục uống rượu ngắm trăng đi!

Lý Viễn tuy trong lòng vô cùng oán hận, song cũng biết với thân phận mình trong chốn vô lâm, muốn bắt Đào Hành Khản chẳng phải là khó, Đào Tử Vân đã nói như vậy, có nói gì nữa cũng vô ích, thôi thì hãy tỏ ra khảng khái là hơn.

Thế nhưng, mới vừa xảy ra một việc nghiêm trọng như vậy, ai còn lòng dạ nào mà uống rượu ngắm trăng nữa? Mọi người thấy đều lặng thinh, nhất là Công Tôn Bình và Tưởng lão tam, hai người đều im thin thít, chẳng hé môi nói lấy một lời.

Lâm Tịnh Nhân thò tay vào lòng lấy ra bảy tám chiếc bát quái một mặt vàng một mặt bạc, cất tiếng gọi:

- Thuần Như!

Lý Thuần Như là con trai thứ nhì của Lý Viễn, chỉ mới mười bảy tuổi, vội đáp:

- Việc gì đó mẹ?

Lâm Tịnh Nhân trao mấy chiếc bát quái vào tay Lý Thuần Như và nói:

- Con hãy mang phiêu ký này đi thỉnh mời các vị hảo hớn hai đường thủy bộ Trường Giang hiệp trợ bắt lấy Đào Hành Khản!

Diêm Phùng Hiểu cũng lớn tiếng dặn dò mọi người hễ gặp Đào Hành Khản là phải bắt lấy cho bằng được.

Đào Tử Vân mặt tái xanh nói:

- Chúng tại hạ xin cáo từ!

Diêm Phùng Hiểu cũng không giữ lại, ba người lặng lẽ trở về thuyền, mới vừa bước lên boong, mọi người bất giác giật mình kinh hãi.

Thì ra trong khoang thuyền đèn đang thấp sáng, hai bóng người in trên cửa sổ giấy, một người gầy và cao lêu nghêu, cơ hồ không giống như một con người, còn bóng người kia hết sức quen thuộc, chính là Đào Hành Khản, người vừa mới gây ra đại họa tày trời.

Ba người đều bất giác bật lên một tiếng “ủa”, song tâm trạng của họ lại hoàn toàn khác nhau. Đào Lâm giật mình kinh hãi, thâm trách ca ca không chịu cao bay xa chạy mà lại quay trở về thuyền. Đào Tử Vân tính tình bộc trực, Đào Hành Khản đã không màng đến đạo nghĩa vô lâm thế kia, lòng đã sớm không nhìn nhận chàng là con, ông lấy làm lạ là người kia chẳng rõ là ai. Trần Trần thì đầu sao cũng có lòng thương con, vừa tức giận lại vừa lo lắng.

Họ vừa bật lên một tiếng “ủa” thì Đào Hành Khản bỗng đứng lên, đồng thời bóng người nhấp nhোáng, người cao gầy đã biến mất, với công lực như Đào Tử Vân và Trần Trần mà vẫn không thấy rõ được đối phương đã biến đi như thế nào.

Đào Tử Vân lập tức sai bước tiến vào trong khoang thuyền, Trần Trân và Đào Lâm biết ông sẽ gây bất lợi cho Đào Hành Khản cũng liền vội đi theo sau, cùng tiến vào khoang thuyền, chỉ thấy thái độ Đào Hành Khản tay cầm Hắc Bạch Kiếm, người như thất hồn lạc phách đứng thừ ra trong khoang.

Đào Lâm trước tiên cất tiếng hỏi:

- Ca ca, tại sao không trốn đi thật xa hả?

Đào Hành Khản lúng túng:

- Ngu ca... ngu ca...

Chưa kịp nói gì thì Đào Tử Vân bỗng phát tay, từ tay áo trái xô ra một luồng kinh phong, đẩy Đào Hành Khản loạng choạng lùi ra sau một bước.

Đào Tử Vân sấn tới, chớp nhoáng vung tay đã đoạt lấy thanh Hắc Bạch Kiếm trong tay Đào Hành Khản, quát:

- Súc sanh!

Chỉ mất được hai tiếng, lòng đau đến cực độ, mặt mày co rúm ngoảnh đi nơi khác, “vút” một kiếm đâm về phía Đào Hành Khản.

Đào Hành Khản không tránh né, ngơ ngẩn kêu lên:

- Cha!

Đào Lâm cũng lớn tiếng nói:

- Cha, hãy khoan đã!

Kỳ thực Đào Tử Vân cũng đâu muốn con trai táng mạng dưới thanh kiếm của mình, nhưng Đào Hành Khản đã gây ra tội họa thể kia, thật đã trở thành một tên bại hoại chốn võ lâm, cho dù mình không trừ đi thì kẻ khác cũng chẳng buông tha, sau khi vung kiếm đâm tới, nghe hai con cùng lúc kêu lên, cánh tay liền tức thì mềm nhũn, thế kiếm dừng lại, Trần Trân thừa cơ tung chân đá một chiếc ghế bay tới, thanh kiếm liền chệch khỏi chiếc ghế, Đào Hành Khản mới may mắn thoát hiểm.

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân vội lướt tới, đứng cản trước mặt Đào Hành Khản nói:

- Tử Vân, trong khoang vừa rồi dường như còn có một người nữa, hãy tìm mau!

Đào Lâm cũng cất tiếng hỏi:

- Ca ca, người gầy ốm vừa rồi ngồi đối diện với ca ca là ai vậy?

Khoang thuyền tuy rất rộng, song bày trí không nhiều, khi bước vào ba người đã xem qua rồi, không hề có người ẩn nấp, nên họ đều trông chờ câu trả lời của Đào Hành Khản, ngờ đâu Đào Hành Khản lại đáp:

- Trên thuyền không có ai khác, chỉ mỗi mình ngu ca thôi!

Đào Lâm giậm chân:

- Ca ca còn chưa chịu nói thật hả? Vì sao ca ca lại giết chết Lý Bảo? Hãy nói mau đi!

Đào Hành Khản bỗng lùi ra sau một bước đến bên cửa sổ.

Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân quát:

- Súc sanh, ngươi còn định bỏ trốn hả?

Trần Trân lạng người, đứng cản trước mặt Đào Hành Khản nói:

- Tử Vân, ông chỉ có mỗi một đứa con trai thôi!

Đào Tử Vân gằn giọng:

- Tôi không có một đứa con như vậy!

Trần Trân cũng gần giọng:

- Ông không có, tôi có!

Đào Tử Vân tái mặt:

- Nếu hôm nay mà không giết hắn, mai sau chúng ta còn mặt mũi nào gặp ai nữa?

Trần Trân rần giọng:

- Đừng nói là không ai hay biết, mà dù có biết, chúng ta chẳng thể vĩnh viễn không cần gặp ai nữa hay sao? Ông đã quên là chúng ta đến Tứ Xuyên với mục đích gì rồi ư?

Đào Tử Vân biến sắc mặt, lẩm bẩm:

- Vĩnh viễn không cần gặp ai nữa?

Vừa dứt lời, chỉ nghe bên ngoài vang lên một tiếng huýt quái dị, rồi thì “soạt, soạt” hai tiếng, hai thanh trường kiếm đã xuyên thủng cửa sổ.

Trong khoang thuyền vốn ánh đèn lu mờ, khi hai thanh trường kiếm vừa xuyên thủng cửa sổ, lập tức sáng chói ngời, thì ra hai thanh trường kiếm ấy một vàng một bạc, chính là Bát Quái Kim Ngân Kiếm, hiển nhiên hai vợ chồng Lý Viễn đã đến.

Thì ra sau khi Đào Tử Vân ba người đi khỏi, hai vợ chồng Lý Viễn càng nghĩ càng cảm hận, chợt nghĩ nếu Đào Hành Khản bỏ trốn dọc theo bờ sông, nhất định không đi xa lắm, rất có thể đã quay trở về thuyền, nên bèn cho mọi người biết ý nghĩ ấy, thế là mọi người âm thầm kéo đến đây.

Bốn người trong khoang bởi đang lâm biến cố to lớn, nên đã không hề phát giác ra sự có mặt của họ, mãi đến khi Lý Viễn cùng Lâm Tịnh Nhân dùng kiếm đâm thủng cửa sổ mới hay biết.

Đào Lâm là người nhanh nhẹn nhất, vừa thấy kim ngân song kiếm xuyên qua cửa sổ, lập tức kéo Đào Hành Khản chui vào khoang trong liền.

Ở ngoài khoang, ngay khi Đào Tử Vân ngớ người, hai thanh kiếm kim ngân đã khoét thủng một lỗ to và Lý Viễn cùng Lâm Tịnh Nhân lao vào quát:

- Tiểu súc sinh kia đâu?

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân nghe lòng chìm xuống, vừa định tìm lời nói dối, cửa khoang thuyền bóng người nhấp nhóang, Diêm Phùng Hiểu râu bạc phát phơ bước vào hỏi:

- Đào đại hiệp, Trần nữ hiệp, việc này xảy ra tại nhà Diêm mỗ, Diêm mỗ không thể thoái thác trách nhiệm, xin chớ trách Diêm mỗ đã đa sự!

Trần Trân lòng đau thắt, toàn thân khê run rẩy, chẳng nói một lời.

Lý Viễn cười quái dị, nói:

- Mới vừa rồi còn nghe tiếng nói của tên tiểu súc sinh kia, hắn còn trốn đâu được nữa? Có ra đây không hả?

Kim ngân song kiếm lại giao nhau “choang” một tiếng rồi vụt tách ra, hai luồng sáng quét ngang ra, cơ hồ phủ trùm cả khoang thuyền.

Đào Tử Vân sầm mặt gần giọng:

- Muốn động thủ phải không?

Lâm Tịnh Nhân đành giọng:

- Họ Đào kia, lúc ở trong nhà Diêm lão gia, người đã nói những gì?

Lúc ở nhà Diêm Phùng Hiểu, Đào Tử Vân từng nói là ngay dù bản thân mình gặp Đào Hành Khản thì cũng quyết chẳng buông tha, cho mãi đến lúc này lòng ông cũng nghĩ như vậy, song dẫu sao tình phụ tử thiêng liêng, không khỏi khiến ông phân vân do dự, không đành lòng xuống tay.

Trong khoang thuyền im phẳng phắc, bỗng khoang trong vang lên tiếng Đào Lâm hét:

- Ca ca, đừng đi ra ngoài!

Đồng thời nghe tiếng Đào Hành Khản nói:

- Hãy để mặc ta!

Bóng người thấp thoáng, Đào Hành Khản đã chui ra.

Hai vợ chồng Lý Viễn vừa trông thấy kẻ thù giết con, liền tức thì vung kiếm vàng bạc hai màu, tạo thành một màn sáng phủ trùm lấy Đào Hành Khản.

Đào Hành Khản không né tránh, Lý Viễn quát to:

- Tiểu súc sinh, ngươi đã đến ngày tận số rồi, có biết không hả?

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân vừa định ra tay ngăn cản, song đã bị Đào Tử Vân nắm chặt tay giữ lại. Trần Trân ngoảnh lại nhìn, thấy mặt chồng đầy vẻ đau khổ, lòng chợt nghe đau nhói, biết chồng cả đời chính trực, tuy việc có liên quan đến tính mạng con trai cũng không muốn thay đổi tông chỉ làm người.

Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân hai thanh trường kiếm trở vào trước ngực Đào Hành Khản.

Lý Viễn nghiêng răng hỏi:

- Tiểu súc sinh, con ta với ngươi không thù không oán, tại sao ngươi lại hạ độc thủ như vậy hả?

Đào Hành Khản mặt tuy lộ vẻ đau khổ, song vẫn khá bình tĩnh, đưa mắt nhìn cha mẹ và em gái, buông tiếng thở dài, nhưng không nói gì cả.

Lý Viễn ngoảnh mặt lại hỏi:

- Diêm lão gia là địa chủ, sự việc nên giải quyết thế nào, xin lão gia định đoạt.

Diêm Phùng Hiểu đành giọng:

- Giết người thì phải đền mạng!

Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân đồng thanh nói:

- Đúng vậy!

Nói đoạn, liền vận sức vào cánh tay, hai thanh trường kiếm vốn đang trở vào trước ngực Đào Hành Khản liền đâm tới.

Đào Tử Vân, Trần Trân và Đào Lâm mắt thấy người thân của mình sắp táng mạng dưới kim ngân song kiếm, song lại vô phương giải cứu, lòng đau khổ tột cùng, ngoảnh mặt đi không nỡ nhìn, chỉ chờ tiếng kêu thảm thiết của Đào Hành Khản để kết thúc một sinh mạng trẻ một cách bất minh bất bạch.

Nhưng chờ đợi hồi lâu cũng chẳng nghe động tĩnh gì cả, ba người bất giác ngoảnh đầu lại, chỉ thấy thái độ Đào Hành Khản đang nhắm mắt chờ chết, Lý Viễn cùng Lâm Tịnh Nhân mặt đầy tức giận, hai thanh kim ngân kiếm vẫn trở vào trước ngực Đào Hành Khản chứ không đâm tới.

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân không hiểu có sự, gằn giọng nói:

- Họ Lý kia, muốn giết thì cứ giết, hà tất hành hạ thêm nữa!

Phải biết người chết là hết, Trần Trân tưởng đâu hai vợ chồng Lý Viễn muốn kéo dài sự đau khổ cho Đào Hành Khản, nên mới tức giận nói như thế.

Diêm Phùng Hiểu cũng nghĩ như vậy, bèn nói:

- Lý lão đệ, hãy hạ thủ mau...

Bỗng thấy Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân có vẻ khác lạ, ngạc nhiên hỏi:

- Lý lão đệ, làm sao vậy?

Song “Kim Kiếm” Lý Viễn vẫn không chút động đậy, cầm kiếm đứng yên như phỗng đá.

Lúc này chẳng những Diêm Phùng Hiểu nhận thấy đã xảy ra biến cố khác thường, mà ngay cả Trần Trân, Đào Tử Vân và Đào Lâm cũng đã nhận ra, song mọi người đều không dám khẳng định được là chuyện gì?

Xem tình hình của hai vợ chồng Lý Viễn, rõ ràng đã bị người đột nhiên điểm huyệt, nhưng việc này thật quái đản đến mức không thể tin được.

Bởi lẽ chẳng những vợ chồng Lý Viễn kiếm thuật siêu quần, võ công kinh người, mà những người có mặt từ trong đến ngoài đều không phải tầm thường, tại sao lại không phát hiện ra kẻ nào đã ra tay điểm huyệt?

Diêm Phùng Hiểu tiến tới một bước, vỗ một cái lên vai Lý Viễn, chỉ nghe “keng” một tiếng, thanh kim kiếm trong tay Lý Viễn đã rơi xuống đất, người cũng “bình” một tiếng, ngã lảo lảo ra trên sàn thuyền.

Ngay khi ấy, một người lách vào khoang nói:

- Cha, đã báo thù được cho ca ca chưa?

Người ấy chính là Lý Thuần Như, vừa thấy kẻ thù vô sự, mà phụ thân lại ngã ra đó bất giác sửng sốt hỏi:

- Mẹ, cha làm sao vậy?

Diêm Phùng Hiểu khoát tay nói:

- Hiền đệ đừng cuống lên như vậy.

Nói đoạn lão lướt tới nhanh như gió, đến cạnh Lâm Tịnh Nhân, chạm nhẹ một ái, thanh ngân kiếm trong tay Lâm Tịnh Nhân cũng liền rơi xuống đất, người cũng ngã ngửa ra sau.

Đào Lâm vừa thấy vậy vội đến kéo Đào Hành Khản ra. Lý Thuần Như tiến tới một bước, nhặt lấy hai thanh kim ngân kiếm lên ngơ ngác nói:

- Cha, mẹ làm sao...

Diêm Phùng Hiểu vỗ mấy cái lên khắp người Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân định giải khai huyệt đạo cho hai người, song huyệt đạo nào bị phong bế, lịch duyệt giang hồ như ông cũng chẳng làm sao tìm ra được, tất nhiên là không thể giải khai được.

Diêm Phùng Hiểu thoáng biến sắc mặt, ngẩng lên nói:

- Đào đại hiệp, huyệt đạo của vợ chồng Lý huynh...

Bỗng lão ngưng lời, ý dĩ nhiên là ngờ Đào Tử Vân đã giả trò gì đó, song Đào Tử Vân và Trần Trân cũng hết sức lấy làm lạ, bởi hai người cũng không nhận ra được hai vợ chồng Lý Viễn đã bị điểm khóa huyệt đạo nào.

Trần Trân lại càng ngạc nhiên hơn bởi bà có thể nói là một danh gia về điểm huyệt, vậy mà cũng không nhận ra được huyệt đạo nào đã bị phong bế, đủ biết kẻ đã ra tay vô cùng độc đáo.

Trần Trân bèn nghiêm túc nói:

- Diêm lão gia, huyệt đạo của hai người bị điểm không phải là do chúng tôi hạ thủ.

Diêm Phùng Hiểu nghiêm nghị ngoảnh ra sau nói:

- Bằng hữu Thương gia ở Tứ Xuyên, xin mời vào đây, lão phu có điều cần bàn.

Diêm Phùng Hiểu vừa dứt lời, liền có một hán tử thấp bé chậm chạp bước vào khoang. Đào Tử Vân còn nhớ lúc thuyền cập bờ, Diêm Phùng Hiểu chỉ giới thiệu một cách sơ hờ người này họ Thương tên Sở Chi, y chẳng những tướng mạo tầm thường mà tên tuổi cũng chưa từng nghe nói đến, lúc bấy giờ cũng không chú ý, giờ nghe Diêm Phùng Hiểu đề cập đến nhà họ Thương ở Tứ Xuyên, vợ chồng Đào Tử Vân đều bất giác sửng sốt.

Bởi nhà họ Thương ở Tứ Xuyên có hai môn tuyệt kỹ rất lừng danh trong võ lâm, một là pho Toàn Phong Chùy Pháp, hai là bảy mươi hai chiêu Quái Huyệt Đả Huyệt Pháp.

Nhất là bảy mươi hai chiêu đả huyết pháp, chỉ điểm, chân đá, khuỷu thúc, tay vỗ, thậm chí đỉnh đầu cũng đều điểm vào các nơi yếu huyết không hề biết của đối phương, là một môn công phu gia truyền, ngay như con gái cũng không được truyền thụ.

Bởi họ xưa nay ẩn cư ở Tứ Xuyên, không đi lại trên giang hồ, nên tuy có nhiều người biết tiếng, nhưng thật sự lợi hại như thế nào thì rất ít ai được chính mắt chứng kiến.

Trong giới võ lâm chỉ biết ở Thương gia, bối phận cao nhất, tuổi tác lớn nhất là Bạch Đầu Ông Thương Hạo, đã ngoài tám mươi, võ công đã đến mức xuất thần nhập hóa, ngay cả con cháu nhà họ Thương cũng khó có thể gặp được. Thương Sở Chi mới bước vào khoang này chẳng rõ bối phận thế nào, nhưng trông y bước chân trầm vững, thần thái ung dung, đủ thấy cũng chẳng phải tầm thường.

Thương Sở Chi dừng lại trước mặt Diêm Phùng Hiểu hỏi:

- Chẳng hay lão gia có điều chi dạy bảo?

Diêm Phùng Hiểu cũng hết sức khách sáo, nói:

- Thương bằng hữu, vợ chồng Bát Quái Kim Kiếm đột nhiên bị người điểm huyết, lão phu bất tài không giải khai được, xin Thương bằng hữu hãy ra tay giúp cho.

- Ồ!

Thương Sở Chi bật lên một tiếng sững sốt, y cùng mọi người đến đây, chỉ canh chừng ở ngoài hông thuyền, đề phòng Đào Hành Khẩn đào tẩu, không hề hay biết trong khoang đã xảy ra việc gì, giờ nghe nói vợ chồng Bát Quái Kiếm đã bị điểm huyết ngay trước mắt các cao thủ bậc nhất, tất nhiên là vô cùng kinh ngạc, bèn cúi xuống xem xét Lý Viễn trước.

Thương Sở Chi đột nhiên lùi ra sau một bước, mặt mày biến sắc, quay lại nhìn Lâm Tịnh Nhân, mặt càng thêm tái ngắt, liên tiếp lùi sau mấy bước, chỉ xua tay mà không thốt nên lời.

Trong số những người có mặt, chỉ Diêm Phùng Hiểu là biết Thương Sở Chi có bối phận khá cao trong Thương gia, kể từ Bạch Đầu Ông Thương Hạo trở xuống, con cháu đông đảo đã có bốn đời, nhưng Thương Sở Chi là con cháu của Thương Hạo, giờ trông y có vẻ sợ hãi, ông cũng bất giác rung động cõi lòng, vội hỏi:

- Thương bằng hữu, thế nào hả?

Thương Sở Chi liên tục thoái lui đến cửa khoang thuyền, nói:

- Tiểu đệ bất tài vô phương, xin lão gia chớ trách.

Dứt lời, tung mình ra khỏi hang, Lý Thuần Như tuổi trẻ kém hiểu biết, chưa nhận ra sự lợi hại, đưa kim ngân song kiếm trong tay ra cản đường Thương Sở Chi, nói:

- Thương bằng hữu, ai đã ám hại song thân tại hạ, xin hãy cho biết?

Thương Sở Chi không đáp, “vù” một chưởng tổng ngang ra.

Lý Thuần Như công lực tuy non kém, song đã lĩnh hội được tinh túy của Bát Quái Kim Ngân Kiếm, vừa nhận thấy chưởng lực đối phương hùng mạnh, tả kiếm hạ thấp xuống, hữu kiếm nhắm vào lòng bàn tay Thương Sở Chi đâm nhanh tới.

Thương Sở Chi vốn không ham chiến, cánh tay bỗng xoay một vòng, tránh khỏi thế kiếm của Lý Thuần Như, thân hình nhấp nhô, đã xẹt qua cạnh người Lý Thuần Như, thuận thế thúc nhẹ khuỷu tay, công vào huyết Đại Bao dưới nách Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như sững sốt, định hỏi kiếm đón đỡ, song đã muộn, chỉ cảm thấy dưới nách tê dại, người bị thúc lùi bảy tám bước, ngay khi ấy Thương Sở Chi đã phi thân bay lên bờ, thoáng chốc đã mất dạng trong đêm tối.

Diêm Phùng Hiểu vô cùng thắc mắc, biết rõ Thương Sở Chi nhất định đã nhận ra vợ chồng Lý Viễn là bị người rất lợi hại hạ thủ điểm huyết, nhưng không đoán ra được đó là ai mà lại khiến cho một nhân vật đời thứ nhì của Thương gia vốn tự cao tự đại, xem thường thiên hạ võ lâm, cũng phải kinh hoàng thất sắc, vội vàng bỏ chạy thế này.

Lúc này chỉ vợ chồng Đào Tử Vân và Đào Lâm chợt nghĩ đến bóng người cao gầy khi nãy đã trông thấy qua cửa sổ rồi biến mất, nhưng không sao đoán ra được lai lịch của người ấy.

Diêm Phùng Hiểu thừa ra một lúc, bỗng nói:

- Thuần Như, hiền diệt đừng lo, lệnh song thân huyết đạo bị phong bế, hãy khiêng lên bờ trước, lệnh song thân giao thiệp rộng rãi, chúng ta cho người đi thỉnh mời, ắt sẽ có người đến giải cứu. Hiện kẻ thù đang ở trước mặt, hiền diệt không cần truyền Kim Bát Quái nữa, còn chưa báo thù mau đi?

Lý Thuần Như mắt ngậm đầy hận thù, nhìn Đào Hành Khản, Diêm Phùng Hiểu nói vậy khác nào hậu thuẫn cho y, y liền sấn tới một chiêu Sinh Sinh Bất Tuyệt, ánh vàng và ánh bạc giao nhau phóng ra, phủ trùm thẳng tới Đào Hành Khản, đồng thời quát:

- Họ Đào kia, hãy nạp mạng đây!

Đào Hành Khản vẫn đứng bất động, Đào Lâm định xô chàng bay ra ngoài cửa sổ rơi xuống sông, nhưng chưa kịp hành động, đột nhiên nghe “ầm” một tiếng rền rĩ, dưới chân mọi người đều chấn động dữ dội, hai kiếm của Lý Thuần Như cũng vì hạ bản không vững liền bị chệch đi.

Mọi người chưa kịp hiểu ra việc gì đã xảy ra, chỉ cảm thấy trời nghiêng đất quay, ai nấy đều đứng chân không vững, nước sông tràn vào, chiếc thuyền to lớn bỗng chốc đã nứt ra làm đôi.

Chỗ đậu thuyền vốn gần Tam Hạp, nước sông chảy xiết, thuyền vừa nứt đôi, lập tức bị cuốn vào giòng sông.

Nàng há miệng định kêu gọi, song chưa kịp lên tiếng thì đã uống hai hớp nước to.

Nàng gắng sức trấn định tâm thần, ngoi lên mặt nước, trời tối mịt không rõ đã trôi giạt đến đâu, từng cơn sóng to nổi tiếp nhau ập đến, khiến nàng tối tăm cả mặt mày.

Hồi lâu, Đào Lâm mới chộp được một mảnh ván, rồi cố thể trôi đi cả đêm. Mắt thấy trời đã sắp sáng, bỗng lại đổ cơn mưa to, nước mưa rơi xuống như khiến mặt sông sôi sục, cũng không phân biệt được phương hướng nữa.

Đào Lâm vừa lạnh vừa đói, toàn thân rã rời, nhưng cũng đành phó mặc cho số trời, chẳng còn phương cách nào hơn.

Mưa ngoi dần, Đào Lâm cảm thấy nước không còn chảy xiết như trước nữa, ước tính đã bị cuốn trôi đi khoảng ba trăm dặm, có thể mình đang ở một nhánh sông của Trường Giang, cố gắng ngẩng đầu lên nhìn, không sao trông rõ cảnh vật ngoài một trượng. Lại một hồi nữa, tốc độ trôi đi càng chậm hơn, bỗng nàng cảm thấy người quay tròn, hai chân đã chạm vào mặt đất.

Đào Lâm mừng rỡ, liền lồm cồm bò lên bờ, qua lớp mưa mù, chỉ thấy nơi đây dường như là một cồn đất, bên trên cây cối um tùm.

Đào Lâm lên bờ, gắng sức đi tới bốn năm trượng, tiến vào trong rừng, nhờ cây cối che phủ, mưa không còn dữ dội nữa.

Đào Lâm thở phào, tiếp tục đi vào rừng, chẳng bao lâu đã trông thấy hai gian nhà lá đã đổ sập nửa phần, tuy đột nát và đọng nước, nhưng đối với Đào Lâm trong lúc này chẳng khác nào nhà cao cửa rộng.

Đào Lâm đi vào nhà, nằm xuống một chiếc giường tre, chẳng màng đến khắp người ướt sũng, vùi đầu ngủ ngay, chỉ nghe tiếng mưa nhỏ dần, đã ngủ say lúc nào không hay.

Một giấc tỉnh lại, mặt trời đã chéch bóng, đã là lúc hoàng hôn, mưa đã tạnh hẳn.

Đào Lâm hong khô áo quần, ra khỏi nhà nhìn, chỉ thấy sông nước mênh mông, mình đang ở trên một cồn đất cây cối ngút trời.

Đào Lâm trầm nghĩ, đốn cây làm bè cũng có thể rời khỏi nơi đây, vừa định tìm bắt thú rừng ăn cho đỡ đói, bỗng thấy một người từ trong rừng đi ra, hai người gặp nhau đều bất giác ngó ra tại chỗ.

Thì ra người mới xuất hiện chẳng phải ai khác, chính là Lý Thuần Như, chỉ thấy y một tay cầm thanh kim kiếm, còn ngân kiếm thì giắt bên lưng, cũng không có bao kiếm, xem ra cũng là bị trôi giạt đến đây sau khi thuyền đắm.

Đào Lâm với Lý Thuần Như vốn không có oán thù, khi hai nhà gặp và quen nhau trên sông, Đào Lâm cũng rất có thiện cảm với hai anh em Lý Bảo và Lý Thuần Như, nhưng giờ đây hai nhà đã kết chặt mối thù nan giải, Đào Lâm không muốn gặp Lý Thuần Như trong lúc này, sau một thoáng ngần người, nàng vội ngoảnh đi nơi khác.

Lý Thuần Như cũng ngần người, hai người cùng quay đi, song cồn đất có bao lớn, hai người quay một vòng, lại chạm mặt nhau.

Lý Thuần Như tuy rất phần hận về cái chết của anh trai, song y là người đâu đó rõ ràng, không hề trút hận lên đầu Đào Lâm, bèn cất tiếng nói:

- Xin chào Đào cô nương!

Đào Lâm buông tiếng hừ mũi thay cho câu trả lời. Lý Thuần Như buông tiếng thở dài, tiến tới vài bước và nói:

- Đào cô nương, thật không ngờ gia đình hai chúng ta lại xảy ra một việc như vậy.

Đào Lâm lừ mắt, xẵng giọng nói:

- Việc đã trót xảy ra rồi, còn gì mà nói nữa?

- Đào cô nương, tại hạ có điều vô cùng thắc mắc, muốn thỉnh giáo!

Đào Lâm đưa tay vuốt tóc hỏi:

- Điều gì?

- Đào cô nương, vì lẽ gì lệnh huynh lại hạ độc thủ với ca ca tại hạ, cô nương có biết không?

Đào Lâm cũng hết sức thắc mắc về điều ấy, nghe giọng nói Lý Thuần Như vẫn ôn hòa, dường như không hề xem nàng là kẻ thù, nàng thở dài nói:

- Tôi cũng không rõ, gia huynh trước nay tính rất thật thà, chưa bao giờ hiếp đáp ai cả.

- Lệnh huynh gần đây có quen với kẻ xấu nào không?

Đào Lâm lắc đầu:

- Không!

Lý Thuần Như thở dài:

- Việc này thật quả là quái lạ, đêm qua sau khi thuyền bị nứt làm đôi, lúc tại hạ rơi xuống sông, có trông thấy một bóng người cao và gầy, hệt như một khúc gỗ, cắp lấy lệnh huynh lướt trên mặt nước, ra giữa dòng sông.

Đào Lâm giật mình kinh hãi, bởi bóng người Lý Thuần Như vừa nói đó, chính nàng cũng đã từng trông thấy.

Lý Thuần Như lại lắc đầu nói:

- Nhưng tại hạ nghĩ đó chỉ là mình hoa mắt, bởi tướng mạo của các nhân vật thành danh trong võ lâm, chúng ta cũng có biết ít nhiều, người ấy có thể lướt đi trên mặt nước, khinh công đã đạt đến mức lẳng không hư bộ, trên cõi đời này có mấy ai được như vậy? Lúc bấy giờ bởi tại hạ muốn nóng lòng cứu song thân nên chưa nhìn kỹ, ngờ đâu song thân chưa cứu được, mình lại bị sóng cuốn trôi đến đây.

Đào Lâm đã giảm thành kiếm khá nhiều đối với Lý Thuần Như, nàng hỏi:

- Song thân tôi đã ra sao? Lý huynh có trông thấy không?

Lý Thuần Như lắc đầu:

- Đêm qua trời tối quá, tại hạ chẳng trông thấy gì cả. Đào cô nương, chúng ta hãy hợp lực đốn cây làm bè, rời khỏi đây không phải là khó!

Lý Thuần Như vừa nói vừa trao ngân kiếm cho Đào Lâm.

Đào Lâm cười nói:

- Thanh kiếm này là báu vật gia truyền của Lý gia, Lý huynh đưa tôi mượn, không tiếc ư?

Lý Thuần Như cười chua chát:

- Đào cô nương sao lại nói vậy?

Đào Lâm không khách sao nữa, kim ngân song kiếm sắc bén dường nào, chỉ chốc lát đã đốn ngã một ngọn cỏ từng.

Trời tối dần, Đào Lâm cảm thấy đói cồn cào, bèn nói:

- Lý huynh không đói ư? Chúng ta hãy kiếm chút gì ăn trước đã, thế nào?

Lý Thuần Như gật đầu:

- Vâng!

Thế là hai người liền đi dọc theo bờ sông, cồn đất không rộng lắm, nhưng hai người sau khi đi quanh một vòng đã phát hiện một điều quái lạ, thì ra họ đi mãi cũng chỉ vòng quanh bờ sông, rõ ràng đi vào giữa cồn đất, nhưng chẳng hiểu tại sao lại cứ trở về bên bờ sông.

Lát sau trăng đã treo cao, hai người chẳng thấy bóng dáng con thú rừng nào cả.

Đào Lâm đành hái trái rừng ăn đỡ đói, nàng lấy làm lạ nói:

- Lý huynh có thấy không, chúng ta chẳng thể nào đi đến nơi giữa cồn đất này!

Lý Thuần Như thoáng chau mày:

- Lạ thật, chúng ta thử đi nữa xem!

Lúc này sự vướng mắc giữa hai người đã hoàn toàn tiêu tan, họ cầm kiếm sánh vai nhau đi về phía giữa cồn đất, nhưng đi một hồi lại quay trở về bờ sông, không phải băng qua giữa cồn đất, đến bên kia bờ, mà là quay về chỗ cũ.

Phen này là hai người đã khẳng định là trên cồn đất này nhất định có điều quái lạ, Đào Lâm vốn tính hiếu kỳ, luôn miệng nói:

- Quái lạ thật, quái lạ thật...

Lý Thuần Như chau mày nói:

- Hay là giữa cồn đất có rừng rậm, đã ngăn cản lối đi của chúng ta. Đào cô nương, chỉ bằng chúng ta hãy ngược giòng đi lên, tìm kiếm cha mẹ mình là hơn.

Đào Lâm tuy cũng nóng lòng muốn biết vì sao chiếc thuyền to thế kia bỗng dưng lại bị nứt đôi ra, và sự an nguy của song thân ra sao, nhưng nàng không hài lòng với sự giải thích của Lý Thuần Như, nàng hất đầu nói:

- Tôi không tin là có rừng rậm ngăn cản, nhất định là có sự quái lạ gì đó.

Vừa nói nàng vừa đảo mắt nhìn quanh, chỉ thấy gần đó có một gốc cây long bách cao khoảng năm trượng, nàng mừng rỡ nói:

- Có rồi, nào, chúng ta hãy trèo lên ngọn cây long bách kia là có thể trông thấy khu giữa cồn đất, xem có gì quái lạ trong ấy, Lý huynh thấy sao?

Lý Thuần Như ngẩng lên nhìn, đoạn gật đầu nói:

- Vâng!

Hai người bắt giắc tay nắm tay nhau chạy về phía cây long bách, đến dưới gốc cây, Đào Lâm đã nhận thấy mình đã thân mật với Lý Thuần Như quá mức, bắt giắc thoáng đỏ mặt vùng khỏi tay Lý Thuần Như, người đã vọt lên cao hơn trượng, vươn tay nắm lấy một cành cây ngang.

Lý Thuần Như ngơ ngẩn trông theo bóng dáng Đào Lâm, mãi đến khi Đào Lâm lên đến ngọn cây, bỗng nghe phát ra một tiếng kêu kinh hoàng, mới kéo y từ trong mơ tưởng ngọt ngào trở về thực tại, ngẩng lên nhìn, chỉ thấy Đào Lâm đang một chân với thế Kim kê độc lập đứng trên ngọn cây, cành cây bách rất mềm, người nàng như có thể rơi xuống đất bất kỳ lúc nào, bất giác kinh hãi lớn tiếng nói:

- Đào cô nương, ở trên ấy không việc gì chứ?

Chỉ nghe Đào Lâm nói:

- Lý huynh lên đây mau, lên mau!

Lý Thuần Như chẳng rõ việc gì đã xảy ra, vội tung mình lên cây, đang trèo lại nghe tiếng Đào Lâm thôi thúc, lên cao được chừng ba trượng, ngẩng nhìn lên, chẳng thấy Đào Lâm đâu nữa, chỉ nghe tiếng thôi thúc của nàng gấp rút hơn, vội lớn tiếng nói:

- Tại hạ sắp đến rồi đây!

Dứt lời lại leo thoát lên hơn trượng nữa, tính ra đã sắp đến ngọn cây rồi, vừa định leo tiếp, bỗng cảm thấy sau gáy nhột nhột, như có người hà hơi vào vậy.

Lý Thuần Như không nén được, phì cười nói:

- Đào cô nương, đừng tinh nghịch như vậy chứ!

Ngay lúc ấy, tiếng nói Đào Lâm lại từ trên vọng xuống:

- Ai tinh nghịch kia chứ? Lý huynh hãy lên xem mau, cam đoan huynh cả đời chưa từng trông thấy bao giờ.

Lý Thuần Như giật mình kinh hãi, vừa rồi chỉ ngỡ Đào Lâm đã phả hơi vào sau gáy mình, giờ nghe tiếng nói của Đào Lâm ít ra cũng còn cách hơn năm thước, liền hiểu ngay trên cây còn có một người khác đã trèo cột mình.

Nghĩ vậy, Lý Thuần Như bất giác rùng mình quay phắt lại định quát “ai đó”, lại giật thót người, suýt nữa đã rơi xuống đất, thì ra vừa rồi y chỉ chăm chú trèo lên, tưởng đâu phía sau còn có cành cây, nhưng giờ ngoảnh lại nhìn, sau lưng trống không, chẳng có vật gì bám víu, vậy thì hơi nóng vừa rồi từ đâu mà có?

Lý Thuần Như kinh hãi tới cùng, vội bò nhanh lên đến ngọn cây, chỉ thấy Đào Lâm mặt đầy vẻ kinh dị, mắt ngậy dại nhìn về phía trước như bị lôi cuốn bởi cảnh tượng hết sức kỳ lạ, vội nhìn theo hướng mắt nàng, cũng bất giác ngớ ra tại chỗ.

Chỉ thấy giữa cội đất có một khoảng đất rộng chừng hơn mẫu, dưới ánh trăng soi, phản chiếu ánh bạc hết sức dịu dàng và huyền bí.

Lý Thuần Như nhìn một hồi, buột miệng nói:

- Đào cô nương, đó là gì vậy?

Đào Lâm lắc đầu:

- Tôi cũng không rõ, hay là một hồ nước?

Lý Thuần Như nhún mày:

- Nếu là hồ nước thì ít nhiều cũng phải dao động, nhưng lớp sáng bạc kia lại lặng lẽ, chẳng động đậy chút nào cả.

- Dễ thôi, thử là rõ ngay Nói đoạn nàng trao kiếm sang tay trái, tay phải thò vào lòng, lấy ra một ngọn cương tiêu dài chừng ba tấc, vừa định ném ra, Lý Thuần Như sực nhớ đến luồng hơi nóng khi nãy, vội hỏi:

- Đào cô nương, hãy khoan, tại hạ thấy nơi đây hẳn là có cao nhân cư trú, đừng nên làm cho vị ấy tức giận, sinh chuyện rắc rối thêm phiền.

Đào Lâm ngoảnh lại cười:

- Lý huynh nhất gan thế sao?

Lý Thuần Như đỏ mặt, trai trẻ đâu ai chịu thừa nhận mình nhát gan trước mặt phụ nữ, song Lý Thuần Như là người cẩn trọng, bèn nói:

- Đào cô nương, vừa rồi tại hạ trèo lên cây đến giữa chừng như có người đã phả hơi vào sau gáy tại hạ, do đó mới ngã như vậy!

Đào Lâm mỉm cười:

- Đừng lo, có gì tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Đoạn hai ngón trở giữa co lại rồi búng ra “vút” một tiếng, ngọn cương tiêu đã bay thẳng về phía khoảng sáng bạc, mắt thấy ngọn cương tiêu sắp chạm vào lớp bạc như nổi trên không, chỉ thấy ngọn cương tiêu bỗng dừng bay chệch sang bên, trượt theo mặt lớp sáng bạc, rơi xuống đất.

Đào Lâm ngó người hồi lâu, đoạn nói:

- Lại thật, ngọn cương tiêu này có thể cắm sâu vào gỗ nửa tấc ở tầm xa ba trượng, không bao giờ lại bị mất lực đạo như thế này.

Lý Thuần Như càng tin là việc chẳng tầm thường, bèn nói - Đào cô nương, chúng ta chỉ cần rời khỏi đây, hãy bỏ qua đi thôi!

- Không được, khinh công của Lý huynh như thế nào?

Lý Thuần Như thoáng đỏ mặt:

- Công lực của tại hạ hãy còn non kém, khinh công cũng rất bình thường.

Đào Lâm chỉ tay xuống dưới:

- Hãy xem, lớp sáng bạc kia chỉ cách chân chúng ta ngoài mười trượng, chúng ta đang ở trên cao năm trượng, từ đây phóng xuống, Lý huynh thấy có thể phóng đến không?

Lý Thuần Như lắc đầu:

- E là tại hạ không thể!

- Vậy thì Lý huynh hãy ở đây đợi tôi, để tôi một mình phóng xuống xem xét, lát nữa sẽ quay lại tìm Lý huynh!

Lý Thuần Như nghe vậy giật thót người, lần này y đã hết sức quan tâm cho Đào Lâm, chẳng phải y không tin vào khinh công của Đào Lâm chẳng thể phóng đến lớp sáng bạc kia, mà là y lo trong lớp sáng bạc ấy có ẩn chứa điều nguy hiểm, lòng định cản ngăn, nhưng khi đưa mắt nhìn Đào Lâm, thấy ý nàng đã quyết, như không thể nào vặn hỏi được nữa, đành bậm bụng nói:

- Đào cô nương đã nhất quyết thì tại hạ cũng đi cùng.

Đào Lâm chợt động tâm, bỗng ngoảnh đầu lại, ánh mắt lộ vẻ kỳ lạ, đảo hai vòng trên người Lý Thuần Như, đoạn nói:

- Vừa rồi Lý huynh đã bảo là khinh công bình thường, sao bây giờ lại đòi đi với tôi?

Lý Thuần Như ngượng ngùng, nhất thời không biết trả lời sao cho phải.

Đào Lâm tròn mắt, khẽ cười nói:

- Có phải Lý huynh không yên tâm tôi đi một mình nên nhất định đòi đi cùng chứ gì?

Lý Thuần Như gật đầu, Đào Lâm buông tiếng thở dài, nói:

- Lý... đại ca, tôi có một điều đã định nói từ lâu.

Lý Thuần Như vội nói:

- Xin Đào cô nương cứ nói.

Đào Lâm giọng náo nức:

- Hai gia đình chúng ta gặp gỡ nhau trên sông, chẳng ngờ chỉ mấy hôm đã xảy ra biến cố như vậy, Lý đại ca cảm hận gia huynh lắm phải không?

- Vâng!

Đào Lâm mặt lộ vẻ đau khổ nói:

- Vậy đại ca có cảm hận tôi không?

Lý Thuần Như vội nói:

- Sao tại hạ lại cảm hận cô nương được?

- Lý đại ca cũng đừng cảm hận gia huynh nữa được không?

Lý Thuần Như trước mắt lập tức hiện ra cảnh tượng huynh trưởng mình đã thảm tử dưới kiếm Đào Hành Khản, cắn răng nói:

- Không thể được!

Đào Lâm buông tiếng thở dài:

- Lý đại ca đã cảm hận gia huynh đến thế, tại sao lại bất chấp hiểm nguy muốn đi với tôi xuống kia?

Lý Thuần Như thoáng ngẫm nghĩ:

- Đào cô nương, chúng ta đừng nghĩ đến người khác, chỉ nghĩ đến bản thân chúng ta thôi, vậy chẳng tốt hơn ư?

Đào Lâm cười chua chát, cũng chỉ đành vậy thôi. Nàng giắt ngân kiếm vào bên lưng, tung mình rời khỏi ngọn cây, người hạ xuống hơn năm thước, một thể Nhạn Lạc Bình Sa chênh chếch về phía trước.

Lý Thuần Như vừa thấy Đào Lâm phi thân xuống, liền vội cất chân khí lên, y tự biết khinh công chẳng khá, liền dùng thể Lý Ngư Xuyên Kim Ba, điểm nhẹ lên cành cây lấy đà, búng người thẳng lên cao rồi mới chênh chếch hạ xuống.

Đào Lâm với Lý Thuần Như nhanh chóng hạ xuống, mắt thấy lớp sáng bạc càng lúc càng gần, chói lọi đến cơ hồ không mở mắt ra được, khi sắp xuống đến nơi, bỗng một sức mạnh vô hình đỡ lấy hai người giữa không trung.

Hai người giật mình kinh hãi, chưa kịp nghĩ ra cách ứng biến thì người đã mất tự chủ, như điều đứt dây lặn ra bên ngoài, rơi xa chừng ba trượng, mắt chợt tối sầm, vòng sáng bạc bỗng biến mất, nhưng người rơi xuống đất không hề mảy may thương tổn.

Hai người lẹ làng đứng bật dậy, cùng đưa mắt nhìn nhau mà chẳng thốt nên lời.

Đào Lâm đảo mắt nhìn kỹ xung quanh, chỉ thấy mình ở giữa vô số quái thạch lởm chởm, những quái thạch ấy tầng nào cũng cao hơn trượng và có cạnh sắc bén dị thường, vừa rồi rơi xuống không chạm vào đá thật là may phước lớn.

Đào Lâm ngớ ra một hồi, đoạn nói:

- Lý đại ca, sợ rồi ư?

Lý Thuần Như lắc đầu:

- Lúc này còn gì mà sợ nữa chứ? Tại hạ chỉ cảm thấy quá là quái dị đó thôi.

- Chính vì quái dị nên chúng ta mới quyết xông vào xem cho rõ tận tường, vừa rồi có lẽ đại ca không chú ý, lúc bị luồng sức mạnh bợp lên, tiểu muội như trông thấy lớp sáng bạc như một chiếc lưới đánh cá chẳng rõ là đan bằng gì vậy.

Bát Quái Kim Ngân Kiếm Lý Viễn phụ phụ lừng danh vũ nội, khắp thiên hạ đều có vết chân của hai người, Lý Thuần Như theo bên cha mẹ từ thuở bé, đặt chân đến rất nhiều nơi, dĩ nhiên đã kinh lịch không ít, nhưng Đào Lâm bảo đó là một chiếc lưới to thì y chẳng sao tin được, bèn nói:

- Đào cô nương có lẽ trông lắm đó thôi.
- Sao lại trông lắm được, không tin hai chúng ta hãy cùng đến xem thử!
- Đào cô nương, sức mạnh vừa rồi nhất định là do một vị cao nhân phát ra, người ấy đã không muốn chúng ta đến gần, chúng ta hà tất có đến xem làm gì?

Đào Lâm hậm hực:

- Tiểu muội tức lắm, nếu người ấy lên tiếng ngăn cản thì chẳng nói làm gì, tại sao lại lặng thinh muốn khoe tài như vậy? Tiểu muội quyết phải xem cho rõ sự thật mới được.

Lý Thuần Như không cãi lại nàng, hai người bèn nhắm hướng tiến tới hơn trượng, tính ra thì đã đến cạnh vùng sáng bạc rồi, nhưng lại thấy trời đất tối mịt, đầu choáng mắt hoa chuyển hướng, xung quanh toàn là quái thạch lởm chởm, hệt như quỷ quái, dưới ánh trăng mờ lung trông như sống động, nhe nanh múa vuốt chực lao tới vỗ chụp.

Hai người đi lòng vòng đến những nửa giờ mà vẫn chưa ra khỏi được bãi đá quái dị đó, Lý Thuần Như chợt nhớ ra, liền nắm Đào Lâm giữ lại nói:

- Đào cô nương, đừng đi nữa, càng đi chỉ càng thêm rắc rối thôi.

Đào Lâm ngơ ngẩn:

- Thật ra là việc gì thế này?
- Những tảng đá này dĩ nhiên đã được phô bày theo trận pháp, khi này chúng ta không vào được giữa cồn đất, giờ lại không ra khỏi được bãi đá này, chắc chắn là do trận pháp quái quỷ này đã gây ra.

Đào Lâm kinh hãi:

- Vậy thì biết tính sao đây?

Lý Thuần Như không đáp, chỉ xem xét thật kỹ xung quanh, chàng đã tập luyện Bát Quái Kiếm pháp, nên cũng hiểu biết khá nhiều về trận pháp, nhưng xem xét hồi lâu vẫn chẳng tìm thấy chút manh mối gì cả, đành nói:

- Đào cô nương, nếu cô nương bằng lòng một điều, hy vọng là có thể thoát khỏi quái trận này.
- Lý đại ca nói thử nghe.

- Chúng ta hãy cúi đầu nhận lỗi với chủ nhân ở đây, xin chỉ điểm cho đường ra.

Đào Lâm lặng thinh, nàng vốn tính cao ngạo, bảo nàng không đứng lại nhận lỗi, quả là khó hơn lên trời.

Lý Thuần Như thấy nàng im lặng hồi lâu, đã hiểu tâm ý nàng, bèn nói:

- Đào cô nương, tại hạ còn một cách nữa, cô nương không cần mở miệng, để tại hạ lên tiếng được rồi.

Đào Lâm tuy rất không muốn, nhưng chẳng còn cách nào hơn, nếu không nghe theo Lý Thuần Như, chẳng rõ sẽ bị giam tại đây đến bao lâu, đành gật đầu ưng thuận.

Lý Thuần Như trầm khí đăm chiêu, cao giọng nói:

- Chúng vân bối hai người bối bị đắm thuyền trên Trường Giang trôi dạt đến đây, nhất thời hiếu kỳ đã trót quấy nhiễu thanh tu của tiên bối, xin tiên bối làm ơn chỉ điểm đường ra, rồi chúng vân bối sẽ rời khỏi nơi đây ngay.

Đoạn chàng lặp lại một lần nữa, chẳng nghe có tiếng trả lời. Đào Lâm đang nóng lòng, bỗng nghe Lý Thuần Như sững sốt nói:

- Đào cô nương hãy xem kia, gì thế kia?

Đào Lâm liền nhìn theo hướng tay chỉ, thì ra trong bãi đá trước mặt đang có hơn ba mươi đốm sáng nhấp nháy như đom đóm chậm chậm bay ra và phát ra tiếng kêu “ong ong”.

Đào Lâm và Lý Thuần Như lúc đầu còn tưởng là loài côn trùng gì đó, nhưng đến khi những đốm sáng ấy bay đến gần, nhìn kỹ mới giật mình kinh hãi.

Thì ra đó không phải là côn trùng, mà là những hạt châu màu tía sáng, lấp lánh.

Mẹ của Đào Lâm, Tam Thủ Quan Âm Trần Trân vốn là danh gia về ám khí, bản thân của Đào Lâm cũng rất có căn cơ về ám khí, nhưng khi trông thấy những hạt châu tía kia, bất giác đứng thừ ra như phỗng đá.

Bởi bất kỳ thủ pháp ném ám khí nào trong thiên hạ đều chủ yếu là nhanh và chuẩn, đương nhiên người có công lực thâm hậu thì cũng có thể dồn nội lực vào ám khí, khiến ám khí bay đi chậm chạp, thậm chí còn có thể thu phát theo ý muốn, nhưng những hạt châu tía này lúc từ xa bay đến lại chậm chạp như ma trôi, khi đến gần vẫn như thế, đủ thấy người phát ra công lực cao thâm đến dường nào.

Ngay khi Đào Lâm đang thừ người ra, ba mươi mấy hạt châu tía đã chia thành nhanh chậm, thoáng chốc đã trở nên một chuỗi dài, sau đó càng bay nhanh hơn, tiếng vun vút xẹt qua cạnh hai người, chớp mắt đã biến mất.

Lý Thuần Như lập tức nói:

- Đào cô nương, hẳn là vị cao nhân tiền bối kia đã chỉ điểm đường ra cho chúng ta, đi mau!

Đào Lâm vốn chưa thật sự quả quyết, nhưng sau khi trông thấy thủ pháp ném những hạt châu tía, lòng hết sức kinh hoàng, vội nắm lấy tay Lý Thuần Như đi về phía biến mất của những hạt châu tía, chỉ thấy trước mặt là một mồm đá cao chót vót ngăn cản lối đi, hai người vòng qua mồm đá ấy, vẫn tiến thẳng về phía trước, lát sau đã trông thấy sông nước.

Phen này thì cả hai không dám ở lại lâu nữa, cùng phi thân đi về phía thuyền bờ biển. Đào Lâm vừa mới cất bước, chợt thấy dưới đất ánh tía lấp lánh, bèn nhặt lấy bỏ vào lòng, cũng chẳng kinh...

(mắt hai trang, -) thuyền cũng đáp lại với bảy tám tiếng huýt lạnh lót.

Đoạn người áo đen nói:

- Xin mời hai vị vào trong khoang!

Đào Lâm cùng Lý Thuần Như đưa mắt nhìn nhau, hai người khó có thể đoán ra trên thuyền này là hạng người nào, nhưng thuyền đang ở giữa giòng, chiếc thuyền con cũng đã trôi xa, ngoại trừ vào trong khoang xem thử, không còn cách nào khác hơn.

Hai người nháy mắt ngầm ra hiệu hãy cẩn thận, đặt tay lên chuôi kiếm đề phòng bất trắc, theo sau người áo đen đi về phía cửa khoang.

Chỉ thấy cửa khoang treo rèm kín mít, Lý Thuần Như cùng Đào Lâm sóng vai nhau đi tới, vừa vén rèm lên, liền cảm thấy một luồng kinh phong ập tới.

Hai người biết ngay có kẻ ám toán, lập tức chững bước và cùng rút trường kiếm ra, Lý Thuần Như một chiêu Thiên Hà Tà Quái (treo nghiêng) Đào Lâm với chiêu Quốc Cựu Phùng Hốt, kim ngân song kiếm cùng lúc thi triển.

Hai chiêu kiếm ấy đều là tinh ảo trong Bát Quái và Bát Tiên Kiếm pháp, hai người đều nghĩ có thể đẩy lui đối phương, nào ngờ hai kiếm vừa mới đưa ra, chưa kịp triển khai biến hóa thì hai người đã cảm thấy thanh kiếm trong tay như nặng ngàn cân, không sao xê dịch được, lòng cực kỳ kinh hãi, định thần nhìn kỹ mới thấy rõ cảnh tượng trong khoang.

Thì ra hai người vừa rồi trong lúc vội vàng bước vào khoang thì bị đột kích, chưa thấy rõ cảnh tượng trong khoang, lúc này chỉ thấy khoang thuyền to rộng, ở giữa có ba chiếc ghế dựa, ngồi bên trái chính là người cao gầy đã cứu họ, bên phải là một phụ nữ cũng mặc áo đen và đeo mặt nạ đỏ, còn chiếc ghế giữa thì bỏ trống.

Hai bên ba chiếc ghế có chừng mười lăm, mười sáu người đứng thành hình cánh nhạn và trang phục giống như nhau, trông huyền bí giống như Thâm La Điện.

Đứng trước mặt hai người là một người mập lùn, mặt cũng đeo mặt nạ đỏ, hai cánh tay vươn ra, với hai ngón tay trở và giữa kẹp lấy thanh kiếm kim ngân.

Lý Thuần Như và Đào Lâm biết võ công mình tuy chưa đến mức đăng đường nhập thất, nhưng cũng biết kiếm pháp gia truyền uyên bác tinh thâm, kỳ ảo vô cùng, giờ một chiêu chưa kịp thì triển đã bị người ta tay không kệp giữ, thật nằm mơ cũng chẳng ngờ tới. Trong lúc hốt hoảng, hai người đều cùng một ý nghĩ, định rút kiếm về rồi hăng tính, song cho dù đã vận hết sức lực bình sanh, trước sau vẫn không hề nhúc nhích.

Hai người đang khi kinh hãi tột cùng, bỗng cảm thấy một luồng sức mạnh truyền qua thân kiếm, không tự chủ được đành buông tay ra, thế là hai thanh bảo kiếm đã lọt vào tay đối phương.

Hai người bị mất bảo kiếm, lòng càng thêm kinh hãi, cùng thoái lui đến cửa khoang, nhưng bọn quái nhân đứng hai bên đã lách ra cản lại.

Hai người biết chỉ mỗi mình quái nhân mập lùn, mình không phải là địch thủ, động thủ cũng vô ích, đành sóng vai nhau đứng yên.

Lý Thuần Như đánh bạo cao giọng hỏi:

- Tại sao vừa mới gặp các hạ lại đoạt lấy bảo kiếm của chúng tôi?

Quái nhân mập lùn buông tiếng cười khằng khặc, chiếc mặt nạ đỏ như máu thoáng động dậy, tiếng cười y hệt như cú kêu, nghe rất rùng rợn, đoạn lão đến ngồi xuống chiếc ghế giữa, bỏ hai thanh trường kiếm xuống đất, chiếc đầu to quay qua quay lại nói:

- Chúng ta phen này vào Tứ Xuyên không ai hay biết, nay hai người này đã gặp, nếu không giết đi diệt khẩu, e sẽ lỡ mất đại sự.

- Đại ca nói không sai.

Đào Lâm cùng Lý Thuần Như rợn người, chẳng tài nào nghĩ ra được họ là ai mà lại ăn mặc quái dị như vậy.

Quái nhân mập lùn ngẩng lên, ánh mắt sắc lạnh quét nhìn khắp người Đào Lâm và Lý Thuần Như hai lượt.

Đào Lâm nghe lạnh cả xương sống, lén thò tay vào lòng lấy tất cả lợi khí trong người chờ sẵn.

Quái nhân mập lùn chậm rãi nói:

- Vốn ra bọn ta cũng chẳng muốn ra tay hại người, nhưng vì hành động của bọn ta phen này không muốn để cho bất kỳ ai hay biết, các người đã lên đây, khó khỏi tiết lộ hành tung của bọn ta nên đành phải giết đi để diệt khẩu. Các người có điều gì cần nhắn lại với thân nhân, trước khi chết hãy nói ra, bọn ta nhất định sẽ mang tin đến nơi.

Lý Thuần Như kinh hãi:

- Chúng tôi...

Quái nhân mập lùn ngắt lời:

- Các người khỏi thề thốt, bảo là sẽ không bao giờ nói lại với kẻ khác những gì đã gặp, nhưng bọn ta không tin ai cả, có gì cần nói, hãy nói mau đi!

Lý Thuần Như bỗng hỏi:

- Chẳng hay các hạ là bằng hữu phương nào?

- Nói ra chưa chắc các người đã biết, nếu như người muốn kể cho cha mẹ các người biết về tình trạng chết của các người dưới tay bọn ta, ta cũng có thể làm hài lòng các người.

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn Đào Lâm, chỉ thấy sắc mặt nàng đột biến, như đang suy nghĩ điều gì, thâm nhủ chết như thế này thật là bất cam, nghe giọng đối phương thật là cao ngạo, dường như cũng chẳng xem cha mẹ mình ra gì, đằng nào cũng chết, sao không liều mạng một phen?

Lý Thuần Như tuy thường khi hiền lành như con gái, nhưng đến lúc nguy cấp cũng chẳng chút hàm hồ, chàng vốn đứng sóng vai với Đào Lâm, liền thúc nhẹ Đào Lâm một cái, bỗng lớn tiếng nói:

- Đào cô nương, chạy mau!

Xoay tay một chưởng vỗ vào Đào Lâm, đồng thời tay trái vung lên theo kiếm thế, một chiêu Địa Trụ Duy Khuyết bổ thẳng về phía quái nhân mập lùn.

Đào Lâm thì tay đã nắm sẵn ám khí, vừa thấy Lý Thuần Như liều chết xô mình ra, nàng sao đành bỏ chạy? Bị Lý Thuần Như một chưởng đẩy ra nửa bước, nàng liền lập tức vung tay, gần hai mươi ngọn ám khí xé gió bay thẳng về phía ba người đang ngồi.

Hai người, một trước một sau cùng lúc động thủ, chưởng lực Lý Thuần Như tuy không mạnh nhưng nhanh khôn tả, cả người lẫn chưởng bay tới trước ám khí của Đào Lâm, cùng lao bổ vào quái nhân mập lùn ngồi giữa.

Nhưng quái nhân mập lùn vẫn ngồi yên, mắt thấy Lý Thuần Như đã sắp lao đến nơi mới nhẹ nhàng phất tay lên, Lý Thuần Như liền cảm thấy nơi ngực như bị một chiếc búa ngàn cân giáng vào, không tự chủ được bật ngã ra sau, đầu choáng mắt hoa, nơi ngực đau tức, “ạ” một tiếng to, phun ra một ngụm máu tươi.

Ngay khi Lý Thuần Như bật ngã ra xa, nữ nhân ngồi bên phải bỗng đứng phắt dậy, tiến tới một bước, tay áo vung lên, một luồng kinh phong cuốn hết ám khí của Đào Lâm vào trong tay áo, không chừa một ngọn nào cả.

Đào Lâm sững sờ, thấy Lý Thuần Như ngã nằm dưới đất, mặt mày trắng bệch, vội đến bên cúi xuống hít hắt hổi:

- Lý đại ca, thấy thế nào rồi?

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài thậm thụt:

- Đào cô nương, có lẽ chúng ta chết chắc rồi.

Vừa nói vừa run rẩy đưa tay ra, nắm lấy tay Đào Lâm, mắt bỗng lộ vẻ kỳ dị, một vẻ không thể có đối với người trọng thương sắp chết.

Đào Lâm nghe tim đập loạn xạ, hoàn cảnh trước mắt thật quá là nguy hiểm, nhưng chắc chắn phải chết thì nàng lại không còn sợ hãi nữa, như trong khoang thuyền chỉ có nàng với Lý Thuần Như vậy, mỉm cười nói:

- Lý đại ca, hai gia đình chúng ta có hận nặng thù sâu, nhưng chúng ta chết chung với nhau thế này, thật là không ngờ.

Lý Thuần Như cũng gắng gượng cười nói:

- Đào... cô nương... hai gia đình chúng ta tuy có hận thù, nhưng tại hạ với cô nương vẫn thân thiện nhau, phải không?

Đào Lâm thoáng đỏ mặt:

- Vâng!

- Đào... cô nương... bảo họ... hạ thủ đi!

Đào Lâm đưa tay lau máu bên khóe môi Lý Thuần Như:

- Vâng!

Đoạn ngẩng lên, vừa định cất tiếng mắng chửi, bỗng cảm thấy ba người có vẻ khác lạ, liền ngưng ngay những lời muốn nói.

Thì ra lúc này ba người đã đứng cả lên, trên tay nữ nhân kia ánh tía lấp lánh, chính là hạt châu Đào Lâm đã nhặt được trên hòn đảo quái dị, xem ra ba người dường như trông thấy hạt châu tía ấy, đều thừ ra tại chỗ.

Đào Lâm lớn tiếng nói:

- Các người đã muốn giết bọn ta diệt khẩu, sao chưa hạ thủ?

Quái nhân mập lùn trầm giọng nói:

- Tam muội, đã đến nước này, chúng ta cần phải dứt khoát mới được.

Người cao gầy giọng dè dặt:

- Đại ca, việc này e không ổn đâu!

Quái nhân mập lùn rần giọng:

- Nếu do dự không quyết, ba chúng ta sẽ chết vô địa táng.

Đào Lâm nghe giọng điệu quái nhân mập lùn ra vẻ hết sức nghiêm trọng, nhưng chẳng hiểu vì lẽ gì đột nhiên lại như vậy.

Chỉ nghe nữ nhân kia giọng lạnh lạnh:

- Đại ca nói rất đúng!

Vừa dứt lời, “soạt, soạt” hai tiếng, hai ngọn đao nhọn đã cầm trong tay, thân hình nhấp nhô như một luồng khói đen, đã lướt đến cửa khoang thuyền.

Đào Lâm thấy nữ nhân kia bỗng rút binh khí ra, bất giác lạnh người, nhưng trông tình hình, lại không phải đối phó với mình, hết sức lấy làm lạ, chỉ thấy mười mấy người đang đứng hai bên bỗng la lên, toan bỏ chạy ra cửa khoang, song nữ nhân nọ thân hình như bay, lượn một vòng đã có ba người gục ngã, thấy đều trúng đao vào tim, chết ngay tức khắc.

Đào Lâm chẳng hiểu vì sao bọn họ đột nhiên nội bộ lại tàn sát lẫn nhau như vậy, chỉ thấy số người còn lại la hét ầm ĩ, chỉ thấy quái nhân mập lùn hai tay vung kiếm quét ra, lại hai người ngã gục.

Những người kia tuy cũng hết sức kháng cự, nhưng khổ nỗi võ công chênh lệch quá xa, quái nhân mập lùn thừa thế rút kiếm về, khuỷu tay thúc ra, lại thêm hai người táng mạng.

Người cao gầy song chưởng vung động, tiếng lộp bộp vang lên liên hồi, chưởng phong xô dạt khắp khoang thuyền, thoáng chốc đã có bốn năm người táng mạng, ba người động thủ hết như giông bão quét lá, chỉ chốc lát đã giết sạch mười mấy người kia.

Ba người dừng tay, người cao gầy và nữ nhân nọ lập tức phóng ra ngoài, lát sau quay vào nói:

- Đại ca, thuyền đang đổ gần bờ, toàn bộ thủy thủ đều đã bị tiểu đệ và tam muội giết sạch rồi.

Quái nhân mập lùn thở phào:

- May là chúng ta đã hạ thủ nhanh, một tên cũng không thoát, việc này có lẽ ngoài trời đất biết, không còn ai biết nữa.

Nữ nhân nọ nói:

- Đại ca, hai người kia thì sao?

Đoạn đưa tay chỉ vào Đào Lâm và Lý Thuần Như.

Đào Lâm nghe nữ nhân kia hỏi vậy, biết ngay là mình sắp khốn đến nơi, song mãi cho đến lúc này, nàng vẫn chưa hiểu ắt gặp gì cả.

Lý Thuần Như đang thọ trọng thương không động đậy được, nhưng ba người thì hạ thủ tàn sát đồng bọn, chàng cũng trông thấy rõ ràng, nhưng vì lẽ gì họ hành động như vậy thì chàng không sao hiểu nổi.

Đào Lâm thầm nhủ:

- Việc này rất có thể là liên quan đến hạt châu tía mình đã nhặt được.

Chỉ nghe quái nhân mập lùn nói:

- Đương nhiên là càng không thể để lại được.

Đoạn vung trường kiếm lên, tạo ra ba đóa hoa kiếm, ánh bạc lấp lánh, đâm thẳng tới huyệt Bách Hội nơi đỉnh đầu Đào Lâm.

Đào Lâm sớm đã đề phòng, biết quái nhân mập lùn thế nào cũng nhắm mình ra tay, nếu chỉ có mỗi mình nàng, nhất định nàng sẽ chống cự, nhưng lúc này Lý Thuần Như đang thọ trọng thương, nàng chẳng thể bỏ rơi, đành không thêm tránh né, nhắm mắt chờ chết.

Ngay khi nàng cảm thấy gió lạnh quét trên đỉnh đầu, bỗng nghe “ầm” một tiếng vang dội, như có vật nặng rơi trên boong thuyền.

Lập tức, nữ nhân và người cao gầy đồng thanh nói:

- Đại ca, hãy khoan!

Kiểm của quái nhân mập lùn đã chạm đến da đầu của Đào Lâm, Đào Lâm cũng cảm thấy nơi huyết Bách Hội tê dại, nhưng nghe hai người kia lên tiếng, quái nhân mập lùn liền tức thời thu kiếm lại.

Nữ nhân nọ hỏi:

- Chả lẽ...

Quái nhân mập lùn chặn lời:

- Hai người sao không ra ngoài xem thử?

Người cao gầy tức giận:

- Sao tam muội không ra xem đi?

Ba người đùn đẩy với nhau một hồi, quái nhân mập lùn nói:

- Thôi đừng cãi nhau nữa, ba chúng ta cùng ra xem, có lẽ không nhanh đến vậy đâu.

Nữ nhân gật đầu:

- Đúng vậy, đi mau!

Thế là ba người cùng ra khỏi khoang thuyền. Đào Lâm thấy vậy, lập tức kéo Lý Thuần Như đứng lên, đi đến bên cửa sổ, nhìn ra ngoài, nắng ban mai sáng rực trên mặt sông.

Đào Lâm biết dịp may ngắn ngủi, đây là cơ hội đào thoát duy nhất, liền nhún mình toan phóng ra, nhưng nghe Lý Thuần Như nói:

- Đào cô nương... còn hai thanh kiếm...

Đào Lâm ngoảnh lại, đặt Lý Thuần Như xuống, quay lại nhặt lấy hai thanh kim ngân kiếm, nhấc thấy hạt châu tia cũng ở trên ghế, liền tiện tay cầm lấy. Nàng biết hạt châu này là do mình đã ném ra cùng với ám khí khi nãy, nên mới lọt vào tay nữ nhân kia. Ba người đã sững sờ khi trông thấy hạt châu này, đủ biết đây là một vật rất có lai lịch, do đó không chịu bỏ qua.

Bởi chút chậm trễ, nên chỉ nghe tiếng ba người cười to bên ngoài, một người nói:

- Có lẽ là tiếng ném dây của thuyền bên cạnh, chúng ta rõ là đã lo lắng quá mức.

Đào Lâm biết họ sắp quay vào đến nơi, vội đi nhanh đến cửa sổ, vì quá hồi hộp, chân vấp phải một tử thi, “vù” một tiếng, đá văng chiếc mặt nạ của tử thi ấy. Đào Lâm quay nhanh lại nhìn, thấy rõ mặt tử thi ấy, nàng bất giác ngẩn người.

Ngay khi ấy, đã thấy rèm cửa động đậy, Đào Lâm vội phóng nhanh đến cửa sổ, xách Lý Thuần Như lên, phi thân qua cửa sổ, “bôm” một tiếng rơi xuống sông.

Người vừa chìm xuống nước, liền nghe tiếng kêu la vang lên trong khoang thuyền.

Đào Lâm liền nén chân khí, gắng sức chìm sâu xuống nước.

Chẳng rõ đã sâu đến mức nào, xung quanh toàn nước sông vẫn đục. Đào Lâm nín thở, lòng lại lo cho Lý Thuần Như, chẳng hiểu chàng có chịu đựng được hay không, nếu không dù thoát khỏi độc thủ của những người trên thuyền thì cũng bị chết đuối.

Tuy nhiên, dù thế nào thì nàng cũng tuyệt đối không thể trồi lên mặt nước, bởi khi nãy nàng đã vô ý đá văng mặt nạ của tử thi kia, đã thấy rõ trên mặt người ấy có hình hoa mai màu xanh. Người này Đào Lâm đã từng gặp mặt một lần, đó chính là Thanh Mai Hoa Khuất Hối, nhân vật hàng đầu trong giới hắc đạo, với một ngọn nhuyễn tiên chín khúc, một mình ngang dọc vùng Sơn Đông, chiêu thức kỳ ảo và thủ đoạn tàn ác. Nhân vật võ lâm vùng Sơn Đông hẳn đề cập đến y thấy đều xanh mặt lẫn tránh.

Một nhân vật khét tiếng như Thanh Mai Hoa Khuất Hối mà còn không chút phản kháng đã táng mạng dưới tay ba người kia, đủ thấy võ công của họ cao đến dường nào.

Hơn nữa, mười mấy người kia ai nấy đều đeo mặt nạ, có thể họ cũng là cao thủ võ lâm, chẳng kém gì Thanh Mai Hoa Khuất Hối. Do đó tuy Đào Lâm biết Lý Thuần Như đang thọ trọng thương, khó thể ngưng bế hô hấp, song cũng không dám trồi lên mặt nước, bởi nhất thời ngạt thở còn có thể cứu, nếu trồi lên gặp ba người kia thì chắc chắn sẽ chết.

Lát sau, như đã chìm xuống đến đáy sông, Đào Lâm một tay cắp lấy Lý Thuần Như, tay kia bám vào đá ngầm dưới đáy sông bò tới. Lát sau, bỗng nghe nơi cổ họng Lý Thuần Như “ộc” lên một tiếng.

Đào Lâm biết Lý Thuần Như không còn nín thở được nữa, đã uống vào một ngụm nước, lòng hết sức lo lắng, nhưng người đang ở dưới nước, chẳng thể lên tiếng được, định đánh liều trồi lên, nhưng lại không dám mạo hiểm. Đang lúc vô kế khả thi, bỗng tay phải sờ trúng một bụi lau.

Đào Lâm mừng rỡ, bởi có lau sậy thì nhất định đã đến bờ sông, nhưng Đào Lâm không dám nhô đầu lên khỏi mặt nước, chỉ bẻ lấy một nhánh lau, thổi sạch chất tạp trong ruột lau, nhét vào miệng Lý Thuần Như, cho chàng thông hơi, sau đó nàng lại bẻ một nhánh lau khác cho mình, thế là tạm ổn.

Chỉ hai giờ sau, Đào Lâm mới dám chậm chậm nhô đầu lên, phóng mắt nhìn, chỉ thấy xung quanh lau sậy um tùm, lúc này đã gần trưa, bốn bề tĩnh lặng, ngoài tiếng cá đớp mồi, chẳng còn tiếng động nào khác. Đưa mắt nhìn ra sông, vài chiếc thuyền to đang lướt qua, bởi lau sậy dày đặc, không ai trông thấy có người nấp trong ấy.

Đào Lâm nghĩ đã lâu thế này, mình đã thoát hiểm, nhưng cũng không dám lên bờ ngay, chỉ nâng đầu Lý Thuần Như lên khỏi mặt nước.

Đào Lâm giật mình kinh hãi, chỉ thấy Lý Thuần Như mặt mày trắng như xác chết, dù đã lên khỏi mặt nước mà miệng vẫn ngậm chặt nhánh lau, hiển nhiên thần trí đã không còn tỉnh táo.

Đào Lâm vội đặt tay lên mũi Lý Thuần Như, vẫn còn hơi thở, nàng thở phào, vén tóc dính trên trán chàng ra, thấp giọng gọi:

- Lý đại ca! Lý đại ca!

Gọi liên bảy tám lần, cổ họng Lý Thuần Như mới vang lên tiếng “ộc,ộc”, rồi từ từ mở mắt ra, ánh mắt đờ đẫn.

Đào Lâm xót xa nói:

- Lý đại ca cảm thấy thế nào?

Lý Thuần Như gượng cười:

- Đào... cô nương... chúng ta... còn sống ư?

Đào Lâm nhẹ gật đầu:

- Hiện chúng ta đang ở bờ sông, đã thoát hiểm rồi. Lý đại ca biết ba người đó là ai không?

Lý Thuần Như lắc đầu:

- Tại hạ cũng không biết!

- Tiểu muội nhận ra một trong số những người bị họ hạ sát, đó là Thanh Mai Hoa Khuất Hối ở Sơn Đông.

Lý Thuần Như giật mình:

- Vậy ư? Người ấy chẳng những một ngọn nhuyễn tiên xuất thần nhập hóa, mà còn luyện thành Kim Chung Tráo hết sức lợi hại.

Đào Lâm thấy chàng nói một hơi đã đỏ mặt và tim đập mạnh, vội nói:

- Lý đại ca, hãy nghỉ ngơi một hồi rồi hãy nói.

Lý Thuần Như với ánh mắt cảm kích nhìn nàng, hồi lâu mới chậm rãi nói:

- Đào cô nương, tình ý cô nương đã giành cho tại hạ, tại hạ nguyện trọn đời ghi lòng tạc dạ.

Đào Lâm đỏ mặt:

- Lúc này đại ca nói những lời ấy làm gì?

Hai người ở trong nước mãi đến hoàng hôn, Đào Lâm mới dìu Lý Thuần Như lên bờ, chỉ thấy ngoài xa khói bốc nghi ngút, song ít nhất cũng xa hơn ba dặm.

Đào Lâm đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, thấy chàng lão đảo như chực ngã nhào, vội đến đỡ lấy.

Lý Thuần Như cười ảo não, nói:

- Đào cô nương... tại hạ... thọ thương quá nặng, e rằng không chữa khỏi được nữa.

Đào Lâm đã cùng Lý Thuần Như hoạn nạn bên nhau hai hôm nay, tình yêu đã chớm nở, nghe vậy lòng đau như cắt nói:

- Đừng chán nản, phía trước kia khói bốc nhiều, có lẽ là một thị trấn, đến đó rồi hãy liệu.

- Ba người kia đã giết sạch đồng bọn để diệt khẩu, dĩ nhiên cũng không muốn để chúng ta đào thoát, nếu chúng ta đi như thế này, chỉ sợ khi đến thị trấn sẽ gặp rắc rối, khó thoát khỏi bàn tay của họ.

Đào Lâm ngẫm nghĩ, thấy Lý Thuần Như nói quả hữu lý, bèn nói:

- Vậy thì chúng ta đành nghỉ lại một đêm bên bờ sông vậy.

- Phía trước có một khu rừng nhỏ, chúng ta hãy đến đó qua đêm.

Đào Lâm bèn dìu Lý Thuần Như đi tới, chừng ba mươi trượng thì vào đến trong rừng, chọn một nơi cỏ mọc um tùm nằm xuống. Đào Lâm lúc này cũng chẳng màng đến sự tị hiềm nam nữ, dựa sát vào người Lý Thuần Như, tuy hai người lâm vào hoàn cảnh nguy nan tới cùng, nhưng nương tựa vào nhau, không cảm thấy sợ hãi gì lắm.

Đêm dài vắng lặng, hai người đầu gối dựa nhau với áo quần ướt sũng, đợi mãi đến sáng vẫn chưa khô, phải chờ đến trưa mới khô hẳn. Đào Lâm giúp Lý Thuần Như chải lại tóc, sau đó nàng cũng tự chải chuốt cho mình rồi mới dìu Lý Thuần Như ra khỏi rừng, đi được một lúc thì gặp một con đường lớn thông thẳng đến thị trấn phía trước.

Hai người ở lẽ đường chờ đợi, thấy xe cộ qua lại khá nhiều, bởi kinh nghiệm lắm lần tặc thuyền hôm trước, hai người không dám gọi xe bữa bãi. Vào trong quán trà ngồi một hồi, thấy mười mấy chiếc tiêu xa đẩy tới trong tiếng quát tháo, trên tiêu kỳ thêu bốn chữ Lâm Uy Tiêu Cục, Đào Lâm tuy chưa từng nghe nói đến tiêu cục này, nhưng thấy vị tiêu đầu áp tải tuổi trạc ngũ tuần, có ba chòm râu dài, mặt đầy chính khí, bèn quay sang Lý Thuần Như nói:

- Lý đại ca hãy ở đây chờ một lát.

Đoạn nàng đứng lên đi nhanh đến gần vị tiêu đầu kia, nói:

- Tôn giá, tiểu nữ có việc cần nhờ, chẳng hay tôn giá bằng lòng giúp cho chăng?

Vị tiêu đầu đẩy ngồi trên ngựa sừng sốt, buông tiếng quát to, tiêu xa dừng lại ngay.

Vị tiêu đầu ấy đặt tay lên chuôi ngọn quý đầu đao bên lưng nói:

- Cô nương là ai?

- Gia phụ họ Đào, người gọi là Bát Tiên Kiếm.

Vị tiêu đầu ấy vốn mặt đầy vẻ hồ nghi, nhưng khi nghe nói là con gái của Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân, liền tươi cười phóng xuống ngựa, nói:

- Thì ra là Đào cô nương!

Đào Lâm mừng rỡ:

- Tôn giá biết gia phụ ư?

- Chỉ nghe tiếng chứ chưa có duyên được gặp.

Đào Lâm nghe đối phương nói năng, biết là một chính nhân quân tử, liền yên tâm nói:

- Chẳng hay tôn giá xưng hô thế nào?

- Lão ô là Lưu Hậu, người gọi Đơn Dao Phách Thiên.

Trong võ lâm có rất nhiều nhân vật như Đơn Dao Phách Thiên Lưu Hậu, cha mẹ Đào Lâm đều là danh gia, dĩ nhiên không giao thiệp với hạng người như Lưu Hậu, Đào Lâm cũng không biết trong giới võ lâm có một nhân vật như vậy.

Lưu Hậu lại nói:

- Chẳng hay Đào cô nương có điều chi dạy bảo?

- Tiểu nữ với...

Đào Lâm bỗng ngưng lời, lòng bất giác do dự, e mình là con gái, nếu nói rõ đã thân mật với một người con trai thế kia thì ngượng chết, bèn nói tiếp:

- ... đại ca bị kẻ địch truy kích, đại ca thọ trọng thương, định phiên Lưu tiêu đầu đưa đến thị trấn phía trước.

Lưu Hậu ưng thuận ngay, có xe đi, ba bốn dặm đường chốc lát đã đến. Đào Lâm đã hỏi rõ thị trấn phía trước là Tân Than Trấn, cách chỗ ở của Diêm Phùng Hiếu chỉ hơn trăm dặm đường, nhưng là ranh giới tỉnh Hồ Bắc.

2. Gian Hồ Gian Truân

Chưa đầy nửa giờ sau, mọi người đã vào đến Tân Than Trấn, đây là một thị trấn lớn nhất nằm về phía đông Ba Đông, đường xá sạch sẽ, phố chợ phồn vinh.

Lưu Hậu đưa hai người đến trước một ngôi nhà to, nói:

- Đây là phân cục của Thanh Tùng Tiêu Cục, tổng tiêu đầu Tráp Sí Kim Hồ Đơn Lượng, nội ngoại công đều rất cao thâm.

Đào Lâm có nghe nói đến Tráp Sí Kim Hồ Đơn Lượng, người này rất có uy vọng ở các vùng dọc theo Trường Giang, hẳn có thể cho mình trú ngụ trong tiêu cục để Lý Thuần Như dưỡng thương.

Dù Lý Thuần Như vào Thanh Tùng Tiêu Cục, Tráp Sí Kim Hồ Đơn Lượng đi vắng, nhưng trong tiêu cục có rất nhiều phòng trống, lập tức họ dành cho Lý Thuần Như một gian.

Lý Thuần Như vừa nằm trên giường thì đã thở hổn hển, Lưu Hậu từ giả đi lo việc riêng. Đào Lâm mãi đến khi đặt Lý Thuần Như nằm lên giường mới cảm thấy mặt mày xây xẩm, mắt đỏ đom đóm.

Hai ngày qua nàng chẳng có chút gì vào bụng, chỉ vì lo cho Lý Thuần Như mới cố gắng chịu đựng, giờ Lý Thuần Như tạm thời không cần đến nàng chăm sóc nữa, nàng mới cảm thấy sức cùng lực kiệt, ngồi xuống không muốn nhúc nhích nữa.

Nghỉ ngơi hồi lâu, Đào Lâm mới bảo người làm việc trong tiêu cục mang thức ăn đến, nàng ngấu nghiến ăn xong mới cảm thấy khỏe hơn. Đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, chàng ăn được chút ít, thấy tinh thần cũng có phần khá hơn.

Chịu ra tay, lại rời khỏi nhà Diêm đại hiệp.

Đào Lâm lại hỏi:

- Huyệt đạo của Lý đại hiệp phu phụ đã bị điểm, có tiến triển gì không?

Đơn Lượng mặt nghiêm nghị đáp:

- Đến nay chưa rõ.

Lý Thuần Như nghe song thân chưa được giải huyệt, lòng hết sức lo lắng, bèn nói:

- Đào cô nương, đằng nào tại hạ cũng cần dưỡng thương, sao không cùng đến nhà Diêm đại hiệp?

Đào Lâm biết chàng muốn sớm được gặp lại song thân, mình dễ thường không muốn gặp lại cha mẹ? Nhưng lộ trình tuy chỉ hơn trăm dặm, nếu lỡ gặp ba người kia thì khốn, nên bèn nói:

- Huyệt đạo của lệnh tôn và lệnh đường ngay đến Diêm đại hiệp còn chịu bó tay, Lý đại ca đến đó cũng vô ích, Diêm đại hiệp với song thân tiểu muội nhất định sẽ tìm cách giúp họ, đại ca hãy ở lại đây tịnh dưỡng thì hơn.

Đơn Lượng tiếp lời:

- Không sai, Diêm đại hiệp đã chuẩn bị người hộ tống Lý đại hiệp phu phụ đến Tứ Xuyên gặp Bạch Đầu Ông thương lượng.

Lý Thuần Như giờ mới thở nhẹ người và chàng cũng hiểu lòng tốt của Đào Lâm, bèn không nói gì nữa.

Đơn Lượng lại hỏi:

- Đào cô nương có cần lão phu phái người đi báo với lệnh tôn lệnh đường không?

Từ đây đến phủ Diêm đại hiệp, khoái mã chỉ mất chừng ba giờ là đến nơi.

Đào Lâm hiểu rất rõ nếu cha mẹ mà đến đây thì mình sẽ không thể nào ở bên Lý Thuần Như được nữa, nên nàng vội nói:

- Không cần đâu!

Đơn Lượng và Lưu Hậu lại hỏi về tình hình Đào Hành Khản kiếm thương Lý Bảo, Đào Lâm bèn tỉ mỉ thuật lại, vừa kể xong, bỗng thấy hai phổ ky trong tiêu cực hốt hải chạy vào nói:

- Đơn... tổng tiêu đầu, bên ngoài có người cần gặp.

Đơn Lượng sầm mặt:

- Có người cần gặp thì gặp, hà tất hốt ha hốt hải như vậy?

Hai gã phổ ky mặt tái ngắt nói:

- Đối phương chỉ một cái cát tay đã đánh vỡ nát con sư tử đá trước cửa.

Đơn Lượng sững sờ đứng phất dậy:

- Đối phương là người ra sao?

- Một cao gầy, một mập lùn và một nữ nhân, thấy đều đeo mặt nạ đỏ như máu, không thấy được diện mạo.

Đơn Lượng và Lưu Hậu chưa nghĩ ra đối phương là ai thì Đào Lâm đã mặt hoa thất sắc, chẳng ngờ mình trải bao khổ cực mới đến được đây, vậy mà vẫn bị ba người ấy đuổi theo đến, nhất thời chẳng biết ứng phó thế nào?

Chỉ nghe tiếng cười khằng khặc quái dị và rùng rợn của quái nhân mập lùn vang lên, Đào Lâm tuy toàn thân rung động, nhưng cũng chưa đến nỗi nào, Lý Thuần Như đang lúc mình mang trọng thương, đâu thể chịu nổi, liền cảm thấy nơi ngực sôi sục, lại phun ra một ngụm máu tươi. Bỗng tiếng cười ngưng bật, ba người đã xuất hiện nơi cửa.

Tráp Sí Kim Hồ Đơn Lượng sau một thoáng ngẩn người, bực tức hỏi:

- Ba vị từ đâu đến?

Quái nhân mập lùn không đáp, chỉ nháy mắt ra hiệu với hai người đứng cạnh.

Người cao gầy liền lướt tới, vung chưởng tấn công Đơn Lượng.

Đơn Lượng cả đời đã từng trải qua biết bao sóng to gió cả, chẳng chút nao núng, buông tiếng cười ha hả, thụp người lách tránh sang bên. Song chưởng của người cao gầy hết sức quái dị, trông rõ ràng là quét ngang tới rất mạnh mẽ, nhưng đến giữa chừng đột nhiên dừng lại, năm ngón co lại thành quyền, không chút tiếng động đâm thẳng vào Đơn Lượng.

Đơn Lượng kinh hãi, chiêu thức của đối phương chưa từng nghe hoặc trông thấy bao giờ. Không dám thẳng thắn đón tiếp, hừ không tung trả hai chưởng, ngăn cản thế quyền của đối phương, nhưng người cao gầy vẫn giữ nguyên chiêu thức sẵn tới, năm ngón tay lại vươn ra thành trảo, rít gió Chop xuống đỉnh đầu của Đơn Lượng.

Ba thế biến hóa có cả cương lẫn nhu, Đơn Lượng võ công tuy chẳng kém, song chưa từng gặp một chiêu thức kỳ dị đến vậy, vừa thấy trảo đối phương Chop xuống, cơ hồ bao phủ phạm vi một trượng, lòng cũng biết lợi hại, không dám tay không ứng địch nữa, vội đưa tay xuống bên lưng, “vù” một tiếng, đã rút ra một ngọn nhuyễn tiên màu vàng cam.

Song chưa kịp thi triển tiên pháp, bỗng nghe “choang” một tiếng, liền theo đó là tiếng rú thảm thiết của Lưu Hậu.

Đơn Lượng với Lưu Hậu là chỗ thâm giao, vừa nghe thấy tiếng rú thảm, Đơn Lượng liền lập tức rối loạn tâm thần, và ngay khi ấy, bỗng cảm thấy bàn tay tê dại, ngọn nhuyễn tiên đã bị người cao gầy nắm lấy, tiếp theo một chưởng công tới, “bốp” một tiếng, trúng thẳng vào ngực Đơn Lượng.

Trong lúc vội vàng, Đơn Lượng chỉ kịp ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy Lưu Hậu đã ngã gục trong vũng máu.

Thì ra ngay khi người cao gầy với Đơn Lượng động thủ nữ nhân nọ cũng rút đao nhọn ra, xông tới tấn công Lưu Hậu.

Lưu Hậu tự thị công lực thâm hậu, vung quỹ đầu đao nghênh đón, nào ngờ hai ngọn đao chạm vào nhau, quỹ đầu đao liền bị đánh văng khỏi tay, nữ nhân nọ tiếp theo một đao, đâm xuyên ngực Lưu Hậu.

Đơn Lượng bị trúng một chưởng của người cao gầy, nơi ngực máu nóng sục sôi, người loạng choạng suýt ngã. Người cao gầy buông tiếng cười quái dị, chưởng thứ nhì đã công tới. Đơn Lượng phen này chưa kịp thốt lên lời nào đã bị đánh văng đi hơn trượng, va mạnh vào tường, người nhũn ra rơi xuống đất thành một đồng chết thật thảm thiết.

Bốn người động thủ chỉ trong thoáng chốc đã phân thắng bại, Đào Lâm đứng bên Lý Thuần Như không khỏi lạnh người, nhưng nàng không có ý định một mình bỏ đi, chỉ thấy người cao gầy và nữ nhân kia bỗng quay người chạy ra ngoài, liền sau đó là tiếng binh khí chạm nhau chan chát hòa cùng tiếng rú thảm liên hồi.

Quái nhân mập lùn cười khằng khặc bước tới, khi còn cách Đào Lâm chừng ba thước, Đào Lâm biết khó thể thoát nạn, thay vì chờ chết, chỉ bằng liều mạng còn hơn, liền vung kim ngân song kiếm đâm tới, nhưng ánh kiếm vừa lóe lên đã bị quái nhân mập lùn một chưởng đánh bật ra.

Tiếp theo là một chưởng phách không ập tới, Đào Lâm chỉ cảm thấy bàn tay chưa đến trước ngực thì đã có một luồng sức mạnh mẽ xô tới, như chiếc búa nặng ngàn cân nện vào ngực, liền tức thì mặt mày xạm xám, tay buông lơi, hai thanh kiếm cùng keng keng rơi xuống đất, phun ra một ngụm máu tươi, không tự chủ được bật lùi ra sau đè lên người Lý Thuần Như, chỉ nghe Lý Thuần Như hét to một tiếng, có lẽ đã khiến thương thế chàng trầm trọng hơn.

Đào Lâm vừa đè lên người Lý Thuần Như, nàng cũng sắp ngất đi, trong mơ màng chỉ nghe tiếng nữ nhân kia lạnh lạnh nói:

- Đại ca, chẳng còn sót tên nào nữa, ta đi mau!

Đào Lâm toan gượng đứng lên, song cảm thấy nơi ngực đau nhói, có lẽ lực phủ ngũ tạng đều đã tan nát, người chỉ động nhẹ đã hôn mê bất tỉnh.

Chẳng rõ đã trải qua bao lâu, Đào Lâm mới hồi tỉnh bởi từng cơn đau dữ dội, nàng định mở mắt ra xem mình ở đâu, nhưng chẳng tài nào nâng mí mắt lên được.

Nàng cảm thấy xương cốt toàn thân như có hàng ngàn vạn mũi kim nung đỏ đâm vào, đau nhức khôn tả, trong khi đó máu bầm lại nghẽn nơi cổ họng, muốn rên rĩ cũng chẳng thể được.

Nhưng một khi nàng hồi tỉnh thì tai cũng đã có thể nghe được, dường như trong phòng có một người đang đi lui đi tới, tiếng bước chân thỉnh thoảng lại dừng bên cạnh nàng, nhưng chỉ chốc lát lại bỏ đi.

Đào Lâm đến lúc này chỉ biết phó mặc cho số trời, ngoài ra chẳng còn cách nào khác.

Một hồi sau, chỉ nghe một người nói:

- Hai người này mặc dù còn hơi thở, nhưng nội tạng đều bị chấn thương, e tối đa cũng chỉ sống thêm được vài giờ nữa thôi.

Tiếng nói ấy rất già nua, tuy nói rất khê, nhưng mỗi tiếng đều khiến cho Đào Lâm cảm thấy trong người đau đớn hơn.

Ngay sau đó, lại nghe tiếng nói trong trẻo của một thiếu nữ tuổi chừng mười lăm, mười sáu nói:

- Chưa hẳn, ta cũng chẳng muốn cứu sống họ, mà chỉ cần làm cho một trong hai người nói được vài câu là đủ.

Giọng già nua nói:

- Vậy thì chúng ta cứ thử xem.

Đào Lâm chỉ cảm thấy một bàn tay nóng rực đặt lên sau ngực mình, cơn đau càng thêm dữ dội, lại ngất đi lần nữa.

Khi hồi tỉnh, sự đau đớn trong người đã giảm, nhưng xương cốt toàn thân cơ hồ như rụng rời, không chút sức lực, định mở mắt ra xem, vẫn không thể được, và người lắc lư liên hồi, nghe tiếng vó ngựa lộp độp, như đang ở trên một cỗ xe, Đào Lâm định thần, trước hết lo cho sự an nguy của Lý Thuần Như.

Nàng nhớ lại cuộc đối thoại giữa hai người lúc nàng hồi tỉnh lần trước, dường như Lý Thuần Như cũng chưa chết, có điều không rõ hiện thời ra sao.

Đào Lâm nghe lòng se thắt, bỗng cảm thấy như có người cạy mở miệng mình rồi đổ chút chất lỏng vào, mùi thơm mát lập tức khiến nàng thấy khỏe hơn, chỉ nghe vẫn tiếng thiếu nữ kia nói:

- Hãy xem, nàng ta không chết được đâu, xem ra còn khá hơn hôm rồi nhiều.

Giọng già nua tiếp lời:

- Tuy không chết, nhưng chỉ sợ không bao giờ nhúc nhích và nói năng được nữa.

Sau đó hai người lại lặng thinh. Đào Lâm nghe trong lòng càng thêm đau xót, nghĩ mình theo song thân cùng anh trai đến Tứ Xuyên, tuy cha mẹ nàng bảo chuyến đi này rất quan trọng, nhưng nàng chung quy cũng không biết đó là việc gì, đâu ngờ hôm nay lại ra nông nỗi này.

Liên tiếp bảy tám hôm, Đào Lâm vẫn chưa mở mắt ra được, lúc tỉnh lúc mê, nhưng nàng có thể quả quyết là mình đang ở trên một cỗ xe và cỗ xe ấy chưa khi nào dừng lại trong bảy tám ngày qua.

Qua mức độ lay động của cỗ xe, xe chạy khá nhanh, trong bảy tám hôm ít ra cũng vượt qua ngàn dặm đường, chẳng hiểu hai người này định mang mình đi đâu?

Lại qua ba bốn hôm nữa, Đào Lâm mới cảm thấy không còn đau đớn nữa, bèn cố hết sức mở mắt ra, và rồi nàng đã thành công.

Đào Lâm vừa mở mắt ra, chỉ thấy trước mắt một màu trắng toát, không khỏi sửng sốt, định thần nhìn kỹ, thì ra đó là mui xe, trắng đến chói mắt, chẳng rõ được dệt bằng gì. Cạnh mui xe còn có một bức rèm cũng một màu trắng dài hơn một thước, theo gió đung đưa, trông hết sức thoải mái.

Đào Lâm tuy đã có thể mở mắt, nhưng đầu vẫn không sao động đậy được, nên nàng chỉ có thể trông thấy được mùi xe mà thôi. Thỉnh thoảng một cơn gió thổi qua, thổi mở bức rèm trắng, nàng còn có thể trông thấy một góc trời xanh và những ngọn núi cao ở xa.

Nàng không rõ mình đang ở đâu, định lên tiếng hỏi, nhưng cổ họng như tắc nghẽn, không sao thốt nên lời.

Cứ thế mấy ngày lại trôi qua, xe vẫn không ngừng tiến tới, Đào Lâm đã phân biệt được phương hướng, xe đang đi về phía tây. Mỗi hôm vào lúc chiều tối đều có người cho nàng uống vào thứ chất lỏng thơm mát kia, khiến nàng mỗi lúc càng tỉnh táo hơn.

Đào Lâm để tâm chú ý người đã cho mình uống thứ chất lỏng kia, nhưng dường như họ cố tình lẩn tránh, không cho nàng trông thấy mặt, nên Đào Lâm chỉ trông thấy được cánh tay của họ, một cánh tay gầy quắt queo, chẳng chịt gân xanh và đen như sắt.

Còn một cánh tay thì lại trắng nuột, năm ngón tay thon mượt, móng tay rất dài và sơn màu hồng phấn, chứng tỏ đó là một mỹ nhân tuyệt sắc.

Đào Lâm biết bàn tay ấy nhất định là của thiếu nữ có giọng nói lãnh lót kia, nhưng rất tiếc là không sao biết được nàng là ai.

Lại vài hôm trôi qua, đầu Đào Lâm đã dần dần chuyển động được, và cũng đã nhận thấy mình đang ở trên một chiếc xe ngựa trang trí lộng lẫy, hai thanh kiếm kim ngân được đặt cạnh gối, hai người mặc áo bạc ngồi trên đầu xe, quay lưng về phía nàng.

Một người tóc bạc trắng, còn một người tóc đen óng ả. Bốn con ngựa kéo xe cũng toàn thân trắng toát, trông hết sức hùng dũng, phóng đi nhanh khôn tả, với tốc độ thế này, trong gần hai mươi ngày qua, ít ra cũng vượt qua hơn ba ngàn dặm đường.

Đào Lâm định nhân khi họ cho mình uống thứ chất lỏng kia, xem rõ diện mạo của họ, nhưng tới hôm ấy hai người lại không cho nàng uống.

Sáng hôm sau, Đào Lâm cảm thấy đói khát vô cùng, chẳng sao chịu đựng được nữa, bất giác rên lên một tiếng.

Đây là lần đầu tiên nàng lên tiếng trong gần hai mươi ngày qua, lập tức thiếu nữ kia quát to, trong tay “vút” một tiếng, vung lên một ngọn roi bạc dài chừng bảy tám thước, bốn con tuấn mã cùng dừng lại ngay. Thiếu nữ kia ngoảnh mặt lại, mặt đối mặt với Đào Lâm.

Đào Lâm chỉ cảm thấy trước mắt rực lên, như uống vào tiên lộ, tâm thần vô cùng sáng khoái.

Thì ra thiếu nữ ấy đẹp mê hồn, chỉ thấy nàng tóc dài phủ vai, không chút trang điểm, mày thanh mắt sáng, mũi thẳng, miệng nhỏ xinh, hệt như tiên nữ giáng trần.

Đào Lâm tuy nhan sắc diễm lệ, nhưng so với nàng ta hãy còn kém xa.

Thiếu nữ nhìn Đào Lâm cười nói:

- Cô nương đã nói được rồi phải không?

Đào Lâm trong những ngày qua đã nghe quen tiếng nói của nàng, rất muốn được trò chuyện, bèn gắng gượng nói:

- V...âng!

Tiếng nói của nàng rất khê, cơ hồ chính nàng cũng không nghe rõ, nhưng thiếu nữ áo trắng đã nghe được, quay sang lão nhân cười nói:

- Thấy chưa, ta đã cứu sống rồi đó.

Đoạn nàng ngoảnh lại nói:

- Nếu cô nương đã nói được rồi, có thể trả lời câu hỏi của tôi chẳng?

Đào Lâm gật đầu, tuy lúc này nàng đã khỏe hơn trước nhiều, nhưng lên tiếng nói vẫn còn hết sức khó khăn, nàng gắng gượng nói:

- Cô nương... hãy nói đi.

Thiếu nữ áo trắng bỗng tung mình khỏi chỗ ngồi, Đào Lâm chưa kịp trông rõ nàng đã sử dụng thân pháp gì thì thiếu nữ áo trắng đã đến bên cạnh, thấp giọng hỏi:

- Cô nương có quen biết Tây Môn lão tiên bối ư?

Đào Lâm ngẩn người, Tây Môn lão tiên bối là ai? Mình chưa từng nghe nói đến bao giờ, bèn lắc đầu.

Thiếu nữ áo trắng mặt lộ vẻ kỳ dị, nhưng lập tức trở lại bình thường nói:

- Cô nương đã biết người đã đả thương mình là ai không?

Đào Lâm vẫn lắc đầu, bởi nàng quả thật không hề biết ba người đeo mặt nạ đỏ kia là ai.

Thiếu nữ áo trắng mặt bỗng lộ vẻ nôn nóng.

Đào Lâm cơ hồ không tin vào mắt mình, bởi trên gương mặt kiều diễm của thiếu nữ áo trắng bỗng xuất hiện một nụ cười lạnh rợn người, song chỉ một thoáng đã tan biến.

Mặc dù thiếu nữ áo trắng ngay lập tức trở lại với vẻ thân thiện, song Đào Lâm đã bắt đầu đề cao cảnh giác, chợt nhớ lại lúc lần đầu hồi tỉnh, đã nghe thiếu nữ áo trắng nói:

- Ta cũng chẳng muốn cứu sống họ, mà chỉ cần làm cho một trong hai người nói được vài lời là đủ.

Vậy là trong những ngày qua họ chăm sóc cho mình chẳng qua chỉ muốn làm cho mình nói được, chứ chẳng phải vì muốn cứu mình, nhưng nàng ta muốn biết điều gì?

Chỉ nghe thiếu nữ áo trắng lại hỏi:

- Ngay cả dáng người của họ, cô nương cũng không nhớ sao?

Đào Lâm không đáp mà lại hỏi:

- Cô nương, Lý đại ca hiện ở đâu?

- Người cùng thọ thượng với cô nương phải không?

Đào Lâm gật đầu.

Thiếu nữ áo trắng nói:

- Thương thế của y quá trầm trọng, chúng ta muốn cứu cũng chẳng thể được, đã bỏ bên lề đường hồi mười mấy hôm trước rồi.

Đào Lâm lòng đau như cắt, ánh mắt ngây thơ của Lý Thuần Như liền hiện lên, vậy là phen này chàng khó có thể sống còn, bất giác nàng rướm nước mắt, buông tiếng thở dài não ruột.

Thiếu nữ áo trắng giục:

- Cô nương hãy nói mau, bọn họ đả thương cô và hạ sát Tráp Sứ Kim Hồ Đơn Lượng và Đơn Dao Phách Thiên Lưu Hậu, cùng bảy tám mươi người trong tiêu cục là người như thế nào?

Đào Lâm giật thót người, thì ra mình ở nhờ trong tiêu cục đã liên lụy đến bảy tám mươi người táng mạng, thủ đoạn của ba người kia thật là tàn ác.

- Họ gồm có... ba người, hai nam... một nữ, thấy đều... đeo mặt nạ... đỏ như máu.

Thiếu nữ áo trắng cười khanh khách:

- Quả đúng là bọn họ!

Lão nhân ngồi trước xe không quay lại nói:

- Vậy là đã rõ, ta đi mau!

- Vâng!

Thiếu nữ áo trắng vừa dứt tiếng, bóng trắng nhấp nháy, người đã lui xa hơn trượng. Đào Lâm chưa kịp hiểu ra nàng ta định làm gì, ngọn roi bạc trong tay nàng đã vung lên, chỉ nghe “vút” một tiếng, nhắm Đào Lâm quất thẳng tới.

Đào Lâm kinh hãi, nhưng người nàng không nhúc nhích được, đành để mặc cho ngọn roi quất tới, chạm vào người không đau lắm, nhưng ngọn roi đã quấn lấy nàng kéo lên. Thiếu nữ áo trắng lại vung tay, ngọn roi vươn thẳng ra, Đào Lâm liền bị ném ra xa ngoài hai trượng, rơi mạnh xuống đất, máu từ miệng nàng trào ra xối xả.

Ngay khi bị ngọn roi bạc quấn vào người, trong khoảng khắc ấy Đào Lâm chỉ nghĩ đến đôi kiếm kim ngân, lòng thật không muốn để mất đi, bởi đôi kiếm ấy đã ảnh hưởng lớn lao đến cuộc đời nàng.

Vừa rơi xuống đất, liền thấy một luồng sáng bạc và một luồng sáng vàng bay tới nhanh như chớp, rồi thì “bốp, bốp” hai tiếng, đôi kim ngân kiếm đã cắm xuống cạnh cổ Đào Lâm, không ngớt rung động.

Đào Lâm không động dậy được, trơ mắt nhìn chiếc xe ngựa phóng đi như bay, lúc này nàng mới trông thấy rõ chiếc xe ngựa ấy cũng là màu trắng bạc.

Đào Lâm định thần, chẳng chút đoán ra được đối phương là chính hay tà, vốn ra nàng cũng có chút oán hận, nhưng nghĩ lại, nếu không nhờ họ cứu giúp thì mình đã chết tại tiêu cực từ lâu rồi. Bây giờ tuy rằng vẫn phải chết, nhưng dầu sao cũng sống thêm được hơn hai mươi ngày.

Nàng bất giác nhếch môi cười chua xót, sống thêm được hơn hai mươi ngày thì có ích gì? Hơn nữa mình đang ở đâu cũng không rõ, chết rồi cũng không có ai phát hiện, vài năm sau sẽ trở thành một đồng xương trắng.

Đào Lâm xót xa nhắm mắt lại, nửa tỉnh nửa mê nằm suốt mấy giờ liền. Trời tối dần, trăng sáng vàng vạc, soi sáng lấp lánh đôi kiếm kim ngân bên cạnh cổ.

Đào Lâm đưa mắt nhìn hai thanh bảo kiếm, lòng lại nảy sinh một tia hy vọng.

Bởi đôi kim ngân kiếm rất có tiếng trong võ lâm, nếu có người đi qua trông thấy, có thể mình sẽ được cứu.

Bỗng, một luồng gió nhẹ lướt qua, một mùi thơm kỳ lạ len vào mũi, lập tức nàng cảm thấy tinh thần mình hẳn, vô cùng sảng khoái. Định thần nhìn kỹ, chỉ thấy cạnh đôi kim ngân kiếm có một cây non cao hơn hai thước, lá toàn màu tím, trên ngọn bốn quả màu đỏ rất dễ thương, đến nỗi Đào Lâm tuy phải quay đầu nhìn một cách khó khăn mà cũng không muốn dời mắt đi.

Một hồi sau, bỗng nghe “bộp” một tiếng rất khê, một quả đỏ vỡ ra, nước quả văng tung tóe, hương thơm ngào ngạt, có mười giọt rơi trên môi Đào Lâm, nàng thè lưỡi liếm, nuốt vào thơm mát vô cùng.

Những giọt nước quả khác rơi xuống đất liền khô ngay, lúc này Đào Lâm đã biết đó chính là những quả tiên hiếm có trên đời, bốn quả đỏ kia không chừng ăn vào thương thế sẽ khỏi, mà còn gia tăng công lực nữa.

Thế nhưng, ba quả đỏ kia tuy gần trong gang tấc, nàng không tài nào ăn được, đành trơ mắt ra nhìn.

Lát sau, lại “bộp” một tiếng, một quả nữa lại vỡ ra, lại có mười mấy giọt nước quả bắn vào môi Đào Lâm, nàng cũng liền liếm lấy, chưa đầy hai tuần trà sau nàng đã cảm thấy tim đập dữ dội, và cảm thấy trong người hết sức ấm áp.

Cảm giác thông thường ai ai cũng có, nhưng Đào Lâm từ khi thọ thương đến giờ chưa hề cảm thấy.

Thế là Đào Lâm càng tin tưởng những quả đỏ kia chính là báu vật hiếm thế, mình tuy chỉ uống được mười mấy giọt nước quả, nhưng đã thấy hiệu quả rồi, nếu như ăn được thêm hai quả còn lại thì sẽ hữu ích dường nào?

Đào Lâm cảm thấy như có một sức mạnh vô hình thôi thúc, nàng cố quay đầu, mặc dù không ngẩng lên nổi, nhưng má đã chạm đất, định vươn cổ tới cắn lấy dị thảo kia, nhưng trước sau vẫn chỉ cách hơn một tấc.

Đào Lâm uể oải cúi đầu xuống, nghĩ một hồi, lại cố gắng xê dịch về phía ngọn dị thảo, lần này nàng quả đã dùng hết sức lực, mắt thấy môi đã có thể chạm vào ngọn dị thảo, nhưng há miệng mấy lần cũng vẫn còn cách chút ít, chưa cắn tới được.

Đào Lâm há to miệng chờ, nghĩ tất cả có bốn quả đỏ, đã vỡ ra hai quả rồi, hai quả còn lại có lẽ cũng sẽ vỡ ra trong chót lát nữa thôi, nhưng chờ một hồi rất lâu, hai quả còn lại vẫn không vỡ ra.

Đào Lâm thần kinh căng thẳng đến cơ hồ ngất xỉu, ngay khi ấy, bỗng lại nghe tiếng leng keng liên hồi, rất khê và đều đặn, vang lên ngay bên mình, liền đưa mắt nhìn, bất giác giật mình kinh hãi.

Thì ra đó là một con rắn nhỏ cỡ ngón tay, khoanh đỏ khoanh trắng, sau đuôi có mấy mươi móc nhỏ, đang bò đến gần ngọn dị thảo, khi di động những móc nhỏ sau đuôi va chạm nhau nên mới vang lên tiếng leng keng.

Thoáng chốc con rắn nhỏ đã bò đến gần, chỗi đuôi xuống đất, ngẩng đầu lên, chỉ thấy lưỡi rắn thấp thỏ, đã nuốt hai quả đỏ vào bụng.

Đào Lâm thấy vậy vô cùng tức tối, chỉ thấy chú rắn con ăn xong hai quả đỏ, vẫn chỗi đuôi xuống đất, thân không ngớt lay động, dường như hết sức đắc ý.

Đào Lâm vẫn há to miệng, có mấy lần chú rắn con lắc qua, cơ hồ chạm vào răng nàng.

Đào Lâm chợt động tâm, thầm nhủ nếu hai quả đỏ kia có công hiệu thần diệu, chú rắn con kia mới nuốt vào, hẳn là công hiệu vẫn còn, sao mình không cắn đứt rắn ra?

Ý đã định, chỉ chờ rắn con lắc qua, lệ làng ngậm miệng lại, cắn lấy đầu rắn, lúc này thần nàng đã mê sảng, gần như điên cuồng, không thì làm sao dám cắn lấy đầu rắn độc thể này?

Vì vậy sau khi cắn lấy đầu rắn, Đào Lâm không nhả ra nữa, chỉ nghe những chiếc móc sau đuôi rắn kêu leng keng loạn xạ, bật lên bấu vào trán Đào Lâm.

Đào Lâm chẳng màng, chỉ cảm thấy dịch thể theo răng chảy xuống, cũng chẳng rõ đó là máu rắn hay nước quả, chừng ba giờ sau, nàng mơ màng ngủ thiếp đi.

Chẳng rõ đã trải qua bao lâu, Đào Lâm bỗng thấy mí mắt nhức nhối, mở bừng mắt ra thấy mặt trời đã treo cao, đã là trưa ngày hôm sau.

Đào Lâm cúi nhìn, thấy miệng vẫn còn ngậm chú rắn con, vội phún mạnh ra, nhưng những chiếc móc nơi đuôi rắn vẫn còn bấu vào trán nàng.

Đào Lâm cảm thấy ngứa ngáy khôn tả, nắm lấy thân rắn giật mạnh, những chiếc móc sau đuôi rắn cũng bị kéo sút, rồi nàng ném rắn ra thật xa.

Khi ném rắn đi rồi, Đào Lâm mới mừng rỡ, buột miệng reo:

- Mình đã cử động được rồi.

Đoạn nàng liền chỗi tay xuống đất, ngồi bật dậy dễ dàng, sau đó đứng lên, hết như vừa trải qua một cơn ác mộng kinh hoàng.

Đào Lâm lại ngồi xếp bằng xuống đất thử vận chân khí, vốn ra người tập võ một khi luyện công, chân khí lập tức vận chuyển theo ý muốn, nhưng Đào Lâm ngưng định tâm thần, vận công suốt nửa ngày trời mà cũng chẳng chút cảm giác, như người không hề biết võ công, lại như chân khí trong người vô cùng dồi dào, như một cuộn chỉ rối, chẳng cách nào gỡ ra được.

Đào Lâm võ công không cao, chẳng rõ hiện tượng ấy là lành hay dữ, thôi thì đã cử động được rồi, bèn rút lấy đôi kim ngân kiếm, khi quay lại nhìn thì ngọn dị thảo đã khô héo từ lâu.

Đào Lâm thầm nghĩ, ngọn dị thảo tuy đã khô héo, nhưng mình cử động được hẳn nhiên là do công hiệu của nó, loại linh vật này cả cảnh lẫn vật hẳn đều có công hiệu.

Thế là nàng liền dùng kiếm đào lên, rễ của ngọn dị thảo có hình quả cầu và màu tím sậm, Đào Lâm tiện tay nhét vào lòng. Sau đó đưa mắt nhìn quanh, chỉ thấy mình đang ở trên một bình nguyên rộng thênh thang, loáng thoáng có thể trông thấy nơi xa núi non trùng điệp, trên đỉnh phủ đầy tuyết trắng, không thấy bóng người.

Đào Lâm thầm nghĩ, chiếc xe kia chở mình đi hơn hai mươi ngày trời, ít ra cũng vượt trên hai ngàn dặm, nếu khởi hành từ Hồ Bắc theo hướng tây thì cũng đã đến Tây Vực, điều cần thiết nhất đối với nàng dĩ nhiên là đi về hướng đông, tìm kiếm Lý Thuần Như.

Thế là nàng liền cầm theo song kiếm đi thẳng về hướng đông, đi được nửa ngày, đâm chết mấy con thỏ rừng, đánh cá lấy lửa nướng ăn, khắp người đã hoàn toàn không còn gì khác lạ, chỉ nơi cổ là ngựa ngáy khôn tả.

Đi suốt nửa ngày trời mà không hề thấy sông rạch, Đào Lâm cũng không sao soi thấy nơi cổ có gì. Vết bánh xe hiện rõ trên đất cỏ, nàng nghĩ chỉ cần đi theo vết bánh xe, rất có hy vọng tìm gặp lại Lý Thuần Như, cho dù Lý Thuần Như đã chết thì mình cũng phải mai táng tử tế.

Đêm ấy nàng tìm đến một cánh rừng nhỏ, ngủ một đêm. Sáng hôm sau, mới đi được chưa bao xa, bỗng thấy trước mặt có hai con tuấn mã lao đến như bay, người trên ngựa cúi đầu xuống như tìm kiếm gì đó.

Đào Lâm vốn tính thông minh, hiểu ngay hai người kia đang phi ngựa theo vết bánh xe lặn, chẳng lẽ họ đuổi theo lão nhân và thiếu nữ áo trắng ư?

Đang ngẫm nghĩ thì hai con ngựa đã lần lượt đến trước mặt, Đào Lâm ngẩng lên nhìn, mặt liền thoáng lộ vẻ kinh dị.

Hai người ấy diện mạo khá giống nhau, tuổi đều trạc ngũ tuần, dáng người rất nho nhã, nếu họ không cưỡi ngựa và bên lưng có đeo một món binh khí kỳ hình, nhất định tưởng họ là các nho sĩ bụng đầy chữ nghĩa.

Hai người đưa mắt nhìn Đào Lâm, đồng thanh nói:

- Lý cô nương có trông thấy một chiếc xe trắng do bốn con ngựa trắng kéo, chạy qua đây không?

Đào Lâm nghe họ gọi mình là Lý cô nương, bất giác ngẩn người, nhưng hiểu ra ngay, nhất định họ nhận biết đôi kiếm mình mang theo là vật sở hữu của Bát Quái Kiếm Lý Viễn, nên mới tưởng lầm mình là hậu duệ của ông ta, nàng ngẩng mặt lên, định nói rõ thân phận mình.

Nào ngờ nàng vừa ngẩng lên, hai người kia vụt biến sắc mặt, cùng đưa mắt nhìn nhau, giật dây cương toan bỏ đi.

Đào Lâm vội nói:

- Nhị vị muốn đuổi theo chiếc xe kia, nhưng xin hãy cho biết đây là đâu?

Một trong hai người đã phóng ngựa ra xa bốn trượng, nhưng một người dừng lại nói:

- Lý cô nương, đây là Tây Vực, ngọn núi kia chính là Thiên Sơn, nếu cô nương không đến khẩn cầu chủ nhân Linh Xà Cư chữa độc cho, e rằng tính mạng lâm nguy, chúng tôi vì ngưỡng mộ đại danh của lệnh tôn nên mới cho cô nương biết.

Đào Lâm càng thêm thắc mắc, thầm nghĩ hồi hai hôm trước, mình quả là tính mạng lâm nguy, nay đang khỏe mạnh thế này, tại sao lại phải cầu khẩn ai đó chữa độc cho? Và chủ nhân Linh Xà Cư là người như thế nào?

Đang khi nghĩ hoặc, chưa kịp hỏi thì người đó bỏ đi xa cất tiếng nói:

- Đại ca, chúng ta đi mau, đừng gây thêm rắc rối nữa.

Người dừng lại, nói:

- Nhị đệ nói sai rồi, chúng ta chẳng nào cũng chết, còn sợ gì nữa?

Đoạn hai người cùng buông tiếng thở dài.

Đào Lâm càng lấy làm lạ nói:

- Nhị vị cao tính đại danh? Vì sao tiểu nữ phải khẩn cầu chủ nhân Linh Xà Cư, chẳng hay hai vị có thể cho biết tường tận chăng?

Người dừng lại thở dài nói:

- Chúng tôi là Ngạc Trung Song Ứng...

Đào Lâm ngắt lời:

- Thì ra các hạ là Thiết Ưng Khương Bá Phu.

Người ấy gật đầu, đưa tay chỉ người kia nói:

- Đó là xá đệ Đồng Ưng Khương A Phu.

Thì ra Ngạc Trung Song Ưng ở bên bờ hồ Động Đình, gia tài dư vạn, giàu có tiếng trong võ lâm, và món binh khí độc môn mà họ luyện tâm là Ưng Dực Kích, chiêu thức đặc dị, rất có tiếng tăm trong võ lâm. Hơn nữa hai người hiểu võ từ thuở bé, tìm đến các bậc dị nhân khắp võ lâm, từng bái dưới môn hạ Mộc Tranh tiên sinh phái Võ Đang, là đệ tử ký danh của Mộc Tranh tiên sinh. Bởi hai người tính tình hào sảng nên quen biết rất nhiều người trong cả hai giới hắc bạch võ lâm.

Đào Lâm gặp họ tại đây, lòng hết sức vui mừng, nói:

- Nhị vị định đuổi theo chiếc xe kia phải không? Chính tiểu nữ đã bị một thiếu nữ và một lão già trên xe ném xuống đất, xe đã đi qua hai ba ngày rồi.

Thiết Ưng Khương Bá Phu ngạc nhiên:

- Cô nương đã bị thiếu nữ kia ném trên xe xuống mà không lấy mạng cô nương ư?

Đào Lâm cười ảo não:

- Nàng ta tưởng là tiểu nữ chắc chắn chết, ai ngờ tiểu nữ vẫn sống.

Thiết Ưng Khương Bá Phu buông tiếng thở dài:

- Lý cô nương hãy nghe lời lão phu, từ đây đi về hướng đông chừng mười dặm, có một giòng sông nhỏ, nước sông rất trong, bên bờ sông có mấy gian nhà lá, xung quanh có một hàng liễu bao bọc, đó chính là Linh Xà Cư. Cô nương người trúng kỳ độc, chỉ có chủ nhân Linh Xà Cư mới giải được, hãy mau đến đó mà cầu xin!

Đào Lâm thấy Khương Bá Phu có lòng tốt như vậy, bèn nói:

- Đa tạ đã chỉ điểm cho, nhưng khi nãy tiền bối đã bảo là đằng nào mình cũng sẽ chết, vậy nghĩa là sao?

Khương Bá Phu cười thâm:

- Có cho cô nương biết thì cũng vô ích...

Bỗng như nhớ ra điều gì, bèn nói tiếp:

- Lý cô nương, lão phu định cầu xin cô nương một điều, chẳng hay cô nương bằng lòng hay không?

Đào Lâm vốn là người hiệp nghĩa, liền nói:

- Xin tiền bối cứ nói.

Khương Bá Phu cười nảo nê:

- Nếu chủ nhân Linh Xà Cư bằng lòng giải độc cho cô nương, xin cô nương hãy nói với ông ta là Ngạc Trung Song Ưng gửi lời thăm hỏi, và bảo với ông ta hiện hai người đang bị chiếc xe trắng đuổi theo, hết sức nguy cấp, xin ông ta hãy niệm chút tình hương hỏa khi xưa mà cứu giúp cho.

Đào Lâm lắng nghe xong, lòng thắc mắc đến cực độ, Khương Bá Phu lại bảo là họ đang bị chiếc xe trắng đuổi theo, hết sức nguy cấp, phải cần người cứu mạng?

Nhưng sự thật thì chiếc xe trắng đã đi qua hai ba ngày rồi, kể ra cũng đã đi xa gần năm trăm dặm đường, thế mà họ đuổi theo chiếc xe kia mới đúng.

Khương Bá Phu như thấu hiểu nỗi thắc mắc trong lòng Đào Lâm, bèn cười ảo não nói:

- Lý cô nương tuổi hãy còn trẻ, trên giang hồ có rất nhiều điều quái lạ, cô nương chưa hiểu được đâu, chỉ xin cô nương mang những lời nói của lão phu đến nơi là lão phu vô vàn cảm kích rồi.

Đào Lâm biết Ngọc Trung Song Ứng hiệp danh lừng lẫy, đã nói như vậy hẳn là có nguyên nhân, bèn gật đầu nói:

- Tiểu nữ xin vâng!

Khương Bá Phu giật mạnh dây cương, hai con tuấn mã lại lao đi như gió cuốn, thoáng chốc đã mất dạng.

Đào Lâm thừ ra hồi lâu, nghĩ Khương Bá Phu đã bảo mình bị trúng kỳ độc, e là có liên quan đến con rắn nhỏ hôm trước, nếu mình đến tìm chủ nhân Linh Xà Cư thì không thể tìm kiếm Lý Thuần Như nữa.

Nhưng nghe giọng điệu của thiếu nữ áo trắng, Lý Thuần Như đến nay khó thể còn sống, lòng hết sức phân vân, đang khi ấy, bỗng nghe tiếng ho vọng đến từ xa.

Đào Lâm ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy nơi xa có một người béo phì, tay chống một cây gậy trúc đang chậm chạp đi tới.

Đào Lâm thấy người ấy ở xa ngoài một dặm, lòng không khỏi kinh hãi, bởi vừa rồi nàng nghe tiếng ho dường như đã vang lên ngay bên cạnh, và ở nơi hẻo lánh thế này, người thường không bao giờ lại đặt chân đến, nhất định là một dị nhân vô lâm.

Đào Lâm đang ngẫm nghĩ thì người ấy đã đến gần, trông đối phương dáng người lom khom, chống gậy đi rất chậm...

Trong khoảng khắc ấy, lão nhân đã đi tới gần bốn trượng.

Đào Lâm vội cất tiếng gọi:

- Lý đại ca, lão trượng, xin tạm dừng chân!

Nhưng lão nhân tảng lờ, vẫn tiếp tục tiến bước, Đào Lâm vội đuổi theo sau.

Nhưng mặc cho Đào Lâm thi triển hết khinh công, khoảng cách giữa nàng với lão nhân mỗi lúc mỗi xa, thoáng chốc lão nhân đã mất dạng.

đến bên cụm liễu, chỉ thấy trên thân một ngọn liễu to có khắc ba chữ Linh Xà Cư rất to, hẳn lúc khắc ba chữ này, ngọn liễu chưa to lắm, nên ba chữ ấy giờ đây đã biến dạng.

Đào Lâm nhìn qua khe cành lá, quả thấy có mấy gian nhà lá, vừa định cất bước đi vào, bỗng hốt hoảng thối lui, thì ra trên cành liễu có bảy tám con rắn to màu xanh lục, len lỏi với màu lá liễu, quần đuôi trên cành cây, lưỡi thấp thỏ ngẩn cản lối đi.

Đào Lâm nghĩ những con rắn này chẳng kể nhất định có kịch độc hay không, mà dù là rắn thường thì cũng không dễ đối phó, huống hồ mình đến đây có điều cầu xin, nơi cư trú của chủ nhân đã gọi là Linh Xà Cư, tất nhiên những con rắn này là do chủ nhân nuôi dưỡng, nếu sát hại khác nào gây sự với chủ nhân. Nàng bèn lui ra sau một trượng lớn tiếng nói:

- Vãn bối là Đào Lâm, có việc cầu kiến chủ nhân, xin chủ nhân chấp thuận cho!

Vừa dứt lời, liền nghe tiếng một lão nhân từ trong vọng ra nói:

- Bất luận đại sự gì thì cũng xin chờ chốc lát!

Đào Lâm thăm nhủ, thì ra người này ẩn cư tại đây không phải là tính tình cô độc khó gần gũi, xin gấp là chấp nhận ngay. Nghe tiếng nói rất là già nua, có lẽ chính là lão nhân đã gặp khi nãy. Đối phương đã bảo mình chờ, thôi thì lúc này cũng chẳng có việc gì, chờ chốc lát cũng chẳng sao.

Nàng bèn chấp hai tay sau lưng dạo bước, mới phát hiện trên mỗi ngọn liễu đều có vô số rắn độc đủ cỡ, lòng không khỏi sợ hãi, thối lui đến bên bờ sông, tình cờ nhìn xuống nước, trông thấy gương mặt mình, nàng kinh hoàng thối lui hai bước.

Nàng cơ hồ không tin đó là sự thật, định thần cúi xuống nhìn kỹ, mặt nước trong sáng như gương, phản ánh mặt nàng hết sức rõ ràng, thì ra chẳng rõ từ bao giờ, mặt nàng từ cổ trở lên đầy vết rỗ, to cỡ móng tay.

Đào Lâm vốn rất xinh đẹp và làn da trắng nõn, những vết rỗ trên mặt nàng càng thêm nổi bật.

Đào Lâm giờ mới hiểu ra, thảo nào Ngạc Trung Song Ưng đã lộ vẻ kinh hoàng khi trông thấy mình, bộ mặt này ai mà chẳng ngỡ là ác quỷ hiện hình?

Đào Lâm cũng hết sức thắc mắc không hiểu vì sao mặt nàng lại đầy vết rỗ thế này, nàng thờ thần nhìn mặt nước hồi lâu, bỗng nghe sau lưng có tiếng nói:

- Ai cần gặp lão phu?

Đào Lâm giật mình, quay đầu lại nhìn, người lên tiếng chính là lão nhân áo xám khi nãy, chỉ thấy lão thân hình gầy quắt queo, tay vẫn cầm cây gậy trúc, áo quần rộng thùng thình, hệt như chiếc áo bào xám treo trên một ngọn tre dài.

Đào Lâm vội tiến tới thì lễ nói:

- Văn bối là Đào Lâm, xin khấu kiến tiền bối!

Lão nhân áo xám quơ ngang cây gậy trúc cản Đào Lâm lại và nói:

- Hãy khoan thi lễ, ngươi tìm lão phu là để nhờ giải độc phải không?

Đào Lâm thầm nhủ, dĩ nhiên là mình đã trúng độc nên mới ra thế này, nhưng cũng chẳng cảm thấy có gì khác lạ, ngoại trừ nơi cổ hết sức ngứa ngáy, hết sức khó chịu, hãy hỏi về Lý Thuần Như trước là cần thiết hơn, bèn nói:

- Tiền bối, người mà tiền bối đã công khi nãy là... bạn thân của văn bối, y đã ra sao rồi?

- Hừ, mười phần đã chết hết tám rồi.

Đào Lâm hơi hãi:

- Tiền bối, chẳng hay có còn cứu được không?

- Một khi đã vào đến Linh Xà Cư tất nhiên là cứu được!

Đào Lâm thở phào, nghĩ mình với Lý Thuần Như quả là mạng lớn, trải qua nguy nan thế này mà không chết.

Đang vui mừng, bỗng nghe lão nhân nói:

- Nhưng bản thân ngươi thì lão phu đành bó tay.

Đào Lâm bàng hoàng:

- Văn bối trúng độc lợi hại đến vậy ư?

- Con rắn đã cắn ngươi có phải khoanh đỏ, khoanh trắng và sau đuôi có hai hàng móc nhỏ, khi bò đi vang lên tiếng leng keng phải không? Con rắn ấy có tên là Đào Hoa Linh, sau khi bị cắn, mặt hiện vết rỗ như hoa đào thì không còn thuốc cứu chữa.

Đào Lâm cười đau khổ:

- Tiền bối, con rắn ấy không hề cắn văn bối, mà chính văn bối đã cắn nó.

Lão nhân áo xám sững sốt quát:

- Láo!

- Văn bối đâu dám nói láo.

Đoạn nàng bèn kể lại sự thể lúc bấy giờ.

Lão nhân áo xám chau mày, giọng gay gắt hỏi:

- Vậy là con Đào Hoa Linh của lão phu đã bị ngươi cắn chết rồi?

Đào Lâm thấy đối phương đột nhiên nổi giận, lòng không khỏi kinh hãi, đánh bạo hỏi:

- Văn bối không biết con rắn ấy là của tiền bối nuôi nên mới như vậy.

Lão nhân áo xám mặt dịu đi một chút, nói:

- Người hãy theo lão phu vào nhà rồi hãy tính.

Đoạn lão quay người đi vào lùm cây, Đào Lâm vội cất bước theo sau. Lũ rắn trên cành cây vừa thấy lão nhân áo xám đi tới, thấy đều ngúng nguẩy ra chiều hoan nghênh.

Đào Lâm thấy vậy hết sức lấy làm lạ.

Vào trong nhà, bàn ghế đều bằng trúc rất sạch sẽ và thơm mát, lão nhân áo xám nói:

- Người đã ngẫu nhiên ăn được hai quả đỏ kia có tên là Địa Huyết Quả, không gặp máu người chẳng bao giờ chín, bởi người đã mửa máu xuống đất, Địa Huyết Quả hút vào, người mới gặp may mắn như vậy. Bây giờ độc rắn trong người đã bị dồn vào một chỗ, lão phu chỉ cần tốn chút công phu là sẽ đẩy ra khỏi, có điều là chẳng hay người có đào lấy rễ hay không?

- Có đây!

Đào Lâm liền thò tay vào lòng lấy ra.

Lão nhân áo xám như thấy vật chí bảo, lập tức giật lấy và nói:

- Người hãy theo lão phu qua đây!

Đoạn lão liền đi qua một gian nhà khác, chỉ thấy nơi đây có vô số lọ ngọc treo trên vách, Lý Thuần Như đang nằm trên một chiếc giường tre, Đào Lâm cúi xuống xem, bỗng bật lên một tiếng kêu đầy kinh hoàng.

Thì ra Lý Thuần Như mặt mày trắng bệch, trông còn ghê rợn hơn người chết, đồng thời bảy tám con rắn lỏng lánh ánh tía đang quấn khắp người Lý Thuần Như, và miệng cắn vào các yếu huyệt như Mạch Môn, Khí Hộ...

Đào Lâm thấy vậy liền quay lại tức giận nói:

- Lão làm gì Lý đại ca thế này hả?

Lão nhân áo xám đang cúi đầu nghịch ngợm ngọn Địa Huyết Thảo trong tay, như không hề nghe câu hỏi của Đào Lâm.

Đào Lâm càng thêm tức giận, sấn tới một bước quát:

- Lão đã hại Lý đại ca thế này mà còn nói là cứu hả?

Lão nhân áo xám ngẩng lên, nhướn mày lạnh lùng nói:

- Ai hại Lý đại ca của người?

Đào Lâm thật chẳng hiểu có sự, chỉ tưởng đối phương muốn chối cãi, mặc dù biết rõ lão nhân này chẳng phải tầm thường, lúc này lòng đã phùng lửa giận, nằng bặt chấp lợi hại, rút kiếm ra một chiêu Quốc Cự Phùng Hốt, tấn công lão nhân áo xám.

Lão nhân áo xám biến sắc mặt quát:

- Nhãi ranh, người chán sống rồi hả?

Thoáng nghiêng người, tránh khỏi chiêu kiếm của Đào Lâm.

Đào Lâm từ khi uống vào Địa Huyết Quả, công lực tăng nhiều, nhưng nàng chưa hề biết, giờ đây vừa thi triển kiếm pháp, mới hay chiêu kiếm của mình hung hãn hơn trước nhiều, bèn bạo dạn hơn lên, vừa thấy đối phương tránh khỏi, liền lạng người sang bên, trở tay một chiêu Tương Tử Lộng Tiêu, trường kiếm phóng thẳng ra, mũi kiếm rung động tạo thành nhiều đóa hoa bạc, công thẳng vào yết hầu lão nhân áo xám!

Lão nhân áo xám gần giọng:

- Hừ, thật là ngu ngốc.

Nhanh nhẹn thụp người, hai chân bắt động, lại tránh khỏi chiêu kiếm của Đào Lâm.

Đào Lâm sững sờ, thầm nhủ thân pháp của lão nhân áo xám này thật là quái lạ, nếu ngay lúc này mà nàng chịu bình tâm suy nghĩ, công lực của mình giờ đây đã hơn trước nhiều, vậy mà đối phương đã tránh khỏi một cách dễ dàng, đủ biết võ công của đối phương hơn mình rất xa, nên lập tức dừng tay, không chừng có thể tránh khỏi rất nhiều sầu não cho nàng sau này, nhưng nàng thấy khắp người Lý Thuần Như bị rần rần, trong lúc nóng lòng không kịp suy nghĩ kỹ, hai kiếm không thành liền xoay ngược trường kiếm, đột nhiên sấn tới hai bước, quay người vung kiếm, chiêu thứ ba Quả Lão Kỳ Lư, hung mãnh phóng ra.

Lão nhân áo xám vốn đã sầm nét mặt, khi Đào Lâm vung ra chiêu thứ ba, trên mặt lão nhân áo xám liền hiện vẻ tức giận, tay phải nhét Địa Huyết Thảo vào lòng, rồi thì thân hình nhấp nhô, thân nhiên sấn thẳng vào làn kiếm khí, tay trái nắm ngón xương xẩu vươn ra, chộp vào mạch môn Đào Lâm.

Đào Lâm bỗng cảm thấy một sức mạnh vô hình hoàn toàn ngăn cản kiếm thế của mình, nàng bất giác rung mình, giờ mới hiểu ra người có võ công cao thế này quyết không dùng rần rần độc cắn người, hăm hại Lý Thuần Như, vội định rút tay về hỏi cho rõ ràng, song năm ngón tay của lão nhân áo xám đã nắm chặt mạch môn Đào Lâm.

Đào Lâm cảm thấy đau đớn khôn tả, trán đầm mồ hôi và lặn dài xuống.

Lão nhân áo xám vung tay, Đào Lâm chỉ cảm thấy nửa người tê dại, năm ngón buông lơi, thanh trường kiếm rơi xuống đất.

Lão nhân áo xám trầm giọng quát:

- Đã hơn hai mươi năm chưa ai dám động thủ với lão phu, ngươi là thứ gì mà dám bất kính với lão phu hả?

Đào Lâm định phân bua, nhưng mạch môn bị kềm chế, vận hết chân khí toàn thân chống lại mà còn đau đến khắp người toát mồ hôi lạnh, sao còn thốt nên lời được nữa?

Chỉ thấy lão nhân áo xám mắt hiện sát cơ, nàng vô cùng hoảng sợ, vừa định cố gắng lên tiếng, bỗng nghe một giọng lãnh lút từ ngoài vọng vào:

- Linh Xà lão tiên sinh có nhà không? Lũ rần của lão tiên sinh lợi hại quá!

Lão nhân áo xám chợt biến sắc và buông tay ra, nhưng Đào Lâm chưa kịp có phản ứng gì thì đã bị phong bế hai huyệt Đới Mạch và Kiên Tĩnh. Đoạn lão cất giọng giận dữ nói:

- Lão phu xưa nay chưa từng lai vãng với các ngươi, có sao lại đến đây sinh sự?

Đào Lâm lúc này huyệt đạo bị phong bế, người không động đậy được, nhưng vẫn nghe thấy, tiếng nói lãnh lút kia chính là của thiếu nữ tuyệt sắc áo trắng đã cứu nàng trong tiêu cực và mang đến đây rồi bỏ rơi nàng bên lề đường.

Chỉ nghe nàng ta cười khanh khách nói:

- Linh Xà tiên sinh, chúng ta ở gần nhau thế này, lẽ ra phải thỉnh thoảng tới lui, hôm nay tiểu nữ đến viếng, sao tiên sinh lại khước từ thế này?

Linh Xà tiên sinh thoáng tần ngần, đoạn mới đi ra ngoài, tiện tay khép cửa lại.

Đào Lâm không trông thấy cảnh tượng ngoài khách sảnh, nhưng có thể nghe được tiếng nói của Linh Xà tiên sinh và thiếu nữ áo trắng.

Chỉ nghe Linh Xà tiên sinh nói:

- Cô nương có điều chi kiến giáo, hãy nói thẳng ra đi!

Thiếu nữ áo trắng cười nói:

- Tiểu nữ đã nghe hai người nói, một người mà tiểu nữ tưởng đã chết cách nay mấy hôm, giờ đã được tiên sinh cứu mang về đây, nếu người ấy chưa chết, tiểu nữ còn vài điều cần hỏi y.

Linh Xà tiên sinh quát mắt:

- Cô nương khéo nói đùa, lão phu ẩn cư ở đây chưa từng bước chân ra khỏi cửa, làm gì có chuyện đã cứu ai đó?

Thiếu nữ áo trắng cười khanh khách:

- Linh Xà tiên sinh đừng chối nữa, kẻ trông thấy tiên sinh cứu người đã thú thật rồi, việc này rất trọng đại, tiên sinh trước nay ẩn cư tại đây, hà tất vô duyên vô cớ vì người ấy mà nhúng tay vào cuộc thị phi này làm gì?

Linh Xà tiên sinh cười khẩy:

- Dị cô nương nói gì vậy? Lão phu chẳng hiểu gì cả!

Thiếu nữ áo trắng cười ha hả:

- Linh Xà tiên sinh, cho dù tiên sinh có thể giấu tiểu nữ, nhưng e rằng không giấu được Tát Thị Tam Ma ở Đại Lương Sơn Quý Châu.

Linh Xà tiên sinh như giật mình một hồi, hồi lâu sau mới nói:

- Tát Thị Tam Ma? Tát Thị Tam Ma?

Giọng nói ngập đầy khiếp hãi, thiếu nữ áo trắng nói:

- Không sai, Tát Thị Tam Ma đã bí mật từ Tây Vực vào, nhưng người mà tiên sinh cứu đã khám phá hành tung của họ, nên họ quyết giết đi diệt khẩu, tiên sinh nghĩ có đối phó nổi không?

Linh Xà tiên sinh lại im lặng hồi lâu.

Đào Lâm thầm nhủ, Tát Thị Tam Ma có lẽ chính là ba quái nhân đeo mặt nạ đỏ đã hãm hại mình đến nông nỗi này, nhưng mình cũng từng theo song thân chu du khắp nơi, đâu có nghe nói đến cái tên Tát Thị Tam Ma ở Đại Lương Sơn Quý Châu.

Chỉ nghe Linh Xà tiên sinh trầm ngâm nói:

- Dị cô nương, người mà cô nương nói đến đó là nam hay nữ?

Thiếu nữ áo trắng cười:

- Chẳng lẽ tiên sinh đã cứu cả hai người một nam một nữ ư? Nếu vậy thì tiểu nữ cần luôn cả hai, chẳng hay tiên sinh có thể nể mặt chăng?

Đào Lâm vô cùng hồi hộp, nàng biết Linh Xà tiên sinh tuy lạnh lùng quái dị, nhưng quả tình ông ta đã cứu mạng Lý Thuần Như, còn thiếu nữ áo trắng tuy sắc đẹp tuyệt trần, nhưng hành sự và thủ đoạn hết sức tuyệt tình, nếu lọt vào tay nàng, nhất định sẽ hết sức khốn khổ, nên chỉ mong Linh Xà tiên sinh đừng chấp nhận yêu cầu của nàng.

Linh Xà tiên sinh như ngẫm nghĩ một hồi, rồi nói:

- Dị cô nương, lão phu muốn hỏi cô nương một điều!

- Linh Xà tiên sinh hà tất khách sáo, điều gì xin tiên sinh cứ nói.

- Một nam một nữ ấy võ công rất tầm thường, chẳng hay Tát Thị Tam Ma và cô nương truy tìm họ thế này là vì duyên cớ gì?

Thiếu nữ áo trắng im lặng một hồi mới nói:

- Tát Thị Tam Ma là vì bị hai người ấy phát hiện hành tung, còn về tiểu nữ, Linh Xà tiên sinh khỏi thắc mắc được không?

Linh Xà tiên sinh cười ha hả:

- Dị cô nương hù dọa lão phu ư?

Hai người đối thoại nhau tuy vẫn khá khách sáo, nhưng giọng điệu đã trở nên căng thẳng, không nhường nhịn nữa.

Thiếu nữ áo trắng lại cười dài, tiếng cười tuy lạnh lớt, song đã chứa ẩn vẻ sắc lạnh nói:

- Linh Xà tiên sinh, một mình tiểu nữ dĩ nhiên không dám uy hiếp tiên sinh, nhưng thúc thúc của tiểu nữ đang ở bên ngoài chờ hồi âm đấy.

Đào Lâm biết thúc thúc của thiếu nữ áo trắng có lẽ là lão nhân đi cùng trên xe ngựa, chẳng rõ Linh Xà tiên sinh trả lời ra sao?

Nhưng nàng lắng tai nghe, ngoài khách sảnh im phăng phắc, hồi lâu mới nghe Linh Xà tiên sinh cất tiếng nói, nhưng tiếng nói rất khẽ, Đào Lâm không sao nghe được.

Lại một hồi nữa, mới nghe thiếu nữ áo trắng nói:

- Vậy thì tiểu nữ xin cáo từ!

Đào Lâm tuy không biết Linh Xà tiên sinh đã nói gì với thiếu nữ áo trắng, nhưng nghe nàng ta tự động cáo lui, cũng cảm thấy yên tâm phần nào.

Lại nghe Linh Xà tiên sinh nói:

- Cho lão phu gửi lời hỏi thăm lệnh tôn và lệnh thúc.

Tiếp theo là “kẹt” một tiếng mở cửa, rồi thì tiếng vó ngựa lộp độp, hẳn thiếu nữ áo trắng đã đến đây bằng chiếc xe ngựa trắng hôm trước.

Lát sau, Linh Xà tiên sinh trở vào, đưa mắt nhìn Đào Lâm một hồi, Đào Lâm chỉ nhận thấy ánh mắt lão ta có vẻ khác lạ, nhưng không sao hiểu nổi tâm ý lão ta, chỉ thấy lão ta vung tay điểm vào vai mình, huyết đạo liền được giải khai.

Đào Lâm vội hỏi:

- Tiền bối, Dị cô nương đã đi khỏi rồi ư? Nàng ta là người thế nào vậy?

Linh Xà tiên sinh cười bí ẩn:

- Rồi đây ngươi sẽ rõ, bây giờ hỏi nhiều làm gì?

Đào Lâm đành lặng thinh, Linh Xà tiên sinh đưa tay lên kệ, chọn từ trong số hơn trăm chiếc bình ngọc lấy xuống một chiếc, trút ra ba hoàn thuốc, nói:

- Ngươi hãy uống ba hoàn thuốc này nào, trong vòng một giờ chỉ được vận chuyển chân khí, không được làm gì khác. Ngày hôm sau nếu thấy trong lòng bàn tay xuất hiện vết đỏ, hãy đến gặp lão phu.

Đào Lâm thấy Linh Xà tiên sinh đã bỏ qua việc động thủ khi nãy, bất giác cảm thấy ái ngại, nói:

- Tiền bối, khi nãy tiểu nữ đã đắc tội nhiều...

Linh Xà tiên sinh khoát tay ngắt lời:

- Khỏi phải nói nhiều nữa.

Đào Lâm lại đưa mắt nhìn Lý Thuần Như nói:

- Tiền bối, chẳng hay Lý đại ca thương thế ra sao? Có nguy hiểm đến tính mạng chăng?

Linh Xà tiên sinh nhếch môi cười, vẻ cười hết sức quái dị.

Đào Lâm bất giác ngẩn người, không hiểu lão ta có dụng ý gì.

Linh Xà tiên sinh chậm rãi nói:

- Khi nào ngươi dồn độc rần đến lòng bàn tay, có lẽ lúc ấy hẳn đã nói được rồi.

Đào Lâm nghe Linh Xà tiên sinh nói một cách trịnh trọng như vậy, biết là không phải giả dối, càng thấy yên lòng hơn, bèn ngồi xuống xếp bằng.

Sau khi ăn vào Địa Huyết Quả, nàng thấy huyết khí thông suốt, chân khí dồi dào, chẳng mấy chốc đã bảo nguyên thủ nhất, ngưng khí định thần, ngoại giới hoàn toàn không còn ảnh hưởng đến nàng nữa.

Chẳng rõ đã trải qua bao lâu, bỗng nghe tiếng Linh Xà tiên sinh nói:

- Độc rắn đã dồn đến lòng bàn tay, người có thể đứng lên được rồi.

Đào Lâm mở bừng mắt, ngạc nhiên nói:

- Nhanh thế này, đã qua một giờ rồi ư?

Ngoảnh sang nhìn Lý Thuần Như, thấy sắc mặt chàng tuy trắng nhợt, nhưng đã ngồi dậy được và nhìn nàng cười.

Đào Lâm mừng rỡ nói:

- Lý đại ca đã khỏe rồi hả?

Lý Thuần Như giọng yếu ớt:

- Dẫu sau cũng từ Quỷ Môn Quan trở về rồi.

Đào Lâm định hỏi gì nữa, nhưng bị Linh Xà tiên sinh ngăn cản. Đào Lâm ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy Linh Xà tiên sinh tay cầm một mũi kim vàng dài chừng ba tấc, nói:

- Xòe tay ra để lão phu chích độc dịch ra ngoài.

Đào Lâm xòe tay ra, bất giác giật nảy mình, thì ra trên lòng bàn tay nàng đầy hình hoa đào đỏ tươi, nhưng trông rất tà quái, hai tay đều giống như nhau vậy.

Đào Lâm thấy Linh Xà tiên sinh quả đã cứu sống Lý Thuần Như, lòng hết sức tin tưởng, vâng lời xòe hai tay ra đặt lên bàn.

Linh Xà tiên sinh cẩn thận dùng kim vàng đâm vào giữa một đóa hoa đào, đoạn dùng hai ngón trỏ và giữa đè mạnh lên hoa đào.

Đào Lâm giờ mới chú ý, mũi kim vàng có lẽ rộng ruột, hẳn là khi đè xuống, độc dịch sẽ bắn ra.

Nhưng chỉ thấy Linh Xà tiên sinh nhấn mạnh hai cái, thoáng biến sắc mặt, đóa hoa đào vẫn đỏ tươi, không mấy may thuyên giảm.

Linh Xà tiên sinh thấp giọng nói:

- Là thật!

Đoạn lão rút kim vàng ra, lại đâm vào đóa hoa đào thứ hai, trên lòng bàn tay Đào Lâm, phải trái đều có bốn năm vết rõ y hệt như hoa đào, nhưng Linh Xà tiên sinh liên tiếp thử sáu bảy vết, đều không hề phún ra một giọt độc dịch nào cả.

Đào Lâm thấy vẻ mặt Linh Xà tiên sinh mỗi lúc càng kinh dị, lòng cũng hết sức hồi hộp, sau cùng không nén được hỏi:

- Tiền bối, chẳng lẽ độc rắn không lấy ra được ư?

Linh Xà tiên sinh không đáp, chỉ dùng tay thăm dò nhịp mạch của Đào Lâm, đoạn thu kim vàng về, nói:

- Không thể nào lấy độc rắn ra được rồi.

Đào Lâm sửng sốt, vội hỏi:

- Vậy... tiểu nữ có sao không?

- Không sao cả.

Đào Lâm tưởng Linh Xà tiên sinh chỉ là an ủi mình, vội nói:

- Tiền bối cứ nói thật ra đi!

- Dĩ nhiên là lão phu đã nói thật...

Bỗng ngưng lời, do dự một hồi lão mới nói tiếp:

- Sau này nếu có động thủ với người, nương tay được thì hãy nương tay, nếu có đồng môn sư huynh đệ, nhớ là tuyệt đối không được đối chưởng qua chiêu.

Đào Lâm ngơ ngác:

- Tiên bối nói vậy nghĩa là sao?

Linh Xà tiên sinh không đáp, chỉ nói:

- Người hãy nhớ kỹ lời nói của lão phu là được rồi, hà tất hỏi nhiều.

Đào Lâm đành không hỏi nữa.

Sáu ngày trôi qua, thương thế của Lý Thuần Như dần khá hơn, đã có thể đi đứng.

Trưa ngày thứ bảy, Đào Lâm đang cùng Lý Thuần Như trò chuyện, bỗng nghe tiếng một thiếu nữ nói:

- Linh Xà tiên sinh, tiểu nữ đã đến y hẹn.

Đào Lâm nhận ra ngay đó chính là tiếng nói của thiếu nữ áo trắng, bất giác giật mình, từ khe cửa nhìn ra, chỉ thấy thiếu nữ áo trắng hớn hờ bước vào, Linh Xà tiên sinh tiến ra đón và nói:

- Dị cô nương quả là đúng hẹn!

Lý Thuần Như thấy Đào Lâm biến sắc mặt, ngạc nhiên hỏi:

- Đào cô nương, đó là ai vậy?

Đào Lâm vội vã kể lại tình hình về thiếu nữ áo trắng, Lý Thuần Như bỗng thất thanh nói:

- Đào cô nương, nàng ta họ Dị ư?

Đào Lâm chưa kịp trả lời, chỉ gật lấy gật để.

Lại nghe thiếu nữ áo trắng nói:

- Thương thế của hai người ấy ra sao rồi?

Linh Xà tiên sinh nói:

- Đã bình phục rồi. Dị cô nương là người thủ tín, vật đã hứa có mang đến chẳng?

Nếu không thì lão phu chẳng thể giao hai người ấy cho cô nương.

Đào Lâm nghe vậy cả kinh, thảo nào Linh Xà tiên sinh đã ân cần chữa thương cho mình và Lý Thuần Như, thì ra để trao đổi vật gì đó với thiếu nữ áo trắng!

Nàng vội quay sang dùng tay ra hiệu với Lý Thuần Như, Lý Thuần Như cũng thấp giọng nói:

- Đào cô nương, chúng ta tuyệt đối không thể để lọt vào tay thiếu nữ họ Dị này!

Đào Lâm lại đưa mắt nhìn qua khe cửa, chỉ thấy thiếu nữ áo trắng từ trong lòng lấy ra một chiếc ngân bài lấp lánh, vuông vức chừng hơn một tấc, không trông thấy rõ trên mặt khắc chữ gì.

Thiếu nữ áo trắng nói:

- Gia phụ bảo là dùng ba lần thì quá mức, chỉ cho tiên sinh dùng hai lần rồi trả lại ngay!

Đào Lâm chợt động tâm, dường như đã từng nghe nói, đó là trong võ lâm có một chiếc ngân bài uy lực rất lớn, nhưng ẩn tượng quá mơ hồ, trong lúc cấp bách không sao nhớ ra được, xem ra hai người còn nói với nhau một số điều nữa, không nhân lúc này đào tẩu thì còn đợi đến bao giờ?

Hai người lần lượt phóng qua cửa sổ, Đào Lâm dìu Lý Thuần Như chạy xa được gần ba trượng, đã nghe tiếng thiếu nữ áo trắng từ trong nhà tức giận nói:

- Linh Xà tiên sinh, họ đâu rồi?

Linh Xà tiên sinh cũng kinh ngạc nói:

- Ủa, mới vừa rồi còn đây mà, có lẽ đã đào tẩu rồi.

Đào Lâm vội kéo Lý Thuần Như nấp vào sau một ngọn cây liễu to.

Chỉ nghe Linh Xà tiên sinh nói:

- Dị cô nương đừng nổi giận, lão phu mà thối xà dịch, chỉ cần họ chưa thoát ra ngoài ba dặm, chẳng sợ họ bay lên trời.

Vừa dứt lời, đã nghe tiếng dịch lạnh lót vang lên, liền tức thì, tiếng “soạt soạt” nổi lên từ bốn phương tám hướng. Đưa mắt nhìn quanh, hai người bất giác rùng mình sở gáy, thì ra xung quanh đang có vô số rắn độc đủ màu đủ cỡ, nghe tiếng dịch lúc nhúc bò đi.

Hai người biết Linh Xà tiên sinh không rõ mình đã bỏ trốn từ lúc nào, nên mới dùng tiếng dịch sai khiến lũ rắn đuổi theo, chỉ sợ tiếng dịch chuyển hướng, mình sẽ không thể đào thoát.

Hốt hoảng quay lại nhìn, chỉ thấy ánh bạc lóng lánh, chiếc xe lộng lẫy kia đang đỗ bên bờ sông, bốn con tuấn mã đang đứng bồm tung vó.

Đào Lâm chợt nảy ý, lập tức kéo Lý Thuần Như chạy về phía xe ngựa. Lý Thuần Như tuy thương thế đã bình phục, nhưng đâu có sự giúp sức của Địa Huyết Quả như Đào Lâm, lúc này chẳng khác kẻ không biết võ công, sau cơn bệnh nặng, khi chạy đến bên xe ngựa thì đã hơi thở hổn hển.

Đào Lâm lúc này cũng chẳng màng đến sự tị hiềm nam nữ, bồng Lý Thuần Như lên xe, rồi mình cũng tung mình lên.

Lúc này tiếng dịch đã gấp rút, mùi tanh nặc nồng, vô số độc xà ngẩng đầu thè lưỡi bò về phía xe ngựa.

Có mấy con bò nhanh đã đến gần cổ xe, khiến bốn con tuấn mã sợ hãi hí liên hồi. Đào Lâm trở tay ném ra bảy tám ngọn ám khí, mấy con rắn bò đến trước tiên liền bị đánh lăn quay, đồng thời nàng giật mạnh gậy cương, bốn con tuấn mã lập tức xoải vó, tốc độ nhanh không tưởng được, chỉ nghe tiếng gió vụt vù bên tai, hệt như đằng vân giá vũ.

Đào Lâm không ngớt khen thầm, ngoảnh đầu lại nhìn, Linh Xà Cư chỉ còn là một chấm nhỏ, chốc lát đã vượt qua bảy tám dặm đường.

Đào Lâm thấy không có người đuổi theo, thở phào nhẹ người, ngoảnh lại nói:

- Lý đại ca, chúng ta phen này lại thoát chết lần nữa.

Lý Thuần Như cười ảo não:

- E rằng chưa chắc!

Đào Lâm tìm được ngọn roi bạc bên chỗ ngồi, liền rút lấy vung ra, “vút vút” hai tiếng, ngựa càng chạy nhanh hơn.

Đào Lâm có vẻ đắc ý nói:

- Dù thiếu nữ họ Dị kia khinh công giỏi đến mấy, e cũng chẳng dễ gì đuổi kịp bốn con tuấn mã này.

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài:

- Đào cô nương, chả lẽ cô nương chưa từng nghe nói đến cái tên Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ hay sao?

Đào Lâm giật mình, suýt nữa đã ngã từ trên xe xuống, thất thanh nói:

- Đúng rồi, khi này tiểu muội trông thấy thiếu nữ kia đã trao một chiếc ngân bài cho Linh Xà tiên sinh.

Lý Thuần Như lại thở dài:

- Ôi, nếu quả đúng là Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ muốn tìm thì chúng ta khó mà đào thoát.

Đào Lâm nghe nhắc đến cái tên Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cự Hồ, lòng kinh hoàng tột độ, thì ra Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cự Hồ đã khét tiếng hồi mười mấy năm về trước, nhưng lúc bấy giờ lão chưa luyện thành môn Huyết Chưởng, và võ công ma giáo cũng chỉ luyện đến bậc thứ sáu.

Lão vốn là một tú tài thi hỏng, không hề biết chút võ công, nhưng trong một lần du sơn ngoạn thủy, đã được con gái của tổ sư Ma Giáo để mắt đến, nàng này hết sức xấu xí, trong khi Dị Cự Hồ tuần tú phong lưu, dĩ nhiên là lão không bao giờ có tình ý.

Nhưng một người bình thường thì sao chống nổi công chúa của Ma Giáo? đành buộc lòng thành hôn với y thị. Dị Cự Hồ vốn là người tinh khôn, sau khi thành hôn, chẳng chút lộ vẻ không hài lòng, khổ tâm tu luyện nội công tuyệt đỉnh của Ma Giáo, ma nữ chỉ ngỡ là Dị Cự Hồ thật lòng yêu thương, đã đi khắp ngũ hồ tứ hải, tam châu cửu đảo, tìm hái linh thảo tiên đan cho lão ăn vào để tăng công lực. Chỉ trong mười năm, Dị Cự Hồ đã luyện đến bậc thứ sáu thần công của Ma Giáo, cao hơn cả tổ sư chưởng môn và ma nữ.

Nhưng lúc bấy giờ giới võ lâm vẫn chưa biết trong Ma Giáo đã có một cao thủ xuất sắc như vậy, mãi đến khi lão trở mặt với ma nữ, buộc tội y thị đã bức hôn khi xưa, thế là đôi bên đã động thủ giao chiến.

Lúc ấy thần công của tổ sư chưởng giáo chỉ luyện đến bậc thứ năm và ma nữ chỉ luyện đến bậc thứ tư. Sau ba mươi chiêu, tổ sư chưởng giáo đã chết dưới tay Dị Cự Hồ và ma nữ cũng thọ thương. Mặc dù sáu đại đàn chủ Thiên, Địa, Đông, Tây, Nam, Bắc đã nhất tề xuất thủ đối phó, nhưng sáu người họ càng kém xa Dị Cự Hồ, thấy đều táng mạng dưới tay lão.

Khi Dị Cự Hồ định ra tay hạ sát ma nữ, nhưng ma nữ đã nói:

- Ta đối với ngươi vốn một dạ si tình, đành rằng khi xưa ta không nên bức hôn, nhưng sau khi thành hôn, ta đã đối xử với ngươi hết sức tử tế. Ngươi chê ta xấu xí, nay trở mặt động thủ, ta không địch nổi, chết chẳng oán hận, nhưng hiện nay ta đang mang thai, sau khi sinh nở, ta sẽ tự vận, được chăng?

Dị Cự Hồ vốn là người nham hiểm, phải chịu đựng mười năm uất hận, chẳng chút tình ý với ma nữ, nên đã không chấp thuận lời yêu cầu của ma nữ, liền toan hạ thủ.

Ma nữ hoài thai đã được bảy tháng, vừa thấy Dị Cự Hồ mặt lộ sát cơ, liền vận chân khí dồn thai nhi ra và tự đoạn kinh mạch chết đi.

Dị Cự Hồ thấy thai nhi là một bé gái khác hẳn với ma nữ, mặc dù sinh thiếu tháng, nhưng tiếng khóc trong trẻo và rất xinh đẹp khả ái.

Dị Cự Hồ đã gơ chưởng lên toan bóp xuống, thấy thai nhi như vậy không khỏi động tình phụ tử, bèn bứt đứt cuống rốn đứa bé, cởi áo ngoài bọc lấy và bông lên, đứa bé ấy chính là thiếu nữ áo trắng Dị Ngọc Phụng.

Dị Cự Hồ chỉ trong hai giờ đã đánh chết chưởng giáo, ma nữ cùng sáu đại đàn chủ, giáo chúng còn lại đâu còn dám chống đối, lập tức bỏ chạy tứ tán. Thế là Dị Cự Hồ đã nổi lửa thiêu đốt ma cung thành bình địa, hủy diệt hoàn toàn một giáo phái nhiều người thế mạnh, đã hoành hành trong võ lâm gần ba trăm năm qua.

Chưa đầy ba tháng sau, sự kiện ấy đã truyền khắp võ lâm, danh tánh Dị Cự Hồ cũng vang lừng thiên hạ, rất nhiều người có giao tình với Ma Giáo đi tìm Dị Cự Hồ trả thù, thấy đều bại dưới tay lão.

Mãi đến một cao thủ bậc nhất trong tà phái là đảo chủ Hắc Thủy ở Bắc Hải, Mặc Kiếm Truy Hồn Khúc Cẩm Phu ra tay mới đã thương được Dị Cự Hồ, nhưng không diệt được tận gốc, đã bị lão ta tẩu thoát.

Hai năm sau, Dị Cự Hồ thần công đã luyện đến bậc thứ bảy, và luyện thành Huyết Chưởng trong bí kíp Ma Giáo, đã ra tận Bắc Hải giết sạch toàn gia Khúc Cẩm Phu cùng ba đệ tử, thủ đoạn thật tàn bạo đến cực độ.

Bởi theo lời đồn đại trong võ lâm, đảo chủ Hắc Thủy còn có một đứa con trai út, may mắn không ở trên đảo, do đó Dị Cự Hồ đi tìm kiếm khắp nơi, đến đâu cũng có vài cao thủ võ lâm thọ nạn, thế là thanh danh càng thêm lừng lẫy, chiếc Ngân Lệnh do lão đã đúc, hiệu xưng gấp lênh bài như gấp người, người cầm lênh bài dù là một đứa bé, cao thủ trong võ lâm cũng chẳng dám xem thường.

Cứ thế đã tung hoành trong giang hồ ba bốn năm, cũng chẳng rõ lão có tìm gặp đứa con trai út của Khúc Cẩm Phu hay không, nhưng rất ít khi đi lại trên giang hồ, giới võ lâm chỉ biết lão đã ẩn cư ở một nơi động thiên phúc địa tại Tây Vực.

Thế nhưng, mặc dù lão không thường đi lại trên giang hồ, khi nhắc đến tên Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cự Hồ, giới võ lâm cũng kinh hồn bạt vía. Và nghe đâu những năm gần đây, thần công ma giáo của lão đã luyện đến bậc thứ chín.

Thử nghĩ, với võ công như Đào Lâm và Lý Thuần Như, nếu Dị Cự Hồ muốn đối địch với họ, họ làm sao chống nổi?

Đừng nói là chỉ có họ hai người, cho dù cả hai vợ chồng Bát Quái Kiếm Lý Viễn, vợ chồng Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân hợp lại cũng chưa chắc ứng phó nổi với Dị Cự Hồ.

Thế là Đào Lâm cố giữ bình tĩnh, chỉ mong đào thoát càng sớm càng tốt, nàng vun roi lia lịa, bốn con tuấn mã không hề ngưng vó, sau hai giờ đã vượt qua gần tám mươi dặm đường, mặt trời cũng đã chênh bóng.

Đào Lâm đang khi vui mừng, nhưng ngẩng lên nhìn, mặt trời đang ở trước mặt, kinh hãi thất thanh nói:

- Lý đại ca, nguy rồi!

Lý Thuần Như vội hỏi:

- Gì thế?

Đào Lâm chỉ tay ra trước mặt:

- Chúng ta đang chạy về hướng tây, vậy thì càng chạy càng gần nơi ẩn cư của Dị Cự Hồ còn gì?

Lâm Tịnh Nhân cũng cả kinh nói:

- Ghìm ngựa lại mau! Ghìm ngựa lại mau!

Đào Lâm vội kéo dây cương, định quay đầu lại, nhưng bốn con tuấn mã không hề nghe theo, Đào Lâm lại ra sức kéo mạnh, bốn con tuấn mã không chịu nổi, cất tiếng hí dài và đứng thẳng lên. Đào Lâm lại kéo mạnh, “phụt” một tiếng, dây cương đứt lìa, thế là bốn con tuấn mã càng phóng đi nhanh hơn. Nếu chỉ một mình Đào Lâm thì còn phóng khỏi xe được, nhưng Lý Thuần Như thì đành chịu, không thể nào phóng xuống được.

Nếu Đào Lâm chịu bỏ rơi Lý Thuần Như thoát thân một mình thì đâu chờ đến ngày nay, lúc ở bên bờ Trường Giang đã có thể bình an thoát hiểm, và cũng đâu đến nỗi thọ thương tại tiêu cực, bị chiếc xe ngựa trắng mang đến đây.

Thế là bốn con ngựa mỗi lúc càng chạy nhanh hơn, Đào Lâm chẳng những không hề có ý định phóng xuống xe thoát thân một mình, mà còn đỡ Lý Thuần Như, sợ chàng ngã xuống xe.

Hơn nửa giờ sau, chỉ thấy bốn con tuấn mã lao thẳng vào một sơn cốc, nơi cửa cốc dường như có hai người đang đứng cung kính, trông như là Ngạc Trung Song Ưng, nhưng xe chạy quá nhanh, Đào Lâm không kịp nhìn rõ thì xe đã lao thẳng vào trong cốc.

Bốn con tuấn mã bắt đầu chậm lại, từng cơn gió trong mát thổi tạt vào mặt, kèm theo hương thơm kỳ lạ khiến người ngây ngất và sáng khoái.

Hai người chú mắt nhìn, chỉ thấy bốn bề vách núi cheo leo, trong cốc cỏ non xanh mướt, trên vách núi bám đầy dây leo có vô số hoa trắng to cỡ miệng chén. Dưới vách núi phía bắc có một tảng đá trắng được điêu thành mười mấy bậc, bên trên là một ngôi lầu rất trang nhã, cũng được xây toàn bằng đá trắng, trông hệt như cảnh tiên.

Cạnh đó có hai hồ nước tròn, rộng hơn một mẫu, nước trong hồ xanh biếc.

3. Tai Họa Trùng Trùng

Hai người đứng trước cảnh đẹp ấy, trong lòng không hề cảm thấy một chút vui thích, mà còn kinh hãi tột cùng. Bởi họ biết bốn con tuấn mã này nhất định quen đường thuộc lối, đây hẳn là nơi cư trú của Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cự Hồ.

Hai người thừ ra một hồi, vừa định xuống xe rồi hăng liệu, bỗng thấy một bóng người từ ngang bên hông phóng tới và nói:

- Tiểu thư đã về rồi ư? Lệnh tôn vừa mới hỏi đến tiểu thư đấy!

Chớp mắt đã đến trước đầu xe, ngẩng đầu lên nhìn, ba người thấy đều sửng sồ, Đào Lâm nhận ra đối phương chính là lão nhân hôm trước.

Lão nhân ngạc nhiên nói:

- Thì ra là các người, đến đây nạp mạng ư?

Nghe giọng điệu đối phương có vẻ quan tâm đến mình, Đào Lâm vội nói:

- Xin lão trượng hãy cứu giúp chúng tôi!

Lão nhân đưa mắt nhìn ra sau, đoạn lắc đầu nói:

- Lão phu không cứu giúp được đâu.

Vừa nói vừa đi sang bên và hất hàm lia lịa về phía cửa cốc, Đào Lâm biết ông có ý bảo mình từ cửa cốc đào tẩu, vội đỡ lấy Lý Thuần Như phóng xuống xe, thấp giọng nói:

- Ôn cứu mạng của lão trượng, tiểu nữ xin ghi lòng tạc dạ, chẳng hay lão trượng xưng hô thế nào?

Lão nhân không đáp, chỉ lẳng lặng bỏ đi. Đào Lâm biết ông sợ kinh động đến lão ma đầu Dị Cự Hồ, vội lui về phía cửa cốc.

Ra đến cửa cốc nàng mới dám quay người, nhưng chưa kịp bỏ chạy, bỗng nghe tiếng một người ở trong cốc nói vọng ra:

- Ai đã đến Ngân Hoa Cốc của lão phu vậy?

Hai người giật mình, Đào Lâm ngoảnh lại nhìn, bên cạnh xe đã có thêm một người. Vừa rồi lúc hai người lui ra đã quay mặt vào sơn cốc, người ấy chưa xuất hiện, vậy mà vừa mới quay người, đối phương đã đứng bên cạnh xe, thật không sao tưởng tượng được.

Chỉ nghe lão nhân kia nói:

- Tiểu nhân cũng không rõ là ai, chỉ biết họ đã đánh xe của tiểu thư đến đây, vừa đến đã bỏ đi, có lẽ là bạn của tiểu thư, tiểu nhân cũng không dám hỏi nhiều.

Người nọ “ồ” lên một tiếng, ngẩng đầu lên, Đào Lâm và Lý Thuần Như chỉ thấy đối phương tuổi chừng trên dưới năm mươi, ăn vận lối thư sinh, áo dài xanh phất phơ, thần thái cao nhã, dưới cằm râu dài thưa thưa, mắt sao mày kiếm, mặt trắng như ngọc, tuy đã trung niên, mà vẫn anh tuấn phi phàm, chắp hai tay sau lưng đưa mắt nhìn hai người.

Lý Thuần Như kinh hãi, biết người này nhất định là đại ma đầu Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cự Hồ, Đào Lâm cũng hốt hoảng kéo tay Lý Thuần Như nói:

- Chạy mau kéo muộn.

Lý Thuần Như vội quay người, nhưng chỉ cất được một bước, đã nghe Dị Cự Hồ nói:

- Nhị vị hãy khoan!

Tiếng nói rất bình hòa, chẳng chút vẻ miên cưỡng, nhưng đó là tiếng nói của Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cự Hồ, ai dám chống lại?

Hai người quay lại, lại giật mình sửng sốt, thì ra Dị Cự Hồ đã đứng trước mặt, vừa rồi khoảng cách giữa đôi bên ít ra cũng trên năm trượng, thật không sao tưởng tượng nổi lão đã đến bằng cách nào.

Đào Lâm sợ Lý Thuần Như buông lời xúc phạm lão, vội khom mình nói:

- Chẳng hay tiền bối có điều chi chỉ giáo?

Dị Cự Hồ ngắm nhìn Lý Thuần Như một hồi, bỗng hỏi:

- Người tên họ là gì?

Lý Thuần Như nghe giọng điệu đối phương không có ác ý, bèn thi lễ nói:

- Hậu bối là Lý Thuần Như, gia phụ Bát Quái Kiếm!

Dị Cự Hồ thoáng cau mày, lại đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, với giọng lạnh lùng hỏi:

- Bát Quái Kiếm Lý Viễn có phải là cha ruột của ngươi hay không?

Lý Thuần Như bực tức lẫn buồn cười nói:

- Dĩ nhiên là cha ruột của vãn bối rồi.

Dị Cự Hồ cười hăng hắc:

- E rằng chưa chắc!

Bỗng nhiên lão vươn tay ra, chẳng thấy người di chuyển, lẽ ra không thể nào chạm được tới Lý Thuần Như, nhưng cánh tay lão bỗng chốc dài ra nửa thước, “soạt” một tiếng, ngón giữa đã rạch toác cả ba lớp áo của Lý Thuần Như từ ngoài đến trong.

Lý Thuần Như cả kinh lùi lại sau một bước.

Đào Lâm thấy vậy vội lách người đứng cản giữa Dị Cự Hồ và Lý Thuần Như nói:

- Tiền bối, chúng vãn bối tuy lỡ vào trong cốc, nhưng...

Dị Cự Hồ nhẹ phát tay, Đào Lâm chỉ cảm thấy một sức mạnh vô hình ập tới, không tự chủ được, bật lùi sang bên mấy bước.

Dị Cự Hồ đã chớp lấy cổ tay trái của Lý Thuần Như, mắt chăm chăm nhìn vào bắp tay trái của chàng.

Đào Lâm hết sức lấy làm lạ, chẳng hiểu lão ma đầu này định làm gì, nhưng biết rõ là không sao chống cự nổi, đành đứng yên lo lắng mà thôi.

Dị Cự Hồ nhìn một hồi, buông tay ra nói:

- Hai vợ chồng Lý Viễn hiện ở đâu?

Lý Thuần Như cũng thở phào, nhưng liền nghĩ đến, lão hỏi về chỗ hiện diện của song thân, e là có dụng ý chẳng lành, bèn nói:

- Từ khi gia phụ và gia mẫu thất tán tại Tứ Xuyên, vãn bối không còn biết gì về hành tung của hai người nữa.

Dị Cự Hồ buông tiếng “hừ” rồi quay người đi, Đào Lâm thấy lão đã bỏ qua, lòng mừng khôn xiết, vừa định bỏ đi, bỗng nghe tiếng thiếu nữ áo trắng từ ngoài cửa cốc vọng vào:

- Hừ, hai người đã đánh cắp xe của bốn cô nương đào tẩu, ai ngờ lại dẫn thân đến đây.

Đào Lâm lặng người, chẳng hiểu sao số mạng mình lại đen đủi đến thế, nàng bèn tức tối nói:

- Dị cô nương, hai chúng ta không hề quen biết, vậy mà cô nương lại bao phen bức bách tôi thế này là sao?

Thiếu nữ áo trắng đã từ ngoài cốc bước vào, nhoen miệng cười nói:

- Đào cô nương, tôi bức bách cô nương bao giờ, cô nương đừng vu khống người ta.

Đào Lâm cười khẩy:

- Nếu không phải bức bách thì xin hãy để cho chúng tôi rời khỏi đây, chúng tôi vô vàn cảm kích.

- Hai người thọ trọng thương dưới tay Tát Thị Tam Ma tại ranh giới Hồ Bắc Tứ Xuyên, nếu không nhờ bốn cô nương đưa đến Tây Vực, may gặp Linh Xà tiên sinh, e hai người đã chết từ lâu, chả lẽ cô nương lại vong ân phụ nghĩa đến vậy sao?

Đào Lâm đuối lý, nhất thời chẳng thốt nên lời.

Dị Cự Hồ bỗng cất tiếng hỏi:

- Ngọc Phụng, người rời khỏi cốc đã mấy tháng trời, công việc đã làm tròn chưa?

Thiếu nữ áo trắng chính là Dị Ngọc Phụng, con gái của Dị Cự Hồ, đáp:

- Đã sắp thành công rồi, chính ở trên mình Đào cô nương này đây!

Đào Lâm nghe vậy càng thêm thắc mắc, chẳng rõ công việc mà Dị Cự Hồ đã nói là gì, vì sao lại dính dáng đến mình xa tận hàng vạn dặm thế này?

Dị Cự Hồ “à” lên một tiếng nói:

- Đào cô nương, vật đó cô nương có trong tay cũng vô dụng, hãy mau trao ra đi thôi!

Đào Lâm ngơ ngác:

- Tiền bối và Đào cô nương nói gì, vẫn bối thật tình chẳng hiểu gì cả.

Dị Ngọc Phụng cười khanh khách:

- Đào cô nương đừng vội vĩnh nữa, lúc trước tưởng cô nương là Lý cô nương nên khi hỏi xong hành tung của Tát Thị Tam Ma đã trả tự do cho cô nương, giờ biết cô nương họ Đào, tôi hỏi cô nương điều này, vì lẽ gì Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân và Tam Thủ Quan Âm Trần Trân đã phải lặn lội xa xôi từ Giang Nam đến Tứ Xuyên?

Đào Lâm ngạc nhiên:

- Gia phụ và gia mẫu trong những năm qua tuy định cư ở Giang Nam nhưng hai người vốn thích đi lại trên chốn giang hồ, đến Tứ Xuyên một chuyến cũng đâu có gì là lạ?

Đào Lâm nói đó là thật lòng, việc song thân nàng bỗng nhiên bỏ nhà từ Giang Nam đến Tứ Xuyên, và trước khi đi đã có vẻ hết sức bí mật, thật ra vì nguyên do gì, Đào Lâm quả không hề hay biết.

Dị Ngọc Phụng lại buông tiếng cười khẩy, quay sang Dị Cự Hồ nói:

- Cha, Phụng nhi đã dò la được hết sức rõ ràng, vật đó Đào Tử Vân đã lấy được, chỉ cần tra khảo ả nha đầu này, chẳng sợ ả ta không khai ra.

Dị Cự Hồ nhướng mày:

- Vậy thì vật đó chưa chắc ở trong mình nàng ta. Hành tung của Đào Tử Vân, người đã điều tra rõ chưa?

- Hai vợ chồng Đào Tử Vân từng ở nhà Đông Xuyên đại hiệp Diêm Phùng Hiểu một lúc, nhưng con trai họ đã hạ sát con trai của Lý Viễn, hai nhà đã trở thành thù địch.

Hai vợ chồng Lý Viễn chẳng hiểu sao lại bị người điểm huyết ở trên thuyền, còn Đào Tử Vân và Đào Hành Khẩn thì chẳng rõ tông tích đâu cả.

Tuy Dị Ngọc Phụng đã kể lại đơn giản như vậy, song Dị Cự Hồ trí thức uyên bác, hiểu rõ ngay tự sự, lão lại hỏi:

- Còn hai vợ chồng Lý Viễn thì sao? Đã đi đâu?

Dị Ngọc Phụng thấy phụ thân không hỏi tung tích của Đào Tử Vân mà lại hỏi về hai vợ chồng Lý Viễn, không khỏi lấy làm lạ nói:

- Cha hỏi về hai người ấy làm gì? Lý Viễn với Đào Tử Vân tuy gặp nhau và trở thành thù địch tại Tứ Xuyên, nhưng có lẽ không biết vật ấy đâu.

Dị Cự Hồ sầm mặt:

- Người đừng thắc mắc, chỉ cần cho ta biết hành tung của họ là được rồi.

Lý Thuần Như thấy Dị Cự Hồ quan tâm đến hành tung của song thân mình như vậy, biết là không có ý tốt, lòng hết sức lo lắng, chỉ mong là Dị Ngọc Phụng không biết.

Song Dị Ngọc Phụng đã nói:

- Nghe đâu lúc hai vợ chồng Lý Viễn bị người điểm huyết trên sông Trường Giang, Diêm Phùng Hiểu và nhà họ Thương cũng có một người hiện diện, nhưng cũng không giải được huyết, nên Diêm Phùng Hiểu đã đưa hai người đến nhà họ Thương để nhờ Thương lão gia giải huyết cho.

-Ồ, có việc như vậy ư? Có biết người nào đã điểm huyết không?

- Điều lạ là những cao thủ có mặt lúc bấy giờ không một ai phát hiện ra hai vợ chồng Lý Viễn đã bị ai điểm huyết, và chiếc thuyền ấy bỗng dưng nứt ra làm đôi, như bị người ta tách đôi ra vậy, việc đó e chỉ là lời đồn nhằm thôi.

Dị Cư Hồ bỗng mừng rỡ vỗ tay cười nói:

- Hay quá, chả lẽ chính là y?

Ba người trẻ tuổi đều ngơ ngẩn, chẳng hiểu ắt giáp gì cả.

Dị Ngọc Phụng hỏi:

- Y là ai vậy cha?

Dị Cư Hồ không đáp, chỉ không ngớt cười vang, hồi lâu mới nói:

- Hay lắm, hay lắm! Ngọc Phụng, người hãy mau chuẩn bị, hai cha con ta sẽ đến Tứ Xuyên một chuyến, nhân tiện để người thưởng thức võ công độc môn của nhà họ Thương.

Dị Ngọc Phụng ngạc nhiên:

- Tìm hai vợ chồng Lý Viễn ư?

- Đúng vậy!

Dị Ngọc Phụng trở Lý Thuần Như và Đào Lâm nói:

- Vậy hai người đó thì sao?

Dị Cư Hồ lướt nhìn hai người nói:

- Người chẳng đang cần người hầu hạ đó ư? Nàng ta căn bản võ học cũng khá, hãy nhận nàng ta làm a hoàn đi. Còn tiểu tử này...

Lão chau mày, đoạn nói tiếp:

- Cứ để hắn ở trong Ngân Hoa Cốc, khi nào chúng ta trở về hẵng tính.

Đoạn lão lớn tiếng gọi:

- Lão Thất, lão Thất!

Lão nhân đã đi chung xe ngựa với Dị Ngọc Phụng lập tức xuất hiện, Dị Cư Hồ trở Lý Thuần Như nói:

- Hãy canh chừng tên tiểu tử này, đừng cho hắn trốn khỏi Ngân Hoa Cốc, ta phải đi xa một chuyến, nếu có ai đến tìm, hãy bảo họ để lại tín hiệu, khi nào về đến ta sẽ đi tìm họ.

- Thừa vâng!

Lão Thất đáp xong liền đi về phía Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như và Đào Lâm đều phùng phùng lửa giận, hai người chẳng những không muốn rời xa, mà bản thân Đào Lâm cũng là con gái danh môn, sao chịu làm a hoàn cho kẻ khác?

Đào Lâm liền lên tiếng phản đối:

- Dị lão tiên bối nếu có việc thì chúng vân bối tự sẽ rời khỏi, chúng vân bối tuy võ công kém cỏi, nhưng cũng không thể chịu nhục dễ dàng như vậy được.

Dị Cư Hồ cười khẩy:

- Cô bé, được làm a hoàn của con gái ta mà không muốn ư?

Đào Lâm mặt đỏ bừng:

- Tất nhiên là không muốn rồi.

Dị Cư Hồ lại cười khẩy:

- Cô bé hãy tự xét mình xem, bất luận về võ công, nhân phẩm, học vấn, có điểm nào mà người bằng một phần mười Ngọc Phụng hả? Nhận người làm a hoàn là đã nâng cao người lắm rồi đó.

Đào Lâm đưa mắt nhìn Dị Ngọc Phụng, thấy nàng ta y hệt như tiên giáng trần, Đào Lâm chẳng thể không tự thẹn mình thua kém. Tuy nhiên đành rằng nàng thua kém Dị Ngọc Phụng về mọi mặt, nhưng cũng đâu thể khiến nàng cam tâm làm nô tì cho đối phương được.

Đào Lâm ngẫm nghĩ chốc lát, đoạn nói:

- Tiên bối nói chẳng sai, nhưng mỗi người có chí hướng riêng, tiên bối hà tất cưỡng bức!

Dị Cư Hồ thoáng biến sắc mặt, nghiêm mặt nói:

- Ngọc Phụng giải quyết thế nào tùy người đó.

Dị Ngọc Phụng tươi cười hỏi:

- Người không bằng lòng làm a hoàn cho bốn cô nương ư?

Ngay khi ấy Đào Lâm cũng đưa mắt nhìn Dị Ngọc Phụng, thấy nàng ta tuy đẹp tuyệt trần, song hai mắt ngập đầy sát cơ, bất giác rợn người, nhưng vẫn kiên quyết nói:

- Dứt khoát không!

Dị Ngọc Phụng buông tiếng cười khẩy, không hề thấy nàng ta động đậy, chỉ xoay nhẹ cổ tay, Đào Lâm đã thấy ánh bạc chớp chớp, ý nghĩ tránh né chưa kịp lóe lên đã cảm thấy đau nhói từ má trái chéo xuống đến ngực phải, nàng đưa tay lên sờ mặt, bàn tay dính đầu máu.

Khi đưa mắt nhìn Dị Ngọc Phụng, thấy tay phải nàng đã có thêm một ngọn nhuyễn tiên lấp lánh ánh bạc. Đào Lâm đã biết đối phương là con gái của Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ, đương nhiên võ công phải cao cường, nhưng không ngờ lại cao đến mức độ như vậy, vừa rồi mình bị đánh một roi, ngay cả đối phương xuất chiêu như thế nào, nàng cũng không trông thấy rõ.

Đào Lâm vừa kinh hãi vừa tức giận, ưỡn ngực rần giọng nói:

- Tôi vẫn không bằng lòng.

Nàng vừa dứt lời, Dị Ngọc Phụng trong tiếng cười khẩy, ánh bạc chớp chớp, lại một roi quất tới.

Đào Lâm lần này đã có chuẩn bị, vừa thấy ánh roi lóe lên đã lách sang bên, nhưng Dị Ngọc Phụng cũng đồng thời di động theo, vị trí khoảng cách vẫn không thay đổi, chỉ khác là hai người đã xê dịch đi hơn trượng.

Đào Lâm lại cảm thấy đau nhói từ má phải chéo xuống đến ngực trái.

Đào Lâm liên tiếp bị đánh trúng hai roi, lòng hết sức căm hận, thét to:

- Hãy đánh nữa đi! Dù đánh bao nhiêu, Đào Lâm này cũng nhất quyết không bằng lòng.

Nhìn thấy người mình yêu hai má đã hiện lên hai lần máu, lòng vô vàn đau xót, Lý Thuần Như vội lách người đứng cản trước mặt Đào Lâm và nói:

- Dị cô nương, nếu cô nương muốn đánh nữa, hãy cứ đánh tại hạ đi!

Dị Ngọc Phụng cười khanh khách:

- Tôn giá thật là quá đa tình.

Lý Thuần Như đỏ mặt:

- Tại hạ đã có mặt thì chẳng thể trơ mắt đứng nhìn Đào cô nương phải chịu đau đớn.

Dị Ngọc Phụng đánh mặt gần giọng:

- Tốt lắm!

Bỗng nàng vung tay, ánh bạc như tia chớp, “vút vút vút vút” liên tiếp bốn roi nhắm Lý Thuần Như quất tới.

Vừa rồi đánh Đào Lâm, Dị Ngọc Phụng chỉ dùng xảo kinh nên không phát ra tiếng động, song lần này đã dùng đến ba phần nội lực và nhanh khôn tả, Đào Lâm định đẩy Lý Thuần Như ra, song chưa kịp ra tay, bốn roi đều đã trúng vào người Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như tuy được Linh Xà tiên sinh cứu sống, nhưng công lực đã hoàn toàn tiêu tan, lúc này chẳng khác một thư sinh yếu đuối, vừa bị Dị Ngọc Phụng đánh trúng bốn roi, chàng cảm thấy đau thấu xương tủy, ngã lăn ra đất, song tuyệt đối không một tiếng rên rĩ.

Lý Thuần Như vừa ngã xuống, Dị Ngọc Phụng đã lướt đến gần, lại liên tiếp quất thêm hai roi, khiến Lý Thuần Như đau đớn lộn lộn trên mặt đất.

Đào Lâm thấy vậy lòng đau như cắt, mắt rực lửa hét to:

- Dị cô nương tàn bạo thế này, tuy chúng tôi chẳng khỏi chết dưới tay cô nương, nhưng trong tương lai cô nương cũng sẽ nhận lấy hậu quả chẳng lành thôi.

Đào Lâm vừa dứt lời, “choang choang” hai tiếng, kim ngân song kiếm đã ra khỏi vỏ.

Đào Lâm đã tuốt kiếm cầm tay, song Dị Ngọc Phụng vẫn chưa hay biết, vẫn vung roi đánh Lý Thuần Như, Đào Lâm song kiếm vung lên, với chiêu Quốc Cựu Phùng Hốt lao tới tấn công Dị Ngọc Phụng.

Kiểm quang lấp lánh, mắt thấy đã sắp đâm tới, Dị Ngọc Phụng mới vụt quay người xoay tay, ánh bạc lóe lên, ngọn roi bạc đã xuyên qua bóng kiếm chập chùng.

Đào Lâm nhận thấy không ổn, song lúc này nàng đã quyết liều mạng, đâu còn màng đến sự an nguy của bản thân, nếu tiếp tục đâm tới, cho dù chỉ đã thương được đối phương cũng tốt, song khi trường kiếm nàng đâm tới thì đầu roi đã quét trúng cổ tay nàng, quá đau đớn khiến nàng bất giác buông tay “keng” một tiếng, kim kiếm đã rơi xuống đất.

Ngân kiếm chưa kịp vung lên, cổ tay trái lại đau nhói, ngân kiếm cũng rơi luôn xuống đất.

Dị Ngọc Phụng cười khanh khách, Đào Lâm chỉ cảm thấy ngạt thở, đã bị ngọn roi bạc quán chặt lấy cổ.

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng nói:

- Bốn cô nương chỉ cần giật mạnh là người khó bảo toàn tính mạng, có bằng lòng hay không?

Đào Lâm lửa giận ngập lòng, vừa định trả lời là “không” bỗng nghe lão Thất nói:

- Đào cô nương, tục ngữ có câu “Kẻ thức thời vụ mới là tuần kiệt”, nếu cô nương trả lời tiếng không, chẳng những bản thân cô nương mất mạng mà ngay cả Lý công tử cũng khó có thể sống qua ngày, nếu cô nương chịu theo tiểu thư, chỉ có lợi chứ không có hại, hà tất bốc đồng làm gì?

Đào Lâm ngoảnh sang nhìn, chỉ thấy lão Thất hai mắt sáng quắc, ngập đầy vẻ quan tâm sâu lắng đang chăm chăm nhìn nàng.

Đào Lâm tuy chưa biết lão Thất là người thế nào, song nhất định cũng là một cao thủ võ lâm, nếu không Dị Ngọc Phụng cũng chẳng gọi là lão thức thức, và mình khi mới bước chân vào Ngân Hoa Cốc, lão có ý cứu giúp mình, nghe lời lão đương nhiên là có thể tạm thoát chết, song nổi uất ức này làm sao mà nuốt trôi được?

Do đó nàng chỉ lặng thinh, lão Thất lại cười ha hả nói:

- Đào cô nương, tục ngữ có câu “Quân tử báo thù, mười năm chưa muộn”, khi xưa Việt Vương Câu Tiễn bại dưới tay Ngô Vương Phù Sai, đã nằm gai nếm mật suốt mười năm ròng rã, sau cùng vẫn báo được thù. Nếu cô nương trong lòng nhất quyết không thuận, bây giờ bằng lòng cũng chẳng hề gì.

Đào Lâm nghe vậy không khỏi giật mình, thầm nghĩ sao lão ta lại dám thốt ra những lời nói như vậy? Chẳng lẽ không e sợ hai cha con đại ma đầu này ư?

Đang ngẫm nghĩ, chỉ nghe Dị Ngọc Phụng cười nói:

- Thúc thúc nói rất đúng, chỉ cần người có bản lĩnh thì hãy mười năm báo thù.

Đào Lâm vốn khá thông minh, nghe Dị Ngọc Phụng nói vậy, biết là hai cha con Dị Cư Hồ này tính rất cao ngạo, cho rằng khắp trong thiên hạ không ai thắng được họ nữa, những lời nói của lão Thất đã nhắm đúng tâm lý của họ, chẳng những không sợ xúc phạm mà trái lại còn khiến họ vui lòng hả dạ.

Qua đó đủ thấy lão Thất này cũng là người đa mưu túc trí, Đào Lâm suy nghĩ một hồi, cố nén nổi căm hờn nói:

- Thôi được, tôi bằng lòng.

Dị Ngọc Phụng nhoẽn miệng cười:

- Làm a hoàn là phải biết lễ phép. Hãy chào cha ta trước rồi chào ta một tiếng!

Đào Lâm suýt nữa lại phát tác, song ánh mắt nàng vừa chạm vào ánh mắt lão Thất, liền lại dần nén nói:

- Tiểu thư, lão gia!

Dị Ngọc Phụng cười ha hả:

- Sớm gọi như vậy thì đâu phải nếm mùi đau khổ!

Đào Lâm chỉ mím môi lặng thinh, Dị Ngọc Phụng lỏng tay, ngọn roi bạc rời khỏi cổ nàng.

Đào Lâm liền vội lao về phía Lý Thuần Như, thấy chàng khắp người chẳng chịt vết máu, lòng xót xa tột cùng.

Lý Thuần Như gắng gượng nói:

- Đào cô nương đã phải khổ sở quá.

Lý Thuần Như tuy chỉ thốt ra vài lời ngắn ngủi, song đã chất chứa biết bao tình ý nồng nàn, khiến cho Đào Lâm càng thêm đau xót, nước mắt bất giác tuôn trào.

Lý Thuần Như thờ thẩn nhìn nàng, như còn định nói gì nữa, nhưng Dị Ngọc Phụng đã giục:

- Thôi đừng buồn nữa, chỉ cần người ngoan ngoãn vâng lời, khi nào chúng ta từ Tứ Xuyên về đến, hai người vẫn sẽ gặp lại nhau, người làm a hoàn, hẳn làm công vật, vậy chẳng tốt sao?

Đào Lâm cố nén niềm đau, đứng lên.

Dị Ngọc Phụng lại nói tiếp:

- Mau chuẩn bị ngựa, chúng ta lên đường ngay. Cha không mang theo chút gì cả ư?

Dị Cư Hồ mỉm cười:

- Đương nhiên là phải mang rồi.

Rồi thì bóng người nhấp nhোáng, loáng cái đã ra ngoài năm trượng, và loáng cái đã vào nhà, thân pháp nhanh đến mức khiến Đào Lâm đứng thừ ra tại chỗ.

Thoáng chốc Dị Cư Hồ đã trở ra, vẫn với hai tay không, chẳng rõ lão đã mang theo những gì.

Dị Ngọc Phụng đã giục Đào Lâm lên chỗ đánh xe, nàng quẹo lượn nhìn Lý Thuần Như, sau đó giật mạnh dây cương, bốn con bạch mã lập tức tung vó ra khỏi Ngăn Hoa Cốc.

Lý Thuần Như định đứng lên, ra ngoài cửa cóc trông theo Đào Lâm, song vừa mới đứng lên lại ngã trở xuống, lòng vô cùng đau xót, bất giác buông tiếng thở dài.

Chỉ thấy lão Thất cúi xuống nhìn. Lý Thuần Như bùi ngùi nói:

- Tiền bối, những lời khuyên của tiền bối với Đào cô nương đành rằng không sai, nhưng Đào cô nương ngoại nhu nội cương, sao chịu nghe theo lời sai khiến của người?

Nếu nàng cố nén lòng uất hận trong lòng, lâu ngày ắt sẽ bị nội thương, còn như phản kháng thì sự hành hạ nàng phải chịu đựng thật khó thể tưởng tượng nổi. Ồi...

Lão Thất mỉm cười khê nói:

- Khúc công tử, trời đã khiến đại ma đầu ấy rời khỏi Ngân Hoa Cốc, lão ô đã nhẫn nhục suốt mười mấy năm dài, bao khổ đau cuối cùng đã không uổng phí.

Lý Thuần Như ngơ ngác:

- Tiền bối vừa mới gọi văn bối là gì?

Lão Thất cười sâu sắc:

- Lão ô đã gọi là Khúc công tử.

- Tiền bối chớ đùa, văn bối họ Lý mà.

Lý Thuần Như vừa nói xong, chợt nhớ khi nãy Dị Cư Hồ đã hỏi mình có phải là con thân sinh của Lý Viễn hay không, không khỏi thắc mắc tột cùng.

Lão Thất lặng thinh, chỉ tung mình ba lượt đã đến cửa cốc, phóng mắt nhìn, chỉ thấy bụi tung mù mịt, cỗ xe ngựa đã đi xa, mới quay về cạnh Lý Thuần Như nói:

- Khúc công tử, có lẽ chính bản thân công tử cũng không rõ nguyên nhân bên trong, xin hãy theo lão ô đến đây.

Đoạn lão dìu Lý Thuần Như đứng dậy, đi về phía bên phải sơn cốc. Đến trước một khe nứt, Lão Thất nghiêng người chui vào, Lý Thuần Như theo sau, đi được hơn một trượng, trước mặt quang đăng, thì ra là một thạch thất rộng thênh thang.

Lão Thất lại nhìn ra ngoài, Lý Thuần Như thấy trong cốc rõ ràng không có người, vậy mà đối phương còn kỹ lưỡng thế, biết là sự thể nhất định hết sức bí mật. Chàng vốn đứng dựa vào vách, khi Lão Thất ra ngoài xem trở vào, đi thẳng đến bên một phiến đá dày chừng nửa thước, dài bảy thước, rộng ba thước, đoạn lão đưa tay nhắc bổng lên.

Lý Thuần Như chẳng rõ đối phương làm gì, chỉ thấy sau khi phiến đá được dời đi, giường đá đã bị thấp mất nửa thước, mặt đá lộ ra màu xám sẫm, đang khi thắc mắc, Lão Thất đã dìu chàng đến nằm lên giường.

Lý Thuần Như vừa nằm xuống, bỗng thét to và bật dậy ngay, thì ra chàng cảm thấy như đột nhiên rơi vào hố băng, cơn lạnh buốt xương nhanh chóng lan khắp toàn thân, khiến các nơi vết thương đau nhức khôn tả, người chàng vốn suy nhược, ngay cả đứng còn chẳng muốn vững, vậy mà dưới sự kích thích của độ lạnh khủng khiếp ấy, chàng đã có thể bật người lên.

Song chỉ được giữa chừng, Lão Thất đã tay phải xô mạnh, “bình” một tiếng, lại nằm trở xuống, và Lão Thất lập tức vung tay điểm nhanh vào hai đại huyệt trước ngực chàng.

Lý Thuần Như huyết đạo bị phong bế, không động đậy được, chỉ cảm thấy hơi lạnh vây phủ toàn thân, lát sau tay chân cứng đờ, tuy vẫn còn nói được, song hai hàm răng lập cập và đầu lưỡi đờ đẫn, hồi lâu mới có thể nói được:

- Tiền... bối, chúng ta... không thù... không oán...

Toàn thân run lẩy bẩy, không còn nói tiếp được nữa.

Lão Thất nghiêm mặt nói:

- Khúc công tử có biết lão ô là ai không?

Lý Thuần Như lúc này đã lạnh đến mặt trắng nhợt, không còn nói được nữa, đành dùng ánh mắt ra hiệu muốn biết.

Lão Thất nói tiếp:

- Công tử đã theo hai vợ chồng Bát Quái Kiếm Lý Viễn nhiều năm, kiến thức hẳn cũng chẳng kém, có từng nghe nói hồi mười mấy năm trước, giới hắc đạo có một độc cước cường đạo khét tiếng, mọi người gọi là Quỷ Bất Kiến Ảnh Tây Môn Thất, đã nhiều năm bằng tiếng, song rất lừng danh trong giới giang hồ, nghe đâu nội ngoại công phu đều đã đạt đến mức lư hỏa thuần thanh, tuy là người trong giới hắc đạo song rất có nghĩa khí, và còn là huynh đệ với Vô Không Thiền Sư, một cao nhân trong Phật môn và là chủ môn phái Ngũ Đài.

Chả lẽ “Lão Thất” này chính là Tây Môn Thất ư?

Bởi lòng đang có điều suy nghĩ nên nổi đau nhức cơ thể giảm đi phần nào, chàng buột miệng hỏi:

- Tiền bối phải chăng chính là Tây Môn hiệp đạo?

Lão Thất gật đầu:

- Không sai, chẳng ngờ công tử còn trẻ vậy mà cũng biết danh tánh lão ô.

Lý Thuần Như vội nói:

- Tây Môn tiền bối... hãy mau xách vãn bối... khỏi chiếc... giường đá này...

- Khúc công tử có lẽ cũng đã nằm qua chiếc giường đá này lúc còn bé, có điều giờ đã quên mất đó thôi.

Lý Thuần Như thắc mắc cực độ:

- Vãn bối sao mà nằm qua chiếc giường đá này được chứ?

Tây Môn Thất nghiêm mặt nói:

- Sự việc rất đông dài, công tử hãy kiên nhẫn mà nghe lão ô kể lại. Lúc công tử bảy tháng tuổi, trong nhà công tử đã xảy ra một biến cố trọng đại, cha mẹ anh em của công tử đều chết hết, tình cảnh lúc bấy giờ thật là...

Lý Thuần Như hết sức hiếu thảo với cha mẹ, nghe vậy liền biến sắc hỏi:

- Tây Môn tiền bối sao lại nói vậy?

Tây Môn Thất nghiêm giọng:

- Công tử tưởng hai vợ chồng Bát Quái Kiếm Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân là cha mẹ của mình thật sao?

Lý Thuần Như bất giác tập trung tinh thần, từ khi hiểu sự đến nay, chàng chưa bao giờ hoài nghi về thân thế của mình, song giờ đây chẳng những Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ đã hoài nghi mình không phải là con của Lý Viễn, mà Quỷ Bất Kiến Ảnh Tây Môn Thất này càng quả quyết mình không phải là con của Lý Viễn, việc hệ trọng thế này mà trước đây chàng chớ hề nghĩ đến, nên nhất thời hoàn toàn quên mất nỗi đau trên người, chàng nói:

- Tây Môn tiền bối, vậy thì cha mẹ thân sinh của vãn bối thật ra là ai? Và đã chết bởi tay người nào? Chả lẽ vãn bối họ Khúc ư?

Tây Môn Thất quả quyết gật đầu:

- Đúng vậy! Công tử họ Khúc, lệnh tôn chính là chủ nhân chiếc giường Vạn Niên Huyền Băng chí bảo võ lâm này...

Lý Thuần Như bỗng thẳng thốt ngắt lời:

- Tiền bối bảo tại hạ là con của Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cẩm Phu ư?

- Không sai, khi này lão ô thật hết sức lo lắng, sợ đại ma đầu ấy nhận ra được công tử.

Ngay từ thuở bé Lý Thuần Như đã nghe nói đến mối ân oán giữa Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ với Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cẩm Phu, trước tiên Dị Cư Hồ đã bại dưới tay Khúc Cẩm Phu, nhưng mấy năm

sau, Dị Cư Hồ lại tìm đến đảo Hắc Thủy, đã với môn Huyết Chương kinh khiếp thiên hạ, sát hại toàn thể gia đình Khúc Cầm Phu, chỉ sống sót duy nhất một ấu tử.

Trong bao năm qua, nghe đâu Dị Cư Hồ luôn tìm kiếm tông tích ấu tử ấy, lúc Lão Thất nghe nói đến câu chuyện này, bởi lòng thương hại, chàng đã mong cho cậu bé ấy đừng bị Dị Cư Hồ phát hiện, thật nằm mơ cũng không ngờ cậu bé ấy lại là chính mình.

Lý Thuần Như ngơ ngẩn hồi lâu mới hỏi:

- Những gì tiên bối đã nói đều là sự thật chẳng?
- Làm thế nào giả được?
- Căn cứ vào đâu mà tiên bối biết là văn bối?

Tây Môn Thất thở dài:

- Lẽ ra đã lâu năm, lúc lão ô gặp công tử, công tử chỉ mới năm tháng tuổi, chẳng thể nào nhận ra được, nhưng vì nay công tử giống hệt như lệnh tôn khi xưa, lẽ nào lão lại không nhận ra?
- Tây Môn tiên bối, người giống người là chuyện thường, chỉ diện mạo giống thôi thì sao có thể chứng minh được văn bối là con của Hắc Thủy đảo chủ chứ? Vả lại, gia phụ và gia mẫu rất thương yêu văn bối, văn bối chẳng thể nào tin được mình không phải là con thân sinh của hai người.
- Có lẽ công tử chưa biết hết sự tình, để lão ô kể lại tường tận cho công tử nghe.

Lúc Dị ma đầu tìm đến đảo Hắc Thủy, lệnh tôn và lệnh đường lẽ ra không đến đối bại một cách thê thảm, song vì hai người đang luyện một môn võ công cực kỳ lợi hại. Dị ma đầu là người hiểm độc, đã âm thầm lặng lẽ dò thám khắp nơi suốt một đêm, thấy dịp may hiếm có mới ra tay tấn công, lệnh tôn và lệnh đường trở tay không kịp nên đã bị thảm tử.

Lý Thuần Như cười héo hắt:

- Nếu văn bối quả đúng là con của Hắc Thủy đảo chủ, vậy thì làm sao văn bối thoát được?
- Trước đó một tháng, công tử đã được bà vú nuôi mang khỏi đảo Hắc Thủy đi thăm bà ngoại, do vậy mới được thoát nạn.
- Bà ngoại văn bối là ai?
- Lão nhân gia ấy cũng rất lừng danh trong võ lâm, mọi người gọi là “Long Bà” Kỳ Ngưu Nương. Hai tháng trước biến cố, lão ô có đến đảo gặp qua một lần. Hai tháng sau, lão ô lại có việc bái yết lệnh tôn, khi vừa đến bờ biển đã nghe tin Hắc Thủy đảo chủ toàn gia ngộ nạn. Khi lên đảo xem, quả nhiên không sai, lệnh tôn có đại ân với lão ô, nên lão ô đã mai táng tất cả thi thể, lập tức nhớ đến công tử, lại đến nhà Kỳ Ngưu Nương, nhưng mới giữa đường đã nghe tin cả nhà Kỳ Ngưu Nương cũng đã bị ma đầu tàn sát. Duy có điều đáng mừng theo lời đồn đại trong võ lâm là y vẫn chưa tìm gặp ấu tử của Khúc đảo chủ, còn về việc công tử đã nhờ đâu thoát nạn thì lão ô cũng không rõ.

Tuy Tây Môn Thất kể lại rất mạch lạc, song Lý Thuần Như vẫn không tin, Tây Môn Thất nói tiếp:

- Khúc đảo chủ có tất cả ba trai ba gái, kể cả công tử, điều lạ lùng là mỗi người con trai hay gái trên bắp tay đều có một nốt ruồi son, nên khi Dị ma đầu vừa gặp mặt đã rạch toạc tay áo của công tử là vậy.

Lý Thuần Như nhướng mày:

- Nhưng trên bắp tay văn bối đâu có nốt ruồi son.
- Đó nhất định là hai vợ chồng Lý Viễn đã xóa bỏ rồi.

Lý Thuần Như ngẫm nghĩ trong chốc lát, rồi nói:

- Văn bối thật chẳng thể nào tin được những lời nói của tiên bối.

Tây Môn Thất đột nhiên biến sắc mặt, tung mình ngược ra sau phóng đi.

Lý Thuần Như thấy lão có vẻ hốt hoảng, bất giác giật mình hỏi:

- Tây Môn tiền bối, việc gì vậy?

Chỉ thấy Tây Môn Thất dừng lại nơi cửa thạch thất, thò đầu nhìn ra ngoài, lộ vẻ kinh ngạc lắm lắm:

- Là thật, mới vừa nghe có tiếng người rõ ràng, sao chẳng thấy ai cả thế nhỉ?

Lý Thuần Như nghe vậy cũng kinh hãi:

- Tây Môn tiền bối bảo là Dị lão ma đột ngột quay về ư?

Tây Môn Thất cười ảo não:

- Công tử yên tâm, y chưa đến Tứ Xuyên, chưa gặp được Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân, không bao giờ trở về đâu.

Lý Thuần Như thắc mắc:

- Lão ta cần gia phụ và gia mẫu chi vậy?

- Công tử không tin lời lão ô, nhưng Dị lão ma vừa gặp mặt là đã hoài nghi công tử chính là ấu tử của Hắc Thủy đảo chủ mà lão ta đã nhiều năm tìm kiếm để diệt trừ hậu hoạn, nhưng có điều lão ta chưa phát hiện nốt ruồi son nên mới không dám quả quyết, mà giữ công tử lại trong cốc, nếu lão ta mà không tìm gặp hai vợ chồng Lý Viễn hỏi cho ra lẽ, làm sao lão ta chịu thôi?

Lý Thuần Như thừ ra một hồi lâu, nhớ lại thật kỹ mọi thái độ của cha mẹ đã đối xử với mình trong quá khứ, thật chẳng có chút dấu tích nào chứng tỏ mình không phải là con thân sinh của họ. Hơn nữa, phụ thân đối với mình còn tốt hơn Lý Bảo ca ca nhiều.

Vả lại, việc xóa bỏ nốt ruồi son như Tây Môn Thất đã nói cũng chẳng thể tin được, bởi dù xóa bỏ nốt ruồi đi thì cũng phải có dấu vết, nhưng nơi bắp tay chàng nhẵn bóng, không hề có một vết sẹo nhỏ nào. Tuy nhiên, Lý Thuần Như cũng chẳng thể không tin lời Tây Môn Thất phần nào, bởi một là chàng không hề có chút quan hệ gì với Tây Môn Thất, vậy mà đối phương lại rất tử tế với mình, hai là chuyện kể của Tây Môn Thất hết sức mạch lạc và có căn cứ.

Do vậy, Lý Thuần Như nói:

- Tây Môn tiền bối, sự việc đã có liên quan đến thân thể của văn bối, văn bối cũng phải hỏi song thân cho rõ ràng, xin tiền bối hãy giải huyệt cho, để văn bối đến Tứ Xuyên nhà họ Thương gặp gia phụ và gia mẫu ngay.

Tây Môn Thất nghiêm mặt nói:

- Khúc công tử, lúc sinh tiền lệnh tôn rất ít giao du, tuy lão ô là người trong hắc đạo, song lại là bạn thâm giao duy nhất của lệnh tôn. Cái chết của lệnh tôn dù mọi người đều biết là do Dị lão ma gây ra, nhưng không một ai dám đứng ra hỏi tội, chỉ lão ô ba lần tìm đến Ngân Hoa Cốc báo thù, song cả ba lần đều thất bại dưới tay lão ma, vì vậy mới giả vờ cam lòng thuần phục, nhẫn nhục sống trong Ngân Hoa Cốc để chờ đợi thời cơ, nếu công tử đến Tứ Xuyên ắt sẽ chạm mặt Dị lão ma, thử hỏi công tử làm sao đương cự nổi lão ma ấy? Vậy thì dòng họ Khúc đảo chủ sẽ đoạn tuyệt rồi còn gì?

Lý Thuần Như nghe giọng điệu đối phương quá thành khẩn, lòng càng thêm hoang mang:

- Vậy đến bao giờ văn bối mới theo kịp võ công của Dị lão ma?

- Lão ô không dám khẳng định, nhưng hiện công tử đang nằm trên chiếc giường được chế tạo bằng Huyền Băng vạn năm, giúp ích rất nhiều cho người luyện võ, chỉ cần công tử cố gắng chịu đựng nằm trên ấy bảy ngày, công lực vốn có sẽ được khôi phục, còn sau này thì tùy ở cơ duyên của công tử mà thôi. Sau khi lão ô giải huyệt, xin công tử hãy nhớ kỹ là trong vòng bảy ngày bảy đêm, dù đau đớn đến mấy cũng không được rời xa nửa bước, ngay cả khom người cũng không được. Bằng không, e rằng công tử cũng khó có thể khôi phục lại công lực trước đây.

Nói đoạn lão vung tay giải huyệt cho Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như từ nãy giờ đã tập trung tâm thần lắng nghe Tây Môn Thất kể về bí mật thân thể mình nên đã quên mất nỗi đau trên người, giờ huyệt đạo được giải, chàng liền cảm thấy hơi lạnh len vào cơ thể hết

sức đau nhức khó chịu, song nhớ đến lời nói của Tây Môn Thất, cho dù giả dối thì mình cũng chẳng thể từ nay trở thành phế nhân, nỗi đau khổ này bắt buộc phải chịu đựng thôi. Do đó, chàng cắn chặt răng, cố gắng nhận chịu, còn Tây Môn Thất thì đi loang quanh trong thạch thất, vẻ mặt hết sức nghiêm nghị.

Hơn nửa giờ sau, da thịt Lý Thuần Như đã tê dại, song nỗi đau khổ càng khó chịu hơn, chàng bèn cố vận chân khí và đưa mắt nhìn Tây Môn Thất, chỉ thấy ông ta thảnh thơi lại đứng nơi cửa thất nhìn ra ngoài và ngưng thần lắng nghe, vẻ mặt mỗi lúc càng thêm kinh ngạc, hiển nhiên ông ta đã phát hiện bên ngoài có động tĩnh gì đó và không chỉ một lần.

Lý Thuần Như tự biết võ công của mình so với Tây Môn Thất chẳng khác một trời một vực, dù có tiếng động gì chàng cũng chẳng nghe thấy được, chàng chỉ mong được bình an vô sự, cho dù phải chịu đựng đau khổ suốt bảy ngày bảy đêm thì chàng cũng cố gắng hầu có thể khôi phục công lực.

Song sự đời luôn trái ý người. Đột nhiên, Tây Môn Thất sầm mặt, tung mình đưa tay lấy từ trên vách ra một chiếc túi vải rất dài, chỉ nghe “choang choang” hai tiếng, trở ra cửa thạch thất trầm giọng quát:

- Kể nào đã nằm lần bảy lượt rình rập bên ngoài Ngân Hoa Cốc, hãy để lại danh tánh.

Tiếng quát vọng đi rất xa, liền sau đó chỉ nghe tiếng nữ nhân từ xa vọng lại, tuy khê nhưng rất rõ ràng, nói:

- Dám hỏi Ngân Hoa Cốc chủ, Dị lão tiên sinh có trong cốc không?

Lý Thuần Như vừa nghe tiếng nói liền giật mình kinh hãi, Tây Môn Thất cũng biến sắc mặt, ngoảnh lại nói:

- Khúc công tử, bất luận bên ngoài xảy ra chuyện gì, công tử cũng phải nhớ là tuyệt đối không được rời khỏi giường, khi lão ô ra khỏi đây, sẽ phong bế lối vào ngay, chỉ cần công tử tỉnh dưỡng là được rồi.

Vừa nói lão vừa từ trong túi vải lấy ra hai món binh khí kỳ dị sáng lóa.

Binh khí ấy gồm có năm đoạn, cấu trúc gần giống như côn tam khúc, mỗi đoạn dài chừng một thước và có khoen nối liền nhau, nhưng không phải là khoen tròn mà là ba mặt ngạnh sắc nhọn.

Danh hiệu Tây Môn Thất đã vang lừng võ lâm, món binh khí độc môn Truy Hồn Ngũ Sát Tiên của ông ta, dĩ nhiên nhìn là biết ngay. Tây Môn Thất ngoại hiệu là Quỷ Bất Kiến Ảnh và Đơn Dao Song Tiên, nghe đâu đôi Truy Hồn Ngũ Sát Tiên khi thi triển không cần dùng đến hai tay, mà chỉ cần một tay là đủ, tay kia còn có thể xử dụng ngọn Nhạn Linh Dao xuất thần nhập hóa, kể như hai tay cùng lúc thi triển ba món binh khí, thật hiếm có trong võ lâm.

Lý Thuần Như bỗng đã nhận ra tiếng nói của nữ nhân kia bèn vội nói:

- Tây Môn tiên bối hãy hết sức cẩn thận.

Tây Môn Thất cười:

- Với danh tiếng của Dị lão ma trong Ngân Hoa Cốc này, liệu bọn họ có dám lộng hành không?

Nói đoạn lão quần đôi Ngũ Sát Tiên vào lưng, phi thân ra ngoài, đến chỗ khe nứt, bưng lấy một tảng đá to bít lại, rồi mới chậm rãi đi đến gần cửa cốc, đứng lại nói:

- Ngân Hoa Cốc xưa nay không hề lai vãng với các vị, các vị đến đây có việc gì?

Tây Môn Thất vừa dứt lời, chỉ thấy cửa cốc bóng người nhấp nháy, đã có ba người xuất hiện. Ba người này thấy đều đeo mặt nạ đỏ như máu, chính là Tát Thị Tam Ma ở Quý Châu.

Người mập lùn là lão đại Tát Nguyên Bá, người mảnh khảnh là lão nhị Tát Đằng, nữ nhân là út tên Tát Bằng Tây Môn Thất đã từng gặp họ mấy lần tại Quý Châu khi xưa, nên chẳng xa lạ gì, bèn lạnh lùng nói:

- Thì ra là các vị, đến đây có việc gì?

Tát Thị Tam Ma không đáp, bỗng cùng đưa tay gỡ mặt nạ xuống.

Tây Môn Thất giật mình, bất giác lùi ra sau ba bước, bởi khi xưa ông từng nghe nói, Tát Thị Tam Ma này, lão đại và lão nhị trước kia đều là quan Thổ ty ở Miêu Cương, về sau theo lời đồn đại trên chốn giang hồ, đệ nhất dị nhân giới hắc đạo là Hắc Linh Thân Quân ngao du Miêu Cương và đã ở lại rất lâu nên mới thu nhận ba người làm đệ đệ.

Thế nhưng, Tát Thị Tam Ma chưa bao giờ đề cập đến sự thừa với người khác, một khi động thủ là không bao giờ để sống còn, do đó cũng chẳng ai rõ về nguồn gốc võ công của họ.

Tuy nhiên, bọn họ chẳng những bản thân thích đeo mặt nạ, mà cả khi tiếp xúc với người trong giới hắc đạo, cũng đòi hỏi đối phương phải đeo mặt nạ, giống hệt như thói quen của Hắc Linh Thần Quân khi xưa, nên mới có lời đồn đại là Hắc Linh Thần Quân đã thu nhận đồ đệ ở Miêu Cương.

Mặt nạ của Hắc Linh Thần Quân khi xưa tuy không phải màu đỏ, song có lẽ là khi gỡ mặt nạ xuống, tức chứng tỏ có thâm thù đại hận với đối phương, ra tay ắt cũng vô cùng tàn bạo.

Tây Môn Thất bởi nhớ đến lời đồn đại trong võ lâm, nên vừa thấy Tát Thị Tam Ma gỡ mặt nạ xuống, ông không khỏi kinh hãi, chỉ thấy ba người chẳng phải xấu xí như đã tưởng tượng, ngũ quan đều rất ngay thẳng, tuổi tác cũng chừng từ bốn đến năm mươi.

Tây Môn Thất không đoán ra được họ đến đây vì việc gì bèn hỏi:

- Ba vị từ xa xôi đến đây, có điều chi chỉ giáo, xin hãy thẳng thắn cho biết.

Lão đại Tát Nguyên Bá buông tiếng đằng hắng rồi nói:

- Các hạ phải chăng chính là Tây Môn Thất đã từng gặp tại Quý Châu khi xưa?

Tây Môn Thất nghe giọng điệu đối phương không có vẻ dữ dằn, thậm chí phả nhẹ người, bởi đối phương những ba người, còn mình thì chỉ có một, thắng nổi họ hay không, quả là một vấn đề lớn, ông ta bèn nói:

- Ba vị trí nhớ khá lắm, tại hạ đúng là Tây Môn Thất.

Tát Thị Tam Ma đưa mắt nhìn nhau, bỗng “keng” một tiếng, ném mặt nạ trong tay xuống đất, thì ra mặt nạ của họ được đúc bằng kim khí, sau đó cùng quì sụp xuống trước mặt Tây Môn Thất.

Tây Môn Thất cả kinh, ngỡ là họ định giở trò quái quỷ gì, vội tung mình ngược ra sau, lùi xa ngoài hai trượng, đồng thời từ nơi lưng rút đôi Ngũ Sát Tiên ra cầm tay.

Song chỉ thấy Tát Nguyên Bá ngẩng đầu lên nói:

- Tây Môn bằng hữu xin hãy yên tâm, bọn này ngoại trừ sư tôn, chưa bao giờ hành trọng lễ như vậy với bất kỳ ai khác, hiện có một việc phải cần các hạ giúp cho nên mới đến đây, nếu được các hạ chấp thuận, dù phải làm trâu ngựa cũng không quên đại ân.

Tây Môn Thất nghe giọng nói của y hết sức thành khẩn, không hề có sự dối trá, không khỏi càng thêm thắc mắc, thậm chí mình tuy chưa từng động thủ với ba người, song họ là nhân vật đứng đầu võ lâm vùng Vân Nam và Quý Châu, biết bao kẻ cùng hung cực ác giới hắc đạo không dám bén mảng đến vùng Vân Quý, chính là vì sự có mặt của họ tại đó. Nay vì việc gì mà họ lại hành đại lễ với mình như vậy?

Tây Môn Thất bèn vội nói:

- Ba vị xin hãy mau đứng lên, có gì cứ nói.

Tát Nguyên Bá kiên quyết nói:

- Nếu chưa được các hạ chấp thuận, bọn này quyết không đứng lên.

Tây Môn Thất vốn lão luyện giang hồ, biết là họ quả tình có việc cầu khẩn, song chẳng sao đoán ra được việc gì, đành nói:

- Thôi được, ba vị hãy nói đi, thật ra là việc gì?

Tát Nguyên Bá mừng rỡ nói:

- Các hạ hiện đang có mặt trong Ngân Hoa Cốc hẳn là quen thân với cốc chủ Dị lão tiên sinh, bọn này cần gặp Dị lão tiên sinh, nhưng xin các hạ dẫn kiến cho.

Tây Môn Thất vốn tưởng có việc hệ trọng liên quan đến tính mạng, giờ nghe vậy bất giác phì cười, nói:

- Các vị thật không may, Dị cốc chủ đã đi khỏi rồi.

Tát Nguyên Bá càng lộ vẻ mừng rỡ hơn, nói:

- Thật ư?

- Tất nhiên, Tây Môn mỗ dối gạt các hạ làm gì?

- Bọn này trên đường có gặp Linh Xà tiên sinh, ông ta bảo là Dị cốc chủ có cứu một nam một nữ mang về đây, đúng vậy chăng?

Tây Môn Thất buột miệng:

- Không...

Ông ta định nói là “không sai”, song chợt nghĩ ba người này đến đây là để gặp Dị Cư Hồ, vậy mà khi nghe Dị Cư Hồ đã đi khỏi, chẳng những không thất vọng mà trái lại còn vui mừng, và bỗng nhiên lại hỏi đến Lý Thuần Như và Đào Lâm, hay là bên trong có sự gian trá gì đây?

Do đó vội đổi lời nói:

- Không... biết.

Tát Nguyên Bá buông tiếng thở dài:

- Các hạ không chịu nói thật ư?

- Tây Môn mỗ luôn có mặt trong cốc, bất kỳ động tĩnh gì xảy ra đều biết hết, nhưng việc cứu một nam một nữ thì chưa nghe nói đến.

Tát Nguyên Bá lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ Linh Xà tiên sinh đã dối gạt chúng ta? Ôi, đành chịu vậy thôi.

Ba người bỗng đứng bật dậy, Tây Môn Thất vội vung tay, Ngũ Sát Tiên khua loảng xoảng, chú tâm phòng bị.

Song chỉ thấy Tát Nguyên Bá mặt mày xám ngắt, hai tay vung mạnh, hai người kia thẳng thốt la lên:

- Đại ca, chúng ta còn có thể tìm kiếm họ mà.

Tát Nguyên Bá buông tiếng thở dài:

- Trời đất bao la, biết đâu mà tìm, hạn kỳ đã đến, còn mong gặp may mắn nữa ư?

Đoạn lại vung mạnh hai tay, chỉ nghe tiếng răng rắc giòn giã, trán ướt đầm mồ hôi và lăn dài xuống.

Tây Môn Thất vốn là cao thủ võ lâm, thấy vậy biết ngay là Tát Nguyên Bá đã tự làm gãy hai xương bả vai mình, không khỏi càng thêm thắc mắc, qua lời lẽ vừa rồi của Tát Nguyên Bá, dường như ba người đã bị ai đó cưỡng bức, phải tìm kiếm Đào Lâm và Lý Thuần Như, hơn nữa còn định ra kỳ hạn, nếu không tìm gặp thì phải tự làm gãy hai tay.

Trong chốn võ lâm, dễ mấy ai dám đối địch với Tát Thị Tam Ma, ngay cả chính mình cũng chẳng dám xem thường họ, trừ phi là hạng nhân vật như Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ thì mới có thể cưỡng bức họ được, chẳng rõ người ấy là ai thể nhỉ?

Tây Môn Thất nghĩ vậy bèn vội nói:

- Tát bằng hữu hãy khoan, cho dù không tìm gặp một nam một nữ kia, có sao lại phải tự đoạn hai tay?

Tát Nguyên Bá nén đau nói:

- Các hạ đã không biết tông tích của hai người ấy, bọn này có nói ra cũng vô ích.

Nói đoạn lão ngoảnh mặt ra sau quát:

- Hai người chưa động thủ còn chờ gì nữa? Tuy mất hai tay nhưng đầu sau cũng còn giữ được mạng sống.

Tây Môn Thất nếu là người chính phái, lúc này lòng rất muốn biết Tát Thị Tam Ma bị người nào cưỡng bức, định tìm kiếm Đào Lâm và Lý Thuần Như vì việc gì, nhất định sẽ ngăn cản hai người kia tự đoạn cánh

tay, nhưng ông ta vốn là người trong giới hắc đạo, biết một chọi ba khó có thể thủ thắng, chỉ bằng chờ cho đối phương gãy hết tay thì mình sẽ có thể ung dung xử trí, do đó ông ta chỉ lặng thinh, hai người kia sắc mặt không chút thay đổi, cũng vùng mạnh hai tay tự làm gãy xương vai.

Sau đó Tây Môn Thất mới mỉm cười nói:

- Chẳng hay một nam một nữ mà các vị đang tìm họ tên là gì, nếu biết rõ họ tên, có lẽ Tây Môn mỗ còn có thể giúp được.

Lập tức, sắc mặt ba người biến đổi dữ dội, Tát Bằng đành giọng nói:

- Thì ra người biết, sao không chịu nói sớm hử?

Tát Nguyên Bá vội nháy mắt với y thị và nói:

- Tam muội chớ xúc phạm người ta. Hai người ấy nam là Lý Thuần Như, nữ là Đào Lâm.

Tây Môn Thất thấy đối phương trán đổ mồ hôi ròng ròng, mặt mày xám ngắt và hai tay buông rũ, rõ ràng là xương vai đã gãy lìa, không còn e ngại nữa, định tâm bốn cột họ một phen, bèn cười ha hả nói:

- Thì ra là hai người ấy, sao các vị không chịu nói sớm.

Tát Nguyên Bá vội hỏi:

- Các hạ biết họ hiện ở đây phải không?

Tây Môn Thất mỉm cười:

- Dĩ nhiên, vừa rồi các vị chỉ nói là cốc chủ đã cứu một nam một nữ, nhưng đâu phải vậy, chính họ đã tự động đến đây mà.

Tát Bằng vội tiếp lời:

- Hai người ấy hiện đang ở đâu?

Tây Môn Thất vốn không muốn tiết lộ tông tích của Đào Lâm và Lý Thuần Như, bởi biết đối phương đều là kẻ cùng hung cực ác, hẳn là chẳng có ý định tốt lành gì, song lúc này đã chứng kiến tận mắt Tát Thị Tam Ma đã tự đoạn hai tay, liệu sức một mình cũng có thể đánh hạ họ tại đây, nên chẳng chút e ngại, nói:

- Đào cô nương đã đi theo Dị cốc chủ đến Tứ Xuyên, còn Lý công tử thì hiện đang ở trong cốc.

Tát Thị Tam Ma cùng sấn tới mấy bước, nói:

- Tại sao các hạ không chịu nói sớm?

Tây Môn Thất đắc ý nói:

- Nói sớm ư? Ai biết các vị có ý định gì chứ?

- Thôi được, đành liều mạng với người.

Tát Nguyên Bá động thủ trước tiên, cúi người đâm đầu tới.

Tây Môn Thất cười ha hả nói:

- Người không tay mà còn dám ngông cuồng, muốn chết thành quỷ không tay hử?

Đoạn Ngũ Sát Tiên trong tay chênh chếch quét ra, tuy không phải một chiêu trí mạng, song nếu bị quét trúng thì cũng bay mất một bên má trái.

Tát Nguyên Bá hai tay buông thõng, đầu nghiêng sang bên, song thế roi của Tây Môn Thất hết sức hung mãnh, ánh roi lấp loáng, mắt thấy Tát Nguyên Bá khó có thể tránh khỏi, nhưng thốt nhiên, hai tay Tát Nguyên Bá vụt vút lên, tay trái đưa ngang ra chộp vào Ngũ Sát Tiên, tay phải một chưởng chớp nhoáng đánh thẳng vào ngực đối phương.

Tây Môn Thất nằm mơ cũng chẳng ngờ có vậy, khi này rõ ràng đã chứng kiến đối phương trán đầm mồ hôi, và mặt đầy đau đớn, hơn nữa xương tay còn kêu răng rắc thế kia, vậy mà bỗng chốc đã trở lại bình thường, thật khó thể tưởng tượng được.

Tây Môn Thất vốn chẳng dễ tin người, song phen này đã gặp đối thủ. Tát Thị Tam Ma quả danh bất hư truyền, thật xảo trá đến cực độ.

Tây Môn Thất cả kinh, may nhờ võ công cao thâm, vội hạ cổ tay xuống, hai ngọn Ngũ Sát Tiên lập tức bật lên, tránh khỏi hai chưởng của Tát Nguyên Bá chỉ trong đường tơ kẽ tóc.

Thế nhưng, Tây Môn Thất đã tránh khỏi một cách hết sức miễn cưỡng. Ngay khi ấy Tát Đằng và Tát Bằng cũng từ hai bên lao đến cùng vùng tay chụp tới, thì ra hai người cũng chẳng phải thật sự động thủ.

Tát Đằng và Tát Bằng thân thủ cũng chẳng phải tầm thường, trong khi Tây Môn Thất lại đang mất thăng bằng, hai người bốn chưởng đánh tới thấy đều trúng vào mạn sườn Tây Môn Thất.

Tây Môn Thất công lực tinh thâm, mặc dù khinh thường đối phương đều đã gây tay, song vẫn vận tụ toàn thân chân khí, cơ thể hết sức rắn chắc.

Thế nhưng, Tát Thị Tam Ma người nào cũng có mấy mươi năm công lực, Tây Môn Thất liên tiếp bị trúng bốn chưởng, tựa như bốn chiếc búa sắt nện vào mạn sườn, lập tức cảm thấy xây xẩm mặt mày, người loạng choạng suýt nữa ngã nhào.

Ngay khi ấy, Tát Nguyên Bá tay phải vung lên, ngón giữa búng nhanh ra, trúng ngay mạch môn Tây Môn Thất.

Tây Môn Thất trong lúc hoảng loạn chỉ cảm thấy mạn sườn đau nhói, mạch môn lại bị điểm trúng, nửa người tê dại, biết mục đích đối phương là nhằm vào Đào Lâm và Lý Thuần Như, chẳng ngờ mình mấy mươi năm lăn lộn giang hồ mà lại bị họ đối gạt thế này, lòng vô cùng căm hận, biết khó vãn hồi tình thế, bèn đánh liều buông tay, đôi Ngũ Sát Tiên “choang” một tiếng rơi xuống đất, người cũng nhắm mắt ngã ngửa ra sau.

Tát Đằng và Tát Bằng buông tiếng cười quái dị, lập tức sấn tới, tung chân đá vào ngực đối phương.

Bỗng nghe Tát Nguyên Bá hét to:

- Hãy cẩn thận, y đã nhiều năm lừng danh trong võ lâm...

Song đã muộn, chỉ thấy Tát Đằng và Tát Bằng chân chưa kịp đạp xuống, Tây Môn Thất bỗng chúi tay xuống đất, hai mắt bùng mở và buông tiếng quát vang, tung người bật dậy, đồng thời tay trái quét ngang, ánh thép lóe lên thành một vòng tròn, máu tươi phun xối xả.

Tây Môn Thất ha hả cười vang, cổ nén nội thương lùi mau nửa bước.

Liên theo đó, Tát Đằng và Tát Bằng ngã lăn ra đất, cũng may hai người võ công cao thâm, vừa thấy ánh đao lóe lên đã vội đề khí cất người lên cao hơn một thước.

Thế nhưng ngọn đơn đao của Tây Môn Thất dài đến bốn thước, mỏng như giấy và sắc bén vô cùng, cắt giấu trong mình bất kỳ chỗ nào, là món binh khí thần xuất quỷ mật khó thể đề phòng. Hơn nữa, chiêu đao vừa rồi lại là Địa Trù Hoàn Tảo (giăng phủ mặt đất) nổi tiếng đao xuất là có máu, nên Tát Đằng và Tát Bằng đều bị tiện mất nửa bàn chân trái.

Hai người vội bế huyết chỉ huyết, không còn đối địch được nữa. Tây Môn Thất cố vận một hơi chân khí, thừa lúc Tát Nguyên Bá đến xem xét thương thế hai người kia, lao bổ tới vùng đao chém vào sau lưng đối phương, uy thế hết sức kinh người.

Tát Nguyên Bá vội chộp lấy hai người dưới đất, lướt tới trước hơn một trượng, song đó chỉ là hư chiêu, Tây Môn Thất vừa thấy đối phương lướt tới, lập tức phóng đến nhặt đôi Ngũ Sát Tiên.

Chỉ thấy ông ta tay trái đơn đao, tay phải song tiên, đứng đó oai phong凛冽, ngửa mặt lên trời huyết dài, trông như chưa hề thọ thương, nhưng thật sự thì ông đã thọ thương trầm trọng.

Lẽ ra đã thọ thương trầm trọng như Tây Môn Thất, tuyệt đối không nên dùng nội lực phát ra tiếng cười, bởi như thế càng khiến thương thể trầm trọng hơn. Nhưng Tây Môn Thất biết rõ tình thế trước mắt, tuy chỉ còn một mình Tát Nguyên Bá có thể động thủ với mình, nhưng nếu Tát Nguyên Bá bức mình đến gần Tát Đằng và Tát Bằng, hai người vẫn có thể sử dụng phách không chưởng tấn công mình, không đầy hai mươi chiêu mình ắt sẽ bại. Còn bây giờ nếu mình giả vờ bình an vô sự và buông lời khiêu khích, rất có thể sẽ khiến Tát Nguyên Bá bởi không nhất định được thương thể của mình mà tạm thời rút lui.

Mặc dù ba người đến đây là có mục đích, nhất định không bao giờ chịu bỏ qua dễ dàng, song dù chỉ có được chút cơ hội để thở, mình cũng có thể cố thủ trong thạch thất thì cũng chẳng đến nỗi nào. Do đó, ông chẳng màng mình đang thọ trọng thương, vẫn cố buông tiếng cười vang, cười xong ông vung nhẹ đơn đao nói:

- Tát lão đại khiếp sợ rồi ư?

Tát Thị Tam Ma thời quả đã khiếp sợ trước khí thế của Tây Môn Thất, ba người đưa mắt nhìn nhau, đoạn Tát Nguyên Bá đỡ hai người dậy, cười khẩy nói:

- Tây Môn Thất, người chó huênh hoang, bọn ta hôm nay thất bại, ngày mai nhất định sẽ lại đến, hãy chờ xem.

Tây Môn Thất ha hả cười vang:

- Bất luận các vị bao giờ đến, Tây Môn Thất này nếu chau mày một cái thì không phải là trang hảo hớn.

Tát Nguyên Bá cười gằn:

- Tốt lắm!

Đoạn lão hai tay dịu lấy hai người, Tát Đằng và Tát Bằng dù chỉ còn một chân, phóng đi cũng nhanh không tả, thoáng chốc đã ra khỏi Ngân Hoa Cốc thật xa.

Tây Môn Thất biết họ điều thương xong nhất định sẽ quay lại, thậm chí buông tiếng thở dài, ngậm máu nóng đã nén nơi ngực tự này giờ, bởi tinh thần thư giãn, liền tức “ạ” một tiếng phún ra khỏi miệng, máu tươi lổm đổm dính trên chòm râu bạc, khiến ông trong thoáng chốc trông như đã già đi rất nhiều.

Sau khi phún ra một ngụm máu tươi, Tây Môn Thất dùng đao chỏ đất, vừa định đi về phía khe đá, nào ngờ vừa quay đầu lại, bỗng nghe nơi cửa cốc lại vang lên một tiếng đặng hắng.

Tây Môn Thất giật nảy mình, thậm chí nghĩ nếu trong lúc này lại có cường địch kéo đến, mình dứt khoát không thể nào ứng phó được nữa.

Nghĩ đoạn, vội dùng tay áo lau sạch vết máu trên râu, đoạn quay đầu lại nhìn, chỉ thấy một lão nhân nhỏ thó gầy gò, dáng vẻ quái dị đang đứng nơi cửa cốc, tay cầm một con rắn nhỏ cỡ ngón tay út, toàn thân một màu xanh biếc và dài chừng tám thước, đuôi quấn vào cổ lão ta.

Tây Môn Thất gượng cười nói:

- Linh Xà tiên sinh đến đây có việc gì vậy?

Linh Xà tiên sinh cười hề hề:

- Tây Môn bằng hữu đã thọ thương chẳng nhẹ đấy.

Tây Môn Thất biết Linh Xà tiên sinh này không thường đi lại trên giang hồ, trong giới võ lâm rất ít ai biết đến, song võ công của lão hết sức quái dị và riêng mình một cõi, biết chẳng thể dấu diếm được, cười ảo não nói:

- Đa tạ đã quan tâm, tiên sinh đến đây thật ra có việc gì?

Linh Xà tiên sinh cười quái dị:

- Tây Môn bằng hữu có nhận ra vật này không?

Vừa nói vừa lấy từ ngực áo ra một chiếc ngân lệnh sáng lấp lánh hình tam giác và to cỡ bàn tay.

Tây Môn Thất kinh ngạc:

- Đó là ngân lệnh của cốc chủ, trong võ lâm ai mà chẳng biết?

Linh Xà tiên sinh nhẹ gật đầu:

- Đúng vậy, thấy lệnh như thấy người, xin phiền Tây Môn bằng hữu hãy trao Lý Thuần Như ra cho.

Tây Môn Thất sững sốt:

- Linh Xà tiên sinh, lệnh này chỉ có thể xử dụng một lần là phải trả cho cốc chủ, vật quý giá như vậy sao tiên sinh lại dùng vào việc này?

- Lão huynh đừng thắc mắc, bổn nhân tự biết liệu định.

Tây Môn Thất hết sức thắc mắc, mình sợ dĩ lo cho Lý Thuần Như là bởi rất có thể chàng là ấu tử của Khúc Cẩm Phu, nhưng còn Tát Thị Tam Ma và Linh Xà tiên sinh thì cần Lý Thuần Như để làm gì?

Tây Môn Thất ngẫm nghĩ một hồi, đoạn nói:

- Linh Xà tiên sinh thật không may, Lý Thuần Như hiện không có trong cốc.

Linh Xà tiên sinh quơ ngân lệnh trong tay, phản chiếu ánh nắng lấp lóa nói:

- Tây Môn bằng hữu dám trái lời Dị cốc chủ ư?

Tây Môn Thất ngửa hai tay:

- Y đã không còn trong cốc, tại hạ biết làm sao hơn?

Linh Xà tiên sinh cười ha hả:

- Khi này đối địch với Tát Thị Tam Ma thì Lý Thuần Như còn trong cốc, chỉ trong chốc lát sao lại biết mất được?

Tây Môn Thất trầm kinh hãi, thì ra Linh Xà tiên sinh đã đến đây cùng lúc với Tát Thị Tam Ma, tuy không biết lão ta tìm Lý Thuần Như làm gì, song chung qui cũng chẳng có ý tốt lành, nên định thần nói:

- Linh Xà tiên sinh biết một mà không biết hai, lúc Tát Thị Tam Ma đến đây là Lý Thuần Như đã không còn trong cốc, chẳng qua tại hạ bốn cột họ đó thôi.

Linh Xà tiên sinh nhún vai:

- Tôn giá có thể bốn cột Tát Thị Tam Ma thì cũng có thể bốn cột bốn nhân, bốn nhân chẳng thể tin được lời tôn giá, phải lục soát Ngân Hoa Cốc này một phen mới được.

Tây Môn Thất sững sốt, đoạn quát:

- Cả gan!

Linh Xà tiên sinh cười ha hả:

- Lão phu có ngân lệnh trong tay, hiện cũng như cốc chủ, tôn giá thật to gan, dám ngăn trở lão phu ư?

Tây Môn Thất biết là Linh Xà tiên sinh có ngân lệnh trong tay, nếu động thủ với lão ta, Dị Cư Hồ mà biết được sẽ là họa tày trời. Nhưng ông đã hoài nghi Lý Thuần Như chính là đứa con trai duy nhất còn sót lại của Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cẩm Phu, đại ân nhân khi xưa của mình, lẽ đương nhiên đâu thể trao Lý Thuần Như cho Linh Xà tiên sinh.

Lão bèn lùi ra sau hai bước, đưa ngang đơn đao gần giọng nói:

- Linh Xà tiên sinh, nếu tiên sinh khăng khăng cậy lệnh hiếp người, tại hạ đành phải đắc tội.

Linh Xà tiên sinh cười vang:

- Tây Môn bằng hữu hiện đang trọng thương, tuy giả vờ trầm tĩnh dọa lui được Tát Thị Tam Ma, nhưng không dọa lui được Linh Xà tiên sinh này đâu. Trong vòng ba chiêu nếu không khiến tôn giá phờ xác tại đây cho, thật uống với danh xưng Linh Xà tiên sinh.

Đứt lời, lão nhẹ vung tay, con rắn xanh đã quét ra như một ngọn nhuyễn tiên, “vù” một tiếng, nghiêng nghiêng quất vào vai Tây Môn Thất.

Tây Môn Thất thấy mình không dọa được đối phương, không khỏi thầm kinh hãi, vừa thấy Linh Xà tiên sinh dùng rắn làm vũ khí tấn công, liền thụp người và gắng gượng vận đề một hơi chân khí, đơn đao vung lên đỡ gạt.

Linh Xà tiên sinh vung rắn từ trên xuống, hai người xuất thủ đều nhanh khôn tả, chớp nhoáng đao đã chạm vào mình rắn.

Tây Môn Thất mừng rỡ, ngỡ là ngọn đao của mình sắc bén khôn cùng, nhất định sẽ tiện đôi rắn độc, lòng đã tính toán đối chiêu thế nào sau khi rắn bị tiện đôi.

Ngờ đâu khi đơn đao vừa chạm vào mình rắn, Tây Môn Thất chỉ cảm thấy sức đề của rắn mạnh khôn cùng, loạng choạng lùi sau nửa bước ngược nhìn lên, càng thêm kinh hãi, thì ra tuy lưỡi đao chổi trên bụng rắn, song chỉ làm lõm vào chứ không đứt đôi, và theo sức gạt của đao, con rắn độc nửa thân trên thông xuống, đầu rắn nhằm ngay huyết bách hội trên đỉnh đầu Tây Môn Thất mổ thẳng xuống.

Tây Môn Thất cả kinh thất sắc, vội vung song tiên bên tay phải lên, đồng thời nghiêng đầu sang bên né tránh, song đã chậm một chút, tuy huyết bách hội không bị mổ trúng, nhưng đỉnh đầu cũng bị mổ một phát như búa nện.

Tây Môn Thất lập tức cảm thấy đầu óc choáng váng, hai mắt tối sầm, loạng choạng lùi ra sau bảy tám bước mới đứng vững lại được.

Tây Môn Thất tuy thọ thương chất chồng, song dầu sao ông cũng là kỳ nhân bậc nhất trong giới hắc đạo, sau khi đứng vững lại, hai mắt trợn trừng, chỉ thấy Linh Xà tiên sinh đã đuổi theo đến.

Ông buông tiếng quát vang, vừa định tranh trước tấn công hầu dành lại ưu thế, song chưa kịp xuất thủ, thì Linh Xà tiên sinh đã nhếch môi cười quái dị, năm ngón tay bóp mạnh vào đuôi độc xà, bị đau độc xà vụt cất đầu lên, “bộp” một tiếng, đầu rắn lại trúng vào ngực Tây Môn Thất.

Con rắn xanh này da rất cứng, đứng đầu các loài rắn khắp thiên hạ, trên cả Tuyền Xà, và có sức mạnh khôn cùng. Linh Xà tiên sinh đã phải tốn biết bao công sức mới bắt được trong một đầm nước trên Công Sơn tỉnh Vân Nam, lão xem con rắn này như mạng sống của mình, đặt tên là Bích Ngọc Nhất Chi Tiên (ngọn roi ngọc bích).

Tây Môn Thất lại bị đầu rắn va trúng ngực, thọ thương càng thêm trầm trọng, không còn đứng vững được nữa, ngã lảo ra bất động.

Linh Xà tiên sinh buông tiếng cười gằn, bước đến gần nói:

- Tây Môn Thất, ngươi liệu còn chịu được chiêu thứ ba nữa không?

Tây Môn Thất cố điều hòa hơi thở, mấy lần định đứng lên, song bởi thương thế quá nặng, lực bất tòng tâm, đành nằm yên dưới đất, hai mắt ngật đầy lửa giận nói:

- Linh Xà... tiên sinh... sao chưa xuất chiêu thứ ba đi?

- Khá lắm, ngươi quả là rắn rỏi, nhưng để xem ngươi rắn rỏi đến mức độ nào.

Tây Môn Thất nghe đối phương nói vậy, biết nhất định là không để cho mình chết ngay, mà sẽ dùng cách tàn bạo gì đó để hành hạ mình, ý nghĩ chuyển nhanh, cho dù mình có thể ứng phó cho Linh Xà tiên sinh bỏ đi, nhưng khi Tát Thị Tam Ma quay lại thì cũng chẳng còn cách ứng phó, chỉ bằng thừa lúc huyết đạo chưa bị kẻ địch phong bế, tự đoạn kinh mạch mà chết, họ chưa chắc đã tìm được Lý Thuần Như, và mình cũng ít chịu đau khổ hơn.

Ý đã quyết, vừa định dồn hết nội lực còn lại vào kinh kỳ bát mạch để tự tuyệt, bỗng nghe bên ngoài vang lên tiếng vó ngựa hối hả, hai người đều là bậc cao thủ, vừa nghe tiếng vó ngựa là biết ngay đối phương đang tiến đến Ngân Hoa Cốc, không khỏi ngẩn người. Ngay khi ấy, tiếng vó ngựa đã đến gần, rồi thì bóng trắng thấp thoáng đã đến cửa cốc.

Linh Xà tiên sinh và Tây Môn Thất cùng quay nhìn ra cửa cốc, chỉ thấy một thiếu nữ áo trắng đẹp như tiên, ngồi trên yên bạc trên lưng con tuấn mã toàn thân trắng như tuyết, ngọn roi bạc trên tay đang khẽ rung động, đó chính là Dị Ngọc Phụng.

Linh Xà tiên sinh vừa trông thấy Dị Ngọc Phụng, nghĩ là Dị Cư Hồ cũng theo sau về, bất giác cả kinh, vội lùi ra sau một bước.

Song Dị Ngọc Phụng chỉ dừng lại chốc lát nơi cửa cốc, rồi thì giật mạnh dây cương, ngựa phóng nhanh vào cốc, nhẹ nhàng vung tay, ngọn roi bạc nhanh như tia chớp quét vào cổ tay Linh Xà tiên sinh.

Linh Xà tiên sinh vội lách người sang bên, song đã chậm mất một bước, chỉ nghe “keng” một tiếng, chiếc ngân lệnh trong tay đã bị cuốn mất.

Linh Xà tiên sinh biến sắc mặt, lùi nhanh ra xa hơn trượng, khích động nói:

- Dị cô nương... ngân lệnh này do cô nương đã tặng... sao bây giờ lại đoạt về?

Dị Ngọc Phụng buông tiếng cười gần:

- Linh Xà tiên sinh, tôn giá lại dám cầm ngân lệnh của gia phụ đến đây lộng hành, còn chưa mau rút ra khỏi Ngân Hoa Cốc hả?

Linh Xà tiên sinh đỏ bừng mặt, chậm chậm thoái lui, khi đến cửa cốc, ngoảnh lại nhìn, bên ngoài vắng lặng hoàn toàn, như không hề có người theo sau Dị Ngọc Phụng.

Nhưng Linh Xà tiên sinh biết rõ, Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ tri thức uyên bác, lòng đầy huyền cơ, thật đã đến mức thần xuất quỷ mật, tuy thấy chỉ một mình Dị Ngọc Phụng trở về cốc, nhưng nếu mình không nhẫn nhịn, động thủ với Dị Ngọc Phụng, biết đâu Dị Cư Hồ lại đột nhiên xuất hiện.

Đây hệt như một cuộc đổ bác, chỉ có hai bố cục, thế nhưng cái dùng đặt cuộc lại là tính mạng của lão. Vì vậy, Linh Xà tiên sinh thừ ra một hồi, sau cùng không đủ can đảm động thủ với Dị Ngọc Phụng, quần con rắn xanh vào cổ, phi thân bỏ đi.

Song lão không trở về Linh Xà Cư, mà chỉ đi khá xa, đảo lộn một vòng rồi vẫn quay về Ngân Hoa Cốc, song chỉ ẩn nấp bên ngoài chứ không vào bên trong.

Linh Xà tiên sinh thích nuôi rắn ngay từ thuở bé, một thân võ công cũng là học được qua các hình thái của rắn, về mặt khinh công càng cao siêu hơn người, lướt đi trên mặt đất nhanh như bay mà không gây ra một tiếng động khẽ, hơn nữa ngoài Ngân Hoa Cốc có rất nhiều cát bụi, nên không để lại chút dấu chân nào.

Sau khi Linh Xà tiên sinh đi khỏi, Tây Môn Thất mới thở phào nhẹ nhõm, ngẩng mặt lên gắng gượng nói:

- Tiểu thư... về đến... thật kịp lúc... đã cứu mạng... lão phu...

Dị Ngọc Phụng thoáng chau mày, như có vẻ rất khẩn yếu, không chờ Tây Môn Thất nói dứt đã ngắt lời:

- Thúc thúc, tên tiểu tử họ Lý đâu? Mau bảo hắn ra đây, cha cần gặp hắn gấp.

Tây Môn Thất ngăn người, nghĩ mình đối địch với Tát Thị Tam Ma và Linh Xà tiên sinh là chẳng ngoài mục đích là không để cho Lý Thuần Như lọt vào tay bọn họ, bây giờ Dị Ngọc Phụng có vẻ hối hả thế này, Dị Cư Hồ cần đến Lý Thuần Như hẳn cũng chẳng có ý tốt lành gì.

Tây Môn Thất buông tiếng thở dài:

- Tiểu thư, lão phu thật bất tài, sau khi lão gia và tiểu thư đi khỏi, Tát Thị Tam Ma đã đến đây, trong khi lão phu đang đối phó với Tát Thị Tam Ma thì... Lý Thuần Như đã... bỏ trốn mất.

Tây Môn Thất tuy nói dối không chút tần ngần, song Dị Ngọc Phụng thông minh tuyệt đỉnh, thoáng ngẫm nghĩ rồi cười khẩy nói:

- Thất thúc nói dối.

- Tiểu thư, lẽ nào lão phu dám to gan đến vậy? Lý Thuần Như... quả thật đã bỏ trốn rồi.

Dị Ngọc Phụng sầm nét mặt quát:

- Tây Môn Thất, lão vốn là kẻ thù của Ngân Hoa Cốc, gia phụ vì nghĩ tiếc cho một thân công lực của lão nên mới chứa chấp lão trong cốc, và vì thấy lão võ công cao thâm nên Ngọc Phụng này mới gọi lão là thúc thúc, nhưng nếu lão dám giở trò ám muội gì, Ngọc Phụng cũng chẳng buông tha cho lão đâu.

Tây Môn Thất còn định phân bày, song thấy Dị Ngọc Phụng đã vung mạnh ngọn roi bạc trong tay, mặt đầy vẻ tức giận cất bước đi tới.

Tây Môn Thất ngoảnh mặt lại nhìn, bất giác hồn phi phách tán, thì ra Dị Ngọc Phụng đang đi về phía khe đá kia.

Mặc dù trong khe đá có bít một tảng đá to, song bởi Dị Ngọc Phụng đã được gần hết chân truyền của cha, tảng đá ấy chẳng thể nào ngăn cản được nàng ta, nhất định Lý Thuần Như sẽ bị phát hiện.

Tây Môn Thất bởi quá hồi hộp, bất giác buột miệng nói:

- Tiểu thư hãy khoan.

Dị Ngọc Phụng ngoái lại cười khanh khách:

- Quả nhiên lão đã giấu hẩn trong thạch thất của mình.

Tây Môn Thất ngớ người, giờ mới biết chẳng những võ công không bằng Dị Ngọc Phụng, mà ngay cả thông minh tài trí cũng kém xa nàng.

Dị Ngọc Phụng vốn không hề biết Lý Thuần Như ở đâu, song vì Tây Môn Thất nóng lòng lên tiếng, khác nào đã tố cáo nơi ẩn náu của Lý Thuần Như.

Tây Môn Thất thềm buông tiếng thở dài, chỗi tay xuống đất đứng bật dậy, chệnh choạng đi tới vài bước, đứng dựa vào gốc cây.

Chỉ thấy Dị Ngọc Phụng đi đến trước khe đá, ngọn roi bạc vung ra, “bộp” một tiếng, đã quẩn vào tảng đá to kia.

Nhưng nàng ta chưa kịp vận kinh lực kéo tảng đá ra, đột nhiên “ầm” một tiếng, tảng đá to ít nhất cũng ba ngàn cân đã bay ra phía ngoài.

Lúc bấy giờ Dị Ngọc Phụng đang đứng trước tảng đá, tảng đá đột nhiên bay tới với kinh phong như bài sơn đảo hải, ập thẳng vào nàng ta.

Tây Môn Thất thấy vậy bất giác bật lên một tiếng thảng thốt, song Dị Ngọc Phụng công lực quả là kinh người, vẫn đứng yên và tay phải tung ngang, ngọn roi bạc liền kéo tảng đá sang liền ba thước, “ầm” một tiếng vang dội, tảng đá lún sâu xuống đất.

Nhưng nàng ta vừa kéo tảng đá sang một bên, bỗng trước mặt bóng người nhấp nhóang, ánh kiếm loang loáng, chưa kịp nhìn rõ đối phương là ai, một thanh trường kiếm đã đâm tới trước ngực.

Dị Ngọc Phụng lạnh lạnh quát:

- Khá lắm!

Hít mạnh một hơi, ngực liền lồm vào ba tấc, thanh trường kiếm kia đã hết đà, song mũi kiếm vẫn ghéch lên, “soạt” một tiếng, rạch toạc lớp áo ngoài trước ngực nàng ta ba tấc.

Dị Ngọc Phụng đỏ mặt, thuận thế vung roi quẩn vào thanh trường kiếm, rồi thì kéo mạnh ra sau.

Người cầm kiếm lao ra vừa thấy vũ khí bị roi bạc quẩn lấy, cũng liền kéo mạnh ra sau, thế là đôi bên không ai dành được ưu thế, cùng giật mình kinh hãi, vừa rồi động thủ chớp nhoáng, không người nào thấy rõ đối phương là ai, mãi đến lúc này mới có thời gian nhìn kỹ đối phương, cả hai cũng sửng người.

Dị Ngọc Phụng thềm reo lên:

- Ô, chàng trai này tuấn tú quá.

Thì ra người động thủ với nàng ta là một thanh niên tuổi độ trên dưới hai mươi, mặt vuông tai lớn, tướng mạo anh tuấn, nhưng dáng vẻ hết sức thiếu náo, tay phải cầm kiếm, tay trái xách một người, chính là Lý Thuần Như.

Dị Ngọc Phụng liền quát:

- Tôn giá là ai?

Người thanh niên khẽ buông tiếng thở dài:

- Cô nương hãy để cho tại hạ rời khỏi đây, xin đừng hỏi nhiều.

Dị Ngọc Phụng ngó người, thăm nhử:

- Hay nhỉ? Ngân Hoa Cốc là nơi ai muốn tự do ra vào cũng được ư?

Chân khí vận chuyển, dồn nội lực vào cánh tay mặt, vận đến tám thành công lực, lại kéo mạnh ra sau, thanh niên kia liền loạn choạng chúi tới trước, song vẫn vung động trường kiếm trong tay, trong tiếng rít gió vùn vút, điểm thẳng vào ba đại huyệt trước ngực Dị Ngọc Phụng.

Tây Môn Thất đứng bên xem, vốn cũng chẳng nhận ra lai lịch của thanh niên này, đến khi chàng thi triển chiêu kiếm ấy, Tây Môn Thất chợt động tâm, buột miệng nói:

- Người... là gì của Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân? Sao lại biết Bát Tiên Kiếm pháp?

Dị Ngọc Phụng nghe Tây Môn Thất nói vậy, liền nói lỏng tay, kiếm và roi tách rời nhau ra, lách người sang bên tránh khỏi, đoạn lại đưa mắt nhìn đối phương, buông tiếng cười khẩy nói:

- Thì ra là các hạ.

Chàng thanh niên này chính là Đào Hành Khản, vừa thấy roi bạc không còn quần lấy vũ khí mình nữa, chẳng nói chẳng rằng, liền tiếp tung ra bốn chiêu, ánh kiếm rợp trời, uy thế hết sức hung hiểm.

Song lần này Dị Ngọc Phụng đã có chuẩn bị, nhẹ nhàng lượn lách tránh khỏi, rồi thì nhắm thật chuẩn xác, ngón giữa búng ra như chớp, “choang” một tiếng, trúng ngay sống kiếm.

Bởi nàng ta đã dùng đến tám thành công lực, nên chỉ lực đã khiến Đào Hành Khản cảm thấy như ngàn cân nện vào thanh kiếm, bật sang bên ngay.

Chàng vốn tay phải cầm kiếm, tay trái cắp Lý Thuần Như, trường kiếm vừa bị bật ra, vùng ngực liền để lộ hoàn toàn. Dị Ngọc Phụng thừa cơ vung roi, ánh bạc lấp loáng, đã xuyên qua nách Đào Hành Khản, đầu roi hết như linh xà, bỗng ngoặt qua một vòng, quấn chặt vào ngực chàng.

Dị Ngọc Phụng giật mạnh, Đào Hành Khản cảm thấy xương ngực như muốn gãy vỡ, buông tiếng hét to, trở tay vung kiếm chém vào ngọn roi bạc, tuy chém trúng nhưng ngọn roi bạc chẳng chút suy yếu.

Đào Hành Khản thấy thế nguy, trường kiếm liền trượt theo thân ngọn roi, chém vào cổ tay Dị Ngọc Phụng, đó chỉ là tùy cơ ứng biến, không hề có chiêu thức, nhưng trong tình huống này, lại hết sức hữu dụng.

Dị Ngọc Phụng chẳng ngờ có vậy, không khỏi giật mình kinh hãi, trường kiếm đã chém đến, song chỉ nghe “keng” một tiếng, không trúng cổ tay Dị Ngọc Phụng, mà lại chém vào chiếc vòng ngọc đeo nơi cổ tay nàng ta.

Dị Ngọc Phụng thấy mình hết nguy hiểm, song cũng nhận thấy trường kiếm đối phương thật xuất thần nhập hóa, tuyệt đối không thể để cho đối phương giành lấy tiên cơ, vội lùi ra sau một bước, dùng sức kéo mạnh, chỉ nghe đối phương buông tiếng hét vang, một kiếm bổ tới thật hung hãn.

Thế nhưng, ngọn roi bạc của Dị Ngọc Phụng đã trở thành một chiếc vòng thắt chặt vào ngực Đào Hành Khản, khi kéo mạnh càng siết chặt hơn, khiến chàng cơ hồ ngạt thở.

Đào Hành Khản vội vận chân khí chống lại, chiêu kiếm chém xuống đã như tên hết đà, kiếm thế xiêu vẹo, không còn ra kiếm pháp gì nữa.

Dị Ngọc Phụng tay trái vung lên, nắm ngón co lại, ngón giữa nhô ra gõ mạnh vào sống kiếm, lại nghe “keng” một tiếng, thanh trường kiếm đã bay bổng lên không.

Dị Ngọc Phụng cười đắc ý:

- Thất thúc, thân thủ của Ngọc Phụng thế nào? Cũng tạm được đấy chứ?

Dứt lời, cổ tay phải trĩu xuống, đầu roi bỗng cất lên, điểm trúng huyệt Kiên Tĩnh của Đào Hành Khản, đoạn mới rút roi ra, lùi ra sau ba bước, thân thái hết sức ung dung.

Tây Môn Thất xem thấy thân thủ Dị Ngọc Phụng, mặc dù có thâm thù với Dị Cư Hồ và biết rõ tâm địa Dị Ngọc Phụng rất tàn ác, sau khi thủ thắng nhất định không khách sáo với mình và Lý Thuần Như, song cũng không khỏi thật lòng khen:

- Thân thủ tuyệt vời.

Đào Hành Khản tuy bị phong bế huyệt đạo, song vẫn còn nói được, vừa vận chân khí vừa nói:

- Cô nương không chế tại hạ ở đây là có ý định gì?

Dị Ngọc Phụng nhoẽn miệng cười:

- Bỏn cô nương thấy tôn giá diện mạo khá giống Đào Lâm, lại biết sử dụng Bát Tiên Kiếm pháp, phải chăng tôn giá chính là Đào Hành Khản, đã sát hại Lý Bảo tại Đông Xuyên, đang lẩn trốn trên chốn giang hồ? Bỏn cô nương có đoán lầm chăng?

Đào Hành Khản nghe đối phương chỉ xuất danh tánh mình, bèn nhắm mắt lại không nói gì nữa.

Dị Ngọc Phụng mừng rỡ:

- Quả nhiên tôn giá chính là Đào Hành Khản, đúng là đi mòn giày sắt tìm chẳng thấy, gặp được lại chẳng tối chút công sức nào.

Đào Hành Khản liên tiếp vận hai lượt chân khí, đã sắp giải khai được huyệt đạo, cố ý kéo dài thời gian để vận lượt chân khí thứ ba, bèn mở mắt ra hỏi:

- Cô nương là ai? Tìm tại hạ có việc gì?

Dị Ngọc Phụng dùng roi bạc điểm huyệt đều là với nội gia chân lực đẩy ra, nếu nội công chưa đạt đến trình độ lưu hỏa thuần thanh thì không thể nào dùng chân khí bản thân giải khai được, song vì Dị Ngọc Phụng đã nhận ra đối phương chính là Đào Hành Khản, con trai của Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân, có điều cần hỏi chàng, nên chỉ xử dụng ba thành công lực để chàng còn nói được, chính vì vậy đã tạo cơ hội cho Đào Hành Khản. Nàng ta đâu biết đối phương công lực thâm hậu, chẳng kém nàng ta là bao, có thể vận dụng chân khí xông phá huyệt đạo, bèn tùm tùm cười nói:

- Đương nhiên là có việc rồi. Xin hỏi, lệnh tôn và lệnh đường hiện đang ở đâu?

Đào Hành Khản buột miệng đáp:

- Không biết!

Dị Ngọc Phụng hai mắt rực tinh quang:

- Tôn giá thí thi kiếm pháp với Lý Bảo, vì sao bỗng dưng lại giết chết y, phải chăng là vì...

Nàng ta vừa nói đến đó, Đào Hành Khản đã vận hành xong lượt chân khí thứ ba, bất thần vung tay, ba đốm sáng vàng nhanh như chớp bắn thẳng vào ngực và bụng Dị Ngọc Phụng, đồng thời tung mình lướt nhanh sang bên.

Dị Ngọc Phụng khi đối thoại với chàng đứng cách nhau rất gần, không bao giờ ngờ đến Đào Hành Khản lại tự giải khai được huyệt đạo và phóng ra ám khí, võ công nàng ta có thể tranh cao thấp với bất kỳ cao thủ võ lâm nào, nhưng trong tình huống này cũng không khỏi luống cuống, toan vung roi đỡ gạt thì đã không còn kịp, đành lệ làng giở ra thế Thiết Bản Kiềm, hai chân co lại ngã ngửa ra sau song song với mặt đất.

Ba ngọn ám khí “vút vút vút” lướt qua trên người nàng ta, chỉ cách chừng một tấc, thật là nguy hiểm trong đường tơ kẽ tóc.

Dị Ngọc Phụng bùng lửa giận, khi đứng thẳng người trở lại thì Đào Hành Khản đã vọt ra xa hơi hai trượng, hạ chân xuống ngay cạnh thanh trường kiếm đã bị Dị Ngọc Phụng đánh bay đi khi nãy và lập tức vung chân đá bay đi. Trường kiếm bay vút đi như một vết sáng bạc, chàng lại phi thân cũng nhanh như trường kiếm, lại vọt ra xa hơi hai trượng, đã đến cửa cốc, đưa tay đón lấy thanh trường kiếm rồi tiếp tục phóng vút đi.

Dị Ngọc Phụng quát to:

- Họ Đào kia, đừng chạy!

Rồi nàng phi thân đến bên bạch mã, tunh mình lên yên, “vút” một roi quất vào mình ngựa, toan với thần câu đuổi theo Đào Hành Khản, bỗng nghe Tây Môn Thất lớn tiếng nói:

- Tiểu thư, không nên đuổi theo!

Dị Ngọc Phụng chau mày buông tiếng cười gằn:

- Hừ, lão với hần đều là cá mè một lứa, bổn cô nương đuổi bắt được họ xong, sẽ quay về tính toán với lão sau.

Trong khi nói, bạch mã đã phóng đi gần bốn trượng.

Tây Môn Thất vội nói:

- Tiểu thư, đó là lão phu lo cho tiểu thư thôi, tiểu thư đã nhìn rõ ba ngọn ám khí kia là gì chưa?

Dị Ngọc Phụng giật mạnh dây cương, cả người lẫn ngựa hệt như một luồng sáng trắng, từ xa nói với lại:

- Mặc kệ đó là ám khí gì, Ngọc Phụng này quyết phải đuổi theo bắt hần cho bằng được.

Vừa dứt lời, người và ngựa chỉ còn là một đốm trắng nhỏ, và rồi thoáng chốc đã mất dạng.

Tây Môn Thất buông tiếng thở dài, dùng dao chỏi đất làm gậy, đi tới hơn trượng, cúi xuống nhặt lấy ba vật lấp lánh ánh vàng trên mặt đất.

Đó chính là ba ngọn ám khí do Đào Hành Khản ném ra, Tây Môn Thất để trên lòng bàn tay, thì ra ám khí ấy hình dáng rất kỳ dị, toàn bộ đều bằng vàng, dài hơn một tấc, nhưng râu vuốt đúng là một con rồng.

Tây Môn Thất cầm ám khí trong tay, lại nhìn ra ngoài cốc, buông tiếng thở dài thậm thụt. Vừa định bỏ ba ngọn ám khí tiểu kim long vào ngực áo, bỗng nơi cửa cốc bóng người thấp thoáng, Linh Xà tiên sinh lại xuất hiện nói:

- Tây Môn Thất, kẻ gặp là phải có phần.

Tây Môn Thất đưa ngang đơn đao:

- Linh Xà tiên sinh, trong tay Tây Môn mỗ đang có ba con tiểu kim long này, chẳng lẽ tôn giá còn dám động thủ ư?

Linh Xà tiên sinh quét mắt nhìn quanh, cười hề hề nói:

- Trong cốc hiện không còn ai khác, cho dù lão phu giết chết người thì ai mà biết được?

Tây Môn Thất mặt chẳng chút sợ hãi, cười ha hả nói:

- Linh Xà tiên sinh, tôn giá ẩn cư nơi Tây Vực biết bao an nhàn tự tại, hà tất nhúng tay vào việc tranh đoạt tàn sát trong giới võ lâm làm gì? Chủ nhân của tiểu kim long này thân xuất quỷ mật, chẳng gì mà không biết, tôn giá muốn qua mặt ông ấy thật còn khó hơn lên trời.

Linh Xà tiên sinh biến sắc mặt, trong lòng cũng không khỏi khiếp hãi, song lập tức lấy lại bình tĩnh nói:

- Tây Môn Thất, ngươi đã đến ngày tận số rồi, huênh hoang khoác lác thì lợi ích gì chứ?

Nói đoạn lão tiến tới hai bước, con rắn xanh trong tay đang bò sát đất đột nhiên quét ra trúng ngay cổ chân Tây Môn Thất.

Tây Môn Thất vốn đã thọ thương rất trầm trọng, cố gắng dùng dao chỏi đất mới đứng vững được, vừa bị quét trúng lập tức ngã lăn ra đất.

Linh Xà tiên sinh sấn tới trước, giơ chân định giậm xuống ngực đối phương. Tây Môn Thất bỗng thấy thấp thoáng bóng ba người từ ngoài phóng nhanh vào, mừng rỡ lạnh lùng nói:

- Có người đến kìa.

Linh Xà tiên sinh lúc này cũng đã nghe thấy tiếng bước chân, bất giác giật mình.

Tây Môn Thất lập tức vung tay, ném ba con tiểu kim long ra ngoài.

Ngay khi ấy, ba người bên ngoài cũng đã vào đến, chính là Tát Thị Tam Ma, vừa thấy ánh vàng lấp lánh, rơi xuống đất lại là ba con rồng vàng nhỏ, cùng mừng rỡ reo lên:

- Thông Thiên Bửu Long!

Đoạn lập tức lao về phía ba con tiểu kim long. Linh Xà tiên sinh vừa thấy Tát Thị Tam Ma đến nhặt ba con tiểu kim long, hốt hoảng lên tiếng nói:

- Khoan đã!

Chẳng màng sát hại Tây Môn Thất nữa, lão quay người như cơn gió lốc, liên tiếp bảy tám vòng đã đến gần Tát Thị Tam Ma, con rắn xanh trong tay phát ra tiếng kêu “chít chít” quái dị, nhằm ba người lảng không quét ngang tới.

Tát Thị Tam Ma kêu lên một tiếng quái dị, cùng tung người ra xa, song lại lập tức lao tới bao vây Linh Xà tiên sinh vào giữa, bốn người động thủ giao chiến ngay, bóng rắn xanh ngang dọc, quả là một cuộc ác chiến hy hữu.

Tây Môn Thất thấy bốn người đã động thủ, đưa mắt nhìn ba con rồng vàng nhỏ nằm im lìm dưới đất, lòng hết sức phân vân do dự. Ba con rồng vàng ấy chính là vật hằng ao ước của bất kỳ những ai học võ, hiện đang ở cách mình không đầy bốn trượng xa. Nhưng ông cũng biết rất rõ, nếu mình đến nhặt ba con rồng vàng ấy, bốn người đang giao chiến để tranh giành nhất định sẽ ngưng tay và cùng kéo đến giáp công mình. Có nghĩa là mình tuy có thể cầm trong tay ba con rồng vàng kia, nhưng lại phải chết trong Ngân Hoa Cốc, cho dù tất cả bảy con rồng vàng trong lời đồn đại đều lọt vào tay mình thì phỏng có ích gì?

Tây Môn Thất thừ ra ngẫm nghĩ hồi lâu, quyền luyện ném cho ba con rồng vàng cái nhìn sau cuối, vẫn với đao thay gậy, chậm chạp đi ra ngoài cốc.

Bốn người đang giao chiến không hề chú ý đến hành động của Tây Môn Thất, với võ công của Tát Thị Tam Ma mà liên thủ đối phó với một mình Linh Xà tiên sinh, lẽ ra họ đã thắng từ lâu, song vì một là Tát Đẳng và Tát Bạng chân bị thương mới lành, đầu sao cũng có phần bất tiện, hai là Linh Xà tiên sinh nhất quyết giành lấy bằng được ba con tiểu kim long, cho nên lão với mười thành chân lực nắm chặt lấy đuôi con rắn xanh bóp mạnh.

Con rắn xanh bị đau, hung tính bộc phát, Linh Xà tiên sinh chỉ cần nhẹ động cổ tay là con rắn xanh kia tự nhiên tung ra những chiêu thức thần diệu khôn cùng, con người khó thể sánh kịp, khiến Tát Thị Tam Ma không dám thẳng thừng tiếp xúc, vì vậy ba địch một mà cũng chỉ ngang ngựa nhau.

Tây Môn Thất một mình ra khỏi Ngân Hoa Cốc, xa xa hãy còn trông thấy bụi mù bốc cao, nghĩ là Dị Ngọc Phụng vẫn còn đang đuổi theo Đào Hành Khẩn, lão buông tiếng thở dài, chậm chạp rẽ sang bên tìm chỗ điều dưỡng.

Giờ nói về Đào Hành Khẩn với thân pháp cực nhanh rời khỏi Ngân Hoa Cốc, Dị Ngọc Phụng giục ngựa đuổi theo sau. Đào Hành Khẩn hồi mấy tháng trước võ công còn chưa đăng đường nhập thất, nhưng sau biến cố ở nhà Diêm Phùng Hiểu, chàng đã gặp kỳ ngộ nên võ công tiến triển khá nhiều, bằng không lúc này trong Ngân Hoa Cốc, trường kiếm của chàng đã bị roi bạc của Dị Ngọc Phụng quán lấy, mỗi người ra sức kéo mạnh, cũng chẳng thể nào giữ được thế quân bình với Dị Ngọc Phụng.

Tuy nhiên, lúc này chàng đang cấp Lý Thuần Như dưới nách, và ngựa của Dị Ngọc Phụng lại là tuần mã ngày đi ngàn dặm, sau năm sáu dặm đường đã rút ngắn khoảng cách.

Đào Hành Khẩn ngoái lại nhìn, thấy Dị Ngọc Phụng cả người lẫn ngựa bay bổng khỏi mặt đất, khoảng cách chỉ còn bốn trượng nữa thôi, biết chẳng thể nào thoát thân được, bèn tung mình sang bên chừng ba trượng,

quay người đưa ngang trường kiếm trước ngực nói:

- Dị cô nương, chúng ta không thù không oán, vì lẽ gì cô nương lại một mực dồn ép thế này?

Trong khi nói, Dị Ngọc Phụng đã đến nơi, tay trái nhẹ chỗi trên yên ngựa, nhẹ nhàng tung mình xuống ngay trước mặt Đào Hành Khản, buông tiếng cười khẩy, trở Lý Thuần Như nói:

- Tôn giá tự ý xâm phạm Ngân Hoa Cốc đã là tội lớn, huống hồ còn lại cướp người này mang đi?

Đào Hành Khản buông tiếng thở dài nói:

- Dị cô nương, quả tình là vạn bất đắc dĩ tại hạ mới phải làm như vậy, nếu cô nương có thể nương tay cho, tại hạ cũng không muốn động thủ với cô nương, đôi bên đều có lợi.

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Sao? Động thủ chẳng lẽ bọn cô nương sẽ thua thiệt ư?

Đào Hành Khản mấp máy môi, như định nói gì đó lại thôi, thoái lui một bước đoạn nói:

- Nếu Dị cô nương muốn động thủ thì xin hãy thí chiêu.

Dị Ngọc Phụng thông minh dường nào, sớm nhận ra Đào Hành Khản như có điều gì muốn nói. Nàng ta tuy rất căm giận Đào Hành Khản đã tự ý xông vào Ngân Hoa Cốc và cướp đi Lý Thuần Như, vừa rồi lại còn phóng ám khí suýt nữa đã khiến nàng thọ thương, nhưng sau vụ Đào Hành Khản tử võ và hạ sát Lý Bảo, giới võ lâm ai cũng biết, Đào Hành Khản cũng đã trở thành một nhân vật thần bí trong giới võ lâm.

Dị Ngọc Phụng lúc cứu Lý Thuần Như và Đào Lâm từ trong tiêu cực ra, tưởng đâu Lý Thuần Như là Đào Hành Khản, nhưng cuối cùng lại không phải. Lúc này, nàng ta cũng rất muốn tìm hiểu xem chàng thanh niên anh tuấn nhưng sâu tư này thật ra có những tâm sự gì, nên tiến tới một bước và hỏi:

- Vừa rồi tôn giá định nói gì, vì sao lại không chịu thẳng thắn nói ra?

Đào Hành Khản kinh ngạc, như bởi Dị Ngọc Phụng đã hiểu ra tâm sự của mình, bèn thở dài nói:

- Dị cô nương, nếu thật sự động thủ, có lẽ tại hạ không địch lại cô nương, nhưng... nếu cô nương sát hại tại hạ, sẽ rước lấy một kẻ địch hết sức lợi hại, rằng ngay cả lệnh tôn cũng chưa chắc đã dám trêu vào người ấy.

4. Ngân Lệnh Huyết Chưởng Phu Nhân

Dị Ngọc Phụng thấy chàng có vẻ thành khẩn, tuy không tin trong giới võ lâm còn có người nào mà ngay cả phụ thân mình cũng chẳng dám trêu vào, song cũng không hề nghi ngờ về lời nói của Đào Hành Khản, cơn giận trong lòng cũng liền tiêu tan phần nào, nàng bèn nhoen miệng cười nói:

- Vậy là tôn giá không động thủ với bọn cô nương hoàn toàn là vì lo cho bọn cô nương ư?

Đào Hành Khản đỏ mặt, ngượng ngùng nói:

- Tại hạ quả là có ý như vậy.

- Không động thủ cũng được, nhưng tôn giá phải để người kia lại, thế là xong.

Đối với Dị Ngọc Phụng, xử sự như vậy có thể nói đây là lần đầu tiên, bởi nàng ta cũng hết sức cao ngạo như cha, chịu để cho Đào Hành Khản tự do rời khỏi thế này, thật là một điều khó tin đối với những ai biết rõ cá tính của nàng ta. Cho dù ngay cả bản thân Dị Ngọc Phụng, cũng chẳng rõ vì lẽ gì lại có thiện cảm đối với chàng thanh niên anh tuấn này như vậy.

Chàng lẻn vào Ngân Hoa Cốc đánh cướp Lý Thuần Như, tuy may mắn gặp lúc Tây Môn Thất thọ thương và Dị Cư Hồ đi khỏi, song chàng tuyệt đối không phải cố tình chọn lựa thời cơ thuận lợi đó, cho dù Dị Cư Hồ có mặt trong Ngân Hoa Cốc và Tây Môn Thất không thọ thương thì chàng cũng vẫn mạo hiểm hành động như thường.

Vì vậy chàng gượng cười lắc đầu nói:

- Dị cô nương, tại hạ biết rằng cô nương để cho tại hạ rời khỏi như vậy là điều rất đáng quý, nhưng... tại hạ còn một điều thỉnh cầu quá đáng... chẳng hay cô nương có thể ưng thuận không?

Vừa nói với ánh mắt ngập đầy đau buồn, chàng vừa đắm đắm nhìn Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng chưa bao giờ có cảm giác kỳ lạ như lúc này, bất giác thoáng đỏ mặt, thẹn nhủ:

- Là thật, mình hình như là rất muốn được nghe chàng nói chuyện vậy, vì sao lạ thế nhỉ?

Trong khi nghĩ đã buột miệng nói:

- Điều gì tôn giá cứ nói đi.

Đào Hành Khản thoáng lộ vẻ mừng, gương mặt anh tuấn của chàng vốn ngập vẻ ưu sầu, giờ lộ vẻ vui mừng trông càng siêu thái thoát tục, khó ai sánh bằng.

Dị Ngọc Phụng nghe lòng xao xuyến khôn tả.

Chỉ nghe Đào Hành Khản nói:

- Dị cô nương nếu có thể để cho tại hạ đem Lý công tử rời khỏi đây, tại hạ sẽ trọn đời không quên đại đức của Dị cô nương.

Dị Ngọc Phụng sửng người, thầm nghĩ mình dẫn theo Đào Lâm cùng phụ thân đến Tứ Xuyên nhưng đi được mấy trăm dặm đường, phụ thân bỗng có linh tính, bảo mình trở về Ngân Hoa Cốc, nhất định phải mang theo Lý Thuần Như đến Tứ Xuyên gặp ông, lúc dặn bảo giọng nói hết sức nghiêm nghị trước nay chưa từng có, đủ biết việc này vô cùng hệ trọng, nếu mình tay không đến đó nhất định sẽ bị quở trách nghiêm trọng.

Do đó, nếu như Đào Hành Khản đưa ra bất kỳ thỉnh cầu nào khác, nàng đều có thể tự ý quyết định, duy có việc này là nàng không thể nào chấp thuận được.

Do dự hồi lâu, nhận thấy vừa rồi mình đã nói một cách quá quả quyết, lòng không khỏi áy náy, cười nói:

- Đào công tử, việc này quả tình là tôi không thể tự ý quyết định được.

Đào Hành Khản vẻ mừng trên mặt liền tắt lịm:

- Chẳng lẽ lệnh tôn đã bảo cô nương trở về lấy người ư?

Dị Ngọc Phụng gật đầu:

- Công tử đoán không sai.

Đào Hành Khản biến sắc mặt, lùi sau mấy bước nói:

- Dị cô nương, vậy thì... vậy thì...

Dị Ngọc Phụng tiếp lời:

- Phải chăng công tử cũng như tôi, không phải chính mình cần người này mà là đã chịu người sai khiến, nếu không cướp được người này thì bản thân công tử sẽ bị họa sát thân chứ gì?

Đào Hành Khản mặt mày xám ngắt lặng thinh. Dị Ngọc Phụng biết mình đoán trúng, bèn nói tiếp:

- Vậy thì tôi có một giải pháp, gia phụ và lệnh muội hiện đang chờ ở Tứ Xuyên, chúng ta sao không cùng đến nhà họ Thương để gặp họ rồi sẽ định liệu?

Đào Hành Khản kinh hãi:

- Xá muội... hiện đang ở cùng lệnh tôn ư?

Dị Ngọc Phụng gật đầu, vừa định nói gì nữa, bỗng sau lưng vang lên một tiếng nổ long trời lở đất, hai người đều giật mình kinh hãi, cùng ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy bốn người từ trong Ngân Hoa Cốc chạy ra như gió cuốn, cách nhau tuy xa, song cũng có thể nhận ra đó chính là Tất Thị Tam Ma và Linh Xà tiên sinh.

Nhưng trông họ không như rượt đuổi nhau mà là bốn người cùng bỏ chạy tháo thân, ra chiều hết sức hoảng. Tắt Đăng và Tắt Bằng lại càng thảm não hơn, cả hai lần bỏ chỉ monh nhanh chóng rời xa Ngân Hoa Cốc, chẳng còn nhớ đến khinh công thân pháp là gì nữa.

Dị Ngọc Phụng hết sức lấy làm lạ, bốn người đó thấy đều là cao thủ bậc nhất trong võ lâm, vì sao lại bỏ chạy một cách cuống cuống thế này? Chẳng lẽ phụ thân mình đã về đến ư?

Nàng vừa định tiến đến xem cho rõ sự thật, bỗng lại nghe “ầm” một tiếng vang dội từ trong cốc vọng ra, vội đưa mắt nhìn, chỉ thấy bức vách đá hết như bức bình phong cao đến ba trượng và dày hơn thước ở trước cốc đang lung lay dữ dội.

Dị Ngọc Phụng kinh hoàng thất sắc, nàng đã khôn lớn trong Ngân Hoa Cốc, bức vách kia thuở bé nàng đã từng trèo lên trèo xuống biết bao lần, biết rõ đó là một tảng đá dính liền với mặt đất, người nào lại có sức mạnh khủng khiếp đến độ có thể xô đẩy bức vách ấy lay chuyển thế kia?

Nàng bất giác dừng chân, chỉ thấy Tắt Thị Tam Ma và Linh Xà tiên sinh đang chạy về phía mình, thân pháp của họ lúc này phải nói là nhanh đến cực độ, tiếng nổ đình tai nhức óc hầy còn vang vọng thì bốn người đã chạy đến gần, chỉ thấy họ người nào cũng mặt mày trắng bệch, khắp người đầm mồ hôi và mặt đầy bụi cát, trông hết sức thảm não.

Khi đến trước mặt Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khản, bốn người dừng chân, ngoảnh lại nhìn Ngân Hoa Cốc, buông tiếng hét to, đoạn lại chạy tiếp.

Dị Ngọc Phụng không nén được lòng hiếu kỳ, liền tung mình ngược ra sau, đứng cản trước mặt họ, rung động ngọn roi bạc trong tay, tạo thành một bức tường bạc rộng đến hơn trượng cản bốn người lại, quát hỏi:

- Trong cốc đã xảy ra chuyện gì?

Bốn người không đáp, chỉ nghe Tắt Nguyên Bá quát:

- Tẩn ra.

Tắt Đăng và Tắt Bằng liền phóng sang bên, tiếp tục chạy tới, còn Linh Xà tiên sinh thì càng lạnh trí hơn, vừa thấy bị Dị Ngọc Phụng cản đường, liền lập tức quay người lại, sớm đã bọc vòng vượt qua Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng vốn biết một mình khó có thể ngăn cản được bốn người, thấy ba người kia bỏ chạy, chỉ đối phó với một mình Tắt Nguyên Bá lại càng tiện lợi hơn.

Nàng liền buông ra một chuỗi cười lạnh lạnh, cổ tay hạ xuống, vòng sáng bạc liền tắt lịm, rồi thì vung roi điểm thẳng vào giữa ngực Tắt Nguyên Bá và nói:

- Ba người kia đã bỏ chạy rồi, tôn giá còn muốn đào thoát ư?

Tắt Nguyên Bá vừa thấy roi quét đến, vội thụp người nhào lặn xuống đất. Đừng thấy y dáng người mập lùn phục phịch, nhưng thân pháp thật nhanh khôn tả, liền tiếp lộn ba vòng, đã ra xa đến gần năm trượng.

Dị Ngọc Phụng cũng đã đuổi đến như bóng theo hình, liền tiếp ba roi nhanh như tia chớp, “vút vút vút” đều trúng vào mình Tắt Nguyên Bá.

Dị Ngọc Phụng biết mình dùng sức rất mạnh, e Tắt Nguyên Bá khó thể chịu nổi, ngờ đâu vừa ngưng tay, Tắt Nguyên Bá đã buông tiếng gầm vang, tung người lên, hai tay mười ngón vươn ra chộp vào mặt nàng, kinh phong từ các kẽ ngón tay tuôn ra mạnh khôn tả.

Dị Ngọc Phụng thật không ngờ đối phương bị mình đánh trúng ba roi mà còn lao tới mạnh như vậy, không khỏi sửng sốt, chỉ thấy ba nơi trúng roi của Tắt Nguyên Bá áo bị rách bươm, nhưng da thịt chỉ hằn lên ba đường máu chứ không bị trọng thương.

Dị Ngọc Phụng giờ mới biết Tắt Thị Tam Ma quả danh bất hư truyền, đều có chân tài thực học, ngay như môn Kim Chung Trảo cũng là hiếm có rồi.

Dị Ngọc Phụng vốn rất tự cao, xem thường quần hùng, chẳng khác cha là Dị Cư Hồ, không chờ Tắt Nguyên Bá lao đến đã nghiêng người sang bên, nhẹ vung tay, nửa đoạn đầu ngọn roi bạc đã khoanh thành một vòng tròn, đón lấy cổ tay đang chộp tới của Tắt Nguyên Bá.

Pho tiên pháp này của Dị Ngọc Phụng cực kỳ ảo diệu, khi nàng mới ra đời, Dị Cư Hồ đã phản lại Ma Giáo, giết sạch các cao thủ giáo phái này, đem Dị Ngọc Phụng đến Ngân Hoa Cốc ngoài Tây Vực, từ đó rất ít khi đi lại trên chốn giang hồ, pho tiên pháp này cũng là kết tinh bao tâm huyết của Dị Cư Hồ trong mười mấy năm qua, trong mỗi chiêu đều có thể tạo ra đến ba vòng tròn. Khi Đào Hành Khản mới từ Ngân Hoa Cốc xông ra đã bị Dị Ngọc Phụng dùng roi bạc tạo thành một vòng to thắt vào ngực, đó chính là chỗ thần diệu của pho tiên pháp này.

Mắt thấy cổ tay Tắt Nguyên Bá sắp bị ngọn roi bạc của Dị Ngọc Phụng quán lấy, nhưng ngay khi ấy, Tắt Nguyên Bá người đang lơ lửng trên không, bỗng “vù vù”, tung ra hai cước, đồng thời rút tay về, cả người ngã ngửa ra sau, giống như nằm ngửa trên không vậy.

Nhưng người đâu phải là chim, đương nhiên không thể nào nằm ngửa trên không, Tắt Nguyên Bá nằm ngang trên không chỉ là trong khoảng khắc, nhưng hai cước do y bất thần tung ra thì rất là lợi hại, đá thẳng vào vùng tim của Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng ngân tiên bị hất hăng, thấy chiêu thức của Tắt Nguyên Bá hết sức kỳ ảo, lòng lại cảm thấy đắc ý, buông tiếng cười khanh khách, tung mình lên cao mười thước, áo trắng tung bay phấp phới trông thật ngoạn mục, ngân tiên quét ra, đầu roi lại tạo thành một vòng tròn đường kính hơn thước, nhắm đầu Tắt Nguyên Bá chụp xuống.

Phen này Tắt Nguyên Bá người đang lơ lửng trên không chẳng thể nào tránh né được nữa, chỉ nghe y buông tiếng thét vang, hai tay vội đưa lên bảo vệ nơi cổ, song đã muộn, cổ đã bị ngọn roi bạc quán chặt.

Dị Ngọc Phụng một chiêu đắc thủ, lập tức nhả nội lực ra, Tắt Nguyên Bá cơ hồ ngạt thở, Dị Ngọc Phụng lại vung tay, y liền bị ném ra xa sáu bảy thước, tay chân quơ loạn xạ, “bịch” một tiếng rơi xuống đất.

Song ngọn roi bạc của Dị Ngọc Phụng vẫn thắt chặt lấy cổ của Tắt Nguyên Bá, y vừa rơi xuống đất, Dị Ngọc Phụng lại vung tay lên, y lại bị kéo lên cao, và rồi lại bị quật xuống đất, cứ thế liên tiếp bảy tám lần, Tắt Nguyên Bá tuy có cương khí hộ thân, không đến nỗi bị trọng thương, nhưng liên tiếp bị quật xuống đất mạnh như vậy, và vết hầu yếu hại lại bị roi bạc thắt chặt, cũng cảm thấy ngũ tạng bị lộn tung lên, mặt mày choáng váng, khó thể chịu nổi.

Đến lần thứ chín, Dị Ngọc Phụng quật y xuống đất, Tắt Nguyên Bá đã thở hồng hộc, Dị Ngọc Phụng nói tay, giờ cao ngọn roi bạc quát hỏi:

- Trong cốc đã xảy ra chuyện gì? Có chịu nói chưa?

Tắt Nguyên Bá ngực phập phồng nằm dưới đất, hai mắt trợn ngược, đâu còn hơi sức để trả lời Dị Ngọc Phụng nữa.

Dị Ngọc Phụng cười khúc khích, ngoảnh lại nhìn, thấy Đào Hành Khản vẫn cứ cấp Lý Thuần Như đứng thừ ra đó, không khỏi bực mình nói:

- Đồ ngốc, sao không thừa lúc bốn cô nương động thủ bỏ trốn đi, còn đứng thừ ra đó làm gì?

Đào Hành Khản đỏ mặt, ngoảnh lại nhìn về phía cốc.

Dị Ngọc Phụng thấy Đào Hành Khản có vẻ như rất hồi hộp và sợ hãi, cũng liền nhìn theo ánh mắt chàng. Nàng bắt giác thâm kinh hãi, thì ra bức vách đá lúc này lay động dữ dội hơn, tiếng “ầm ầm” vang lên liên hồi, cơ hồ cả mặt đất đều rung chuyển.

Dị Ngọc Phụng sau một thoáng ngẩn ngơ, vội quát:

- Ai ở trong Ngân Hoa Cốc xô bức vách đá kia hả?

Vừa nói vừa vung roi phóng đi về phía Ngân Hoa Cốc, nhưng chưa được bao xa, nàng bỗng trông thấy trước mắt một bóng người nhấp nhô, đã bị một người cản đường, định thần nhìn kỹ, ra là Đào Hành Khản.

Chỉ thấy chàng mặt đầy vẻ hốt hoảng, khẽ nói:

- Dị cô nương hãy lên ngựa rời khỏi đây mau, chậm trễ e không còn kịp nữa.

Dị Ngọc Phụng thấy chàng có vẻ thành khẩn, rõ ràng là hoàn toàn vì lo cho mình, không khỏi động lòng, nhưng nàng nhất quyết không chịu bỏ đi, chỉ nói:

- Đào công tử hãy để mặc tôi.

Nói đoạn, nàng liền lạng người sang bên kia hơn trượng, lại phóng tiếp về phía cửa cốc, khi còn cách mấy trượng, bỗng lại vang lên một tiếng nổ kinh thiên động địa, bức vách đá đã đổ sụp.

Trong đá vụn bay văng tung tóe và bụi cát mù mịt, chỉ thấy một bóng người mảnh khảnh với tốc độ nhanh đến tột cùng vọt lên không, hết như một bóng người được tạo thành bởi sương khói lao thẳng tới Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng đang khi kinh hồn động phách bởi bức vách đá đổ sụp, đứng thừ ra tại chỗ, bỗng thấy bóng người nhanh đến mức không thể tưởng tượng được lao về phía mình, đồng thời cũng nghe tiếng Đào Hành Khản hơi hãi nói:

- Không nên hoàn thủ.

Nhưng trong lúc cấp bách, nàng đâu chịu xuôi tay để cho kẻ khác muốn làm gì thì làm, sớm đã vung roi quét ngang ra, lúc ấy người kia đã đến rất gần, mắt thấy chắc chắn sẽ quét trúng, nhưng lạ thay, roi bạc lại xuyên qua thân thể đối phương.

Dị Ngọc Phụng sửng sờ, chả lẽ đó chỉ là một cái bóng hay sao? Song nàng liền lập tức hiểu ngay, thì ra đó là do thân pháp đối phương quá nhanh, khi đến trước mặt mình lập tức lại tạt sang bên.

Trong khoảng khắc ấy, mình tưởng đâu đối phương đang ở trước mặt, song đó chỉ là một ảo ảnh, nên ngọn roi bạc quét ra mới rơi vào khoảng không, còn đối phương thì biến mất, chẳng rõ đã quay sang hướng nào?

Song khi Dị Ngọc Phụng hiểu ra thì đã muộn, nàng chỉ còn thấy nơi vai đau nhói, nơi vai đã bị năm ngón tay người ấy nắm chặt, nàng cũng chỉ có thể nhìn thấy năm ngón tay ấy thôi.

Dị Ngọc Phụng liền lập tức vận công đề kháng, song vẫn cảm thấy đau thấu xương tủy, mặt hoa thất sắc, mồ hôi tuôn là chả.

Chỉ nghe Đào Hành Khản hối hả nói:

- Sư phụ... đồ nhi đã đắc thủ rồi, chúng ta... đi thôi.

Dị Ngọc Phụng động tâm thâm nhủ:

- Thì ra người này là sư phụ chàng ta, nhưng chẳng rõ là ai mà lại có thể chế ngự mình một cách dễ dàng thế này?

Thở ra sức vùng mạnh, chẳng những không thoát ra được mà xương vai còn như bị đối phương bóp nát, bèn không dám cử động nữa.

Chỉ nghe người ấy với giọng lạnh như băng nói:

- Ba Thông Thiên Bửu Long trong Ngân Hoa Cốc từ đâu có?

Đào Hành Khản rung giọng đáp:

- Đồ nhi... không biết.

- Mở miệng là ta biết ngay ngươi là người chưa từng nói dối bao giờ, đã nói dối!

Người ấy buông tiếng cười khẩy nghe rợn người, nói tiếp:

- Hãy đến đây một kiếm đâm chết nàng rồi hăng tít.

Dị Ngọc Phụng nghe vậy giật thót người, nghe đối thoại giữa hai người, đủ biết Đào Hành Khản cực kỳ khiếp sợ người này, giờ người ấy ra lệnh một kiếm đâm chết mình, rất có thể chàng có thể phục thù mệnh lệnh. Thực không ngờ mình hoa dung nguyệt mạo, võ công xuất chúng mà rốt cuộc lại chết tại đây một cách bất minh bất bạch như vậy.

Nhưng chờ một hồi, chẳng nghe tiếng trả lời của Đào Hành Khản, mà cũng chẳng thấy kiếm đâm tới.

Hồi lâu, mới nghe Đào Hành Khản run giọng nói:

- Sư... phụ, đồ nhi... không thể nào... hạ thủ được.

Dị Ngọc Phụng mừng rỡ, lòng liền lập tức bình lặng khá nhiều, tuy nàng cũng hiểu rõ, cho dù Đào Hành Khản không muốn hạ thủ nhưng sư phụ chàng cũng có thể cưỡng bức và thậm chí đánh thân động thủ, mình cũng khó có thể thoát chết.

Thế nhưng, sau khi nghe xong những lời nói của Đào Hành Khản, nàng cảm thấy vô cùng an ủi, bởi nàng vốn chính diện đối địch với Đào Hành Khản, vậy mà trong lúc nguy hiểm nhất, chàng lại không chịu ra tay sát hại nàng, vậy thì chứng tỏ điều gì?

Chính vì thế mà Dị Ngọc Phụng cảm thấy an ủi và vui sướng.

Chỉ nghe người ấy lạnh lùng hỏi:

- Vì sao người không hạ thủ được?
- Chính bản thân... đồ nhi cũng... không rõ vì sao?
- Hừ, những gì ta đã nói với người, người quên cả rồi sao?
- Đồ nhi đâu dám quên những lời giáo huấn của sư phụ.
- Vậy sao còn chưa chịu hạ thủ?

Đào Hành Khản buông tiếng thở dài, Dị Ngọc Phụng bỗng cảm thấy lạnh nơi mạng sườn, cúi xuống nhìn, một thanh trường kiếm đã dí vào huyệt Khí Hộ nàng, cảm giác lạnh chính là do mũi kiếm đã đâm thủng áo nàng và chạm vào da thịt.

Dị Ngọc Phụng lại nghiêng đầu nhìn, thấy Đào Hành Khản mặt đầy vẻ đau khổ và ánh mắt dờ dẩn, vừa tiếp xúc với ánh mắt Dị Ngọc Phụng, chàng giật nảy mình, lùi ra sau nửa bước và buông tay, thanh trường kiếm “keng” một tiếng rơi xuống đất.

Chỉ nghe người ấy tức giận hét to, vung tay điểm vào huyệt Kiên Tĩnh của Dị Ngọc Phụng, biến nàng bắt động, rồi thì “bốp, bốp” hai tiếng, hẳn là Đào Hành Khản đã lãnh lấy hai cái tát tai.

Lại nghe người ấy giận dữ quát:

- Hãy lập lại những lời dạy của ta nghe xem!

Đào Hành Khản thoáng ngập ngừng, đoạn nói:

- Kiếm hạ hữu tình, nhất sự bất thành, kiếm hạ vô tình, vạn sự giai thành.
- Người đã biết kiếm hạ vô tình thì vạn sự đều thành, vậy tại sao kiếm này lại không đâm xuống được, kiếm hạ lưu tình ư?

Đào Hành Khản ấp úng:

- Sư phụ, đồ nhi... đồ nhi...
- Hừ, hãy mau nhặt kiếm lên, đừng nói ra những lời vô tích sự nữa.

Dị Ngọc Phụng lúc này huyệt đạo bị khóa, người không động đậy được, nên chỉ có thể nghe hai người đối thoại với nhau chứ không trông thấy được hành động của họ, cũng chẳng biết Đào Hành Khản có vâng lời nhặt lấy kiếm hay không, lòng hết sức hồi hộp và thắc mắc về những lời nói của hai người.

Đang khi chưa biết may hay rủi, bỗng nghe sau lưng vang lên tiếng binh khí xé gió rất nhanh, nhưng khi đến gần thì trở nên uể oải, đồng thời lại nghe tiếng Đào Hành Khản cơ hồ như rên rỉ nói:

- Sư phụ, đồ nhi quả thật không thể nào...
- Người có thể, và hơn nữa cũng chẳng cần hạ thủ từ sau lưng, hãy đến trước mặt nàng ta, một kiếm đâm thẳng vào ngực, như vậy mới đúng là kiếm hạ vô tình.

Người ấy vừa dứt lời, Dị Ngọc Phụng bỗng nghe tiếng bước chân của Đào Hành Khản loạng choạng đi đến trước mặt mình.

Chỉ thấy Lý Thuần Như dưới nách Đào Hành Khản chẳng rõ đã được buông ra tự bao giờ, Đào Hành Khản tay phải cầm kiếm, nhưng cổ tay rung rẩy liên hồi, và trông bước chân của chàng chệnh choạng thể kia, cũng chẳng như tự mình đi, mà như bị sự phụ kéo đến vậy.

Dị Ngọc Phụng lúc này hồi hộp đến cực độ, nàng giờ đã biết là người kia không bao giờ đích thân ra tay sát hại mình, mà nhất quyết buộc Đào Hành Khản phải ra tay hạ sát mình, hầu làm đúng theo lời dạy “kiếm hạ vô tình, vạn sự giai thành” gì đó của người kia. Cũng có nghĩa là sinh mệnh của mình đang nằm trong tay Đào Hành Khản.

Do đó, nàng dăm dăm nhìn vào mặt Đào Hành Khản, song khi đến trước mặt nàng, Đào Hành Khản đã cúi gầm mặt, không dám tiếp xúc với ánh mắt của nàng.

Đào Hành Khản đứng chờ ra một hồi, lại nghe người kia giục:

- Còn chưa hạ thủ hả?

Đào Hành Khản vụt ngẩng lên, vẻ đau khổ trên mặt đã lên đến cực độ, nhưng đột nhiên, một vẻ vui mừng vút qua trên mặt, tuy chỉ trong khoảng khắc, song vì Dị Ngọc Phụng đang chăm chú nhìn, nên nhận thấy được ngay.

Thế nhưng, Dị Ngọc Phụng chưa kịp hiểu là vẻ vui mừng kia là có ý nghĩa gì, đã thấy ánh thép lấp lánh, thanh trường kiếm đã nhắm ngay tim nàng đâm nhanh tới.

Dị Ngọc Phụng là con nhà võ, vừa thấy thế kiếm liền biết ngay Đào Hành Khản đã hạ quyết tâm, không bao giờ ngưng lại giữa chừng.

Trong khoảng khắc ấy, Dị Ngọc Phụng chợt nhớ lại vừa rồi mình đã cảm thấy an ủi và vui sướng bởi nghe câu nói “không hạ thủ được” của Đào Hành Khản, nàng cảm thấy mình thật là ngốc nghếch khờ khạo.

Trường kiếm đâm tới rất nhanh, Dị Ngọc Phụng chưa kịp nghĩ dứt đã cảm thấy ngực đau nhói, trường kiếm đã đâm vào, hai mắt nàng tối sầm, cảm thấy người bay bổng nhẹ như giấy, tai chỉ nghe tiếng cười ha hả nói:

- Đi thôi!

Rồi thì nàng không còn hay biết gì nữa, hôn mê tại chỗ.

Chẳng rõ đã trải qua bao lâu, nàng mới dần phục hồi tri giác, mở mắt ra nhìn, mặt trời đã lặn về tây, ráng chiều soi nhuộm từng ngọn cây cọng cỏ, từng hòn đá hạt cát thấy đều đỏ như máu, đỏ hơn hết là chiếc áo của nàng đã bị máu tươi nhuộm đỏ hơn nữa phần.

Dị Ngọc Phụng hết sức lấy làm lạ về việc mình đã không chết, nàng rất muốn cố gắng ngồi dậy rồi hăng tít, song vừa mới động dậy đã nghe bên cạnh có người nói:

- Tiểu thư đừng động dậy.

Dị Ngọc Phụng từng nhiều năm kề cận với Tây Môn Thất, chưa bao giờ thấy ông ta lại có vẻ già nua như hôm nay, chỉ thấy ông ta đáng lom khom đứng đó, nếu không nhờ ngọn đao chống chỏi, ông cơ hồ đã lặn ra đất.

Dị Ngọc Phụng định lên tiếng, nhưng không còn hơi sức để nói.

Chỉ nghe Tây Môn Thất nói:

- Tiểu thư, lão phu với lệnh tôn thâm thù chưa giải, nay lão phu tuy đã thọ trọng thương, nhưng tiểu thư thương thể còn trầm trọng hơn, nếu Đào Hành Khản mà đâm sâu hơn chút nữa, cắt đứt tâm mạch thì lúc này tiểu thư đã lìa khỏi cõi đời rồi. Thế nhưng, lão phu lại có ý cứu sống tiểu thư, chỉ cần tiểu thư chấp thuận lão phu một điều thôi.

Tây Môn Thất dứt lời, trầm ngâm hồi lâu, Dị Ngọc Phụng nhìn lên trời, chỉ thấy vài cánh chim ưng đang chậm chậm lượn lờ trên không, nàng chợt cảm thấy ghê sợ sự chết, nàng thật không muốn chết chút nào cả, thu hết sức mới thốt nên lời:

- Điều... gì... vậy?

Tây Môn Thất tiến tới một bước, chăm chăm nhìn vào mặt Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng nhận thấy ánh mắt Tây Môn Thất hết sức phức tạp, như mong muốn nàng nhanh chóng chết đi cho vừa lòng hả dạ, lại như mong muốn nàng tiếp tục sống để làm việc cho ông.

Hồi lâu, Tây Môn Thất mới ngửa mặt thở dài nói:

- Tây Môn Thất hỏi Tây Môn Thất! Thật không ngờ người lại hy sinh tính mạng của mình mà cứu sống con gái của kẻ thù, nhưng ngoài vậy ra, biết còn cách nào khác hơn!

Dị Ngọc Phụng biết kể từ khi Tây Môn Thất ở lại trong Ngân Hoa Cốc, trong thâm tâm lúc nào cũng chỉ muốn trả thù hai cha con nàng, song vì hoàn cảnh không cho phép nên chưa dám ra tay, phụ thân mình cũng nhiều lần cảnh cáo, bảo Tây Môn Thất là một nhân vật khét tiếng trong giới hắc đạo, tuy trước mắt xem ra rất thuần phục, song thực tế lại là một mầm họa nguy hiểm, phải hết sức thận trọng đề phòng.

Bởi Tây Môn Thất võ công có chỗ độc đáo nên Dị Ngọc Phụng mới tôn kính gọi ông là thúc thúc. Tây Môn Thất đương nhiên là không dạy tuyệt kỹ của mình cho Dị Ngọc Phụng và Dị Ngọc Phụng cũng chẳng màng học, song Tây Môn Thất biết nhiều hiểu rộng, thường hay kể cho Dị Ngọc Phụng nghe những chuyện lạ trong võ lâm, do đó hai người nhìn bề ngoài như không hề có chút hiềm khích, nhưng thực tế thì mỗi người đều có ý đồ riêng, mãi đến bây giờ Tây Môn Thất mới thổ lộ những gì trong lòng.

Dị Ngọc Phụng chỉ nhìn ông lặng thinh.

Tây Môn Thất lại buông tiếng thở dài mấy lượt đoạn nói:

- Tiểu thư, lão phu yêu cầu một điều, phải chăng tiểu thư nhất định bằng lòng thực hiện cho lão phu?

Dị Ngọc Phụng không sao hiểu nổi đối phương yêu cầu mình làm việc gì, nhất thời cũng khó trả lời được.

Tây Môn Thất vẻ mặt bỗng trở nên hung tợn, lớn tiếng nói:

- Tây Môn Thất này dùng tính mạng mình chỉ đổi lấy một lời hứa, cũng không xứng đáng hay sao?

Dị Ngọc Phụng uể oải nói:

- Thúc thúc... hãy... nói đi.

- Nếu tiểu thư bằng lòng, lão phu sẽ truyền máu mình vào cơ thể tiểu thư, như vậy chẳng những tiểu thư được cứu mà còn có thêm mấy mươi năm công lực, tiểu thư bằng lòng hay không?

Dị Ngọc Phụng lúc này đã hết sức suy nhược, Tây Môn Thất lớn tiếng một chút là nàng chỉ cảm thấy hai tai lùng bùng, khó khăn lắm mới có thể nghe được lời nói của ông.

Nghe xong, Dị Ngọc Phụng mới biết thương thế của mình đã vô cùng trầm trọng, bằng không Tây Môn Thất lẽ nào lại chịu hy sinh tính mạng để cứu mình?

Nhưng nàng đâu biết Tây Môn Thất là người hết sức rần rỗi, chỉ một lòng một dạ muốn báo thù cho Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cẩm Phu, nhưng lúc này bản thân ông cũng đã thọ thương rất trầm trọng, cho dù thương thế phục nguyên thì công lực cũng sẽ giảm đi rất nhiều, nên mới cam đành cứu sống cho Dị Ngọc Phụng hầu gởi gắm sự an nguy của Lý Thuần Như và những việc chưa hoàn thành lúc sinh tiền.

Dị Ngọc Phụng nghĩ lúc này nếu mình không chấp nhận thì chắc chắn sẽ chết, bất luận đối phương muốn mình làm gì thì cũng ngoài cái chết ra, cho dù việc làm ấy khiến mình phải chết thì cũng chẳng thiệt thòi gì, bèn nói:

- Thúc thúc, được rồi... Ngọc Phụng xin hứa.

Tây Môn Thất đắm đắm mắt nhìn nàng một hồi rồi nói:

- Lão phu biết hai cha con tiểu thư tuy tàn ác, nhưng đã hứa là chắc chắn giữ lời, tuy nhiên, lão phu cũng vẫn cần tiểu thư thề nặng.

- Nếu Ngọc Phụng mà... phản bội lời hứa thì nhất định sẽ bị... trường kiếm...

xuyên tâm... mà chết.

- Được rồi, điều lão phu muốn tiểu thư làm chính là tiểu thư phải hết sức mình tìm gặp Lý Thuần Như, bảo y không được quên những lời lão phu đã nói với y, và võ công y không cao, tiểu thư còn phải xua đuổi kẻ địch cho y, khi y đối địch với kẻ khác, tiểu thư nhất định phải bên vực y.

Dị Ngọc Phụng nghe xong, nhận thấy việc này chẳng có gì là khó, với địa vị cha con nàng trong võ lâm, cho dù là bảo vệ một người hoàn toàn không biết võ công thì cũng chẳng có gì là khó, thậm chí không cần mình ra tay, chỉ cần tặng cho y một chiếc ngân lệnh là đủ. Do đó nàng bèn hỏi:

- Còn gì... nữa không?

- Tiểu thư đừng nghĩ là sự việc quá dễ dàng như vậy.

- Ngọc Phụng biết.

Tây Môn Thất buông tiếng thở dài, bỗng đưa đơn đao lên nói:

- Lão phu có hai vật tặng cho tiểu thư, một là ngọn đao này, hai là chiếc giường Vạn Niên Huyền Băng trong cư thất lão phu. Trước hết tiểu thư hãy nằm yên ở đây một ngày, tuyệt đối không được động dậy, một ngày sau hẵng vào cư thất lão phu, nằm lên chiếc giường Vạn Niên Huyền Băng trọn bảy ngày. Trên đầu giường có mười bảy chiêu thức đơn đao song tiên của lão phu, binh khí của tiểu thư vốn là nhuyễn tiên, đành rằng chiêu thức ảo diệu, hơn hẳn mười bảy chiêu của lão phu, nhưng mười bảy chiêu ấy lại là đao tiên cùng thi triển, tiểu thư chưa học qua.

Dị Ngọc Phụng gật đầu. Tây Môn Thất đưa đao cắt vào Mạch Môn mình, máu tươi tuôn ra, lão lệ làng áp chấp vào vết thương của Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng chỉ cảm thấy trong người máu nóng sôi sục, lát sau mí mắt trĩu nặng thật muốn nhắm mắt lại ngủ. Nửa giờ sau, Tây Môn Thất nằm mọp trên mình Dị Ngọc Phụng, sắc mặt vàng bệch, toàn thân lạnh ngắt, già từ cõi đời.

Trời dần tối, Dị Ngọc Phụng biết mình đã được cứu, bèn nằm yên dưới đất suốt một đêm.

Sáng hôm sau nàng cảm thấy chân khí toàn thân đã có thể vận chuyển theo ý muốn, luyện xong mấy lượt công, cho đến chiều mới đứng bật dậy, bỗng từ thi Tây Môn Thất lên, cầm lấy ngọn đơn đao, lên ngựa đi về phía Ngân Hoa Cốc.

Đến nơi, Dị Ngọc Phụng giật mình kinh hãi, trong cốc hết như đã bị thiên binh vạn mã dầy xéo, hoa cỏ thấy đều bị dẫm nát, cảnh tượng điều tàn khốc tởm.

Dị Ngọc Phụng thừ ra một hồi, biết đó nhất định là do sự phụ của Đào Hành Khản đã gây ra, song lại không biết người ấy là ai.

Bồng thi thể Tây Môn Thất vào trong cư thất của ông, đào huyết mai táng ông, Dị Ngọc Phụng thừ ra hồi lâu, nghĩ nếu mình y lời Tây Môn Thất còn phải lên chiếc giường Vạn Niên Huyền Băng, nằm đến những bảy ngày, lâu vậy thì buồn chết còn gì?

Do đó nàng chỉ tìm lấy quyển sổ nhỏ ghi chép mười bảy chiêu pháp đơn đao song tiên nơi đầu giường, rồi lên ngựa rời khỏi Ngân Hoa Cốc, định cấp tốc tìm gặp phụ thân để báo cáo về biến cố đã xảy ra trong cốc rồi hẵng định liệu.

Nêu sau khi ra khỏi cốc, Dị Ngọc Phụng liền giục ngựa tiến thẳng về hướng Tứ Xuyên. Lúc nàng được lệnh phụ thân quay về tìm Lý Thuần Như, Dị Cư Hồ có báo là sẽ đi chậm để chờ nàng đưa Lý Thuần Như đến. Nhưng Dị Ngọc Phụng thấy mình đã ở lại Ngân Hoa Cốc đã hơn một ngày trời mà phụ thân cũng không quay về xem thử, hết sức lấy làm lạ.

Tuy nhiên, nàng chỉ nghĩ phụ thân mình võ công cao siêu, lẽ nào lại gặp tai nạn gì? Nhất định là vì chờ đợi quá lâu nên đã nóng lòng đến Tứ Xuyên trước rồi. Nàng bèn ra roi thúc ngựa đi luôn trong đêm.

Vào lúc giữa đêm, trăng sáng vàng vạc, Dị Ngọc Phụng bỗng từ xa trông thấy cỗ xe ngựa trắng đang dừng lại trên một khoảng đất trống.

Dị Ngọc Phụng mừng rỡ, vừa định cất tiếng gọi, bỗng nhìn thấy bên cạnh cỗ xe có một vật hết sức kỳ lạ, nàng bắt giắc ngẩn người, định thần nhìn kỹ, thì ra đó là một hương án bằng đất, và trên hương án cũng được ai đó vo đất làm nhang.

Dị Ngọc Phụng thầm nhủ:

- Lạ thật, chả lẽ phụ thân lại kết bái huynh đệ với ai đó tại đây hay sao?

Nàng vội giục ngựa đến gần, khi còn cách chừng nửa dặm, lại thấy cạnh hương án có một tảng đá to rất bằng phẳng, trên có khắc chữ “Song Hỷ”.

Dị Ngọc Phụng bắt giắc phì cười, bởi nếu chỉ có hương án thôi, thì còn có thể bảo phụ thân kết nghĩa huynh đệ với ai đó tại đây, nhưng trên đá lại khắc chữ “Song Hỷ”, rõ ràng là một đôi tình nhân đã thành hôn tại đây, chẳng thể là phụ thân được.

Nghĩ đoạn, Dị Ngọc Phụng tung mình lao tới và lớn tiếng nói:

- Cha, Phụng nhi đã trở lại rồi đây.

Chỉ thấy rèm xe vén lên, Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ nhẹ nhàng tung mình xuống đất, thấy Dị Ngọc Phụng, ngạc nhiên nói:

- Ủa, sao chỉ có một mình người?

- Cha, Ngân Hoa Cốc đã xảy ra đại sự, Phụng nhi vừa về đến...

Dị Cư Hồ ngắt lời:

- Ngọc Phụng, ở đây ta cũng có đại sự, người hãy khoan nói về Ngân Hoa Cốc đã.

Dị Ngọc Phụng kinh ngạc:

- Cha, ở đây có đại sự gì? Cha đã hay biết về biến cố trong Ngân Hoa Cốc rồi ư?

Dị Cư Hồ cười:

- Làm sao cha có thể biết được việc ở ngoài mấy trăm dặm? Ngọc Phụng, cha đã sống độc thân từ lâu, nay mới lại cưới vợ, sao người chưa chúc mừng cha đi?

Dị Ngọc Phụng giật thót người, cơ hồ không dám tin vào tai mình:

- Cha... nói sao?

Bởi trong bao năm qua, nàng chưa từng nghe phụ thân đề cập đến việc tục huyền, khi nãy trông thấy chữ Song Hỷ trên đá, nàng còn cười thầm, chả lẽ phụ thân lại cưới vợ tại đây hay sao? Chẳng ngờ đó lại là sự thật.

Dị Cư Hồ nói:

- Cha vừa mới cưới vợ tại đây, hãy mau vào bái kiến mẫu thân.

Dị Ngọc Phụng thấy phụ thân nói một cách trịnh trọng chứ không phải đùa cợt, biết đúng là sự thật, nàng bèn quay sang nhìn tảng đá, chữ khắc trên ấy rõ ràng là do phụ thân đã sử dụng công lực tuyệt đỉnh Hóa Thạch Thân Pháp viết lên bằng ngón tay.

Trong một thoáng, Dị Ngọc Phụng nghe lòng rối bời, chẳng biết nên nói sao cho phải, bởi nàng nay đã là một thiếu nữ đã trưởng thành, xưa nay chỉ hai cha con sống nương tựa nhau, đã mất mẹ ngay còn thuở bé, thỉnh thoảng nàng cũng có hỏi về tông tích của mẫu thân, song Dị Cư Hồ nhất định không chịu cho biết.

Nay bỗng dưng một phụ nữ xa lạ trở thành mẫu thân nàng, bảo nàng gọi bằng mẹ, đó thật là một điều nàng khó có thể tưởng tượng được.

Do đó, nàng thờ ra hồi lâu mới nói:

- Cha, Phụng nhi không muốn gặp.

Dị Cư Hồ sầm mặt:

- Ngọc Phụng, người không hài lòng về cha ư?

Dị Ngọc Phụng rợn người:

- Nữ nhi không dám.

- Vậy thì hãy đến bái kiến mau.

Nói đoạn lão nắm tay Dị Ngọc Phụng đi về phía cỗ xe, chưa đến nơi, lão vung tay áo phất nhẹ, rèm xe đã vén lên.

Dị Ngọc Phụng vừa kinh ngạc lại vừa thắc mắc, phụ thân đã cưới ai làm vợ thế nhỉ? Nên xe vừa vén lên, nàng liền định thần nhìn vào trong xem.

Khi nhìn kỹ, nàng giật mình sửng sốt, chỉ tay vào xe nói:

- Thì ra là... là... là...

Thì ra người ngồi trong xe chính là Đào Lâm. Dị Ngọc Phụng thật nằm mơ cũng chẳng thể nào ngờ đến phụ thân lại đi cưới một người con gái trang lứa với mình làm vợ, và càng không ngờ hơn nữa đó lại là Đào Lâm.

Dị Ngọc Phụng bàng hoàng như trong cơn ác mộng, nàng tuyệt đối không thể nhìn nhận Đào Lâm là mẹ. Hai mắt nàng trừng trừng nhìn vào Đào Lâm, chỉ thấy vẻ mặt Đào Lâm trở lạnh, như trước mắt dù xảy ra việc gì cũng không hề ảnh hưởng đến nàng.

Dị Ngọc Phụng nhìn một hồi, bỗng quay phắt người bỏ đi, song chỉ được một bước, đã nghe Dị Cư Hồ gần giọng quát:

- Đứng lại!

Dị Ngọc Phụng chẳng dám bất tuân, nhưng tuy đứng lại, vẫn quay lưng về phía Đào Lâm và Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ vẻ mặt rất kỳ khôi, lạnh lùng thốt:

- Tại sao người không quì bái?

Dị Ngọc Phụng vẫn đứng yên không quay lại.

Dị Cư Hồ tức giận gần giọng:

- Trong mắt người đã không còn phụ thân rồi không phải?

Dị Ngọc Phụng cao giọng:

- Đương nhiên là trong mắt Phụng nhi có phụ thân, nhưng bảo Phụng nhi gặp bất kỳ người nào cũng quì xuống gọi là mẫu thân thì Phụng nhi chẳng thể nào làm được.

Đây là lần đầu tiên trong đời Dị Ngọc Phụng đã cãi lại phụ thân, nàng vô cùng kích động lẫn sợ hãi, bởi nàng rất hiểu rõ tính nết của phụ thân nàng, một khi trở mặt rất có thể gây bất lợi cho mình.

Quả nhiên, nàng vừa dứt lời, đã cảm thấy một luồng kinh phong từ sau lưng ập tới. Dị Ngọc Phụng biết một khi phụ thân đã ra tay, mình có tránh cũng vô ích, nên vẫn đứng yên tại chỗ.

Chỉ cảm thấy hai vai trĩu xuống, tay phải Dị Cư Hồ đã đặt lên vai, hai chân nhũn ra, không tự chủ được quì sụp xuống đất.

Nhưng bản tính nàng rất ương ngạnh, trong khoảng khắc ấy, lòng nàng hét to:

- Không thể quì! Không thể quì!

Vận chân khí hai chân chỗi mạnh, nhưng công lực nàng sao có thể bì với Dị Cư Hồ, chỉ nghe “rắc, rắc” hai tiếng, hai chân đau nhói, mặt mày xây xẩm, ngã lộn ra đất.

Thì ra bởi nàng dùng sức chống chỗi nên hai xương ống chân đều bị gãy, tuy đau đến mức toàn thân run rẩy, mồ hôi đầm đìa, nhưng trong lòng lại hết sức vui mừng, bởi rốt cuộc nàng vẫn chưa quì lạy Đào Lâm.

Dị Cư Hồ thấy nàng cam chịu gãy chân chứ không chịu quì lại, chẳng những không thương xót mà trái lại càng tức giận hơn, cười khẩy nói:

- Người thật to gan, lại dám chống đối ta hả?

Dị Ngọc Phụng cũng cười khẩy nói:

- Chính cha đã áp bức nữ nhi, chẳng thể trách nữ nhi được.

Dị Cư Hồ cười ha hả:

- Ta không có một đứa con gái như ngươi.

Rồi thì lão vung tay, một chưởng giáng xuống Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng chẳng bao giờ ngờ phụ thân lại tuyệt tình đến thế, chỗi tay xuống đất toan gắng gượng đứng lên, song chưởng lực của Dị Cư Hồ thâm hậu dường nào, trong đương kim võ lâm dễ có mấy ai chống nổi.

Dị Ngọc Phụng tuy định chỗi tay xuống đất mượn sức tung mình ra xa, nhưng toàn thân đã bị chưởng lực vây phủ, nàng chẳng những không cất người lên được mà xương vai suýt nữa đều gãy nát, người nghiêng đi ngã ầm xuống đất.

Ngay khi ấy, dưới mạn sườn nàng bỗng chạm vào một vật cứng rắn, lòng liền lập tức thì lóe lên tia hy vọng, vội nói:

- Hãy khoan.

Dị Cư Hồ lạnh lùng:

- Người đã bằng lòng khấu đầu nhìn nhận mẫu thân rồi không phải?

Dị Ngọc Phụng không đáp, thò tay vào lòng lấy ra một chiếc lệnh bài lấp lánh ánh bạc, nghiêm giọng nói:

- Kiến Lệnh như kiến nhân.

Dị Cư Hồ ngăn người, bởi chiếc ngân lệnh này chính là tín phù của lão, hiệu xưng “kiến lệnh như kiến nhân”, người nào cầm ngân lệnh này trong tay, bất kỳ nói gì, người trong võ lâm tuyệt đối không dám kháng cự.

Chiếc ngân lệnh hiện trong tay Dị Ngọc Phụng vốn là do Dị Cư Hồ giao nàng chuyển cho Linh Xà tiên sinh, lúc bấy giờ Dị Cư Hồ đã chấp thuận cho Linh Xà tiên sinh sử dụng một lần.

Dị Cư Hồ tuy vui mừng bất thường, song tuyệt đối tôn trọng lời hứa, bàn tay liền dừng lại trên không, lạnh lùng nói:

- Người muốn sao?

- Nữ nhi chỉ muốn rời khỏi nơi đây, không yêu cầu gì khác.

“Keng” một tiếng, ném chiếc ngân lệnh xuống dưới chân Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ dùng mũi chân hất nhẹ, chiếc ngân lệnh bay lên, đưa tay đón lấy, lạnh lùng nói:

- Ngọc Phụng, ngươi nhờ vào ngân lệnh được rời khỏi đây, nhưng ngươi có biết là kể từ nay tình cha con sẽ khó có thể tiếp tục nữa không?

Dị Ngọc Phụng rần giọng:

- Đó là phụ thân bỏ con chứ không phải con bỏ phụ thân.

Dị Cư Hồ cười hăng hắc:

- Hay lắm! Hay lắm! Mong ngươi hãy tự giữ lấy thân.

Thò tay vào lòng lấy ra một chiếc lọ xanh, lão ném xuống đất nói tiếp:

- Trong lọ có hai hoàn Tiếp Cốt Đơn, hãy cầm lấy mà nói xương lại đi.

Dị Ngọc Phụng biết rõ Tiếp Cốt Đơn này của phụ thân công hiệu rất linh nghiệm, nhưng tính ương ngạnh đã khiến nàng không chịu nhận lấy, chẳng thềm ngó ngang đến nói:

- Xin đa tạ.

Đoạn rút đơn đao ra, chỗi xuống đất hẫng cả hai chân, cổ nén đau tung mình phóng đi.

Dị Cư Hồ chờ nàng ra xa hơn trượng mới nói:

- Hãy khoan, Ngân Hoa Cốc đã xảy ra chuyện gì?

Dị Ngọc Phụng không quay đầu đáp:

- Lý Thuần Như đã bị Đào Hành Khản cướp mang đi rồi, Tắt Thị Tam Ma và Linh Xà tiên sinh đến gây sự, Tây Môn Thất đã chết, và có một cao nhân không rõ là ai đã xô ngã bức vách trước cửa cốc, làm cho trong cốc điêu tàn bừa bộn, người đó chính là sư phụ của Đào Hành Khản.

Dị Ngọc Phụng lúc này lòng vô cùng đau khổ, sau khi nói xong lại tung mình ra xa hơn trượng, hai xương ống chân bị gãy, lúc này đau nhức khôn tả, nổi lại tuy không khó, nhưng khi chưa nổi lại mà dùng đao chỗi đất phóng đi thì cũng chẳng phải dễ dàng.

Nhưng Dị Ngọc Phụng không muốn cần xin sự giúp đỡ của phụ thân, lại càng không chịu cúi đầu trước Đào Lâm, nàng từng bước nhảy vọt đi, lát sau chỉ còn là một chấm đen run rẩy đằng xa, sau cùng cả chấm đen cũng biến mất.

Sau khi Dị Ngọc Phụng đi khỏi, Dị Cư Hồ mới ngoảnh mặt lại gượng cười nói:

- Ngọc Phụng mất mẹ từ thuở bé, cá tính ương ngạnh, phu nhân chớ trách.

Đào Lâm mặt vẫn trơ lạnh:

- Phu quân quá lời, bởi thiếp mà khiến hai cha con bất hòa, thiếp thật hết sức áy náy.

Dị Cư Hồ đến gần, nhẹ vuốt lên tóc Đào Lâm, Đào Lâm như muốn lẩn tránh, thoáng nghiêng đầu đi, nhưng rồi thấy tránh cũng vô ích, đành để mặc cho Dị Cư Hồ ve vuốt.

Dị Cư Hồ với giọng hết sức âu yếm nói:

- Phu nhân, chúng ta lên đường đi thôi.

Đào Lâm giọng ơ hờ:

- Ta đi thôi!

Trong lúc này con tim Đào Lâm cho dù chưa chết thì cũng đang hấp hối, mấy hôm trước nàng còn là một thiếu nữ hồn nhiên đầy sức sống, nhưng nay đã trở thành một người đầy u ám, ngay cả chính bản thân nàng cũng chẳng dám nghĩ đến, vì sao nàng lại trở thành vợ của lão ma đầu Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cư Hồ?

Lẽ ra nàng đã quyết định không bao giờ nghĩ đến điều gì nữa, kể cả Lý Thuần Như, nhưng khi nãy nghe Dị Ngọc Phụng bảo là Tây Môn Thất đã chết, và ca ca nàng là Đào Hành Khản đã đến Ngân Hoa Cốc cứu thoát Lý Thuần Như mang đi, cõi lòng như nước hồ lắng đọng của nàng bất giác lại gợn lên một lần sóng nhẹ, điều khiến nàng khó hiểu nhất đó là hành động của Đào Hành Khản.

Bởi nếu Đào Hành Khản mà không hạ sát Lý Bảo tại nhà Diêm Phùng Hiểu thì Đào Lâm đâu liên tiếp gặp nhiều kỳ ngộ thế này, và đương nhiên cũng đâu trở thành vợ của Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cư Hồ.

Nhưng việc đã đến nước này, nàng cũng chẳng oán trách gì Đào Hành Khản, mà chỉ trách mình mệnh số truân chuyên, và chôn sâu tận đáy lòng hình bóng của Lý Thuần Như.

Thì ra mấy hôm trước, Đào Lâm với hai cha con Dị Cư Hồ rời khỏi Ngân Hoa Cốc trên cỗ xe ngựa trắng, nhưng đi được hơn trăm dặm đường, Dị Cư Hồ như chợt nhớ ra điều gì, lập tức ghìm cương cho xe dừng lại. Sau đó dùng hai tay kẹp vào càng xe, chỉ nghe “cách” một tiếng, càng xe gãy đôi, một con bạch mã vọt khỏi dây tách ra.

Dị Cự Hồ nói:

- Ngọc Phụng, hãy mau quay về Ngân Hoa Cốc mang Lý Thuần Như đến đây, chúng ta phải cùng hấn đến Tứ Xuyên để gặp vợ chồng Bát Quái Kiếm Lý Viễn.

Dị Ngọc Phụng liền lập tức vâng lời tung mình lên ngựa phóng nhanh đi.

Sau khi Dị Ngọc Phụng rời khỏi, cỗ xe ngựa lại đi thêm mười mấy dặm, đến một khoảng đất trống mới dừng lại.

Đào Lâm một mình gần gũi với đại ma đầu Dị Cự Hồ mà giới võ lâm nghe danh đã khiếp đảm, lòng cũng không khỏi có phần sợ hãi.

Nhưng nàng nằm mơ cũng không ngờ đến Dị Cự Hồ lại có ý định cưới nàng làm vợ, nàng chỉ sợ Dị Cự Hồ đột nhiên hạ thủ sát hại mình, nên ngồi trong xe không dám lên tiếng, thậm chí thở mạnh cũng chẳng dám.

Dị Cự Hồ chấp hai tay sau lưng đi loanh quanh trên khoảng đất trống, chờ đến khi mặt trời lặn mà vẫn chưa thấy Dị Ngọc Phụng trở về.

Dị Cự Hồ cau chặt mày nói:

- Lạ thật, sao Ngọc Phụng lại đi lâu thế này nhỉ?

Đào Lâm miễn cưỡng đáp:

- Có lẽ đã gặp việc gì đó trong cốc cũng nên.

Dị Cự Hồ bỗng ngoảnh mặt lại, mỉm cười nói:

- Đào cô nương, lão phu có điều này, chẳng hay Đào cô nương có chịu ưng thuận chăng?

Đào Lâm thấy ánh mắt đối phương rất kỳ lạ, không khỏi hồi hộp hỏi:

- Điều gì vậy?

Dị Cự Hồ tiến tới một bước:

- Đào cô nương hiền thực đoan trang, Dị mỗ góa vợ đã lâu, để khiến Ngọc Phụng quá là ngang bướng, chẳng hay cô nương bằng lòng kết nghĩa phu thê với Dị mỗ không?

Đào Lâm bàng hoàng sửng sốt, nhất thời chẳng thốt nên lời.

Dị Cự Hồ cười nói tiếp:

- Đào cô nương không trả lời, hẳn là đã ưng thuận, vậy thì chúng ta giao báo thiên địa tại đây nhé.

Đoạn lão đưa tay ra nắm lấy tay Đào Lâm, khi năm ngón tay Dị Cự Hồ sắp chạm đến cổ tay nàng, Đào Lâm mới hét lên:

- Không! Không!

Dị Cự Hồ chớp tới, không để Đào Lâm lẩn tránh, nắm lấy cổ tay nàng hỏi:

- Tại sao lại không?

Đào Lâm cảm thấy toàn thân bải hoải, không động đậy được, dựa vào giường nói:

- Không! Không!

Dị Cự Hồ mỉm cười, đắm mắt nhìn Đào Lâm. Dị Cự Hồ tuy đáng tuổi cha Đào Lâm, song nhờ công lực tinh thâm nên trông chỉ chừng trên dưới bốn mươi, và tướng mạo anh tuấn, vốn cũng chẳng khiến người ghê sợ, song nụ cười của lão lại khiến Đào Lâm rùng mình, sợ hãi nhắm hai mắt lại.

Chỉ nghe Dị Cự Hồ nói:

- Đào cô nương, nếu cô nương bằng lòng kết nghĩa phu thê với Dị mỗ, mỗi thù song thân cô nương mới có thể báo phục được.

Đào Lâm giật mình kinh hãi, mối thù của song thân? Chẳng lẽ cha mẹ mình đã ngộ hại rồi ư?

Nàng kinh ngạc hỏi:

- Song thân tôi... chẳng lẽ đã... ngộ hại rồi sao?

Dị Cự Hồ nghiêm giọng:

- Đó là điều tất nhiên thôi!

Đào Lâm biết Dị Cự Hồ là người tài ba lỗi lạc, cho dù lão không đạt được mục đích cưới mình làm vợ thì cũng không bao giờ dối gạt mình như vậy, nàng bàng hoàng hỏi:

- Vậy... ai là kẻ... hãm hại song thân tôi?

- Hiện vẫn chưa biết, khi nào chúng ta đến Tứ Xuyên là sẽ rõ ngay, đó là việc nhỏ, khi hai ta đã trở thành phu thê, thù của lệnh tôn và lệnh đường, chẳng lẽ Dị mỗ không báo phục được hay sao?

Đào Lâm thờ người ra, theo trực giác nàng biết Dị Cự Hồ ý đã quyết, đừng nói tại nơi hoang vắng thế này, cho dù nơi ở chốn đông đảo, một khi Dị Cự Hồ đã muốn, trên cõi đời này ai có thể ngăn cản?

Nàng nhắm mắt lại, hình bóng Lý Thuần Như lập tức hiện ra, hai người từng đồng cam cộng khổ hơn một tháng dài, một chân đã vào Quỷ Môn Quan, nhưng sau cùng vẫn quay về dương thế, nàng những ngỡ kiếp này sẽ không bao giờ rời xa Lý Thuần Như, cho dù thật sự Lý Thuần Như trở thành đầy tớ, nàng trở thành a hoàn, miễn là được trọn đời kề cận bên nhau, nàng cũng cam lòng chấp nhận, nhưng nào ngờ lại xảy ra sự việc thế này.

Lại nghe Dị Cự Hồ nói tiếp:

- Đào cô nương không lên tiếng hẳn là đã bằng lòng, vậy thì Dị mỗ xin thi lễ.

Đào Lâm mở mắt ra, thấy Dị Cự Hồ đang hướng về mình chấp tay xá dài, nàng buông tiếng thở dài thậm thụt, nhìn Dị Cự Hồ lấy đất làm hương án, khắc đá thành chữ, rồi bị Dị Cự Hồ kéo xuống xe, cùng vái lạy trời đất.

Thế là trong đêm ấy, nàng trở thành phu nhân của lão ma đầu Dị Cự Hồ.

Chỉ trong một đêm, nàng tưởng chừng cả con tim hoàn toàn tê dại, song vẫn còn một chút cảm giác, trong cõi sâu tận đáy lòng nàng vẫn còn hình bóng của Lý Thuần Như.

Tiếng vó câu lộp độp, Dị Cự Hồ đánh xe thẳng tiến về hướng Tứ Xuyên, cỗ xe rung động, Đào Lâm miên man tưởng nhớ đến Lý Thuần Như, nàng đã từng yêu, và đến giờ vẫn còn yêu người thanh niên ấy.

Nhưng Lý Thuần Như hiện đang ở đâu? Có thể cách xa nàng hàng ngàn hàng vạn dặm, nhưng dù cho hai người cách xa đến bao lâu, mối tơ tình vẫn nối liền con tim của hai người. Đào Lâm nghĩ đến đây, bất giác buông tiếng thở dài não ruột.

Dị Cự Hồ nghe tiếng nàng thở dài, vội ngoảnh lại hỏi:

- Phu nhân có việc gì không vui vậy?

Đào Lâm vội đáp:

- Đâu có gì.

Song Dị Cự Hồ đã dừng xe bước xuống, đi về phía nàng. Lúc này xe đã đến bờ sông Trường Giang, qua sông đi thêm hơn trăm dặm nữa là đến nhà họ Thương rồi.

Đào Lâm cũng chẳng rõ xe đi mấy ngày đường, cả người nàng đều trở nên tê dại, vừa thấy Dị Cự Hồ đến gần, nàng liền ngoảnh đi nơi khác, chỉ thấy nước sông cuộn cuộn chảy về hướng đông, lại nhớ đến cảnh tượng lúc gặp gỡ Lý Thuần Như trên sông, lòng không khỏi bùi ngùi xúc cảm.

Chỉ nghe Dị Cự Hồ nói:

- Phu nhân, hai ta thành hôn đã sáu ngày rồi, ngày nào phu nhân cũng thở vắn than dài, có lẽ đang tưởng nhớ đến một người nào khác không phải?

Đào Lâm sững sốt, sao lão lại hiểu ra tâm sự mình thế nhỉ?

Thật ra chẳng kể Dị Cự Hồ thông minh tuyệt đỉnh, dù là bất kỳ ai thì cũng có thể hiểu ra tâm sự của nàng.

Dị Cự Hồ thấy nàng lặng thinh, lại nói:

- Phu nhân đang nhớ Lý Thuần Như phải không?

Đào Lâm giật mình, nói vội:

- Không, không phải!

Dị Cự Hồ mỉm cười:

- Phu nhân càng phủ nhận thì Dị mỗ càng khẳng định chính là Lý Thuần Như, nhưng phu nhân có biết thân phận y thật ra là ai không?

Đào Lâm ngơ ngác:

- Không biết!

Thế là kể như nàng đã thừa nhận mình đang nhớ về Lý Thuần Như, vừa rồi sở dĩ nàng phủ nhận là vì sợ Dị Cự Hồ biết được y, lão ta sẽ hạ độc thủ sát hại chàng. Nói xong nàng tức khắc biết mình đã lỡ lời, vội nắm tay Dị Cự Hồ nói:

- Phu quân... xin đừng hãm hại Lý Thuần Như.

Dị Cự Hồ mỉm cười:

- Nếu y không phải là ấu tử của Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cầm Phu, dĩ nhiên Dị mỗ không bao giờ hãm hại y, còn như chính y là kẻ mà Dị mỗ đã bao năm tìm kiếm thì... hắc hắc, cớ không diệt tận gốc, xuân đến sẽ lại mọc, Dị mỗ không thể để cho y sống còn trên cõi đời này.

Đào Lâm rung động cõi lòng, biết mình không sao ngăn cản được Dị Cự Hồ, bèn không nói gì nữa.

Dị Cự Hồ một mình đi đến bờ sông, đứng một hồi, thấy một chiếc thuyền buồm đi từ thượng du đang xuôi dòng xuống rất nhanh.

Dị Cự Hồ bỗng phi thân đến sau xe, lấy ra một miếng ván và một cuộn dây thừng, sau đó lại trở ra bờ sông, vừa lúc chiếc thuyền buồm trôi ngang qua, chỉ thấy Dị Cự Hồ xoay người vung tay, “vù” một tiếng, cuộn dây thừng bay thẳng ra, hai đầu dây đều có neo sắt, bay vút về chiếc thuyền buồm cách xa chừng ba trượng, rồi thì “bộp” một tiếng, neo sắt đã cắm vào boong thuyền.

Dị Cự Hồ cười ha hả, tiện tay ném chiếc neo còn lại cắm sâu xuống mặt đất, chiếc thuyền buồm lập tức chững lại, kéo sợi dây thừng căng thẳng như dây cung.

Dị Cự Hồ tung mình lên dây, bước thẳng về phía thuyền buồm, được giữa chừng đã thấy một người từ trong khoang chui ra, vừa thấy Dị Cự Hồ bước đi trên dây, không khỏi sững người, lập tức vén áo, “soạt” một tiếng, rút ra một ngọn đao ba lưỡi, tiến tới một bước, vung đao nhắm sợi dây thừng bổ xuống.

Người đó ứng biến rất nhanh và thân thủ linh lợi, hiển nhiên cũng là nhân vật võ lâm và chẳng phải tay vừa.

Dị Cự Hồ lúc này chỉ đi đến giữa chừng, nếu đứt dây nhất định sẽ bị rơi xuống sông.

Nước sông chảy xiết thế kia, cho dù Dị Cự Hồ không đến đối chết đuối, nhưng cũng sẽ bị ướt nhem.

Nhưng Dị Cự Hồ võ công cao tuyệt, người kia vừa từ trong khoang bước ra, lão đã nhận biết đối phương cũng là một cao thủ võ lâm, sớm đã có sự chuẩn bị, vừa thấy đối phương rút binh khí cầm tay, lão liền nói:

- Có khách viếng thăm, chẳng lẽ không mừng đón ư?

Đồng thời ngón giữa búng nhẹ, “vù” một tiếng, một ngọn ám khí bay ra, trúng ngay thân đao người kia, chỉ thấy người kia loạng choạng lùi ra sau mấy bước, ngọn đao ba lưỡi cũng vụt tay bay đi, và “rắc” một tiếng, ngọn đao gãy làm đôi, lần lượt rơi xuống sông.

Trong khi ấy, Dị Cự Hồ đã lên đến trên thuyền.

Người kia giật mình kinh hãi, ngẩng lên hỏi:

- Tôn giá là ai?

Dị Cự Hồ vốn định tùy tiện kéo lấy một chiếc thuyền để cho xe qua sông, song cũng chẳng rõ trên thuyền là ai, mà cho dù bất kỳ là ai thì lão cũng chỉ cần cất tay là hạ sát ngay, chẳng hề bận tâm đến, nhưng khi nghe đối phương hỏi, giọng nói cứng nhắc, bèn ngẩng lên nhìn, thấy người này da dẻ sạm đen, phục sức kỳ dị, thì ra không phải là người Trung Nguyên.

Dị Cự Hồ đáp:

- Tại hạ họ Dị.

Người ấy lùi ra sau một bước:

- Tôn giá móc thuyền bọn này lại làm gì?

- Tiện nội đang ở trên xe, không có cách qua sông, định tạm mượn thuyền một phen.

Người ấy tức giận nói:

- Chúng tôi thuê thuyền đi có việc khẩn cấp, sao có thể cho tôn giá mượn qua sông được? Vả lại, thuyền này cũng không thể chở được một chiếc xe.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười dài:

- Không hề gì, chỉ cần tháo bỏ khoang thuyền là xong.

Đoạn lão tiến tới hai bước, người kia vừa rồi đã ném mùi lợi hại, liền hốt hoảng thoái lui.

Dị Cự Hồ thụp người, một chưởng đẩy về phía khoang thuyền, lập tức kinh phong ào ạt, ván vụn tung bay, thuyền chao đảo dữ dội, cả mái khoang đã bị chưởng lực cuốn đi, thanh thế quả thật là khủng khiếp, ván vụn lá tả rơi xuống sông, cả chiếc thuyền chỉ còn lại cột buồm mà thôi.

Dị Cự Hồ cười nói:

- Vậy chẳng phải đã có thể chở được rồi.

Người kia mặt mày trắng bệch, thảng thốt la to, Dị Cự Hồ loáng thoáng nghe hiểu được một chút, đó là tiếng Thiên Trúc, dường như là nói người này thật to gan, dám kinh động Phật Giá, xin ý kiến trừng trị.

Dị Cự Hồ thâm nực cười, ngẩng lên nhìn, bất giác giật mình, thì ra khoang thuyền bị gỡ mất mái, đồ đạc hết sức bừa bộn, nhưng ba chiếc ghế vẫn đặt để một cách ngay ngắn, và ba người ngồi trên đó vẫn không động đậy.

Dị Cự Hồ vừa rồi đã dùng đến chín thành công lực đánh bay mái khoang, vậy mà dưới chưởng phong mạnh mẽ thế kia, ba người trong khoang vẫn an nhiên vô sự, đủ biết ắt là kinh địch.

Dị Cự Hồ mỉm cười chú mắt nhìn, chỉ thấy người ngồi giữa là một lão hòa thượng Thiên Trúc gầy quắt queo và mặt đầy nếp nhăn, chẳng rõ tuổi tác bao nhiêu, hai bên cũng là hai tăng nhân tuổi chừng lục tuần. Ba người đều chấp tay trước ngực, hai mắt khép hờ, như không hề hay biết sự việc đang xảy ra trước mắt.

Dị Cự Hồ nhìn một hồi lâu, cũng cảm thấy đối phương cao thâm khôn lường, quay phắt lại, lão chộp vai người kia quát:

- Các người là ai?

Người kia toan tránh nhưng không kịp, vội vùng mạnh định thoát ra, Dị Cự Hồ bóp mạnh, xương vai y kêu răng rắc, đầu đến mặt mày tái nhợt, song vẫn toét miệng mắng:

- Tôn giá sắp chết đến nơi rồi, còn hung hăng làm gì?

Dị Cự Hồ buông tiếng cười khẩy, vung tay toan ném đối phương xuống sông, nhưng vừa mới nhắc người đó lên, chợt thấy hai tăng nhân ngồi hai bên mở bừng mắt, ánh mắt hết sức kỳ dị.

Dị Cự Hồ biết nhiều hiểu rộng, vừa thấy ánh mắt liên lập tức rung động cõi lòng.

Võ công hai tầng nhân ấy rất giống Mật Đạt Thần Công của Hoàng Giáo ngoài Tây Tạng, ánh mắt thoáng hiện màu vàng, đủ biết võ công và bồi phận của họ trong Hoàng Giáo nhất định rất cao.

Nghĩ vậy, Dị Cự Hồ bất giác chùng tay, chỉ thấy lão hòa thượng ngồi giữa chậm chậm đưa tay lên, khoát sang hai bên, hai tầng nhân liền nhắm mắt lại.

Lão hòa thượng rề rà nói:

- Dị thí chủ muốn mượn thuyền thì hà tất đã thương người làm gì? Xin hãy qua sông mau, bọn lão tăng còn phải đi tiếp nữa.

Dị Cự Hồ đã thừa cơ nhìn kỹ ba tầng nhân ấy, chỉ thấy áo ca sa của họ quả là màu vàng, song bởi quá cũ kỹ, nhất là chiếc áo của lão tăng ngồi giữa, đã ngả sang màu xám trắng.

Dị Cự Hồ khẳng định họ là tăng nhân của Hoàng Giáo, nhất thời cũng chẳng dám vọng động, bởi vì võ công thể truyền của Hoàng Giáo rất kỳ dị, trái ngược với lẽ thường về võ học.

Nhưng Dị Cự Hồ hết sức lấy làm lạ, bởi tăng chúng Hoàng Giáo xưa nay chỉ ở trong mấy tự viện ngoài Tây Tạng và Thiên Trúc, không bao giờ ra ngoài. Trông tuổi tác ba người, hẳn là địa vị rất cao trong giáo, chẳng rõ họ vào Trung Nguyên có việc gì?

Nghe lão hòa thượng đã đồng ý cho mượn thuyền, Dị Cự Hồ cũng thừa gió quay mũi, lạnh lùng nói:

- Đại sư đã đồng ý cho mượn thuyền, vậy thì tại hạ cũng không dám quá đáng.

Nói đoạn lão buông người kia ra, vẫn theo dây thừng đi vào bờ, sau đó kéo thuyền vào, cho xe ngựa chạy lên, nhổ neo, quay buồm cho thuyền chạy sang bờ bên kia.

Dị Cự Hồ đứng cạnh xe, đề phòng ba tầng nhân bắt thần ra tay tấn công, thuyền đi khá nhanh, lát sau đã ra đến gần giữa sông, bỗng nghe lão hòa thượng ngồi giữa chậm rãi hỏi:

- Dị thí chủ, chuông phong khi nãy của thí chủ thoảng có mùi tanh, phải chăng là người trong Ma Giáo? Chẳng hay Quách lão ma chủ hiện nay thiên cư đến đâu vậy?

Dị Cự Hồ giật nảy mình, Quách lão ma chủ chính là tổ sư chuông giáo sau khi hai ma giáo nam bắc hợp nhất, và cũng là nhạc phụ của Dị Cự Hồ, nhưng đã chết dưới tay Dị Cự Hồ từ mười bảy, mười tám năm về trước, cái tên Quách lão ma chủ đã từ lâu không còn ai đề cập đến nữa.

Sau một thoảng kinh ngạc, Dị Cự Hồ nói:

- Chẳng hay đại sư hỏi thăm ông ấy chỉ vậy?

- Khi xưa lão tăng có duyên gặp gỡ với Quách lão ma chủ một lần, phen này vào Trung Nguyên cũng chính là để tìm ông ấy, nhưng hỏi thăm các nơi, không một ai hay biết ông ấy hiện cư ngụ tại đâu.

Dị Cự Hồ nghe vậy rất lấy làm đặc ý, bởi việc lão làm phản lại Ma Giáo năm xưa và giết sạch cao thủ trong giáo kể cả vợ và nhạc phụ, giới võ lâm có thể nói là chẳng ai là không biết, chứng tỏ đó là mọi người trong võ lâm đều khiếp sợ mình, bèn cười phá lên nói:

- Đại sư muốn tìm Quách lão ma chủ, từ đây đi về hướng đông chừng ba trăm dặm, có một huyện tên là Phong Đô, đại sư đến đó hỏi là biết ngay.

Lão hòa thượng đâu biết Phong Đô tức là âm ty địa ngục, lại gật đầu nói:

- Đa tạ thí chủ đã chỉ điểm cho.

Trong khi ấy thuyền đã cập bến. Dị Cự Hồ cho xe lên bờ, quay đầu nhìn lại chiếc thuyền, lòng hết sức nghi hoặc, mãi đến khi thuyền mất dạng mới quay đầu lại, nghĩ lúc mình còn trong Ma Giáo, chưa hề nghe nói tăng chúng Hoàng Giáo từng có qua lại với Ma Giáo, ba tầng nhân kia đi lại trong Trung Nguyên, một ngày nào đó cũng sẽ biết cả nhà Quách lão ma chủ đã thăm tử, nếu họ đứng ra báo phục thì thật là cường địch.

Vừa nghĩ vừa đánh xe đi, tiếp đến lại nghĩ võ công của mình đã cao đến mức thiên hạ vô địch, hơn nữa còn có vài người mình lợi dụng được, thật chẳng việc gì phải sợ võ công của Hoàng Giáo. Thế là lão cảm thấy yên lòng.

Vào lúc chiều tối, xe đã đến một con đường rất rộng và thẳng tắp. Tứ Xuyên đường xá rất gập ghềnh, rất ít có đại lộ, vậy mà con đường này lại trải toàn đá nhỏ, mặt đường hết sức bằng phẳng, và hai bên đường cây to nối tiếp nhau, nhìn qua cũng biết con đường này là do người nào đó dày công xây đắp.

Vừa đến con đường ấy, xe ngựa càng chạy nhanh hơn, nhưng chưa bao lâu bỗng nghe “vù, vù” hai tiếng, một chiếc lưới to từ trên không thả xuống, cản hết cả con đường.

Dị Cự Hồ vội ghì cương dừng xe lại, định thần nhìn kỹ, thì ra chiếc lưới ấy đan bằng dây thép và treo đầy gai sắc bén nhọn. Đồng thời cũng có sáu bảy người trên cây hai bên đường, cùng hiện thân quát hỏi:

- Trên xe là ai?

Dị Cự Hồ vừa bức tức lại vừa buồn cười, đưa mắt nhìn mấy người trên cây, thấy họ tuổi đều chưa quá ba mươi và oai phong凛冽, có hai thiếu niên tuổi chừng mười bảy, mười tám, toàn thân võ phục đứng trên ngọn cây, chứng tỏ khinh công khá là cao siêu.

Dị Cự Hồ tuy chưa từng thấy nhà họ Thương bao giờ, song ước tính lộ trình thì đây hẳn là con đường dẫn đến Thương Gia Bình, bèn buông tiếng cười khẩy, cho xe tiến tới và nói:

- Có thiện ý đến viếng, có sao lại ác ý ngăn cản?

Hai thiếu niên võ phục cao giọng nói:

- Tôn giá đến viếng ai?

Dị Cự Hồ đến gần, đã trông rõ hai thiếu niên ấy hết sức anh tuấn, bên lưng mỗi người đều có đeo một ngọn chùy đồng tám ngạnh.

Nhà họ Thương gia truyền hai môn tuyệt kỹ, chính là Toàn Phong Chùy Pháp và Kỳ Môn Điểm Huyệt Pháp, hai thiếu niên tuổi còn trẻ như vậy, ít nhất cũng cách ba đời với Bạch Đầu Ông Thương Hào, mình cũng chẳng bận tâm đến chúng, bèn lạnh lùng nói:

- Lão phu cần gặp Bạch Đầu Ông Thương Hào.

Hai thiếu niên lập tức nói:

- Gia gia chúng tôi không tiếp khách.

Dị Cự Hồ cười:

- Kẻ khác thì ông ấy có thể không tiếp, nhưng còn lão phu thì bắt buộc phải tiếp.

Hai thiếu niên này chính là cháu của Bạch Đầu Ông Thương Hào, trong Thương Gia Bình, người nào cũng biết võ công, nhưng cao thấp chênh lệch nhau rất xa, hai anh em này, một tên là Thương Chấn, còn người kia là Thương Phát, là kẻ xuất sắc nhất trong hàng con cháu đời thứ ba, và được Bạch Đầu Ông thương yêu nhất. Do đó, đã học được nửa phần về ba mươi sáu chiêu Toàn Phong Chùy Pháp, hơn cả một số con cháu đời thứ hai.

Bạch Đầu Ông Thương Hào đương nhiên võ công đã cao đến tột bậc, nhưng ông không muốn tranh cường hiếu thắng với giới võ lâm, chỉ sống bình yên trong khoảng trời đất Thương Gia Bình của mình, và cũng nghiêm cấm con cháu môn hạ ra ngoài, nên Thương Chấn và Thương Phát không hề biết Dị Cự Hồ là một nhân vật như thế nào.

Nên khi nghe đối phương buông lời ngông cuồng, tuổi trẻ không khỏi hiếu thắng, hai người liền buông tiếng cười khẩy nói:

- Gia gia đã bảo, bất kỳ ai cũng không tiếp.

Dị Cự Hồ phì cười:

- Vậy thì lão phu đành phải làm một người khách bắt buộc thôi.

Dị Cự Hồ vừa dứt lời, những người trên cây lập tức lao xao, có kẻ lớn tiếng quát:

- Lão là cái thá gì mà dám xấc láo trước Thương Gia Bình hả?

Có kẻ buột miệng nói:

- Cứ để mặc lão ta, để xem lão đi qua bằng cách nào?

Dị Cự Hồ không thèm đấu khẩu với họ, chỉ nhếch môi cười, chiếc lưới thép đã cản hết lối đi, quả không thể nào đánh xe qua được, nhưng với võ công của Dị Cự Hồ, nếu muốn phi thân qua lưới thép thì thật hết sức dễ dàng, chờ cho bọn người trên cây im lặng, lão vén rèm xe nói:

- Phu nhân, trước mặt có lưới cản đường, xe không qua được, cũng may là đã gần đến nơi, chúng ta hãy xuống đi bộ, vừa đi vừa ngắm cảnh cũng là một điều thú vị.

Đào Lâm côi lòng chờ đợi, Dị Cự Hồ bảo sao nghe vậy, hoàn toàn không phản đối, nghe nói chỉ gạt đầu. Dị Cự Hồ bèn dìu nàng bước xuống xe.

Bọn người trên cây vừa trông thấy Đào Lâm, lại xôn xao lên, có người nói:

- Lão già này có vợ trẻ thế kia, nhất định không phải là người tốt, anh em đừng để cho lão qua khỏi đây.

Hai thiếu niên Thương Chấn vào Thương Phát nói:

- Lẽ đương nhiên, gia gia đã dặn bảo là bất kỳ ai cũng không được vượt qua đây một bước, mặc lão ta có phải là người tốt hay không cũng chẳng thể để lão qua khỏi đây được.

Trong lúc họ nói chuyện, Dị Cự Hồ đã dắt Đào Lâm tiến tới mấy bước, nhìn kỹ chiếc lưới cao khoảng ba trượng và rộng năm trượng, giăng trên hai ngọn cây to, vượt qua không khó, nhưng nếu giữa chừng đối phương hạ lưới xuống, mình tuy không sợ, nhưng Đào Lâm thì khó bảo toàn tính mạng.

Trong thoáng chốc đã nảy ý, cúi xuống nhặt sáu bảy hòn đá nhỏ, hai tay vung lên như vượn vai, lập tức tiếng rít gió vang lên liên hồi, bọn người trên cây đều bị ném trúng huyệt đạo bất động.

Dị Cự Hồ thấy mình đắc thủ, lòng hết sức đắc ý, cười ha hả bỗng lấy Đào Lâm tung mình lên cao hơn trượng, chân đạp vào lưới lấy đà, lại tung lên cao hơn hai trượng, vượt qua lưới thép là đà hạ xuống.

Xuống đến đất mới ngoảnh lại, cười nói:

- Các ngươi là hậu duệ của Bạch Đầu Ông Thương Hạo, hẳn rất am tường về phương pháp điểm huyệt và giải huyệt, lão phu ra tay không nặng, chỉ cần các ngươi có chút căn cơ về nội công là có thể xông mở huyệt đạo, lão phu còn phải ngắm cảnh dọc đường, các ngươi cứ việc đuổi theo.

Bọn con cháu nhà họ Thương trên cây chỉ còn cách tức giận trừng mắt nhìn chứ không làm gì được, chỉ mong Thương Chấn và Thương Phát, một là bởi công lực thâm hậu hơn hết, hai là nhờ đứng trên cao nhất, đã trúng huyệt đạo nhẹ hơn, nên sau ba lần vận đề chân khí, huyệt đạo đã giải khai, liền lớn tiếng quát:

- Đứng lại!

Đồng thời vung động chùy đồng, rít gió vù vù từ trên cây phóng xuống.

Dị Cự Hồ đi chưa được bao xa, đã nghe tiếng la hét sau lưng, cũng không khỏi thầm khen Thương Chấn và Thương Phát hai người đã tự động giải khai huyệt đạo một cách nhanh chóng như vậy.

Dị Cự Hồ quay đầu lại, tay trái vẫn ôm ngang lưng Đào Lâm, tay phải phất nhẹ, liền có một luồng sức mạnh mẽ ngăn Thương Chấn và Thương Phát lại.

Hai anh em họ Thương dù trẻ tuổi vô tri đến đâu, lúc này cũng nhận ra võ công của đối phương cao thâm khôn lường, mình quyết chẳng phải địch thủ, bèn đứng lại nói:

- Tôn giá thực sự là ai?

Dị Cự Hồ thấy hai người biết tự lượng sức mình, không ra tay tiếp nữa, cười ha hả nói:

- Lão phu là ai thì có quan hệ gì, chẳng phải bất kỳ ai cũng không được vào hay sao?

Thương Chấn cười giải lả:

- Xin tiên bối chớ trách, tuy gia tổ có dặn bảo vậy, nhưng có vài người thì có ngoại lệ.
- Vài người đó là ai?
- Mộc Tranh tiên sinh trên núi Vô Di Phúc Kiến.

Dị Cư Hồ cười khẩy:

- Lão Thương sao lại hệ trọng y thế nhỉ?

Thương Chấn nói tiếp:

- Vô Không Thiền Sư, cao tăng phái Ngũ Đài.

Dị Cư Hồ nghe chưa đề cập đến mình, mặt liền lộ vẻ giận nói:

- Còn ai nữa?

Thương Chấn và Thương Phát đưa mắt nhìn nhau, cười nói:

- Còn nữa chính là tôn giá đây.

Dị Cư Hồ tuy biết là hai người đã bịa đặt, song cũng thấy thích sự lanh lợi của họ, phì cười nói:

- Hai người biết lão phu là ai không?

Hai người lại cười nói:

- Nói thẳng ra danh tánh e có sự mạo phạm.

Quả là bẽ mép hết sức, Dị Cư Hồ cười nói:

- Hai người đã không biết, tạm thời lão phu cũng không nói, hãy mau dẫn đường đưa lão phu đến gặp lệnh tổ.

Hai người ra chiều lưỡng lự, nhưng chỉ trong một thoáng, nói:

- Vâng, xin mời tôn giá.

Dị Cư Hồ thông minh dường nào, trong một thoáng ấy đã nhận ra hai người trong lòng có điều mờ ám, thành bụng tiếng cười khẩy, dìu Đào Lâm đi theo sau, thoáng chốc đã vượt qua hơn dặm đường, thấy hai người bỗng rẽ sang trái, bỏ đại lộ phóng vào một con đường nhỏ khúc khuỷu, và chừng ba trượng thì đến một khu rừng tre rậm rạp.

Khu rừng tre không nhiều lắm, nhưng to lớn và thẳng cao chót vót, Dị Cư Hồ thấy hai người phóng vào rừng cũng liền vội theo sau.

Mới vừa đặt chân vào rừng, Dị Cư Hồ liền nhận thấy không ổn, chỉ thấy bốn bề bóng xanh thưa thớt, nhưng không còn nhận ra được phương hướng nữa, biết ngay mình đã bị sa vào trận thế.

Nghĩ đến hai anh em họ Thương lại đưa mình vào trận thế, không khỏi hết sức nực cười, song giả vờ tức giận nói:

- Hay cho hai tên tiểu tử kia, các người đi đâu rồi hả?

Chỉ nghe Thương Chấn nói:

- Tôn giá võ công kinh người, sao không tự mà tìm kiếm?

Đoạn hai người cùng bụng tiếng cười vang. Dị Cư Hồ vừa bực tức vừa nực cười, lảng lảng đi vòng quanh từng ngọn tre và đưa tay ấn vào gốc, lát sau đã ấn hết sáu bảy mươi ngọn tre, sau đó mới bật cười ha hả.

Tiếng cười vừa dứt, hai tay áo cùng phất ra, hai luồng kinh phong mạnh khôn tả liền lập tức nổi lên, những ngọn tre to va chạm vào nhau và ngã rạp, có một số bay bổng lên không, uy thế quả thật là khủng khiếp.

Thì ra vừa rồi Dị Cự Hồ đã vận nội lực ấn vào gốc tre, khiến toàn bộ rễ tre đều lung gốc, sau đó mới tung kinh lực xô quét, nên tre liền gãy rạp ngay.

Trong tiếng ì ầm kinh thiên động địa, chỉ nghe Thương Chấn và Thương Phát thét lên kinh hoàng, Dị Cự Hồ đã tung mình lên không, lướt quanh một vòng, hai tay vươn nhanh ra, Thương Chấn và Thương Phát chưa dứt tiếng kêu thảng thốt thì đã bị chộp giữ.

Hai người nằm mơ cũng chẳng ngờ Trúc Hà Trận do chính tay tổ phụ mình bày dựng chỉ trong thoáng chốc đã bị đối phương phá hủy mất, thấy đều mặt mày tái ngắt.

Dị Cự Hồ đắc ý cười vang nói:

- Đúng là lấy trứng chọi đá, lại toan giam hãm lão phu trong trận, chỉ tự chuốc khổ vào thân thôi.

Đoạn vung tay, ném hai người ra xa ngoài hai trượng, rồi thì rơi phịch xuống đất, mặt mũi sưng húp.

Cũng may là Dị Cự Hồ không cố ý gây hấn với Bạch Đầu Ông Thương Hào, nên cũng không muốn sát hại hai người, bằng không chỉ cần tăng thêm một thành nội lực là hai người đã vỡ nát ngũ tạng chết ngay rồi.

Thương Chấn và Thương Phát vội lồm cồm bò dậy, nhưng Dị Cự Hồ đã đến trước mặt, hai người trong cơn kinh hoàng vẫn vung chùy đồng giáng mạnh xuống đối phương.

Dị Cự Hồ lại buông tiếng cười dài, hai tay bợ lên, “bịch, bịch” hai tiếng, hai ngọn chùy đồng đều trúng vào lòng bàn tay Dị Cự Hồ. Lập tức, sức phản chấn đẩy bật hai người ra, hai người lại thét to, hổ khẩu phun máu, hai ngọn chùy đồng bay vút lên không.

Thế là Thương Chấn và Thương Phát không còn động thủ được nữa. Dị Cự Hồ buông tiếng quát vang, tiến tới đưa tay lại định chộp lấy hai người, bỗng nghe có mấy tiếng quát:

- Xin hãy nương tay!

Lập tức có mấy người phi thân lao tới, nhưng Dị Cự Hồ đâu hề bận tâm, vẫn chộp vào ngực Thương Chấn và Thương Phát, đoạn mới ngoảnh lại nhìn. Thì ra hai người đàn ông và một người đàn bà trung niên, mặt đầy vẻ kinh hoàng đang đứng sau lưng mình.

Dị Cự Hồ biết ba người này nhất định là con cháu của Bạch Đầu Ông Thương Hào, bèn cười khẩy nói:

- Lão phu có hảo ý đến thăm viếng Bạch Đầu Ông, bọn trẻ vô tri lại toan giam hãm lão phu trong trúc trận, nên lão phu đã cho chúng ném chút mùi đau khổ, để chúng biết trời cao đất dày vậy thôi.

Người đàn bà trung niên có vẻ kinh hoàng hơn hết, Dị Cự Hồ vừa dứt lời đã vội nói:

- Các hạ nói rất đúng, hai đứa trẻ này quả là bướng bỉnh, lại thiếu hiểu biết, có mắt không biết cao nhân nên mới đắc tội với các hạ.

Đoạn bỗng quát:

- Hai người còn chưa chịu xin lỗi vị tiên bối này hả?

Dị Cự Hồ cười nói:

- Không cần đâu, tại hạ chỉ muốn gặp Thương lão một phen thôi.

Đoạn xô nhẹ, hai người bật lùi hơn một trượng, vừa vận một tả một hữu đứng hai bên người đàn bà trung niên.

Người đàn bà trung niên mặt thư dân hơn, vội nói:

- Các hạ muốn gặp gia phụ vốn không thành vấn đề, nhưng gia phụ...

- Chẳng lẽ Thương lão không gặp khách ư?

Người đàn bà trung niên mặt bỗng lộ vẻ đau khổ:

- Lẽ ra đó là một đại bí mật của Thương gia, tuyệt đối không thể tiết lộ với người ngoài...

Hai người đàn ông trung niên bỗng đồng thanh nói:

- Biểu muội định tiết lộ việc ấy cho người ngoài biết hay sao?

Người đàn bà trung niên nhướn mày:

- Nếu không thú thật, chúng ta có cách nào ngăn cản được vị khách này chứ?

Hai người đàn ông trung niên đưa mắt nhìn Dị Cư Hồ, đoạn cùng cúi đầu xuống.

Hồi lâu, một người trong số mới nói:

- Biểu muội ngay cả danh tánh lai lịch của đối phương cũng chưa hỏi rõ, vậy mà đã tiết lộ ra việc ấy sao?

Dị Cư Hồ nghe xong cuộc đối thoại của họ, lòng hết sức thắc mắc, nghe giọng điệu của họ, dường như Thương Gia Bình đã xảy ra việc gì hết sức trọng đại, và vì việc ấy, người trong Thương Gia Bình lại không muốn tiết lộ ra cho người ngoài biết.

Trong khi Dị Cư Hồ chưa hiểu ra, đã nghe người đàn bà trung niên nói:

- Xin hỏi tôn giá cao tánh đại danh?

Dị Cư Hồ mỉm cười:

- Tại hạ họ Dị, trú tại Ngân Hoa Cốc ngoài Tây Vực.

Ba người trung niên lập tức tái mặt, bật lùi liên tiếp ba bước, Thương Chấn và Thương Phát càng rúng động cõi lòng, mặt mày tái ngắt.

Dị Cư Hồ mỉm cười đắc ý:

- Ba vị bất tất sợ hãi, tại hạ đến đây không hề có ác ý.

Người đàn bà trung niên sắc mặt phục hồi nhanh hơn hết, song vẫn không khỏi mặt đầy vẻ ngượng ngùng, nói:

- Chẳng hay Dị tiên sinh đến đây có điều chi chỉ giáo, vừa rồi tiểu nhi đã đắc tội, xin Dị tiên sinh...

Dị Cư Hồ không chờ đối phương dứt lời, đưa mắt nhìn Thương Chấn và Thương Phát, sắc mặt hai người càng thêm khó coi, đoạn nói:

- Kẻ không biết thì không có tội, các vị hãy yên tâm.

Người đàn bà trung niên tên là Thương Linh, con gái của Bạch Đầu Ông Thương Hào, vừa nghe nói đối phương chính là Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ mà giới võ lâm ai nghe danh cũng đều khiếp đảm, quả thật kinh hoàng đến toàn thân toát mồ hôi lạnh và hết sức lo lắng cho hai đứa con trai vô tri bướng bỉnh.

Vốn biết Dị Cư Hồ chịu ngọt chứ không chịu đắng, nên mới lập tức nhận lỗi, nghe Dị Cư Hồ nói vậy mới thấy yên tâm vội nói:

- Nếu sớm biết Dị tiên sinh giá lâm là chúng tôi đã ra nghênh tiếp rồi, ngặt vì trong Thương Gia Bình đã xảy ra đại biến...

- Việc gì có thể cho biết chẳng?

Thương Linh buông tiếng thở dài:

- Gia phụ Thương Hào đã tạ thế trước nay mấy hôm rồi.

Dị Cư Hồ giật mình sửng sốt, bởi qua một số hiện tượng vừa rồi, lão đã tiên đoán là trong Thương Gia Bình hẳn đã xảy ra biến cố hệ trọng, nên vừa nghe Bạch Đầu Ông đã chết, biết ngay quyết không phải thọ chung mà là bị chết đột ngột, vội hỏi:

- Về việc tạ thế của Bạch Đầu Ông Thương Hào, có thể cho biết tường tận chẳng?

Thương Linh đưa mắt nhìn Dị Cư Hồ, như ngạc nhiên sao đối phương lại biết cái chết của phụ thân mình ắt có vấn đề, buông tiếng thở dài nói:

- Kể ra cũng thật xấu hổ, gia phụ đã bị... đã bị chết khiếp.

Dị Cư Hồ càng thêm kinh ngạc hỏi:

- Đã chết khiếp ư?

Trên cõi đời này cái gì khiến cho Bạch Đầu Ông Thương Hào chết khiếp chứ?

Thương Linh nhẹ gật đầu:

- Vâng, gia phụ tuy không nói một lời trước khi chết, nhưng chúng tôi đều nhận thấy đúng là ông ta đã chết khiếp, đây không phải là nơi chuyện trò, xin mời Dị tiên sinh và phu nhân hãy đến Thương Gia Bình đàm đạo.

Dị Cư Hồ đến Thương Gia Bình vốn có mục đích riêng, nhưng nghe Thương Hào đã chết, bất giác cảm thấy hứng thú vô cùng, liền gác việc mình sang bên nói:

- Được!

Đoạn lão diu Đào Lâm theo sau nhóm Thương Linh đi về phía Thương Gia Bình.

Đi được chừng nửa dặm đường, chỉ thấy phía trước tường đỏ cao ngất, qua khỏi một cửa sắt to, mới thấy bên trong là một trang viện hết sức tráng lệ, trước mặt là một ngôi lầu to cao, bước vào trong, sự bài trí rất cổ xưa, thì ra là một đại khách sảnh.

Mọi người ngồi xuống xong, Thương Linh mới nói:

- Dị tiên sinh hẳn rất lấy làm lạ, vì lẽ gì gia phụ lại chết khiếp phải không?

Dị Cư Hồ gật đầu:

- Đó quả là chuyện lạ hiếm có.

Đoạn ngoảnh lại Đào Lâm hỏi:

- Phu nhân nghĩ đúng không?

Đào Lâm gặp cảnh ngộ thế này, lẽ ra không còn việc gì có thể khiến nàng hứng thú, song việc Bạch Đầu Ông bị chết khiếp quả là một chuyện lạ hi hữu, ít nhiều cũng khơi dậy lòng hiếu kỳ của nàng, bèn gật đầu nói:

- Quả đúng là chuyện lạ.

Thương Linh lại buông tiếng thở dài:

- Nếu nói về kẻ gieo tai họa, phải kể Diêm Phùng Hiểu ở Đông Xuyên và hai vợ chồng Bát Quái Kiếm Lý Viễn.

Dị Cư Hồ ngạc nhiên:

- Ba người ấy tuy cũng có danh tiếng trong võ lâm, nhưng chẳng thể khiến Bạch Đầu Ông đến nỗi chết khiếp được.

- Sự thể chính là lạ lùng như vậy, chẳng lẽ hồi nửa tháng trước, đêm ấy bỗng có một người máu xông vào Thương Gia Bình, lúc bấy giờ hơi thở đã thoi thóp.

- Người đó là ai?

- Đó là đường huynh của tiện nữ, tên là Thương Sở Chi.

Dị Cư Hồ nghe nói đến tên người ấy, thoáng chau mày lặng thinh.

Thương Linh nói tiếp:

- Bấy giờ gặp lúc cả gia đình họ Thương đang hội họp mỗi tháng một lần, gia phụ cũng có mặt trong đại sảnh, mọi người thấy đều kinh hoàng thất sắc, gia phụ lập tức hỏi kẻ thù là ai, nhưng Sở Chi chỉ nói được mấy lời, tiếng nói khê đến độ không ai nghe được. Chỉ thấy gia phụ bỗng biến sắc mặt, và Sở Chi đã chết, gia phụ đột nhiên trở nên thái độ thất thường, chẳng nói một lời trở về phòng riêng, thế là buổi hội họp giải tán ngay.

Dị Cự Hồ bỗng hỏi:

- Sau đó lệnh tôn không hề đề cập đến những lời nói của Thương Sở Chi lúc sắp chết sao?
- Dị tiên sinh quả liệu sự như thần, sau đó gia phụ chẳng hề đề cập đến, dù chỉ một tiếng.

Dị Cự Hồ ngửa người ra sau, mỉm cười nói:

- Vậy thì càng thêm lạ lùng hơn nữa.
- Theo chúng tôi suy đoán, có lẽ có cường địch gì đó sẽ đến Thương Gia Bình gây hấn gì đó nên mọi người không cần gia phụ dặn bảo, đã lưu tâm giới bị... nhưng mấy ngày sau đó lại chẳng có việc gì xảy ra cả, bốn năm hôm sau mới có người đến. Đó là Diêm Phùng Hiểu với hai vợ chồng Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân, vợ chồng Lý Viễn bị người điểm huyết không động đậy được, đã do Diêm Phùng Hiểu bồng vào. Diêm Phùng Hiểu gặp gia phụ nói rõ mục đích là nhờ gia phụ giải huyết cho hai vợ chồng Lý Viễn. Gia phụ bằng lòng, liền đến bên vợ chồng Lý Viễn xem xét, rồi đột nhiên gia phụ mặt mày xám ngắt ngã xuống đất không dậy được nữa, khi chúng tôi đến gần xem xét thì đã bất tri rồi.

Dị Cự Hồ nghe xong cười nói:

- Thương cô nương nghĩ là Diêm Phùng Hiểu và vợ chồng Lý Viễn đã gây ra cái chết cho lệnh tôn thì thật là oan cho họ, hãy thả họ ra đi, mục đích tại hạ đến đây là để gặp ba người ấy.

Mọi người thấy Dị Cự Hồ liệu sự như thần, vừa kinh hãi, lại vừa khâm phục.

Thương Linh nói:

- Chúng tôi chỉ phái người canh giữ chứ không hề làm hại họ.
- Huyết đạo của vợ chồng Lý Viễn đã chưa giải khai được, vậy chúng ta hãy đến đó xem thử.

Thương Linh như có vẻ khó xử, nhưng Dị Cự Hồ không chờ Thương Linh đồng ý đã cùng Đào Lâm đứng lên.

Thương Linh biết tuyệt đối không nên phật ý đại ma đầu này, đành miễn cưỡng nói:

- Cũng được, nhưng... lúc ấy bởi thấy gia phụ đã đột ngột chết đi, nên có động thủ với Diêm Phùng Hiểu, ông ấy có thọ thương một chút, chẳng hay Dị tiên sinh cần gặp họ chỉ vậy?

Dị Cự Hồ nhẹ gật đầu:

- Tại hạ cũng đã đoán trước như vậy, nhưng tại hạ chủ yếu là gặp hai vợ chồng Lý Viễn để hỏi vài lời thôi, xin các vị dẫn đường cho.

Thương Linh không dám cự tuyệt, bèn dẫn Dị Cự Hồ và Đào Lâm ra khỏi đại sảnh, băng qua một hành lang dài, đến trước một ngôi lầu hoàn toàn được xếp bằng những tảng đá vuông to đến ba bốn thước, và cao chừng ba trượng.

Thương Linh đến trước ngôi lầu đá, vỗ tay ba cái, lập tức trên mái xuất hiện bốn hán tử võ phục, Thương Linh dùng tay ra hiệu với họ, bốn hán tử lại liền biến mất.

Lát sau, tiếng kèn kệt vang lên, một cánh cửa đá được kéo bằng xích sắt từ từ mở ra.

Thương Linh chìa tay nói:

- Xin mời Dị tiên sinh và phu nhân.

Dị Cự Hồ đưa mắt nhìn, thấy cánh cửa đá dày hơn thước, xích sắt điều khiển sợi nào cũng to cỡ bắp tay, ngoài cánh cửa này ra không còn lối đi nào khác, hẳn người nào bị giam trong ấy khó có thể tẩu thoát, song lão chẳng do dự bước vào ngay.

Trong lầu đá rất âm u, chỉ có vài ngọn đèn nhỏ leo lét. Dị Cự Hồ võ công tuyệt đỉnh tuy tối tăm vẫn trông rõ mọi vật, chỉ thấy lầu cao ba trượng mà chỉ có một tầng, trên nóc có mười mấy lỗ vuông nhỏ cỡ ba bốn tấc, bên trong nhỏ hẹp hơn bên ngoài rất nhiều, chứng tỏ là vách đá rất dày, một nam một nữ đang nằm dưới đất, một lão nhân khác đang đứng dựa vào vách, mặt đầy giận dữ, vừa thấy có người vào liền quát to:

- Bọn tặc tử nhà họ Thương, giam bọn ta ở đây với ý định gì hả?

Dị Cự Hồ thấy lão nhân mặt đầy anh khí, nhưng áo quần bê bết máu, đủ thấy trước khi bị giam tại đây nhất định đã trải qua một cuộc chiến đấu quyết liệt.

Dị Cự Hồ biết lão nhân ấy chính là Diêm Phùng Hiểu, một nhân vật lừng danh trong giới võ lâm Đông Xuyên. Còn hai người nằm dưới đất đương nhiên là vợ chồng Bát Quái Kim Ngân Kiếm Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân.

Dị Cự Hồ mỉm cười:

- Tại hạ không phải họ...

Tiếng “Thương” chưa kịp thốt ra khỏi miệng, bỗng nghe Đào Lâm thẳng thốt kêu lên, Dị Cự Hồ cũng cảm thấy trước mắt chợt tối, trong khoảng khắc biết ngay việc gì đã xảy ra, người chưa quay lại nhanh như chớp tung mình ra sau, đến cửa trở tay tung ra một chưởng.

Dị Cự Hồ công lực thâm hậu đường nào, chưởng lực ít ra cũng trên ngàn cân, nhưng chỉ nghe “bình” một tiếng, như trúng vào một vật gì rất nặng nề.

Dị Cự Hồ lập tức quay người, đứng như lão ngỗ, ngay khi lão và Đào Lâm bước chân vào lầu đá, nhóm Thương Linh không hề theo vào, mà còn tức khắc đóng cửa đá lại.

Dị Cự Hồ trong đời chưa từng bị mắc mưu như vậy bao giờ, nhất là trong lúc thanh danh lừng lẫy như hiện nay, nổi tức giận trong lòng thật khó thể hình dung.

Thế nhưng, lão lại buông tiếng cười to, tiếng cười vang vọng trong lầu đá, Đào Lâm đứng cạnh chỉ cảm thấy tâm thần dao động, huyết khí dâng trào, vội xua tay ngăn cản.

Dị Cự Hồ cười thêm ba tiếng nữa mới chịu ngưng, ngoảnh mặt lại nhìn, thấy Diêm Phùng Hiểu râu bạc đã dính đầy máu tươi.

Thì ra Diêm Phùng Hiểu đang thọ trọng thương, không chịu nổi tiếng cười được phát ra bởi công lực tuyệt đỉnh của Dị Cự Hồ, khiến thương thể càng trầm trọng hơn và phún ra máu tươi, lão đưa mắt nhìn Dị Cự Hồ lạnh lùng nói:

- Các hạ công lực tuy xuất thần nhập hóa, nhưng đã bị giam hãm trong ngôi lầu đá này, e cũng khó có thể thi triển.

Dị Cự Hồ cười hăng hắc:

- Nếu tại hạ mà không giết sạch cả nhà họ Thương này, thề chẳng làm người.

- Hay lắm, dám hỏi tôn giá là ai?

5. Già Đường Tự Giáo Tông

Dị Cự Hồ không đáp, lặng người đến bên vách đá, dựa lưng vào vách cất người lên, thoảng chốc đã lên đến nóc lầu, đưa tay chõ vào vách đá, người liền lập tức nhẹ nhàng lướt ngang đi, trông hết sức ngoạn mục.

Trên nóc lầu vốn có rất nhiều lỗ nhỏ để cho người bị giam trong lầu thông hơi, Dị Cự Hồ tay phải vươn ra, ngón giữa móc vào lỗ nhỏ, nhưng chưa kịp kề mắt vào xem tình hình bên ngoài, đã nghe tiếng binh khí xé gió vang lên.

Dị Cự Hồ biết ngay có người ở trên nóc lầu dùng binh khí chém ngón tay mình, vội rút tay về, tay trái vùng lên, “bộp” một tiếng, bám chặt vào đá, người treo lơ lửng trên nóc lầu.

Dị Cự Hồ vừa rút tay phải về, đã nghe “choang” một tiếng, quả là binh khí chạm mạnh vào đá, nếu chậm một chút là ngón tay đã bị tiện lìa rồi.

Chỉ nghe phía trên có người quát:

- Dị tiên sinh thanh danh trong võ lâm không được tốt, chúng tôi làm vậy cũng là bất đắc dĩ, xin hãy lượng thứ cho.

Dị Cự Hồ cười khẩy:

- Các người tưởng là ngôi lầu đá này có thể giam hãm Dị mỗ vĩnh viễn sao?

Lúc này các cao thủ nhà họ Thương thấy đều ở trên nóc lầu, nghe tiếng nói của Dị Cự Hồ không phải là từ dưới vọng lên, thấy đều kinh ngạc, chả lẽ lão bay được hay sao? Bằng không sao lại có thể ở trên không trung?

Đâu biết công lực của Dị Cự Hồ đã đến mức tuyệt đỉnh, chân khí nội gia thuận nghịch vận hành theo ý muốn, nên có thể dùng chưởng lực hút vào vách đá treo mình trên không trung.

Sau đó lại nghe có người nói:

- Đại muội hà tất nói nhiều với lão làm gì? Lão đã buông lời khoác lác, để xem lão sẽ ra khỏi ngôi lầu này bằng cách nào.

Dị Cự Hồ cười khẩy liên hồi, di chuyển bàn tay, đến một lỗ nhỏ khác, nhìn ra ngoài nói:

- Khi nào Dị mỗ ra khỏi đây, các người sẽ biết tay.

Một đại hán tính nóng nảy, vừa thấy gương mặt Dị Cự Hồ xuất hiện, liền rút ra một ngọn đoản đao, đâm thẳng vào lỗ.

Theo ý nghĩ, Dị Cự Hồ nhất định không sao chống đỡ nổi, cho dù không đâm chết được lão thì cũng có thể khiến mặt lão mang thương tích.

Ngờ đâu mũi đao vừa xuyên qua lỗ, Dị Cự Hồ nghiêng đầu, tay trái chớp nhoáng hai ngón trỏ và ngón giữa kẹp chặt vào mũi đao.

Rồi thì đại hán ấy rú lên thảm thiết, xen lẫn trong tiếng kinh hoàng của mọi người, lại nghe “phịch” một tiếng, đại hán ấy đã ngã ra trên nóc lầu.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười khẩy nói:

- Đã biết lợi hại chưa?

Thì ra khi Dị Cự Hồ kẹp chặt vào mũi đao, liền lập tức nhả nội lực ra truyền qua thân đao. Đại hán ấy là đường huynh của Thương Linh, có bối phận khá cao trong Thương Gia Bình, nhưng trong thoáng chốc chỉ cảm thấy một luồng sức mạnh như bài sơn đảo hải truyền qua cán đao, xông thẳng vào huyết Lao Cung nơi lòng bàn tay, tức khắc phun máu ra và chết ngay.

Thế là, những người trên nóc lầu thấy đều khiếp hãi, đồng thanh quát:

- Đi mau! Đẳng nào lão cũng bị giam trong lầu đá, sớm muộn gì cũng chết đói thôi.

Mọi người đổ xô nhau xuống lầu, chẳng ai dám xía đến Dị Cự Hồ nữa.

Dị Cự Hồ đoạt lấy đoản đao, đưa lên miệng ngậm, tay trái thò vào lòng, rồi thò ra ngoài lỗ nhỏ, vung sang tả hữu, tiếng rít gió vang lên, đã phóng ra một chòm ngân châm, chỉ nghe tiếng rú thảm thiết cùng tiếng vật nặng rơi vang lên liên hồi. Sau đó, Dị Cự Hồ mới buông tay, nhẹ nhàng rơi xuống đất.

Khi Dị Cự Hồ chạm chân trên mặt đất, hãy còn nghe hai người rơi phịch xuống đất.

Diêm Phùng Hiểu thở dài nói:

- Các hạ quả là thần nhân.

Dị Cự Hồ nhếch môi cười:

- Năm ám khí của tại hạ đã đả thương bao nhiêu người, Diêm bằng hữu có đếm được không?

Diêm Phùng Hiểu cười đáp:

- Có đến chín người từ trên lầu rơi xuống, có lẽ còn có người đã chết trên nóc lầu.

Dị Cự Hồ trong lòng đắc ý, vỗ tay cười vang.

Diêm Phùng Hiểu chú mắt nói:

- Các hạ uy thế thế này, vừa rồi người nhà họ Thương lại gọi các hạ là Dị tiên sinh, hay các hạ chính là Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cự Hồ?

Dị Cự Hồ gật đầu:

- Không sai, Diêm bằng hữu không ngờ gặp Dị mỗ tại đây phải không?

Diêm Phùng Hiểu cười ảo não:

- Quả là không thể ngờ được.

Bởi Diêm Phùng Hiểu là người chính phái trong giới hiệp nghĩa, mà Dị Cự Hồ lại là một đại ma đầu giết người như rạ, hai người vốn khó thể thuận hòa, vậy mà trời xui đất khiến lại cùng bị giam hãm trong ngôi lầu đá này.

Dị Cự Hồ bỗng hỏi:

- Diêm bằng hữu, vợ chồng Lý Viễn đã bị người điểm huyết ra sao? Thương Hào thật ra đã chết như thế nào? Xin Diêm bằng hữu hãy cho biết tường tận.

Diêm Phùng Hiểu gật đầu nói:

- Được!

Đoạn lão bèn kể lại tường tận hai sự việc ấy.

Dị Cự Hồ vốn đã nghe nói, giờ nghe Diêm Phùng Hiểu thuật lại cũng chẳng có gì khác. Nghe xong, Dị Cự Hồ ngẫm nghĩ chốc lát, đoạn nói:

- Vậy là lão Thương đã bị chết khiếp bởi người điểm huyết hai vợ chồng Lý Viễn ư?

- Tại hạ cũng nghĩ như vậy. Hôm nọ, khi Thương Sở Chi vừa trông thấy vợ chồng Lý Viễn bị điểm huyết là lập tức mặt mày thất sắc, nhưng đó có lẽ vì môn điểm huyết của nhà họ Thương thiên hạ vô song, vậy mà y lại không biết vợ chồng Lý Viễn đã bị điểm vào huyết gì, chứ chưa chắc đã biết ai điểm huyết họ, có đúng vậy không?

Dị Cự Hồ gật đầu:

- Đúng, nhưng lão Thương lại nhận ra được ai đã hạ thủ, nên mới bị chết khiếp, người ấy quả cũng rất đáng tự hào. Để Dị mỗ xem thử, chẳng rõ sẽ nói gót theo lão Thương hay không?

Đoạn lão mỉm cười cúi xuống xem xét Lý Viễn, nụ cười trên mặt lão vốn hết sức tự nhiên và tự phụ, nhưng vừa nhìn Lý Viễn, nụ cười trên môi liền dờ ra, trông khôi hài như đang cười mà bị điểm huyết vậy.

Diêm Phùng Hiểu thấy vậy không khỏi rung động cõi lòng, ông hộ tống vợ chồng Lý Viễn đến đây hoàn toàn là do hảo ý, bởi ông cũng không biết người nào đã điểm huyết họ.

Khi đến Thương Gia Bình, Bạch Đầu Ông Thương Hào bị chết khiếp, người nhà họ Thương lập tức động thủ với ông. Diêm Phùng Hiểu quả bất địch chúng, đã thọ trọng thương và bị giam tại đây, ông vốn đã hết sức lấy làm lạ, vì lẽ gì một người có chân tài thực học, và lừng danh trong võ lâm như Bạch Đầu Ông Thương Hào vừa nhìn vợ chồng Lý Viễn đã chết khiếp ngay thế này.

Giờ đây thấy Dị Cự Hồ như vậy, lòng càng thêm kinh ngạc, biết Dị Cự Hồ nhất định nhận ra người điểm huyết vợ chồng Lý Viễn, mà người đó lại có thể khiến một đại ma đầu như Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cự Hồ cũng phải thất sắc, vậy thì người đó là ai?

Diêm Phùng Hiểu cực kỳ thắc mắc nhưng lại không sao hiểu nổi nguyên do, chỉ thấy Dị Cự Hồ thừ ra một hồi, nụ cười trên môi mới sống lại, song hết sức miễn cưỡng, chấp hai tay sau lưng đi qua đi lại trong lầu đá, như đang suy ngẫm một vấn đề vô cùng nan giải.

Một hồi thật lâu, vẫn chưa nghe Dị Cự Hồ lên tiếng, Diêm Phùng Hiểu không nén được, nói:

- Dị tiên sinh có nhận ra người đã điểm huyết họ không?

Dị Cự Hồ chỉ buột miệng nói:

- Vâng!

Diêm Phùng Hiểu lại hỏi:

- Vậy thì Dị tiên sinh có thể giải huyết cho họ được không?

Dị Cự Hồ bỗng chứng bực, hai mắt sắc lạnh và ẩn chứa sát cơ chăm chăm nhìn Diêm Phùng Hiểu.

Diêm Phùng Hiểu bất giác rung mình, chỉ nghe Dị Cự Hồ nói:

- Diêm bằng hữu ở trong ngôi lầu đá này chẳng lẽ nào cũng chẳng thể nào ra khỏi được, hà tất phải sợ chết?

Diêm Phùng Hiểu nghe nói vậy biết ngay là mình khó có thể thoát chết, nhưng trong lòng hết sức thắc mắc, vì sao Dị Cự Hồ bỗng dừng lại có hung niệm với mình thế này? Bởi mới rồi hãy còn nghe lời nói hết sức khách sáo, không hề có ý hăm hại, nên lão cười thăm nào nói:

- Diêm mỗ cũng chẳng tiếc gì kiếp sống thừa này, nhưng Dị tiên sinh vì sao bỗng lại nổi sát cơ, tại hạ rất muốn được biết.

Dị Cự Hồ cười:

- Tôn giá quả không hổ là một nam nhân đại trượng phu. Chẳng giấu gì tôn giá, Dị mỗ này không sao giải được huyết đạo của họ, song lại không muốn có người biết là Dị mỗ hãy còn có chỗ kém cỏi trong võ học, cho nên cần phải giết người diệt khẩu.

Diêm Phùng Hiểu kinh hãi, thầm nghĩ đối phương có tiếng tăm rất độc ác xấu xa trong võ lâm, hẳn không phải hư truyền, chỉ vì một nguyên nhân như vậy mà đã có thể ra tay giết người.

Diêm Phùng Hiểu thừ ra một hồi, cười ảo não nói:

- Vậy thì xin các hạ cứ ra tay.

Dị Cự Hồ vụt lướt tới, tay áo phát ra, một luồng tụ phong liền nhắm ngay huyết Hoa Cái trước ngực Diêm Phùng Hiểu phóng tới.

Diêm Phùng Hiểu biết mình đang thọ trọng thương, có tránh cũng không khỏi, đành nhắm mắt lại, chưa kịp nói lên tiếng nào thì huyết Hoa Cái đã bị phát trúng, chết ngay tức khắc.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười sắc lạnh, lại chậm rãi đi về phía Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân.

Đào Lâm từ khi bước chân vào trong ngôi lầu đá này, chỉ kêu lên một tiếng thảng thốt khi phát hiện cửa lầu bị đóng, tự nãy giờ không nói một tiếng nào nữa, lúc này thấy Dị Cự Hồ đi về phía Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân, không khỏi rung động cõi lòng, hai người ấy chính là song thân của Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như hiện chẳng rõ ở đâu, cuộc đời này mình cũng không muốn gặp lại chàng, nhưng song thân chàng gặp nạn, mình đâu có thể bàng quang không cứu, nên buột miệng nói:

- Phu quân, hãy khoan.

Dị Cự Hồ ngoảnh mặt lại, lạnh lùng nói:

- Phu nhân định cầu xin cho hai người này phải không?

Đào Lâm tiến tới một bước:

- Họ đã bị điểm trúng kỳ huyết, phu quân còn giết họ làm gì?

Dị Cự Hồ cười phá lên:

- Phu nhân có điều chưa rõ, kẻ ra tay điểm huyết họ, thủ đoạn độc ác hơn Dị mỗ xa, lúc này trong lòng họ chỉ ước được chết ngay, nên Dị mỗ sát hại họ, đó quả là sự giải thoát, dưới chín suối nhất định họ hết sức cảm kích đại ân của Dị Mỗ.

- Vâng.

Đào Lâm nhất thời không biết nói sao, Dị Cự Hồ lại nói tiếp:

- Thế nhưng, Dị mẫu còn phải khai giải huyết đạo của họ, để họ còn nói vài lời trước đã.

Đào Lâm kinh ngạc:

- Ủa, phu quân... vừa mới bảo không giải được huyết đạo của họ, và chính vì vậy phu quân đã...

Dị Cự Hồ cười ngắt lời:

- Quả đúng là Dị mẫu không giải được huyết đạo của họ, nhưng Dị mẫu có cách khiến cho kỳ kinh bát mạch và chân khí toàn thân họ cùng lúc vỡ nứt và tản mát, bất luận huyết đạo nào bị phong tỏa cũng sẽ tự khai giải.

Đào Lâm vốn thông minh, liền nói:

- Vậy là họ chết ngay còn gì?

- Đúng vậy, lẽ ra là chết ngay tức khắc, nhưng Dị mẫu lại có thể dùng nội lực tuyệt đỉnh của mình kéo dài thêm sự sống của họ một chút, hầu trả lời những gì Dị mẫu muốn hỏi.

Đào Lâm ngẫm nghĩ hồi lâu, lại nói:

- Phu quân có thể vị tình thiếp tạm khoan hạ độc thủ được chăng?

Dị Cự Hồ cười khẩy:

- Phu nhân không muốn họ chết phải chăng là vì Lý Thuần Như?

Đào Lâm nghe Dị Cự Hồ nói đúng tâm sự mình, không khỏi giật mình kinh hãi, vội nói:

- Không... không phải.

Dị Cự Hồ không màng đến nàng, nói tiếp:

- Nhưng nếu họ không chịu tiết lộ thân phận thật sự của Lý Thuần Như, con người Dị mẫu hết sức đa nghi, thà giết lầm mười người chứ không muốn tha lầm một kẻ địch.

Lý Thuần Như quả đúng là do họ sinh ra thì hẳn còn có hy vọng sống.

Đào Lâm nghe Dị Cự Hồ nói vậy không khỏi cứng họng, đưa mắt nhìn Lý Viễn và Thương Linh, thấy hai người mặt mày trắng bệch và gầy quắt queo, rõ ràng chẳng còn sống được bao lâu nữa, so ra dĩ nhiên không quan trọng bằng sinh mạng của Lý Thuần Như, bèn thở dài nói:

- Thôi thì tùy ý phu quân.

Dị Cự Hồ cười, đi đến cạnh Lý Viễn và Lâm Tịnh Nhân, trước hết đỡ Lý Viễn lên, ngón giữa nhẹ búng vào huyết Bách Hội trên đỉnh đầu Lý Viễn.

Huyết Bách Hội chính là trung tâm điều khiển kỳ kinh bát mạch của cơ thể con người, vừa bị điểm trúng Lý Viễn liền tức thời toàn thân run lên lấy bầy.

Tiếp theo, “bóp” một tiếng, Dị Cự Hồ lại vỗ vào huyết Linh Đài nơi sau lưng Lý Viễn, chỉ thấy sắc mặt Lý Viễn đột nhiên ửng hồng lên, “ồ” một tiếng, miệng phun máu xối xả.

Dị Cự Hồ tay vẫn đặt trên huyết Linh Đài quát:

- Lý bằng hữu, tôn giá đằng nào cũng chết, Lý Thuần Như có phải là con thân sinh của tôn giá hay không? Nói mau!

Lý Viễn sắc mặt từ đỏ nhạt dần dần, buông tiếng thở dài hỏi:

- Các hạ là ai?

Dị Cự Hồ không chút lấy làm lạ, bởi vì vợ chồng Lý Viễn chẳng những huyết đạo bị phong tỏa, mà toàn thân đều đầy thương thế, không hề hay biết những gì xảy ra xung quanh, bèn truyền chân lực liên tục vào người Lý Viễn để duy trì sự sống cho đôi phương và nói:

- Tôn giá không cần biết kẻ này là ai, kẻ này rất có quan hệ với Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cầm Phu, Lý Thuần Như có phải là ấu tử của Khúc Cầm Phu hay không? Nói mau!

Lý Viễn mặt bỗng lộ vẻ quái dị:

- Ấu tử... của Hắc Thủy đảo chủ... Khúc Cầm Phu ư? Các hạ bảo...

Lý Viễn nói đến đó, Dị Cự Hồ và Đào Lâm đều hồi hộp cực độ, song tâm trạng hai người khác hẳn nhau, nếu Lý Viễn trả lời “phải”, Dị Cự Hồ sẽ vui mừng và Đào Lâm lại đau khổ, bởi Lý Thuần Như nhất định sẽ chết và Dị Cự Hồ sẽ trừ khử được hậu hoạn.

Thế nhưng, Lý Viễn lại bỏ dở câu nói. Dị Cự Hồ nóng lòng giục:

- Nói mau, phải hay không?

Lý Viễn trợn trừng mắt, cổ họng kêu rồn rột, như cố gắng muốn nói gì đó, nhưng cuối cùng không nói thêm được tiếng nào nữa, mắt trợn ngược chết ngay.

Dị Cự Hồ thấy uổng phí không ít nội lực mà chẳng đạt được chút kết quả nào, không khỏi tức giận, nhả nội lực đẩy bắn thi thể Lý Viễn ra xa. Đoạn lão quay người, nhìn Đào Lâm buông tiếng cười khẩy. Đào Lâm rùng mình, Dị Cự Hồ lại đỡ Lâm Tịnh Nhân lên, cũng như đối với Lý Viễn vừa rồi, khế búng vào huyết Bách Hội của Lâm Tịnh Nhân.

Lâm Tịnh Nhân cũng “ồ” lên một tiếng, khoe môi rỉ máu tươi, mở bừng mắt nhìn quanh hỏi:

- Tôi... đang ở đâu đây?

Dị Cự Hồ cố nén lửa giận, dịu giọng nói:

- Lý phu nhân, tôn phu đã chết, phu nhân cũng chẳng còn sống được bao lâu nữa, có gì cần trần trối hãy nói mau.

Lâm Tịnh Nhân tình trạng xem ra khá hơn Lý Viễn nhiều, buông tiếng thở dài nói:

- Chẳng còn gì trần trối cả.

Dị Cự Hồ vội nói:

- Hai con trai của phu nhân, một đã chết tại Đông Xuyên, còn một người nữa, chẳng lẽ không còn điều chi dặn bảo nữa sao?

Lâm Tịnh Nhân uể oải đảo mắt nhìn quanh hỏi:

- Y... y... hiện đang ở đâu?

- Y hiện đang bình an vô sự, nhưng có điều không muốn gặp hai vợ chồng phu nhân thôi.

Lâm Tịnh Nhân mặt lộ vẻ đau khổ:

- Vì sao?

Dị Cự Hồ đắm mắt nhìn Lâm Tịnh Nhân:

- Y bảo hai người không phải là cha mẹ thân sinh ra của y, mà trước nay hai người lại dấu diếm, nên y không muốn gặp hai người nữa.

Lâm Tịnh Nhân ngẩn người, như muốn gắng gượng đứng lên, nhưng vì quá suy nhược, không sao đứng lên được, đỏ bừng mặt nói:

- Tại sao... y lại thốt ra những lời như vậy?

Dị Cự Hồ vội nói:

- Phu nhân hãy nói mau, điều y nói có đúng hay không, để tại hạ còn bảo lại với y, hai người tuy chết, nhưng không nên để cho con mình phải thắc mắc về thân thể của mình suốt đời.

Dị Cự Hồ ra chiều rất quan tâm đến tương lai của Lý Thuần Như, khiến Lâm Tịnh Nhân bùi ngùi thở dài nói:

- Việc này kể ra... rất đông dài...

Dị Cự Hồ đang đặt tay lên huyệt Linh Đài của Lâm Tịnh Nhân, cảm thấy tâm mạch của bà lúc này đã yếu dần, có thể chết trong tức khắc, bèn vội nói:

- Phu nhân khỏi nói đông dài, chỉ cần trả lời phải hay không là đủ.

Lâm Tịnh Nhân đầu dần rũ xuống, tiếng nói vô cùng yếu ớt, nhưng trong lầu đá rất thính lặng, nên tiếng nói của Lâm Tịnh Nhân tuy khẽ, song Dị Cự Hồ và Đào Lâm vẫn nghe rõ ràng.

Lâm Tịnh Nhân lại buông tiếng thở dài, mới nói:

- Y... quả thật... không phải... con thân sinh... của chúng tôi.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười dài, buông tay nói:

- Kể này sớm đã biết rồi.

Lâm Tịnh Nhân vốn chỉ sống nhờ vào nội lực của Dị Cự Hồ, bây giờ Dị Cự Hồ buông tay ra, bà chết ngay tức khắc.

Đào Lâm vội lao tới hỏi:

- Vậy Lý Thuần Như có phải là con của Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cầm Phu hay không?

Song Lâm Tịnh Nhân đã chết, đâu thể trả lời câu hỏi của nàng được nữa.

Đào Lâm thờ thẫn đứng lên, trước mắt như hiện lên hình ảnh bơ vơ của Lý Thuần Như và bàn tay máu của Dị Cự Hồ đang chộp xuống chàng.

Nàng nghe lòng đau nhói, hai gối nhũn ra, quì sụp xuống trước mặt Dị Cự Hồ nói:

- Phu quân, lời nói trước khi chết của Lâm Tịnh Nhân chưa chắc đã đúng, chẳng lẽ phu quân quả muốn hạ độc thủ với Lý Thuần Như thật sao?

Giọng nói của Đào Lâm thật náo nùng bi thiết, song Dị Cự Hồ chẳng chút động lòng, sầm mặt nói:

- Phu nhân, hai ta đã trở thành phu thê, phu nhân hẳn không muốn Dị mỗ mai sau bị hại chứ?

Đào Lâm vội nói:

- Phu quân tài ba thông thiên triệt địa, còn ai hại được phu quân nữa chứ?

Dị Cự Hồ lạnh lùng:

- Cũng chưa chắc, Dị mỗ đã tìm kiếm y gần hai mươi năm dài, đến nay mới có tin tức, diệt cỏ phải nhổ tận gốc thôi, phu nhân đừng nói nữa.

Đào Lâm biết nói nhiều cũng vô ích, đành đứng lên. Dị Cự Hồ chỉ đi loanh quanh trong lầu đá, nhất thời trong lầu yên lặng như tờ.

Đào Lâm thì đứng thừ ra, lòng hết sức rối rắm và trống trải, niềm suy tư như lạc lỏng chơi vơi. Hồi lâu, bỗng nghe tiếng vật nặng rơi bình bịch xuống đất liên hồi.

Dị Cự Hồ vừa nghe tiếng động ấy, lập tức đến bên vách đá ngưng thần lắng nghe, chỉ thấy vẻ mặt lão mỗi lúc càng thêm kỳ quái và đầy tức giận, buông tiếng cười gằn rồi đi đến cạnh cửa, ra sức lay mạnh mấy cái.

Nhưng cánh cửa đá dày gần hai thước, nặng không dưới mười vạn cân, Dị Cự Hồ tuy công lực cái thế vô song, nhưng cũng chẳng thể nào lay chuyển được.

Về tức giận trên mặt Dị Cự Hồ càng gia tăng, lão không ngừng đi qua đi lại, bước chân nặng nề, bước đến đâu là dấu chân in trên mặt đất tới đó.

Lát sau, bên ngoài lại vang lên tiếng lách cách và tiếng phùng phịch, Đào Lâm vốn không hề biết vì sao Dị Cự Hồ lại tức giận khi nghe tiếng vật nặng rơi, giờ mới biết bên ngoài đang chất củi đốt ngôi lầu đá này.

Vách lầu đá tuy dày, nhưng nếu đốt ngày đêm, có lẽ chỉ ba ngày là ngôi lầu đá này sẽ bị nung đỏ, người bên trong nhất định phải chết.

Nghĩ vậy Đào Lâm vô vàn đau xót, song cũng cảm thấy hết sức an ủi, nụ cười từ lâu vắng bóng bất giác lại hé nở trên môi, bởi chẳng phải mình nàng sẽ chết trong ngôi lầu này, mà còn có cả Dị Cự Hồ.

Nàng vốn chẳng có chút tình cảm nào với Dị Cự Hồ, niềm vui của nàng dĩ nhiên không phải của hai kẻ yêu nhau được chết chung, mà là một khi Dị Cự Hồ chết đi, thì Lý Thuần Như sẽ được an toàn.

Lý Thuần Như là người nàng yêu tha thiết, có thể khiến Lý Thuần Như được an toàn, cho dù nàng bị cháy thành tro than trong ngôi lầu đá này thì vui lòng hă dă, không một lời than oán.

Trước mắt nàng lại hiện lên hình bóng của Lý Thuần Như, lần này bên cạnh Lý Thuần Như không còn bàn tay máu của Dị Cự Hồ đe dọa tính mạng chàng nữa.

Đào Lâm cười vui sướng, mặc dù nàng sắp chết, nhưng cõi lòng nàng ngập đầy hân hoan. Nàng cảm thấy Dị Cự Hồ không còn đáng sợ nữa, bởi tối đa chỉ ba ngày là Dị Cự Hồ cũng sẽ trở thành tro bụi như mình mà thôi, nàng thậm chí cười ra thành tiếng.

Dị Cự Hồ lạnh lùng nhìn nàng, trên mặt cũng có vẻ cười, nhưng vẻ cười đầy tức giận và tàn bạo, hồi lâu mới lạnh lùng nói:

- Phu nhân tưởng Dị mỗ không bao giờ ra khỏi được ngôi lầu đá này chứ gì?

Đào Lâm ngẩng đầu lên, như không hề nghe thấy lời nói của Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười ghê rợn, nói tiếp:

- Phu nhân đã lầm rồi, Dị mỗ chắc chắn sẽ ra khỏi được đây, nhà họ Thương chắc chắn sẽ bị mỗ giết sạch và Lý Thuần Như cũng chắc chắn sẽ táng mạng dưới huyết chương của Dị mỗ.

Lão đã lặp lại ba lần tiếng “chắc chắn”, giọng nói hết sức rắn rỏi. Song Đào Lâm chỉ lắc đầu, ra chiều không tin lời nói của lão.

Dị Cự Hồ ngửa mặt cười vang, lúc này có lẽ lão quả thật nghĩ là mình có thể thoát thân ra khỏi đây, bởi lão chưa trông thấy cảnh tượng bên ngoài.

Bên ngoài ngôi lầu đá, từng khúc gỗ to đã được gác lên thành một cái giá cao hơn ba trượng, vây phủ hoàn toàn ngôi lầu đá. Những khúc gỗ ấy đều là cây tùng chứa rất nhiều chất dầu, mỗi khúc cây đều có thể đốt rất lâu và đã bắt đầu đốt cháy.

Thương Linh và những người nhà họ Thương đứng cách đó rất xa, vậy mà tiếng cười của Dị Cự Hồ cũng vọng đến tai họ, mặc dù Dị Cự Hồ bị giam hãm trong lầu đá, song vẫn khiến họ không khỏi tái mặt.

Có mấy người đồng thanh hỏi:

- Đại muội, tuy hiện giờ chúng ta đã giam hãm lão trong lầu đá, nhưng nếu đốt lão không chết thì Thương Gia Bình e sẽ trở thành bình địa mất.

Thương Linh không đáp ngay, thật ra chính bà cũng lo sợ như vậy, nhưng sau khi Bạch Đầu Ông Thương Hào qua đời, vô hình trung bà đã trở thành người lãnh đạo trong Thương Gia Bình. Bà biết rõ Dị Cự Hồ không thể nào thoát ra khỏi ngôi lầu đá được, nhưng chẳng qua vì võ công của Dị Cự Hồ quá cao nên mình và mọi người mới lo sợ vậy thôi.

Thương Linh bèn thản nhiên nói:

- Mọi người hãy cứ yên tâm.

Thế là mọi người lẳng lặng đứng xem, lửa cháy mỗi lúc một to thêm, chưa đầy một giờ, cả ngôi lầu đá hoàn toàn chìm trong biển lửa.

Đến tối, mọi người lại chêm thêm củi mới vào, lửa đỏ bốc cao tận mây xanh.

Mặc dù biển lửa đã phủ trùm cả ngôi lầu đá, lưới lửa tấp vào vách đá nghe xèo xèo, song những người trong Thương Gia Bình vẫn không dám đi nghỉ ngơi.

Mọi người phải chính mắt trông thấy Dị Cư Hồ đúng thật là không thoát ra được thì mới có thể yên tâm, ánh lửa soi trên mặt mấy mươi người, ai nấy đều lộ vẻ bồn chồn lo lắng. Nếu Dị Cư Hồ chết đi, thanh danh nhà họ Thương từ nay sẽ vang lừng khắp thiên hạ vô lâm.

Nhưng nếu Dị Cư Hồ không chết thì sao? Thế thì tất cả đều kết thúc từ đây.

Mọi người chờ đợi, một ngày đã qua đi, trong ngôi lầu đá không một chút động tĩnh, ngay khi họ vừa cảm thấy nhẹ người, đột nhiên, trong ngôi lầu đá lại vọng ra tiếng cười vang dội của Dị Cư Hồ.

Mọi người cùng đưa mắt nhìn nhau, lại thêm củi vào, lửa lại tiếp tục rực cháy...

Trận lửa này có thiêu chết được Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ hay không?

Xin tạm gác lại hồi sau.

o O o Giờ hãy nói về Dị Ngọc Phụng, con gái của Dị Cư Hồ, bất luận thế nào, nàng cũng không chịu quì xuống gọi Đào Lâm bằng mẹ, thậm chí sau khi gãy hai chân, chấp nhận đoạn tuyệt tình cha con với Dị Cư Hồ, dùng đơn đao chõi đất, cố nén đau bỏ đi.

Nàng gắng gượng đi được chừng bốn dặm đường, nỗi đau đớn đã khiến nàng mồ hôi nhễ nhại, không còn chịu đựng được nữa.

Nàng ngoái lại nhìn, bốn bề đều tĩnh lặng, chứng tỏ phụ thân không hề đuổi theo.

Nàng nhếch môi cười, ra chiều hết sức kiêu ngạo và bất khuất.

Nàng ngồi bệt xuống đất, hai chân duỗi thẳng ra, thận trọng nới lại chỗ xương gãy, xé lấy áo ngoài băng lại, nghỉ ngơi một lúc mới tiếp tục dùng đơn đao chõi đất đi tới.

Lúc trời sẩm tối, nàng đến bên bờ một hồ nhỏ, xung quanh hồ có rất nhiều cây cối, nàng nằm xuống trên thảm cỏ non hồi lâu, mùi cỏ thơm đã khiến tinh thần nàng phấn chấn. Ngửa mặt nhìn trời, trăng đã mọc lên, mặt hồ phẳng lặng như gương.

Nàng đến bên bờ hồ, nước hồ trong vắt, nàng vốc lấy uống thoải mái. Sau đó, nàng vung roi cuốn lên vài con cá to, gom cành khô và đánh đá lấy lửa, nướng cá ăn tạm, liên tiếp năm hôm đều như vậy.

Qua ngày thứ sáu, nàng thấy thương thế nơi chân đã lành, đã có thể rời khỏi đây được rồi.

Nàng thơ thẩn nhìn nước hồ, lòng hết sức băng khuâng. Bỗng nhiên, nàng thấy nước hồ dao động, sau lưng mình như có một người đang chậm chạp đi đến.

Lúc đầu Dị Ngọc Phụng tưởng đâu đó là một nông dân ở quanh vùng, song dưới ánh mặt trời, bên mình người đó bỗng lóa sáng, thì ra là một thanh trường kiếm.

Dị Ngọc Phụng vội quay lại, người ấy chỉ còn cách nàng chừng hai trượng. Dị Ngọc Phụng nhìn kỹ, đó là một thanh niên mặt châu mày ủ, thì ra lại là Đào Hành Khẩn.

Dị Ngọc Phụng vừa thấy Đào Hành Khẩn đột nhiên xuất hiện, bất giác rung động cõi lòng, cảnh tượng hôm trước Đào Hành Khẩn cầm kiếm đâm nàng nhưng lại chững lại giữa chừng lập tức hiện lên trước mặt nàng, song việc Đào Lâm kết làm phu thê với phụ thân nàng cũng lập tức dâng lên cõi lòng.

Trong năm ngày tại đây, Dị Ngọc Phụng đã thề độc biết bao lần, nhất định sẽ băm vằm Đào Lâm ra muôn mảnh, giờ đây gặp Đào Hành Khẩn, nàng bỗng thấy cảm hận lạ thường.

Đào Hành Khẩn cũng không ngờ lại gặp Dị Ngọc Phụng tại đây, bất giác ngăn người nói:

- Dị cô nương... thì ra... cô nương ở đây.

Dị Ngọc Phụng mỉm cười lặng thinh. Đối với Đào Hành Khản, trời xanh mây trắng, nước hồ phẳng lặng, và bên bờ hồ lại có thiếu nữ áo trắng xinh đẹp thế kia, đó là một bức tranh đẹp tuyệt vời, song chàng đâu biết trong lòng Dị Ngọc Phụng lúc này đang nghĩ gì?

Chàng đi đến gần hơn trước, nói tiếp:

- Dị cô nương... không trách tại hạ chứ?

Dị Ngọc Phụng hé môi cười:

- Tôi trách công tử làm gì chứ?

Đào Hành Khản cười cười, từ trong lòng lấy ra một chiếc túi da nói:

- Lý Thuần Như thương thế chưa lành, hiện đang ở gần đây, tại hạ lấy chút nước cho y.

Dị Ngọc Phụng buông tiếng cười lạnh ló:

- Hồ này đâu phải của tôi, Đào công tử lấy nước, hà tất hỏi tôi làm gì?

Đào Hành Khản đỏ mặt, đến bên hồ cúi xuống lấy nước. Dị Ngọc Phụng đứng cách chàng chừng hai thước, tay trái cầm đơn đao, tay phải cầm ngân tiên.

Dị Ngọc Phụng biết là Đào Hành Khản không bao giờ ngờ mình lại có ý định sát hại chàng, nàng chỉ cần vung đao, Đào Hành Khản nhất định sẽ máu long bờ hồ, đó là việc hết sức dễ dàng.

Thế nhưng, Dị Ngọc Phụng với nụ cười quyến rũ vẫn treo trên môi, và cánh tay cầm đơn đao vẫn bất động, đó chẳng phải nàng không muốn hạ sát Đào Hành Khản, mà là không muốn Đào Hành Khản chết một cách nhẹ nhàng, chẳng chút đau khổ, khiến nàng không thể nguôi hả niềm căm hận trong lòng.

Vả lại, trong lòng nàng hãy còn nhiều nghi vấn, chính người thanh niên trước mắt đã là một bí mật, sự phụ của chàng ta là ai? Vì sao y lại cướp lấy Lý Thuần Như mang đi?

Trước khi Đào Hành Khản đựng đầy nước vào túi da, nàng đã quyết định phải từ từ hành hạ Đào Hành Khản và làm sáng tỏ điều thần bí khó hiểu kia.

Chờ đến khi Đào Hành Khản đứng lên, nàng bèn tùm tùm cười, đến gần nói:

- Đào công tử, sự phụ của công tử đâu?

Đào Hành Khản thoáng giật mình:

- Ô, sự phụ tại hạ đã đi gặp các tăng nhân Tây Tạng Giáo rồi, nhưng chẳng rõ ở đâu.

Dị Ngọc Phụng nhoẻn miệng cười:

- Đào công tử, lệnh muội đã có chồng, công tử biết chưa vậy?

Đào Hành Khản ngẩn người:

- Xá muội đã có chồng ư? Nàng ta lấy ai vậy?

- Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ.

Đào Hành Khản sửng sốt:

- Xá muội đã lấy lệnh tôn ư?

Dị Ngọc Phụng mặt lộ vẻ giận:

- Sao công tử lại xưng hô Dị Cư Hồ như vậy với tôi? Tôi với ông ta đã đoạn tình cha con, xưng hô như vậy đừng trách tôi nổi giận đấy.

Đào Hành Khản lại ngẩn người, cười gượng nói:

- Tại hạ quả tình không biết, xin cô nương chớ trách, thật ra sự việc thế nào, cô nương có thể cho biết chăng?

Dị Ngọc Phụng nghe Đào Hành Khản nói năng nhã nhặn, nhoẻn cười nói:

- Dị Cư Hồ đánh gãy hai chân tôi, đương nhiên tôi không nhìn nhận ông ta là phụ thân nữa. Đào công tử bảo Lý Thuần Như đang ở đâu? Chúng ta cùng đến thăm y được chăng?

Đào Hành Khản vội nói:

- Được, được!

Thế là hai người cùng bước đi, được chừng hơn dặm đường, thấy có hai con ngựa trên một đồi cao. Khi đến gần, Đào Hành Khản bỗng kinh ngạc kêu lên:

- Ủa!

Dị Ngọc Phụng ngạc nhiên hỏi:

- Gì vậy?

Đào Hành Khản chỉ tay lên đồi:

- Lý Thuần Như... mới vừa rồi còn nằm ngủ trên đồi kia, không chút động đậy được, bây giờ lại đi đâu mất nhỉ?

Dị Ngọc Phụng nhếch môi cười:

- Y thật đã trở thành bấu vật rồi, hết kẻ này giành lại đến người kia giật, phen này có lẽ lại bị cướp đi mất rồi.

Dị Ngọc Phụng vốn chỉ buột miệng nói đùa, song Đào Hành Khản nghe vậy lại tái mặt nói:

- Dị cô nương bảo là Lý Thuần Như đã bị cướp đi phải không?

Dị Ngọc Phụng ngạc nhiên:

- Phải thì sao nào?

Đào Hành Khản không đáp, tung mình lên đồi. Dị Ngọc Phụng vung roi, “vút” một tiếng, đầu roi quất xuống mặt đất, mượn sức vọt người lên không, liên tiếp tung mình ba lượt đã vượt qua Đào Hành Khản lên đến đỉnh đồi trước.

Hai người vừa lên đến đỉnh đồi, liền quét mắt nhìn quanh, chỉ thấy phía tây nam, cách chừng hai dặm, cát bụi mịt mù, rõ ràng có người giục ngựa phóng đi rất nhanh.

Đào Hành Khản vội nói:

- Dị cô nương, tại hạ phải đuổi theo họ ngay!

Dị Ngọc Phụng đang khi không biết đi đâu, và đã hạ quyết tâm dầy vò Đào Hành Khản để báo thù Đào Lâm đã chia rẽ hai cha con nàng, liền nói:

- Tôi đi cùng với!

Hai người lập tức xuống đồi, đuổi theo về hướng tây nam. Hai người võ công đều đã đạt đến mức đăng đường nhập thất, thuộc hàng cao thủ bậc nhất trong võ lâm, một trước một sau phóng đi như sao băng, thoáng chốc đã vượt qua mười mấy dặm đường.

Thế nhưng, lúc hai người bắt đầu đuổi theo, cát bụi phía trước vẫn còn trông thấy, khi đuổi theo mười mấy dặm thì lại mỗi lúc càng cách xa hơn, và rồi hoàn toàn mất dạng.

Dị Ngọc Phụng nói:

- Đào công tử, e không đuổi kịp đâu.

Đào Hành Khản cương đến đỏ mặt, nói:

- Không được, đuổi không kịp thì cũng phải cố sức đuổi.

Dị Ngọc Phụng thắc mắc hỏi:

- Đào công tử có quan hệ thế nào với Lý Thuần Như mà lại quan tâm đến như vậy?

Đào Hành Khản thở dài:

- Tại hạ cũng không rõ, nhưng nếu mà tại hạ đánh mất Lý Thuần Như thì sư phụ sẽ không bao giờ buông tha cho tại hạ. Tại hạ chết chẳng đáng sợ, nhưng lại liên lụy đến gia phụ và gia mẫu bị thảm họa, như vậy... như vậy biết làm sao đây?

Dị Ngọc Phụng thấy Đào Hành Khản lo đến mồ hôi nhễ nhại, lòng cũng hết sức lấy làm lạ, đành bám theo chàng tiếp tục đuổi theo.

Lại vượt qua bảy tám dặm đường, đất cát đã hết, trước mặt là một bãi đất bùn ẩm ướt.

Hai người vừa đặt chân lên, Dị Ngọc Phụng bỗng ngạc nhiên kêu lên:

- Ủa, Đào công tử, chúng ta không nên hoài công nữa!

Dị Ngọc Phụng trong khi nói đã dừng bước. Đào Hành Khản thì vẫn phóng đi hơn trượng, mới dùng chân hỏi:

- Sao vậy?

- Khi nãy chúng ta ở trên đồi chỉ trông thấy cát bụi tung bay, có nghe tiếng vó ngựa gì hay không?

Đào Hành Khản ngớ người, nghĩ quả đúng là không hề nghe có động tĩnh gì, bèn nói:

- Hay là kẻ nào đó khinh công tuyệt đỉnh nên chúng ta đã không đuổi kịp?

- Nếu là người có khinh công tuyệt đỉnh lẽ nào lại gây ra bụi cát mù mịt? Công tử hãy xem, dấu chân này có phải là của người hay không?

Đào Hành Khản cúi xuống nhìn, chỉ thấy một hàng dấu chân quái dị in trên mặt đất bùn và tiến tới trước, dấu chân ấy tuy chẳng khác với người là bao, nhưng dài đến cả thước và năm ngón tách bạch, in xuống rất sâu.

Đào Hành Khản sửng sờ, bởi cho dù con người cao lớn đến mấy thì bàn chân cũng chẳng thể to đến vậy, và hơn nữa chẳng thể nào lại không mang giày thể này?

Sau một thoáng ngớ người, Đào Hành Khản nói:

- Dị cô nương biết nhiều hiểu rộng, có biết đây là dấu chân của loài vật gì không?

Dị Ngọc Phụng cười:

- Đào công tử nói gì lạ vậy, tôi đâu dám đón nhận bốn tiếng biết nhiều hiểu rộng chứ?

Đào Hành Khản tuy lúc này hết sức nóng lòng lo lắng, song nụ cười Dị Ngọc Phụng tươi như hoa nở, không khỏi khiến chàng ngây ngất trong thoáng chốc, đoạn thở dài nói:

- Dị cô nương, nếu tại hạ mà đuổi không được Lý Thuần Như, bắt buộc phải tự tận mà thôi.

Đoạn chàng lại tung mình phóng đi. Dị Ngọc Phụng vội theo sau, thoáng chốc lại vượt qua bốn dặm đường, bãi bùn lầy đã hết, phía trước lại là đất cát rắn, và dấu chân kia đến đây cũng biết mất.

Đào Hành Khản chỉ thoáng ngẩn người, rồi vẫn tiếp tục phóng đi, lại vượt qua hơn mười dặm nữa, chỉ thấy trước mặt nước chảy cuộn cuộn, một con sông lớn đã ngăn cản lối đi.

Con sông này rộng đến bảy tám trượng, Đào Hành Khản đứng bên bờ thừ ra hồi lâu, bỗng huyết lên một tiếng ngập đầy bi thiết, rút kiếm đưa ngang toan tự cứa vào cổ mình.

Dị Ngọc Phụng đứng bên bờ đã sớm trông thấy mặt mày chàng xám ngắt, ra chiều thất vọng tột cùng, nên vừa thấy chàng đưa tay lên, ngọn roi bạc đã quét ra, chỉ nghe “choang” một tiếng, đã quẩn vào thanh trường kiếm, kéo ngược ra sau nói:

- Đào công tử tuổi còn trẻ, hà tất tự tìm cái chết thể này?

Đào Hành Khản thở dài:

- Dị cô nương... không cứu tại hạ được đâu, hãy để mặc tại hạ chết đi cho rồi.

Dị Ngọc Phụng nhăn miệng cười:

- Đào công tử biết đó, tôi cả thân phụ cũng ruồng bỏ, vậy mà tôi vẫn tiếp tục sống, còn công tử thì đầy đủ song thân, sao lại chẳng thể sống tiếp được?

Đào Hành Khản thờ ra hồi lâu, lắc đầu buông tiếng thở dài, buông tay ra, thanh trường kiếm “keng” một tiếng rơi xuống đất.

Dị Ngọc Phụng cúi xuống nhặt lấy, đi đến bên cạnh chàng, tra trường kiếm vào bao.

Đào Hành Khản ngơ ngẩn nói:

- Cô nương sao lại đối xử tốt với tôi như vậy...

Dị Ngọc Phụng nói:

- Đào công tử đối với tôi cũng đâu có xấu, hôm trước lệnh sư bảo công tử dùng kiếm đâm tôi, công tử đâu chịu vâng lời.

Đào Hành Khản đỏ mặt:

- Nhưng tại hạ... tại hạ...

- Công tử khỏi nói nhiều, hiện giờ chưa chắc là không đuổi kịp kẻ đã bắt Lý Thuần Như mang đi, chúng ta mau đuổi theo là hơn.

Đào Hành Khản lưỡng lự:

- Nhưng làm sao biết được qua bên bờ sông, đối phương đã rẽ sang phải hay sang trái, chúng ta biết đuổi theo hướng nào?

Dị Ngọc Phụng mỉm cười:

- Vậy thì chúng ta đành đuổi bừa để xem may rủi thôi.

Đào Hành Khản cười áo nảo:

- Vậy có nghĩa là tính mạng hai chúng ta ba phần đã mất hai, tại hạ thì đã đành, còn cô nương thì hà tất phải mạo hiểm làm gì?

Dị Ngọc Phụng nghe chàng nói một cách thành khẩn như vậy cũng không khỏi động lòng, thầm nghĩ Đào Hành Khản quả là một chính nhân quân tử, song nàng chẳng qua cũng chỉ động lòng một chút mà thôi.

Dị Ngọc Phụng chú mắt nhìn Đào Hành Khản nói:

- Đào công tử, cảnh ngộ của công tử, cả võ lâm đều hay biết, và công tử cũng đã trở thành một nhân vật thần bí nhất võ lâm hiện nay, nhưng hôm trước tại nhà Diêm Phùng Hiểu, vì sao công tử lại giết chết Lý Bảo? Sư phụ công tử là ai? Công tử có thể cho biết chăng?

Đào Hành Khản thờ ra một hồi mới nói:

- Nếu tại hạ mà không gặp cô nương thì bây giờ đã tự tuyệt chết rồi... Ôi, lẽ ra tại hạ không nên giấu giếm cô nương điều gì cả mới phải.

Dị Ngọc Phụng vội nói:

- Đúng rồi, chúng ta đã quen biết nhau thì nên đối xử chí thành với nhau mới phải.

Đào Hành Khản gật đầu:

- Nhưng việc này nói ra chỉ sợ cô nương cũng chẳng tin.

Dị Ngọc Phụng mỉm cười:

- Tuy là tôi chẳng dễ tin người, nhưng lời nói của công tử thì tôi nhất định tin.

Đào Hành Khản lộ vẻ cảm kích, quay đầu nhìn quanh.

Dị Ngọc Phụng cười nói:

- Đào công tử sợ có người nghe được phải không? Xung quanh đây mấy dặm không có kẻ thứ ba đâu.

Đào Hành Khản giọng thành khẩn:

- Dị cô nương, nếu không đuổi tìm được Lý Thuần Như, gia sư nhất định sẽ tìm gặp chúng ta, bây giờ khó mà thoát khỏi bàn tay vô tình của ông, cô nương... cô nương tốt hơn nên...

Dị Ngọc Phụng thoáng lộ vẻ giận:

- Đào công tử khỏi nói nhiều, tôi không bao giờ bỏ công tử đâu.

Đào Hành Khản lộ vẻ vô cùng cảm kích, nắm lấy tay Dị Ngọc Phụng nói:

- Dị cô nương, nếu một ngày nào đó tại hạ có thể tự quyết, nhất định sẽ không quên ân đức của cô nương.

Dị Ngọc Phụng nghe chàng nói vậy, biết là ắt có liên quan đến cảnh ngộ ly kỳ của chàng, bây giờ chàng đã tự nguyện tỏ bày, mình cũng chẳng cần gạn hỏi nữa, bèn cười nói:

- Đào công tử sao lại nói vậy?

Ngẩng đầu lên, chỉ thấy Đào Hành Khản đang nhìn mình với ánh mắt đầy thâm tình, Dị Ngọc Phụng bất giác nghe tim đập rộn rạo, mặt hoa ửng đỏ, một cảm giác kỳ lạ len nhẹ vào lòng.

Hai người ngây ngẩn hồi lâu, Đào Hành Khản mới buông tay Dị Ngọc Phụng nói:

- Dị cô nương, chúng ta nên đi theo hướng nào bây giờ?

Dị Ngọc Phụng ngược lên nhìn, nước chảy cuộn cuộn, mặt sông lại rộng và không có thuyền bè, xem ra dù khinh công tuyệt đỉnh và giỏi bơi lội đến mấy cũng chẳng dễ vượt qua, có lẽ đối phương đã không qua sông, bèn nói:

- Đào công tử đã nói một cách nghiêm trọng như vậy, chúng ta đành phó thác cho số trời thôi.

Nói đoạn nàng chỉ tay sang phải, nói tiếp:

- Chúng ta hãy đi theo hướng phải vậy!

Đào Hành Khản gật đầu:

- Vâng!

Thế là hai người liền theo bờ sông thẳng tiến về hướng phải.

Hai người vừa đi khỏi không lâu, bỗng bờ sông vang lên “ầm” một tiếng rền rĩ, rồi thì một cột nước phun lên cao từ dưới sông đã nhô lên hai người.

Hai người ấy, một có vóc dáng rất cao to, thoạt nhìn giống như người, nhưng nhìn kỹ lại thì không phải, mà là một quái thú nửa người nửa vượn, toàn thân lông đen xoắn xít, mũi hếch cao, miệng to và đỏ lòm, trông hết sức ghê rợn.

Người cồng trên lưng quái thú chính là Lý Thuần Như, còn người kia mặc áo cà sa màu vàng, thì ra là một tăng nhân.

Hai người một thú nhô lên khỏi mặt nước, tăng nhân buông tiếng cười ha hả, đưa tay vỗ vỗ lên đùi quái thú, quái thú cũng toét miệng kêu “hô hô” như cười, nghe thật rùng rợn.

Tăng nhân đưa tay xách Lý Thuần Như từ trên lưng quái thú xuống, đoạn vỗ nhẹ một cái vào lưng Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như “ua” một tiếng, phún ra một ngụm to nước, hé mở mắt ra, sững sốt nói:

- Tôn giá... là ai? Mang tại hạ đến đây để làm gì?

Tăng nhân áo vàng cười:

- Các hạ khỏi cần biết bần tăng là ai, nếu bần tăng mà không mang các hạ đi, e rằng tính mạng các hạ khó mà bảo toàn.

Thì ra Lý Thuần Như đang nằm trên chiếc giường vạn niên bằng băng dương thương, Tây Môn Thất vừa ra khỏi thạch thất, chàng bỗng nghe từ nơi cửa vang lên một tiếng “kẹt” rất khẽ.

Bấy giờ Lý Thuần Như đang nhắm mắt dưỡng thần, tuy nghe tiếng động, nhưng lại nghĩ là Tây Môn Thất quay vào nên không bận tâm đến, vẫn tiếp tục vận khí điều tức, lát sau lại nghe tiếng chân vang lên và đi về phía chàng.

Lý Thuần Như cảm thấy đối phương đã đến trước mặt mình, bèn mới hé mở mắt ra nhìn, liền tức khí huyết sôi sục, sững sốt kêu lên:

- Ồ!

Thì ra người đứng trước mặt chính là Đào Hành Khản, người đã hạ sát Lý Bảo huynh trưởng chàng tại nhà Diêm Phùng Hiểu hôm trước.

Chỉ thấy Đào Hành Khản một tay đặt trên chuôi kiếm, hai mắt sáng quắc nhìn mình.

Lý Thuần Như bất giác rùng mình, găng gượng hỏi:

- Tôn giá... muốn gì?

Đào Hành Khản cười vẻ như ấy nấy nói:

- Lý bằng hữu, tại hạ phụng mệnh sư phụ, mời Lý bằng hữu đến gặp lão nhân gia ấy một phen.

- Lệnh sư là ai? Vì sao lại cần gặp tại hạ?

Đào Hành Khản không đáp, vung chỉ điểm vào huyết Kiên Tĩnh của Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như vốn đã mất hết công lực, giờ đây bị Đào Hành Khản phong bế huyết đạo, đương nhiên đâu còn sức kháng cự.

Đào Hành Khản “choang” một tiếng, tuốt trường kiếm ra, cấp lấy Lý Thuần Như dưới nách, tung mình phóng ra ngoài.

Vừa ra đến bên ngoài thì gặp Dị Ngọc Phụng. Đào Hành Khản ác chiến với Dị Ngọc Phụng, Lý Thuần Như vẫn bị cấp dưới nách. Đến khi Đào Hành Khản thoát thân, Lý Thuần Như chỉ cảm thấy đã bị người mang vào trong rừng và bỏ xuống đất, chẳng rõ trải qua bao lâu, mới nghe bên cạnh có người nói chuyện.

Tiếng nói của hai người cách chàng rất gần, song bởi Lý Thuần Như chẳng thể động đậy nên không trông thấy được họ.

Chỉ nghe một người giọng rồn rảng nói:

- Đồ nhi, chúng ta phải vất vả lắm mới có được ba con Thông Thiên Bửu Long trong Ngân Hoa Cốc, sao ngươi lại dùng làm ám khí, nếu ta mà không đến kịp lúc, để rơi vào tay Tát Thị Tam Ma hoặc Linh Xà tiên sinh thì sẽ gây ra sóng gió còn gì?

Rồi nghe tiếng Đào Hành Khản nói:

- Sư phụ, bấy giờ tình thế khẩn cấp, nếu đồ nhi mà không ném ra ba con Thông Thiên Bửu Long, e rằng tính mạng khó thể bảo toàn và cũng đâu mang y về gặp sư phụ được.

Lý Thuần Như nghe đề cập đến cái tên Thông Thiên Bửu Long, không khỏi thoáng động tâm, dường như đã từng nghe ai nói đến thì phải.

Song ấn tượng hết sức mờ nhạt, như là ngoại hiệu của một người, mà cũng lại như tên gọi của một loại ám khí, không sao khẳng định được một cách chính xác đó là gì.

Sau đó lại nghe người kia nói:

- Ba con đó đã lấy từ trên mình cha mẹ ngươi và quả nhiên ta đã lấy được một con ở trên mình Lý Bảo, cả thấy đã có được bốn con, chỉ còn thiếu ba con nữa thôi. Ha ha!

- Vâng!

- Còn ba con kia chính là ở trên mình tiểu tử này, hãy cẩn thận canh chừng hẩn, ta có việc đi khỏi, người không được để cho hẩn tẩu thoát đấy!

- Xin sư phụ yên tâm!

Lý Thuần Như nghe vậy vô cùng thắc mắc, bởi chàng biết tiểu tử mà người kia đã nói chính là chỉ mình và định tìm ra ba con Thông Thiên Bửu Long gì đó ở trên người mình. Nhưng Thông Thiên Bửu Long là gì vậy?

Song Lý Thuần Như cũng khá thông minh, tuy không biết Thông Thiên Bửu Long là gì, nhưng nhất định là có liên quan đến cái chết của Lý Bảo ca ca chàng.

Lát sau, người kia lại nói:

- Phen này ra đi khó định được thời gian, người có thể giải khai huyết đạo cho hẩn, nhưng tuyệt đối không được để hẩn đào tẩu và cũng không được để hẩn chết.

- Vâng!

Lý Thuần Như không còn nghe tiếng gì nữa, bỗng cảm thấy có người vỗ nhẹ lên vai, huyết đạo đã được giải khai.

Lý Thuần Như vội quay người, chỉ thấy ở ngoài mấy trượng có một người vóc dáng rất cao gầy, đang im lìm như hồn ma lướt đi, người giải huyết cho chàng chính là Đào Hành Khản.

Lý Thuần Như tuy được giải huyết, song vẫn không đủ sức đối kháng với Đào Hành Khản, đành tức giận nói:

- Người... mang ta đến đây để làm gì?

Đào Hành Khản cười gượng:

- Lý huynh đệ, tại hạ không bao giờ có ý hại huynh đệ, huynh đệ hãy yên tâm.

- Hừ, vậy chứ tại sao ngươi lại sát hại ca ca ta?

Đào Hành Khản buông tiếng thở dài, ngoảnh mặt đi nơi khác, không nói gì nữa.

Lý Thuần Như thấy mình đang ở trên một ngọn đồi cao, cạnh đó có hai con ngựa đang cúi đầu ăn cỏ, nghĩ nếu như mình thừa lúc đối phương không đề phòng, cướp lấy một con ngựa đào tẩu thì cũng được, nhưng mình biết chạy đi đâu? Nghĩ vậy lòng không khỏi buồn chán vô cùng.

Lý Thuần Như vốn có một gia đình rất đàng hoàng, song thân cũng là người có tiếng tăm trong giới võ lâm, nhưng kể từ khi Đào Hành Khản hạ độc thủ giết chết Lý Bảo, gia đình chàng đã ly tán mỗi người mỗi ngả.

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn dáng sau lưng Đào Hành Khản, lửa giận ngàn ngút, nhưng bỗng nhiên lại nghĩ đến Đào Lâm.

Chàng nghĩ đến tình ý của Đào Lâm đã dành cho mình, lòng nghe chua xót khôn cùng, đành buông tiếng thở dài thậm thụt.

Thế là chàng đã cùng Đào Hành Khản ở trên ngọn đồi ấy suốt hai đêm, hai người chẳng ai nói với ai một lời. Qua ngày thứ ba, Đào Hành Khản biết rõ Lý Thuần Như đang thọ trọng thương, không thể đào tẩu được, bèn một mình đi lấy nước và đã gặp Dị Ngọc Phụng bên bờ hồ.

Lúc Đào Hành Khản rời khỏi, Lý Thuần Như lập tức đứng lên định thừa cơ đào tẩu, nhưng người chàng quá suy nhược, khó khăn lắm mới đứng lên được, chỉ cảm thấy đầu choáng mắt hoa, ngay cả đứng cũng chẳng vững, vừa định cố gắng bước tới để vịn vào một ngọn cây nhỏ, bỗng thấy bên kia đồi có hai người xuất hiện.

Lý Thuần Như định thần nhìn kỹ, lập tức giật nảy mình, thì ra đó là một người một thú, và con thú ấy hình dạng rất quái dị, thật chưa từng gặp bao giờ, trông hết sức khủng khiếp.

Lý Thuần Như vốn định cất tiếng hô hoán, song tăng nhân áo vàng kia đã im lìm lướt đến, vung chỉ điểm vào mạng sườn chàng.

Lý Thuần Như lập tức bị khống chế, và con quái thú lệ làng thụp xuống, đã công chàng lên lưng và phóng đi nhanh như gió, đến bên bờ sông, con quái thú liền nhảy ngay xuống.

Lý Thuần Như ở dưới sông cố gắng nín thở, đang lúc không còn chịu đựng được nữa, con quái thú lại nhô lên khỏi mặt nước.

Lý Thuần Như thở hồng hộc, mặt mày đỏ bừng.

Song tăng nhân áo vàng lại cười hề hề nói:

- Các hạ không chết quả là may cho bản tăng.

Lý Thuần Như tức giận cười gằn:

- Hừ, ta mà chết thật càng tốt.

Tăng nhân áo vàng lắc đầu:

-Ồ, các hạ tuyệt đối không thể chết được.

Lý Thuần Như lúc này quả là rất muốn chết đi, song vì giữa chàng với Đào Lâm hỷ còn chút tình ý chân thật, do đó chàng mới còn sống trên cõi đời, nếu lúc này mà chàng hay tin Đào Lâm đã trở thành vợ của đại ma đầu Dị Cư Hồ, nhất định chàng sẽ tự sát ngay.

Vì vậy khi nghe tăng nhân áo vàng nói xong, Lý Thuần Như cười chua chát nói:

- Vì sao tại hạ lại không được chết?

Tăng nhân áo vàng vẻ rất nghiêm túc nói:

- Các hạ rất có thể là giáo tông của chúng tôi, nếu các hạ mà chết đi, mấy ngàn giáo chúng lấy ai thống lĩnh?

Lý Thuần Như kinh ngạc:

- Tôn giá nói sao?

Tăng nhân áo vàng đột nhiên vung tay “bốp bốp” hai tiếng, đã tự xé cho mình hai cái tát tai, đoạn lẩm bẩm:

- Việc trọng đại thế này, sao mình lại có thể tiết lộ bí mật trước?

Đoạn lão cười giả lả nói:

- Những gì bản tăng vừa nói, các hạ cứ xem như không hề nghe vậy.

Lý Thuần Như cười dở khóc dở, thầm nghĩ tăng nhân áo vàng này hẳn là một kẻ điên khùng, nên chẳng bận tâm đến nữa, chỉ hỏi:

- Bây giờ tôn giá định mang kẻ này đi đâu?

- Một vị trưởng lão và hai vị Chuyển Luân Vương của bốn giáo đang chờ các hạ, bản tăng phải đưa các hạ đến gặp họ.

Lý Thuần Như càng thêm thắc mắc, nghĩ mình đang nằm trong tay kẻ khác, ngoại trừ phó thác cho số trời, biết còn cách nào hơn? Bèn không nói gì nữa.

Tăng nhân áo vàng ra lệnh cho quái thú lại công lấy Lý Thuần Như phóng đi về hướng tây, trái ngược hẳn với hướng đi của Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng.

Lý Thuần Như nằm mọp trên lưng rộng của quái thú, cảm thấy hết sức thoải mái.

Con quái thú phóng đi như bay, nhưng rất êm ái. Tăng nhân áo vàng khinh công rất cao, phóng đi suốt mấy ngày đêm mà không thấy có chút vẻ mệt mỏi, chứng tỏ nội lực cũng rất là thâm hậu.

Lý Thuần Như ước tính thời gian, đã đi được mười tám ngày, ngày nào cũng chỉ ăn lương khô và đi toàn đường núi gập ghềnh, không một bóng người.

Đến ngày thứ mười chín, vượt qua một ngọn núi, Lý Thuần Như bỗng nghe tiếng nước chảy, mở mắt ra nhìn, thì thấy đã đến bên bờ một con sông lớn, nước chảy rất xiết, sóng cao hơn trượng, trông hết sức hùng vĩ.

Lý Thuần Như lớn tiếng hỏi:

- Đây là sông gì vậy?

Tầng nhân áo vàng hướng ra sông cung kính vái lạy, xong mới đáp:

- Đây chính là sông Nhã Lỗ Tạng Bố!

Lý Thuần Như giật mình kinh hãi, chàng từng nghe nói ngoài Tây Tạng, có một con sông lớn tên là Nhã Lỗ Tạng Bố, chẳng lẽ mình đã đến Tây Tạng rồi ư?

Đang khi hoang mang, bỗng nghe gần đó vang lên một tiếng tù và inh ỏi, và tầng nhân áo vàng liền vội cất tiếng hú đáp lại.

Lát sau, những thấy bốn người phóng nhanh đến, khi đến gần, Lý Thuần Như định thần nhìn, thì ra cũng là bốn tầng nhân thấy đều mặc áo cà sa màu vàng, nhưng bên lề áo có viền kim tuyến.

Bốn người vừa đến nơi đã hỏi ngay:

- Có đón được không?

Tầng nhân áo vàng gật đầu:

- Được rồi!

Bốn tầng nhân mới hiện thân lập tức cùng từ trong lòng lấy ra một mảnh lụa vàng, kết nhau lại thành một chiếc vòng, đặt Lý Thuần Như nằm lên, sau đó mỗi người cầm lấy một góc phóng đi như bay.

Lý Thuần Như chẳng hiểu các tầng nhân áo vàng này giở trò trống gì, song thấy họ như không có ác ý, nên chàng cũng lặng thinh. Họ phóng đi hơn dặm đường, đều là dọc theo bờ sông.

Chừng nửa giờ sau, bốn tầng nhân mới dừng chân lại.

Lý Thuần Như ngược lên nhìn, chỉ thấy bên sông có một chiếc bè gỗ rất to, trên bè có mấy túp lều vải.

Bốn tầng nhân đến bờ sông, cùng tung mình lên, cách nhau gần ba trượng đã hết sức vũng vàng hạ chân xuống bè.

Từ trong lều vải, hai bên cũng có mấy tầng nhân áo vàng bước ra, cùng hỏi:

- Đã đón được rồi ư?

Bốn tầng nhân áo vàng gật đầu.

Lý Thuần Như lòng càng thêm thắc mắc, chỉ thấy bốn người đi thẳng về phía túp lều to nằm giữa, đến trước cửa lều mới nhẹ nhàng đặt Lý Thuần Như xuống, cùng khom mình nói:

- Kính bẩm trưởng lão cùng nhị vị Chuyển Luân Vương, người cần tìm đã đón đến rồi.

Vừa dứt lời, đã nghe trong lều có người nói:

- Hãy mời vào đây!

Bốn người đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, đoạn lắc đầu nói:

- Kính bẩm trưởng lão, y đang thọ trọng thương, huyết khí rất suy nhược, không thể đi đứng được.

Trong lều im lặng một hồi, mới nói:

- Vậy thì hãy dìu vào đây.

- Thừa vâng!

Bốn người liền xúm nhau đỡ Lý Thuần Như lên, vén lều diu chàng đi vào.

Lý Thuần Như biết đã sắp đến lúc màn bí mật được vén mở, vừa vào đến trong lều đã ngẩng lên nhìn quanh.

Nhưng thấy trong lều bài trí rất đơn sơ, chính giữa là một bàn thờ, trên bàn là mấy pho tượng Phật cao chừng ba thước, vàng lấp lánh. Trong khói nhang nghi ngút và ánh nến lập lòe, bầu không khí hết sức thần bí.

Trước bàn thờ có ba chiếc ghế nhựa, trên mỗi ghế là một tăng nhân, người ngồi giữa đã già đến mức khó nhận định được tuổi tác, hai người ngồi bên tuổi cũng khá cao.

Lý Thuần Như thầm nghĩ, những tăng nhân này xem ra người nào cũng võ công cao cường, ba lão hòa thượng kia có lẽ chính là lãnh đạo của họ, trông cao tuổi thế kia, võ công hẳn là cao thâm khôn lường.

Chàng vừa vào đến, ba lão hòa thượng liền mở bừng mắt, trong lều như vụt sáng lên. Lý Thuần Như kinh hãi thầm nghĩ:

- Nội công tinh thâm quá!

Đã nghe lão hòa thượng ngồi giữa chậm rãi nói:

- Khúc thí chủ đường xa vất vả quá, xin mời ngồi!

Lập tức có người bưng ghế đến. Lý Thuần Như ngồi xuống, thật ra thì chàng gần như là ngã xuống, lòng càng thêm kinh ngạc, sao lão hòa thượng này cũng bảo mình họ Khúc giống như Tây Môn Thất thế nhỉ?

Lý Thuần Như cười gượng nói:

- Đại sư đã lầm rồi, tại hạ không phải là họ Khúc mà là họ Lý.

Lão hòa thượng như kinh ngạc, vội đưa mắt nhìn bốn tăng nhân kia. Bốn tăng nhân đó vội vàng ra khỏi lều, lát sau đã cùng vị tăng nhân đi với quái thú công Lý Thuần Như đến đây đi vào, nói:

- Chính do Xa Ma đã đón đến đây, chúng đệ tử vốn không rõ sự tình.

Tăng nhân tên Xa Ma vội nói:

- Xin trưởng lão hãy xem đây!

Thò tay vào lòng lấy ra một cuộn da dê, kéo mở ra đưa đến trước mặt lão hòa thượng ngồi giữa.

Lý Thuần Như liếc mắt nhìn, bất giác giật mình kinh hãi, thì ra đó là một bức chân dung, mà chân dung ấy chính là chàng.

Lý Thuần Như kinh hãi chẳng phải là không có lý do, thử nghĩ chàng không hề quen biết với những tăng nhân áo vàng này, và thậm chí ngay cả lai lịch của họ cũng chẳng rõ, vậy mà họ lại có chân dung của chàng, chàng không kinh hãi sao được?

Lão hòa thượng ngồi giữa đón lấy bức chân dung, khoát tay ra hiệu cho năm người lui ra, đoạn lão đưa mắt nhìn Lý Thuần Như rồi lại nhìn bức chân dung một hồi lâu. Sau đó lại trao cho hai tăng nhân ngồi hai bên.

Ngắm nhìn Lý Thuần Như suốt hơn nửa giờ, đoạn lão hòa thượng mới lên tiếng nói:

- Khúc thí chủ, bọn lão tăng mời thí chủ đến đây không hề có ác ý, thí chủ hà tất không thừa nhận?

Lý Thuần Như cười héo hắt:

- Tại hạ quả thật không phải họ Khúc, các vị lại nhất quyết bảo tại hạ họ Khúc, tại hạ đương nhiên không nhìn nhận rồi.

Lão hòa thượng nhếch môi cười, trao bức chân dung cho chàng và nói:

- Khúc thí chủ hãy xem đây là ai?

Lý Thuần Như đón lấy bức chân dung xem thật kỹ, đoạn cười thiếu não nói:

- Đây chính là tại hạ.

Lão hòa thượng nhẹ gật đầu:

- Vậy là đúng rồi! Bức chân dung này thật ra không phải là thí chủ, mà là Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cầm Phu khi xưa, nếu thí chủ không phải hậu duệ của Khúc đảo chủ thì sao lại giống nhau thế này?

Lý Thuần Như bỗng nhớ lại lời nói của Tây Môn Thất, giờ đây vị hòa thượng này cũng nói giống như vậy, sự việc này chính chàng cũng không rõ, phải hỏi cha mẹ mình mới biết được, bèn nói:

- Việc người giống người là thường, song thân tại hạ đều còn đủ, lẽ nào lại là con của Khúc đảo chủ?

Lão hòa thượng thoáng nhướn đôi mày dài:

- Có lẽ thí chủ đã ngộ nạn từ thuở bé, được song thân nuôi dưỡng mà không hề nói cho thí chủ biết.

Lý Thuần Như nghĩ việc này quá rắc rối, có tranh cãi cũng chẳng ra lẽ, hà tất nói nhiều làm gì, nên bèn nói:

- Bất kể phải hay không, đại sư mang tại hạ đến đây có gì chỉ giáo vậy?

Lão hòa thượng cười:

- Lão tăng năm nay đã một trăm mười hai tuổi, lẽ nào lại nhận lầm người? Khúc thí chủ có biết mình chính là giáo tông của bốn giáo, do Phật sống Đan Châu Nhĩ đã chuyển thế không?

Lý Thuần Như thềm reo lên, hay nhỉ! Mình lại trở thành Phật sống tái thế ư? Họ đã tin vậy, nhưng mình đâu thể thừa nhận bừa, vội nói:

- Đại sư nói thật khó tin, tại hạ sao lại có thể là Phật sống chuyển thế được chứ?

Lão hòa thượng cười, nghiêm túc nói:

- Già Đường Tự Hoàng Giáo kể từ khi được A Đề Sa tôn giả sáng lập đến Phật sống Đan Châu Nhĩ đã được chín đời. A Đề Sa tôn giả lúc lâm chung đã bảo là ngài sẽ sống mãi muôn đời, phàm đứa bé nào sinh ra đời cùng với lúc Phật sống tạ thế, đó chính là Phật sống đã chuyển thế. Mọi người trong giáo không bao giờ dám quên, lẽ nào lại lầm được?

Lý Thuần Như nức cười:

- Thì ra các vị là tăng nhân Hoàng Giáo ở Tây Tạng, vậy là càng không thông rồi!

- Không thông như thế nào?

- Các vị ở xa tận Tây Tạng, cho dù tại hạ đúng là con trai của Hắc Thủy đảo chủ Khúc Cầm Phu thì Phật sống chuyển thế cũng đâu có đi xa đến vậy?

Lão hòa thượng vẻ mặt trang nghiêm:

- Phật sống lúc sinh tiền tài năng đã thông thiên quán địa, khi đầu sinh chuyển thế hẳn vượt xa ngàn dặm trong khoảng khắc, Tây Tạng tuy cách xa Hắc Thủy đảo cũng đâu có gì trở ngại.

Lý Thuần Như thấy đối phương quá tín ngưỡng, biết dù biện giải thế nào lão hòa thượng này cũng không chịu đổi ý, đang định tìm lời thoái thác, lại nghe lão hòa thượng nói tiếp:

- Hồi mười tám năm trước, lúc Phật sống Đan Châu Nhĩ sắp qua đời đã chỉ tay về hướng bắc, lão tăng nhân là trưởng lão, lập tức xuất lĩnh hai Chuyển Luân Vương đi về hướng bắc tìm kiếm đứa bé do Phật sống chuyển thế, song vượt qua vạn dặm gian truân vẫn không gặp ai cả, đó là điều xưa nay chưa từng có.

Lý Thuần Như cũng cảm thấy lý thú hỏi:

- Về sau thế nào?

- Lão tăng ba người cảm thấy hết sức hoang mang, bèn quỳ xuống đất cầu Phật, xin Phật sống hiển linh.

Lý Thuần Như cười:

- Phật sống có chỉ điểm gì không?

- Dĩ nhiên là có! Khi lão tăng ba người khẩn vái xong, liền có bạch hạc dẫn đường đến đảo Hắc Thủy, và đảo chủ vừa sinh được một con trai, ngày giờ sinh đúng là vào lúc Phật sống Đan Châu Nhĩ tạ thế.

Lý Thuần Như thấy sự việc này tuy có vẻ thần bí, nhưng thật ra đó cũng chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên, bởi miền bắc vốn có rất nhiều bạch hạc, người Tây Tạng chưa từng trông thấy cho nên mới lấy làm lạ. Mà cõi đời bao la, lúc nào cũng có trẻ con sinh ra, trùng hợp với giờ tạ thế của Phật sống Đan Châu Nhĩ cũng đâu có đáng kỳ lạ.

Lại nghe lão hòa thượng nói tiếp:

- Lúc bấy giờ đứa bé mới sinh được hai mươi ba hôm, bọn lão tăng đã bày tỏ ý định muốn đem đứa bé đi, nhưng hai vợ chồng đảo chủ đã không chấp thuận.

Lý Thuần Như trầm nhủ:

- Nếu Hắc Thủy đảo chủ mà chấp thuận thì đó mới đáng lấy làm lạ.

Lão hòa thượng lại nói tiếp:

- Bởi hai vợ chồng đảo chủ có công cứu mạng Phật sống, bọn lão tăng cũng chẳng tiện cưỡng bức, đành họa lấy chân dung đảo chủ mang về, định sau một thời gian sẽ với đại lễ nghênh đón. Nào ngờ bọn lão tăng chưa về đến Tây Tạng đã nghe tin toàn gia Hắc Thủy đảo chủ ngộ nạn, duy có ấu tử bởi đi khỏi đảo nên mới may mắn thoát nạn.

Lý Thuần Như phì cười:

- Vậy thì Phật sống quả là hiển linh nên ấu tử của Khúc đảo chủ mới thoát khỏi đại nạn.

- Đương nhiên là vậy, khi bọn lão tăng hay tin liền lập tức tìm kiếm khắp nơi, nhưng suốt một năm dài vẫn chỉ hoài công. Bọn lão tăng đành quay về Tây Tạng, phái người tiếp tục tìm kiếm. Mãi đến năm rồi mới có nghe người về báo là đã gặp một thanh niên tại Hồ Nam, giống hệt như Hắc Thủy đảo chủ khi xưa. Thế là bọn lão tăng ba người mới trở lại Trung Nguyên.

Lý Thuần Như nhớ lại, đúng là năm rồi mình có đến Hồ Nam, hẳn đã bị tăng nhân áo vàng trông thấy, nên bèn nói:

- Câu chuyện đại sư đã nói quả là ly kỳ, nhưng tại hạ từ khi hiểu sự đến nay, quả tình chỉ biết gia phụ họ Lý thôi.

Lão hòa thượng cười:

- Điều ấy rất dễ dàng, mỗi đời Phật sống chuyển thế đều có cách thử nghiệm để tránh khỏi sự lầm lẫn, hiện lão tăng vẫn chưa quả quyết thí chủ chính là Phật sống chuyển thế, thí chủ hãy chịu khó theo bọn lão tăng trở về Già Đường Tự rồi hẵng liệu, được chăng?

Lập tức chàng nghĩ rằng nào mình cũng đang ở Tây Tạng, không bằng lòng cũng chẳng thể được, thôi thì theo họ cũng chẳng sao.

Nhưng nghĩ lại, người mình suy nhược thế này, chẳng rõ sẽ còn sống được bao lâu, bất giác buông tiếng thở dài nói:

- Đi đến tự viện của các vị một phen vốn không thành vấn đề, nhưng hiện tại, tại hạ đang thọ trọng thương, võ công mất hết, chỉ sợ khó thể đi xa.

Lão hòa thượng chú mắt nhìn Lý Thuần Như một hồi, đoạn cười nói:

- Việc ấy hết sức dễ dàng.

Nói đoạn lão chậm rãi đứng lên. Xem lão hòa thượng gầy bé và già nua thế kia, nhưng khi đứng lên, khí thế hào hùng khôn tả, cất một bước đã đến cạnh Lý Thuần Như, hai cánh tay gầy guộc cùng vươn tới, một đặt vào trước và một đặt vào sau vùng tim Lý Thuần Như.

Lập tức, Lý Thuần Như kêu “ồ” lên một tiếng, thì ra đôi tay lão hòa thượng nóng rực như sắc nung.

Lý Thuần Như tuy kêu lên một tiếng, song biết là lão hòa thượng này đang với nội công thuần chính điều thương cho mình, vội nhắm mắt tĩnh tọa, cố gắng chịu đựng cảm giác nóng rực kia.

Lát sau, sức nóng từ bàn tay lão hòa thượng đã giảm dần, bắt đầu có một luồng sức êm dịu truyền vào cơ thể, dẫn dắt chân khí vốn đã không sao vận chuyển của Lý Thuần Như xuyên qua các huyết đạo.

Chỉ hai giờ sau, chân khí trong người Lý Thuần Như đã có thể tự vận chuyển được, song luồng sức mạnh từ hai tay lão hòa thượng truyền qua vẫn tiếp tục chuyển động.

Lý Thuần Như cảm thấy toàn thân hết sức sảng khoái, chẳng những công lực đã hoàn toàn hồi phục mà còn tăng tiến không ít.

Nếu là kẻ khác, biết đối phương nội lực thâm hậu, nếu không lên tiếng thì sẽ càng có nhiều ích lợi hơn, song Lý Thuần Như không phải là người như vậy, chàng biết đối phương đã truyền nội lực vào trong cơ thể mình, sự tiêu hao rất lớn lao, không muốn lợi mình thiệt người như vậy, nên mở mắt ra nói:

- Đa tạ đại sư đã cứu giúp, tại hạ đã phục hồi công lực rồi.

Lão hòa thượng mỉm cười, rút tay về, lui ra sau một bước.

Lý Thuần Như đứng bật dậy, bước đi vài bước, cảm thấy nội lực dạt dào, chỉ trong một thời gian ngắn mà công lực đã tăng trưởng rất nhiều hơn xưa, lòng hết sức bội phục công lực thâm hậu của lão hòa thượng.

Theo lễ phép giữa văn bối đối với tiền bối trong võ lâm, Lý Thuần Như toan quì xuống bái lạy, nhưng chàng vừa co chân, một luồng sức mạnh rất dịu dàng đã ập đến trước ngực, ngăn chàng lại.

Chàng đưa mắt nhìn, thấy lão hòa thượng chỉ nhẹ nhàng lật tay, Lý Thuần Như càng thêm bội phục, thừ ra nhìn lão hòa thượng, hồi lâu mới nói:

- Đại sư, nếu tại hạ quả thật là Phật sống chuyển thế của quý giáo, chẳng lẽ các vị thầy đều nghe theo sự chỉ huy của tại hạ sao?

Lão hòa thượng mỉm cười:

- Đương nhiên, chúng giáo giáo tông có uy lực vô thượng trong bốn giáo, mọi giáo chúng tuyệt đối không được trái lệnh.

Lý Thuần Như chợt động tâm, thầm nghĩ nếu mình mà trở thành giáo tông của họ, vậy thì dưới tay mình có biết bao là cao thủ. Giáo tông bao đời của họ có lẽ chưa từng bước chân vào Trung Nguyên, nên nhân vật võ lâm Trung Nguyên mới không biết đến, nếu mình mà trở thành giáo tông, cho dù công lực bản thân không chút tiến triển, thì cũng có thể trở thành một nhân vật đứng đầu trong giới võ lâm.

Lý Thuần Như thừ ra suy nghĩ, nhưng nghĩ đến đây chàng cũng cảm thấy nực cười, bởi vừa rồi chàng đã hoàn toàn không tin có Phật sống chuyển thế, vậy mà bây giờ lại suy nghĩ đến vấn đề ấy, chàng vội thu hồi niềm suy tư, hỏi:

- Đại sư vừa rồi đã nói là còn phải thử nghiệm, chẳng hay thử nghiệm bằng cách nào?

- Bọn lão tăng rất tin là Phật sống chuyển thế đương nhiên đã quên hết mọi sự của kiếp trước, tuy nhiên vẫn còn một chút linh tri chưa tiêu tan, còn nhận ra vật ưa thích nhất của mình kiếp trước. Khi Phật sống chưa chuyển thế, ưa thích nhất là một bộ kinh thư, sớm tối không rời. Hiện nay trong Già Đường Tự đã chuẩn bị sẵn hai mươi bộ kinh thư trông bề ngoài giống hệt nhau, thí chủ chỉ cần nhất cử chọn ra được bộ kinh thư thật thì sẽ được toàn thể tăng nhân trong tự sùng bái.

Lý Thuần Như nghe xong không khỏi héo hắt, thầm nghĩ việc nhất cử chọn ra được quyển kinh thư thật trong số hai mươi quyển giống nhau, quả chẳng phải dễ dàng.

Đành từ bỏ ý niệm ấy lại thôi, mình đã được lão hòa thượng giúp cho tăng tiến công lực, lẽ nào lại còn tham lam đứng núi này trông núi nọ nữa? Vả lại, nếu như mình thật sự trở thành giáo tông của họ, nhất định sẽ phải thế phát làm hòa thượng, vậy thì Đào Lâm sẽ ra sao?

Do đó chàng chỉ “à” một tiếng rồi không nói gì nữa.

Lão hòa thượng quay ra ngoài lều khoát tay, liền thấy mấy mươi tăng nhân lăng xăng làm việc, lát sau đã thu dọn xong lều bạt.

Lý Thuần Như thấy những tăng nhân kia người nào cũng võ công cao cường, nhớ lại vừa rồi lão hòa thượng đã bảo là Phật sống Đan Châu Nhĩ hồi sinh tiền, vật ngày đêm không rời là một bộ kinh thư. Theo lẽ Phật sống là tông chủ của một giáo, đương nhiên là phải có thành tựu siêu việt về Phật lý, do đó một bộ kinh thư không thể nào đủ để khiến giáo chúng kính phục, nhưng Phật sống Đan Châu Nhĩ lại chỉ xem có mỗi bộ kinh thư ấy, hay bộ kinh thư này chính là một bửu điển võ học của Phật môn? Bởi vậy trong Già Đường Tự người nào cũng có võ công cao cường?

Lý Thuần Như chẳng qua cũng chỉ tùy tiện nghĩ vậy thôi, bởi bộ kinh thư kia cho dù là bửu điển võ học thì chàng cũng chẳng thể nào lấy được.

Đương nhiên nếu chàng mà nhất cử chọn ra được bộ kinh thư thật trong hai mươi bộ giống nhau, chẳng những bộ kinh thư ấy thuộc quyền sở hữu của chàng, mà chàng còn có thể trở thành giáo tông của Già Đường Tự.

Thế nhưng, niềm hy vọng ấy thật là quá mong manh.

Thu dọn xong tất cả lều bạt, mọi người bắt đầu lên đường, Lý Thuần Như đi cùng lão hòa thượng và hai Chuyển Luân Vương. Vượt đèo qua núi, đường đi rất gập ghềnh, tốc độ tiến tới khá chậm, có vài nơi vách đá cheo leo, Lý Thuần Như nếu không nhờ sự giúp đỡ của lão hòa thượng, công lực tăng tiến, e rằng chẳng tài nào vượt qua được.

Đi suốt ba ngày liền. Qua ngày thứ tư, mặt trời lên chưa lâu, bọn người đã lên đến một đỉnh núi, từ trên cao nhìn xuống, Lý Thuần Như bất giác kinh ngạc reo lên.

Thì ra bên dưới là một sơn cốc rộng thênh thang, cửa sơn cốc là một hồ nước trong xanh, đồi núi xung quanh thấy đều phản ánh trong nước, cộng thêm trời xanh mây trắng và những cánh chim ung dung bay liệng trên mặt nước, gây cảm giác tốt cùng thanh tĩnh thoát tục.

Bên bờ hồ mọc đầy các loài hoa dại đua nhau khoe sắc, vài chú nai bông trắng thơi đi dạo, thật chẳng khác Bồng Lai tiên cảnh. Và cách hồ nước không xa, một ngôi tự viện nguy nga hùng vĩ nằm dựa vách núi, chỉ nhìn bề ngoài cũng đủ thấy trang nghiêm thanh thoát rồi.

Lý Thuần Như xem một hồi, thầm nghĩ cho dù làm một tăng nhân bình thường sống thanh thản trọn đời trong ngôi chùa này, còn hơn ngồi trên chiếc ghế đệ nhất võ lâm, luôn tranh giành chém giết trong chốn giang hồ.

Lý Thuần Như cảm thấy hết sức hâm mộ, bèn hỏi:

- Đại sư, đây chính là Già Đường Tự?

Lão hòa thượng gật đầu, chỉ thấy trong tự vang lên tiếng niệm kinh, rồi thì hai hàng tăng nhân từ trong bước ra, theo hình cánh nhận đứng trước cửa chùa, tất cả đều ngẩng đầu lên nhìn.

Lão hòa thượng giọng cảm thán nói:

- Bốn giáo không có giáo tông đã mười tám năm rồi, lòng trông đợi giáo tông của mọi người thật như nắng hạn trông mưa.

Lý Thuần Như bỗng hỏi:

- Đại sư đức cao trọng vọng, nội lực cao thâm hiếm có trên đời, tại sao không tiếp nhiệm giáo tông?

Lão hòa thượng trở to mắt:

- Khúc đàn việt sao lại nói vậy? Không phải Phật sống chuyển thế, ai có thể sung nhiệm giáo tông? Vả lại, lão tăng khởi thủy bất quá chỉ là một tiểu tăng, được Phật sống Đan Châu Nhĩ đoái thương mới có được ngày nay, lẽ nào lại loạn nhiệm giáo tông?

Lý Thuần Như nghe vậy, lại động tâm hỏi:

- Vậy là đại sư sở dĩ võ công tinh thâm chính do Phật sống Đan Châu Nhĩ đã truyền cho ư?

Lão hòa thượng gật đầu:

- Đúng vậy! Xưa kia, bốn giáo không hề biết phương pháp luyện khí tập võ, nên thường bị người hà hiếp, đến tự viện cũng phải xây cất tại nơi hẻo lánh này. Nhưng từ đời Phật sống Đan Châu Nhĩ trở về sau thì tình hình khác hẳn.

Lý Thuần Như nghe vậy lại càng tin bộ kinh thư sớm tối không rời của Phật sống Đan Châu Nhĩ chính là một pho báu điển võ học. Hai người vừa trò chuyện vừa đi xuống núi, lát sau đã đến bên bờ hồ.

Tiếng niệm Phật hiệu của hai hàng tăng nhân càng to vang, Lý Thuần Như chẳng hiểu họ đang niệm gì, nhưng qua vẻ mặt trang nghiêm lẫn vui mừng của họ, cũng có thể biết là họ đang hoan nghênh mình.

Chàng theo lão hòa thượng đi vào chùa, chỉ thấy trên vách hai bên đại điện cao khoảng bốn trượng, vẽ đầy các bức tranh về sự tích trong kinh Phật, và những tượng Phật Tam Bảo lại càng trang nghiêm long lẫy đến tột bậc.

Lý Thuần Như không phải là người trong Phật môn, song đứng trước cảnh thế này cũng không khỏi sinh lòng tôn kính.

Lão hòa thượng đưa chàng vào trong một gian tĩnh thất nơi hậu viện rồi rời khỏi ngay.

Trong tự có người phục vụ việc tắm rửa và ăn uống cho chàng. Liên tiếp ba hôm, Lý Thuần Như đều sống trong hoàn cảnh hết sức yên tĩnh, vị lão hòa thượng kia cũng không hề đến lần nào.

Sáng ngày thứ tư, bỗng nghe khắp chùa ngân vang tiếng khuông la, tiếng trống chiêng và tiếng gõ mõ liên hồi, khói nhang nghi ngút, lão hòa thượng và hai tả hữu Chuyển Luân Vương cùng đến đón Lý Thuần Như ra đại điện.

Lý Thuần Như quét mắt nhìn, trong đại điện đông nghịt người, ít ra cũng có đến bốn năm trăm tăng nhân, tất cả đều quì và cúi đầu tụng kinh, và trước tượng Phật Tam Bảo có đặt một chiếc ghế dài, bên trên là hai mươi chiếc hộp bằng gỗ đàn tía, hình dạng và kích cỡ giống như nhau.

Lão hòa thượng và hai Chuyển Luân Vương dẫn Lý Thuần Như đi đến trước chiếc ghế dài, cũng quì xuống đất.

Cả đại điện chỉ có một mình Lý Thuần Như là đứng, chàng biết lúc này là giờ khắc vô cùng trọng đại đối với tất cả tăng nhân hiện diện trong đại điện này.

Lão hòa thượng quì xuống chốc lát, chậm chậm giơ tay lên, lập tức mọi tiếng động đều ngưng bật, cả đại điện im phăng phắc.

Chỉ nghe lão hòa thượng với giọng rất trầm thấp khản cáo, chừng nửa giờ sau, tất cả tăng nhân mới cùng đứng lên.

Lão hòa thượng đi đến trước mặt Lý Thuần Như nói:

- Xin Khúc đàn việt hãy ra tay!

Lý Thuần Như vốn nhận thấy hoàn cảnh trước mắt gần như là trò đùa, tuy chàng cũng rất muốn hiểu rõ bộ kinh thư của Phật sống Đan Châu Nhĩ thật ra ghi chép những gì, nhưng chàng không hề nghĩ là mình có thể trở thành giáo tông của Già Đường Tự, chỉ mong sớm xong việc hầu trở về Trung Nguyên tìm gặp Đào Lâm, cùng sống những tháng ngày nên sống của mình, hơn làm làm giáo tông nhiều.

Do đó, khi lão hòa thượng dứt lời, chàng liền tiến tới một bước, đưa tay ra lấy bừa một chiếc hộp trên ghế. Nhưng khi ngón tay chàng sắp chạm vào chiếc hộp ấy, đột nhiên cảm thấy huyết Xích Trạch nơi khuỷu tay thoáng tê dại, khiến cánh tay chàng không tự chủ được cất lên năm sáu tấc, chộp vào khoảng không.

Lý Thuần Như sửng sốt vô cùng, liền ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy hàng trăm con mắt đang nhìn vào mình, lão hòa thượng và hai Chuyển Luân Vương đều đang chấp tay trước ngực, cúi đầu lăm lăm khẩn nguyện, thật chẳng thể nhận ra được người nào đã ra tay phá bĩnh?

Nhưng Lý Thuần Như nhận thấy rất rõ ràng, nếu vừa rồi mà huyết Xích Trạch của mình không bị tê dại, thì chiếc hộp kia hiện đã cầm trong tay rồi.

Nên sau khi nhìn quanh, chàng quay trở lại ngay, suy nghĩ thật nhanh, nhận thấy chỉ có một khả năng, đó là trong ba người lão hòa thượng và hai Chuyết Luân Vương nhất định là biết rõ bộ kinh thật đã được đặt trong chiếc hộp nào, và chính một trong ba người ấy vừa rồi đã ra tay điểm vào huyết Xích Trạch của mình.

Người ấy vì lẽ gì lại ra tay như vậy?

Có hai khả năng, một là không muốn mình trở thành giáo tông của Già Đường Tự Hoàng Giáo, có nghĩa là vừa rồi mình đã chọn đúng chiếc hộp có bộ kinh thư thật.

Khả năng thứ hai là người ấy muốn mình trở thành giáo tông, nên khi thấy mình không chọn đúng chiếc hộp có kinh thư thật, liền ra tay ngăn cản.

Lý Thuần Như nghĩ đến đó, bỗng nhớ lại những lời nói của lão hòa thượng mấy hôm trước, đó là lòng trông đợi giáo tông của mọi người thật như nắng hạn trông mưa, nên rất có thể đó chính là kiệt tác của lão hòa thượng.

Mặc dù lão thời gian đang chấp tay cúi đầu khẩn nguyện, lão nội công thâm hậu, biết môn cách không điểm huyết chẳng có gì là lạ. Hơn nữa, lão hòa thượng lại cách mình gần nhất, lão ra tay thì cũng có thể qua mắt tất cả tăng nhân hiện diện dễ dàng.

Lý Thuần Như không suy nghĩ lâu lắm, lại đưa tay chộp lấy chiếc hộp bên cạnh.

Song lần này cũng như lần trước, ngay khi ngón tay sắp chạm vào hộp, lại cảm thấy nơi huyết Xích Trạch tê dại, cánh tay lại cất lên cao.

Sự việc xảy ra đương nhiên chỉ có Lý Thuần Như và người ra tay mới biết, còn những người khác chỉ thấy Lý Thuần Như như đang đắn đo cân nhắc, định lấy mà rồi lại không lấy vậy.

Do đó, mấy trăm tăng nhân hiện diện càng hồi hộp đến tột độ, tuy trong đại điện có đến bốn năm trăm người, song yên ắng đến độ không một tiếng động khẽ.

Lý Thuần Như bị ngăn cản lần thứ hai, đã biết người ra tay là muốn chàng trở thành giáo tông, bởi kinh thư thật chỉ có một bộ, nếu đối phương không muốn chàng trở thành giáo tông, chắc chắn không bao giờ ra tay ngăn cản đến hai lần.

Lý Thuần Như hết sức thắc mắc lẫn kinh ngạc, đồng thời cũng có chút vui mừng, bởi qua tình hình hiện tại, chắc chắn chàng sẽ trở thành giáo chủ Già Đường Tự.

Lý Thuần Như hít sâu vào một hơi, lại đưa tay chộp vào một chiếc hộp khác, lần nào cũng như nhau, cho đến chiếc hộp thứ mười hai, mới thuận lợi cầm được trong tay.

Lão hòa thượng lập tức đón lấy chiếc hộp ấy, mở nắp lấy ra một quyển kinh thư giơ cao cho mọi người xem.

Lý Thuần Như liếc mắt nhìn, thấy bộ kinh thư chỉ có hai quyển rất mỏng, ngoài bìa là bốn chữ Linh Tàng Bửu Lục.

Lý Thuần Như vừa thấy bốn chữ ấy, bất giác thất thanh kêu lên “ồ” một tiếng, song chẳng một ai nghe thấy, đó không phải là tiếng kêu của chàng không to, mà là lúc bấy giờ tất cả tăng nhân trong đại điện đã reo mừng như sấm động, hoàn toàn át đi tiếng kêu của chàng.

Sự reo mừng của tăng chúng vốn đã nằm trong tiên liệu của Lý Thuần Như, song chàng không ngờ trong hộp lại là Linh Tàng Bửu Lục.

Lý Thuần Như hồi năm rồi mới nghe song thân đề cập đến, theo lời đồn đại trên giang hồ, phái Ngũ Đài trong hơn hai trăm năm qua sở dĩ ngày một suy yếu chính vì bộ bửu lục võ học tuyệt đỉnh có thể luyện thành thân thể kim cương bất hoại gồm bốn quyển của phái này đã đột nhiên biến mất.

Tuy nhiên, đó chỉ là sự đồn đại chưa được chứng thực, và phái Ngũ Đài tuy hơn trăm năm qua thanh danh ngày một suy yếu, song đương kim chủ môn Vô Không Thiền Sư vẫn là một cao thủ bậc nhất. Vả lại, người trong phái Ngũ Đài không một ai chịu thừa nhận sự kiện ấy. Do đó, đồn đại vẫn cứ đồn đại, người nào cũng chỉ bán tín bán nghi, và thậm chí có kẻ đã hoàn toàn không tin.

Nhưng giờ đây, Lý Thuần Như đã trông thấy rất rõ ràng, hai quyển kinh thư trong tay lão hòa thượng chính là Linh Tàng Bửu Lục, vậy chứng tỏ lời đồn quả không ngoa, bộ kỳ thư võ học này đúng là không còn ở Ngũ Đài Sơn, mà đã đến Già Đường Tự ở Tây Tạng rồi.

Qua lời lão hòa thượng này, Phật sống Đan Châu Nhĩ lúc tạ thế tuổi đã khá cao, chứng tỏ bộ kỳ thư này trôi giạt đến đây đã rất nhiều năm. Nhưng nghe nói bộ Linh Tàng Bửu Lục này gồm có bốn quyển, sao trong hộp chỉ có hai quyển thế này?

Vấn đề ấy trong nhất thời dĩ nhiên Lý Thuần Như khó có thể hiểu ra, chỉ nghe tiếng hoan hô của mấy trăm tăng nhân kéo dài suốt hơn nửa giờ mới lục tục quì xuống và tiến tới bằng đầu gối, tranh nhau vãi lạy Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như bị họ làm cho dở khóc dở cười, mỗi tăng nhân khi đến trước mặt Lý Thuần Như đều nắm lấy tay chàng đặt lên đầu mình. Lý Thuần Như chẳng hiểu đó nghĩa là sao, đành để mặc cho họ muốn làm gì thì làm, và cứ thế kéo dài đến gần trưa.

Lão hòa thượng và hai Chuyết Luân Vương đương nhiên cũng không ngoại lệ, cho đến khi lần lượt sờ lên đầu hết tất cả tăng nhân, lão hòa thượng mới nói:

- Phật sống tái hiện, thật là phúc đức cho bốn giáo.

Mọi tăng nhân liền cùng lặp lại câu nói ấy. Lão hòa thượng giơ cao tay, liền có hai tăng nhân cung kính bưng đến một chiếc hộp, trong hộp là một chiếc cà sa lấp lánh ánh vàng, chẳng rõ được dệt bằng gì. Lão hòa thượng lấy ra, khoác lên mình Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như cảm thấy chiếc cà sa nhẹ đến mức như không hề có. Lão hòa thượng lại từ trong hộp lấy ra một ngọn đao bao vàng, hình trăng lưỡi liềm và dài cỡ hai thước, vừa ra khỏi bao, Lý Thuần Như đã cảm thấy hai mắt chói lòa, thầm kêu lên:

- Thật là một ngọn đao quý.

Chỉ thấy lão hòa thượng đưa ngọn đao qua khỏi đầu, đột nhiên nhắm đỉnh đầu Lý Thuần Như phạt tới.

Lý Thuần Như biết đối phương toan xuống tóc cho mình, kinh hãi la lên:

- Đại sư, tại hạ không muốn làm hòa...

Tiếng “thượng” chưa kịp thốt ra khỏi miệng, lưỡi đao lướt qua, tóc đã bị phạt mất một mảng to. Tiếp theo, lão hòa thượng vung đao nhanh như chớp, liền tiếp ba nhát, đã cạo sạch tóc trên đầu Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như thật cười dở khóc dở, thầm nghĩ đằng nào thì tóc bị cạo cũng sẽ mọc lại, nhưng mình không thể nào cam chịu để kẻ khác sắp đặt ở lại đây làm hòa thượng, bèn không nói gì nữa.

Lão hòa thượng cắt tóc Lý Thuần Như xong, tra đao trở vào vỏ và trao cho Lý Thuần Như. Lý Thuần Như đón lấy, cảm thấy ngọn đao này xem nhẹ như không, hẳn là một kỳ trân thượng cổ.

Lý Thuần Như đã đoán không sai, ngọn đao này có tên là Càn Thiên Nhất Nguyên, Phích Lịch Thần Đao, là một món binh khí xuất sắc thời thượng cổ.

Sau đó, lão hòa thượng lại đưa tay đặt lên đỉnh đầu Lý Thuần Như và nói:

- Giáo tông đã trở về, linh nghiệm bất diệt, nhớ!

Lý Thuần Như thầm nực cười, lão hòa thượng này rõ khéo làm bộ làm tịch, chả lẽ tiếng nói của lão lại có thể khiến mình nhớ lại những chuyện kiếp trước hay sao?

Đột nhiên, chàng thấy một luồng sức rất lạnh từ nơi huyệt Bách Hội trên đỉnh đầu truyền xuống. Thoáng chốc, toàn thân Lý Thuần Như biến động ba lượt, luồng sức ấy mạnh và nhanh khôn tả, lại từ nơi yếu hại nhất dồn xuống, thật chẳng thể nào đề phòng được. Sau khi chấn động ba lần, Lý Thuần Như lại nghe xương cốt toàn thân kêu răng rắc, nội công đã khổ luyện mười mấy năm dài trong thoáng chốc đã hoàn toàn tiêu tan.

Lý Thuần Như nằm mơ cũng chẳng ngờ như vậy. Chàng bị Tát Thị Tam Ma đánh trọng thương, sau khi may mắn thoát chết, người tuy vô cùng suy nhược, song chân khí lúc đoạn lúc tục, vẫn còn có thể cứu chữa,

giờ đây nội công đã tiêu tan, giống như một người chưa từng luyện võ bao giờ, cho dù khổ luyện mười mấy năm nữa cũng chưa chắc đã phục hồi lại được công lực như trước đây.

Lý Thuần Như quá kinh hãi, nhất thời chẳng thốt nên lời, thừ ra một hồi lâu mới nói:

- Đại sư... tại sao lại hãm hại tại hạ thế này?

Lão hòa thượng như không nghe thấy.

Lý Thuần Như biết là bây giờ mình nói cũng khó có thể rõ ràng được, chỉ thấy có người nhét hai quyển kinh vào tay, mơ mơ màng màng đến khi trời tối mới hoàn tất nghi lễ. Sau đó chàng bị xô đẩy vào trong một gian phòng, các tăng nhân lui ra, chỉ còn lại lão hòa thượng và Lý Thuần Như ở trong phòng.

Nếu là trước đây, dù bận rộn suốt ba ngày đêm thì Lý Thuần Như cũng chẳng mệt mỏi, song lúc này nội lực đã tan, chàng cảm thấy lưng đau ê ẩm, nhức đầu hoa mắt, uể oải nằm ngã xuống giường, mắt nhìn lên trần nhà, hồi lâu mới buông tiếng thở dài, cũng chẳng nhìn lão hòa thượng, cất tiếng hỏi:

- Đại sư, tất cả mọi sự đều do đại sư tạo ra phải không?

Lão hòa thượng giọng vẫn dịu dàng nói:

- Khúc đàn việt là người thông minh, hẳn là đã đoán ra được.

Lý Thuần Như tức giận, ngồi bật dậy nói:

- Tại hạ với đại sư không thù không oán, tại sao đại sư lại hãm hại tại hạ như thế này?

- Khúc đàn việt nói sai rồi, hiện tại nội lực của đàn việt tuy đã hoàn toàn tiêu tan, nhưng có thể trọn đời sống an nhàn trong Già Đường Tự, vậy chẳng tốt sao?

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài:

- Việc đã thế này rồi, tại hạ cũng chẳng muốn nói nhiều, chỉ muốn biết vì sao lại làm như vậy?

- Khúc đàn việt, sau khi Phật sống Đan Châu Nhĩ tạ thế, lão tăng cùng hai vị Chuyển Luân Vương đã đi tìm đứa bé chuyển thế của ông, tìm mãi đến Hắc Thủy Đảo mới gặp được Khúc đàn việt...

- Vậy là sai rồi, tại hạ quả thật là họ Lý, sao cứ gán ép tại hạ họ Khúc thế này?

Lão hòa thượng cười nói:

- Khoan hãy nói đến vấn đề ấy, đằng nào tôn giá cũng giống hệt Hắc Thủy đảo chủ, cho dù tôn giá đúng thật là không phải ấu tử của Khúc đảo chủ thì bây giờ ai còn truy cứu làm gì?

Lý Thuần Như nghĩ lão hòa thượng này mọi mặt xem ra đều như một vị cao tăng đắc đạo, chẳng ngờ lòng dạ lão lại bỉ ổi thế này. Minh chẳng may bị rơi vào tay lão, e kiếp này sẽ không còn có ngày rạng danh được nữa. Lý Thuần Như nghe lòng vô vàn chua xót, bất giác lại buông tiếng thở dài, lại nằm trở xuống giường.

Chỉ nghe lão hòa thượng nói tiếp:

- Thế nhưng, tôn giá lại không phải người Tây Tạng, nếu thật sự trở thành giáo tông của bốn giáo, thì sẽ gặp rất nhiều trở ngại, song bốn giáo không có giáo tông thì cũng khó thể duy trì lâu dài, do đó mới đón tôn giá đến Già Đường Tự, giáo tông vẫn là tôn giá...

Lý Thuần Như cười hăng hắc ngắt lời:

- Giáo tông trên danh nghĩa là kẻ này, nhưng trên thực tế lại là đại sư, đúng vậy không?

Lão hòa thượng lớn tiếng tuyên tiếng phật hiệu:

- A Di Đà Phật! Khúc đàn việt đã nghĩ đúng, làm vậy tuy không hợp ý tôn giá, nhưng dù sao Già Đường Tự cũng đã có chủ.

Lý Thuần Như khoát tay:

- Thôi, đại sư hãy lui ra đi!

Lão hòa thượng cười:

- Nơi đây chẳng khác nào thế ngoại đào nguyên, Khúc đàn viết cứ ở đây mà an cư trọn đời.
- Vì sao? Chẳng lẽ sau khi đại sư chết, kẻ này cũng tiếp tục ở lại đây hay sao?

Lão hòa thượng gật đầu:

- Tất nhiên, khi nào lão tăng chết, sẽ khác có người tiếp nhận chức trưởng lão, lúc bấy giờ lão tăng có thể tỏ bày sự thật với người ấy, sau đó cũng sẽ giống như lão tăng vậy thôi, khuyên tôn giá không nên sinh lòng khác là hơn.

Lý Thuần Như vô cùng tức tối, buông tiếng cười gằn rồi không nói gì nữa, lão hòa thượng bèn rút lui ra khỏi phòng. Lý Thuần Như một mình ở trong phòng, buồn bực suốt nửa ngày trời, nghĩ số phận mình quả là lắm truân chuyên, giờ đây lại trở thành tăng nhân Hoàng Giáo, phải ở đây đến suốt đời trọn kiếp.

6. Thông Thiên Bửu Long

Thật ra ngay khi vừa trông thấy cảnh trí của Già Đường Tự cũng đã có ý nghĩ được trọn đời sống bình yên tại đây, song đó là mình cam tâm tự nguyện chứ không phải bị người dùng thủ đoạn làm hại.

Lão hòa thượng công lực cao thâm thế kia, muốn phản đối lão ta, đó thật là một điều hoàn toàn vô vọng.

Lý Thuần Như cởi áo cà sa để lên bàn, chợt nhớ hai quyển kinh Linh Tàng Bửu Lục hãy còn trong tay mình, hiện mình tuy võ công đã mất, nhưng nếu có kỳ thư võ học tuyệt đỉnh Linh Tàng Bửu Lục trong tay, tập luyện vài năm có lẽ võ công sẽ càng cao hơn trước.

Nghĩ đoạn, Lý Thuần Như lại cảm thấy vui mừng, bèn lấy hai quyển kinh Linh Tàng Bửu Lục ra, thấy ngoài bìa ghi rõ là quyển thứ nhất và quyển thứ nhì, tiện tay giở ra, trang đầu tiên toàn là Tạng Văn, Lý Thuần Như hoàn toàn không hiểu, biết là do Phật sống Đan Châu Nhĩ đã viết, cũng may bản thân kinh thư là hán tự, còn có thể xem hiểu, lại sợ xem giữa chừng thì bị lão hòa thượng thu hồi, bèn quyết định sao chép lại toàn bộ.

May thay, trong phòng có sẵn giấy bút, suốt một đêm, Lý Thuần Như đã chép xong hết hai quyển kinh Linh Tàng Bửu Lục và kể cả Tạng Văn do Phật sống Đan Châu Nhĩ đã viết, chàng cũng y theo từng nét viết lại, bởi chàng nghĩ mình sẽ ở đây chẳng rõ đến bao giờ, sớm muộn gì cũng học biết Tạng Văn, khi luyện tập cũng tiện lợi hơn.

Hôm sau, lão hòa thượng lại đến quả nhiên lão thu hồi hai quyển kinh Linh Tàng Bửu Lục.

Lý Thuần Như cười thầm, nghĩ nếu một mai mình luyện thành võ công, không giết chết lão giặc trọc này để tiết hận thì cũng uổng lắm người.

Liên tiếp mấy hôm, Lý Thuần Như đều mặc ai đặt đâu ngồi đó như là bù nhìn.

Một tháng trôi qua, Lý Thuần Như đã hiểu rõ giáo tông cần phải làm gì, chẳng nào mọi sự đều do người điều khiển, và lão hòa thượng như cũng hoàn toàn yên tâm, Lý Thuần Như mới dám lén lút nghiên cứu Linh Tàng Bửu Lục vào lúc đêm đến.

Lý Thuần Như tuy đã có căn cơ về võ học cũng khá, song Linh Tàng Bửu Lục là một bộ kinh điển tinh ảo nhất trong Phật môn, có thể dẫn thẳng đến thần pháp kim cang bất hoại, Lý Thuần Như trong nhất thời làm sao thông hiểu được?

Song chàng quyết không sờn lòng, mỗi ngày chỉ cần có thời gian rảnh là lén lút luyện tập, thấm thoát nửa năm đã trôi qua.

Trong thời gian ấy, toàn thể tăng nhân áo vàng trong chùa, Lý Thuần Như chỉ có thể trò chuyện với một mình lão hòa thượng già ấy mà thôi.

Lý Thuần Như cũng đã biết lão hòa thượng ấy pháp danh Hiển Thắng, là trưởng lão Già Đường Tự, địa vị trong giáo chỉ thấp hơn mỗi mình giáo tông.

Trong nửa năm qua, Lý Thuần Như tuy ngày đêm không ngừng nghiên cứu Linh Tàng Bửu Lục, song kết quả thu được cũng chẳng nhiều. Chàng tự biết một môn võ học tuyệt đỉnh như Linh Tàng Bửu Lục, đâu thể chỉ một hai năm là đã có thể am tường.

Ngoại trừ thỉnh thoảng chàng không khỏi nhớ đến song thân và Đào Lâm, ở trong Già Đường Tự này tuyệt đối không phải lo nguy hiểm đến tính mạng. Mặc dù khi sờ lên cái đầu nhẫn bóng của mình, chàng thấy ở đây lâu dài không phải là thượng sách, song cũng quen dần với cuộc sống bình lặng trong hiện tại, một lòng một dạ chuyên cần nghiên cứu Linh Tàng Bửu Lục.

Trong khi Lý Thuần Như sống êm đềm trong Già Đường Tự thì chốn vô lâm Trung Nguyên lại xảy ra sóng gió kinh hoàng, nguyên nhân bắt nguồn chính là từ gia đình họ Thương ở Tứ Xuyên, một thế gia võ học lừng danh trên giang hồ tất cả hơn sáu mươi người thầy đều thâm tử.

Người phát hiện vụ thảm sát tại Thương Gia Bình là Kim Thần Ngũ Lâm, một hảo hớn vùng Hồ Bắc, một thân hoành luyện ngoại công vang danh vô lâm.

Ngũ Lâm bởi có việc ngang qua Tứ Xuyên, y rất có giao tình với những người thuộc đời thứ nhì thứ ba của nhà họ Thương nên tiện đường đến viếng thăm, song chưa đến Thương Gia Bình đã nhận thấy tình hình khác lạ, trên đường đầy xác chó và gà, thấy đều dập xương gãy cốt.

Ngũ Lâm nhìn qua biết ngay những con vật ấy là do cao thủ nội gia cực cao đã dùng nội lực đánh chết, không khỏi hết sức lấy làm lạ, bởi kẻ có nội công tuyệt đỉnh thế này đều là cao thủ vô lâm, tôn sư một giáo phái, vì sao lại hạ độc thủ với súc vật như thế này?

Trên đường đi, xác động vật mỗi lúc một nhiều, cả trâu bò heo ngựa cũng phơi xác khắp nơi.

Kim Thần Ngũ Lâm càng thêm kinh ngạc, vừa phi thân vào đến trong trang đã phát hiện xác người ngổn ngang, cả trang viện không còn một người sống sót.

Ngũ Lâm kinh hãi tột cùng, lập tức quay người bỏ đi. Chưa đầy nửa tháng sau, toàn vô lâm đều đã hay biết về vụ thảm sát tại Thương Gia Bình.

Thế nhưng vụ thảm sát ấy đã do ai gây ra? Không một ai được rõ!

Đương nhiên, trên thực tế chẳng phải không một ai biết, ít ra cũng có bốn người biết rõ, đó là Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cư Hồ, Đào Lâm cùng hai người may mắn sống sót là Thương Chấn và Thương Phát.

Vào hai hôm trước khi Ngũ Lâm đến Thương Gia Bình, bấy giờ tất cả mọi người trong nhà họ Thương về mặt đều hết sức nặng nề, bởi họ phóng hỏa thiêu đốt căn nhà đá đã hai ngày nhưng tiếng cười quái dị của Dị Cư Hồ vẫn không ngớt từ trong lầu đá vọng ra.

Mặc dù ngôi lầu đá này hết sức kiên cố, mỗi tảng đá đều nặng trên ngàn cân, với sức người tuyệt đối không thể thoát ra được, song mọi người cũng không nín được sợ hãi, bởi danh tiếng của Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cư Hồ quả thật quá lấy lòng, ngay cả Ma Giáo từng làm khiếp đảm vô lâm khi xưa mà còn bị tiêu tan dưới tay lão ta, thử nghĩ đã bao năm trôi qua, võ công Dị Cư Hồ hiện nay cao siêu đến mức độ nào.

Thế nhưng, mọi người không ai chịu tỏ ra mình hèn nhát, trái lại còn cố ra chiều phần khởi, bảo là khi Dị Cư Hồ chết đi uy danh của Thương Gia Bình sẽ vang lừng đến tột bậc.

Trong số đó chỉ có hai người, Thương Chấn và Thương Phát tuy trẻ tuổi nhưng rất hiểu biết. Sau khi phóng hỏa thiêu đốt lầu đá cả ngày trời mà bên trong vẫn vọng ra tiếng cười của Dị Cư Hồ, hai người đã khuyên Thương Linh hãy ngưng ngay việc phóng hỏa và nhận lỗi với Dị Cư Hồ, chỉ cần Dị Cư Hồ chịu hứa là sau khi ra khỏi lầu đá sẽ không trả thù thì hãy thả lão ta ra.

Nhưng Thương Linh đã không đồng ý. Hai người âm thầm bàn bạc, đều nhận thấy việc giam hãm Dị Cư Hồ trong lầu đá không phải là một điều tốt lành, vừa lúc Thương Gia Bình cần phải người đi mua vật dụng, hai người bèn nhận công tác rời khỏi Thương Gia Bình.

Nói về Dị Cư Hồ và Đào Lâm bị giam trong lầu đá, thấy người trong Thương Gia Bình đã phóng hỏa đốt lầu, Dị Cư Hồ tức giận đến tột độ.

Song lão biết vách đá ngói lều này rất dày, thiêu đốt hai ba ngày chưa chắc đã thấu, chỉ cần trong thời gian ấy nghĩ ra được cách thoát thân thì vẫn có thể tìm ra được cách báo thù tiết hận, nóng nảy cũng vô ích, nên lão liền bình tâm trở lại.

Còn Đào Lâm thì nghĩ tuy mình chết đi, nhưng Lý Thuần Như sẽ được yên ổn, nàng lại cảm thấy vô vàn an ủi, yên lặng ngồi dưới đất, chỉ miên man nhớ về những cảnh tượng bên nhau với Lý Thuần Như.

Đến đêm, từ lỗ nhỏ trên nóc lều nhìn ra, ánh lửa rực đỏ cả bầu trời.

Dị Cự Hồ chấp tay sau lưng đi tới đi lui, bỗng buông tiếng cười vang, lướt đến bên Đào Lâm nói:

- Phu nhân, Dị mỗ đã có cách thoát thân rồi.

Đào Lâm giật nảy mình, nghĩ nếu thoát được lều đá này, rồi đây sẽ lại càng gặp nhiều đau khổ. Song nghĩ lại, làm sao có hy vọng thoát khỏi được ngói lều đá này?

Nên nàng ơ hờ nói:

- Phu quân, định số đã an bài, chúng ta phải táng thân tại đây rồi, phu quân nói vậy để an ủi thiếp chứ gì?

Dị Cự Hồ cười nói:

- Dị mỗ đã nói có cách thoát thân là có cách thoát thân, hà tất đối gặt phu nhân làm gì?

Đào Lâm kinh hãi:

- Thoát thân bằng cách nào?

Dị Cự Hồ cười rạng rỡ:

- Bọn nhà họ Thương hấp tấp quá, nếu họ cứ bỏ mặc chúng ta ở trong này, không ngó ngang đến, tối đa một tháng là chúng ta sẽ chết đói. Nhưng họ lại quá nóng nảy, phóng hỏa thiêu lều, như vậy đâm ra lại tạo con đường sống cho chúng ta.

Đào Lâm nghe vậy vô cùng thắc mắc, nghĩ vách lều đá tuy dày, nhưng thiêu đốt hai ba ngày cũng sẽ nung đỏ hết, lúc ấy còn nấp vào đâu được nữa? Đó chẳng phải mơ tưởng hảo huyền là gì?

Do đó, nàng cũng chẳng màng đến. Nhưng thấy Dị Cự Hồ quả là vui mừng thật sự chứ không phải là giả dối, nghĩ có lẽ lão ta cả đời cao ngạo, nay lại bị lâm vào hoàn cảnh tuyệt vọng nên mới có vẻ thất thường như vậy.

Đêm hôm ấy, Dị Cự Hồ đã ngủ một giấc say sưa. Hôm sau, trong lều đá đã nóng rực, Dị Cự Hồ phi thân lên sờ vào vách đá, cười quái dị nói:

- Vẫn chưa đủ nóng.

Đào Lâm thấy vậy càng cho là mình đã nghĩ đúng. Lửa rừng rực lại thiêu đốt một ngày, trong lều đá nóng đến mức cơ hồ ngạt thở.

Đào Lâm tình cờ chạm vào vách đá, nóng đến mức cơ hồ bỏng da, nhưng Dị Cự Hồ lại càng thêm vui mừng, thỉnh thoảng lại buông tiếng cười vang. Đành rằng nội công lão tinh thâm vô cùng, song lúc này cũng toàn thân ướt đầm mồ hôi.

Đào Lâm nóng đến cơ hồ ngạt thở, nàng hít sâu một hơi không khí, lẩm bẩm nói:

- Thế là hết, cuộc đời kẻ như kết thúc tại đây.

Dị Cự Hồ nghe vậy liền đến cạnh nàng, cười nói:

- Phu nhân sao lại nói vậy? Chúng ta đã sắp có thể thoát ra khỏi đây rồi.

Đào Lâm ngẩng lên, chỉ thấy ánh mắt Dị Cự Hồ rực lên vẻ kỳ dị, chứng tỏ trong lòng lão rất là vui mừng, và trong ánh mắt ấy còn ngập đầy sát cơ, chứng tỏ trong lòng lão đã tính đến việc báo thù tiết hận.

Đào Lâm kinh ngạc hỏi:

- Phu quân... có cách gì để thoát thân?

Dị Cự Hồ cười ha hả:

- Đương nhiên là mở rộng cửa đi ra rồi.

Đào Lâm phì cười:

- Phu quân đã có thể mở cửa, tại sao không mở sớm để khỏi phải chịu khổ sở thế này?

Dị Cự Hồ lại cười:

- Hiện thời cơ chưa đến, không nên vọng động.

- Chỉ sợ khi thời cơ đến là chúng ta đã trở thành tro than rồi.

- Phu nhân không tin chúng ta có thể thoát thân ư?

Đào Lâm quả quyết:

- Không tin!

Dị Cự Hồ đưa mắt nhìn Đào Lâm một hồi mới hỏi:

- Xem ra phu nhân rất muốn chết tại đây phải không?

Đào Lâm vốn rất ghê sợ Dị Cự Hồ, song lúc này hai người đã sắp chết đến nơi, nỗi sợ hãi trong lòng đã tiêu tan, nên cười to nói:

- Đúng vậy!

Dị Cự Hồ sầm mặt:

- Vì sao?

Đào Lâm càng cười to hơn:

- Vì sao ư? Đương nhiên là Đào Lâm này chết tại đây thì tốt hơn, chẳng lẽ lại làm vợ lão suốt đời? Chẳng lẽ lại còn mong muốn lão thoát khỏi đây để rồi sát hại Lý Thuần Như hay sao? Ha ha, chúng ta đấu sau cũng là vợ chồng, chết chung với nhau tại đây thì cũng tốt thôi.

Dị Cự Hồ mặt lạnh như tiền nghe nàng nói xong mới lạnh lùng nói:

- Phu nhân đã hoàn toàn sai rồi.

Đào Lâm nhoèn miệng cười thật ngọt:

- Thiếp thật đã sai thế nào? Xin phu quân chỉ giáo cho!

Dị Cự Hồ mắt rực tinh quang:

- Tối đa một giờ nữa là chúng ta đã có thể ra khỏi đây, chúng ta vẫn sẽ tiếp tục là vợ chồng, và Lý Thuần Như cũng sẽ phải chết dưới tay Dị Cự Hồ này.

- Những mong là vậy.

Dĩ nhiên đó là câu nói mai mỉa của Đào Lâm, bởi nàng nhận thấy cho dù võ công Dị Cự Hồ cao đến mấy thì cũng không thể thoát khỏi ngôi lầu đá này được.

Thế nhưng, nàng nghe Dị Cự Hồ nhắc đi nhắc lại là nhất định có thể thoát thân, cũng không khỏi hết sức thắc mắc, nên lại hỏi:

- Nếu một giờ nữa đã có thể thoát khỏi đây, hãy nói thử xem chúng ta sẽ thoát thân bằng cách nào?

Dị Cự Hồ cười sắc lạnh:

- Dị mẫu đã nói rồi, chúng ta sẽ đẩy cửa ra, ngang nhiên đi ra.

Đào Lâm nghe vậy liền nghĩ, lúc này trong đây tuy nóng khủng khiếp, nhưng ngay cả chính mình còn chưa mấy lý trí, đương nhiên Dị Cự Hồ cũng chẳng đến nỗi thất thường, chẳng lẽ lão quả có cách thoát ra từ cửa thật ư?

Lại nghe Dị Cự Hồ cười nói:

- Phu nhân, Dị mỗ cũng xin nói thật, nếu bọn nhà họ Thương mà không phóng hỏa, chúng ta thật chẳng thể nào thoát khỏi đây được, nhưng bọn họ đã phóng hỏa, như vậy lại đâm ra cứu giúp chúng ta.

Đào Lâm vẫn chưa hiểu, chỉ trở mắt nhìn Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ hai tay chấp sau lưng, tuy khắp người đã ướt đầm mồ hôi, song lại ra chiều rất vui mừng, nói:

- Phu nhân, cánh cửa đá tuy nặng, nhưng Dị mỗ thừa sức đẩy mở, vậy mà chúng ta vẫn bị giam hãm trong đây, phu nhân có hiểu vì sao không?

Lúc bước chân vào đây, Đào Lâm có trông thấy trên cửa đá có xích sắt nối liền, bèn nói:

- Dĩ nhiên là vì trên cửa có khóa xích sắt nên chúng ta mới không đẩy được.

Dị Cự Hồ cười vang:

- Đúng vậy, lửa đã cháy suốt một ngày đêm, có lẽ xích sắt cũng sắp nóng chảy hết ra rồi.

Đào Lâm nghe vậy liền vỡ lẽ, với sức lửa mạnh thế này, quả là xích sắt sẽ nóng chảy, và một khi xích sắt đã nóng chảy, cửa đá dĩ nhiên là có thể đẩy mở.

Đào Lâm vừa nghĩ đến đó, bất giác thừ ra tại chỗ.

Dị Cự Hồ lại đi tới đi lui, hơn nửa giờ sau, bỗng cất tiếng huýt dài, đoạn nói:

- Có lẽ được rồi.

Lướt nhanh đến bên thi thể hai vợ chồng Lý Viễn, lão cười ghê rợn nói:

- Lý bằng hữu, còn phải nhờ tôn giá một phen nữa.

Đoạn lão vươn tay xách hai tử thi lên, xông đến gần cửa “bộp bộp” hai tiếng, đã dán hai tử thi vào vách đá. Lập tức, tiếng “xèo xèo” vang lên và bốc mùi khét gồm giếc.

Dị Cự Hồ hai tay đề lên hai tử thi làm đệm, chân khí vận chuyển, bùng tiếng quát to, dồn hết sức bình sanh đẩy mạnh, chỉ nghe “kẹt” một tiếng, cánh cửa đá quả nhiên đã bị đẩy ra nửa thước.

Cánh cửa đá vừa bật mở, lửa khói liền tức thì ập vào. Dị Cự Hồ lại ra sức đẩy mạnh, cửa đá lại mở rộng thêm một thước, rồi mới lùi nhanh ra sau, mặc dù lão hành động cực nhanh, song đầu tóc và y phục cũng bị bốc cháy vài chỗ.

Dị Cự Hồ vừa lui ra, liền lập tức nhào lặn xuống đất, dập tắt lửa trên mình, đoạn cắp lấy Đào Lâm dưới nách, cất tiếng huýt vang, người như gió cuốn lao vào lửa đỏ.

Đào Lâm bị cắp dưới nách, chỉ nghe bên tai có tiếng gió vụt vù, rồi bỗng nhẹ người, đã lại trông thấy đất trời, và tiếng cười dài kinh tâm động phách của Dị Cự Hồ cũng liền tức thì vang lên, đến khi nàng định thần nhìn kỹ thì đã có năm sáu người bị Dị Cự Hồ đánh chết mới giật mình bừng tỉnh, bùng tiếng hô vang rồi bỏ chạy tán loạn.

Những người trong Thương Gia Bình vốn đã nơm nớp lo âu, song nằm mơ cũng không ngờ Dị Cự Hồ lại từ trong lửa đỏ xông ra. Mặc dù trong số đó cũng có cao thủ bậc nhất, song bởi quá bất ngờ nên thấy đều thừ ra tại chỗ, mãi đến khi năm sáu người bị Dị Cự Hồ đánh chết mới giật mình bừng tỉnh, bùng tiếng hô vang rồi bỏ chạy tán loạn.

Song Dị Cự Hồ đã thoát ra được, đâu còn để cho người của Thương Gia Bình có thể đào tẩu, trong tiếng cười dài vang dội, bỏ Đào Lâm xuống, người như làn khói lướt nhanh một vòng, lại có bảy tám người bị chụp trúng ngực, thấy đều hiện ra năm lỗ sâu hoắm, chết ngay tức khắc.

Dị Cự Hồ đầu tóc xỏa tung, mồ hôi nhễ nhại, áo quần cháy nám và mặt mày đầy tro bụi, lão lướt đến đâu là xác người gục ngã đến đó, trông khủng khiếp hết như ác ma.

Nhưng người trong Thương Gia Bình dẫu sau cũng chẳng phải hạng tầm thường, trong cảnh hỗn loạn, chỉ nghe một giọng nữ lạnh lãnh nói:

- Mọi người hãy bình tĩnh nào!

Rồi một người đàn bà trung niên tay cầm chùy đồng tám ngạnh tiến ra, chính là Thương Linh, theo sau là Thương Sở Bình và bốn cao thủ đời thứ hai.

Nhóm người này vừa hiện thân, tình hình liền lắng dịu khá nhiều, gần bốn mươi người còn lại cũng không hốt hoảng nữa, xếp thành hình vòng cung đứng sau lưng nhóm người mới xuất hiện.

Chỉ thấy Thương Linh nháy mắt ra hiệu với Thương Sở Bình. Thương Sở Bình hiểu ý, liền cùng hai mươi mấy người di chuyển sang bên hơn một trượng, thế là hình vòng cung đã trở thành hình vòng tròn, bao vây Dị Cư Hồ và Đào Lâm vào giữa, đồng thời mỗi người đều đã rút binh khí ra cầm tay.

Một trong hai tuyệt kỹ tổ truyền của Thương gia chính là Toàn Phong Chùy Pháp, lúc này mấy mươi người trong tay đều lấp lánh ngọn chùy đồng sáng loáng, dưới ánh nắng trông hết sức ngoạn mục. Qua đó chứng tỏ Thương gia quả có trình độ phi phàm về võ học, trong tình thế tệ hại như vậy mà cũng còn bày bố được một thế trận hết sức chặt chẽ. Phải chi lúc Dị Cư Hồ xuất hiện mà họ đã lập tức bày ra thế trận này ứng phó thì đâu đến nỗi chết nhiều người thế này.

Dị Cư Hồ quay người một vòng, buông tiếng cười dài, trong lòng cũng bội phục phần nào, trầm giọng nói:

- Ngồi lâu đã kiên cố thế kia mà còn chẳng giam được Dị mỗ, thế trận chùy đồng rời rạc thế này mà định giam hãm Dị mỗ ư?

Những người Thương gia im lặng nghe lão nói, họ thật chẳng sao hiểu nổi bằng cách nào mà Dị Cư Hồ ra khỏi được ngôi lâu đá, nên mọi người đều hết sức kinh hãi, chờ xem Thương Linh ứng phó thế nào.

Chỉ nghe Thương Linh nói:

- Dị tiên sinh quả nhiên thần thông quảng đại, thật khó ai bì kịp.

Dị Cư Hồ cười khẩy:

- Đến bây giờ mới dùng lời ngon ngọt với Dị mỗ thì đã quá muộn rồi.

Thương Linh biết Thương Gia Bình đã gặp đại kiếp, kéo dài thời gian cũng chẳng ích gì, nên cười khanh khách nói:

- Dị tiên sinh nghĩ chúng tôi phải dùng lời ngon ngọt, đó là tiên sinh đã nhầm rồi.

Vừa dứt lời đã chum môi huýt dài, lập tức tám người cầm chùy đồng tiến tới mấy bước, buông tiếng quát vang, chỉ thấy ánh vàng lấp lánh, tám người đã nhất tề xông tới tấn công Dị Cư Hồ.

Toàn Phong Chùy Pháp của Thương gia gồm có tám chiêu, và tám người cùng lúc tấn công, mỗi người sử dụng một chiêu thức khác nhau, lại càng biến hóa vô cùng, khiến đối phương hoa mắt không biết đâu mà lường.

Nhưng Dị Cư Hồ chẳng chút nao núng, hai tay chắp sau lưng, ngoảnh đầu nói:

- Phu nhân, hãy cẩn thận.

Vừa dứt lời, tám người đã cùng lúc công đến, nhưng Dị Cư Hồ cũng đã nhanh nhẹn sấn tới một bước, vung tay chụp lấy một ngọn chùy đồng và đẩy mạnh sang bên, người ấy không kèm được, loạng choạng tạt sang bên hai bước “coong coong” hai tiếng, ngọn chùy đồng của y đã va vào chùy đồng của hai người khác, và khi đấy, Dị Cư Hồ đã dồn nội lực vào chùy, thế là cả ba người cùng rú lên thảm thiết, ngã bật ra chết ngay tức khắc.

Trong khi ấy, năm người kia cũng đã lao tới, “bịch bịch” hai tiếng, hai ngọn chùy đồng đã trúng vào vai Dị Cư Hồ.

Nhưng Dị Cư Hồ sớm đã vận chân khí phòng bị, toàn thân rắn như sắt thép, hai ngọn chùy ấy chẳng những không đã thương được lão, trái lại chủ nhân của nó đã rú lên thảm thiết, bị sức phản chấn đẩy bật ra xa và ngã ngửa bất động.

Dị Cư Hồ thừa thế xoay người, vung tay đánh bật hai ngọn chùy đồng sang bên, ba người còn lại cũng liền nổi gót theo sau năm người kia.

Khi này Thương gia tuy thiệt mạng mười mấy người, nhưng đó là trong lúc hỗn loạn, mọi người chưa ai trông thấy Dị Cự Hồ đã xuất thủ ra sao.

Còn lúc này mọi người đang vây thành một vòng tròn, trông thấy hết sức rõ ràng tình trạng chết của tám người vừa qua, trước cái chết thảm thiết của người thân, mọi người vừa kinh hãi lại vừa tức giận, cùng đưa mắt nhìn Thương Linh.

Thương Linh lúc này cũng đã tiến ra nói:

- Tất cả cùng tiến lên.

Lập tức, tất cả mọi người nhất tề lao bổ vào, chỉ thấy ánh chùy loang loáng, cuộc hỗn chiến diễn ra át liệt.

Dị Cự Hồ cất tiếng huýt dài liên hồi, chỉ đông đánh tây, chỉ nam đánh bắc, như hổ vào đàn cừu, không ai chống nổi, cao thủ Thương gia lần lượt gục ngã. Nhưng trong tình huống thế này, Dị Cự Hồ cũng khó thể bảo vệ cho Đào Lâm được nữa.

Đào Lâm vốn định đứng ngoài vòng chiến, nhưng mọi người xông vào tấn công, nàng chẳng thể không hoàn thủ. Sau khi đánh hạ một người, nàng đoạt lấy một ngọn chùy đồng cầm tay, tung mình ra ngoài.

Thấy Dị Cự Hồ đang ác chiến với mọi người, chợt động tâm nghĩ mình với Lý Thuần Như tình ý tuy thâm thiết, nhưng nay mình đã thất thân với Dị Cự Hồ, kiếp này ắt không thể kết tóc se duyên với Lý Thuần Như được nữa.

Song Dị Cự Hồ đã thoát thân, nhất định sẽ không buông tha cho Lý Thuần Như, nếu mình không nhân cơ hội này thoát khỏi sự kềm chế của Dị Cự Hồ, đi tìm Lý Thuần Như để bảo chàng lẫn tránh thì còn đợi đến bao giờ?

Vừa nghĩ đến đó, cõi lòng đã lịm chết của nàng liền tức thì sống lại, bởi nàng lại có ý nghĩ và mục đích sống, đó là phải tìm gặp Lý Thuần Như bằng mọi giá, để chàng không bị Dị Cự Hồ sát hại.

Khi nàng phóng ra ngoài, tuy cũng có vài người đuổi theo, nhưng Đào Lâm võ công vốn cũng chẳng kém, vượt vòng vây thoát ra khỏi Thương Gia Bình, ném bỏ chùy đồng, không màng chọn hướng phi thân phóng đi.

Một mạch vượt qua bảy tám dặm đường mới dám dừng chân, song ngay lập tức đã nghe tiếng huýt dài của Dị Cự Hồ và tiếng của lão gọi:

- Phu... nhân, phu... nhân!

Đào Lâm biết toàn Thương gia đã chết dưới tay Dị Cự Hồ, và hiện đang tìm kiếm nàng, đảo mắt nhìn quanh, thấy mình đang ở trong một sơn cốc nhỏ, không một chỗ nào có thể ẩn thân.

Nghe tiếng gọi của Dị Cự Hồ dần đến gần, Đào Lâm vô cùng lo lắng, vội chạy tiếp đến trước vài trượng, nhác thấy nơi xa có một hang động nhỏ trên vách núi, xem miễn cưỡng có thể chen vào, bèn bắt chắp tất cả, phi thân lên chui vào ngay.

Nhưng hang động ấy thật quá nhỏ hẹp, nàng chui đầu vào, quả không còn cách nào quay người được nữa.

Chỉ nghe tiếng gọi của Dị Cự Hồ đã vào đến trong sơn cốc, và đượm vẻ tức giận nói:

- Phu nhân còn chưa hiện thân ư?

Đào Lâm nghe vậy biết ngay là Dị Cự Hồ chưa phát hiện ra mình nên không khỏi mừng thầm.

Dị Cự Hồ vào đến sơn cốc, thấy đây là một tử cốc không có lối ra, mặc dù cũng có trông thấy hang động nhỏ kia, nhưng không ngờ Đào Lâm đã trốn trong đó, ngỡ là mình đã lầm hướng, buông tiếng “hừ” hậm hực, mặt đầy tức giận quay trở ra.

Đào Lâm không biết Dị Cự Hồ đã bỏ đi hay chưa, ở trong hang động hẹp chờ rất lâu mới dám từ từ bò ra, hai khuỷu tay và đầu gối đều bị trầy trụa. Đào Lâm chỉ cầu mong đào thoát, đương nhiên là chẳng bận tâm đến chút thương tích xoàng ấy.

Ra khỏi động, Đào Lâm đứng thẳng lên, thấy trong sơn cốc im lìm không một tiếng động, biết Dị Cự Hồ đã đi xa rồi, bèn buông tiếng thở phào, vượt qua ngọn núi ấy đi về hướng bắc.

Đào Lâm bỏ trốn khỏi bàn tay Dị Cự Hồ là để tìm kiếm Lý Thuần Như, báo cho chàng để chàng lánh nạn. Nhưng Lý Thuần Như đang ở đâu? Đào Lâm không hề biết, nhưng khi hai người chia tay nhau là ở Ngân Hoa Cốc, nên Đào Lâm bèn quyết định đến Ngân Hoa Cốc một chuyến rồi hẵng liệu.

Nàng cũng biết, Dị Cự Hồ bị mình đào thoát, nhất định không chịu bỏ qua, ắt sẽ đi khắp nơi tìm kiếm mình.

Thế nhưng, mặc cho lão lòng đầy huyền cơ, thông minh tuyệt đỉnh, có lẽ cũng không bao giờ ngờ mình lại đến Ngân Hoa Cốc. Do đó, Đào Lâm hết sức yên tâm, ngày đi đêm nghỉ, gần mười hôm sau đã đặt chân trên vùng sa mạc Tây Vực, phóng mắt nhìn, cát vàng mênh mông bất tận.

Đào Lâm thấy sa mạc ngút ngàn, không khỏi lòng buồn vô hạn. Lúc nàng từ Ngân Hoa Cốc đến Tứ Xuyên cũng từng đi ngang bãi sa mạc này, khi ấy trên cổ xe bốn ngựa cũng phải một ngày một đêm mới vượt qua được bãi sa mạc này.

Lúc bấy giờ nàng đã trở thành vợ của Dị Cự Hồ, sau khi qua khỏi sa mạc, đã nghe Dị Cự Hồ nói nếu lạc mất lối đi, bị giam hãm trong vùng sa mạc này, e cả đời cũng không thoát ra được.

Đào Lâm lúc ấy lòng đau buồn, dọc đường cũng trông thấy rất nhiều xương người và thú, nên đã có ấn tượng rất sâu đậm về những lời ấy của Dị Cự Hồ.

Thế nhưng, Đào Lâm cũng chỉ thoáng do dự rồi liền phóng đi vào sa mạc, bởi kiếp này nàng chỉ vì muốn cứu Lý Thuần Như mà sống, và chỉ cần cứu được Lý Thuần Như, kể gì một bãi sa mạc, cho dù núi đao biển lửa thì nàng cũng bất chấp.

Đào Lâm vừa phóng đi vừa toan tính về thời gian đã vượt qua bãi sa mạc này lần trước, bốn con tuần mã bốn ba suốt một ngày một đêm, ít ra cũng trên ba trăm dặm đường, và nếu mình không ngưng nghỉ, có lẽ hai ngày hai đêm cũng có thể vượt qua được bãi sa mạc này.

Qua khỏi bãi sa mạc không xa là đến nơi nàng bị Dị Cự Hồ ép buộc thành hôn, khi đến đó là không còn cách Ngân Hoa Cốc bao xa nữa.

Lúc chiều tối, Đào Lâm bỗng nhận thấy cảnh tượng xung quanh khác lạ dị thường, nhưng cảm giác kỳ lạ ấy không sao diễn tả được, bởi chẳng có chút biến cố nào cả.

Đào Lâm tuy đang nóng lòng đi đường cũng phải dừng bước, bởi dù không hề có biến cố, song quá tĩnh lặng, tĩnh lặng đến lạ thường nên mới khiến người cảm thấy kinh ngạc.

Đào Lâm sau khi dừng bước, chỉ cảm thấy mình như đang ở trong một thế giới khác, tất cả đều rất quen thuộc, nắng chiều màu vàng, bầu trời cũng màu vàng, mặt đất cũng màu vàng. Những hạt cát trên mặt đất không chút động đậy, không chút tiếng động, xung quanh toàn một màu vàng, và tuy trời đất rộng bao la, nhưng nàng lại cảm thấy mình như đang bị giam trong một chiếc hộp vàng nhỏ hẹp.

Đào Lâm chẳng hiểu việc gì đã xảy ra, song nàng biết, hiện tượng kỳ dị này quyết không phải là một dự báo tốt lành.

Nàng tiến tới một bước, dấu chân liền bị cát lấp mất. Nàng lại đi thêm vài bước, bỗng một làn gió nhẹ thổi đến, nàng hít sâu vào một hơi không khí, lại tiếp tục phóng đi, song vừa đi được vài trượng thì trời bỗng tối sầm, và sắc vàng bốn bề cũng trở nên đậm đặc như keo sơn.

Nàng vắng vắng nghe có tiếng gào thét rất kỳ lạ, tiếng gào thét ấy vừa vọng vào tai đã vang rền, âm âm cuốn tới. Nàng nghiêng đầu nhìn, chỉ thấy trên mặt đất như nổi lên vô số mây vàng, ập đến như vạn mã phi đằng.

Trong khoảng khắc ấy, Đào Lâm đã biết rõ là việc gì rồi.

Trong sa mạc mà gặp giông tố... Đào Lâm thật chẳng đủ can đảm để nghĩ tiếp nữa. Vừa rồi bốn bề tĩnh lặng, mà giờ đây cuồng phong đã nổi lên, khắp đất trời đầy các tiếng động, y phục trên mình nàng bị gió thổi đến kêu phàn phật, tóc bay phất phới cơ hồ rời khỏi đầu.

Đào Lâm không chỗ ẩn nấp, dưới cơn thịnh nộ của thiên nhiên, con người trở nên thật nhỏ bé. Nàng chỉ đứng thừ ra, tiếng gầm thét mỗi lúc càng thêm vang dội, và mây vàng từ dưới đất bốc lên cũng nhanh chóng ập đến.

Đào Lâm lặng người, không phải vì sợ chết, mà là đau buồn vì không còn ai báo cho Lý Thuần Như biết đại nạn sắp đến nữa.

Nàng nắm chặt hai tay hét to:

- Lý công tử! Đào Lâm này không thể cứu công tử được nữa rồi!

Tiếng nói của nàng vừa thoát khỏi miệng đã bị gió thổi tan, đến đổi nàng cũng chẳng nghe mình đã nói gì.

Thốt nhiên, nàng nghe có một tiếng động khác, lắng tai nghe kỹ, thì ra là tiếng người.

Đào Lâm thoáng sửng sốt, định thần lắng nghe, tiếng nói rấy rõ ràng hơn:

- Chạy... đến đây... mau. Cát... mà ập đến... là mất... mạng đấy...

Đào Lâm nghe như đó là tiếng nói của một nam một nữ cùng phát ra, liền quay nhìn về hướng phát ra tiếng nói, chỉ thấy trong màu vàng mênh mang có một mảnh vải đỏ đang hướng về mình vung vẩy.

Mảnh vải đỏ kia không to và cách khá xa, nhưng vẫn trông thấy hết sức rõ ràng.

Trong khoảng khắc, Đào Lâm lại thấy mình còn có hy vọng sống, liền quay người gắng hết sức phóng đi về phía ấy. Những đám cát vàng như những áng mây to ào ạt ập tới, nàng thẫn thờ động viên:

- Tuyệt đối không được dừng lại. Hãy gắng lên, gắng lên!

“Ầm” một tiếng, một trụ cát từ trước mặt ập vào người nàng khiến nàng lão đảo, song nàng vẫn không chững bước, vẫn tiếp tục gắng sức chạy tới.

Thật ra đó chẳng qua chỉ là một thời gian rất ngắn, song đối với nàng thì như là rất lâu vậy.

Sau cùng nàng cũng đã chộp được mảnh vải đỏ, chỉ cảm thấy người bị xô đẩy và rơi xuống một cái hố.

Nàng chưa kịp nhìn kỹ ai đã cứu mình, thì một tiếng động đình tai nhức óc đã như long trời lở đất ập xuống, cát vàng trút xuống như mưa.

Nhưng không bao lâu sau, tiếng vang động đã đi xa. Đào Lâm phủi sạch cát trên mình, đưa mắt nhìn kỹ, thì ra nàng đang ở dưới một cái hố cạn, trước hố có một cái vách đá chắn cản gió cát, nhờ vậy nàng mới không bị vùi chôn trong cát vàng.

Một nam một nữ đang đứng sát vào bức vách đá quay mặt về phía nàng, ba người vừa trông thấy rõ mặt nhau, lập tức thấy đều thừ ra.

Bỗng Đào Lâm nước mắt tuôn xối xả, môi mấp máy, đến khi nước mắt nhập nhòa, nàng mới thốt ra hai tiếng:

- Cha! Mẹ!

Và hai người kia cũng đồng thanh kêu lên:

- Lâm nhi!

Hai người ấy chẳng phải là ai khác, chính là Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân và Tam Thủ Quan Âm Trần Trần.

Rồi thì, Trần Trần và Đào Lâm nhào tới ôm chầm lấy nhau.

Kể từ lúc thuyền tách đôi và mọi người rơi xuống sông, Đào Lâm chỉ nghe được tin cha mẹ một lần duy nhất, hôm ấy nàng sợ dĩ không đi tìm gặp song thân là vì đang ở cùng Lý Thuần Như, sợ khi gặp cha mẹ đôi bên thì tình bạn giữa mình với Lý Thuần Như sẽ không còn giữ được nữa.

Và từ khi ấy, nàng đã bị thương dưới chưởng lực của Tát Thị Tam Ma, cho đến nay đã trải qua biết bao biến cố, ngay trong hoàn cảnh tuyệt vọng bất ngờ lại gặp song thân, thử nghĩ lòng nàng xúc động đến dường nào.

Hai mẹ con ôm chặt lấy nhau hồi lâu, sau đó buông ra cùng đưa mắt nhìn nhau, mặt người nào cũng dính đầy bụi cát và nước mắt, chẳng thể nào trông rõ mặt mày, song hai người vẫn nhận ra được nhau, đó là người mẹ thân thương và đứa con gái cưng yêu nhất.

Chẳng những hai mẹ con rơi lệ, ngay cả Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân cũng nước mắt chảy dài.

Một hồi thật lâu, Đào Lâm mới chột quay về thực tại nói:

- Cha và mẹ sao lại ở đây?

Đào Tử Vân không đáp mà hỏi ngược lại:

- Lâm nhi, hai ta cũng đang định hỏi ngươi, sao ngươi lại đến nơi này?

Đào Lâm thừ ra một hồi, nhớ lại cảnh ngộ của mình trong mấy tháng qua, thật chẳng biết phải kể lại từ đâu.

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân lại ôm Đào Lâm vào lòng nói:

- Lâm nhi, mẹ biết con nhất định đã chịu nhiều khuất tất, bây giờ còn sợ gì nữa?

Mẹ đã ở bên con rồi.

Đào Lâm thầm kêu lên:

- Đã quá muộn rồi mẹ ơi!

Song nàng đã quyết định giấu giếm cảnh ngộ của mình, bèn nói:

- Lâm nhi... sau khi bị lật thuyền, đã bị nước cuốn đi, trôi đến một hòn đảo, sau đó đi khắp nơi hỏi thăm tin tức cha mẹ, nhưng từ đó đến nay vẫn không có kết quả.

Đào Tử Vân ngạc nhiên:

- Ủa, vậy thì lạ thật!

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân tiếp lời:

- Lâm nhi, hai ta hôm đó bị nước cuốn đi không xa lắm thì đến bờ, từ đó đến nay cũng luôn hỏi thăm về tin tức của con, đâu lẽ nào con lại không tìm được?

Đào Lâm buông tiếng thở dài:

- Lâm nhi cũng có nghe cha mẹ đang ở tại nhà Diêm Phùng Hiểu, nhưng... chưa kịp đến đó đã bị Tát Thị Tam Ma đánh trọng thương.

Hai vợ chồng Đào Tử Vân đưa mắt nhìn nhau, lộ vẻ kinh hãi nói:

- Ngươi đã gặp Tát Thị Tam Ma ư?

Đào Lâm cười chua chát:

- Tát Thị Tam Ma có gì là đáng kể?

Đào Tử Vân nghiêm mặt:

- Sao ngươi lại nói vậy? Ba người đó võ công hết sức quái dị, ngay cả hai ta mà gặp họ cũng chưa chắc có thể thủ thắng.

- Họ so với Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ thì sao?

Hai vợ chồng vốn cũng thuộc loại bậc nhất võ lâm, song nghe đến tên Ngân Lệnh Huyết Chương cũng không khỏi sững sốt.

Hồi lâu Tam Thủ Quan Âm Trần Trân mới nắm tay Đào Lâm nói:

- Lâm nhi, chả lẽ con đã gặp lão đại ma đầu ấy rồi ư?

Đào Lâm nghĩ lại cảnh ngộ của mình, bèn vô vàn đau xót, bất giác nước mắt tuôn xối xả.

Trần Trân lại vội ôm con vào lòng nói:

- Lâm nhi, đừng khóc nữa, mẹ biết con đã gặp nhiều khốn khổ, nhưng nay hai mẹ con ta đã cận kề bên nhau rồi, con còn sợ gì nữa?

Đào Lâm nghẹn ngào:

- Mẹ, con... con...

- Chẳng lẽ con đã gặp lão đại ma đầu Dị Cư Hồ hay sao? Mà dù có gặp thì bây giờ cũng đã thoát hiểm rồi, đừng sợ nữa.

Trong lòng người mẹ bao giờ cũng nghĩ con mình còn bé bỏng, nên Trần Trân tưởng là Đào Lâm hãy còn sợ hãi khi nhớ lại cảnh tượng kinh hoàng lúc gặp Dị Cư Hồ, nên mới khóc như vậy.

Đào Lâm ngừng khóc, xót xa nói:

- Lâm nhi chẳng những đã gặp Dị Cư Hồ mà còn bị lão cường bức trở thành... vợ lão rồi.

Đào Tử Vân và Trần Trân bàng hoàng thất sắc, cùng đứng phắt dậy nói:

- Con nói sao?

Lúc này tuy giông gió đã qua đi, nhưng gió vẫn còn khá mạnh, hai người vừa đứng lên đã bị cát vàng ập đầy mình, nhưng họ chưa kịp gạt hời, Đào Lâm đã òa lên khóc và hét:

- Đừng hời nữa, đừng hời nữa mà!

Rồi bỗng dưng nàng đứng phắt dậy bỏ chạy, Đào Tử Vân vội quát:

- Lâm nhi, đứng lại!

Tam Thủ Quan Âm vung tay, ngón giữa búng nhẹ, một hạt Thiết Liên Tử bay vụt ra, trúng ngay huyệt Uy Trung nơi khuỷu chân Đào Lâm, nàng liền ngã lún ra đất.

Đào Tử Vân lướt tới, đứng cản trước mặt, dằn mạnh từng tiếng nói:

- Lâm nhi, bất luận xảy ra việc gì thì con vẫn là con gái của cha mẹ, có điều gì không thể nói ra mà phải lẩn tránh cha mẹ chứ?

Đào Lâm nước mắt rơi xối xả nói:

- Con đã nói rồi, chỉ vậy thôi!

- Sau đó con đã bỏ trốn phải không?

Đào Lâm gật đầu, Đào Tử Vân lại hỏi:

- Dị Cư Hồ có đuổi theo không?

- Con định đến Ngân Hoa Cốc, có lẽ lão không ngờ đến, hẳn không đuổi theo đâu.

Trần Trân kinh ngạc:

- Con còn đến Ngân Hoa Cốc làm gì, để nạp mạng hả?

Đào Lâm thở dài não ruột:

- Con đến đó để cứu một người.

Vợ chồng Đào Tử Vân dĩ nhiên biết Ngân Hoa Cốc là nơi cư trú của Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cư Hồ, vậy mà Đào Lâm lại đòi đến đó mạo hiểm cứu người, hai người biết ngay đó là điều không đơn giản, đồng thanh hỏi:

- Cứu ai vậy?

Đào Lâm im lặng hồi lâu mới đáp:

- Người ấy cha mẹ cũng quen biết, chính là Lý Thuần Như, thứ nam của Lý Viễn.

Đào Tử Vân đắm đắm nhìn con gái hỏi:

- Con đã quen với y ra sao?

Đào Lâm nghe cha nói, lại nhớ đến những hình ảnh quen nhau với Lý Thuần Như, tuy đã lâu nhưng vẫn như vừa xảy ra hôm qua. Nàng buông tiếng thở dài, không nói gì cả.

Đào Tử Vân thấy giông gió đã gần lắng dịu, không gạn hỏi nữa, chỉ nói:

- Lâm nhi, cha mẹ đang cần đến một nơi, có lẽ sẽ đi ngang qua Ngân Hoa Cốc, con hãy cùng đi nhé.

- Dạ vâng!

Thế là bà người cùng lên đường, tâm trạng mỗi người một khác nên đêm ra thấy đều im lặng. Đi suốt ba ngày đêm mới ra khỏi vùng sa mạc.

Vừa đặt chân lên mặt đất, ba người đều bắt giắc thở phào. Đi tiếp không bao lâu thì đến nơi thành hôn giữa Đào Lâm với Dị Cư Hồ, chữ “Song Hỉ” to tướng vẫn còn trên tảng đá kia.

Đào Lâm vội vã bước qua, không hề nhìn ngó đến. Hai vợ chồng Đào Tử Vân đưa mắt nhìn nhau, hiểu ngay hẳn là có nguyên nhân trọng đại. Trong mấy ngày qua, hai người đã nhận thấy con gái mình đã khác hẳn trước kia, hết như đã biến thành một người khác.

Tam Thủ Quan Âm Trần Trân nhanh bước đuổi theo, song chưa đuổi kịp Đào Lâm, bỗng nghe phía sau vang lên tiếng huýt dài ghê rợn, hết như tiếng cú kêu.

Tiếng huýt vọng đến đứt quãng, ít ra cũng ở ngoài xa năm dặm, tức là từ trong sa mạc vọng đến.

Vợ chồng Đào Tử Vân vừa nghe tiếng huýt gió, liền cùng kêu “ồ” lên một tiếng.

Trần Trân hồi hã nói:

- Tử Vân, chúng ta mau đến xem thử.

Đào Lâm đi trước, vừa nghe mẫu thân nói vậy, liền kinh ngạc nói:

- Mẹ, hai người còn định quay về sa mạc ư?

Trần Trân gật đầu:

- Phải!

Đào Lâm chau mày:

- Đã gần đến Ngân Hoa Cốc rồi, con không quay lại đâu.

Trần Trân xịu mặt buồn bã:

- Con vừa mới gặp lại cha mẹ, chẳng lẽ chẳng chút lưu luyến hay sao?

Đào Lâm mắt rướm lệ đáp:

- Mẹ, đó không thể trách con được, trong lòng cha và mẹ thật ra đã ẩn chứa một đại sự gì chưa cho con biết?

Đào Tử Vân và Trần Trân thoáng biến sắc. Đào Tử Vân gật đầu nói:

- Con nói rất đúng, trong lòng cha và mẹ quả có một việc vô cùng trọng đại chưa cho con biết, nhưng việc này rất đông dài, con hãy đi theo cha mẹ quay về sa mạc gặp người đã huýt gió gọi chúng ta là sẽ hiểu rõ ngay.

Đào Lâm bỗng mấy hôm nay đi cùng song thân, hễ mỗi lần hỏi hai người đi đâu, hai người đều ồm ồm, nên nàng mới khẳng định là trong lòng họ có đại sự gì đó không chịu cho mình biết.

Vốn ra, Đào Lâm lúc này đối với bất kỳ đại sự gì thấy đều không cảm thấy hứng thú, chỉ mong sớm đến được Ngân Hoa Cốc tìm gặp Lý Thuần Như, rồi sau đó sẽ phiêu lưu khắp chân trời góc biển cho đến trọn đời.

Do đó, tuy nàng hỏi vậy nhưng không cần đến câu trả lời, giờ thấy phụ thân vẻ mặt quá trịnh trọng, cũng không khỏi động tâm nói:

- Cha, tại sao người đó không đến đây gặp chúng ta?

Đào Tử Vân giọng nghiêm nặng:

- Nghe tiếng huyết, dường như y đã gặp cường địch.

Đào Lâm ngạc nhiên:

- Người đó là ai vậy?

Đào Tử Vân vừa định đáp, tiếng huyết bỗng trở nên hết sức lạnh lốt.

Trần Trân vội nói:

- Đã khẩn cấp lắm rồi, ta đi mau!

Đào Tử Vân liền đưa tay xuống lưng “choang” một tiếng, đã tuốt Hắc Bạch Kiếm ra cầm tay, rồi cùng Trần Trân tung mình phóng đi về phía sa mạc, thoáng chốc đã vượt đi rất xa.

Đào Lâm thừ ra tại chỗ, nhất thời không biết có nên đi theo hay không, bỗng nghe Đào Tử Vân nói:

- Lâm nhi, hãy... chạy mau... chạy mau đi!

Lúc này hai vợ chồng Đào Tử Vân đã cách rất xa, không thấy được hai người đang làm gì, chứng tỏ tiếng nói của Đào Tử Vân là do nội lực dồn ra, nhưng vẫn hết sức rõ ràng.

Đào Lâm vốn rất phân vân, nhưng nghe phụ thân bỗng bảo mình chạy mau trong khi mới vừa rồi còn bảo mình đi theo, nàng hết sức lấy làm lạ, bèn lớn tiếng hỏi:

- Cha, tại sao lại bảo con bỏ chạy hả?

Hồi lâu, mới lại nghe tiếng Đào Tử Vân vọng đến:

- Lâm nhi... chạy mau...

Đào Lâm nghe tiếng nói ít ra cũng ở xa ngoài ba dặm, lòng càng thêm kinh ngạc, chẳng lẽ đã xảy ra biến cố gì rồi sao?

Nàng chợt nghĩ đến ơn sanh thành dưỡng dục của song thân, nhận thấy sự phân vân vừa rồi của mình thật là bỉ ổi, nên bèn không do dự nữa, tung mình phóng đi ngay.

Võ công nàng vốn chẳng kém cỏi, trong khi nóng lòng phóng đi càng nhanh khôn tả, thoáng chốc đã tiến vào sa mạc, gió cát cuộn cuộn. Nàng phóng đi trong sa mạc chừng hơn dặm, chẳng nghe chút tiếng động nào và cũng chẳng thấy một bóng người nào cả.

Đào Lâm vô cùng thắc mắc, lớn tiếng gọi:

- Cha ơi, mẹ ơi, hai người ở đâu vậy?

Nàng vừa gọi vừa phóng đi, lại vượt qua mười mấy trượng. Đột nhiên, nàng thừ ra tại chỗ.

Máu! Trước mắt nàng hiện ra một vùng máu tươi.

Trong sa mạc vốn là một màu vàng cùng khắp, nên vùng máu tươi hiện ra hết sức rõ rệt.

Vùng máu ấy rõ ràng mới từ cơ thể con người chảy ra chưa lâu, máu sắc tươi rói và mùi tanh tưởi nặc nùng.

Đào Lâm sau một thoáng ngó người, trong đầu lập tức hiện ra cảnh tượng thọ thương của song thân, bất giác nghe lòng nóng như thiêu đốt. Nàng ngẩng lên nhìn, cách vùng máu không xa lại thấy có mấy đốm máu khác.

Những đốm máu ấy vươn dài tới trước. Đào Lâm vội lần theo phóng đi, được chừng nửa dặm, đã trông thấy một người nằm mọp trên mặt cát.

Đào Lâm vội đến bên cúi xuống xem xét, chỉ thấy người đó mặt vàng như nghệ, hiển nhiên đã thọ thương, nhưng không phải là song thân nàng.

Đào Lâm vội cúi sát hỏi:

- Gia phụ và gia mẫu đâu rồi?

Người đó hé mở mắt, hơi thở hào hển. Đào Lâm giờ mới thấy rõ nơi vai trái đối phương có một vết thương rất to, máu tươi chảy ròng ròng.

Đào Lâm định chữa trị cho y, song nhất thời chưa biết bắt tay từ đâu, thì đối phương bỗng gắng gượng cất lên năm tiếng huyết ba dài hai ngắn.

Đào Lâm sửng sốt lại hỏi:

- Gia phụ và gia mẫu của tôi đâu?

Người đó gắng gượng rướn người lên, thò tay vào lòng như định tìm lấy vật gì đó, song chưa kịp lấy ra thì cổ họng đã nấc lên một tiếng rồi tắt thở ngay.

Đào Lâm lặng người, nàng vốn định hỏi đối phương về tông tích song thân, nhưng trước khi chết y chẳng nói một lời, mà chỉ cất lên năm tiếng huyết, ba dài hai ngắn, đó là ý nghĩa gì?

Đào Lâm hết sức thắc mắc, vừa định tiếp tục đuổi theo, song vừa cất bước, lại ngoảnh nhìn người kia, chợt động tâm bởi bàn tay đối phương hãy còn thò vào lòng chưa rút ra.

Dường như ý định lấy gì đó ở trong lòng, nhưng chưa kịp lấy ra thì đã chết, và vật ấy có thể liên quan rất nhiều đến hành tung của song thân.

Nghĩ đoạn, Đào Lâm liền cúi xuống kéo tay y ra, chỉ thấy trong tay y nắm chặt một gói giấy mềm. Đào Lâm gỡ ngón tay đối phương lấy gói giấy ra, cầm trong tay thấy trĩu nặng, bèn mở nhanh ra, chỉ thấy bên trong là một con rồng vàng ngủ trảo rất sinh động, sáng lấp lánh và dài chỉ một tấc hơn.

Đào Lâm ngẩn người, chẳng hiểu vật này có ý nghĩa gì, lại lục soát trong lòng người đó, ngoài hỏa tập và ít bạc vụn, chỉ có một phong thư.

Đào Lâm vừa đưa mắt nhìn ngoài bì thư, bất giác giật mình, thì ra đó chính là nét chữ của phụ thân, viết là:

- Nhờ chuyển giao cho Tô Hoàn huynh...

Đào Lâm ngẩn người, cái tên Tô Hoàn hết sức quen thuộc, đó là một hảo hớn lừng danh khắp vùng hồ Hồng Trạch, nhưng lại là một người cảm và tướng mạo không có gì là đặc sắc, chả lẽ chính là vị Á Hiệp Tô Hoàn đó ư?

Đào Lâm rút thư ra, chỉ thấy trong viết là:

- Kính gửi Tô huynh! Nghe huynh có được một con Thông Thiên Bửu Long, chẳng rõ bao nhiêu? Nơi đệ hiện có hai con, nếu huynh có ý hợp tác, xin hãy cùng đến nơi ấy để bàn kỹ, đi đường nên hết sức thận trọng, đệ Đào Tử Văn bái.

Đào Lâm xem xong vẫn chẳng hiểu gì cả, song đã biết người này quả chính là Á Hiệp Tô Hoàn, và cái gọi là Thông Thiên Bửu Long có lẽ cũng chính là con rồng vàng nhỏ này đây.

Trong khi phụ thân cũng có hai con rồng vàng này, hai người đã hẹn gặp nhau chẳng rõ tại đâu, nhưng Thông Thiên Bửu Long này hẳn là có liên quan đến một việc vô cùng trọng đại, nên dọc đường mới có người ra tay cướp đoạt, vì vậy phụ thân đã căn dặn Á Hiệp Tô Hoàn phải hết sức thận trọng, vậy mà Á Hiệp Tô Hoàn vẫn không tránh khỏi phơi xác trên sa mạc.

Nghĩ vậy, Đào Lâm không khỏi hết sức lo lắng cho song thân, bởi danh tiếng của Á Hiệp Tô Hoàn trong võ lâm không kém hơn phụ thân, và một thân ngành công rất có hỏa hầu, vậy mà vẫn bỏ xác tại đây, e rằng song thân mình cũng đã gặp bất trắc rồi.

Đào Lâm vội nhét con rồng vàng và phong thư vào lòng, tiếp tục phóng đi, chùng dậm hơn bỗng trông thấy một vật đen nhánh nằm trên mặt cát. Đến gần xem, thì ra là thanh Hắc Bạch Kiếm quý hơn tính mạng và bất ly thân của phụ thân.

Đào Lâm vừa trông thấy thanh Hắc Bạch Kiếm rơi trên sa mạc, lập tức lặng người, nhất thời thậm chí không đủ can đảm để nhặt lấy thanh Hắc Bạch Kiếm lên.

Đào Lâm trong lòng tức khắc dâng lên một cảm giác chẳng lành, tưởng chừng song thân cũng như Á Hiệp Tô Hoành, đã phơi thây trên sa mạc rồi. Nếu quả thật như vậy thì thanh Hắc Bạch Kiếm này là vật duy nhất của song thân đã để lại cho mình.

Do đó, Đào Lâm lòng vô vàn đau xót, đến nỗi không đủ can đảm nhặt lấy thanh kiếm. Hồi lâu, bỗng lại nghe một tiếng huýt lanh lảnh từ phía trước vọng đến.

Tiếng huýt ấy vang vọng không dứt, chẳng rõ từ bao xa vọng đến. Đào Lâm giật nảy mình quay về thực tại, vội nhặt lấy thanh Hắc Bạch Kiếm rồi phóng nhanh đi.

Một thanh trường kiếm nửa đen nửa trắng xem ra chẳng chút đặc sắc, nhưng thật tình thì cực kỳ sắc bén, là một món binh khí lừng danh trong võ lâm.

Đào Lâm vừa cầm thanh kiếm trong tay, liền tức thì nhớ lại mọi hình ảnh về song thân, nàng vừa cảm thù kẻ đã làm hại cha mẹ mình, vừa cảm thấy lương tâm vô vàn ray rứt, bởi lẽ khi bị Dị Cư Hồ kềm chế, khi bị giam hãm trong ngôi lầu đá, nàng chỉ nghĩ đến Lý Thuần Như chứ không hề nghĩ đến cha mẹ mình, và giờ đây có lẽ song thân đã cách biệt nàng vĩnh viễn rồi.

Đào Lâm phóng nhanh đi, gió thổi tung mái tóc, cát vàng ập vào mặt, nàng vận khí phong tỏa thất khiếu, vẫn một mực phóng đi, thoảng chốc lại vượt qua hơn ba dặm.

Đột nhiên Đào Lâm cảm thấy mắt hoa lên, nàng giật mình sửng sốt. Định thần nhìn kỹ, trước mắt đã hiện ra một kỳ cảnh, đó là một hồ nước trong vắt. Dưới ánh nắng soi rọi, mặt hồ gợn sóng long lanh, bên bờ hồ có rất nhiều cây nhỏ, cảnh sắc đẹp vô ngần.

Đào Lâm đứng trước kỳ cảnh ấy, bất giác ngây ngẩn cả người, nghĩ mình đã từng qua vùng sa mạc này đến hai ba lần, tại sao trước đây đã không trông thấy hồ nước này nhỉ?

Trông thấy hồ nước, Đào Lâm liền cảm thấy khát vô cùng, sao mình không uống lấy vài ngụm nước rồi hăng tít?

Vừa định cất bước, bỗng thấy hai bóng người phóng nhanh đến, Đào Lâm vừa nhìn rõ hai người ấy, bất giác mừng rỡ lớn tiếng gọi:

- Cha, mẹ!

Nàng vốn nghĩ là song thân đã gặp bất trắc, giờ đột nhiên thấy cha mẹ xuất hiện, dĩ nhiên lòng mừng khôn xiết, tiếng gọi cũng vang đi rất xa, và hồ nước kia ở ngay trước mặt, lẽ ra Đào Tử Vân và Trần Trân phải nghe rõ mới đúng.

Vậy mà, hai người như không hề nghe thấy tiếng gọi của Đào Lâm, phóng thẳng đến bờ hồ mới dừng lại.

Đào Lâm lúc này cũng đã nhìn rõ, Đào Tử Vân và Trần Trân đều áo quần dơ bẩn, dáng vẻ thảm não và trên người có vài vết thương, máu tươi hầy còn không ngừng chảy.

Hai người vừa đến bờ hồ, Đào Tử Vân lập tức từ trong lòng lấy ra chẳng rõ vật gì, vung tay ném xuống hồ, nước văng tung tóe, nhưng cũng còn trông thấy được đó là một cái gói.

Đào Tử Vân vừa ném xong cái gói ấy xuống hồ, lập tức lại xuất hiện một con ngựa toàn đen, công trên lưng một người lao đến nhanh như gió cuốn.

Đào Lâm vốn định cất bước đuổi theo, nhưng bỗng nhận thấy sự việc quá kỳ lạ, bởi lẽ con ngựa đen phóng đi rất nhanh và cát bụi tung cao, đồng thời cũng trông thấy Đào Tử Vân và Trần Trân quay lại, miệng mấy máy như lớn tiếng gọi người trên ngựa, nhưng thấy đều không nghe một tiếng động nào cả.

Đào Lâm thật ngạc nhiên đến tột cùng, sau một thoáng ngó người, nàng vừa lớn tiếng gọi vừa tung mình lao tới, được vài bước đã trông thấy một người áo đen vóc dáng rất cao từ trên ngựa phóng xuống.

Vóc dáng người áo đen ấy trông rất quen, như đã từng gặp qua ở đâu rồi vậy.

Người áo đen khi tung mình xuống đất, hai tay vung quét, hàng cây nhỏ bên cạnh thấy đều gãy đổ, cành lá tung bay, một số bay lên không, một số rơi xuống hồ, nước tung tóe cùng khắp.

Song tất cả cũng không vang lên một tiếng động nào.

Đào Lâm phóng tới, chỉ thấy người áo đen từng bước đuổi theo song thân, bỗng nàng giẫm lên một hố cát, hẫng chân ngã chúi tới, song nhờ khinh công khá cao, liền giữ thế Liêu Oanh Xuyên Thoa lướt tới trước chừng hai trượng, rồi lại với thế Lý Ngư Đả Đỉnh bật thẳng người lên.

Song nàng vừa đứng lên, lập tức thừ ra tại chỗ. Trước mặt cát vàng mênh mang, dưới ánh nắng chói chang trông hết sức đơn điệu và gớm ghiếc.

Hồ nước, con ngựa đen, người áo đen, song thân và những ngọn cây bị người áo đen quét gãy bỗng chốc đã biết mất, chẳng còn lại chút dấu tích nào, như thể chưa từng xảy ra vậy.

Đào Lâm thoát tiên tưởng là mình đã lạc hướng, liền quay người một vòng, bốn bề toàn là sa mạc, ngoài ra chẳng có gì khác. Nàng dụi mắt thật mạnh, song vẫn chỉ thấy cát vàng vô cùng tận.

Chả lẽ tất cả những gì vừa qua chỉ là một giấc mơ ư?

Không thể vậy được! Nàng đã chứng kiến tận mắt, tất cả hoàn toàn là sự thật, và xem ra võ công người áo đen cao hơn cha mẹ nàng nhiều, e rằng hai người sẽ phải táng mạng dưới tay người áo đen.

Thế nhưng, giờ đây tất cả đều biến mất, biết rõ song thân sắp lâm nguy, nhưng nàng chẳng biết làm sao hơn.

Hồ nước kia ở đâu? Nàng nên đi về hướng nào để tìm kiếm song thân đây? Hay tất cả những gì vừa rồi chỉ là ảo giác?

Nàng thật chẳng sao xác định được, bởi trong đời nàng chưa từng gặp một sự việc quái lạ đến vậy bao giờ.

Nàng vẫn theo hướng đi trước phóng tới, một mặt cố lực tìm trong trí nhớ, người đó vóc dáng quen thế kia, đó thật ra là ai?

Lát sau, nàng đã nhớ ra, người áo đen chính là kẻ đã xuất hiện trong khoang thuyền của mình, lúc nàng cùng song thân về đến sau khi ca ca Đào Hành Khản tử vô đã hạ sát Lý Bảo tại nhà Diêm Phùng Hiểu.

Người áo đen này nhất định chính là kẻ xuất hiện trong khoang thuyền lúc ấy.

Nhưng kẻ đó là ai? Đào Lâm chẳng biết mảy may.

Bao sự việc quái dị lại khiến Đào Lâm đầu óc quay cuồng, nàng gắng sức lớn tiếng gọi và phóng tới. Bị hố cát làm vấp ngã, lại đứng bật lên, nàng hoàn toàn không màng đến cái gì gọi là sức cùng lực kiệt, mà chỉ muốn tìm gặp hồ nước đã đột nhiên biết mất kia.

Bởi lẽ bên hồ nước ấy, rất có thể song thân nàng đang cố gắng kháng cự người áo đen kia.

Và cũng có thể, cha mẹ nàng đã thọ trọng thương, đang chờ nàng đến để nghe những lời trần trối sau cùng.

Bởi nàng quả quyết đó không phải là giấc mơ mà hoàn toàn là sự thật.

Nàng chẳng rõ mình đã phóng đi được bao lâu và bao xa, chỉ cảm thấy chân mỗi lúc mỗi rã rời, mắt mỗi lúc mỗi hoa, miệng khô khốc đến cơ hồ phun ra lửa.

Song chung quanh nàng vẫn chỉ hoàn toàn cát vàng, chẳng thấy hồ nước kia đâu cả.

Sau cùng, Đào Lâm lại bị vấp ngã bởi một hố cát nữa, rồi thì không còn đứng lên được nữa.

Nàng gắng sức mấy lượt chỗi tay xuống đất toan đứng dậy, song kết quả đều thất bại.

Nàng buông tiếng thở dài thậm thượt, nằm mọp trên mặt cát, nửa người nàng bị cát nóng vùi lấp. Nàng gắng sức ngẩng đầu lên, mặt trời vẫn ở nguyên vị trí trước, chứng tỏ nàng phóng đi chưa được bao lâu, tối đa không quá một giờ.

Nhưng trong thời gian ấy, sức lực nàng bỏ ra vượt quá khả năng của mình. Nàng chỉ một mực phóng đi, không hề biết trong giờ qua mình đã chạy nhanh đến mức độ nào, giả như nàng biết được, chắc chắn sẽ kinh ngạc đến mức không thể tưởng tượng được.

Tốc độ ấy phải là người có công lực gấp ba hoặc gấp bốn so với nàng thì mới có thể đạt được, do đó chỉ một giờ nàng đã hoàn toàn kiệt sức, không còn đứng lên được nữa.

Đào Lâm đưa lưỡi liếm môi, đôi môi nàng đã khô đến mức cơ hồ nứt nẻ, vẫn lầm bầm nói:

- Cha và mẹ đang ở đâu? Hãy mau cho con biết, hồ nước kia thật ra là một nơi như thế nào?

Nhưng sau khi lặp đi lặp lại câu nói ấy vài lần, rồi mất chột tối sầm, hôn mê bất tỉnh.

Thời gian trôi qua chẳng rõ bao lâu, Đào Lâm bỗng cảm thấy mát rượi, nàng liền tỉnh táo trở lại, và cảm thấy có một bàn tay đang đặt trên vai mình.

Đào Lâm mở bừng mắt nhìn, thấy mình vẫn còn nằm trên cát, song trước mặt ướt sũng, bãi cát vàng chẳng rõ đã khô khan bao nhiêu năm, lúc này đang phát ra tiếng “xeo xeo”, hút lấy lớp nước trên mặt.

Đào Lâm cảm thấy miệng khát lạ thường, liền cúi xuống định hút lấy nước trong cát.

Đột nhiên, bên tai vang lên tiếng nói:

- Có nước đây!

Rồi thì một túi da nước trong đưa đến trước mặt nàng. Nhất thời, Đào Lâm cũng chưa nghe rõ tiếng nói ấy của ai, và cũng chẳng màng đối phương là bạn hay là thù, hai tay run run bưng lấy túi nước như sợ bị cướp mất, cơ hồ vùi hết cả đầu vào trong túi nước, một hơi uống hết nửa túi mới ngẩng đầu lên.

Chỉ thấy trước mắt là một văn sĩ trung niên rất anh tuấn phong nhã, song nơi giữa chân mày lại ngập vẻ hung tàn, chính là chồng nàng Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ.

Đào Lâm bất giác buông tiếng thở dài não ruột, lặng thinh không nói một lời.

Dị Cư Hồ nhếch môi cười nói:

- Phu nhân, hai ta lại cùng bên nhau nữa rồi!

Đào Lâm đỡ đầu nói:

- Lại cùng bên nhau nữa...

Dị Cư Hồ cười tiếp lời:

- Nếu phu nhân gặp ta mà cảm thấy căm ghét thì cứ việc bỏ đi, phu nhân hãy theo hướng đi trước, tối đa một ngày một đêm là có thể ra khỏi sa mạc, khi nào phu nhân muốn gặp ta, hãy đến Ngân Hoa Cốc, ta chắc chắn ở tại đó.

Dị Cư Hồ tuy nói rất bình thản, nhưng trong lòng vô cùng khích động.

Đối với Đào Lâm, việc nàng trở thành vợ Dị Cư Hồ là do bị bắt buộc, đương nhiên nàng hết sức uất hận, bởi Dị Cư Hồ đã hủy hoại cuộc đời nàng, khiến nàng vĩnh viễn không còn tìm được hạnh phúc nữa.

Thế nhưng, đối với Dị Cư Hồ thì khác hẳn, lão cho rằng việc Đào Lâm trở thành vợ lão, đó là một hạnh phúc to tát cho Đào Lâm, thậm chí là một ân huệ được lão ban cho, và đã cất nhắc nàng vượt bậc.

Tuy nhiên, đó không phải lão nghĩ là võ công và địa vị của mình trong võ lâm đã đem vinh quang cho Đào Lâm, mà là trong bao năm qua, lão luôn tự phụ mình phong lưu tiêu sái, thiên hạ vô song, là một đại tình nhân mà bất kỳ phụ nữ nào gặp cũng phải đem lòng si mê.

Trong tâm tưởng lão, khi xưa con gái của Quách ma đầu tuy xấu xí, nhưng cũng có rất nhiều người theo đuổi bởi thanh thế của Ma Giáo, song ma nữ chỉ một lòng một dạ si mê lão, do đó lão đã nghĩ rằng tất cả phụ nữ trên cõi đời này đều rất lấy làm vinh hạnh được trở thành vợ lão.

Vậy mà Đào Lâm lại bỏ trốn trong khi lão ra tay tàn sát tại Thương Gia Bình, việc ấy chứng tỏ Đào Lâm không hề yêu thương lão mặc dù đã trở thành vợ lão, đòn đã kích ấy thật hết sức nặng nề, chưa từng có bao giờ trong đời Dị Cư Hồ.

Sau khi không tìm được Đào Lâm, Dị Cư Hồ đã từng nộ khí xung thiên, nhưng sau cùng đã bình tĩnh trở lại, và trên đường quay về Ngân Hoa Cốc, gặp lại Đào Lâm, lão đã thốt ra những lời nói ấy.

Khi nghe Dị Cư Hồ nói vậy, Đào Lâm lại đâm ra băn khoăn, thừ ra hồi lâu, chợt nhớ Dị Cư Hồ đã quen thuộc địa hình ở đây như vậy, hẳn cũng có thể biết cái hồ nước mà mình chứng kiến tận mắt kia. Nên nàng bèn đứng lên hỏi:

- Phu... quân... có biết hồ nước nhỏ trong vùng sa mạc này không?

Dị Cư Hồ thoáng nhíu mày:

- Một hồ nước nhỏ ư?

Đào Lâm vội nói:

- Đúng vậy, một hồ nước nhỏ rất trong, xung quanh có nhiều cây nhỏ, khi nãy thiếp đã trông thấy, nhưng đột nhiên lại biết mất.

Dị Cư Hồ nhếch môi cười:

- Phu nhân, ta tin là khi nãy phu nhân có trông thấy một hồ nước nhỏ, nhưng hồ nước ấy ở cách đây hơn bốn mươi dặm, và phương hướng cũng không đúng.

Đào Lâm sững sốt:

- Hơn bốn mươi dặm ư? Thiếp... trông thấy rất rõ ràng, chỉ xa chừng một dặm.

Dị Cư Hồ ngắt lời:

- Chả lẽ phu nhân chưa từng nghe nói đến trong sa mạc có những ảo ảnh do tầng khí quyển tạo nên hay sao? Những gì phu nhân đã gặp chỉ là ảo ảnh mà trong sa mạc rất thường thấy đó thôi.

Đào Lâm hét lên:

- Không phải ảo ảnh, không phải, gia phụ và gia mẫu đã gặp cường địch bên bờ hồ, và e rằng tính mạng khó có thể bảo toàn.

Dị Cư Hồ kinh ngạc:

-Ồ, thì ra lệnh tôn và lệnh đường đã gặp cường địch ở bên bờ hồ ư? Vậy phu nhân hãy cứ đi, ta tự đến đó xem sao?

Đào Lâm ngẩng lên nhìn, thấy cỗ xe trắng đang đỗ cách đó không xa, vội nói:

- Thiếp đi cùng phu quân!

Dị Cư Hồ cười:

- Phu nhân trước sau gì cũng ra đi, bây giờ lại ở bên ta làm gì?

Đào Lâm kiên quyết:

- Nếu phu quân không cho thiếp đi cùng, tự mình thiếp dù bò cũng quyết phải bò đến đó.

Dị Cư Hồ cười phá lên:

- Ha ha, ta sớm biết phu nhân rất có quyết tâm, thôi thì chúng ta cùng đến đó xem thử.

Vừa dứt lời, tay trái đã đặt vào bên lưng Đào Lâm, Đào Lâm chỉ cảm thấy có một luồng sức mạnh như bài sơn đảo hải xô nàng bay lên, rồi vũng vàng hạ xuống chỗ ngồi trên xe cách xa ngoài hai trượng, trông hết sức ngoạn mục.

Nội công tuyệt đỉnh ấy của Dị Cư Hồ quả là kinh thế hãi tục, trên cõi đời này dễ mấy ai làm được như vậy.

Đào Lâm vừa ngồi yên trên xe, Dị Cư Hồ đã tung mình lên, nhẹ nhàng ngồi xuống cạnh Đào Lâm, lấy roi vung liên tiếp ba cái. Bạch mã liền xoải vó lao tới, hất tung cát vàng, phóng đi nhanh như gió cuốn.

Chỉ một giờ sau, xe ngựa đã qua khỏi sa mạc, cảnh vật hai bên vùn vụt lướt qua, chứng tỏ tốc độ xe nhanh đến tột cùng.

Thế nhưng, Đào Lâm lại còn muốn nhanh hơn nữa, bèn giật lấy roi da trong tay Dị Cư Hồ vung lia lịa, lát sau nàng đã ngửi thấy mùi không khí trong lành, định thần nhìn, hồ nước kia đã hiện ra trong tầm mắt.

Nước hồ vẫn bình lặng như trước, nhưng khi này nàng không hề ngửi thấy mùi không khí trong lành và cảnh vật cũng không được rõ rệt như vậy.

Đào Lâm lại ra sức quát thêm mấy roi, bạch mã dựng bờm tung vó, cất tiếng hí dài, phóng tới như bay rồi vụt dừng lại bên bờ hồ.

Xe ngựa vừa dừng, Đào Lâm đã chồm tay lên chỗ ngồi, tung mình xuống đất, lập tức nàng đã trông thấy hàng cây gãy kia.

Đào Lâm vốn không tin lắm về việc hồ nước nàng đã trông thấy khi này chỉ là ảo ảnh, song giờ đây trông thấy hàng cây gãy này, nàng đã tin hoàn toàn là trong sa mạc quả có sự kỳ dị như lời Dị Cư Hồ đã nói, có thể dời đến trước mắt cảnh tượng cách xa hàng mấy mươi dặm.

Đồng thời, nàng cũng liền nhớ đến cảnh tượng của song thân với người áo đen, hiển nhiên cha mẹ nàng đã lâm vào hạ phong, bèn vội chạy đến, song chỉ thấy cảnh lá gãy vụn cùng khắp, chẳng có bóng người nào cả.

Đào Lâm vội lớn tiếng gọi:

- Cha ơi, mẹ ơi!

Nhưng gọi liền mấy tiếng đều không ai đáp lại, nàng chạy dọc theo bờ hồ một hồi, cũng chẳng trông thấy một bóng người nào.

Đào Lâm lòng nóng như thiêu đốt, nhưng vô kế khả thi, ngoảnh lại nhìn, thấy Dị Cư Hồ đang chấp tay sau lưng chậm rãi đi tới đi lui, hai mắt chăm chú nhìn từng ngọn cây gãy, ra chiều dăm chiêu nghĩ ngợi.

Đào Lâm cất tiếng hỏi:

- Chẳng rõ họ đã đi đâu rồi nhỉ?

Dị Cư Hồ không đáp, vẫn cầm cúi xem xét cây gãy, và còn đưa tay sờ vào chỗ gãy đoạn mới ngẩng lên nói:

- Phu nhân bảo là lệnh tôn và lệnh đường khi này đã giao thủ với một người áo đen trong sa mạc ư?

- Thiếp không trông thấy họ giao thủ nhưng xem ra nhất định sẽ phải giao chiến thôi.

Dị Cư Hồ lắc đầu:

- Phu nhân, ta nói ra xin phu nhân đừng buồn.

Đào Lâm rung động cõi lòng, tiến tới nắm chặt lấy tay Dị Cư Hồ, run giọng hỏi:

- Gia phụ và... gia mẫu... đã sao rồi?

Dị Cư Hồ trái lại giọng hết sức bình thản:

- Lệnh tôn và lệnh đường e đã không còn trên nhân thế rồi.

- Ồ!

Đào Lâm bàng hoàng, hai mắt chột tối sầm, cơ hồ ngã ra đất.

Dị Cự Hồ vội đỡ lấy nàng.

Đào Lâm định thần lại mới hỏi:

- Vậy... chính người áo đen kia đã sát hại họ phải không?

- Cũng chưa biết chắc. Theo lời phu nhân, khi hai người đến đây thì đã thọ thương, phu nhân hãy xem, chỗ gãy của những cây này thấy đều phẳng như bị đao sắc tiện ngang, chứng tỏ công lực của người áo đen đã đạt đến trình độ phi hoa thương địch, ném lá chết người.

Đào Lâm đưa mắt nhìn chỗ cây gãy, quả nhiên cây nào cũng nhẵn bóng, và đó bất quá chỉ là một chưởng tiện tay của người áo đen đã gây ra mà thôi.

Dị Cự Hồ lại nói tiếp:

- Trên cõi đời này hiếm ai có võ công cao đến mức như vậy, và người ấy chỉ phát ra một chưởng mà đã đạt đến mức độ thế này, đủ thấy nội lực của y khi ngưng tụ hết như kiếm sắc, lệnh tôn lệnh đường ắt không phải là địch thủ, nên ta mới bảo có lẽ họ đã ngộ hại rồi.

Đào Lâm thừ ra một hồi mới nói:

- Vậy người áo đen kia thật sự là ai?

Dị Cự Hồ lắc đầu:

- Chưa biết chắc!

Lão lại ngửa mặt đi qua đi lại mấy bước, đoạn nói tiếp:

- Phu nhân, ta thấy nếu phu nhân đi một mình cũng khó tránh khỏi nguy hiểm, chi bằng theo ta cùng đến Ngân Hoa Cốc thì hơn.

Đào Lâm thở dài:

- Thiếp không muốn đến đó.

Khi nàng thốt ra câu đó, lòng hết sức lo sợ Dị Cự Hồ nổi giận.

Chẳng ngờ Dị Cự Hồ không hề tức giận, chỉ nhạt giọng nói:

- Cũng được, nhưng phu nhân phải hết sức thận trọng.

Dứt lời, lão cúi đầu chậm rãi bước đi, được một quãng, không ngoảnh lại, lão nói:

- Phu nhân muốn đi đâu tùy thích, nhưng chốn giang hồ nhiều hiểm ác, phu nhân thân yếu một mình không được an toàn lắm, ta để lại cỗ xe này cho phu nhân, đại đa số cao thủ võ lâm đều biết lai lịch, hẳn không đến nỗi gây khó khăn cho phu nhân, còn như nếu có kẻ nào không biết lai lịch cỗ xe này, nhất định là hạng vô danh tiểu tốt, cũng chẳng đáng e sợ.

Nói xong lão mới thi triển khinh công phóng đi nhanh khôn tả, thoáng chốc đã mất dạng.

Đào Lâm thấy Dị Cự Hồ để lại xe ngựa, lòng cũng có phần cảm kích, nghĩ nếu mình không phải bị cưỡng bức, lão mà chịu chăm lo cho mình như thế này, mình nhất định xem lão là một đại ân nhân. Thế nhưng, nay tuy lão tử tế với mình, song làm sao bù đắp được những gì mình đã mất đi?

Nàng đứng thừ ra hồi lâu mới lên xe chạy dọc theo bờ hồ một vòng. Hồ nước này không lớn lắm, chưa đầy một khắc đã quay trở về vị trí cũ, không thể phát hiện một bóng người nào.

Đào Lâm biết Dị Cự Hồ không hề dọa nàng, cha mẹ mình e đã thật sự chết dưới tay người áo đen rồi, nhưng tại sao lại chẳng thấy thi thể đâu cả thế này?

Đào Lâm ngồi thừ ra trên xe một hồi, chợt nhớ song thân nàng khi gặp người áo đen đã ném một cái gói nhỏ xuống hồ, tuy không biết đó là gì, song rất có thể liên quan đến tính mạng của cha mẹ nàng.

Đào Lâm vội phóng xuống xe, cởi bỏ áo ngoài, dựa theo vị trí trong trí nhớ phóng xuống hồ.

Đừng thấy hồ không lớn và nước trong veo, nhưng thật ra lại rất sâu. Đào Lâm lặn xuống nước, đáy hồ rất bằng phẳng, nàng lần mò thật kỹ một hồi, nhưng không tìm thấy gì cả.

Song nàng không sồn lòng, lại mở mắt ra kỹ lưỡng tìm kiếm, hai tay không ngừng mò mẫm, chừng sau nửa giờ, nàng đã mò trúng một cái gói nhỏ.

Đào Lâm mừng rỡ, hai chân chỗi mạnh, trồi lên mặt nước, tung mình lên bờ, nhún nhảy mấy cái cho ráo nước rồi mới đưa tay ra xem, đúng là cái gói do song thân đã ném xuống hồ khi nãy.

Đào Lâm đến ngồi lên trên xe, khoác lại áo ngoài, mở cái gói nhỏ ra, chỉ thấy ánh vàng lấp lánh, thì ra là hai con rồng vàng giống hệt như con rồng vàng đã tìm gặp trong mình Á Hiệp Tô Hoàn.

Ngoài ra không còn vật gì khác nữa. Đào Lâm sầm soi ngắm nhìn một hồi, chẳng thấy có gì khác lạ, vừa định nhét hai con rồng vàng vào lòng, bỗng nghe sau lưng có người cười khà lên một tiếng.

Đào Lâm giật nảy mình, vừa định quay phắt lại, song đã bị hai bàn tay đặt lên vai và đè mạnh xuống, áp lực nặng tựa ngàn cân.

Đào Lâm cả người cũng không xoay chuyển được, kinh hãi hỏi:

- Tôn giá... là ai?

Người sau lưng lại buông tiếng cười khà.

Đào Lâm gắng sức quay đầu được một chút, chỉ thấy bóng mình và bóng đối phương bị ánh nắng soi xuống đất, bóng người kia dài hơn mình rất nhiều và hết sức gầy ốm, nàng nhận ra đó chính là người áo đen.

Đào Lâm liền nghe máu nóng sục sôi, gằn giọng nói:

- Tôn giá... đã làm gì song thân tôi rồi?

Người ấy buông giọng sắc lạnh:

- Chẳng làm gì cả.

- Tôn giá... thật ra là ai?

Người ấy vẫn không đáp, chỉ thò tay qua vai Đào Lâm chộp lấy hai con rồng vàng trên tay này, nhờ vậy Đào Lâm bỗng cảm thấy trên vai giảm nhẹ, lập tức vận chân khí vùng mạnh, đồng thời vung tay ném hai con rồng vàng ra xa.

Thế là nàng đã thoát ra khỏi sự kềm chế của đối phương, rơi xuống đất. Chỉ nghe người ấy buông tiếng cười gằn, một luồng kinh phong lướt qua. Đào Lâm ngoảnh lại nhìn, thấy người ấy đã tung mình lướt tới trên không, hai con rồng vàng chưa rơi xuống đất đã bị y đón lấy trong tay.

Đào Lâm vẫn chưa trông thấy rõ mặt người ấy, nhưng đã thấy đối phương toàn thân áo đen, chính là người áo đen kia.

Đào Lâm biết, ngay cả Dị Cư Hồ khi đề cập đến người áo đen này cũng có vẻ kinh khiếp, đủ thấy võ công người này nhất định đã cao đến mức xuất thần nhập hóa.

Và xem ra, cha mẹ mình ắt đã dữ nhiều lành ít, và người áo đen này cũng chính là kẻ thù bất cộng đố kỵ của mình. Đào Lâm thật muốn xông tới báo thù cho song thân, nhưng nàng biết nếu làm như vậy, chẳng những mình chắc chắn chết tại đây, mà huyết hải thâm thù của song thân cũng không còn ai biết, càng khó phải nói đến việc báo thù nữa.

Do đó, Đào Lâm cố dằn nén nỗi căm thù tột độ trong lòng, chỗi tay xuống đất tung mình ngồi lên xe, không chờ người áo đen quay lại đã vung roi lia lịa, bạch mã cất tiếng hí dài, xoải vó phóng đi như gió cuốn, bên tai chỉ nghe người áo đen cất tiếng huýt lạnh lói và đuổi theo sau.

Đào Lâm kinh hãi, bởi xe ngựa lúc này phi nhanh đến mức cảnh vật hai bên lùi ra sau như bài sơn đảo hải, vậy mà người áo đen còn ra sức đuổi theo, thật khó thể tưởng tượng được.

Nàng ngoái lại nhìn, chỉ thấy bóng người như làn khói đen bám sát theo sau xe, khoảng cách chỉ chừng mười trượng.

Đào Lâm thấy vậy càng thêm kinh hãi, lại liên tiếp vung thêm mấy roi, ngựa càng chạy nhanh hơn, cỗ xe tung nhồm lên, cơ hồ hất Đào Lâm xuống đất, nàng vội vận đề chân khí, người lên xuống theo xe, thoảng chốc đã vượt qua hơn mười dặm.

Thế nhưng, khi nàng tưởng đã thoát khỏi sự rượt đuổi của người áo đen, ngoái lại nhìn, người áo đen vẫn như làn khói đen bám sát theo sau, chẳng những vậy mà khoảng cách còn rút ngắn bốn trượng nữa.

Đào Lâm kinh hoàng thất sắc, vội lại ra roi giục ngựa, bạch mã hí vang, lao vút tới chừng ba trượng, cả cỗ xe tung bỗng lên rồi rơi mạnh xuống, “rắc” một tiếng giòn giã, càn xe gãy lìa, bạch mã một mình lao vút đi.

Cỗ xe dừng lại tại chỗ.

Đào Lâm lặng người, mắt nhìn theo con bạch mã kia buông tiếng thở dài.

Chẳng ngờ tiếng thở dài của nàng chưa dứt, người áo đen đã lướt qua cạnh nàng.

Đào Lâm thấy vậy bất giác ngẩn người, bởi người áo đen rõ ràng là đuổi theo nàng, nay ngựa đã rời xe, nàng vô kế khả thi, nhưng người áo đen lại không đếm xỉa đến nàng, vậy là sao thế này?

Chỉ thoảng chốc người áo đen đã đuổi đến gần bạch mã, y buông tiếng huýt dài, bỗng tung mình lên không, từ trên cao song chưởng giáng xuống, lập tức con ngựa trắng bốn chân khụy xuống, người áo đen lại buông tiếng huýt dài, người đã hạ xuống ngay lưng ngựa, rồi thì hai chân kẹp mạnh, bạch mã cất tiếng hí dài, lại đứng trở lên xoải vó phóng vút đi, thoảng chốc đã ra xa tít, chỉ còn là một đốm đen nhỏ.

Đào Lâm bị hành động của người áo đen khiến cho ngây ngẩn người, thừ ra một hồi lâu mới hiểu, thì ra người áo đen không phải đuổi theo mình, mà là đuổi theo con bạch mã.

Đào Lâm thở phào nhẹ nhõm, nhưng vừa rồi trông thấy võ công người áo đen thật cao thâm đến mức không thể tưởng tượng được, mà xui khiến sao y lại là kẻ thù bất cộng đố kỵ với mình, xem ra mối huyết hải thâm thù của mình kiếp này không sao báo phục được nữa rồi.

Nàng bất giác buông tiếng thở dài, đưa mắt nhìn cỗ xe, giờ đã không còn ngựa, cỗ xe cũng trở nên vô dụng, vừa định bỏ đi, bỗng lại nghe tiếng huýt dài từ xa vọng đến, trong tiếng huýt có kèm theo tiếng nói tuy rất khê nhưng rõ ràng:

- Phu nhân không sao chứ?

Đào Lâm sững sờ, nhận ra ngay tiếng nói đó chính là tiếng nói của Dị Cư Hồ, giọng nói của lão đầy quan tâm, khiến nàng không khỏi cảm động.

Lát sau, bóng dáng Dị Cư Hồ đã hiện ra và thoảng chốc đã đến trước mặt, thấy Đào Lâm đang đứng thừ ra, Dị Cư Hồ lộ vẻ kinh ngạc nói:

- Ủa, phu nhân chẳng việc gì cả ư?

Đào Lâm gật nhẹ đầu:

- Thiếp không việc gì cả.

- Khi nãy ta thấy người áo đen cưỡi bạch mã phóng vút qua, tưởng đâu phu nhân đã gặp bất trắc, nếu đã vô sự thì ta đi đây.

Chưa dứt lời lão đã quay người đi.

Đào Lâm buột miệng nói:

- Phu quân...

Dị Cư Hồ ơ hờ nói:

- Phu nhân có gì dặn bảo?

Đào Lâm buông tiếng thở dài:

- Phu quân, thiếp chỉ cầu xin một điều, nếu phu quân bằng lòng chấp thuận, thiếp nguyện sẽ một lòng một dạ trọn đời trọn kiếp kề cận bên phu quân.

Dị Cự Hồ lắc đầu:

- Phu nhân khỏi nói nữa, ta đã biết đó là việc gì rồi.

Đào Lâm biết là Dị Cự Hồ chắc chắn đã đoán trúng, điều cầu xin của mình chính là đừng sát hại Lý Thuần Như, trông về mặt Dị Cự Hồ, chắc chắn không bao giờ chấp thuận, bất giác rơi nước mắt, nói:

- Đã vậy thì... thiếp không dám ép buộc.

Dị Cự Hồ bỗng nói:

- Xin phu nhân hãy nhớ thật kỹ, tuyệt đối không được có ý định báo thù cho song thân!

Đào Lâm ngạc nhiên:

- Sao vậy? Phu nhân đã biết kẻ thù là ai rồi phải không?

Dị Cự Hồ gật đầu:

- Khi này ta đã trông thấy rõ người áo đen kia là ai rồi! Ôi, thật không ngờ quả đúng là y.

Đào Lâm kinh ngạc:

- Chẳng lẽ võ công người áo đen còn cao hơn phu quân ư?

Dị Cự Hồ cười dài:

- Cao hơn ta ư? Rõ là chuyện đùa, ta gặp y tuy ngần ngại, song y gặp ta thì cũng vậy thôi. Nay xem ra y hẳn là có việc khẩn cấp, nên mới bất chấp tất cả cướp lấy bạch mã của ta.

- Lại thật, y vốn có một con hắc mã kia mà.

- Đúng vậy, con hắc mã của y có tên là Truy Phong Hắc, nhưng không sánh bằng được với con Thiểm Điện Bạch của ta. Chúng ta hãy đi quanh đây tìm con Truy Phong Hắc rồi hẵng tính.

Đào Lâm biết bên trong hết sức phức tạp, và mọi sự có lẽ thấy đều liên quan đến người áo đen này. Dị Cự Hồ không chịu tiết lộ người áo đen là ai, tìm được con hắc mã của y thì cũng tốt, bèn gật đầu đồng ý.

Thế là, hai người lòng vòng tìm kiếm suốt hơn nửa giờ, bỗng nghe tiếng vó ngựa đều đặn từ hướng đông nam vọng đến. Hai người liền ngẩng lên nhìn, chỉ thấy một con ngựa đen đang chậm rãi bước tới.

Dị Cự Hồ cất tiếng huýt dài, nói:

- Quả ta đã đoán không sai, con Truy Phong Hắc của y đúng là đã ở quanh đây.

Nói đoạn lão nắm tay Đào Lâm tiến tới, khi đến gần mới hay còn có hai người đang nằm mọp trên lưng ngựa.

Đào Lâm vừa nhìn rõ hai người trên lưng ngựa, lập tức lớn tiếng gọi:

- Cha, mẹ!

Dị Cự Hồ giật mình:

- Phu nhân, hai người này là lệnh tôn và lệnh đường ư?

Đào Lâm đâu còn thốt nên lời được nữa, chỉ còn biết rơi lệ mà thôi.

Dị Cự Hồ tung mình ba lượt đã đến bên ngựa đen, đưa tay nắm lấy dây cương, con hắc mã quì xuống ngay.

Dị Cự Hồ lẹ làng xách vợ chồng Đào Tử Vân từ trên lưng ngựa xuống, tay vừa chạm vào mình hai người, đã biết họ sống chết ra sao, ngoảnh lại nói:

- Lệnh đường đã bắt hạnh, nhưng lệnh tôn hãy còn một hơi thở.

Đào Lâm mắt ngấn lệ, nghẹn ngào nói:

- Còn cứu sống được không?

Dị Cư Hồ lắc đầu:

- E không thể được, nhưng lệnh tôn có di ngôn gì còn có thể dãn lại.

Đoạn lão đặt hai người xuống đất. Đào Lâm nằm mọp lên người mẫu thân nức nở, bỗng nghe tiếng phụ thân gọi:

- Lâm... nhi..., Lâm... nhi...

Đào Lâm ngẩng lên, thấy Dị Cư Hồ đang đặt tay trên huyệt Linh Đài phụ thân, phụ thân mặt trắng bệch, mắt đờ đẫn vô thần.

Đào Lâm vội nhào tới nói:

- Phụ thân, ai đã hại hai người vậy?

Đào Tử Vân thở hồi lâu mới nói:

- Lâm nhi... phụ thân thật.... Có lỗi với... các con.

Đào Lâm kinh ngạc:

- Phụ thân sao lại nói vậy?

Đào Tử Vân tay run run giơ lên, định đặt lên đầu Đào Lâm, song cách tay chỉ nhắc được ba bốn tấc đã uể oải buông trở xuống.

Dị Cư Hồ vội nói:

- Đào tiên sinh có di ngôn gì hãy nói mau, đừng dùng nhiều khí lực kéo mất thời gian!

Đào Tử Vân buông tiếng thở dài:

- Lâm nhi... đại ca ở đâu, con... có biết không?

Đào Lâm lắc đầu:

- Không!

Đào Tử Vân cũng nước mắt chảy dài:

- Trước khi thọ thương... cha đã ném... hai con... Thông Thiên Bửu Long... xuống hồ nước...

Đào Lâm gật đầu:

- Con biết và đã vớt lên rồi!

Đào Tử Vân mắt rực sáng lên, song chỉ khoảng khắc đã tắt lịm:

- Lâm nhi... con hãy hết sức... giữ gìn hai con... Thông Thiên Bửu Long đó... và quan trọng hơn hết là... mảnh vải gai kia... tuyệt đối không được... để cho kẻ khác biết kéo... nguy hại đến tính mạng.

- Cha đừng nói đến những việc ấy nữa, thật ra người nào đã hại cha vậy?

Đào Tử Vân trợn mắt, như cố gắng sức nói gì đó, nhưng sau cùng chưa nói được tiếng nào, cổ họng đã nấc lên rồi xuôi tay nhắm mắt.

Đào Lâm thừ ra bên thi thể song thân hồi lâu, lòng nàng thật đau xót đến tột cùng, nên trái lại không có nước mắt.

Dị Cư Hồ lặng lẽ đứng lên, hồi lâu mới nói:

- Phu nhân, lệnh tôn và lệnh đường sau khi trọng thương mà còn có thể lên ngựa được, đó là điều không dễ dàng rồi, phu nhân hà tất quá đau buồn làm gì?

Đào Lâm thờ thẩn nói:

- Thiếp đâu có đau buồn.

Dị Cự Hồ thở dài:

- Phu nhân bắt tất dối lòng, lệnh tôn trước khi chết đã đề cập đến hai con Thông Thiên Bửu Long, đó là vật rất hệ trọng, chúng ta...

Đào Lâm cười áo não:

- Hai con Thông Thiên Bửu Long ấy đã bị người áo đen cướp đi mất rồi.

- Ồ!

Dị Cự Hồ bật lên một tiếng sững sốt, mặt lộ vẻ hết sức thất vọng.

Đào Lâm bỗng hỏi:

- Phu quân muốn Thông Thiên Bửu Long đó lắm phải không?

Dị Cự Hồ vội nắm tay nàng nói:

- Phu nhân, Thông Thiên Bửu Long ấy có quan hệ trọng đại, thật khó giải thích tận tường, sao phu nhân lại để cho y đoạt mất.

Đào Lâm bèn thuật lại sự việc lúc bấy giờ, đoạn nói:

- Nhưng thiếp hãy còn một con!

Dị Cự Hồ mừng rỡ:

- Hay lắm! Phu nhân bảo là sau khi ném hai con rồng vàng ra, người áo đen đã bỏ đi ngay phải không?

- Vâng!

- Vật gói hai con rồng vàng ấy có phải là một mảnh vải gai không?

Đào Lâm thoáng ngẫm nghĩ:

- Thiếp không nhớ rõ lắm, không chừng đúng như vậy.

Dị Cự Hồ vội nói:

- Mảnh vải gai ấy ở đâu rồi?

- Khi mở ra xem, có lẽ đã tiện tay xé bỏ rồi.

Dị Cự Hồ ra chiều rất căng thẳng:

- Vứt bỏ ở đâu?

Đào Lâm thấy Dị Cự Hồ cứ gặng hỏi mãi, bực mình ngoảnh đi phía khác:

- Ai mà còn nhớ chứ!

Dị Cự Hồ giậm chân:

- Phu nhân, nếu phu nhân muốn báo huyết hải thâm thù thì phải tìm bằng được mảnh vải gai ấy.

Đào Lâm ngạc nhiên:

- Tại sao vậy?

- Chẳng lẽ phu nhân chưa từng nghe nói đến lời đồn đại về Thông Thiên Bửu Long hay sao?

- Chưa!

- Kể ra rất dông dài, chúng ta hãy mai táng lệnh tôn và lệnh đường rồi hãy nói cũng chẳng muộn.

Đào Lâm thừ ra một hồi rồi nói:

- Vậy thì động thủ đi!

Hai người qua loa mai táng vợ chồng Đào Tử Vân xong, Dị Cự Hồ nói:

- Phu nhân, tạm thời ta cũng chưa về Ngân Hoa Cốc, phu nhân đi với ta được chăng?
- Phu quân định đi đâu?
- Ta phải đuổi theo người áo đen.

Đào Lâm kinh ngạc:

- Ủa, phu quân biết người áo đen đi đến đâu hay sao?
- Lẽ ra ta cũng không biết, nhưng lệnh tôn trước khi chết đã đề cập đến Thông Thiên Bửu Long, và người áo đen cũng đã cướp lấy Thông Thiên Bửu Long của phu nhân, vì vậy ta mới biết nơi đến của y.

Đào Lâm nghe xong vẫn chẳng hiểu gì cả, nhưng nàng cũng chẳng màng hỏi tiếp, chỉ nói:

- Chúng ta không đi tìm mảnh vải gai kia hay sao?
- Đương nhiên là phải tìm, nhưng người áo đen cũng chưa chắc đã biết chính xác địa điểm, chúng ta có đến muộn một chút cũng chẳng sao. Phu nhân lên ngựa đi.

Đào Lâm tung mình lên hắc mã. Dị Cự Hồ theo bên, hắc mã xoải vó phóng vút đi.

Dị Cự Hồ xem ra như ung dung đi dạo, nhưng cước bộ nhanh khôn tả, mặc cho hắc mã chạy đến bụi tung mù mịt, Dị Cự Hồ vẫn luôn theo sát bên cạnh.

Lát sau hai người đã đến bên bờ hồ. Đào Lâm ghì cương dừng ngựa.

Dị Cự Hồ hỏi:

- Phu nhân vứt mảnh vải gai ấy ở đâu, chẳng lẽ lại không nhớ được ư?

Đào Lâm ngơ ngẩn:

- Thiếp đã tiện tay vứt bỏ, chẳng rõ đã vứt ở đâu cả.

Dị Cự Hồ ngẫm nghĩ một lúc, nói:

- Chúng ta hãy tìm kỹ xem, nếu tìm không được thì thôi.

Đào Lâm thì lại nghĩ khác, nàng biết trước lúc chết, phụ thân đã dặn một cách trịnh trọng như vậy, đương nhiên chẳng phải không có nguyên nhân.

Nên nàng tung mình xuống ngựa tìm kiếm một cách kỹ lưỡng, cơ hồ lật tung từng bụi cỏ ra xem, song tìm suốt cả nửa giờ vẫn chẳng thấy mảnh vải gai ấy đâu cả.

Dị Cự Hồ buông tiếng thở dài nói:

- Phu nhân, đã tìm không được thì thôi.

Đào Lâm tuy không muốn, nhưng cũng chẳng biết sao hơn, đành đứng thẳng lên, nào ngờ vừa ngẩng lên nhìn, chợt thấy mảnh vải gai ấy đang treo trên một ngọn cây nhỏ cách đó không xa, có lẽ do gió đã thổi lên.

Đào Lâm mừng rỡ reo lên:

- Phu quân hãy xem kia!

Dị Cự Hồ ngẩng lên nhìn:

- Đúng là cố công tìm thì chẳng thấy, mà lại gặp một cách hết sức dễ dàng.

Đoạn lão tung mình lướt tới, đưa tay chụp lấy mảnh vải gai trên cây, rồi quay trở về bên cạnh Đào Lâm. Hai người cùng xem, chỉ thấy mảnh vải gai ấy hết sức bình thường, và còn được dệt rất thô thiển, chẳng có đặc điểm gì cả.

Thế nhưng, nơi giữa mảnh vải gai có năm đốm tròn màu đỏ sẫm, trông rất giống vết máu và xếp thành hình hoa mai năm cánh rất tề chỉnh, ngoài ra không có gì khác.

Đào Lâm xem chẳng hiểu gì cả, ngẩng lên nhìn Dị Cự Hồ, thấy y đang chau mày suy tư, hồi lâu mới bỗng vỗ tay reo lên:

- À, ta hiểu rồi!

Đào Lâm vội hỏi:

- Phu quân đã hiểu gì vậy?

- Chúng ta đi mau rồi hãy nói.

Đào Lâm trở mắt:

- Chúng ta đi đâu?

- Xa lắm, có lẽ phải đi hàng mấy tháng.

Nói đoạn lão liền nắm lấy tay Đào Lâm, đưa nàng lên lưng ngựa, rồi y cũng tung mình lên, hai người một ngựa thẳng tiến về hướng bắc.

Đào Lâm thầm nghĩ, không về Ngân Hoa Cốc thì Lý Thuần Như sẽ tạm có thể bình an vô sự. Nàng đâu có biết rằng, từ khi nàng rời khỏi, Ngân Hoa Cốc đã xảy ra biến cố trọng đại, và Lý Thuần Như cũng đã rời khỏi Ngân Hoa Cốc từ lâu.

Ngựa phóng đi hơn dặm đường, Dị Cự Hồ mới nói:

- Phu nhân chưa từng nghe nói đến Thông Thiên Bửu Long, nhưng có nghe lời đồn đại về bảy quái nhân Ba Tư râu đỏ không?

Đào Lâm ngẩn người:

- Đương nhiên là có, nhưng đó chỉ là để dọa trẻ con thôi, chẳng lẽ là sự thật hay sao?

Dị Cự Hồ nghiêm túc:

- Phu nhân hãy nói thử xem.

- Hồi còn rất bé, mẹ vẫn thường kể chuyện ấy để dỗ thiếp ngủ, khi lớn lên thì không còn kể nữa. Sự tích ấy cũng chẳng rõ là hồi bao nhiêu năm trước, bỗng có bảy quái khách Ba Tư râu đỏ đến Trung Nguyên, bản thân họ chẳng có chút bản lĩnh gì, nhưng lại đòi giới võ lâm Trung Nguyên phải tôn họ làm lãnh tụ. Lúc đầu, mọi người tưởng đâu họ có thần công khôn lường gì đó, nhưng về sau mưu đồ của họ bị bại lộ, thì ra chỉ là một bọn vô tích sự, lẽ đương nhiên là đều chết tại Trung Nguyên.

- Những gì phu nhân được nghe chỉ có vậy thôi ư?

7. Thám Hiểm Tây Côn Lôn

Đào Lâm chau mày:

- Đương nhiên còn nhiều chuyện nực cười nữa, đó là những chuyện nói về bảy quái nhân bị giới võ lâm bốn cọt, đâu có gì đáng nói.

Dị Cự Hồ nghiêm giọng:

- Phu nhân, năm xưa lúc ta mới học võ công cũng có nghe sự tích ấy, đương nhiên ta cũng nghĩ đó là do người hiểu sự đã bịa đặt. Nhưng lần nọ, ta đã tin đó chính là sự thật, quả đúng là từng có bảy quái nhân Ba Tư định trở thành tôn chủ võ lâm Trung Nguyên.

Đào Lâm cười:

- Sao lại có thể vậy được? Bản thân họ không biết chút võ công, sao lại có thể trở thành lãnh tụ võ lâm Trung Nguyên? Trừ phi họ là một lũ điên thôi.

- Phu nhân hãy nghe ta nói, khi xưa ta ở trong Ma Giáo, rất được Quách lão ma chủ tín nhiệm, lão ma chủ bởi tuổi già nên rất biếng xử lý giáo sự, trên thực tế chính ta mới là giáo chủ. Hôm nọ, khi sắp xếp lại thư điển trong giáo, ta đã phát hiện một quyển sách bìa da nhỏ.

Đào Lâm cảm thấy hứng thú hỏi:

- Trong sách nói gì vậy?

- Quyển sách ấy chính là nhật ký của Ma Giáo bắc phái cách nay đã hơn ba trăm năm, may nhờ chữ viết bằng máu dê, tuy lâu năm cũng chỉ trở thành màu vàng chứ chưa phai nhòa. Ta tiện tay lật ra xem, vào ngày ba tháng ba có ghi là “Hôm nay có bảy người Ba Tư đem biểu một mâm mã não và một mâm phỉ thúy”.

Đào Lâm nhướng mày:

- Người Ba Tư vốn đa số buôn bán châu báu, đem biểu châu báu cho Ma Giáo thì cũng đâu có gì là lạ.

Dị Cự Hồ gật đầu:

- Đúng vậy, nhưng ta lại lật xem tiếp, từ ngày ba đến ngày chín đều ghi là “Bảy người Ba Tư đến bàn luận với giáo chủ” và sau cùng là “Giáo chủ đã đi cùng với bảy người Ba Tư”.

Đào Lâm bực mình:

- Vậy cũng đâu có gì là lạ?

Dị Cự Hồ cười:

- Có một việc kỳ lạ phu nhân không biết đâu.

- Việc gì?

- Vị giáo chủ Ma Giáo bắc phái đời ấy kể từ hôm ra đi đã biệt vô âm tín, và vì lẽ ấy Ma Giáo cũng rối loạn hết bảy tám năm.

- Vì sao vậy?

- Lúc bấy giờ ta cũng không biết là vì sao. Về sau, ta đã nhớ đến truyền thuyết về bảy người Ba Tư kia, nhất định là họ có thật trên đời, và quả là họ cũng muốn trở thành tôn chủ võ lâm Trung Nguyên. Đường nhiên, bản thân họ không phải vì võ công, nhưng nhất định là họ có điều kiện gì khác, nhưng có lẽ vì điều kiện của họ không thỏa đáng nên mọi người mới cho họ là điên khùng thôi.

Đào Lâm vốn thông minh, vội nói:

- Vậy thì giáo chủ đời ấy đã tin lời họ phải không?

Dị Cự Hồ gật đầu:

- Đúng vậy, trong quyển nhật ký đã ghi, vị giáo chủ ấy đã bàn luận với họ suốt năm hôm liền, nhất định đã bị họ thuyết phục.

Đào Lâm lắc đầu, bởi sự việc thật quá khó tin, nàng vẫn chưa tin lời Dị Cự Hồ, nên nói:

- Thiếp vẫn không tin, nếu như có vật gì có thể khiến kẻ được nó sẽ trở thành võ lâm chí tôn, vì sao bảy quái nhân Ba Tư kia không tự tìm lấy chứ?

- Vì sự việc đã cách quá lâu, chúng ta chẳng thể nào biết rõ tận tường được.

- Vậy thì liên quan gì đến Thông Thiên Bửu Long kia chứ?

Dị Cự Hồ cười cười:

- Mối liên quan giữa hai truyền thuyết này, khắp thiên hạ có lẽ không quá mười người được biết.

Đào Lâm nóng ruột:

- Phu quân nói mau đi!

- Phu nhân dừng nóng ruột, ta đã nhận thấy hành động của bảy người Ba Tư không phải chỉ là sự đồn đại mà quả đúng là sự thật, tất nhiên đã gọi cho ta niềm hứng thú to lớn. Sau nửa năm tìm kiếm, ta lại phát hiện vị giáo chủ ấy trước khi ra đi đã có để lại một bức thư cho giáo chúng.

-Ồ, vậy là sự thật đã rõ trắng đen rồi còn gì?

Dị Cự Hồ thở dài:

- Nếu ta mà được xem bức thư ấy tất nhiên đã rõ trắng đen rồi, nhưng đáng tiếc là bức thư ấy đã biến mất, đó chỉ là được ghi chép lại thôi. Và người ghi chép hiển nhiên cũng hết sức lưu ý đến bức thư ấy, nên đã chú thêm một dòng chữ nhỏ bên dưới là “Bức thư này liên quan đến vận mệnh của bốn giáo”.

Đào Lâm chau mày lắc đầu:

- Thiếp chẳng thấy có chút liên quan nào cả, phu quân hãy nói nghe xem!

Dị Cự Hồ mỉm cười:

- Thoạt xem dĩ nhiên là chẳng dễ nhận thấy, nhưng nghĩ kỹ lại thì chứng tỏ sự ra đi của vị giáo chủ ấy là có chuẩn bị, và còn biết chuyển đi nhất định sẽ rất lâu, cho nên đã sắp xếp sẵn mọi sự trong giáo, nhưng rốt cuộc bức thư ấy có lẽ đã bị kẻ có dã tâm trong giáo lấy mất, chưa được công khai tuyên bố nên mới khiến cho nội bộ Ma Giáo đại loạn.

Đào Lâm thoáng ngẫm nghĩ:

- Cũng có lý, phu quân nói tiếp đi!

Dị Cự Hồ nhún mày:

- Sau đó ta đã tra xem danh tánh của các cao thủ từ giáo chủ trở xuống, phát hiện một người có chức vị rất cao và hành động hết sức phóng túng, bèn lưu ý kiểm tra mọi sự của người này. Ta phát hiện ra sau khi giáo chủ ra đi, y đã nghiễm nhiên trở thành giáo chủ, nhưng về sau lại bị giáo chúng hạ sát, giai đoạn lúc sắp chết của y được ghi chép rất tỉ mỉ, đáng chú ý nhất là những lời nói của y trước khi trút hơi thở cuối cùng.

Đào Lâm vội hỏi:

- Những lời nói ấy có liên quan đến bảy quái nhân Ba Tư phải không?

Dị Cự Hồ gật đầu:

- Phu nhân quả thông minh hơn người. Trước lúc chết, người ấy hẳn là thọ thương rất trầm trọng, nên dù được ghi lại một cách thiết thực mà cũng đứt quãng, tổng cộng có mấy mươi chữ, ta đã thuộc lòng hết.

Đoạn lão nhắm mắt ngẫm nghĩ một lúc, ghì cương cho ngựa giảm tốc độ, nói:

- Y nói “Giáo chủ... tây Côn Lôn... người Ba Tư mang đến... bảy con Thông Thiên Bửu Long... ông ấy không về được nữa... Các người chớ mơ... chớ mơ tưởng... ta đã biết hết... mọi sự”, chỉ bấy nhiêu thôi.

Đào Lâm ngẫm nghĩ một lúc, đoạn hỏi:

- Phu quân, giờ chúng ta đến tây Côn Lôn phải không?

Dị Cự Hồ gật đầu:

- Đúng vậy! Người chuyên trách ghi chép lúc ấy có lẽ còn thiếu sót, bởi từ đạo đó trong võ lâm lại có thêm một tin đồn về Thông Thiên Bửu Long, bảo là bảy con Thông Thiên Bửu Long có thể hướng dẫn đến miền tây phương cực lạc, nếu đến được nơi đó mà còn có thể trở về Trung Nguyên thì người đó sẽ trở thành nhân vật đệ nhất thiên hạ.

Đào Lâm cười khẩy:

- Võ công của phu quân đã có thể gọi được là đệ nhất thiên hạ rồi, chẳng lẽ còn muốn đến miền tây phương cực lạc hư vô kia nữa sao?

Dị Cự Hồ cười:

- Phu nhân đã nói sai hoàn toàn, võ công ta tuy cao, nhưng chẳng phải không có kẻ có võ công tương đương với ta, chưa phải là đệ nhất thiên hạ đâu. Vả lại, miền cực lạc tây phương kia, nay xem ra cũng chẳng phải một tin đồn thất thiệt.

- Căn cứ vào đâu?

- Nay ta đã biết rõ bảy con Thông Thiên Bửu Long không phải là rồng thật, mà chỉ là bảy con rồng nhỏ bằng vàng, chính phu nhân đã trông thấy rồi đó.

Đào Lâm lặng thinh, Dị Cự Hồ lại nói tiếp:

- Bảy con rồng vàng nhỏ này đã xuất hiện đầy đủ, chứng tỏ miền đất có thể khiến người trở thành đệ nhất thiên hạ cũng chính là có thật trên đời này.

Đào Lâm trầm nghĩ, mình đã trăm phương ngàn kế muốn thoát khỏi tầm tay của Dị Cự Hồ, thậm chí chấp nhận cùng chết với y để cứu mạng cho Lý Thuần Như. Giờ đây Dị Cự Hồ đã tin lời đồn kia là sự thật, định đi đến Côn Lôn. Nơi đây tuy đã là Tây Vực, song muốn đến Côn Lôn, lộ trình không dưới mười vạn dặm, Dị Cự Hồ đi xa như vậy thì cũng tốt thôi.

Do đó, Đào Lâm bèn gật đầu nói:

- Vậy thì chúng ta hãy cùng đi, nếu phát hiện được điều bí mật mà người trước chưa phát hiện thì cũng tốt thôi.

Dị Cự Hồ tuy thông minh tuyệt đỉnh, nhưng lúc này một lòng chỉ nghĩ đến miền đất có thể khiến người trở thành đệ nhất thiên hạ, nên cũng chẳng chú ý đến lòng dạ thật sự của Đào Lâm. Y chỉ tưởng Đào Lâm đã động lòng bởi những lời lẽ của mình nên đồng ý cùng đi. Y không khỏi vui mừng cất tiếng huýt dài liên hồi, rồi giục ngựa phóng vút đi, liên tiếp ba hôm đều thẳng tiến về hướng tây.

Qua ngày thứ tư, chỉ thấy một con sông to cản đường. Dị Cự Hồ bèn cho ngựa chạy dọc ven sông, trên đường vẫn luôn xem tới xem lui mảnh vải gai kia.

Khoảng giữa trưa, Đào Lâm bỗng trông thấy hai bóng người sóng vai nhau chậm bước đi trên bờ sông hoang vắng, qua bóng dáng sau lưng, đó là một nam một nữ, nữ nhân tóc dài phủ vai, dáng người mảnh mai yếu điệu, toàn thân y phục trắng, chưa trông thấy mặt cũng đủ biết đó là một mỹ nhân tuyệt sắc.

Bóng dáng hai người vừa đập vào mắt, Đào Lâm đã cảm thấy hết sức quen thuộc.

Định thần nhìn kỹ, Đào Lâm liền nghe tim đập dữ dội, khi đến gần hơn, hai người kia bỗng ngoảnh mặt lại.

Đào Lâm không cầm được, nước mắt tuôn trào, thốt chẳng nên lời, định thần một hồi lâu mới cất tiếng gọi:

- Ca ca!

Lúc này, nam nhân kia cũng đã nhào tới, lớn tiếng gọi:

- Mọii mọii!

Đào Lâm lặn xuống ngựa, nhào tới nắm tay đối phương, người ấy chẳng phải ai khác, chính là Đào Hành Khẩn.

Và thiếu nữ áo trắng cũng đã quay người lại, chính là Dị Ngọc Phụng.

Trong khi hai anh em Đào Hành Khẩn thân thiết nắm chặt lấy nhau, thì hai cha con Dị Cự Hồ lại lạnh lùng nhìn nhau. Dị Ngọc Phụng mặt lộ vẻ cực kỳ cao ngạo và có phần khinh miệt.

Hồi lâu, Dị Cự Hồ mới nói:

- Phu nhân, có cần mời lệnh huynh đi cùng không?

Đào Hành Khẩn nhẹ xô Đào Lâm ra, đưa mắt nhìn Dị Cự Hồ hỏi:

- Tôn giá là ai?

Dị Cự Hồ lạnh lùng đáp:

- Bỏn nhân họ Dị!

Đào Hành Khẩn sớm đã nhận thấy đối phương khá giống Dị Ngọc Phụng, nên vừa nghe lão trả lời là họ Dị, liền hiểu ra ngay, sau một thoáng ngẩn người, cúi đầu nói:

- Muội muội... tại sao y lại gọi muội muội là phu nhân?

Đào Lâm đưa tay lau nước mắt:

- Ca ca, đừng thắc mắc nguyên do, hiện tiểu muội đã là vợ của y rồi.

Đào Hành Khẩn chau chặt đôi mày, lặng thinh hồi lâu, đoạn mới chậm rãi nói:

- Phụ thân và mẫu thân đã biết chưa?

Đào Lâm thờ thẩn:

- Hai vị lão nhân gia đều đã tạ thế rồi!

Đào Hành Khẩn biến sắc mặt, trở Dị Cư Hồ nói:

- Đã chết dưới tay y phải không?

Đào Lâm nãy nê lắc đầu:

- Không liên can đến y! Ca ca... sao lại đi cùng với Dị cô nương thế này?

Đào Hành Khẩn buông tiếng thở dài, vừa định nói thì Dị Ngọc Phụng đã nhướn mày nói:

- Hành Khẩn, chúng ta đi mau!

Đào Hành Khẩn thoáng chau mày:

- Ngọc Phụng, hai huynh muội ta lâu ngày trùng phùng...

Dị Ngọc Phụng cười khẩy ngắt lời:

- Chẳng lẽ huynh đã quên mất lời dặn của lệnh sư rồi ư?

Đào Hành Khẩn ra chiều bất đắc dĩ nói:

- Muội muội, chúng ta lại phải xa cách nhau... muội muội... đừng buồn...

Dị Cư Hồ ngồi trên lưng ngựa thoáng nhú mày, trầm giọng nói:

- Ngọc Phụng, người ta huynh muội tương phùng, người thúc hối họ ly biệt chi vậy?

Dị Ngọc Phụng bản tính vốn đã bạc bẽo, từ khi phụ thân cưới Đào Lâm làm vợ và còn đoạn gãy hai chân nàng, tình phụ tử đã hoàn toàn đoạn tuyệt, nghe vậy bèn cười khẩy nói:

- Dị tiên sinh lo giữ được vợ trẻ đã là khá lắm rồi, còn cố kéo theo Đào công tử chi vậy?

Dị Cư Hồ nghe con gái gọi mình là Dị tiên sinh, giọng điệu lại xác xược như vậy, không khỏi tức giận tột cùng, sầm mặt nói:

- Người có chịu rời khỏi đây hay không?

Dị Ngọc Phụng cười ha hả:

- Đương nhiên là rời khỏi rồi. Hành Khẩn, đừng lồi thôi nữa, đi mau!

Đào Hành Khẩn không tự chủ được, đi đến bên Dị Ngọc Phụng, mới ngoảnh lại nói:

- Muội muội, mai này chúng ta hẳn sẽ có ngày gặp lại nhau, mối thâm thù của song thân hãy để ca ca lo liệu cho.

Đào Hành Khẩn chưa dứt lời đã bị Dị Ngọc Phụng nắm tay phóng nhanh đi.

Đào Lâm thất thiếu ngẩng lên, thấy Dị Cư Hồ mặt mày tái ngắt, nàng cũng chẳng nói gì, tung mình trở lên ngựa, cùng tiếp tục lên đường.

Việc Đào Hành Khẩn và Dị Ngọc Phụng đã gặp Dị Cư Hồ và Đào Lâm bên bờ sông, để rồi đã xảy ra tình trạng bẽ bàng thế kia, đó không phải là một sự tình cờ.

Bởi sau khi Lý Thuần Như đột nhiên mất tích, Đào Hành Khẩn và Dị Ngọc Phụng đã đi dọc theo con sông này để tìm kiếm Lý Thuần Như.

Trong khi Lý Thuần Như đã bị bọn tăng nhân Hoàng Giáo mang về đến Già Đường Tự tận Tây Tạng, đương nhiên là hai người chẳng thể nào tìm gặp.

Nhưng trong mấy ngày đồng hành, Dị Ngọc Phụng đã được Đào Hành Khẩn kể lại cảnh ngộ quái dị khôn lường của mình.

Câu chuyện bắt đầu từ lúc hai chiếc thuyền buồm từ phía đông Tam Hạp ngược giòng chầm chậm trôi đi, đoạn sông Trường Giang này nước chảy không xiết lắm. Trên một trong hai chiếc thuyền là hai vợ chồng Bát Tiên Kiếm Đào Tử Vân cùng hai người con Đào Hành Khẩn và Đào Lâm. Còn trên thuyền kia là hai vợ chồng Bát Quái Kim Ngân Kiếm Lý Viễn và hai người con là Lý Bảo và Lý Thuần Như.

Hai gia đình này vốn đã tình cờ gặp nhau trên sông, khi báo ra danh tánh, thấy đều là danh gia kiếm thuật, nên mới quen biết nhau từ đó.

Ngay trong đêm đầu tiên hai gia đình quen nhau thì quái sự đã xảy đến. Đêm ấy ánh trăng rất mờ mờ lung, mặt sông như phủ giăng một lớp sương dày. Bởi tiếp tục đi tới là vùng eo sông Tam Hạp, nước sông chảy rất xiết, nên nhà thuyền không dám đi đêm, bèn để thuyền nghỉ lại.

Phụ thân và phụ mẫu Đào Hành Khẩn đang chuyện trò với vợ chồng Lý Viễn ở thuyền bên, Đào Lâm thì đã ngủ sớm. Đào Hành Khẩn không ngủ được, định sang thuyền bên nghe lén phụ mẫu chuyện trò, song lại thấy vợ chồng Lý Viễn quá kiêu ngạo, không hợp ý lắm. Nên chàng chấp tay sau lưng đi tới đi lui nơi đuôi thuyền, ngắm nhìn ánh trăng mờ mờ lung cũng khá là thú vị.

Đứng nơi đuôi thuyền một hồi, chàng lại chậm rãi đi dọc theo mạn thuyền. Lúc này người trên thuyền đa số đã lên bờ đi mua say, trên thuyền chỉ còn vài lão nhân cũng đã ngủ sớm, cả chiếc thuyền im lìm không một tiếng động.

Khi sắp đi đến mũi thuyền, Đào Hành Khẩn bỗng thấy trong bóng tối có một người đang lướt như bay trên mặt nước tiến về phía thuyền.

Đào Hành Khẩn giật mình, thoát tiên chàng tưởng là mình hoa mắt, nhưng thật sự thì đã trông thấy hết sức rõ ràng. Bởi lẽ kinh công dù cao siêu đến mức “đăng bình độ thủy”, thì cũng có thể thi triển khi mặt nước thật bình lặng, trong khi đoạn sông này tuy nước không chảy xiết bằng Tam Hạp, nhưng sóng nước nhấp nhô, thân thuyền cũng dao động, muốn lướt đi trên mặt nước thật chẳng phải dễ dàng. Nếu mà ai cũng có thể thực hiện được thì sự tích Đạt Ma Tôn Giả đã qua sông chỉ bằng một ngọn cỏ lau đầu có lưu truyền thiên cổ.

Song Đào Hành Khẩn đưa tay dụi mắt, lại nhìn thật kỹ, trong khi ấy bóng người kia đã đến khá gần, và trông thấy rõ dáng người cao đến lạ thường.

Đào Hành Khẩn khi biết mình đã không trông lầm, bèn định cất tiếng tri hô, song chợt nghĩ lại, chàng liền im lặng. Bởi nghĩ song thân mình đang chuyện trò với vợ chồng Lý Viễn, nếu mình hô hoán lên mà lại không có việc gì, há chẳng khiến người cười cho ư?

Trong khi ấy người kia đã đến sát bên thuyền, đột nhiên vọt lên không, trông rõ ràng là phi thân lên thuyền, song Đào Hành Khẩn chỉ cảm thấy mắt hoa lên một cái, đối phương đã biến mất.

Đào Hành Khẩn bàng hoàng sửng sốt, bởi mới vừa rồi chàng đã khẳng định mình không phải hoa mắt, nhưng bóng người kia sao bỗng chốc đã biến mất thế này?

Chàng vội quay người, đưa tay ra là có thể chạm vào khoang thuyền, cho dù người kia phi thân ra sau lưng chàng thì cũng không có chỗ ẩn thân, song chàng vẫn chẳng thấy bóng người nào cả.

Đào Hành Khẩn biết chắc đó không phải là ảo giác mà là một cao thủ võ lâm siêu phàm, trước khi chưa rõ thân phận đối phương, tốt hơn không nên kinh động đến người khác, nên định thần trầm giọng nói:

- Bằng hữu phương nào đã giá lâm tệ thuyền, xin hãy hiện thân gặp gỡ.

Vừa dứt lời, bỗng nghe “hắc” một tiếng cười khẩy vang lên trên không. Đào Hành Khản liền tức thì ngược lên nhìn, bất giác giật mình kinh hãi.

Thì ra có một người đang với thế Kim Kê Độc Lập đứng trên cột buồm, nhưng không phải việc ấy đã khiến Đào Hành Khản kinh hãi, mà là khi chàng vừa ngược lên nhìn, người kia đã đột nhiên rơi thẳng xuống.

Đào Hành Khản bất giác kêu “ồ” lên một tiếng, nhưng tiếng kêu của chàng chỉ được giữa chừng thì người kia đã xuống đến boong thuyền, đưa tay chộp vào vai chàng.

Cột buồm ấy cao hơn hai trượng, người kia hạ xuống và ra tay chộp người nhanh khôn tả. Đào Hành Khản ngay cả ý nghĩ tránh né chưa kịp lóe lên thì đã bị chộp trúng rồi.

Đào Hành Khản càng thêm kinh hãi nói:

- Tôn giá là ai?

Người ấy cười nói:

- Người quay đầu lại nhìn là biết ngay chứ gì.

Đào Hành Khản bị nắm giữ từ phía sau, toàn thân không cử động được, nghe đối phương bảo mình quay lại, không khỏi cười dở khóc dở.

Nhưng người ấy vừa dứt lời, Đào Hành Khản đã bị đối phương xoay người mình lại. Đào Hành Khản định thần nhìn, chỉ thấy người ấy vóc dáng rất cao, phải ngược lên mới có thể nhìn thấy mặt.

Gương mặt người ấy rất gầy gò, không sao xác định được tuổi tác, chỉ thấy đôi mắt của y tinh quang sáng chói, nhìn một hồi là có cảm giác rất kỳ lạ, không chịu được muốn tránh đi nơi khác, nhưng lại không sao tránh đi được. Đồng thời còn cảm thấy tâm thần ngơ ngẩn, trong một thoáng chẳng biết mình đang ở đâu.

Đào Hành Khản biết là nguy tai, vội trấn định tâm thần, chỉ nghe đối phương lại buông tiếng cười, thần quang trong mắt dời đi.

Đào Hành Khản liền thừa cơ lùi ra sau một bước nói:

- Tôn giá... thật ra là ai?

Người ấy mỉm cười:

- Người hãy khoan hỏi ta, ta hỏi người trước, võ công mà người từng chứng kiến trong đời, cao nhất là đến mức độ nào?

Đào Hành Khản ngớ người, hỏi gì mà kỳ dị thế?

Chàng ngẫm nghĩ chốc lát, mới đáp:

- Phi hoa thương địch, trích diệp sát nhân, có lẽ đó là nội công ở mức độ cao nhất.

Người ấy gật đầu:

- Không sai, nhưng từ xưa đến nay có được bao nhiêu người đã đạt đến trình độ ấy?

Dứt lời đã xé lấy một mảnh vải nhỏ trên vai áo Đào Hành Khản, tiện tay ném xuống sông.

Đào Hành Khản chẳng rõ đối phương định giở trò gì. Chỉ thấy mảnh vải áo chậm chậm bay đi, chưa chạm mặt sông đã thấy mặt nước bên dưới lõm xuống, xuất hiện một vũng nước xoáy rất to, rồi thì “ầm” một tiếng, mảnh vải áo to cỡ bàn tay rơi xuống sông, mặt sông liền bắn lên một cột nước to cỡ miệng chén và cao hơn trượng, nước văng tung tóe, có vài giọt bắn vào người Đào Hành Khản, chàng cảm thấy đau nhói.

Phen này Đào Hành Khản càng thêm kinh hãi, công lực người này quả là kinh thế hãi tục, không thể tưởng tượng được. Y ném xuống sông chỉ là một mảnh vải nhỏ, vậy mà kinh lực lại khủng khiếp đến mức độ ấy.

Đào Hành Khản bất giác thừ ra tại chỗ, chẳng thốt nên lời.

Công phu đã thi thố vừa rồi của người này quả thật là hoàn toàn dựa vào kinh lực của mảnh vải mà tạo ra được cột nước cao như vậy, đó đương nhiên là cái thể vô song.

Nhưng thật ra cột nước ấy là do lúc y ném mảnh vải đi, đã thừa cơ phát ra một chưởng, bởi chưởng lực của y hết sức âm nhu nên im lìm không gây ra một tiếng động nào, Đào Hành Khản mới không hay biết mà thôi.

Người ấy nhếch môi cười nói:

- Người thấy thế nào?

Đào Hành Khản vốn là người thật thà, bèn nói:

- Thật không ngờ tiền bối võ công tinh thâm đến mức độ ấy, tại hạ hết sức bội phục.

Người ấy cười ha hả:

- Vậy người hãy bái ta làm sư phụ nhé?

Đào Hành Khản ngẩn người, đối phương võ công cao thâm thế này, nếu mình được bái làm sư phụ thì còn gì bằng, nhưng đối phương lai lịch thế nào mình còn chưa biết, sao lại có thể mạo muội bái làm sư phụ được? Nên chàng bèn nói:

- Được tiền bối đoái hoài, thật còn mong muốn gì hơn. Nhưng đây là việc hệ trọng, văn bối phải hỏi ý kiến song thân trước rồi mới dám quyết định.

Người ấy buông tiếng cười sắc lạnh:

- Song thân người có bí mật không cho người biết, vậy người còn hỏi làm gì chứ?

Đào Hành Khản nghe vậy chợt động tâm, vì lẽ gì cha mẹ rời nhà đi xa, mình từng hỏi nhiều lần mà hai người vẫn không chịu cho biết. Và trên đường đi, cha mẹ luôn mật đàm riêng, không cho hai anh em mình nghe biết, hành động ấy trước kia chưa từng có bao giờ, quả đúng là có điều bí mật gì đó.

Tuy vậy, chỉ vì lẽ ấy mà bảo Đào Hành Khản không hỏi cha mẹ, tự ý bái sư, chàng cũng chẳng thể làm được, bèn nói:

- Tiền bối tuy nói vậy, nhưng văn bối cũng không thể tự ý quyết định.

Người ấy cười hăng hắc:

- Hay cho một đứa con hiếu thảo, người hãy suy nghĩ thêm hai hôm nữa, nếu không chấp nhận bái ta làm sư phụ, e rằng toàn gia người sẽ gặp đại họa. Và nữa, nếu người mà tiết lộ hành tung của ta với bất kỳ ai khác, ta sẽ lấy mạng cha mẹ người ngay.

Dứt lời, người ấy đã như một làn khói nhẹ lướt đi, mũi chân khê điểm trên mặt nước, người đã nhanh như sao xẹt, thoáng chốc đã mất dạng.

Đào Hành Khản tưởng chừng vừa trải qua một cơn ác mộng, đứng thừ ra một hồi rồi mới trở vào trong khoang. lát sau, cha mẹ chàng đã về đến. Đào Hành Khản không dám hé môi, hai hôm sau, hai chiếc thuyền đã cập bờ, mọi người được Diêm Phùng Hiểu đón tiếp đưa về nhà.

Đào Hành Khản bởi nghĩ đến người kia nhất định sẽ lại đến, lòng hết sức lo âu.

Thần thái bồn chồn của chàng, mọi người đều không ai chú ý đến, nhưng Đào Lâm thì đã nhận ra.

Tuy nhiên, Đào Lâm cũng chẳng biết vì nguyên nhân gì đã khiến ca ca mình buồn rầu, chỉ lấy làm lạ chứ đâu ngờ sự thể lại diễn ra nghiêm trọng đến thế.

Khi tỉ thí kiếm pháp với Lý Bảo, Đào Hành Khản tâm thần phân tán, chỉ nghĩ đến người kia có thể sẽ lại tìm đến, thật chẳng còn lòng dạ nào để so kiếm pháp cao thấp với Lý Bảo. Song vì mọi người đã thúc giục, chàng đành phải ra sân tỉ thí.

Lúc khởi đầu, chàng cũng chẳng thấy gì, nhưng sau năm chiêu, chàng bỗng cảm thấy thanh Hắc Bạch Kiếm trong tay không còn điều khiển như ý muốn nữa, chiêu nào cũng đâm vào nơi yếu hại của Lý Bảo, và chiêu thức cũng cực kỳ hung hiểm.

Đào Hành Khản nhiều lần muốn xoay chuyển cục diện ấy, nhưng lại lực bất tòng tâm, chỉ cảm thấy khi mỗi chiêu kiếm vung ra đều có một luồng lực đạo trúng vào một huyết đạo của mình.

Luồng lực đạo ấy hết sức âm nhu, nhưng khi chạm vào huyết đạo liền lập tức khiến chàng giật bắn người, khiến chàng không tự chủ được, bắt buộc phải hung hãn tấn công Lý Bảo, sau bảy tám chiêu thì đã một kiếm đâm Lý Bảo thọ thương.

Đào Hành Khản kinh hoàng đến tột độ, biết cứ tiếp tục nhất định sẽ xảy ra tai họa liền, chàng đã định ném kiếm xuống đất, nhưng ngay khi ấy, chàng bỗng cảm thấy huyết Đới Mạch nơi lưng và huyết Ủy Trung nơi bắp chân tê dại, khiến chàng không tự chủ được, một kiếm đâm trúng vào ngực Lý Bảo.

Đào Hành Khản lúc bấy giờ chẳng khác nào kẻ cầm ngậm bồ hòn, chỉ mình chàng mới biết bị kẻ khác ở trong bóng tối thao túng, còn mọi người thì chỉ nghĩ là chàng hiểu thắng, bất chấp đạo nghĩa giang hồ, hạ độc thủ giết chết Lý Bảo.

Và ngay khi tình thế hỗn loạn, Đào Hành Khản bỗng nghe tiếng cười ha hả vang lên bên tai, rồi một người nói:

- Giờ thì đã biết sự lợi hại của ta rồi chứ? Ta chờ ngươi ở trên thuyền, hãy đến ngay.

Đào Hành Khản nhận ra đó chính là tiếng nói của người kia, bất giác toàn thân toát mồ hôi lạnh.

Chàng biết lúc này dù có phân biện thế nào cũng vô ích, chỉ còn cách duy nhất là trở về thuyền gặp người kia rồi hăng liệt toan.

Thế là chàng lập tức rời khỏi nhà Diêm Phùng Hiểu, phóng đi về phía bờ sông, lúc này chàng vận hết công lực, tốc độ nhanh khôn tả, không đầy một khắc sau đã lên đến thuyền với hơi thở hỗn hển và mồ hôi đầm đìa.

Vừa bước vào trong khoang, Đào Hành Khản đã thấy người kia ngang nhiên ngồi trong ấy, chàng định thần nhìn lại, tức giận nói:

- Tôn giá...

Chàng mới thốt ra được hai tiếng thì người kia đã nhẹ khoát tay, chỉ cảm thấy một luồng sức mạnh xô nhanh đến, vây toàn thân chàng, khiến chàng cơ hồ ngạt thở chứ đừng nói là mở miệng nói.

Người ấy lập tức nói:

- Ngươi đã biết sự lợi hại của ta rồi phải không?

Đào Hành Khản lòng vô cùng tức giận, nhưng miệng lại chẳng thể thốt nên lời.

Người ấy lại nói tiếp:

- Nếu ngươi mà không chịu vâng lời, e rằng toàn gia ngươi sẽ gặp tai họa trong một ngày gần đây.

Đào Hành Khản gặng hết sức mới nói được:

- Tôn giá muốn gì?

Người ấy cười sắc lạnh:

- Ngươi hãy bái ta làm sư phụ trước, sau đó ta sẽ cho ngươi biết.

Đào Hành Khản giờ đã biết đối phương vì muốn đạt được mục đích, lại có thể vô duyên vô cớ hy sinh tính mạng Lý Bảo, đương nhiên không phải là người chính phái, làm sao có thể chấp nhận bái đối phương làm sư phụ được?

Nên bèn ngẩng cao đầu nói:

- Tôn giá tuy có võ công tuyệt đỉnh, nhưng tại hạ không thèm, đừng đề cập đến việc bái sư nữa.

Người ấy sầm mặt:

- Người không chịu ư? Hừ, để cho người xem tiếp thủ đoạn của ta nữa!

Hai người vừa nói đến đó thì hai vợ chồng Đào Tử Vân cùng Đào Lâm cũng đã về đến, ba người còn trên bờ sông đã trông thấy có một bóng người rất cao và gầy ở trong khoang thuyền, nhưng họ không biết đó là ai.

Đến khi ba người lên thuyền thì người ấy đã bỏ đi, chỉ còn lại một mình Đào Hành Khản. Lúc ấy Đào Hành Khản đã định bày tỏ cảnh ngộ của mình với song thân, nhưng chàng chưa hạ quyết tâm thì nhóm vợ chồng Lý Viễn đã đến, sau đó đã liên tiếp xảy ra biến chuyển không ngừng, rồi cuối cùng chiếc thuyền đã bị nứt đôi.

Sau khi thuyền nứt đôi, mọi người thấy đều rơi xuống, Lý Thuần Như và Đào Lâm cùng trôi dạt đến hòn đảo kia, bị giam hãm trong thạch trận rồi kết thành hoạn nạn tri giao.

Nhưng cảnh ngộ của Đào Hành Khản thì khác hẳn, chàng vừa rơi xuống sông, dĩ nhiên việc đầu tiên là muốn trôi lên mặt nước, song chàng vừa ngoi lên thì bị một người dùng tay đè lên đỉnh đầu, không cho chàng trôi lên.

Đào Hành Khản kinh hãi, bởi chẳng những thời gian đã lâu chàng sẽ bị ngạt thở, mà trên đỉnh đầu lại là nơi yếu hại của con người, bị đè giữ thì tính mạng mình kể như hoàn toàn nằm trong tay đối phương.

Đào Hành Khản cố gắng trấn định tâm thần, mở mắt ra nhìn, chỉ thấy trước mặt là một đôi mắt rừng rực hung quang và ngập đầy vẻ giảo quyết, đang chăm chăm nhìn mình.

Đào Hành Khản vừa trông thấy đôi mắt ấy, lập tức nhận ra đó chính là người cao gầy kia. Chàng thật chẳng sao hiểu nổi, vì lẽ gì đối phương lại đeo đẳng theo mình như oan hồn thể này, nhất thời lửa giận bốc lên, ra sức một chưởng bổ ra.

Nhưng chưởng chàng chưa trúng đối phương thì huyết Yêu Nhân đã bị điểm trúng, toàn thân liền nhũn ra, bất giác há hốc miệng, nước sông ồ ạt chảy vào bụng, lát sau đã bất tỉnh nhân sự.

Khi chàng hồi tỉnh, chỉ thấy ánh sáng chói lòa và đang nằm trên boong một chiếc thuyền, thuyền ấy chậm chậm trôi đi trên sông.

Lúc này là buổi sáng, Đào Hành Khản cảm thấy bụng đầy ách, hết sức khó chịu, gắng sức ngồi dậy, lập tức nôn tháo ra một bãi nước chua. Sau đó đưa tay vịn vào mạn thuyền, khó khăn lắm mới đứng lên được, bỗng lại nghe sau lưng vang lên tiếng người ấy âm trầm nói:

- Người tỉnh rồi ư?

Đào Hành Khản quay phắt lại, thấy người ấy đang đứng trước mặt, lửa giận sục sôi, muốn đánh nhưng biết không phải là địch thủ, muốn đào tẩu thì sông nước mênh mông, chẳng sao đào thoát được.

Chàng đành bất đắc dĩ nói:

- Tôn giá... thật ra muốn gì chứ?

Người ấy buông tiếng cười khẩy:

- Hai vợ chồng Lý Viễn đã bị ta điểm vào Kỳ Môn quái huyết, người có muốn lệnh tôn và lệnh đường nối gót theo họ không?

Đào Hành Khản bởi gia học uyên thâm, song thân chàng giao du toàn là những người hiệp nghĩa, hào khí ngút trời, nên chàng chưa từng gặp người sử dụng thủ đoạn uy hiếp một cách đê hèn như vậy, nhất thời không biết trả lời sao cho phải.

Người ấy lại nói tiếp:

- Phàm ai đã bị ta điểm vào Kỳ Môn quái huyết, trừ phi là Quỷ lão khi xưa phục sinh, bằng không cho dù là Thương gia ở Tứ Xuyên hay Lý gia ở Đông Xuyên, ta cam đoan ngay cả huyết đạo nào bị điểm cũng chẳng một ai nhận ra được.

Đào Hành Khản vốn chẳng biết chút gì về lai lịch đối phương, nhưng khi nghe nhắc đến “Quỷ lão”, và trong giọng điệu như có ý là võ công của y cùng một nguồn gốc với Quỷ lão, bất giác kinh hoàng đến toàn thân toát mồ hôi lạnh.

Bởi Quỷ lão là một nhân vật khét tiếng tàn độc trong tà phái hồi hơn trăm năm trước. Bà ta mười bảy tuổi bước chân vào chốn giang hồ, không đầy ba năm đã danh chấn võ lâm, võ công hết sức đặc thù và quái dị. Giới võ lâm Trung Nguyên chưa từng trông thấy và cũng chẳng ai biết bà ta học được từ đâu một thân bản lĩnh như thế.

Và bà ta đã cạy vào một thân võ công siêu phàm nhập thánh ấy tung hoành võ lâm hơn ba mươi năm, hành sự hoàn toàn không màng đến đạo nghĩa võ lâm mà chỉ bằng vào ý thích của mình, chẳng một ai làm gì được bà ta.

Nhưng đến khi tuổi xế chiều, bà ta bỗng nhiên tuyệt tích giang hồ, giới võ lâm bởi không ai biết rõ bà ta đã chết hay còn sống, nên vẫn canh cánh lo âu.

Mãi đến rất nhiều năm sau, tuổi thọ của loài người đã không cho phép Quỷ lão còn sống trên cõi đời nữa, giới võ lâm mới dần quên lãng bà ta.

Tuy nhiên, trong lòng các cao thủ võ lâm vẫn hiểu rất rõ, trong trăm năm qua võ công cao nhất không phải người trong giới chính phái, mà là Quỷ lão, một nhân vật cơ hồ đứng giữa hai phái chính tà.

Các cao thủ thuộc giới chính phái cũng từng họp nhau lại nghiên cứu, định tìm hiểu xem võ công của Quỷ lão từ đâu mà có. Lúc bấy giờ, trên kim đỉnh Nga Mi có đến mấy mươi người, nhưng không một ai nói ra được nguyên do.

Đào Hành Khản là võ học thế gia, dĩ nhiên cũng có biết Quỷ lão, nên đã kinh hoàng thừ ra hồi lâu mới hỏi:

- Tôn giá... là gì của Quỷ lão?

Người ấy nhướn cao mày, môi mấp máy như định nói gì đó, nhưng lại chưa nói ra.

Đào Hành Khản nhìn hồi lâu, y mới nói:

- Điều ấy ngươi đừng thắc mắc.

Đào Hành Khản thấy thuyền đi khá nhanh, bỗng hỏi:

- Vậy chứ tôn giá định đưa tại hạ đi đâu?

Người ấy cười u ám:

- Ngươi vừa mới nhắc đến Quỷ lão, ta bèn muốn đưa ngươi đến gặp lão nhân gia ấy.

Đào Hành Khản giật nảy mình:

- Quỷ lão... hãy còn sống ư?

Người ấy chỉ cười không đáp, Đào Hành Khản cũng chẳng hiểu gì cả.

Im lặng hồi lâu, người ấy mới lại nói:

- Hiện ta đang cần đến ngươi rất nhiều, không hãm hại ngươi đâu, ngươi hãy an tâm. Nhưng tính mạng của song thân ngươi lại nằm trong tay ngươi, ngươi cần phải hiểu rõ như vậy.

Đào Hành Khản thật trong lòng hết sức ghê tởm người này, song đối phương võ công quá cao, đã buông lời hăm dọa hẳn chẳng phải không có lý do.

Chàng chậm chậm nhìn đối phương, người ấy mặt âm trầm nói:

- Nếu ngươi mà không chịu bái ta làm sư phụ, song thân ngươi chắc chắn sẽ chết.

Nói thật với ngươi, trong võ lâm chẳng mấy ai có thể đối địch với ta, ngươi hãy suy nghĩ cho kỹ.

Đào Hành Khản ngẫm nghĩ hồi lâu, trong lòng rất căm giận nhưng lại không nghĩ ra được cách ứng phó, đành nói:

- Tôn giá vì lẽ gì lại cứ nhất quyết bảo tại hạ phải bái tôn giá làm sư phụ thế này?

- Lẽ dĩ nhiên là phải có lý do.

Đào Hành Khản kiên quyết:

- Nếu tôn giá không chịu nói rõ nguyên nhân, tại hạ không bao giờ chịu bái tôn giá làm sư phụ.

Người ấy chăm mắt nhìn Đào Hành Khản hồi lâu, mới nói:

- Thôi cũng được, khi các người rời khỏi Thái Hồ là ta đã bám sát theo sau rồi.

Trên đường thấy con người của người lòng nghĩ sao nói vậy, rất đáng tin cậy, nếu người mà chịu hành lễ bái sư, nhất định sẽ tuân tòng sư mệnh, hết lòng hành sự.

Đào Hành Khản cười khẩy:

- Chẳng lẽ tôn giá bảo tại hạ đi gian dâm hiếu sát, tại hạ cũng nghe theo hay sao?

Người ấy cười phá lên:

- Đương nhiên là ta không bao giờ bảo người đi làm những việc ấy, người chỉ cần theo ta đến một nơi, cùng lấy ra một vật, vậy là xong. Hẳn là người không muốn song thân người phải táng mạng bởi sự ngoan cố của người chứ?

Đào Hành Khản vốn là người hiếu nghĩa, nghe đối phương nhắc đi nhắc lại tính mạng của song thân, lòng dạ sớm đã rối bời, bèn nói:

- Thôi được, tại hạ bằng lòng.

Người ấy liền lộ vẻ mừng rỡ:

- Vậy mới phải chứ. Bái sư xong rồi người sẽ biết được vô vàn điều lợi ích.

Đào Hành Khản cũng vì muốn giữ gìn mạng sống của song thân nên mới ưng thuận, lời đã nói ra đương nhiên không còn phản hồi được nữa.

Lúc này, Đào Hành Khản vẫn chưa biết những sự việc sắp xảy đến sẽ khiến chàng hoàn toàn bất ngờ, bèn nói:

- Văn bối đã bái tiền bối làm sư phụ thì cũng phải biết sư phụ mình là ai chứ?

Người ấy cười chậm rãi nói:

- Ta là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô, bang chủ Hắc Tầm Bang khi xưa.

Đào Hành Khản cơ hồ nhảy dựng lên, buộc miệng nói:

- Lão là bang chủ Hắc Tầm Bang ư?

Trịnh Tâm Cô gật đầu:

- Đúng rồi, vậy có gì là lạ chứ?

Đào Hành Khản bỗng lùi ra sau một bước, vung tay phóng ra một chưởng, đồng thời tung mình vọt ngược ra sau.

Chàng vốn đang đứng trên boong thuyền, khi tung mình ra sau thì người liền lơ lửng trên không, mắt thấy đã sắp rơi xuống sông nước cuộn cuộn, nhưng chàng thả chấp nhận chết đuối, còn hơn đối mặt với Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô.

Nhưng ngay khi ấy, Hắc Thiên Ma bỗng cất tiếng huýt dài, người như một làn khói đen theo sau vọt bay lên.

Đào Hành Khản người ở trên không, bỗng cảm thấy một luồng sức mạnh mẽ ập tới, đồng thời chàng đã bị Trịnh Tâm Cô chớp lấy, lập tức có một luồng sức mạnh xô Đào Hành Khản bay trở vào, “phịch” một tiếng, rơi mạnh xuống boong thuyền, hồi lâu vẫn chưa bò dậy được.

Trịnh Tâm Cô sau khi xô Đào Hành Khản xuống boong thuyền, người lại vọt lên cao hơn trượng, xoay người trên không, chênh chếch hạ xuống boong thuyền, lạnh lùng đứng nhìn Đào Hành Khản.

Đào Hành Khản gắng sức đứng lên, khắp người hầy còn ê ẩm, nhưng vừa đứng lên lại loạng choạng lao đến mạn thuyền, toan phóng xuống sông. Nhưng mặc cho chàng lao về hướng nào, cũng bị Trịnh Tâm Cô đứng cản trước mặt, vung tay phất nhẹ, đã đẩy Đào Hành Khản bật lùi ra xa.

Cứ thế liên tiếp gần hai mươi lần, Đào Hành Khản té ngửa đến đầu choáng mắt hoa, không còn phân biệt được đông tây nam bắc nữa.

Đào Hành Khản cơ hồ ngất xỉu, nhưng trong lòng vẫn hiểu rất rõ, bất luận thế nào cũng phải rời khỏi chiếc thuyền này, rời xa Hắc Tầm Bang chủ.

Bởi ba tiếng Hắc Tầm Bang chẳng khác nào một thứ bệnh dịch trong võ lâm, một tổ chức thấp hèn nhất trong giới hắc đạo. Và bang chủ Hắc Tầm Bang Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô càng là người hiểm độc tàn ác, giới võ lâm ai ai cũng biết, mình sao có thể kết giao với lão ta được?

Đồng thời, Đào Hành Khản cũng hết sức thắc mắc, bởi Hắc Tầm Bang đành rằng thanh danh trong võ lâm vô cùng xấu xa, song cũng chẳng đáng lo ngại, bởi những kẻ từ bang chủ trở xuống, võ công đều không cao lắm, đại đa số chỉ là hạng dâm tặc chuyên sử dụng mê hương mê dược, hoặc là phường trộm cắp thấp hèn, nhưng trong mấy năm qua không hề nghe nói đến tin tức hoạt động của Hắc Tầm Bang, vì sao bang chủ Trịnh Tâm Cô võ công lại trở nên cao thâm thế này?

Nhưng lúc này Đào Hành Khản đâu còn lòng dạ nào để còn suy ngẫm vấn đề ấy, chàng ngã nằm trên boong thuyền thở một hồi, lại định đứng lên, bỗng cảm thấy một sức nặng đè lên ngực, mở mắt ra nhìn, chân trái Trịnh Tâm Cô đã dẫm lên ngực mình.

Đào Hành Khản lúc này chỉ còn biết nhắm mắt chờ chết, chàng đã không thể nào bái làm môn hạ của Hắc Tầm Bang chủ, lại chẳng thể đào thoát, vậy thì còn gì để nói nữa?

Chỉ nghe Trịnh Tâm Cô cười hăng hắc, nói:

- Người còn định đào tẩu nữa không?

Đào Hành Khản lặng thinh.

Trịnh Tâm Cô lại buông một chuỗi cười lạnh lùng, nói tiếp:

- Tiểu tử, để xem người ương ngạnh đến bao giờ, ta phải cho người tận mắt chứng kiến cha mẹ người vì người mà chết.

Đào Hành Khản nghe vậy, bất giác giật nảy mình. Nếu Trịnh Tâm Cô hành hạ chàng đau khổ đến mấy chàng cũng có thể cắn răng chịu đựng, nhưng Trịnh Tâm Cô không làm vậy mà lại đi sát hại song thân chàng.

Đào Hành Khản cảm thấy như vậy còn khó chịu hơn bất kỳ nỗi đau khổ nào, chàng uể oải nói:

- Trịnh bang chủ, giữa người và tại hạ vốn mỗi người một hướng đi, vì lẽ gì tôn giá lại quyết buộc tại hạ phải bái làm sư phụ thế này?

Trịnh Tâm Cô cười khẩy:

- Người tưởng ta vẫn còn là Hắc Tầm Bang chủ khi xưa, chuyên làm những việc trộm gà bắt chó hay sao? Nay ta đã thân hoài tuyệt kỹ, đâu còn làm những việc hèn hạ như vậy nữa.

Đào Hành Khản cười mai mỉa:

- Tại hạ biết, đương nhiên là tôn giá làm những việc xấu xa lớn lao hơn nhiều.

Trịnh Tâm Cô cười không đáp. Đào Hành Khản lại nói tiếp:

- Cho dù có bái tôn giá làm sư phụ thì tại hạ cũng không bao giờ làm những việc xấu xa đâu.

Trịnh Tâm Cô mắt rục lên vẻ kỳ dị:

- Vậy thì với kỳ hạn hai năm, người có gọi ta là sư phụ thì ta cũng không bao giờ bảo người làm những điều trái ý. Sau hai năm, chúng ta đường ai nấy đi, người thấy sao?

Đào Hành Khản ngẫm nghĩ chót lát rồi nói:

- Được, tại hạ chấp nhận.

Trịnh Tâm Cô cười, lùi sang một bước.

Đào Hành Khản gắng sức đứng lên.

Trịnh Tâm Cô nói:

- Giờ người hãy đi nghỉ ngơi, ngày mai ta sẽ cho người biết rõ nguyên nhân vì sao ta lại muốn thu người làm đồ đệ.

Đào Hành Khản đành vâng lời vào trong khoang nghỉ ngơi. Sáng hôm sau, Trịnh Tâm Cô đi vào, Đào Hành Khản chẳng còn cách nào hơn đành quì bái lão làm sư phụ.

Sau đó, Trịnh Tâm Cô nghiêm túc nói:

- Ta thu người làm đồ đệ là vì có một đại sự phải cần một người thật sự có thể đảm đương và thành thật giúp ta thực hiện, người rất hợp ý ta, đó cũng là một điều may mắn lớn cho người đấy.

Đào Hành Khản cười dở khóc dở, lại còn bảo là may mắn lớn cho ta ư? Rõ là chuyện ngược đời hết mức.

Trịnh Tâm Cô nói tiếp:

- Bây giờ nói ra có lẽ người sẽ không tin, nhưng hai năm sau, e là người sẽ không muốn rời xa ta nữa. Người theo ta hành sự, có lẽ võ công chưa đủ, ta sẽ truyền cho một pho khẩu quyết nội công cho người, hãy dựa vào đó tập luyện, sau một tháng hẳn sẽ đại thành.

Đào Hành Khản ngẫm nghĩ hạng đệ tiện trong giới hắc đạo như lão mà cũng có khẩu quyết nội công thượng thừa gì hay sao?

Nào ngờ Trịnh Tâm Cô mới đọc được nửa phần, Đào Hành Khản đã tột cùng kinh ngạc, bởi đó lại là khẩu quyết công phu nội gia chính tông, hết sức cao siêu thần kỳ.

Đào Hành Khản chú tâm nhớ kỹ, thầm đọc đi đọc lại mấy lượt, thật chẳng sao hiểu nổi Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô này là người thế nào.

Trịnh Tâm Cô truyền khẩu quyết xong, đứng lên bảo nhà thuyền cho thuyền vào bờ. Chỉ thấy núi non chập chùng, hết sức hoang vu, Trịnh Tâm Cô qui định Đào Hành Khản trong một tháng không được gặp bất kỳ ai, phải chuyên cần luyện tập, một tháng sau sẽ quay trở lại với chàng.

Đào Hành Khản nghiền ngẫm thật kỹ khẩu quyết nội công ấy, niềm say mê tăng dần. Chàng liền tìm một nơi yên tĩnh và kín đáo chuyên tâm luyện tập. Một tháng sau, Trịnh Tâm Cô quả nhiên lại đến, và công lực của chàng cũng đã tiến bộ vượt bậc.

Trịnh Tâm Cô lại đưa chàng rời khỏi Tứ Xuyên, thẳng đến Tây Vực. Trên đường đi, hai người đều gọi nhau là sư đồ, Trịnh Tâm Cô cũng chẳng có hành vi gì tàn ác, nên ác cảm Đào Hành Khản dành cho lão đã giảm đi rất nhiều.

Hôm nọ, hai người đã đến vùng phụ cận Ngân Hoa Cốc, Trịnh Tâm Cô dẫn Đào Hành Khản vào trong một khu rừng, lão ngồi xuống và từ trong lòng lấy ra bốn con rồng vàng nhỏ sáng lấp lánh, nói:

- Đồ nhi có từng trông thấy lệnh tôn và lệnh đường chơi nghịch rồng vàng giống vậy không?

Đào Hành Khản nhìn một hồi, ngạc nhiên nói:

- Không, đó là cái gì vậy?

Trịnh Tâm Cô cười bí ẩn:

- Chỉ là một thứ ám khí thôi, người hãy cất lấy đi.

Đào Hành Khản đâu biết bốn con rồng vàng này chính là Thông Thiên Bửu Long, một báu vật đã khiến giới võ lâm chìm trong giông tố, và cũng chẳng biết là Trịnh Tâm Cô có ý định thử thách lòng trung thành của mình, nên tiện tay bỏ bốn con rồng vàng nhỏ vào lòng.

Trịnh Tâm Cô nói tiếp:

- Ngân Hoa Cốc cách đây không xa, người hãy đến đó và vào trong một gian thạch thất bí mật, mang thứ tử của Lý Viễn đến đây gặp ta.

Đào Hành Khản đành nhận lệnh ra đi. Về mọi việc đã xảy ra tại Ngân Hoa Cốc và Trịnh Tâm Cô buộc Đào Hành Khản dùng kiếm đâm Dị Ngọc Phụng thì phần trên đã nói rõ, đây không nhắc lại nữa.

Bốn con Thông Thiên Bửu Long đã bị Đào Hành Khản tưởng thật là ám khí ném ra tại Ngân Hoa Cốc, Tắt Thị Tam Ma và Linh Xà tiên sinh toan tranh đoạt, nhưng Trịnh Tâm Cô đã đến kịp thu hồi, bốn con rồng vàng vẫn nằm trong tay Trịnh Tâm Cô.

Giờ nói về Dị Cư Hồ và Đào Lâm sau khi rời khỏi, Dị Ngọc Phụng thoáng chau mày nói:

- Hành Khản, xem ra họ hai người cũng là đến tây Côn Lôn đây.

Đào Hành Khản cười ảo não:

- Tại hạ chẳng tin là ai cũng đều đến đó cả. Sáng nay gia sư đuổi kịp chúng ta, không hỏi đến việc Lý Thuần Như mất tích đã là may mắn lắm rồi. Gia sư đã bảo chúng ta đến tây Côn Lôn gặp ông, thì chúng ta cứ đến đó, bận tâm đến kẻ khác làm gì?

Dị Ngọc Phụng im lặng hồi lâu, bỗng hỏi:

- Hành Khản, lệnh sư trước nay chưa hề nói là cần chàng làm việc gì sao?

Đào Hành Khản gật đầu:

- Vâng, và tại hạ cũng không dám hỏi.

Khi trời tối, hai người đã tiến vào một sơn cốc nhỏ, vừa vào đến đã trông thấy một đồng lửa và có hai người đang ngồi cạnh.

Dị Ngọc Phụng vừa thoáng thấy hai người đó, vội định lui ra, nhưng một trong hai người đã cất tiếng gọi:

- Ca ca!

Thì ra hai người đó chính là Dị Cư Hồ và Đào Lâm.

Đào Hành Khản vừa đáp lại một tiếng, Dị Ngọc Phụng đã thấp giọng nói:

- Chúng ta tránh xa họ ngay.

Tiếng nói của nàng tuy rất khê, nhưng đâu thoát khỏi tai Dị Cư Hồ, chỉ nghe Dị Cư Hồ lạnh lùng nói:

- Nơi đây về đêm có rất nhiều sói xám xuất hiện, chớ ương ngạnh mà làm mồi cho lũ sói.

Hai cha con Dị Ngọc Phụng tuy đã trở mặt, nhưng con cái có thể bỏ cha mẹ, còn cha mẹ dù có tuyệt tình đến mấy cũng không khỏi quan tâm cho con cái, lời nói của Dị Cư Hồ quả là đúng sự thật.

Dị Ngọc Phụng buông tiếng cười khẩy, chẳng thèm đếm xỉa đến Dị Cư Hồ, nắm tay Đào Hành Khản kéo đi.

Đào Hành Khản thấp giọng nói:

- Ngọc Phụng, nàng hà tất phải quyết liệt với lệnh tôn như vậy?

Dị Ngọc Phụng liến lộ mặt giận. Trong mấy ngày qua, tình cảm của Đào Hành Khản vô hình trung đã bị Dị Ngọc Phụng chi phối hoàn toàn. Một là bởi vì Dị Ngọc Phụng định tâm trút lên mình Đào Hành Khản niềm căm hận do Đào Lâm đã gây ra cho nàng, nên luôn tỏ vẻ đặc biệt thân mật với Đào Hành Khản, hầu cảm dỗ chàng sa vào lưới tình.

Hai là Đào Hành Khản sau khi trải qua biến cố lớn lao, bỗng được Dị Ngọc Phụng hết sức chăm lo chiều chuộng, khiến chàng cảm thấy vô vàn ấm áp.

Do đó, đối với Dị Ngọc Phụng thì có mưu đồ riêng, nhưng đối với Đào Hành Khản thì đã thật sự một lòng một dạ thương yêu Dị Ngọc Phụng, nên vừa thấy Dị Ngọc Phụng lộ vẻ giận, Đào Hành Khản vội cười nói:

- Thôi được, tùy ý nàng vậy.

Dị Ngọc Phụng mừng thầm, tiểu tử này giờ đã triệt để vâng lời mình, mai đây khi kế hoạch của mình từng bước triển khai, nhất định sẽ khiến y đau khổ đến tột bậc.

Hai người ra khỏi sơn cốc, đi xa chừng nửa dặm, cũng đốt lên một đồng lửa, bắt lấy vài con thú rừng nướng ăn tạm.

Lát sau trời đã tối mịt, Đào Hành Khản giục Dị Ngọc Phụng nghỉ ngơi trước, chàng một mình ngồi chống cằm bên đồng lửa.

Chừng nửa giờ sau, Đào Hành Khản đang cảm thấy xung quanh tĩnh lặng đến mức lạ thường, bỗng nghe “hu” một tiếng rất thấp trầm từ xa vọng đến, tiếng vang ấy chẳng như khóc mà cũng chẳng như cười, nghe hết sức ghê rợn, vang lên mấy tiếng rồi lại im lặng.

Đào Hành Khản nhớ lại lời nói của Dị Cư Hồ khi nãy, loài sói xám trong rừng hết sức hung dữ, bất giác rừng mình đứng phắt dậy.

Chàng vừa đứng lên, chợt thấy trong bóng tối, nơi ánh lửa không soi tới, đầy những con mắt lấp lánh màu xanh biếc, cách mặt đất chừng hai thước, đang chăm chăm nhìn vào mình và Dị Ngọc Phụng.

Đào Hành Khản kinh hãi, vội lay Dị Ngọc Phụng dậy, khẽ nói:

- Ngọc Phụng, hãy xem gì thế kia?

Dị Ngọc Phụng đưa mắt nhìn, cũng liền giật mình kinh hãi, thì ra chẳng rõ từ bao giờ, xung quanh hai người đã bị hàng trăm con sói to bao vây vào giữa.

Đêm nay không sao trời lại tối mịt, căng mắt ra nhìn cũng không thấy rõ được thân sói, nhưng mắt sói lại sáng ngời trong bóng tối, trông thật ghê rợn.

Dị Ngọc Phụng từ bên lưng rút ngọn ngân tiên cầm tay, Đào Hành Khản cũng tuốt kiếm khỏi vỏ, tiện tay hất một cục than vào đàn sói, chúng lập tức nhốn nháo, nhưng lát sau lại yên lặng trở lại.

Hai người biết sở dĩ đàn sói chưa lao tới tấn công là bởi lửa hãy còn cháy, nhưng đồng lửa này đâu thể nào kéo dài đến khi trời sáng.

Nếu lửa mà tắt, giữa người và sói sẽ lập tức diễn ra một cuộc ác chiến, nhưng đàn sói đông thế kia, mình chỉ có hai người, liệu chống chọi được chăng?

Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khản đều im lặng, lòng hết sức hồi hộp. Hồi lâu, Đào Hành Khản mới hồi hận nói:

- Nếu biết trước chắc chắn lũ sói kéo đến, lẽ ra chúng ta nên chặt nhiều cành cây hơn, cho lửa cháy kéo dài đến sáng thì chúng ta bình yên vô sự rồi.

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Bây giờ hồi hận thì có ích gì, hãy chuẩn bị liều mạng đi thôi.

Đào Hành Khản lặng thinh, chỉ thấy trong bóng tối mắt sói ánh lên xanh rờn, trông thật ghê rợn, và khi yên lặng còn nghe rõ tiếng gầm gừ của chúng, còn đồng lửa thì mỗi lúc một nhỏ dần.

Ánh lửa càng yếu đi, đàn sói bao quanh càng tiến tới gần hơn, sau cùng vòng vây đã thu hẹp chỉ còn chừng một trượng nữa thôi.

Dị Ngọc Phụng vùng ngọn ngân tiên trong tay lớn tiếng nói:

- Thay vì chờ đàn sói lao đến tấn công, chi bằng chúng ta ra tay trước thì hơn.

- Phải rồi! Chúng ta hãy tìm một ngọn cây to trèo lên chẳng hơn sao?

Thế là hai người sống vai nhau lao vào đàn sói.

Lúc này đàn sói vây quanh đông đến hơn ba trăm con, hai người vừa hạ xuống đã vang lên hai tiếng rú thảm khốc, hai con sói xác đã bị gãy xương lưng chết ngay.

Nhưng ngay trong khoảng khắc ấy, “soạt soạt” hai tiếng, tay áo Dị Ngọc Phụng đã bị vuốt sói cào rách.

Dị Ngọc Phụng kinh hãi, ngọn ngân tiên trong tay vung động, tạo ra một màn sáng bạc bao vây khắp người, đồng thời nàng quát to:

- Xông tới.

Đào Hành Khản liên tiếp quét ra ba kiếm, ba con sói xám ngả gục, song nơi bắp tay trái cũng thọ thương bởi vuốt sói.

Hai người biết rõ cuộc chiến này quả thật rủi nhiều may ít, bởi vì đàn sói quá đông, giết sạch chúng chẳng phải dễ dàng.

Hai người một bước cũng chẳng dám rời xa nhau, ráng hết sức xông tới, đến đâu xác sói ngã nhào, máu sói văng bay đến đó.

Thế nhưng, sau nửa giờ, hai người tính ra cũng vượt qua hơn nửa dặm, song vẫn chưa thoát ra khỏi vòng vây của sói, bởi họ di động thì đàn sói cũng di động theo.

Trong khi ấy hai người mình đã đầy thương tích, tuy chưa đến đổi táng mạng, nhưng vuốt sói có chứa chất độc, nơi bị cào trúng vừa đau vừa ngứa, hết sức khó chịu.

Hai người biết là xông ra vô ích, bèn đứng dựa lưng vào nhau, một kiếm, một roi chống lại đàn sói, con nào lao tới đều ngã gục ngay.

Thế nhưng, tiếng sói tru liên hồi đã khiến lũ sói từ nơi khác kéo đến, mỗi lúc càng nhiều hơn lên.

Chừng một giờ sau, hai người thật không còn thời gian để mà nghỉ thở nữa, đã bắt đầu cảm thấy đuối sức.

Đào Hành Khản nói:

- Ngọc Phụng, lệnh tôn đang ở gần đây, sao không lên tiếng nhờ ông cứu giúp?

Dị Ngọc Phụng tóc tai rối bời, nghiêng rằng nói:

- Thôi đi, Ngọc Phụng này thà chết dưới vuốt sói chứ không bao giờ lên tiếng cầu cứu với ông ta.

Trong khi hai người nói chuyện thì thoáng phân tâm, đã có hai con sói to im lìm lao tới. Vừa đến trước mặt hai người, bỗng đứng thẳng lên, chiếc lưỡi đỏ lòm thò ra và hai vuốt trước chộp mạnh vào ngực họ.

Đào Hành Khản vọt quét ngang đường kiếm, tiện phẳng cả đầu lẫn hai vuốt trước của con sói, song thể lao tới của con sói quá mạnh, tuy đã chết ngay bởi nhát kiếm, nhưng thân dưới vẫn tiếp tục ập tới trúng vào lòng Đào Hành Khản, chẳng những khiến chàng máu me đầy mình, mà còn xô chàng bật lùi ra sau nửa bước.

Và ngay khi ấy, Đào Hành Khản bỗng cảm thấy sau lưng đau nhói, vội trở tay vung kiếm quét ra, lại một luồng máu nóng bắn vào người. Đến lúc này Đào Hành Khản muốn lo cho Dị Ngọc Phụng thì cũng chẳng thể được nữa.

Chỉ nghe Dị Ngọc Phụng quát tháo liên hồi, Đào Hành Khản biết là nàng chưa đến đổi táng mạng, bèn cũng lớn tiếng la hét hầu thông thanh lẫn nhau. Thế rồi nửa giờ lại trôi qua, hai người đều cảm thấy khó mà chịu đựng tiếp được nữa.

Đào Hành Khản bỗng nghĩ mình chẳng lẽ nào cũng chết, sao không thổ lộ ra những lời đã giấu kín trong lòng bấy lâu nay?

Thế là chàng liên tiếp quét ra ba kiếm đẩy lui lũ sói gần bên, lớn tiếng nói:

- Ngọc Phụng... nàng có hiểu... nỗi lòng ngu huynh không?

Dị Ngọc Phụng chẳng bao giờ ngờ mình lại chết như thế này. Trước đó tuy nàng ương ngạnh bảo là không cần Dị Cư Hồ cứu giúp, nhưng giờ đây nàng lại mong Dị Cư Hồ và Đào Lâm đến đây.

Song nàng lại hiểu rất rõ cá tính của phụ thân, đàn sói đông thế này, chưa chắc ông ta đã thắng nổi, mà đã không nắm chắc phần thắng, thì ông ta không bao giờ đến.

Do đó, Dị Ngọc Phụng cơ hồ tuyệt vọng, nay nghe Đào Hành Khản nói vậy, nàng nghe lòng vô cùng chua xót, bất giác ha hả cười vang, tiếng cười ngập đầy đau khổ.

Đào Hành Khản cũng cảm nhận được nỗi lòng nàng qua tiếng cười đau xót ấy, chàng cũng cười ha hả.

Nam nữ thanh niên nói chuyện yêu đương vốn là việc rất bình thường, nhưng bày tỏ tình yêu trong hoàn cảnh thế này như hai người thì thật chưa từng có bao giờ.

Đào Hành Khản chưa dứt tiếng cười, nơi vai trái lại bị một con sói cào trúng, nhưng chàng không cách nào di chuyển đến gần Dị Ngọc Phụng được.

Mây đen tan dần, ánh trăng đã hiện ra lơ mờ. Hai người cùng đưa mắt nhìn nhau cười ảo não, mắt thấy chẳng bao lâu nữa hai người ắt sẽ táng mạng dưới vuốt sói, bỗng trông thấy ba ngọn lửa sáng rực từ hướng đông nam tiến nhanh đến, thoáng chốc đã đến gần.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng lúc này đã trông thấy rõ đó là ba người tay cầm đuốc to, bèn mừng rỡ lớn tiếng nói:

- Các vị bằng hữu, hãy mau dùng đuốc xua đuổi đàn sói giúp chúng tôi với.

Hai người vừa dứt tiếng, chỉ thấy họ đã dừng lại cách đàn sói chừng hai mươi trượng, rồi bỗng quay người chạy đi, hiển nhiên là không muốn đa sự.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng thấy vậy thì cố hết sức quát:

- Thấy chết mà không cứu là nghĩa lý gì chứ?

Chỉ nghe ba người kia đáp:

- Bọn ta...

Ba người đó chính là Tát Thị Tam Ma, họ chỉ nói được hai tiếng, bỗng một bóng đen lao tới nhanh như chớp, chỉ nghe Tát Thị Tam Ma hét vang như gặp quỷ mị, rồi chia làm ba hướng bỏ chạy bán mạng.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng vừa chống chọi với đàn sói vừa liếc mắt nhìn, thấy bóng đen kia thân pháp nhanh nện, tưởng đâu là Dị Cư Hồ. Đến khi bóng đen đã cướp lấy ba ngọn đuốc cầm trong tay, ánh sáng soi rõ phạm vi hơn trượng, họ bèn nhận ra đó không phải là Dị Cư Hồ mà là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô.

Đào Hành Khản từ khi bị Trịnh Tâm Cô ép buộc bái làm sư phụ đến nay, bởi không hề thấy Trịnh Tâm Cô có hành vi tàn ác gì, nên Đào Hành Khản không còn thù ghét Trịnh Tâm Cô như trước nữa. Thế nhưng, giữa hai người vẫn không sao thuận hòa được với nhau, đó là lẽ tất nhiên.

Nhưng giờ đây trong cơn nguy cấp, Đào Hành Khản vừa trông thấy sư phụ, dĩ nhiên hết sức mừng rỡ, “vút” một kiếm, một con sói to đã bị tiện đôi, chàng lớn tiếng nói:

- Sư phụ, đến đây mau.

Chàng vừa dứt tiếng, Trịnh Tâm Cô đã với thân pháp nhanh tới tột độ lao tới.

Lũ sói tuy hung tàn nhưng rất sợ lửa, Trịnh Tâm Cô hai tay cầm ba ngọn đuốc to vung liên hồi, đàn sói lập tức bị hỗn loạn.

Đồng thời Trịnh Tâm Cô hai chân liên hoàn vung ra, lũ sói lần lượt ngã gục.

Lát sau, Trịnh Tâm Cô đã đến bên hai người, cầm quanh ba ngọn đuốc xuống đất, lập tức đàn sói còn hơn trăm con không dám đến gần nữa.

Và lúc ấy trời đã mờ sáng, chỉ cần trời sáng tỏ là đàn sói sẽ bắt chiến tự lui.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng sau hai giờ kịch chiến, giờ đây vừa ngơi tay, liền không đứng vững được nữa, ngồi bệt xuống đất thở hổn hển.

Hồi lâu, nắng ban mai ló dạng, đàn sói dần lui đi.

Đào Hành Khản thở phào hởi:

- Sư phụ đã bảo đồ nhi với Ngọc Phụng tới tây Côn Lôn gặp sư phụ, sao sư phụ lại quay về đây?

Trịnh Tâm Cô mặt lộ vẻ rất thâm trầm, thò tay vào lòng lấy ra hai hoàn thuốc nói:

- Hai người hãy nửa thoa nửa uống, lo chữa thương trước rồi hãy tính.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng vội đón lấy thuốc.

Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô chấp tay sau lưng đi tới đi lui, bỗng nghe một tiếng ngựa hí từ chỗ không xa vọng đến.

Trịnh Tâm Cô vụt ngẩng lên quát to:

- Ai trộm ngựa hả?

Tiếng quát như sấm rền, vọng đi chẳng rõ bao xa. Tiếng quát vừa dứt lại nghe tiếng vó ngựa vang lên và xa dần.

Trịnh Tâm Cô biến sắc mặt, giận dữ gầm vang, loáng cái đã lướt đi hơn ba mươi trượng, đoạn mới nghe tiếng lão vọng lại:

- Hai người hãy theo sau ta mau.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng đưa mắt nhìn nhau, trong lòng đã biết nếu có kẻ dám trêu vào Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô ngoài Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cư Hồ, không còn người thứ hai nào khác.

Hai người tuy đã gắng sức theo Trịnh Tâm Cô, song chưa đầy một khắc đã bị bỏ rơi một quãng rất xa, khinh công của Trịnh Tâm Cô quả là cao siêu khôn lường.

Hai người đành cố gắng đuổi theo, lát sau đã đến bên một gốc cây to, một con ngựa toàn đen đang được buộc vào thân cây, và thân cây bị bóc đi một mảng vỏ to, khắc chữ “Trả lại hắc mã, lấy về bạch mã, hẹn gặp lại tại tây Côn Lôn”, bên dưới in dấu một bàn tay.

Dị Ngọc Phụng vừa nhìn thấy, biết ngay là do phụ thân đã vẽ lại, buông tiếng cười khẩy nói:

- Mọi người đều đến tây Côn Lôn, hẳn là sẽ có náo nhiệt lớn để xem rồi.

Đoạn nàng nắm lấy tay Đào Hành Khản, cùng tung mình lên ngựa. Dị Ngọc Phụng vung tay, dây cương đứt lìa, hắc mã liền xoải vó lao vút đi.

Đến trưa mới gặp Trịnh Tâm Cô trên một ngọn đồi bừa bộn đá núi, chỉ thấy lão ta phóng tới rồi lại phóng lui, đá vụn tung bay và tiếng ầm ầm vang lên không ngớt.

Hai người chẳng hiểu lão đang làm gì, vội ghìm cương dừng ngựa, chỉ nghe “ầm” một tiếng, Trịnh Tâm Cô một quyền đâm vào một trụ đá, trụ đá gãy làm đôi ngay.

Trịnh Tâm Cô vẻ mặt đầy tức giận, ngẩng đầu lên, hai mắt rực vẻ kỳ dị, mũi chân hất nhẹ, một tảng đá to liền bay thẳng về phía Dị Ngọc Phụng và nói:

- Ngươi hãy xem đây.

Dị Ngọc Phụng kinh hãi, vội lộn người xuống ngựa, tảng đá to mang theo một luồng kinh phong bay vút qua, nếu Dị Ngọc Phụng mà không nhận thấy sớm, hẳn đã bị luồng sức mạnh ấy xô ngã xuống ngựa rồi.

Nàng vừa đứng yên thì “bình” một tiếng, tảng đá to ấy đã lún xuống đất.

Dị Ngọc Phụng ngoảnh lại nhìn, thấy trên tảng đá có khắc chữ “Sấm chớp (ý nói con bạch mã) ngàn dặm, đâu thể đuổi kịp, nhất định sẽ chờ tại tây Côn Lôn”.

Dị Ngọc Phụng biết là Trịnh Tâm Cô đã tức giận vì bị đối phương điều cợt, bèn ngẩng lên lạnh lùng nói:

- Trịnh bang chủ, Ngọc Phụng đã đoạn tuyệt tình phụ tử với ông ta từ lâu, Trịnh bang chủ hà tất giận lây Ngọc Phụng làm gì?

Trịnh Tâm Cô tung mình, hạ xuống trước mặt Dị Ngọc Phụng, gần giọng nói:

- Nay ta với y đã thành thể bất lương lập, còn cô nương thì sao?

Dị Ngọc Phụng chẳng chút sợ hãi, đáp:

- Tiểu nữ dĩ nhiên cũng vậy thôi.

Trịnh Tâm Cô gật đầu:

- Tốt lắm!

Đoạn lão quay sang Đào Hành Khản nói:

- Hành Khản, hai người vẫn tiếp tục đi đến tây Côn Lôn, ta vẫn phải đi trước một bước.

Đào Hành Khản không hiểu sao lão lại giữ hành tung thần bí, chẳng biết lão ta thật ra là muốn chàng làm vì việc gì, nên đành lẳng lặng gật đầu.

Trịnh Tâm Cô liền giở khinh công phóng vút đi, thoáng chốc đã mất dạng.

Dị Ngọc Phụng trèo lên ngựa, thẳng tiến hướng tây.

Hai hôm sau, hai người thấy phía trước toàn đường núi, ngựa chẳng thể tiến bước được nữa. Hai người bèn xuống ngựa bộ hành.

Lại trải qua ba hôm vượt núi trèo non, hết sức gian khổ, đến sáng ngày thứ tư, chỉ thấy trước mặt ánh tuyết sáng lóa, đã bước chân vào vùng núi Côn Lôn, trên đường đi không thấy một bóng người nào cả.

Hai người vừa định vượt qua ngọn núi, bỗng nghe sau lưng có người đang phóng nhanh đến. Cả hai liền ngoảnh mặt lại nhìn, chỉ thấy hai con quái xà màu vàng kim, dài chừng năm thước và nhỏ cỡ ngón tay, vùn vút bỏ nhanh tới.

Sau đó mới thấy một người tay cầm chiếc gậy thép chín khúc, một con rắn xanh quấn quanh gậy, theo sau hai con rắn vàng phóng nhanh đến.

Dị Ngọc Phụng thoáng nhìn đã nhận ra đó chính là Linh Xà tiên sinh.

Linh Xà tiên sinh gặp Dị Ngọc Phụng tại đây, không khỏi kinh ngạc, lạnh lùng nói:

- Thì ra cô nương cũng có ở tại đây?

Dị Ngọc Phụng biết Linh Xà tiên sinh rất xảo quyết, cũng chẳng muốn nói chuyện với lão, song vì muốn biết phải chăng lão cũng muốn đến tây Côn Lôn, bèn nói:

- Linh Xà tiên sinh cũng định đến tây Côn Lôn góp vui phải không?

Linh Xà tiên sinh cười nham hiểm:

- Không dám, không dám. Lão phu chỉ muốn đến xem thôi.

- Tiên sinh bắt tất hoài công, Ngân Lệnh Huyết Chuông và Hắc Thiên Ma đều đã có mặt tại đó, chả lẽ tiên sinh đã chán sống rồi hay sao?

Linh Xà tiên sinh thoáng biến sắc mặt, nhưng lão lập tức lấy lại bình tĩnh nói:

- Cũng chưa hẳn, người ta thường nói hữu duyên ắt được, biết đâu lão phu hữu duyên cũng nên.

Đào Hành Khản xen lời:

- Tôn giá muốn được gì?

Linh Xà tiên sinh cười ha hả:

- Hai vị muốn được gì thì lão phu cũng muốn được nấy.

Dứt lời Linh Xà tiên sinh chồm môi huýt dài, hai con rắn vàng mở đường lập tức phóng vút tới, lão nhẹ gật đầu chào hai người rồi phi thân theo sau ngay.

Đào Hành Khản trông theo bóng sau lưng lão, buông tiếng thở dài, nói:

- Chẳng biết là ở tây Côn Lôn có gì mà lại khiến mọi người đều muốn tới đó tranh giành.

Dị Ngọc Phụng trầm ngâm hồi lâu, mới nói:

- Chúng ta cũng nên tới đó xem là biết ngay chứ gì.

Hai người bèn lại tiếp tục lên đường. Trong ngày hôm đó họ đã gặp tất cả ba nhóm người vượt qua họ.

Nhóm thứ nhất là Tát Thị Tam Ma, nhóm thứ nhì gồm bảy tám người, cầm đầu là một lão nhân y phục kết đầy khuy vàng, từ xa đã thấy ánh vàng sáng chói, nhưng chẳng rõ họ là ai.

Nhóm thứ ba là một nam một nữ, nam thần thái thanh cao, trong lòng ôm một cây đàn nhỏ, vừa đi vừa thỉnh thoảng lại khảy đàn “tang, tang”, xem ra như là Mộc Tranh tiên sinh ở trên núi Vô Di Phúc Kiến theo lời đồn đại. Còn nữ thì vô cùng xấu xí, y phục cũng rất dị hợm, tay cầm một thanh trường kiếm dị dạng dài chừng năm thước, nhưng lại chỉ nhỏ cỡ ngón tay.

Ba nhóm người ấy đều hối hả vượt qua hai người, phóng nhanh đến trước, nên không hề xảy ra xung đột.

Đêm hôm ấy, lại có rất nhiều người vượt qua họ, một số đi luôn trong đêm, một số dừng lại phía trước đốt lửa nghỉ ngơi qua đêm.

Bao nhiêu người như có hẹn từ trước, đều cùng tiến về một hướng, và trong số đó cũng có rất nhiều người thuộc giới chính phái.

Vào lúc nửa đêm, có ba tăng nhân đi qua, người đi giữa là một lão hòa thượng râu bạc phơ, tướng mạo uy nghi, chẳng rõ là trưởng lão của môn phái nào, nhưng hiển nhiên không phải là nhân vật tầm thường.

Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khản chỉ bàng quan tọa thị. Sáng hôm sau, hai người lại tiếp tục lên đường. Vào khoảng trưa, phía trước đã hiện ra một ngọn núi cao chót vót, rất cheo leo và từ lưng núi trở lên đều phủ đầy tuyết trắng.

Dưới chân núi đang tụ tập rất nhiều người, và tất cả đều ngược mặt nhìn lên, hẳn là đang tính cách vượt qua ngọn núi ấy.

Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khản đứng nhìn từ xa, thấy họ toàn là những người đã gặp ngày hôm qua, nhưng không có mặt Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô và hai vợ chồng Dị Cư Hồ.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng cũng đang lưỡng lự, bởi ngọn núi quá cao, xem ra khó thể vượt qua được.

Bỗng, trong đám đông có một tiếng nói sang sảng vang lên:

- Nếu mà không đi vòng, làm sao đến được tây Côn Lôn?

Ngay lập tức có mấy người vượt đám đông tiến ra, đi vòng sang hướng đông. Rồi thì mọi người lần lượt nói gót theo sau, không đầy một giờ sau dưới chân núi không còn một bóng người nào cả.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng bấy giờ mới đi đến dưới chân núi, ngược lên xem xét hồi lâu, thấy ngoại trừ đi vòng, thật chẳng còn cách nào khác hơn.

Đang vô kế khả thi, Dị Ngọc Phụng bỗng kinh ngạc reo lên:

- Ô, hãy xem kìa.

Đào Hành Khản chẳng rõ nàng đã phát hiện gì, bèn nhìn theo hướng tay chỉ của nàng, chỉ thấy một tảng đá to, bên trên mọc đầy rêu xanh, nhưng nơi góc trái bên dưới thì lại tróc đi khá nhiều, trông như dấu vết để lại do có người đi chuyển.

Đào Hành Khản chợt động tâm nói:

- Chẳng lẽ sau tảng đá có gì lạ hay sao?

Dị Ngọc Phụng thoáng ngẫm nghĩ:

- Chưa chắc, tảng đá này nặng ít ra cũng năm vạn cân, ai di chuyển được kia chứ?

Đào Hành Khản nói:

- Không sai, vừa rồi đông người thế kia, chưa chắc là đã không có người phát hiện ra dấu vết trên tảng đá này.

Nói đến đó, chàng chợt nảy ý, lại nói tiếp:

- Ngọc Phụng, người nào trông thấy dấu vết này cũng đều nghĩ như nàng cả.

Nhưng nếu tảng đá này mà không di chuyển thì sao lại có dấu vết như vậy? Chúng ta hãy thử xem.

Dị Ngọc Phụng thoáng nhíu mày:

- Cũng được.

Thế là hai người hợp liền sức xô đẩy, chẳng ngờ tảng đá ấy không nặng lắm, chỉ chừng một ngàn cân thôi. Với công lực của hai người, di chuyển một vật nặng ngàn cân dĩ nhiên chẳng có gì là khó.

Trong chốc lát, tảng đá đã bị xô ra chừng hai thước. Hai người bỗng cảm thấy một cơn gió lạnh ập vào mặt, thì ra phía sau tảng đá là một hang động to sâu tối om.

Hai người bất giác vừa kinh vừa mừng, mừng là đã dễ dàng di chuyển được tảng đá, kinh là không biết hang động này thông đến đâu.

Dị Ngọc Phụng nghiêng người bước vào động trước, bật cháy hỏa tập, nhưng từng cơn gió lạnh thổi tạt, ngọn lửa chỉ cháy leo lét.

Tuy vậy, Dị Ngọc Phụng vừa đưa lên soi, lập tức trông thấy con bạch mã đã chết cứng ở trong động. Nàng liền nháy mắt ra hiệu, Đào Hành Khản hiểu ý, lập tức nhặt một bó to cành cây khô, vác trên vai đi vào động.

Hai người dời tảng đá bít cửa động lại, dùng hỏa tập đốt cháy cành cây khô, ở trong động chỉ cảm thấy gió rét căm căm, lạnh thấu xương tủy.

Dị Ngọc Phụng trở xác ngựa nói:

- Ngựa đã chết tại đây, nhất định là họ đã vào trong hang động này rồi.

Đào Hành Khản đến bên xác ngựa, kỹ lưỡng xem xét một hồi, phát hiện một mũi cương chân đen cắm nơi cổ ngựa, chàng lùi sau một bước nói:

- Không sai, con ngựa này chính là đã chết bởi Hắc Tầm Châm.

Dị Ngọc Phụng ngăn người:

- Vậy là hai người đã động thủ rồi ư?

Đào Hành Khản nhẹ lắc đầu:

- Cũng chưa hẳn, có lẽ là Dị... lão tiên sinh đã bỏ ngựa đi bộ thôi.

Khi xưng hô Dị Cư Hồ, Đào Hành Khản thấy hết sức lưỡng lự. Dị Cư Hồ là phụ thân của Dị Ngọc Phụng, lẽ ra chàng phải gọi là “lệnh tôn” nhưng hai cha con giờ đã như kẻ lạ người xa. Mà Dị Cư Hồ hiện tại là em rể chàng, nhưng Đào Hành Khản thật khó mở miệng gọi là “mọi phu”, nên suy nghĩ một hồi mới gọi quách là “lão tiên sinh” cho xong.

Dị Ngọc Phụng gật đầu:

- Vậy là sơn động này tuy ở đây rộng rãi, nhưng vào trong hẳn là rất chật hẹp, ngay cả ngựa cũng khó qua lọt.

Hai người vừa nói vừa tiến vào, ánh lửa do cành cây phát ra chỉ chiếu xa chừng năm sáu thước, bởi đường như trong động có một làn hắc khí bao phủ, nên đã khiến ánh lửa không chiếu xa được hơn một trượng.

Hai người sợ trong động có quái vật gì, nên bước đi hết sức thận trọng, hồi lâu sau mới vượt qua được chừng ba dặm, trước mắt bỗng hiện ra một chút ánh sáng xanh mờ.

Hai người đến gần xem, thấy sơn động tại đây đã hẹp vào, chỉ đủ cho một người lọt ngang qua, ánh sáng xanh mờ là do một loài nấm ở trên vách đá phát ra.

Dị Ngọc Phụng thấy mình đoán đúng, nàng đứng lại trước chỗ hẹp, đưa đuốc lửa vào soi, thấy con đường hầm này sâu thăm thẳm.

Hai người bàn bạc hồi lâu, sau đó nghiêng người chui vào, càng vào trong càng chật hẹp hơn, sau cùng phải ra sức chen mới tiến vào được, nhưng qua khỏi chừng năm dặm, sơn động lại rộng rãi như trước.

Hai người thở phào một hơi dài, biết mình đã không đi lầm đường. Nghỉ ngơi một hồi, vừa định tiếp tục tiến vào, bỗng nghe một chuỗi cười lạnh lùng vang lên ở phía trước.

Tiếng cười ở trong sơn động vang vọng không dứt, gây cảm giác hết sức ghê rợn.

Hai người đưa mắt nhìn nhau, nhận ra tiếng cười ấy là của Dị Cư Hồ.

Rồi sau đó, lại nghe tiếng Dị Cư Hồ nói:

- Hắc Thiên Ma, với thanh danh của tôn giá trong võ lâm mà đã luyện võ công được thế này, chẳng lẽ còn chưa thỏa mãn hay sao? Dị mỗ khuyên tôn giá nên từ bỏ ý định này đi là hơn.

Hai người liền tung mình phóng tới, đồng thời lại nghe Trịnh Tâm Cô nói:

- Dị bằng hữu đã biết được bao nhiêu về sự việc tây Côn Lôn?

Đào Hành Khảm và Dị Ngọc Phụng phóng đi được hơn trượng, đã trông thấy hai đuốc lửa to. Bên dưới một bó đuốc là Dị Cư Hồ và Đào Lâm còn dưới bó kia là Trịnh Tâm Cô, hai người đang đứng đối diện nhau.

Điều kỳ lạ nhất là dưới ánh đuốc sáng, chỉ thấy sơn động đã đến đường cùng, không còn lối đi nữa. Nơi tận cùng là một bức vách đá trắng như ngọc và rất bóng loáng, rộng chừng ba trượng.

Trên bức vách đá trắng ấy lại có một bức họa đồ to được vẽ bằng sơn đen.

Trịnh Tâm Cô vừa thấy hai người đến, bèn nói:

- Hai người hãy đến đây.

Hai người chưa kịp xem kỹ bức họa trên vách đá vẽ gì, liền đi đến bên Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô nhẹ gật đầu với hai người, đoạn lại quay sang Dị Cư Hồ nói:

- Hiện nay bảy con Thông Thiên Bửu Long đã có sáu con nằm trong tay Trịnh mỗ, và mảnh vải gai Trịnh mỗ cũng có nửa phần. Tôn giá hãy nhìn kỹ bức họa trên vách xem, toan tranh đoạt với Trịnh mỗ thì quá ngu xuẩn còn gì?

Vừa nói vừa chỉ tay lên bức họa đồ trên vách đá.

Đào Hành Khảm và Dị Ngọc Phụng bây giờ mới có dịp xem kỹ bức họa trên vách đá. Thấy đó là bảy người Ba Tư, trên đỉnh đầu người nào cũng có một con rồng nhỏ nhẹ nanh múa vuốt, và bên cạnh họ còn có một người Trung Quốc, thân hình ngũ đoản, tướng mạo thanh tú, tay cầm một mảnh vải gai.

Bức họa ấy thật ra có ý nghĩa gì, Đào Hành Khảm và Dị Ngọc Phụng đều hoàn toàn mù tịt.

Chỉ nghe Dị Cư Hồ lạnh lùng nói:

- Không sai, bảy con Thông Thiên Bửu Long, có sáu con ở trong người tôn giá, nhưng Dị mỗ cũng có một con. Một con tuy ít nhưng so với sáu con của tôn giá lại có tác dụng như nhau. Chẳng lẽ tôn giá không biết là phải có đủ bảy con Thông Thiên Bửu Long thì mới mở được cánh cửa kia hay sao?

Trịnh Tâm Cô buông tiếng cười vang:

- Dị Cư Hồ, các hạ mơ tưởng đó ư?

- Tôn giá không tin Dị mỗ có một con Thông Thiên Bửu Long chứ gì?

- Dĩ nhiên! Thông Thiên Bửu Long gồm có bảy con, khi xưa do bảy người Ba Tư đã mang đến Trung Nguyên, bảo là bảy con Thông Thiên Bửu Long và một mảnh vải gai liên quan đến một đại sự có thể thay đổi hiện trạng của cả vũ lâm, nhưng bấy giờ không một ai tin. Mãi sau cùng, họ mới thuyết phục được giáo chủ của Ma Giáo đương thời, cùng đến tây Côn Lôn.

Việc ấy thì Dị Cư Hồ đã biết, nhưng đó là qua thư điển tàng trữ trong Ma Giáo, không ngờ Trịnh Tâm Cô cũng biết, không khỏi lấy làm lạ, bèn cười khẩy nói:

- Việc này trong vũ lâm ai ai cũng biết, có chi là lạ?

Trịnh Tâm Cô cười:

- Nếu trong giới vũ lâm ai ai cũng biết, vậy các hạ nói tiếp nghe xem.

Dị Cư Hồ ngẩn người, bởi y chỉ biết vị giáo chủ Ma Giáo lúc bấy giờ cùng bảy người Ba Tư đến Tây Vực, rồi từ đó biệt vô âm tín, không còn tin tức gì nữa.

Còn về việc bảy con Thông Thiên Bửu Long và mảnh vải gai do đâu lại trở lại Trung Nguyên thì y không hề biết, nên Trịnh Tâm Cô bảo y nói tiếp, đương nhiên là y không thể nói được.

Dị Cư Hồ từ khi thành danh đến giờ, cả hai giới chính tà gặp y thấy đều hết sức khách sáo, chưa từng gặp cảnh bề bồng như thế này bao giờ, lúc này bị Trịnh Tâm Cô hỏi cho cứng họng, không khỏi thẹn quá hóa giận, sầm mặt nói:

- Các hạ định động thủ ư?

Dứt lời lão đã tiến tới một bước.

Trịnh Tâm Cô gật đầu, nhếch môi cười nói:

- Không sai! Trịnh mỗ cũng muốn thử xem môn Huyết Chưởng của Ngân Lệnh Huyết Chưởng ra sao.

Dị Cư Hồ ha hả cười to:

- Trong hai mươi năm qua, chưa ai dám nói lời như vậy với Dị Cư Hồ này.

Đoạn lão chậm chậm đưa tay lên, chỉ thấy bàn tay y trắng như ngọc, chẳng rõ hai từ Huyết Chưởng từ đâu mà có.

Nhưng trong chớp mắt, đã thấy lòng bàn tay y loáng thoáng như có màu đỏ chuyển động, lát sau đã trở nên đỏ như máu và thoáng mùi tanh tươi.

Mùi tanh tuy không nồng lắm, nhưng cũng gây cảm giác tởm lợm.

Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khẩn thấy môn Huyết Chưởng công chưa thi triển mà đã khủng khiếp như vậy, không khỏi kinh hãi vô cùng.

Nhất là Dị Ngọc Phụng, tuy sớm biết phụ thân mình hiệu xưng Ngân Lệnh Huyết Chưởng, nhưng nàng chưa từng trông thấy phụ thân sử dụng môn Huyết Chưởng bao giờ.

Lúc này chẳng qua Dị Cư Hồ mới giơ tay lên, chưởng lực chưa phát mà đã kinh khủng như vậy, đủ biết thanh danh trong vũ lâm cao thế kia, hoàn toàn không phải do sự may mắn.

Trịnh Tâm Cô hai mắt sáng quắc nhìn vào lòng bàn tay Dị Cư Hồ hồi lâu mới lạnh lùng nói:

- Các hạ quả danh bất hư truyền.

Dứt lời, đột nhiên lật tay lên, chỉ thấy nơi lòng bàn tay lão có một vết đen chuyển động như có rất nhiều tăm đen bò lúc nhúc, lão nói:

- Huyết Chưởng công đành rằng lừng danh thiên hạ, nhưng Hắc Tầm Chưởng cũng chưa hẳn thua kém. Dị Cư Hồ, hai ta hãy thắng thua đối nhau vài chưởng, thế nào?

Dị Cư Hồ đành giọng:

- Được!

Hai người lập tức xáp vào nhau, chỉ thấy bóng người nhấp nhoáng, không sao rõ họ đã sử dụng chiêu thức gì, tai chỉ nghe bốn tiếng “bốp bốp bốp bốp”, rồi lại tách nhau ra. Hai người đều mặt mày trắng bệch, lập tức ngồi xuống đất, không nói một lời.

Đào Hành Khẩn, Dị Ngọc Phụng và Đào Lâm đều không rõ việc gì đã xảy ra, chỉ ngơ ngác nhìn nhau. Chừng nửa giờ sau, mới thấy hai người không hẹn đồng đứng lên cùng một lúc.

Đồng thời, Trịnh Tâm Cô cười ha hả nói:

- Dị Cư Hồ, nếu hai ta mà là bạn ắt thiên hạ vô địch, còn như là địch, ắt khiến kẻ địch của chúng ta cười cho.

Vừa qua, Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô đã chớp nhoáng trao đổi với nhau liên tiếp bốn chiêu, nhưng kết quả đã bắt phân thắng bại, và cơ hồ lưỡng bại câu thương.

Đối với Dị Cư Hồ, đó là điều chưa từng có, nhưng mặc dù y không phải là người chính phái, song rất tự phụ, cũng không bao giờ chịu đứng chung hàng ngũ với Trịnh Tâm Cô, bèn cười khẩy nói:

- Đừng nói lời thôi, hai ta quả cũng có thể hợp tác, nhưng lợi ích do Thông Thiên Bửu Long có được phải chia hai, các hạ đồng ý không?

Trịnh Tâm Cô cười quái dị:

- Các hạ dựa vào đâu mà đòi nửa phần chứ?

Dị Cư Hồ lạnh lùng:

- Dị mẫu có một con Thông Thiên Bửu Long.

Trịnh Tâm Cô cười tợn hơn:

- Thông Thiên Bửu Long vốn quả là có bảy con, nhưng hiện tại chỉ có sáu, và sáu con ấy thấy đều ở trong tay Trịnh mẫu. Các hạ bảo chỉ có một con, sao không lấy ra xem thử?

Dị Cư Hồ hết sức lấy làm lạ, trong người mình rõ ràng là có một con Thông Thiên Bửu Long, vì sao Trịnh Tâm Cô cứ khẳng khẳng bảo mình là không có thế này? Xem chừng đó nhất định là quỷ kế, mình đâu thể mắc mưu y được. Lão bèn cười khẩy nói:

- Vật của Dị mẫu hà tất phải cho các hạ xem!

Trịnh Tâm Cô nhếch môi cười:

- Đó đủ biết là các hạ không có rồi. Bởi các hạ không rõ phần sau sự việc khi xưa nên mới định đánh lừa Trịnh mẫu, các hạ có biết khi giáo chủ Ma Giáo cùng bảy người Ba Tư rời Trung Nguyên đến Tây Vực, sau đó lại xảy ra việc gì không?

Dị Cư Hồ chỉ cười khẩy không đáp.

Trịnh Tâm Cô lại nói tiếp:

- Khi tám người đến đây, giáo chủ Ma Giáo bỗng sinh dị tâm, lẽ ra họ đã thỏa thuận với nhau là tám người sẽ chia đều lợi ích có được do Thông Thiên Bửu Long đem lại, và giáo chủ Ma Giáo cũng phải thu nhập họ vào trong giáo, cùng nhau tạo dựng sự nghiệp lừng lẫy trong chốn võ lâm.

Dị Cư Hồ càng nghe càng kinh ngạc, mình đã ở trong Ma Giáo lâu thế kia mà cũng không hề hay biết việc này, vậy thì Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô sao lại biết được nhỉ?

Nên lão chỉ cười khẩy nói:

- Dị mẫu xin rửa tai lắng nghe.

Trịnh Tâm Cô cười ha hả:

- Các hạ không tin lời nói của Trịnh mẫu ư?

Dị Cư Hồ lặng thinh.

Trịnh Tâm Cô lại nói tiếp:

- Nhưng giáo chủ Ma Giáo đã sinh dị tâm, đã ra tay sát hại họ. Nhưng vị giáo chủ ấy lại không ngờ đến là trong số họ có một người từng luyện qua mấy mươi năm nội công, ông ra tay quá nhẹ nên người đó chưa chết, và đã nuốt chửng một con Thông Thiên Bửu Long vào bụng.

Dị Cự Hồ cười khẩy:

- Có lẽ các hạ lúc bấy giờ đã có mặt tại chỗ phải không?

- Tuy Trịnh mỗ không có mặt, nhưng người đó sau khi trốn thoát, đã vào Trung Nguyên ghi lại hết mọi sự và Trịnh mỗ đã được xem qua quyển ký sự ấy.

Dị Cự Hồ nghe vậy, lòng đã tin đối phương nửa phần.

Trịnh Tâm Cô lại nói tiếp:

- Chính ngay tại nơi đây, giáo chủ Ma Giáo đã tiếp tục tiến vào, nhưng vì Thông Thiên Bửu Long thiếu mất một con nên chưa thể thành sự, sau cùng ông đã chết trong vách động này. Trước khi chết, ông ta xé đôi mảnh vải gai, ném ra ngoài cùng với sáu con Thông Thiên Bửu Long. Mấy trăm năm qua, lại có người tới lui vùng Tây Vực nhặt được và mang vào Trung Nguyên.

- Vậy thì con Thông Thiên Bửu Long thứ bảy cũng có khả năng xuất hiện chứ?

- Con Thông Thiên Bửu Long thứ bảy bị người Ba Tư kia nuốt vào bụng, sau đó y lại mất tích, các hạ biết đâu tìm?

Dị Cự Hồ cười khẩy:

- Rất có thể y đã chết trong núi, mấy trăm năm qua, dĩ nhiên thi thể cũng đã sớm hóa thành tro bụi, việc con Thông Thiên Bửu Long thứ bảy tái xuất hiện cũng đâu có gì lạ.

Trịnh Tâm Cô cười:

- Tất nhiên chẳng phải là không có khả năng, nhưng cơ hội thật quá mong manh.

Dị Cự Hồ thò tay vào lòng, lấy ra một con rồng vàng nói:

- Hãy xem đây là gì?

Trịnh Tâm Cô lập tức biến sắc mặt.

Dị Cự Hồ dương dương đắc ý, nói tiếp:

- Hắc Thiên Ma, giáo chủ Ma Giáo khi xưa cũng có sáu con Thông Thiên Bửu Long mà bất thành sự, hẳn là các hạ không muốn theo gương ông ta chứ?

Trịnh Tâm Cô nhếch môi cười gượng:

- Các hạ quả thật là lợi hại.

Dị Cự Hồ trầm giọng:

- Những gì có được do Thông Thiên Bửu Long, hai tay sẽ chia đều nhau, thế nào?

- Không ai biết được đó là những gì, nếu là thứ xấu xa, các hạ cũng đòi chia phần nữa ư?

Dị Cự Hồ cười ha hả:

- Đó là lẽ tất nhiên.

Rồi thì hai người không hẹn cùng quay người, đặt tay lên vách đá đẩy tới, chỉ nghe tiếng kèn kẹt vang lên, cả bức vách đá trắng đã bị chuyển dịch, lát sau đã đẩy được năm sáu thước.

Hai người cùng thoái lui, đồng thanh nói:

- Xin mời!

Đào Hành Khản, Đào Lâm và Dị Ngọc Phụng thấy vậy đều hết sức kinh ngạc, định thần nhìn, hang động sau vách đá tối mịt, không trông thấy gì cả.

Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô sau khi lên tiếng mời, nhưng chẳng người nào chịu tiến vào động trước.

Hồi lâu sau, Trịnh Tâm Cô cười ha hả nói:

- Lão Dị, hai tay nắm tay nhau cùng vào nhé?

Dị Cư Hồ đáp:

- Được!

Đoạn hai lão đưa tay ra, “bốp” một tiếng, hai người nắm chặt tay nhau, cất bước đi vào hang động.

Lúc này ngoài Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô, chỉ có Đào Lâm là biết đại khái vì sao họ đã vào trong hang động, bởi nàng từng được nghe Dị Cư Hồ nói về sự tích của bảy người Ba Tư và giáo chủ Ma Giáo.

Còn Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng biết được càng ít hơn, hai người chỉ mới vừa nghe Trịnh Tâm Cô đề cập đến, nên hết sức do dự, không biết có nên theo vào hay không.

Ba người đứng chờ ngoài cửa động, Dị Ngọc Phụng trừng mắt giận dữ nhìn Đào Lâm. Đào Lâm và Đào Hành Khản thì xót xa đưa mắt nhìn nhau.

Lát sau, từ trong động vang lên tiếng Dị Cư Hồ nói:

- Phu nhân, hãy vào đây.

Rồi tiếng Trịnh Tâm Cô cũng nói vọng ra:

- Hai người cũng vào đây đi.

Ba người liền cầm đuốc đi vào hang động. Lát sau, tiếng kèn kẹt lại vang lên, vách đá lại từ từ khép lại, và rồi bên ngoài động lại tối mịt. Lúc này nếu có ai đến đây mà không biết vách đá có thể chuyển dịch, nhất định cũng tưởng nơi đây là đã cùng đường.

Nhóm Dị Cư Hồ năm người sau khi vào trong động, thật ra đã đi đâu và đã làm gì, đã trở thành một điều bí mật, bởi sau đó không ai phát hiện tông tích của họ nữa.

Việc Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ và Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô cùng đến tây Côn Lôn bởi có liên quan đến Thông Thiên Bửu Long, tuy hai người hành sự hết sức kín đáo, nhưng trong giới võ lâm chẳng có bí mật nào là giữ kín được mãi cả.

Do đó có rất nhiều cao thủ võ lâm hay tin kéo đến, hy vọng sẽ có được chút ích lợi gì đó. Nhưng dĩ nhiên là họ chẳng có được gì cả.

Và lẽ đương nhiên, giới võ lâm chẳng ai lại không rõ về võ công của Trịnh Tâm Cô và Dị Cư Hồ, nên người đến đó thấy đều là cao thủ bậc nhất của các môn các phái.

Nhưng khi họ đến tây Côn Lôn, lại không hề phát hiện tông tích Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô. Song đã vượt vạn dặm đến đây, đương nhiên họ đâu chịu dễ dàng quay trở về Trung Nguyên, nên đã tìm kiếm suốt hơn ba tháng dài, lùng sục khắp khu vực phía tây núi Côn Lôn hàng ngàn dặm. Thế nhưng, sau hơn ba tháng ròng rã, họ vẫn không hề phát hiện ra tông tích của Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô.

Lúc này, họ còn tưởng là tin đồn thất thiệt, nhưng có vài người lại chính mắt trông thấy Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô đi về hướng tây. Sau khi tìm kiếm không có kết quả, họ liền nghĩ là rất có thể hai người đã lấy được báu vật và trở về Trung Nguyên rồi.

Họ vừa nghĩ vậy, thấy đều không khỏi kinh hoàng, bởi sự vật liên quan đến Thông Thiên Bửu Long tuy chưa rõ là gì, nhưng đó hẳn là một pho võ học tuyệt đỉnh, nếu Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô đã lấy được, nhất định giới võ lâm sẽ khó có thể bình yên được nữa.

Do đó, họ lại cùng quay về Ngân Hoa Cốc, họ đã vào trong xem thử, Ngân Hoa Cốc điêu tàn đổ nát, chứng tỏ đã vắng bóng người từ lâu.

Trong một năm sau đó, mọi người đều nơm nớp lo âu, sợ Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô đột nhiên liên thủ xuất hiện, gây giông gió trong chốn giang hồ.

Nhưng một năm sau, Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô vẫn biệt vô âm tín, nên giới giang hồ cũng cảm thấy yên tâm dần. Có kẻ đoán là hai người có lẽ đã sinh tâm độc chiếm, nên đã xảy ra xung đột và cả hai đã chết tại tây Côn Lôn rồi.

Sự suy đoán ấy vốn cũng chẳng mấy ai tin, nhưng thắm thoát ba năm trôi qua, tông tích hai người vẫn như đá chìm đáy biển, nên đã có rất nhiều người bắt đầu tin vào lập luận ấy. Thế rồi, câu chuyện này đã trở thành đề tài đàm luận trong lúc trà dư tửu hậu.

8. Thương Gia Bình Quân Hùng Tự Hội

Vào đầu xuân ba năm sau, các môn phái trong võ lâm thấy đều nhận được một thiệp mời của Thương Gia Bình ở Tứ Xuyên, mời cao thủ các môn phái đến Thương Gia Bình phó hội, bảo là có việc hệ trọng liên quan đến toàn thể võ lâm, cần thương thảo.

Người đứng tên trong thiệp mời là Thương Chấn và Thương Pháp.

Trong võ lâm vốn đã hơn ba năm không có việc gì xảy ra, nên vụ thiệp mời rộng rãi này lại gây ra rất nhiều xôn xao. Bởi vì vụ toàn gia họ Thương bị thảm tử, giới võ lâm ai ai cũng biết, giờ đây bỗng lại có người dùng danh nghĩa Thương Gia Bình phát thiệp mời, sự việc quả đáng khả nghi.

Mọi người trong giới võ lâm đều cảm thấy một cơn giông tố kinh hoàng sắp ập đến.

Trong khi cao thủ các môn phái lục tục kéo đến Thương Gia Bình, trên đường đến Tứ Xuyên vào lúc chiều tối đã xuất hiện một thanh niên chậm rãi bước đi.

Thanh niên ấy vẻ mặt có vẻ rất u uất, như có tâm sự hết sức trọng đại không sao giải quyết được. Trong rặng chiều rực đỏ, bao hào khách võ lâm đều phi ngựa về hướng tây đến Thương Gia Bình. Nhưng chàng thanh niên ấy lại ung dung bước đi, thỉnh thoảng lại đứng hơi lâu trước vách núi cao, hoặc thở dài, hoặc cúi đầu lẩm bẩm một mình.

Lát sau, trời đã tối dần, lại nghe tiếng vó ngựa dồn dập vang lên, chàng thanh niên ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy ba con tuấn mã và người trên lưng ngựa đều tay cầm một ngọn đuốc to đang phóng đến như bay.

Khi đến cạnh chàng thanh niên, ba con ngựa bỗng dừng lại, một người cất tiếng hỏi:

- Này, đến Thương Gia Bình phải đi thẳng tới, phải không vậy?

Chàng thanh niên không quay đầu, chậm rãi nói:

- Phải...

Ba con ngựa lại định phóng đi, nhưng một người bỗng nói:

- Ủa, người này trông quen mặt quá nhỉ.

Một nữ nhân gầy gò và xấu xí tiếp lời:

- Phải rồi! Này bằng hữu, chúng ta có từng gặp nhau chưa?

Chàng thanh niên nhếch môi cười:

- Không chừng có cũng nên.

Ba người ấy là hai nam một nữ, đưa mắt nhìn nhau, một người mập lùn đắp ngựa đến gần, đưa mắt nhìn chàng thanh niên.

Vừa lúc chàng thanh niên quay đầu lại, người mập lùn bỗng cười ha hả nói:

- Thì ra là người.

Chàng thanh niên này chẳng phải ai khác mà chính là Lý Thuần Như.

Hai người kia cũng phá lên cười, như chẳng xem Lý Thuần Như ra gì cả.

Lý Thuần Như mặt vẫn trở khác, lạnh lùng nói:

- Ba người cần đến Tứ Xuyên phó hội, sao không đi mau, còn ở đây lồi thôi làm gì?

Gã cao gầy cụt hai chân, cười quái dị nói:

- Đại ca nghe đó, hẳn lại còn thắc mắc đến việc của chúng ta nữa chứ.

Lý Thuần Như quay mặt đi, gã mập lùn tiến tới một bước, vỗ vai chàng nói:

- Này, ba năm qua người ở đâu? Người của Ngân Hoa Cốc có tin tức gì không?

Đào cô nương của người đã trở thành Dị phu nhân...

Lý Thuần Như bỗng quay người, trầm giọng quát:

- Im ngay!

Gã mập lùn cười vang:

- Tiểu tử, người hùng hổ gì kia chứ? Ba năm trước người với Dị phu nhân...

Lý Thuần Như mắt bỗng lộ dị quang, tay áo nhẹ phất, chớp nhoáng đã quấn vào cổ tay gã mập lùn...

Gã mập lùn giật mình kinh hãi, vội vùng chỉ điểm thẳng vào ngực Lý Thuần Như, nhưng chỉ nghe “rắc, rắc” hai tiếng, và gã mập lùn rú lên đau đớn.

Lý Thuần Như an nhiên vô sự, còn gã mập lùn thì gãy mất hai ngón tay trái.

Lý Thuần Như buông tiếng cười khẩy, tay áo phất nhẹ, đẩy gã mập lùn loạng choạng bật lùi ra xa hai trượng, mới “thịch” một tiếng, ngã lăn ngồi xuống đất.

Nhưng gã mập lùn võ công quả là cao cường, lập tức đứng bật dậy, tung mình lên ngựa, lớn tiếng nói:

- Đi mau!

Hai người kia đồng thanh nói:

- Đại ca, Tát Thị Tam Ma chúng ta đã mất uy thế như thế này từ bao giờ chứ?

Gã mập lùn quát:

- Đi mau, đừng lồi thôi.

Trong khi gã giật mạnh dây cương, giục ngựa phóng đi, hai người kia cũng đành phải theo sau.

Trong Tát Thị Tam Ma, Tát Bằng tuy là nữ giới, nhưng tính tình hết sức nóng nảy, đã đi xa ngoài một trượng mà vẫn vùng tay ném ra hai ngọn cương tiêu, nhanh như chớp bay về phía Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như sau khi phất tay áo đẩy lui Tát Nguyên Bá, chỉ đứng thừ ra như phỗng đá, mắt thấy hai ngọn cương tiêu sắp trúng vào mình, chàng mới uể oải đưa tay kẹp lấy, đoạn lại tiện tay ném đi.

Tuy trông động tác của Lý Thuần Như uể oải là thế, nhưng hai ngọn cương tiêu rời khỏi tay chàng, đã rít lên ghê rợn, bay vút vào trong bóng tối.

Cơ hồ cùng trong một lúc, lại nghe hai tiếng “á, á” vang lên trong bóng tối, rồi thì có tiếng quát to:

- Kẻ nào đã ra tay ám toán?

Lý Thuần Như ngẩn người, vẻ thần thờ trên mặt liền tan biến đi, ngoảnh mặt lại định nói gì đó, nhưng lại không thốt nên lời, bởi chàng chẳng ngờ mình tiện tay ném hai ngọn cương tiêu đi, vốn không hề có ý đả thương người, vậy mà trời xui đất khiến lại trúng nhằm người ta.

Nghe tiếng quát đầy vẻ tức giận, hẳn là có người nào đó đã bị ngộ thương, như vậy biết giải thích sao đây?

Ngay khi ấy, mây đen bị gió thổi tan, ánh trăng soi sáng cảnh vật, bốn năm bóng người đã xuất hiện trước mặt Lý Thuần Như cách chừng hai trượng, một bóng người cao to đang sải bước tiến đến, thoáng chốc đã đến trước mặt chàng.

Chỉ thấy thân hình người này cao to, tuổi trạc thất tuần nhưng tinh thần vẫn quắc thước, chiếc áo trên mình đầy ánh vàng lấp lánh.

Lão nhân ấy đi đến trước mặt Lý Thuần Như, đưa mắt quan sát chàng một hồi mới cất giọng nói:

- Ám khí vừa rồi chính do ngươi đã phóng ra phải không?

Lý Thuần Như ngẩng lên nhìn, thấy hai trong số bốn người đi cùng lão nhân này đang được đồng bọn dìu đỡ và tay bụm vào vai, sắc mặt trắng nhợt, hiển nhiên đã bị cương tiêu đả thương.

Lý Thuần Như vội ăy năy nói:

- Hai ngọn cương tiêu quả là do tại hạ đã tiện tay ném đi...

Lão nhân quát to:

- Im ngay, đưa thuốc giải ra đây mau.

Lý Thuần Như giật mình:

- Hai ngọn cương tiêu ấy có chất độc ư?

Lão nhân ăy vốn đã mặt đầy vẻ tức giận, nghe Lý Thuần Như nói như vậy càng giận đến tóc bạc dựng ngược, gầm vang như sấm rền, ngũ chỉ như móc câu chộp thẳng vào ngực Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như thấy đối phương vung tay, năm đầu ngón tay cũng ánh vàng lấp lánh, nhìn kỹ thì ra có đeo móng tay bằng vàng rất sắc nhọn, nếu bị chộp trúng, không chết cũng bị trọng thương.

Lý Thuần Như vừa thấy lão nhân vung tay, vội lùi nhanh ra sau một bước và nói:

- Ngũ lão tiền bối, xin tạm người giận.

Lão nhân rút tay, nhưng năm ngón tay vẫn thấp thỏ, bao vây Lý Thuần Như trong phạm vi chiêu thức, quát:

- Ngươi đã biết danh tánh của lão phu, hãy trao thuốc giải ra mau thì còn có thể tha chết cho ngươi.

Thì ra lão nhân này chính là Kim Thần Ngũ Lâm, một cao thủ vùng Hồ Bắc, người chính phái, hào khí ngút mây và võ công cao cường, rất lừng danh trên chốn giang hồ.

Lý Thuần Như lại ăy năy nói:

- Ngũ lão tiền bối, hai ngọn cương tiêu ấy thật ra không phải là của vãn bối.

Kim Thần Ngũ Lâm vụt sầm mặt, ngũ chỉ đột nhiên vươn tới hơn thước, rồi lại vụt về ba bốn tấc nhanh như chớp, đồng thời tạt người sang bên, vung tay ra ngoài, đảo một vòng rồi chộp vào mạn sườn Lý Thuần Như, chiêu thức quả là kỳ ảo.

Lý Thuần Như nhanh nhẹn lách người, năm móng tay vàng của Kim Thần Ngũ Lâm lướt qua bên mạn sườn chàng, chộp vào khoảng không.

Kim Thần Ngũ Lâm càng thêm thịnh nộ, trầm giọng quát:

- Thảo nào ngươi đã dám sử dụng ám khí tẩm độc, thì ra ngươi cũng có được chút bản lĩnh.

Lý Thuần Như vội nói:

- Ngũ lão tiền bối...

Nhưng chàng chưa dứt lời, Ngũ Lâm đã liên tiếp vung ra ba trảo, chỉ thấy ánh vàng lấp lánh, phủ trùm lấy Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như nhanh nhẹn lách tránh, ba chiêu vừa hết, đã thấy chàng lướt nhanh ra ngoài ba trượng, lớn tiếng nói:

- Ngũ lão tiền bối không tin ám khí ấy không phải là của tại hạ?

Ngũ Lâm thấy mình liên tiếp công ra bốn chiêu mà đối phương chỉ dựa vào thân pháp nhanh nhẹn tránh khỏi, lòng cũng không khỏi kinh hãi, nghĩ đối phương tuổi còn trẻ, đã từ đâu học được võ công kỳ ảo thế này?

Hơn nữa, trông chàng ta mặt dầu chính khí, xem ra cũng không phải là hạng người tà ác, bèn nén giận nói:

- Không phải người vậy chứ là ai?

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài:

- Khi nãy vãn bối vừa mới đánh đuổi Tát Thị Tam Ma rời khỏi đây, trước khi bỏ đi họ còn ném ra hai ngọn cương tiêu, vãn bối bắt lấy và tiện tay ném đi, chẳng ngờ lại lỡ gây thương thế cho môn hạ tiền bối.

Kim Thần Ngũ Lâm bán tín bán nghi, bởi Tát Thị Tam Ma khét tiếng võ lâm, mà thanh niên này lại có thể đánh đuổi, đó quả là một điều khó có thể tin được.

Kim Thần Ngũ Lâm bèn hỏi:

- Sư trưởng của người là ai?

Lý Thuần Như lặng thinh một hồi, đoạn lộ vẻ đau buồn nói:

- Gia phụ là Kim Ngân Bát Quái Kiếm Lý Viễn, vãn bối là Lý Thuần Như.

- Ô, ra là Lý công tử, cũng là đến Thương Gia Bình ư?

Lý Thuần Như gật đầu. Ngũ Lâm lại nói tiếp:

- Nghe đầu lệnh tôn và lệnh đường đã chết tại Thương Gia Bình rồi không phải?

Lý Thuần Như thờ thẩn:

- Vãn bối cũng chỉ mới được nghe trên giang hồ đã đồn đại như vậy, sự thật thì vãn bối chưa được rõ.

- Nếu đã là Lý công tử, lệnh tôn lúc sinh tiền với lão phu có gặp gỡ vài lần, cũng kể được là người nhà, vậy chúng ta hãy đuổi theo Tát Thị Tam Ma để lấy thuốc giải, Lý công tử nghĩ sao?

Lý Thuần Như có vẻ miệt cưỡng gật đầu:

- Cũng được!

Kim Thần Ngũ Lâm khoát tay, bốn người kia liền đi đến gần. Chỉ thấy hai người thọ thương mặt mày trắng bệch, mồ hôi đầm đìa, xem ra hết sức đau đớn.

Lý Thuần Như nghe lòng hết sức áy náy, đi đến vùng chỉ điểm mấy cái lên vai hai người, xuất thủ rất thuận thục. Hai người mới thở phào một hơi dài, ra chiều đã dễ chịu hơn nhiều.

Ngũ Lâm thấy Lý Thuần Như võ công như còn cao hơn mình, không khỏi rất lấy làm lạ, bởi ngay cả Lý Viễn lúc sinh tiền, võ công còn thấp hơn ông, vì sao võ công Lý Thuần Như lại cao cường và quái dị thế này?

Thế là mọi người lên đường ngay trong đêm, nhưng không hề thấy bóng dáng Tát Thị Tam Ma đâu cả.

Hai người thọ thương được Lý Thuần Như vận nội công thâm hậu phong bế huyết đạo, chất độc tạm thời không đến nỗi bộc phát, và họ biết Tát Thị Tam Ma cũng là đến Thương Gia Bình phò hội, nên cũng không lo lắng lắm.

Khi trời hừng sáng, họ đã có mặt bên ngoài Thương Gia Bình, chỉ thấy cầu treo không kéo lên và trong trang đèn đuốc cũng chưa tắt, chứng tỏ đã thấp suốt đêm để chờ khách đến.

Họ vừa đặt chân lên cầu treo, thì thấy hai người từ trong đi ra, đưa mắt nhìn, mọi người bất giác sửng sốt. Thì ra hai người đó có vóc dáng cao to ghê gớm, phải ngược lên mới trông thấy mặt họ.

Kim Thần Ngũ Lâm vốn cũng là người vóc dáng cao to, nhưng so với hai gã khổng lồ này, thật hãy còn kém xa.

Hai người ấy chẳng những vóc dáng to cao mà trang phục cũng kỳ lạ chưa từng thấy, hai người đều khoác trên mình một chiếc áo giáp vàng có dạng vẩy cá, và mỗi vẩy trên giáp dày đến hai phân, trông rất là nặng nề, nhưng hai người vẫn ra chiều hết sức nhẹ nhõm, và trong tay mỗi người đều có ngọn giáo vàng dài chừng bảy thước.

Kim Thần Ngũ Lâm cả đời rất yêu thích màu vàng, ngoại hiệu là Kim Thần cũng chính vì vậy mà có, nhưng thấy hai gã khổng lồ này khắp người đầy vàng cũng không khỏi chau mày hết sức lấy làm lạ.

Hai người vừa ra khỏi cổng trang, liền chia ra đứng hai bên tả hữu, khom mình nói:

- Khách đến xin báo danh tánh.

Kim Thần Ngũ Lâm sải bước tiến tới nói:

- Hồ Bắc Kim Thần Ngũ Lâm.

Lý Thuần Như cũng tiến tới nói:

- Tại hạ Lý Thuần Như.

Hai gã khổng lồ quay người, hướng vào trong lớn tiếng nói:

- Kim Thần Ngũ Lâm và Lý Thuần Như đến.

Vừa rồi hai gã khổng lồ cất tiếng hỏi, tuy to lớn nhưng chưa đến nỗi kinh người, lúc này họ lớn tiếng hô, thật hệt như sấm nổ ngang trời, chân khí dồi dào, mọi người nghe liền biết ngay nội công của hai gã khổng lồ này rất có hỏa hầu.

Ngũ Lâm và Lý Thuần Như kinh ngạc, thầm nghĩ hai người này chẳng qua chỉ là kẻ tiếp đón khách đến, địa vị thấp kém mà đã có trình độ võ công thế này, đủ biết cuộc thịnh hội của Thương gia phen này nhất định sẽ xảy ra một trận giông tố lớn chứ chẳng không.

Hai gã khổng lồ vừa dứt tiếng, liền mời mọi người vào trang.

Sau khi mọi người vào trong, thấy phòng ốc thấy đều mới được xây dựng, kiểu dáng hùng vĩ nguy, một con đường trải sỏi dẫn đến đại sảnh.

Mọi người đi đến trước đại sảnh, chỉ thấy hai thanh niên tuổi chừng hăm ba hăm bốn sóng vai bước ra nghênh đón.

Hai thanh niên vòng tay thi lễ nói:

- Ngũ Kim Thần hạ cố đến tề xá, thật vô cùng vinh hạnh. Chúng tại hạ là Thương Chấn và Thương Phát.

Ngũ Lâm đưa mắt nhìn họ, bất giác kinh ngạc ngẩn người.

Bởi trong võ lâm khi nhận được thiệp mời, xưng tên Thương Phát và Thương Chấn, đương nhiên đều đoán ra được là sự tình hẳn có liên quan đến vụ thẩm sát Thương Gia Bình, song vì Thương Chấn và Thương Phát chưa từng nghe danh trong võ lâm, quần hào hầu hết đều nghĩ là phải là hàng nhân vật bậc nhất, bởi phận ngang hàng Bạch Đầu Ông Thương Hào và võ công phải cực cao, đã rời khỏi Thương Gia Bình khi xưa.

Giờ thấy lại là hai thanh niên tướng mạo thanh tú, Kim Thần Ngũ Lâm không kinh ngạc sao được?

Thế rồi cũng đành theo phép lịch sự trong giới võ lâm, ngỏ vài lời khách sáo, sau đó có người đưa họ vào trong ngồi nghỉ.

Chờ cho nhóm Ngũ Lâm đi vào đại sảnh, Lý Thuần Như cố ý đi tụt lại phía sau, đảo mắt quan sát tình hình trong đại sảnh.

Lúc này trong đại sảnh đã có rất nhiều nhân vật võ lâm, và nhiều người trong số có thể nhận ra là hàng cao thủ bậc nhất. Lý Thuần Như cũng không chào hỏi họ, chờ Ngũ Lâm đi khỏi, Lý Thuần Như mới đi đến trước mặt Thương Chấn và Thương Phát, vòng tay thi lễ nói:

- Tại hạ Lý Thuần Như, có một việc cần lĩnh giáo với nhị vị huynh đài.

Thương Chấn và Thương Phát vội nói:

- Lý huynh có gì xin cứ nói, hà tất phải khách sáo?

- Gia phụ Kim Ngân Bát Quái Kiếm Lý Viễn...

Chàng vừa nói đến đó, Thương Chấn và Thương Phát đã thoáng biến sắc mặt, vội hạ thấp giọng nói:

- Thì ra là Lý huynh, Lý huynh đã hay tin bất hạnh của lệnh tôn và lệnh đường rồi phải không?

Lý Thuần Như gật đầu:

- Phải, tiểu đệ đã ba năm không bước chân trên chốn giang hồ, nhưng vừa vào đến Trung Nguyên đã nghe nói gia phụ và gia mẫu đã tử nạn trong Thương Gia Bình, xin nhị vị huynh đài hãy cho biết đầu đuôi tự sự.

Tuy lời lẽ Lý Thuần Như hãy còn hết sức khách sáo, song giọng nói đã khá rắn rỏi.

Thương Chấn và Thương Phát thở dài nói:

- Lý huynh đã đến đây hỏi, đương nhiên là ngu huynh đệ phải cho Lý huynh được rõ tường tận, mời Lý huynh hãy đến đây.

Hai người bèn dẫn bảo gia nhân tiếp đón khách, sau đó dẫn Lý Thuần Như ra khỏi đại sảnh, rẽ qua mấy khúc quanh mới dừng lại trước một cánh cửa sắt tròn.

Hai anh em họ Thương cùng đưa tay ấn mạnh mấy cái vào các nút nhô ra trên cánh cửa, tiếng kèn kẹt vang lên, cánh cửa sắt đã mở ra.

Thương Chấn chìa tay ra nói:

- Xin mời Lý huynh.

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn, chỉ thấy đó là một gian phòng trống vuông vức chừng một trượng, bất giác chau mày nói:

- Đây là...

Thương Chấn và Thương Phát cùng cười nói:

- Lý huynh yên tâm, chúng đệ với Lý huynh cùng chung kẻ thù, không bao giờ hãm hại Lý huynh đâu.

Thương Chấn và Thương Phát trong khi nói đã đi vào phòng trước. Lý Thuần Như lại dậm ra ngại ngần, cũng vội theo sau đi vào.

Thương Phát tiện tay đóng cửa sắt lại, giờ vẻ mặt mới không còn căng thẳng như lúc nãy nữa.

Thương Chấn nói:

- Gian phòng này toàn bộ đều bằng thép, nói chuyện ở đây tuyệt đối không lo bị người nghe trộm.

Lý Thuần Như lòng đầy hồ nghi, chẳng hiểu hai người định giở trò trống gì, nhưng lại không tiện gặng hỏi.

Thương Chấn nói tiếp:

- Lý huynh, lệnh tôn lệnh đường chính là đã chết dưới tay Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cư Hồ.

Lý Thuần Như mặt trắng bệch, thù người ra hồi lâu mới lẩm bẩm nói:

- Lại là y nữa!

Thương Chấn và Thương Phát không hiểu chàng nói gì, trong khi họ cũng đang chột dạ, nên chỉ lặng thinh đưa mắt nhìn nhau.

Lát sau, Lý Thuần Như lại hỏi:

- Vậy cũng chính Dị Cư Hồ đã điểm huyết gia phụ mẫu lúc ở Đông Xuyên ư?

Thương Chấn tần ngần một chút mới nói:

- Ngu huynh đệ cũng không được rõ lắm.

Lý Thuần Như thoáng sầm mặt:

- Theo tại hạ biết, gia phụ mẫu đã được Diêm đại hiệp đưa đến đây cầu xin lệnh tổ giải khai huyết đạo, vì sao lại bắt minh bắt bạch chết dưới tay Dị Cư Hồ, xin hãy cho biết tường tận.

Thương Chấn và Thương Phát vốn hiểu rất rõ về nguyên nhân cái chết của hai vợ chồng Lý Viễn, khi hai người đến Thương Gia Bình, bởi Bạch Đầu Ông Thương Hào đột ngột chết đi nên đã bị người nhà họ Thương giam vào thạch lao, do đó bây giờ Lý Thuần Như hỏi đến, hai người hết sức ngượng ngùng.

Thừ ra một hồi lâu, hai người mới nói:

- Lệnh tôn và lệnh đường quả thật đã chết dưới tay Dị Cư Hồ, mặc dù y thù sâu như biển đối với ngu huynh đệ, nhưng ngu huynh đệ không vu oan giá họa cho y đâu.

Lý Thuần Như đang định hỏi tiếp, bỗng nghe hoàn toàn cười “hắc, hắc” rất khê khàng, nhưng cũng hết sức rõ ràng, ba người đều giật mình kinh hãi.

Lý Thuần Như và anh em họ Thương hồi ba năm trước võ công hãy còn bình thường, nhưng trong ba năm qua họ mỗi người đều có kỳ ngộ. Lý Thuần Như ở trong Già Đường Tự đã hoàn toàn luyện thành nửa bộ Linh Tàng Bửu Lục, giờ đây đã là một cao thủ bậc nhất võ lâm.

Nhưng lúc này chàng cũng không khỏi kinh ngạc, bởi theo lời hai anh em họ Thương, gian bí thất này bốn mặt đều bằng thép, tiếng động không xuyên qua được, vậy thì tiếng cười kia từ đâu phát ra?

Sau một thoáng sững sờ, Thương Chấn quát:

- Ai đó?

Đối phương lại hăng hắc cười và nói:

- Hãy khoan thắc mắc kẻ này là ai, nhưng kẻ này biết rất rõ, khi hai vợ chồng Lý Viễn vừa đến Thương Gia Bình thì bị các người giam vào thạch lao, do đó mới chết, có đúng vậy không?

Khi Thương Chấn cất tiếng hỏi thì Thương Phát đã lao nhanh đến bên cạnh cửa, khê kéo cửa sắt ra, ngay khi đối phương đang nói thì y đã lách người ra ngoài.

Nhưng khi Thương Phát vừa ra đến bên ngoài thì tiếng cười đột nhiên cất cao, đỉnh tai nhức óc và thoáng chốc đã đi xa, tốc độ nhanh đến khó mà tưởng tượng được.

Thương Chấn và Lý Thuần Như cũng vội phóng ra ngoài, chỉ thấy Thương Phát như tên bắn đuổi theo, hai người cũng liền theo sau, thoáng chốc đã băng qua hành lang, theo một cửa hình bán nguyệt đến hậu hoa viên.

Nhưng chẳng hề thấy một bóng người nào cả. Thương Phát mặt đầy hồ nghi, dừng chân ngoảnh lại nói:

- Hai người có nghe rõ đối phương là nam hay nữ không?

Lý Thuần Như lắc đầu:

- Không!

Thương Chấn nóng lòng hỏi:

- Phát đệ có trông thấy người nào không?

- Tiểu đệ chỉ thấy bóng một phụ nữ, loáng cái đã biến mất, thật nhanh không thể tả được.

Ba người còn đang kinh ngạc, bỗng lại nghe trong đại sảnh tiếng người nhốn nháo, trong số có hai tiếng nói vang dội hơn hết, và lời nói nghe chẳng hiểu gì cả.

Thương Phát chau mày nói:

- Hai tên ấy lại nổi điên gì nữa đây?

Thương Chấn tiếp lời:

- Chúng ta hãy vào xem thử.

Hai người vừa định phóng đi, nhưng Lý Thuần Như nhanh nhẹn hơn, đã lướt tới đứng cản trước mặt họ.

Thương Chấn và Thương Phát chứng người nói:

- Lý huynh, đại địch đang ở trước mặt, chẳng lẽ các hạ còn muốn nội bộ xung đột hay sao?

Lý Thuần Như mặt âm trầm, lạnh lùng nói:

- Gia phụ mẫu chết một cách mờ ám, xin hãy chỉ giáo cho.

Hai anh em họ Thương đưa mắt nhìn nhau, bỗng một người đứng dựa lưng vào nhau, một vung tay phải, một vung tay trái, bất thần tấn công Lý Thuần Như.

Hai chưởng của họ không hề gây ra chút tiếng động khê, nhưng lực đạo mạnh khôn tả, Lý Thuần Như chỉ cảm thấy hai luồng đại lực ập tới giữa, lòng càng thêm tức giận.

Vốn ra lòng dạ Lý Thuần Như hết sức hiền lành, tại Già Đường Tự võ công bị phế, nếu không nhờ trong một đêm chép lại nửa bộ Linh Tàng Bửu Lục, rồi dựa vào đó khổ luyện, kiếp này chàng e khó thể rời khỏi Già Đường Tự được.

Nhưng ba năm sau, khi đã luyện thành tuyệt học, chàng chưa từng nghĩ đến hai chữ “báo thù”, và chỉ trong một đêm tối trời, chàng đã để lại một bức thư và mang theo hai quyển Linh Tàng Bửu Lục chép tay âm thầm rời khỏi Già Đường Tự.

Nhưng khi chàng về đến Trung Nguyên, định tìm kiếm Đào Lâm thì nhận thấy chốn võ lâm trong ba năm qua đã hoàn toàn đổi khác. Chàng đi đến đâu cũng đều cảm thấy lạ lẫm, và điều làm chàng đau lòng hơn hết là nghe nói Đào Lâm đã trở thành phu nhân của Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cư Hồ, một đại ma đầu trong chốn võ lâm. Hồi ba năm trước đã cùng Dị Cư Hồ đến tây Côn Lôn, từ đó đến nay không còn nghe tin tức gì nữa.

Khi lần đầu tiên nghe người nói như vậy, Lý Thuần Như vốn không hề tin, chỉ cười rồi bỏ qua, bởi việc ấy chẳng thể nào xảy ra được.

Nhưng khi nghe nói lần thứ hai, chàng không khỏi cảm thấy hoang mang, rồi lần thứ ba, thứ tư, chàng cơ hồ nổi điên lên.

Trong một tháng qua, tính tình của chàng do đó đã trở nên rất nóng nảy. Khi Tát Thị Tam Ma gặp chàng giữa đường, đã không biết điều còn nhắc đến ba tiếng Dị phu nhân, nên đã khiến chàng ra tay trừng trị.

Lúc này bởi huyết thù song thân, Lý Thuần Như càng tức giận tột cùng, vừa thấy hai luồng đại lực ập đến, chàng buông tiếng cười gằn, vận chân khí và song chuông tung ra.

Do bởi chàng đã luyện hết pho Linh Tàng Bửu Lục trong khi mất hết võ công, cho nên nội lực cũng rất là thuần chính, thần công Phật môn đâu phải bình phàm, hai luồng chuông lực của hai anh em họ Thương liền bị đánh bật và đẩy họ bật lùi một bước.

Nhưng trong khi ấy, Lý Thuần Như cũng cảm thấy chuông lực của đối phương hết sức mạnh mẽ. Hai người vừa bật lùi, chàng liền tức thì xoay người vung chỉ điểm vào huyết Khí Hộ nơi mạng sườn của Thương Chấn.

Nhưng Thương Chấn đã nhanh nhẹn xoay người, thân pháp hết sức quái dị, tránh khỏi thế chỉ của Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như vừa định tiếp tục tấn công, bỗng thấy hai gia nhân lật đật chạy đến, thở hào hển và mặt mày xám ngắt.

Thương Phát vội tiến đến hỏi:

- Việc gì thế?

Hai gia nhân gặp được chủ nhân, sắc mặt mới dần trở lại bình thường, thở một hồi mới nói:

- Nhị vị công tử, trong đại sảnh...

Ngay khi ấy bỗng nghe “ầm” một tiếng rền rĩ vang lên trong đại sảnh, tiếng người càng thêm nhốn nháo.

Thương Chấn và Thương Phát vội xô gia nhân ra, lao nhanh về phía đại sảnh.

Các cao thủ võ lâm đến Thương Gia Bình tham dự thịnh hội không phải tất cả đều tập trung tại đại sảnh, lúc này nghe tiếng ồn ào, những người ở nơi khác cũng đổ xô kéo đến đại sảnh.

Lý Thuần Như cũng theo sát phía sau, nhưng khi họ đến trước cửa đại sảnh, thấy đều thờ ra tại chỗ.

Thì ra trong đại sảnh, hai gã khổng lồ vận giáp vàng giáo vàng đang giao chiến với nhau kịch liệt. Hai người vóc dáng cao to, sức lực cũng khác người, xem ra đã giao chiến với nhau khá lâu, đồ đạc trong đại sảnh ngã nghiêng bừa bộn, thậm chí còn đánh gãy một cây cột to.

Mọi người kinh ngạc chẳng qua chỉ vì thấy hai gã khổng lồ đều giao chiến quá liều mạng, còn hai anh em họ Thương thấy họ lại động thủ với nhau, nỗi kinh ngạc càng cao hơn ai hết.

Bởi lai lịch của hai gã khổng lồ này, ngoài họ ra không một ai được biết.

Thì ra họ là anh em song sinh, bình nhật chẳng những không bao giờ cãi vã nhau, mà làm một việc gì cũng cùng một tâm ý, chẳng khác nào như là một người.

Vậy mà giờ đây hai người lại thí mạng giao chiến với nhau thế này, mặc dù trên mình có giáp vàng bảo hộ, song trên mặt đã mang nhiều thương tích.

Sau thoáng ngẩn người, Thương Chấn và Thương Phát liền cùng lao vào đại sảnh, lớn tiếng quát:

- Các người làm gì vậy?

Nhưng hai gã khổng lồ đã tách nhau ra, cùng vung giáo đâm Thương Chấn và Thương Phát, chỉ thấy ánh vàng lấp lóe, uy thế vô cùng hung hiểm.

Thương Chấn và Thương Phát thật chẳng bao giờ ngờ họ lại tấn công mình thế này, bởi tính tình trung hậu vào lại chịu đại ân của hai người, không bao giờ lại trở giáo đối nghịch được.

Vậy mà bây giờ họ lại vung giáo đâm tới, hai anh em họ Thương kinh hãi, vội lách sang bên tránh né, và vòng ra sau lưng họ, vùng vung chưởng bổ vào sau lưng hai gã khổng lồ.

Chỉ nghe “boong” một tiếng, chưởng lực trúng vào áo giáp, hai gã khổng lồ loạng choạng chúi tới một bước, nhưng liền quay người, lại vung giáo đâm tới, hệt như đối phó với kẻ đại thù vậy.

Hai anh em họ Thương một là do trong lòng kinh ngạc, hai là ở trước mặt đông người thế này, họ cũng cảm thấy hết sức ngượng ngùng, nên lòng đã phừng lửa giận, liền tiếp quát mấy lượt mà hai gã khổng lồ vẫn như không hề nghe thấy.

Thương Chấn thụp người lách sang bên, tay trái vạch một vòng tròn, ngũ chỉ móc câu chụp vào cổ tay một người, khi sắp chụp đến, ngón giữa bỗng bung ra, thủ pháp quái dị khôn lường, chỉ lực trúng ngay mạch môn gã khổng lồ ấy.

Gã khổng lồ bị điểm trúng mạch môn, lập tức buông tay, ngọn giáo vàng bay thẳng lên không, cắm vào xà nhà, cán giáo rung động không ngừng.

Thương Chấn sẵn tới một bước, vung chưởng lên rồi vụt hạ xuống, chỉ nghe thấy “bình” một tiếng, đã trúng vào bụng dưới gã khổng lồ ấy.

Gã khổng lồ ấy trúng chưởng vào bụng liền tiếp bật lùi mấy bước, ngã lăn ra đất, miệng sùi bọt trắng, ngất xỉu tại chỗ.

Bên kia, Thương Phát cũng đã đoạt lấy ngọn giáo vàng của gã khổng lồ kia và nắm giữ cổ tay, gần giọng nói:

- Ô Sĩ Đạt, người làm gì vậy hả?

Gã khổng lồ có tên Ô Sĩ Đạt găm lên giận dữ, bất thần cúi người, đâm đầu vào ngực Thương Phát.

Thương Phát rất tức giận, chop vào đầu Ô Sĩ Đạt, vừa định vận nội lực bóp chết y, bỗng nghe Thương Chấn hét to:

- Phát đệ, hãy khoan hạ thủ.

Thương Phát lập tức thu hồi nội lực, tiện tay điểm huyết Phong Phú sau lót Ô Sĩ Đạt.

Ô Sĩ Đạt miệng kêu “ọc, ọc”, ngã lăn ra đất không bò dậy được nữa.

Thương Chấn vội nói:

- Thôi bỏ qua đi, họ đã bị người ám toán đấy.

Thương Phát trở mắt:

- Sao Chấn ca biết?

Thương Chấn nắm lấy cổ tay gã khổng lồ giơ lên:

- Hãy xem này, nơi cổ tay Ô Sĩ Đạt hẳn là cũng có vết thương như vậy.

Thương Phát liền nắm tay Ô Sĩ Đạt lên xem kỹ, quả là nơi cổ tay Ô Sĩ Đạt có một vết sưng đỏ cỡ đầu ngón tay, giữa vết sưng còn có hai lỗ nhỏ đen ngòm, và từ trong lỗ chảy ra một chút chất lỏng màu đen.

Thương Phát đứng lên, cao giọng nói:

- Vị bằng hữu nào nếu có hiềm khích gì với huynh đệ bọn này thì xin cứ ra mặt gặp nhau giải quyết, sao lại phá khuấy hai người này làm gì?

Khi nói, vẻ mặt Thương Phát đã hết sức khó coi. Khi Thương Phát dứt lời, Thương Chấn lạnh lùng nói:

- Linh Xà tiên sinh đâu, mời đến đây.

Trong đám đông liền có người cất tiếng nói:

- Chẳng hay chủ nhân có điều chi chỉ bảo?

Rồi thì một lão nhân thấp bé cầm xà trượng chậm rãi bước ra.

Hai anh em họ Thương lạnh lùng nói:

- Tiên sinh nuôi chứa rắn độc khắp thiên hạ, hai người này xem chừng là bị rắn độc cắn nên mới nổi điên, phiền tiên sinh xem xét và giải cứu cho.

Đoạn hần nhìn chăm chú vào Linh Xà tiên sinh.

Linh Xà tiên sinh nghe nói vậy không khỏi bức tức, thầm nghĩ hai tiểu chủ nhân này lại nghi ngờ mình hạ thủ hay sao?

Song lão là người nham hiểm, dĩ nhiên đâu dại gì phát tác, nên thản nhiên nói:

- Để lão phu xem thử rồi hần liệu.

Nói đoạn lão đi đến cạnh Ô Sĩ Đạt, vừa đưa mắt nhìn, liền tức thì biến sắc mặt.

Hai anh em họ Thương vốn quả có nghi ngờ là do Linh Xà tiên sinh đã gây ra, nhưng lúc này thấy sắc mặt lão đột biến, liền biết ngay là không phải.

Linh Xà tiên sinh lại đi đến bên gã khổng lồ kia, cầm tay lên xem, mặt tái mét lùi sau mấy bước, nghiêm nghị nói:

- Chủ nhân, mấy ngày nay có đôi đầu nào đến đây không?

Anh em họ Thương vội nói:

- Linh Xà tiên sinh, thật ra họ đã trúng phải chất độc gì, và của loài rắn nào vậy?

- Loài rắn độc này có tên là Kim Tiền Triển Nhật, khắp thiên hạ chỉ trừ miền tây Côn Lôn mới có, họa hoằn lắm mới bắt được một con, ngoài ra không nơi nào khác có.

Rất nhiều người nghe xong những lời của Linh Xà tiên sinh, lòng cũng hết sức kinh ngạc, tuy có lẽ không ai biết gì về loại rắn Kim Tiền Triển Nhật, nhưng miền tây Côn Lôn thì chẳng xa lạ gì đối với họ.

Hồi ba năm trước, nhiều cao thủ võ lâm đi ra tận tây Côn Lôn để rồi thất vọng quay về. Nhóm Dị Cư Hồ và Hắc Thiên Ma kể từ đó biệt vô âm tín, sự kiện ấy tuy giới võ lâm đã lãng quên, nhưng dù sao cũng chưa đến độ quên hẳn.

Do đó, đám đông liền tức thì nhốn nháo xôn xao, nhận thấy sự thể chẳng phải tầm thường.

Linh Xà tiên sinh nói tiếp:

- Thương công tử, mấy ngày nay có ai từ Tây Vực đến đây không?

Anh em họ Thương càng nhận thấy sự tình nghiêm trọng, nghĩ kỹ thấy trong mấy ngày qua không hề có người nào từ Tây Vực đến, nên bèn lắc đầu.

Linh Xà tiên sinh nghiêm mặt nói:

- Nay liệt vị anh hùng đã đến gần đông đủ, Thương công tử đã mời mọi người đến đây thật ra về việc gì, có thể công bố được rồi.

Thương Chấn và Thương Phát đưa mắt nhìn nhau, đoạn nói:

- Được, xin mời mọi người vào ngồi trong đại sảnh.

Những người bên ngoài liền lập tức ủa vào đại sảnh, Lý Thuần Như cũng chen chân vào trong số ấy, vào ngồi trong một góc.

Không bao lâu, trong đại sảnh đã tụ tập hơn trăm cao thủ các môn các phái, mọi người thấy đều yên lặng, trong đại sảnh hết sức yên ắng.

Thương Chấn chậm rãi đứng lên, trước hết ôm quyền xá hết một vòng, đoạn mới trầm giọng nói:

- Chư vị anh hùng, hôm nay ngu huynh đệ đã thỉnh mời chư vị đến đây, quả là có điều vô cùng hệ trọng...

Bỗng có người lớn tiếng nói:

- Có gì hãy mau nói đi, đừng dài dòng lôi thôi.

Thương Chấn đưa mắt nhìn, thấy đó là một đại hán râu ria xồm xoàm, biết là một người nóng tính, bèn không màng đến, nói tiếp:

- Thế nhưng, việc này e có thể liên quan đến toàn thể võ lâm, nên mới mạnh dạn thỉnh mời chư vị đến đây một chuyện. Gia tổ Bạch Đầu Ông và tất cả mọi người thân của chúng tôi thấy đều táng mạng dưới tay một người.

Trong đám đông lại có người lớn tiếng hỏi:

- Người đó là ai?

Thương Chấn gằn mạnh từng tiếng:

- Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cư Hồ.

Đó là điều nằm trong dự đoán của mọi người, bởi kẻ thù có bản lĩnh gây nên vụ thảm sát tại Thương Gia Bình thật có thể đếm trên đầu ngón tay, và khả năng cao hơn hết chính là Dị Cư Hồ.

Trong đại sảnh lại yên ắng một hồi, đoạn mới nghe Kim Thần Ngũ Lâm lớn tiếng nói:

- Thương công tử, Dị Cư Hồ trong ba năm qua đã không rõ tung tích...

Mới nói đến đó, bỗng nghe một tiếng cười khẩy vang lên trên xà nhà. Tiếng cười ấy nghe đến lạnh người, trong lúc nắng chói chang mà mọi người vẫn tưởng như đang ở trong một hồ băng giá rét.

Lập tức, mọi người thấy đều ngước lên nhìn, nhưng trên xà nhà chẳng có một người nào cả.

Trong đại sảnh chẳng thiếu cao thủ bậc nhất, tiếng cười ai nấy đều nghe rõ, vậy mà chỉ trong khoảng khắc đã biến mất, thật không thể nào tưởng tượng được.

Trong khi mọi người đang sửng sốt, bỗng nghe Kim Thần Ngũ Lâm cất tiếng huýt dài, vọt người lên không nói:

- Thương công tử, lão phu xin đắc tội.

Mọi người lại sửng sốt, chẳng hiểu Kim Thần nói vậy là ý gì, nhưng Kim Thần hành động nhanh khôn tả, chỉ nghe “bộp” một tiếng, tay trái đã bám vào xà nhà, tay phải vung lên “ầm” một tiếng, cát đá bay mù mịt, mái nhà đã hiện ra một lỗ to.

Mọi người giờ mới hiểu ra là tiếng cười khi nãy là đã phát ra từ trên mái nhà, kẻ nào đó đã ở trên ấy dùng nội lực dồn tiếng cười vào trong đại sảnh.

Quả nhiên, cát đá chưa rơi xuống đến đất, qua lỗ to trên mái nhà đã trông thấy một bóng người, loáng cái đã biến mất.

Bóng trắng ấy mảnh mai yếu điệu và tóc dài phủ vai, hiển nhiên là một phụ nữ.

Kim Thần Ngũ Lâm quát to:

- Đứng lại!

Ông vừa định vọt qua lỗ trên mái nhà, bỗng nghe trong đại sảnh có người nói:

- Dị cô nương đó ư?

Rồi thì một bóng người hệt như làn khói nhẹ đã vượt qua Kim Thần, vọt qua luôn lỗ hổng lên mái nhà.

Kim Thần Ngũ Lâm thấy có người vượt qua mặt mình, tức giận vung tay chop, song thân pháp người đó quá nhanh, Kim Thần đã chop vào khoảng trống.

Kim Thần buông tiếng cười gằn, người hạ xuống trên xà nhà. Liền khi ấy, hai anh em họ Thương cũng đã vọt lên mái nhà, phóng mắt nhìn, chỉ thấy nơi xa hai bóng người đang phóng đi như sao xẹt, thoáng chốc đã mất dạng.

Anh em họ Thương biết mình không sao đuổi kịp, đành quay trở xuống đại sảnh cùng quần hùng bàn tính kế hoạch báo thù Dị Cư Hồ.

Nói về bóng trắng đã xuất hiện trên mái nhà, mọi người chỉ nhận ra đó là một phụ nữ chứ không thấy rõ diện mạo, nhưng Lý Thuần Như thì nhận ngay ra người đó chính là Dị Ngọc Phụng.

Nên khi vừa lên tiếng, chàng đã đề khí tung mình vọt lên mái nhà, bấy giờ bóng trắng chỉ cách chàng năm sáu trượng, quả nhiên chính là Dị Ngọc Phụng, chàng lập tức giở khinh công đuổi theo.

Trong một thoáng, lòng Lý Thuần Như đã dậy lên bao ý nghĩ, tuy Dị Ngọc Phụng không hề hiềm khích gì với chàng, nhưng Dị Ngọc Phụng với Đào Lâm đã cùng thất tung tại tây Côn Lôn, hẳn nàng ta phải biết tung tích của Đào Lâm.

Thế nên, Lý Thuần Như chẳng chút chần chờ, giở khinh công đuổi theo ngay.

Sau ba năm khổ luyện trong Già Dương Tự nay võ công chàng đã thuộc hàng cao thủ bậc nhất, nhưng thân pháp của Dị Ngọc Phụng cũng rất là cao siêu, vượt qua mười mấy dặm đường mà khoảng cách giữa hai người vẫn còn xa đến năm sáu trượng, đủ biết võ công đối phương cũng chẳng kém gì mình.

Thoáng chốc lại vượt qua ba bốn dặm nữa.

Vùng Tứ Xuyên có rất nhiều núi non, Thương Gia Bình vốn nằm giữa quần sơn, qua khỏi gần hai mươi dặm, đã toàn là đường núi gập ghềnh.

Lý Thuần Như bực tức lớn tiếng nói:

- Dị cô nương, tại hạ đã nhận ra cô nương rồi, còn tránh mặt làm gì nữa?

Trong khi nói, chàng vẫn phóng nhanh tới, vừa dứt lời, thiếu nữ áo trắng đột nhiên chững bước quay lại.

Lý Thuần Như nhất thời không kịp thu thế, vọt tới bốn năm trượng nữa mới đứng lại được, chàng chỉ còn cách thiếu nữ áo trắng chừng thước hơn nữa thôi.

Chàng chưa kịp nhìn rõ mặt mũi đối phương, thiếu nữ áo trắng đã bắt thần vung tay, nhằm huyệt Toàn Cơ nơi trước ngực Lý Thuần Như nhanh như chớp điểm tới, thủ pháp hết sức nguy dị.

Thông thường thủ pháp điểm huyệt đều là sử dụng hai ngón tay giữa và ngón trỏ, nhưng thiếu nữ áo trắng này lại chỉ sử dụng một ngón áp út.

Lý Thuần Như giật mình kinh hãi, định thoái lui nhưng không còn kịp, trong lúc cấp bách đành hít mạnh một hơi, thóp ngực vào, vừa vặn tránh khỏi một chỉ của đối phương.

Nhưng thiếu nữ áo trắng vừa hết thế chỉ, năm ngón lại xòe ra, xoay cổ tay, lại một trảo chộp tới.

Thế trảo này càng thêm nguy dị chưa từng thấy bao giờ, lại từ dưới chụp lên, thật trái ngược với lẽ thường.

Cũng may là Lý Thuần Như hiện nay đã luyện thành võ học tuyệt đỉnh, biết nếu chỉ tránh né, đối phương nhất định sẽ tấn công liên hồi và mình cũng luôn ở thế hạ phong, nên cất tiếng huýt dài, tung mình lên cao hơn trượng, toan xoay chuyển tình thế.

Thế trảo của thiếu nữ áo trắng vốn từ dưới chụp lên, nên khi thấy Lý Thuần Như vọt người lên cao, đương nhiên thiếu nữ áo trắng đã chộp vào khoảng không.

Nhưng chỉ nghe nàng ta buông tiếng cười khẩy, như bóng theo hình cũng tung mình lên không, vẫn đối mặt với Lý Thuần Như, cách nhau chỉ hơn một thước.

Lý Thuần Như vung tay, lẳng không tung ra một chưởng, đồng thời ngẩng lên nhìn thiếu nữ áo trắng. Chàng lập tức ngớ người. Thì ra đối phương bịt mặt bằng một thanh lụa bạc rất dày, chỉ chừa ra đôi mắt mà thôi.

Chưởng lực chàng vừa tung ra, thiếu nữ áo trắng đã hạ người xuống, tay vung ra ngoài, ánh bạc thấp thoáng, một ngọn roi bạc đã như con linh xà nhắm cổ tay Lý Thuần Như quẩn tới.

Lý Thuần Như quát to:

- Khá lắm!

Lúc này chàng đã khẳng định thiếu nữ áo trắng này chính là Dị Ngọc Phụng, bởi chẳng những dáng dấp giống hệt Dị Ngọc Phụng, mà binh khí cũng là một ngọn roi bạc.

Lý Thuần Như xoay nhanh một vòng trên không, người chênh chếch lướt ra xa, tránh khỏi một ngọn roi của đối phương, hạ xuống đất rồi lớn tiếng nói:

- Dị cô nương, chúng ta không nhắc đến chuyện cũ nữa, tại hạ chỉ muốn hỏi thăm cô nương một điều, tạm dừng động thủ nữa được chăng?

Thiếu nữ áo trắng cười khẩy:

- Hừ, hỏi thăm điều gì?

- Dị cô nương...

Thiếu nữ áo trắng bỗng thụp người, một ngọn roi chớp nhoáng quét ngang ra và quát:

- Ai là Dị cô nương?

Lý Thuần Như vội lách người tránh khỏi và kinh ngạc nói:

- Cô nương... không phải là Dị Ngọc Phụng, con gái Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cư Hồ hay sao?

Thiếu nữ áo trắng vung động ngân tiên, ánh bạc lấp lánh phủ trùm khắp người Lý Thuần Như và nói:

- Không phải, không phải.

Lý Thuần Như lạng lách tránh né trong bóng roi, xem chừng nếu không hoàn thủ hẳn sẽ bị quét trúng, song chàng vẫn không muốn hoàn thủ, bởi chàng quả quyết thiếu nữ áo trắng chính là Dị Ngọc Phụng. Trong khi mình đang có việc thỉnh giáo, sao lại có thể đắc tội với nàng ta?

Chàng cố nhẫn nhịn, lại tránh bảy tám chiêu nữa, bóng roi càng thêm chặt chẽ, “soạt” một tiếng, một cánh tay áo đã bị roi bạc quét rách.

Lý Thuần Như thấy tay áo rách vắn quần trên ngọn roi, chợt động tâm, vung tay trái chớp lấy cánh tay áo. Lập tức, thế roi dừng lại, Lý Thuần Như liền sẵn tới, vung tay với chiêu Thu Phong Lạc Diệp bổ thẳng vào cổ tay thiếu nữ áo trắng!

Trong khi hai người đang cận chiến, Lý Thuần Như một chưởng bổ xuống, thiếu nữ áo trắng vội rút tay về, chưởng ấy trúng vào ngọn roi bạc.

Lý Thuần Như mép chưởng vừa chạm vào roi, lập tức xoay tay nắm chặt và giật mạnh về. Chàng sử dụng đến bảy tám thành công lực, đỉnh ninh có thể kéo đối phương đến gần một bước rồi xuất chiêu thủ thắng.

Ngờ đâu thiếu nữ áo trắng vẫn đứng yên bất động. Lý Thuần Như buông tiếng cười khẩy nói:

- Tôn giá công lực quả bất phàm.

Thiếu nữ áo trắng cũng buông tiếng cười khẩy:

- Quá khen!

Hai người cùng vận nội lực, kẻ tám lạng người nửa cân, bất phân thắng bại.

Ngay khi ấy, bỗng nghe trong khu rừng gần đó có người lớn tiếng gọi:

- Ngọc Phụng! Ngọc Phụng!

Lý Thuần Như nghe tiếng nói ấy rất quen, nhưng nhất thời không nghĩ ra được người ấy là ai.

Tuy nhiên, người đó đã gọi thiếu nữ áo trắng là Ngọc Phụng, chàng bèn lạnh lùng nói:

- Dị cô nương hà tất chối bỏ thân phận mình làm gì? Người ấy chẳng phải đang gọi cô nương đó ư?

Thiếu nữ áo trắng lớn tiếng nói:

- Hãy ra đây giúp ta một tay mau.

Lý Thuần Như kinh hãi, nghĩ mình đang đấu ngang tay với nàng ta, nếu thêm một người nữa, mình ắt thua bại còn gì?

Lý Thuần Như nghĩ vậy lập tức thu hồi nội lực, nhưng một luồng nội lực mạnh mẽ ập tới ngay, khiến chàng muốn thôi cũng chẳng thể được.

Và ngay khi ấy, một bóng người đã từ trong rừng lướt ra. Lý Thuần Như kinh hãi, thầm nghĩ đối phương đã xem mình là kẻ địch, nếu không rút lui, đối phương hai người giáp công là mình khó có thể bảo toàn tính mạng.

Chàng liền vung mạnh tay phải ra ngoài, chân khí vận chuyển, nội lực với tám thành đẩy mạnh ra, dồn nội lực đối phương đến cán roi, rồi bỗng buông tay ra, với thế Lý Ngư Đả Đỉnh lộn người ra sau.

Nhưng thiếu nữ áo trắng cũng liền đuổi theo đến và bóng người từ trong rừng cũng vừa phóng ra, thân pháp cũng nhanh khôn tả, hai người một tả một hữu lao đến.

Lý Thuần Như song chưởng cùng lúc vung ra ngăn cản đối phương, đồng thời quát to:

- Khoan hãy động thủ.

Hai người cùng đứng lại hai bên tả hữu Lý Thuần Như, vẫn bao vây lấy chàng.

Lý Thuần Như ngẩng nhìn người mới từ trong rừng phóng ra, chàng lập tức sửng sốt, bởi người này dáng dấp cũng hết sức quen thuộc, nhưng lại che mặt bằng một mảnh vải đen.

Lý Thuần Như nhất thời không nghĩ ra được người này là ai, lòng đầy thắc mắc nói:

- Tại hạ chỉ muốn hỏi thăm hai vị về tông tích của một người, chẳng hay hai vị có biết hay không?

Thiếu nữ áo trắng cười khẩy:

- Người có biết bọn ta là ai không? Ngay cả bọn ta là ai, người cũng còn chưa biết, lại còn hỏi thăm tông tích người khác ư?

Lý Thuần Như ngồi người:

- Cô nương chẳng phải Dị Ngọc Phụng là gì?

Thiếu nữ áo trắng tức giận quát:

- Thật đáng ghét!

Đồng thời đã vung tay, ngọn roi bạc lại “vút” một tiếng quét ra.

Nhưng người mới xuất hiện lại nói:

- Ngọc Phụng, hà tất động thủ với y làm gì.

Thiếu nữ áo trắng rút tay thu roi về, thủ pháp nhanh như tia chớp.

Lý Thuần Như nghe tiếng người này rất quen, sức nhớ ra, liền lớn tiếng quát:

- Người chính là Đào Hành Khản.

Đồng thời đã vụt quay người, vận hết công lực bình sinh vào song chưởng toan xuất thủ, bởi Đào Hành Khản là kẻ thù giết anh chàng, dễ thường chàng buông tha được?

Nhưng chàng lại bỗng nghĩ đến Đào Hành Khản là anh của người mình yêu tha thiết, nên chàng lại thu hồi chưởng lực.

Người kia nghe Lý Thuần Như quát, bất giác ngẩn người, lập tức ngoảnh lại nói:

- Ngọc Phụng, chúng ta đi thôi.

Chưa dứt lời, đã lùi nhanh ra sau.

Lý Thuần Như thấy vậy, biết ngay là mình đã đoán đúng, đâu chịu buông tha, quát to:

- Đứng lại!

Đồng thời song chưởng lại tung ra, người cũng cùng lúc lao tới.

Người kia trong khi thoát lui đã vung tay, ba đốm sáng bạc thành hình tam giác nhanh như chớp bay về Lý Thuần Như.

Đồng thời, thiếu nữ áo trắng cũng từ phía sau lưng vung roi quét tới.

Lý Thuần Như người đang trên không, xem chừng khó có thể tránh thoát sự giáp công của hai người.

Nhưng ngay khi roi bạc và ám khí sắp chạm vào người, người chàng bỗng hạ người xuống và chúi tới, tay phải chúi xuống đất, cả người cách mặt đất hơn thước, lướt hẳn tới trước.

Chàng phản ứng quá nhanh nhẹn và đúng mức, chẳng những tránh khỏi thế roi và ba ngọn ám khí, mà ba ngọn ám khí còn thẳng đà bay thẳng vào vào thiếu nữ áo trắng!

Thiếu nữ áo trắng vội phát tay áo, một luồng kinh phong xô ra, đánh bật ba ngọn ám khí sang bên, liền sau đó tung mình tới trước, hai người đứng sòng vai nhau.

Lý Thuần Như lúc này cũng đã đứng yên, chỉ nghe người bịt mặt kia nói:

- Các hạ cứ đeo đẳng như thế này, e sẽ rất bất lợi cho các hạ, còn như các hạ nhất quyết muốn gặp chúng tôi, hôm nay chúng tôi vẫn sẽ đến Thương Gia Bình, các hạ hãy đến đó mà chờ.

Lý Thuần Như nhướng mày:

- Hai vị thật ra là ai, có thể cho biết ngay bây giờ không?

Người kia buông tiếng thở dài, như định nói gì đó, nhưng bỗng nắm tay thiếu nữ áo trắng tung mình ngược ra sau, hai người lướt đi như tên bắn.

Lý Thuần Như sững người, trong một thoáng ấy hai người đã ra xa gần ba trượng, Lý Thuần Như liền vội đuổi theo.

Nhưng đã nghe người kia nói:

- Các hạ đừng đuổi theo nữa, bằng không rất là bất tiện.

Lý Thuần Như nghe vậy, liền động tâm thầm nghĩ, nghe đâu Đào Hành Khẩn đã báỉ làm môn hạ Hắc Thiên Ma và Dị Ngọc Phụng xuất hiện tại đây, có lẽ Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ cũng có mặt đâu đó.

Nếu mình đuổi theo mà gặp phải một trong hai lão ma đầu ấy, tuy võ công mình hiện nay đã tinh tiến khá nhiều, nhưng e cũng chẳng phải là đối thủ của họ. Nếu hôm nay họ vẫn sẽ đến Thương Gia Bình, mình đến đó chờ họ chẳng hơn ư?

Chàng nghĩ vậy liền chững bước, hai người kia thoáng chốc cũng đã mất dạng.

Lý Thuần Như đứng một hồi, đoạn quay người thi triển khinh công, quay về Thương Gia Bình, thoáng chốc đã vượt qua mười mấy dặm, mắt thấy đã sắp đến nơi, nhưng ngay khi ấy, chàng bỗng thấy một người đầu chít khăn thư sinh, hay tay chấp sau lưng đứng đỉnh bước đi ven đường.

Lý Thuần Như bất giác liếc mắt nhìn người ấy, nhưng người ấy như không hề hay biết sau lưng có người. Lý Thuần Như cũng chẳng để ý, phi thân vượt qua mặt đối phương.

Ngay khi ấy, bỗng nghe người ấy cất tiếng nói:

- Bằng hữu, xin tạm dừng bước.

Lý Thuần Như sững sốt, bởi tiếng nói ấy hết sức dịu hòa, song vọng vào tai lại khiến người rung động cõi lòng, chứng tỏ nội công người này đã đạt tới trình độ lưu hỏa thuần thanh, cao thâm khôn lường.

Lý Thuần Như liền ngoảnh mặt lại nhìn, bất giác ngẩn người, thì ra người này cũng che kín mặt mày, nhưng hai mắt sáng quắc và sâu lắng.

Người ấy vừa thấy Lý Thuần Như cũng kinh ngạc kêu lên:

-Ồ, thì ra là ngươi.

Lý Thuần Như nghe vậy càng thêm lấy làm lạ, bởi nghe giọng điệu đối phương dường như có quen biết mình, nhưng mình nhất thời lại không nhớ ra được đối phương là ai.

Bởi ánh mắt đối phương có vẻ nghiêm nghị đáng kính, nên Lý Thuần Như vội nói:

- Chẳng hai tiền bối xưng hô thế nào? Xin thứ cho tại hạ mắt kém.

Người ấy nhíu mày cười:

- Ngươi mà không nhận ra ta ư? Có lẽ không đến đây đâu.

Lý Thuần Như càng thêm thắc mắc, lại đưa mắt nhìn kỹ đối phương, song vẫn không khẳng định được người này là ai.

Người ấy tiến tới hai bước, đến trước mặt Lý Thuần Như, bỗng vung tay lên, Lý Thuần Như vội lách người, song thủ pháp của đối phương quá nhanh, chỉ nghe “bốp bốp” hai tiếng, chàng đã bị đánh trúng trên vai.

Lý Thuần Như giật mình kinh hãi, võ công đối phương cao thế này, nếu như có ý hãm hại thì mình nguy mất còn gì?

Chàng vội thoái lui hơn trượng, nhưng cảm thấy nơi bị đánh trúng không có gì khác lạ, đang hoang mang thắc mắc, đã nghe đối phương cười lạnh lòng nói:

- Tiểu tử, ngươi thích chôn xác ở đâu thì hãy đi mau đi.

Lý Thuần Như kinh hoàng, vội vận chuyển chân khí nhưng vẫn chẳng thấy có gì khác lạ.

Nghe giọng điệu đối phương thì tựa hồ hai chưởng vừa rồi đã hạ sát thủ, nhưng mình lại chẳng có cảm giác gì cả, chả lẽ trên cõi đời này lại có môn võ công giết người trong vô hình thật ư?

Trong khi Lý Thuần Như đang phân vân, người ấy đã cất bước bỏ đi, chàng vừa định lên tiếng gọi lại, chỉ thấy bóng người nhấp nhোáng, đối phương đã mất dạng trong rừng.

Lý Thuần Như đứng thừ ra một hồi, đoạn vẫn tiếp tục đi về phía Thương Gia Bình, lát sau đã tiến vào trong trang.

Chỉ thấy trong đại sảnh, vẻ mặt mọi người đều hết sức nghiêm nghị. Thương Chấn và Thương Phát kích động dị thường, Thương Chấn mặt đỏ bừng lớn tiếng nói:

- Nếu các vị đã không chịu tương trợ, dĩ nhiên tại hạ cũng không ép buộc.

Có người trầm giọng tiếp lời:

- Thương công tử nói vậy sai rồi, nay Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dịch Hồ không rõ tông tích, mối thâm thù của cả gia đình công tử tuy rằng phải báo phục, nhưng nói ra trong lúc này thì cũng chỉ vô ích thôi.

Thương Chấn đánh giọng:

- Với võ công như Hắc Thiên Ma và Dịch Hồ quyết không đến nỗi đổ nạn tại tây Côn Lôn, rất có thể họ sẽ tái xuất hiện Trung Nguyên bất kỳ lúc nào, lúc bấy giờ hẳn là võ công càng cao hơn. Gia sư Kim Đỉnh Chân Nhân không bao lâu nữa cũng sẽ từ Miêu Cương đến đây để cùng bàn cách đối phó, nếu Dịch Hồ tái xuất hiện mà mọi người không đồng tâm hiệp lực, e rằng tai họa sẽ đến với mọi người chứ không phải đến với Thương Gia Bình.

Khẩu khí Thương Chấn thật quá ngông cuồng, quần hào hiện diện có nhiều người buông tiếng cười khẩy, còn một số người bối phận tôn cao như Kim Thần Ngũ Lâm thì không sao nhịn được, có người lên tiếng nói:

- Lệnh sư Kim Đỉnh Chân Nhân thật ra là ai? Lão phu thật chưa từng nghe nói đến bao giờ cả.

Thương Chấn cười khẩy:

- Cõi đời bao la, biết bao cao nhân dị sĩ, sao có thể biết hết? Gia sư học cứu thiên nhân, lòng đầy huyền cơ chứ không phải hạng lừa đời trộm danh.

Quần hào thấy đều tái mặt, có người nói:

- Vậy thì chúng ta về thôi.

Lập tức có gần nửa số người đứng lên. Nhưng ngay khi ấy, bên ngoài đại sảnh có tiếng lạnh lùng nói:

- Khoan đi đã.

Quần hào liền ngoảnh nhìn ra cửa, Lý Thuần Như rung động cõi lòng, thì ra kẻ vừa lên tiếng chính là người bịt mặt đã đánh lên vai chàng hai cái trước đây.

Những người đã rời khỏi chỗ ngồi thấy có kẻ đứng cản nơi cửa, tưởng đâu cũng là người của Thương Gia Bình, thấy đều tức giận. Chỉ thấy hai đại hán đen đúa đang nện hai tay, gạt mấy người đang đứng gần lão đảo, tiến tới đứng trước mặt người ấy.

Quần hào vừa thấy hai đại hán đen đúa tiến ra, biết ngay nhất định sẽ có trò hào hứng để xem. Bởi hai đại hán này là trang hảo hán lừng danh tỉnh Hồ Bắc, anh là Đông Phương Tuấn, em là Đông Phương Nguyệt, hoàng luyện ngoại công đến bậc thứ tám, khi vận chuyển chân khí, đao kiếm thường chém vào người cùng lắm chỉ gây ra một vết đỏ thôi. Chẳng những vậy, trình độ nội công của hai người cũng khá cao.

Hai người tuổi đều ngoài năm mươi, nhưng tính tình bộc trực thẳng thắn như trẻ con, vừa đi đến trước mặt người kia, hai người dị khẩu đồng thanh quát:

- Tôn giá là ai? Vì sao cản đường bọn này?

Người bịt mặt nhếch môi cười, hai tay chắp sau lưng, vẫn đứng yên nơi cửa.

Đông Phương Nguyệt thấy đối phương không trả lời, tức giận gầm vang như sấm rền, nói:

- Tránh ra!

Bàn tay to bè đã vung ngang, toan gạt đối phương sang bên.

Hai anh em họ Đông Phương vốn tính chính trực, không có ý dả thương người, chỉ muốn gạt đối phương tránh đường thôi. Nào ngờ Đông Phương Nguyệt vừa vung tay, người bịt mặt nhếch môi cười khinh, ung dung cất tay lên, hai ngón trở giữa nhẹ kẹp vào bàn tay Đông Phương Nguyệt.

Chỉ nghe Đông Phương Nguyệt rú lên thảm thiết, mặt xám ngắt, trán đổ mồ hôi.

Người bịt mặt lại nhếch môi cười, vung tay nhẹ sang bên, Đông Phương Nguyệt liên loạt choạng bật ra mấy bước, và dưới chân vang lên tiếng lách cách, gạch xanh lát nền đã bị dẫm vỡ bầy tám miếng.

Qua đó cũng đủ thấy Đông Phương Nguyệt cũng chẳng phải là kẻ có hư danh, song lại bị người bịt mặt bốn cột hết như đối phó với một đứa trẻ vậy.

Quần hào thấy vậy thấy đều kinh hoàng thất sắc.

Đông Phương Tuần vội nói:

- Huynh đệ thế nào rồi?

Đông Phương Nguyệt hai mắt trợn trừng ngơ ngẩn nói:

- Đại ca, người này biết yêu thuật.

Đông Phương Tuần đưa mắt nhìn người bịt mặt nói:

- Để ta thử xem.

Nói đoạn liền sấn tới, thụp người xuống vung quyền một vòng, rồi “vù” một tiếng, đâm thẳng vào người bịt mặt.

Quyền này Đông Phương Tuần đã dồn hết công lực bình sanh, vừa tung ra, kinh phong đã rít lên rợn người, uy thế thật là hung mãnh hiếm thấy.

Chỉ nghe người bịt mặt quát:

- Khoan đã!

Đông Phương Tuần thu thế hỏi:

- Tôn giá đã sợ rồi chứ gì?

Người bịt mặt cười:

- Chuyện đùa, chẳng qua bốn nhân muốn khuyên cáo các hạ là không nên dùng sức quá mạnh, kéo tự chuốc khổ vào thân đấy thôi.

Đông Phương Tuần ha hả cười to:

- Tôn giá khéo lo quá.

Y nghĩ hẳn là đối phương sợ không chịu nổi quyền lực của mình, nên mới nói vậy, nên đâu chịu nghe lời khuyên.

Lúc này trong đại sảnh có vài người đã nhận ra người bịt mặt võ công cao thâm khôn lường, nghĩ hai anh em họ Đông Phương là người chính trực, sợ họ bị tổn thương nặng, bèn vội nói:

- Đông Phương huynh, hãy bỏ qua đi thôi.

Đông Phương Tuần đâu chịu nghe, quát to:

- Hãy đón tiếp đây!

Đoạn một quyền tung ra, chẳng những không giảm mà còn tăng nội lực, tổng thẳng vào giữa ngực người bịt mặt.

Người bịt mặt buông tiếng cười khẩy, tay phải nhẹ nhàng vung lên đón tiếp.

Đông Phương Tuần hét to:

- Tôn giá nếu không chịu né tránh thì sẽ tan xương nát thịt, đừng trách Đông Phương mỗ đây.

Một quyền của y đã vận đến chín thành công lực, đồng thời lại bảo đối phương né tránh, chẳng nỡ đánh chết, đủ thấy y là người có tâm địa hiền từ.

Ngay người bịt mặt nghe nói vậy cũng không khỏi bật cười, tay phải vươn tới, động tác hai người đều nhanh khôn tả.

Quần hào chưa kịp nhìn rõ hai người giao thế ra sao, đã nghe Đông Phương Tuần thét to đau đớn, mọi người định thần nhìn kỹ, chỉ thấy năm ngón tay người bịt mặt đã nắm chặt lấy hữu quyền của Đông Phương Tuần.

Đông Phương Tuần mặt mày tái xám, miệng không ngớt la to.

Người bịt mặt cười khẩy nói:

- Các hạ đã phục rồi chứ?

Đông Phương Tuần thét to:

- Tôn giá đã sử dụng yêu thuật, đáng kể gì chứ? Có dám đấu sức với mỗ không?

Người bịt mặt cười dài:

- Như vậy không phải đấu sức, thế nào mới là đấu sức?

Đông Phương Tuần mồ hôi chảy ròng ròng, cứng họng không trả lời được. Người bịt mặt nhẹ đẩy tới, năm ngón tay buông ra, Đông Phương Tuần liền như cánh điều đứt dây bay vút đi, va vào một cây cột to.

Chỉ nghe “ầm” một tiếng vang dội, cây cột to một vòng tay ôm liền bị gãy ngang, gạch đá từ trên mái nhà rơi xuống ào ào, và rồi hiện ra một lỗ to.

Thế là trong đại sảnh lập tức nhốn nháo. Vốn ra người bịt mặt xuất hiện, quần hào không ai nhận ra lai lịch, chẳng rõ là địch hay bạn của chủ nhân tại đây, giờ thấy người bịt mặt đẩy Đông Phương Tuần va gãy cột trụ, rõ ràng là một hành động chống đối với chủ nhân Thương Gia Bình.

Thương Chấn và Thương Phát tức giận quát:

- Các hạ là ai?

Người bịt mặt không đếm xỉa đến câu hỏi của họ, chỉ sấn tới một bước, hai tay áo vung vẩy, kinh phong cuộn cuộn, trong thoáng chốc đã quét hết ngói vụn dưới đất bay qua lỗ hổng trên mái nhà ra ngoài.

Thương Chấn và Thương Phát đưa mắt nhìn nhau, vừa định cất tiếng thì người bịt mặt đã nói:

- Xin các vị khoan bỏ đi, bốn nhân đến đây chỉ vì một lời thề năm xưa, không liên quan gì đến các vị, bắt tất phải hoảng sợ.

Thương Chấn và Thương Phát liền động tâm nói:

- Vậy thì các hạ đến đây chính là vì ngu huynh đệ này phải không?

Người bịt mặt đành giọng:

- Đúng vậy!

Anh em họ Thương cười dài:

- Vậy thì còn gì bằng, chẳng hay các hạ có điều chi chỉ giáo?

Lúc này quần hào đều nhận thấy sự thể chẳng phải tầm thường, nhưng qua võ công cao siêu của người bịt mặt, nhất định thuộc hàng tôn sư, mà những người ấy đại đa số đều hành sự minh bạch, chứ không che mặt che mày như thế này, nên quần hào đều không đoán ra được người bịt mặt là ai.

Người bịt mặt chậm rãi nói:

- Hồi ba năm trước bốn nhân có một lời thề độc liên quan đến Thương Gia Bình.

Hai anh em họ Thương nghe vậy càng thêm kinh ngạc hỏi:

- Có thể cho biết lời thề ấy thế nào chẳng?

Người bịt mặt cười nói:

- Được thôi! Ba năm trước bốn nhân từng thề độc là phải giết sạch bất kỳ vậy gì có thể giết được, kể cả gà chó cũng không chừa một con, lúc bấy giờ tưởng đâu đã thực hiện được rồi, chẳng ngờ lại có hai người lọt lưới, hôm nay đến đây chính là việc ấy.

Quần hào nghe xong những lời này, thấy đều mặt mày biến sắc. Một số không dám được, bật lên tiếng “ồ” và đứng phắt dậy, không biết làm thế nào cho phải. Một số võ công cao hơn thì cũng ra chiêu căng thẳng, tay đặt lên binh khí. Một số đi cùng thì lập tức đứng dựa lưng vào nhau.

Trông họ tựa hồ như lo sợ là, nếu người bịt mặt mà ra tay, họ sẽ tức khắc phải táng mạng vậy.

Còn hai anh em họ Thương thì đứng thừ ra một chỗ, mặt mày xám ngắt, miệng há hốc không thốt nên lời.

Nhưng tại tọa có một người lại vẻ mặt hết sức phức tạp, ngồi yên trên ghế, vẻ bi thương và phẫn nộ trên mặt cũng nhiều hơn là sợ hãi, đó chính là Lý Thuần Như.

Lời nói của người bịt mặt có thể gây ra phản ứng như vậy trong quần hào chẳng phải là không có lý do, bởi y chẳng khác nào đã thừa nhận thân phận và tiết lộ danh tánh của mình.

Đó chính là Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ, nhân vật đứng hàng đầu trong giới tà phái, vậy không khiến họ kinh hoàng thất sắc sao được?

Một hồi thật lâu, trong đại sảnh im phăng phắc, sự yên lặng vô cùng ngưng ngập, chừng nửa giờ sau mới thấy Lý Thuần Như người lắc lư đứng lên nói:

- Dị tiên sinh, Dị... phu nhân vẫn khỏe chứ?

Dị Cư Hồ chỉ ném cho chàng cái nhìn lạnh lùng, tiến tới mấy bước, vung tay “vút vút” hai tiếng, đã ném ra hai mũi tên nhỏ bay thẳng vào giữa ngực Thương Chấn và Thương Phát.

Hai mũi tên ấy tốc độ không nhanh lắm, nhưng tiếng rít gió nghe rất ghê rợn như là hai tảng đá to chứ không phải hai mũi tên bé.

Thương Chấn và Thương Phát thấy kẻ thù bất cớng đái thiên đã xuất hiện một cách đột ngột thế này, bất giác đâm ra bối rối và cảm thấy rợn người, đứng thừ ra tại chỗ, mắt nhìn hai mũi tên nhỏ bay đến mà không biết phải né tránh cách nào.

Hồi ba năm trước, lúc hai anh em họ Thương rời khỏi Thương Gia Bình thì đã biết phía mình tuy giam hãm được Dị Cư Hồ trong lầu đá và nổi lửa thiêu đốt, song với tài năng của Dị Cư Hồ, e rằng chưa chắc đã bị thiêu chết, và do đó hai người cũng tiên đoán được đại họa sắp tới của Thương Gia Bình.

Quả nhiên, hai người rời khỏi không bao lâu thì đã hay tin Thương Gia Bình bị thảm sát. Vì sợ Dị Cư Hồ không chịu buông tha, nên hai người đã chạy trốn đến tận Miêu Cương, chờ sau này tìm cơ hội báo phục.

Tại Miêu Cương, hai người đã gặp được một dị nhân và xin được báỉ làm môn hạ của người. Đường lối võ công của dị nhân ấy hết sức quái lạ. Ba năm sau, hai anh em họ Thương nhận thấy võ công đã tiến bộ vượt bậc, mới rời Miêu Cương trở về và trùng tu Thương Gia Bình.

Thế nhưng, võ công của họ tuy đã tinh tiến hơn xưa rất nhiều, song vẫn chẳng thể so sánh được với Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ chỉ tiện tay ném ra hai mũi tên bé, hai anh em họ Thương đã tự biết không phải là địch thủ rồi.

Ngay khi hai người đang thừ ra, đột nhiên từ hậu đường vọng ra tiếng huýt dài lạnh lốt rất quái dị, rồi thì tiếng “ầm, ầm” vang lên không ngớt.

Tiếng huýt dài từ xa gần dần, tiếng vang động cũng vậy, thoáng chốc đã vọng vào đến đại sảnh. Quần hào thấy đều sững sốt, chẳng hiểu việc gì đang xảy ra.

Duy hai anh em họ Thương là mặt lộ vẻ vui mừng, tinh thần phấn chấn, cùng vung tay đánh ra một chưởng, định đánh bật hai mũi tên đang bay đến.

Nhưng nào ngờ hai người vừa phát chưởng, hai mũi tên nhỏ lại đột nhiên tăng nhanh tốc độ.

Hai anh em họ Thương vội lách người sang bên tránh né, song Dị Cư Hồ đã vận dụng xảo kinh vào hai mũi tên, cho nên chúng lập tức chuyển hướng bay theo họ, y hệt như có mắt vậy.

Hai anh em họ Thương thấy hai mũi tên ánh lên xanh rờn, rõ ràng là tấm kích độc, không khỏi kinh hoàng thất sắc, vừa định lách tránh nữa, bỗng nghe “ầm” một tiếng vang dội, vách tường hai bên đại sảnh đã hiện ra một lỗ to, trong cát đá mịt mù, một luồng sáng vàng bay thẳng về phía hai mũi tên nhỏ, chỉ nghe “choang, choang” hai tiếng rất khẽ, hai mũi tên nhỏ đã bị luồng ánh sáng vàng cuốn lấy.

Đồng thời nghe Thương Chấn và Thương Phát đồng thanh nói:

- Sư phụ, lão nhân gia đã đến đó ư?

Tốc độ của luồng ánh sáng vàng thật nhanh đến mức khó tưởng tượng được, nên quần hào đều chưa nhìn rõ được đó là gì, khi nghe hai anh em họ Thương nói vậy mới ngoảnh lại nhìn về phía lỗ vách vỡ, bất giác bật lên một tiếng “ồ” đầy sững sốt.

Thì ra nhìn qua lỗ vỡ ấy, chỉ thấy trên bảy tám bức tường đều có lỗ vỡ rất to, đủ thấy người này đã xuyên thủng hết bảy tám bức tường mới vào đến đại sảnh.

Kể từ lúc tiếng huýt nổi lên, chỉ trong khoảng khắc đã đến đại sảnh và còn xuyên thủng bảy tám bức tường gạch, qua đó đủ thấy công lực người này cao thâm dường nào.

Quần hào lại quay nhìn ánh sáng vàng kia, chỉ thấy Thương Chấn và Thương Phát chia nhau đứng hai bên một chiếc đỉnh vàng cao chừng năm thước, lớn cỡ hai người ôm và ba chân to cỡ chân bò. Trên đỉnh có khắc đầy hoa văn rất tinh xảo, bởi chiếc đỉnh sáng lóa nên thoát nhìn, những hoa văn ấy dường như thoáng chuyển động, trông hết sức lạ mắt.

Nhưng ngoài chiếc đỉnh vàng to lớn ấy, không thấy một người nào khác.

Quần hào càng thêm kinh ngạc, chẳng lẽ người nào đó đã vận dụng tuyệt đỉnh công lực ném chiếc đỉnh vàng này xuyên qua các bức vách tường vào đây ư? Nếu đúng như vậy thì thật không thể tưởng tượng được.

Ngay khi chiếc đỉnh vàng xuất hiện và đánh bật hai mũi tên nhỏ, Lý Thuần Như phát hiện hai mắt Dị Cư Hồ bỗng ánh lên một vẻ rất kỳ dị.

Lý Thuần Như từ khi biết người bịt mặt kia chính là Dị Cư Hồ, ánh mắt của chàng không hề rời khỏi lão ta, nên dù là một phản ứng nhỏ của Dị Cư Hồ cũng không qua lọt được mắt chàng, chẳng những chàng nhận thấy ánh mắt Dị Cư Hồ lộ vẻ kỳ dị, mà lão ta còn tiến tới một bước.

Tuy nhiên, Dị Cư Hồ lập tức lui trở về, ra chiều phân vân do dự. Lý Thuần Như không khỏi lấy làm lạ, dường như Dị Cư Hồ biết rõ lai lịch của chiếc đỉnh vàng này.

Nhưng Lý Thuần Như sợ dĩ chú ý đến Dị Cư Hồ chẳng ngoài mục đích muốn biết tông tích của Đào Lâm, còn việc khác đối với chàng chẳng có ý nghĩa gì cả, nên chàng không hề bận tâm đến thái độ của Dị Cư Hồ.

Đang khi quần hào kinh ngạc thắc mắc, Thương Chấn và Thương Phát hướng về chiếc đỉnh vàng khom mình nói:

- Sư phụ đã đến đây, sao không diện kiến với những anh hùng khắp thiên hạ một phen?

Quần hào nghe hai anh em họ Thương nói vậy mới nhớ lại khi này Thương Chấn đã giới thiệu sư phụ của hai người có danh hiệu là Kim Đỉnh Chân Nhân, xem ra chiếc đỉnh vàng này chính là binh khí của sư phụ

họ. Nếu mà đã có thể sử dụng một binh khí kinh người thế này, hẳn phải là một người có tướng mạo như thiên tướng thần nhân.

Nhưng quần hào lại chẳng thấy có người lạ nào xuất hiện, lòng càng thêm kinh ngạc, đang thắc mắc, bỗng nghe từ dưới đỉnh vàng vang lên một giọng lạnh lạnh nói:

- Được, các người hãy dẫn kiến hộ ta.

Quần hào sững sốt, liền đưa mắt nhìn xuống dưới đỉnh vàng, chỉ thấy một người từ giữa ba chân đỉnh bước ra.

Quần hào vừa trông thấy người ấy, muốn cười lại không cười nổi, muốn không cười thì lại không nén được.

Thì ra người này cao không đến ba thước, nên vừa rồi rõ ràng đứng dưới đỉnh mà mọi người đều không chú ý đến. Kể lùn thật ra cũng có khí khái riêng, nhưng người này tướng mạo hết sức nực cười.

Y đã lùn mà hai cánh tay lại dài thượt, cơ hồ thông xuống đến đất, hơn nữa đầu lại cao nhọn, thoạt đầu nhìn tưởng đâu là một con khỉ chứ không phải người.

Tuy vậy cũng chưa đáng nực cười, điều đáng nực cười nhất là y đã xấu xí mà lại mặc y phục hết sức đứng đắn, hoàn toàn không như người võ lâm, mà giống như một mệnh quan triều đình.

Thường thì giới võ lâm đối với quan gia tuy kính nhi viễn chi, song ít nhiều cũng có chút khinh thường, nên giới võ lâm dù người nào tính nết quái đản đến mấy cũng không bao giờ ăn vận theo lối quan viên.

Vậy mà người này lại toàn thân mặc triều phục, thật hy hữu trong giới võ lâm.

Quần hào muốn cười mà không cười nổi là vì hai anh em họ Thương có thái độ quá cung kính đối với người lùn này.

Như mọi người đã chứng kiến, võ công của hai anh em họ Thương có thể kể được là hàng cao thủ bậc nhất trong giới trẻ, qua đó đủ biết người lùn này võ công chẳng phải tầm thường.

Chỉ nghe Thương Chấn nói:

- Đệ tử tuân mạng.

Đoạn hắn đưa tay chỉ Dị Cư Hồ nói:

- Vị này chính là Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cư Hồ, nhân vật đệ nhất trong giới tà phái.

Người lùn buông tiếng cười khẩy:

- Biết rồi! Người hãy chọn những người có danh vọng giới thiệu thôi, chứ giới thiệu hết tất cả mọi người làm sao ta nhớ hết nổi.

Hai anh em họ Thương lập tức cung kích vâng dạ.

Trong khi ấy quần hào thấy đều bức tức, bởi giọng điệu của người lùn thật quá là cuồng ngạo.

Chẳng kể hành vi của Dị Cư Hồ, rất có thể trong giới võ lâm cũng có người võ công cao hơn y, song luận về danh tiếng, chưa chắc là lừng lẫy bằng ngoại hiệu Ngân Lệnh Huyết Chuông của Dị Cư Hồ.

Song nghe giọng điệu người lùn này, như còn có ý nói là, danh hiệu của Ngân Lệnh Huyết Chuông Dị Cư Hồ cũng chưa đủ vang lừng, nên mới lên tiếng trách anh em họ Thương. Đành rằng quần hào không có thiện cảm với Dị Cư Hồ, nhưng cũng cảm thấy thái độ của người lùn này quá ư cuồng ngạo.

Nhưng quần hào ngoảnh nhìn Dị Cư Hồ, thấy y lại thản nhiên chấp hai tay sau lưng, chẳng rõ trong lòng y đang nghĩ gì.

Thương Chấn đưa tay chỉ từng người lần lượt giới thiệu, đến Linh Xà tiên sinh, Tát Thị Tam Ma và Kim Thần Ngũ Lâm xong, người lùn đã chau mặt ngay.

Thương Chấn vội chỉ một lão hòa thượng tinh thần quắc thước, hai mắt nửa nhắm nửa mở, nói:

- Vị đại sư này là Vô Không Thiền Sư, cao tăng phái Ngũ Đài.

Người lùn bỗng mở bừng mắt, dị quang sáng lóa, khiến người không dám nhìn thẳng, song liền lại xạ xuống, lạnh lùng nói:

- Tại hạ tuy là sơn cư dã nhân, nhưng cũng từng nghe nhiều khách thương đề cao đến đại danh của thiên sư.

Vô Không Thiên Sư chấp tay trước ngực, giọng ôn tồn nói:

- Lão tăng là người xuất gia, cần danh làm gì? Thí chủ đã quá khen.

Thương Chấn lại giới thiệu tiếp danh hiệu vãi cao thủ nữa, trong số đó có hai vợ chồng Mộc Tranh Tiên Sinh trên núi Vô Di.

Người lùn chờ Thương Chấn nói xong, bỗng đưa tay chỉ Lý Thuần Như nói:

- Y là ai? Mặc dù y sắp chết nhưng cũng không phải là hạng tầm thường, sao không cho ta biết danh tánh của y?

Lý Thuần Như giật mình kinh hãi, bởi khi đi giữa đường gặp Dị Cư Hồ, chàng đã bị y vỗ nhẹ hai cái trên vai, lúc bấy giờ Dị Cư Hồ có bảo chàng hãy mau tìm chỗ chôn thân, ý là chàng chắc chắn sẽ chết. Nhưng Lý Thuần Như lại không hề cảm thấy có hiện tượng gì khác lạ, nên cũng không bận tâm đến lời nói của Dị Cư Hồ, chỉ nghĩ là y hù dọa mà thôi.

Giờ đây nghe người lùn này bảo là mình sắp chết, không khỏi bàng hoàng kinh hãi. Theo chàng nhận thấy, người lùn này tuy tướng mạo xấu xí nực cười, song chắc chắn là một cao nhân thân hoài tuyệt kỹ thượng thừa, nhất định lời nói ra phải có nguyên nhân.

Thế là, Lý Thuần Như không chờ Thương Chấn trả lời, đã vượt mọi người tiến ra, ôm quyền thi lễ nói:

- Tại hạ là Lý Thuần Như, tôn giá bảo là tại hạ đã sắp chết, chẳng hay căn cứ vào đâu?

Người lùn trợn mắt, cười hăng hắc:

- Hai bên huyết Thái Dương của ngươi đều có thoáng hiện màu xám, chứng tỏ thương thế trong người đã vô cùng trầm trọng, tối đa chỉ sống được ba ngày nữa thôi, chẳng lẽ ta lại đối gạt ngươi hay sao?

Lý Thuần Như vừa tiến về phía người lùn, vừa không ngừng vận chuyển chân khí, nhưng vẫn chẳng cảm thấy có gì khác lạ cả.

Chàng nghe người lùn nói xong, lòng đã tin chín phần, nhưng vẫn chưa hiểu ra Dị Cư Hồ đã sử dụng thủ pháp gì, lại có thể khiến chàng trọng thương và sẽ táng mạng sau ba ngày mà không hề hay biết.

Chàng nghĩ đến huyết thù song thân, tông tích của Đào Lâm, tất cả đều chưa được giải quyết mà mình đã sắp bước vào Quỷ Môn Quan, bất giác nghe lòng đau nhói.

Ngay khi ấy, bỗng cảm thấy trước ngực nơi gần cổ họng như bị vật gì đó chẹn lại, không nén được ho lên sặc sụa.

Một hồi lâu sau, ho đến cổ họng đau rát mà cảm giác uất nghẹn nơi cổ họng lại càng gia tăng. Lúc này, Lý Thuần Như chẳng còn nghi ngờ gì nữa, chàng đứng thẳng người, chậm chậm quay về phía Dị Cư Hồ, lạnh lùng nói:

- Thì ra Dị tiên sinh lại còn giỏi tài ám toán nữa.

Dị Cư Hồ cười khẩy:

- Dù ám toán hay công khai thì ngươi cũng khó mà thoát khỏi tay ta, có gì mà oán trách?

Lý Thuần Như cũng biết đó là sự thật, lửa căm thù rực cháy trong lòng, vừa định liều mạng với đối phương, bỗng nghe tù và “hu, hu” vang lên bên ngoài Thương Gia Bình.

Lý Thuần Như vừa nghe tiếng tù và, thoát tiên chau mày, sau đó lại mừng rỡ, cười khẩy nói:

- Dị tiên sinh tuy tự phụ hùng bá thiên hạ, nhưng hôm nay e khó mà thoát khỏi được Thương Gia Bình.

Dị Cư Hồ cười ha hả:

- Hồi ba năm trước cũng có kẻ mong ta chết tại Thương Gia Bình, đâu phải chỉ một mình người.

Hai anh em họ Thương nghe vậy, lửa hận thù lập tức dâng lên ngập lòng, lớn tiếng nói:

- Sư phụ, người này chính là kẻ thù đã sát hại toàn gia đệ tử.

Song chỉ nghe người lùn khoát tay nói:

- Hãy khoan, lại có ai đến nữa vậy?

Hai anh em họ Thương đưa mắt nhìn nhau, đoạn sóng vai bước ra ngoài chuẩn bị đón khách.

Nhưng người vừa cất bước, Dị Cự Hồ trong tiếng cười dài đã lao tới, hai tay vung lên, chia ra chộp vào hai người.

Hai anh em họ Thương vừa thấy Dị Cự Hồ ra tay tấn công, tuy có sư phụ bên cạnh, hai người cũng giật mình kinh hãi, vội lách người sang bên né tránh.

Nhưng Dị Cự Hồ là hạng người nào, một khi đã ra tay thì đâu dễ gì để cho đối phương tránh thoát. Vả lại, hai anh em họ Thương bởi trước mặt quần hào cũng không tiện tỏ ra quá hốt hoảng, nên đã không tách ra, vẫn cùng tiến cùng thoái, nên khi hai người tạt sang bên tránh, Dị Cự Hồ vẫn sấn tới, năm ngón tay như móc câu vung lên, vẫn theo sau chộp đến.

Hai anh em họ Thương chân chưa đứng vững, hai trảo của Dị Cự Hồ đã chộp đến nơi, mắt thấy không sao tránh thoát, bỗng ánh vàng lóe lên, rồi “ầm” một tiếng, chiếc đỉnh vàng đã bị người lùn dùng tay phất bay lên không, rơi xuống ngay đỉnh đầu Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ ngược lên nhìn, ước lượng chiếc đỉnh này ít ra cũng nặng trên ngàn cân, và hiển nhiên còn kèm theo nội lực của đối phương, nếu bị đè trúng dù không đến nỗi táng mạng thì cũng bị thua một keo.

Nên Dị Cự Hồ lập tức rút tay, đổi trảo thành chưởng, đẩy nhanh ra, xô hai anh em họ Thương ngã lăn ra đất, rồi lẹ làng lùi sau nửa bước, một chưởng vung lên đón lấy chiếc đỉnh vàng.

Dị Cự Hồ vốn định cản đỡ chiếc đỉnh vàng trên không rồi ném ra ngoài đại sảnh để biểu lộ thần lực của mình, nhưng vừa vung chưởng lên đỡ, liền cảm thấy áp lực của chiếc đỉnh vàng thật là kinh khủng.

Dị Cự Hồ kinh hãi, vội vận nội lực đẩy ra, không dám đỡ mà đổi lại là một chưởng đánh vào chiếc đỉnh vàng, chỉ nghe “boong” một tiếng đỉnh tai nhức óc, chiếc đỉnh vàng đã bay lên cao hơn trượng.

Dị Cự Hồ lập tức thoái lui, chiếc đỉnh vàng cũng liền rơi xuống, lại “ầm” một tiếng vang dội, ba chân đỉnh đều lún sâu xuống đất hơn thước.

Thế là kẻ như Dị Cự Hồ với người lùn đã giao thủ với nhau một chiêu. Dị Cự Hồ nhận thấy nội lực đối phương tốt cùng quái dị và cao thâm, chẳng thua kém gì mình.

Y hết sức lấy làm lạ, đồng thời khi vừa trông thấy chiếc đỉnh vàng ấy là y đã động tâm, nên sau khi thoái lui, lại lập tức lướt tới bên chiếc đỉnh vàng.

Thân pháp Dị Cự Hồ nhanh đến cực độ, song người lùn cũng chẳng kém, hai người cùng lúc đến cạnh đỉnh vàng.

Người lùn đưa tay chộp vào mép đỉnh, Dị Cự Hồ liền cảm thấy nội lực đối phương truyền qua, thăm nghĩ nội công người này quả là cao thâm, lúc này mình chưa cần phải thí mạng với y, nên cười ha hả rồi lùi ra sau hai bước.

Ngay khi ấy, tiếng tù và cũng đã đến trước cửa, chỉ thấy bóng người nhấp nhোáng, ba tăng nhân áo vàng thân hình cao to, đã đứng ngay cửa, người nào cũng mắt rực tinh quang quét nhìn quần hào, rồi dừng lại trên người Lý Thuần Như, đồng thanh nói:

- Giáo tông quả nhiên là ở đây.

Lý Thuần Như định thần nhìn kỹ, người đứng giữa chính là Chuyển Luân Vương, và hai người kia cũng là cao tăng trong Già Đường Tự.

Lý Thuần Như vốn đã âm thầm rời khỏi Già Đường Tự, và việc luyện thành võ công, tăng chúng không một ai hay biết, giờ đây thấy tăng nhân Già Đường Tự đã đuổi theo đến, tâm trạng chàng hết sức phức tạp.

Nhóm Chuyển Luân Vương bề ngoài hết sức khách sáo đối với Lý Thuần Như, tôn chàng làm “giáo tông”, nhưng thực tế chỉ lợi dụng chàng để làm bù nhìn hầu không chế hàng ngàn tăng chúng trong Già Đường Tự mà thôi. Do đó, Lý Thuần Như với họ trên thực tế là đối lập nhau.

Nhưng trong lúc này, giữa Lý Thuần Như với Dị Cư Hồ đã sắp xảy ra một cuộc chiến sinh tử, nhóm tăng nhân áo vàng này võ công rất cao, sự có mặt của họ sẽ tiếp sức cho chàng rất nhiều.

Nên Lý Thuần Như liền tiến ra nói:

- Thật vất vả cho các vị đã tìm đến đây.

Chuyển Luân Vương đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, đột nhiên biến sắc mặt, tay phải đặt lên vai Lý Thuần Như và nói:

- Vận chân khí mau.

Lý Thuần Như liền làm theo lời, cảm thấy nội lực từ bàn tay Chuyển Luân Vương ào ạt truyền qua, lát sau Lý Thuần Như đã cảm thấy khắp người thư thái.

Chuyển Luân Vương rút tay về và nói:

- Giáo tông, chúng ta đi thôi. Chúng ta vốn là người xuất thế, hà tất dây vào chuyện thị phi làm gì?

Lý Thuần Như biết vị Chuyển Luân Vương này tuổi đã ngót tám mươi, công lực rất thâm hậu, vội thấp giọng hỏi:

- Tại hạ đã vô sự rồi chứ?

Chuyển Luân Vương thoáng cau mày:

- Giáo tông đã bị người dùng âm lực nội gia chấn thương hết toàn bộ kinh kỳ bát mạch, nên thọ thương mà không hề hay biết. Bây giờ cách duy nhất là tức tốc trở về Già Đường Tự tĩnh dưỡng một năm thì mới mong bình phục.

Lý Thuần Như trầm thờ dài, thoáng nghĩ rồi nói:

- Bốn tọa đương nhiên là phải trở về Già Đường Tự, nhưng hôm nay phải nhờ ba vị kết liễu đại ma đầu này rồi hẵng tính.

Chuyển Luân Vương cùng hai trưởng lão đưa mắt nhìn nhau, đoạn nhẹ gật đầu, cùng Lý Thuần Như vào ngồi trong một góc sảnh.

Lúc bốn người nói chuyện với nhau, xung quanh không ai chú ý đến, bởi Kim Đỉnh Chân Nhân với Dị Cư Hồ lúc này vẫn đang đứng gườm nhau.

Hai người cách nhau bởi chiếc đỉnh vàng, tuy tạm thời chưa có động tĩnh gì, song mắt đều rực tinh quang, tình thế hết sức căng thẳng.

Qua cuộc đo sức bằng chiếc đỉnh vàng vừa rồi, quần hào đã nhận thấy hai người đều là cao thủ bậc nhất trong võ lâm hiện nay, một khi động thủ nhất định sẽ kinh thiên động địa, nên bất giác lùi ra xa, chừa một khoảng trống rộng chừng hai trượng.

Hồi lâu, Dị Cư Hồ mới lạnh lùng nói:

- Các hạ xưng hô thế nào?

Kim Đỉnh Chân Nhân giọng lạnh lạnh nói:

- Kể này không có danh tánh, chỉ với Kim Đỉnh làm hiệu.

- Chiếc đỉnh vàng này từ đâu mà có, có thể cho biết chăng?

Kim Đỉnh Chân Nhân “hừ” một tiếng, tay vung lên, đã nhắc chiếc đỉnh vàng khỏi mặt đất, gần giọng:

- Không!

Tiến tới một bước, đẩy chiếc đỉnh vàng vào ngực Dị Cự Hồ, tuy không nhanh, nhưng nội lực mạnh khôn tả.

Dị Cự Hồ vừa rồi không dám thẳng thừng đón tiếp một chiêu của đối phương, giờ đây nếu lại lần tránh, không khỏi thương tổn đến thanh danh, nên liền vận công chộp vào mép đỉnh, chỉ nghe “choang” một tiếng, kim khí chạm nhau.

Dị Cự Hồ vừa nắm lấy mép đỉnh, lập tức đẩy nội lực ra, còn Kim Đỉnh Chân Nhân thì giận dữ gầm vang liên hồi, nội lực cũng đẩy ra không ngớt.

Hai người đều không di động, chỉ nghe tiếng lộp bộp vang lên liên hồi, những viên gạch xanh dưới chân họ trong vòng bảy tám thước thấy đều vỡ nứt, chứng tỏ nội lực của hai người trên cõi đời này thật là hiếm thấy.

Chỉ nửa giờ sau, hai người cùng buông tiếng quát vang, cánh tay đẩy lên, chiếc đỉnh vàng bị nhấc lên khỏi mặt đất ba thước, một luồng đại lực xông thẳng lên nóc nhà, “ầm” một tiếng, nóc nhà lại hiện ra một lỗ vỡ to lớn.

Sau đó, hai người lại hạ tay xuống, ba chân đỉnh lại lún xuống gạch.

Dị Cự Hồ bỗng xoay người một vòng rồi thụp xuống, hai bàn tay đã trở nên đỏ như máu, vệt đẩy tới trước, quần hào liền tức thời ngửi thấy mùi tanh hôi thoang thoảng.

Kim Đỉnh Chân Nhân thấy mình đang phát ra nội lực như bài sơn đảo hải mà đối phương lại có thể ung dung rút lui và đổi sang phát chiêu, không khỏi giật mình kinh hãi, kêu lên một tiếng quái dị, ngũ quan đều rung động, dáng vẻ hết sức quái đản, song chiêu vung lên đón tiếp.

Chiêu lực hai người đều cực kỳ khủng khiếp, mắt thấy bốn chiêu giao nhau, hai người vẫn phải đấu bằng nội lực.

Quần hào thấy đều nín thở lặng nhìn, nhưng khi bốn tay chạm nhau, Dị Cự Hồ đột nhiên rút tay về, xem ra rõ ràng là sợ sệt rút lui.

Mà khi cao thủ giao chiến, rút lui như vậy là tạo cơ hội thuận lợi cho đối phương, dù không táng mạng thì cũng bị đối phương giành lấy tiên cơ, muốn xoay chuyển tình thế thật chẳng phải dễ dàng.

Do đó, quần hào vừa thấy vậy thấy đều sững sờ kêu lên thành tiếng.

Ngay khi ấy, Kim Đỉnh Chân Nhân tiến tới nửa bước, song chiêu đã đẩy tới hơn thước, mặc dù một cao một thấp, song Dị Cự Hồ đã hoàn toàn bị phủ trùm trùm trong chiêu lực của Kim Đỉnh Chân Nhân, chỉ cần đẩy tới chút nữa, nhất định sẽ trúng vào ngực Dị Cự Hồ.

Kim Đỉnh Chân Nhân thấy vậy mừng rỡ, song ngay trong khoảng khắc ấy, Dị Cự Hồ bỗng nhiên người phồng to lên, hai tay đã rút về vòng ra phía ngoài, ngón giữa bung ra, nhắm vào huyệt Thái Dương của Kim Đỉnh Chân Nhân.

Sự biến chiêu kỳ dị này thật không ai ngờ đến.

Song chiêu của Kim Đỉnh Chân Nhân đã đến sát ngực Dị Cự Hồ, nhất thời chẳng những không thu lại được, mà khi hai tay Dị Cự Hồ dang ra, cũng đã bao vây song chiêu của y, mặc dù y vẫn có thể đánh trúng ngực Dị Cự Hồ, nhưng huyệt Thái Dương của y cũng sẽ bị Dị Cự Hồ búng trúng, so ra Kim Đỉnh Chân Nhân nguy hiểm hơn nhiều.

Quần hào thấy vậy đều sững sờ đến độ không kêu được thành tiếng.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười dài, Kim Đỉnh Chân Nhân vội cúi đầu, “bình bình” hai tiếng, song chiêu đã đánh trúng ngực Dị Cự Hồ, nhưng đồng thời song chỉ của Dị Cự Hồ cũng đã búng trúng đỉnh đầu Kim Đỉnh Chân Nhân.

Hai người bật lui ra sau hơn trượng, Kim Đỉnh Chân Nhân mặt mày trắng nhợt, người chao đảo mấy lượt, trán nổi gân xanh, sau cùng “phịch” một tiếng, ngã ngồi xuống đất.

Dị Cự Hồ thì mặt mày tái ngắt, người cũng lão đảo mấy lượt, bật lui mấy bước, đứng dựa vào cột cây to.

Quần hào thấy vậy tưởng đâu hai người cùng lưỡng bại câu thương, ngờ đâu chỉ trong chốc lát, lại nghe họ cùng buông tiếng cười vang, sắc mặt đã trở nên hồng hào, chỉ thấy bóng nhấp nhoáng, hai người đã đứng cách nhau chừng một trượng.

Diễn biến này chỉ trừ một số cao thủ bậc nhất như Vô Không Thiền Sư thì mới nhận ra nguyên nhân, ngoài ra thấy đều chẳng hiểu vì sao hai người thọ thương trầm trọng như vậy mà lại bình phục một cách nhanh chóng như vậy.

9. Tình Trường Oan Nghiệt

Thì ra hai người đều đánh trúng đối phương, nhưng Dị Cự Hồ thắng thế hơn.

Bởi vì trước khi xuất chiêu, Dị Cự Hồ đã ngưng tụ chân khí nơi ngực, chuẩn bị tiếp song chiêu của Kim Đỉnh Chân Nhân.

Do đó, song chiêu của Kim Đỉnh Chân Nhân tuy sức mạnh ngàn cân, nhưng Dị Cự Hồ liều tổn hao chân lực thì cũng chịu đựng được.

Còn Kim Đỉnh Chân Nhân thì nhờ cúi thấp đầu, chỉ lực của Dị Cự Hồ đã không chuẩn xác trúng đích, tuy nhiên cũng chỉ lệch đi chừng nửa tấc thôi.

Hai bên huyết Thái Dương là một trong những yếu huyết của cơ thể con người, bị chỉ lực búng trúng kề cận, Dị Cự Hồ tưởng đối phương chết ngay tức khắc, nào ngờ Kim Đỉnh Chân Nhân bẩm sinh đặc dị, tuy bị hai chỉ chấn động mãnh liệt, song chưa đến nỗi mất mạng ngay tức khắc.

Sau một hồi vận công điều tức, hai người xem chừng như không hề thọ thương, song thật ra họ đều hao tổn hết ba bốn thành chân lực.

Hai người lại đứng gườm gườm nhau, lần này không ai chịu ra tay trước, chỉ đứng bất động như phỗng đá.

Vừa rồi hai người động thủ tuy chỉ vài chiêu, song thật kinh tâm động phách, quần hào thấy đều nín thở ngưng thần theo dõi. Lý Thuần Như và ba tăng nhân áo vàng cũng không ngoại lệ.

Dưới sự trợ lực của Chuyển Luân Vương, Lý Thuần Như đã dồn âm lực nội gia của Dị Cự Hồ vào sau mạn sườn, cảm giác uất nghẹn nơi cổ họng đã hoàn toàn tiêu tan, lúc này chàng cảm thấy hết sức bồn khoăn.

Sở dĩ chàng có cảm giác như vậy chẳng phải vì lo mình không chữa khỏi thương thế, mà là chàng nghĩ đến sau khi Dị Cự Hồ và Kim Đỉnh Chân Nhân phân thắng bại, mình sẽ với lý do gì để hỏi Dị Cự Hồ về tin tức của Đào Lâm?

Không sai, trước kia Đào Lâm là người yêu của chàng, nhưng nay nàng đã là vợ của Dị Cự Hồ. Lý Thuần Như nghĩ đến đó bất giác buông tiếng thở dài thậm thụt.

Tiếng thở dài của chàng rất khẽ, không ai chú ý đến, nhưng tiếng thở dài của chàng vừa chấm dứt, chàng bỗng nghe sau lưng cũng vang lên một tiếng thở dài giống vậy.

Tiếng thở dài ấy cũng rất khẽ, không ai chú ý, nhưng lại khiến Lý Thuần Như giật thót người, nhưng không phải vì tiếng thở dài ấy cũng ai oán xót xa, mà là tiếng thở dài ấy nghe rất quen tai.

Lý Thuần Như quay phắt lại, thấy một thiếu nữ thân hình rất mảnh mai đang tha thướt đi ra ngoài.

Lý Thuần Như ngớ người, thân hình thiếu nữ này trông rất quen, nhưng cũng hết sức xa lạ. Nhưng bất luận thế nào cũng phải đuổi theo, chàng chưa kịp lên tiếng đã quay người toan đuổi theo.

Song chàng vừa đi được vài bước, Chuyển Luân Vương đã đưa tay ra cản lại, thấp giọng nói:

- Giáo tông lại định bỏ đi ư?

Lý Thuần Như bị ngăn cản không thoát đi được, sốt ruột nói:

- Hãy yên tâm, Lý mẫu không bỏ trốn đâu.

Chuyển Luân Vương lắc đầu:

- Giáo tông, Già Đường Tự không thể thiếu giáo tông được đâu.

Lý Thuần Như ngẩng lên nhìn, thấy thiếu nữ kia tuy dáng đi chậm chạp, song thực tế nhanh khôn tả, thoảng chốc đã từ cửa hông ra ngoài, và im lìm như chiếc bóng, không hề gây cho ai chú ý.

Lý Thuần Như càng thêm nóng ruột, nói:

- Chuyển Luân Vương, sao chỉ có vậy mà cũng không tin ở Lý mỗ ư? Nếu Lý mỗ mà tìm hiểu rõ việc này, nhất định sẽ trọn đời ở trong Già Đường Tự, không bao giờ ra ngoài nữa bước.

Chuyển Luân Vương nhìn chàng một hồi mới nói:

- Thôi, cũng được, nhưng Lý công tử đừng thất tín đấy.

- Lần trước là do các vị cường bức, phen này là Lý mỗ tự nguyện, sao lại bỏ đi được?

Chuyển Luân Vương bỏ tay ra, Lý Thuần Như liền phóng bước ra khỏi đại sảnh, chỉ thấy bóng dáng thiếu nữ kia đang ở nơi cuối một hành lang to rộng, thoảng cái đã mất dạng.

Lý Thuần Như vội vận tụ chân khí, liên tiếp tung mình hai lượt đuổi theo, song đến nơi thì đã thấy bóng dáng thiếu nữ kia vừa băng qua khung cửa hình bán nguyệt.

Lý Thuần Như theo sau ra đến nơi, chỉ thấy bên ngoài vẫn là một khoảng đất trống, hẳn đây nguyên là một hoa viên, bởi lẽ nơi một góc hãy còn vài đồng giả sơn đã vỡ lở.

Vì ba năm qua Thương Gia Bình đã trở thành quỷ vực, mặc dù sau khi Thương Chấn và Thương Phát trở về đã kiến thiết lại rất nhiều phòng ốc, nhưng các hoa viên thì chưa kịp tu bổ.

Vì vậy trong hoa viên cỏ dại mọc cao hơn đầu người, Lý Thuần Như nhón chân lên nhìn, chẳng thấy bóng dáng một người nào cả. Lòng chàng nóng như thiêu đốt, dậm mạnh chân rồi chui vào trong lùm cỏ.

Sở dĩ chàng nhất quyết đuổi theo thiếu nữ này là vì tiếng thở dài khi nãy trong đại sảnh giống hệt như của Đào Lâm, nhưng thân hình thì chỉ na ná chứ không giống hẳn.

Chàng đảo một vòng trong lùm cỏ, không phát hiện ra bóng người nào, đứng thừ ra một hồi, bỗng lại nghe tiếng thở dài vang lên.

Lý Thuần Như lập tức quay nhìn về hướng ấy, chỉ thấy trong lùm cỏ loáng thoáng như có một người đang quay lưng về phía mình, cách nhau chỉ chừng hai trượng.

Lý Thuần Như không đến gần, chỉ trầm giọng chậm rãi nói:

- Đã biết trước có ngày nay, xưa kia gây ra làm gì?

Tiếng nói của chàng đã cực lực dẫn nén tình cảm trong lòng, nên nghe rất bình thản, không chút khích động.

Song người kia lại như bị chấn động mạnh, giật nảy mình lên, rồi lại buông tiếng thở dài.

Lý Thuần Như vốn cũng chưa dám khẳng định đối phương có phải là Đào Lâm hay không, bởi bóng dáng thiếu nữ kia đã khiến chàng có cảm giác hết sức xa lạ.

Vì vậy chàng mới lên tiếng dò dẫm trước, chẳng ngờ lại khiến đối phương chấn động như vậy.

Chàng liền tiến tới vài bước, thấp giọng hỏi:

- Đào cô nương đó phải không?

Thiếu nữ ấy chậm chậm quay người, mặc dù hãy còn cách xa hơn trượng và có lùm cỏ che chắn, song Lý Thuần Như vẫn có thể trông thấy rõ ràng trên mặt đối phương có che một mảnh lụa đen.

Lý Thuần Như thấy thiếu nữ này cũng bịt mắt, bất giác ngẩn người. Trong ngày hôm nay chàng đã gặp tất cả bốn người, thấy đều bịt mắt.

Trước tiên là Dị Ngọc Phụng, đến đó là Đào Hành Khản, tiếp đến là Dị Cư Hồ, giờ đây lại đến thiếu nữ rất có thể là Đào Lâm này.

Lý Thuần Như thờ thẩn nhìn thiếu nữ ấy, đối phương cũng đưa mắt nhìn chàng, bốn mắt tiếp xúc nhau, Lý Thuần Như nghe rúng động cõi lòng.

Đúng là Đào Lâm. Nàng chính là Đào Lâm.

Lý Thuần Như sau khi biết Đào Lâm đã trở thành vợ của Dị Cư Hồ, trong lòng có biết bao lời muốn bày tỏ cùng nàng. Đôi lúc nghĩ đến những điều hận tủi, chàng đã từng một mình gào thét với hư vô.

Nhưng giờ đây chàng đã gặp Đào Lâm, ngàn vạn lời như nghẹn nơi cổ họng, chẳng biết nói sao cho phải. Thờ ra hồi lâu, đoạn chàng vẫn lập lại:

- Đã biết trước có ngày nay, xưa kia gây ra làm gì?

Thiếu nữ buông tiếng thở dài:

- Khi xưa tôi nào biết, ngày nay thì sao rồi? Lý công tử thật là ...

Lý Thuần Như tiến tới mấy bước, đứng đối mặt với nàng nói:

- Khi xưa Đào cô nương với tại hạ cùng hoạn nạn, cùng sống chết, từng sơn minh hải thệ, nhưng ngày nay ... Đào cô nương ... tự mình còn chưa biết ư?

Lý Thuần Như vừa nói vừa nhìn xoáy vào đối phương, thấy mắt đối phương đã ngấn lệ, rồi thì hai giọt lệ long lanh đã lăn dài trên má.

Chờ Lý Thuần Như nói xong, nàng cúi đầu xuống nói:

- Lý công tử, sơn minh hải thệ khi xưa, tôi ... đâu phải đã quên.

Thế là Lý Thuần Như đã khẳng định đối phương quả đúng là Đào Lâm. Chàng liền tiến tới nắm lấy tay nàng. Đào Lâm không vùng vẫy, ngoan ngoãn để chàng nắm lấy, không hề có ý phản kháng.

Hai người im lặng hồi lâu, Đào Lâm mới buồn bã nói:

- Như huynh ... còn hận muội nữa không?

Lý Thuần Như nghe những lời ai oán của Đào Lâm, nghe lòng vô vàn đau xót và trống trải, ngơ ngẩn lắc đầu.

Đào Lâm cười héo hắt:

- Như huynh ... trước đây hận muội lắm phải không?

Lý Thuần Như lại gật đầu:

- Phải, bây giờ thì không còn hận nữa, huynh biết ... muội nhất định là do bất đắc dĩ thôi.

Đào Lâm thở dài thậm thụt:

- Vốn ra muội không muốn gặp lại huynh nữa, nhưng ... không thể nào cam lòng được ... muội ...

Nàng vừa nói nước mắt vừa chảy dài.

Lý Thuần Như nắm chặt tay nàng nói:

- Lâm muội, dù thế nào thì nay chúng ta đã trùng phùng, huynh có một nơi có thể cho chúng ta sống trọn đời bên nhau, muội hãy theo huynh đi.

Đào Lâm giật thót người, vùng khỏi tay Lý Thuần Như, mắt ánh lên vẻ kỳ dị:

- Không ... muội không thể ... kề cận bên huynh nữa đâu.

- Lâm muội làm vợ Dị Cư Hồ đã là do bị cưỡng bức, tại sao không nhân cơ hội này thoát khỏi tay y?

Đào Lâm đăm mắt nhìn Lý Thuần Như, hồi lâu mới nói:

- Không, không ... Như huynh hãy quên muội đi.

Lý Thuần Như trầm giọng:

- Lâm muội biết rõ là huynh không thể nào quên muội được, tại sao lại ...

Đào Lâm ngắt lời:

- Như huynh khỏi phải nói nữa ... những gì trong quá khứ, hãy xem như một giấc mơ vậy.

Lý Thuần Như lớn tiếng:

- Xem như một giấc mơ ư? Nhưng rõ ràng đâu phải là mơ.

Đào Lâm thở dài:

- Như huynh, muội không thể gặp lại huynh nữa, muội phải đi đây.

Dứt lời nàng đã tung mình lướt đi.

Lý Thuần Như ngơ người, đoạn liền lớn tiếng gọi:

- Lâm muội, đừng bỏ đi.

Tung mình lao bổ vào Đào Lâm, song chưa đến nơi, Đào Lâm bỗng quay người, tay phải vung lên, ngón giữa điểm vào huyệt Toàn Cơ trước ngực Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như không ngờ có vậy, chỉ cảm thấy nơi huyệt Toàn Cơ tê dại, đã bị Đào Lâm điểm trúng, chân khí bế tắc, tuy không thọ thương nhưng không còn động đậy được nữa.

Chỉ nghe Đào Lâm thở dài nói:

- Như huynh, muội cũng hiểu rất rõ là huynh không thể nào quên muội được, nhưng ... Như huynh nhất định phải quên muội đi, đó không phải là vì muội đã là vợ Dị Cư Hồ.

Lý Thuần Như trong lòng hét to:

- Vậy chứ là vì cái gì?

Song chàng không thốt được thành lời.

Chỉ thấy Đào Lâm đưa tay ra, bàn tay run rẩy nhẹ nhàng sờ lên mặt Lý Thuần Như, rồi lại buông tiếng thở dài, đoạn quay người phóng vút đi, thoáng chốc đã mất dạng trong bụi cỏ.

Lý Thuần Như ngay khi huyệt đạo bị phong bế đã không ngừng vận chuyển chân khí xung kích. Đào Lâm rời khỏi không lâu thì chàng đã xông được huyệt đạo, vừa định cất bước đuổi theo, bỗng nghe một chuỗi cười quái dị kinh tâm động phách từ trong đại sảnh vọng đến.

Lúc chàng rời khỏi đại sảnh, Dị Cư Hồ với Kim Đỉnh Chân Nhân đang đứng gườm nhau, giờ đây trong đại sảnh vang lên tiếng cười kinh tâm động phách thể kia, theo lẽ là phải do một trong hai người phát ra, nhưng tiếng cười ấy hết sức ghê rợn, không phải của Dị Cư Hồ mà cũng chẳng phải của Kim Đỉnh Chân Nhân.

Lý Thuần Như kinh ngạc thầm nhủ:

- Chẳng lẽ lại có cao thủ nào đó đến Thương Gia Bình nữa sao?

Nhưng bất luận là ai đến thì cũng chẳng dính dáng gì đến chàng, điều cần thiết chỉ là đuổi theo Đào Lâm thôi.

Thế là Lý Thuần Như lập tức giả khinh công đuổi theo Đào Lâm. Nhưng chỉ đuổi được hơn trượng, bỗng nghe sau lưng có một luồng kinh phong ập đến.

Lý Thuần Như giật mình, vội quay phắt lại nhìn, chỉ thấy Dị Cư Hồ từ khung cửa hình bán nguyệt phóng ra như bay, đang lao về phía mình.

Lý Thuần Như kinh hãi, biết chẳng thể lẩn tránh được nữa, bởi Dị Cư Hồ phi thân cách mặt đất bốn thước, hai tay vung tít, những ngọn cỏ đại trong vòng một trượng đều bị ngã rạp dưới chưởng lực của y, chẳng còn chỗ nào trốn tránh được nữa.

Lý Thuần Như đành thục người vận đến chín thành công lực, song chưởng vung lên đón tiếp.

Chàng vừa vùng chưởng lên, trước mắt liền hiện ra hai làn bóng đỏ như máu.

Đó là bóng chưởng của Dị Cự Hồ. Lý Thuần Như biết tuy mình trong ba năm qua đã khổ luyện Linh Tàng Bửu Lục, võ công tinh tiến hơn xưa nhiều, nhưng mang chống chọi với tuyệt học Huyết Chưởng uy chấn võ lâm hằng mấy mươi năm, nhất định không phải là địch thủ.

Thế nhưng, tình thế đã không cho phép Lý Thuần Như còn sự lựa chọn nào khác.

Chỉ thấy Dị Cự Hồ người như quái đản xà nhanh xuống, mắt thấy hai bàn tay đỏ như máu đã sắp đè xuống đến bàn tay Lý Thuần Như.

Đồng thời, Lý Thuần Như cũng đã ngửi thấy mùi máu tanh thoang thoảng. Đối phương một chuỗi cười quái dị lại vang lên từ sau lưng Dị Cự Hồ.

Đó chính là tiếng cười đã vang lên trong đại sảnh vừa rồi. Liền theo đó, chỉ thấy một bóng đen lướt đến như bay, người cũng cách mặt đất bốn thước, song chưởng công vào sau lưng Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ vốn định toàn lực hạ sát Lý Thuần Như dưới Huyết Chưởng, song chưởng lực của người áo đen đã ập đến sau lưng, bắt buộc y phải quay lại ứng phó.

Chỉ thấy y người lơ lửng trên không, thoát cái hai tay rụt về, vụt xoay người lại và hạ chân khí xuống, hai chân đã chạm mặt đất, “bình” một tiếng vang dội, trong chớp nhoáng, bốn chưởng đã va chạm nhau.

Lý Thuần Như thoát hiểm trong đường tơ kẽ tóc, bất giác ngó người chưa kịp trông rõ người áo đen là ai, từ trong cửa hình bán nguyệt lại có ba bóng vàng phóng vút ra, chính là ba tăng nhân trong Già Đường Tự.

Ba tăng nhân áo vàng vừa đến nơi, đã chia ra ba góc bao vây Dị Cự Hồ và người áo đen vào giữa.

Dị Cự Hồ với người áo đen sau khi giao nhau hai chưởng, đã lập tức lùi ra sau một bước.

Lúc này Lý Thuần Như đã nhìn rõ người áo đen, chỉ thấy người này cũng che mặt bằng lụa đen, chỉ lộ ra đôi mắt sáng quắc, toàn thân y phục màu đen trông như một bóng u linh.

Chàng vốn không biết người áo đen này là ai, nhưng thấy sau khi đối chưởng với Dị Cự Hồ mà vẫn thần nhiên vô sự, liền đoán người này nhất định là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô.

Đồng thời chàng lại nghĩ đến một quái sự là năm người bị mất mà chàng đã gặp trong ngày hôm nay hiển nhiên chính là hai cha con Dị Cự Hồ, hai anh em Đào Hành Khẩn và Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô.

Mối quan hệ giữa năm người này hết sức trái ngang phức tạp, nhưng có một điểm chung là họ đã cùng đến tây Côn Lôn và trong ba năm qua đã vắng bóng giang hồ, mãi đến hôm nay mới xuất hiện và đều bị mất.

Nếu năm người có thỏa thuận nhau với sự bị mất làm hiệu thì thật là kỳ lạ, bởi giữa họ hãy còn xung đột với nhau, vậy thì tại sao hạng đại ma đầu như Dị Cự Hồ và Trịnh Tâm Cô lại không chịu với mặt thật gặp người?

Lý Thuần Như không sao hiểu được nguyên nhân, giờ đây chàng đã thoát khỏi hiểm nguy, chẳng cần bận tâm đến điều gì khác nữa, bèn tung mình phóng đi, song vừa được hơn trượng đã bị một trưởng lão Già Đường Tự cản lại, thấp giọng nói:

- Giáo tông, chúng ta hãy hiệp lực bao vây hai người này, sự thế rất trọng đại.

Lý Thuần Như kinh ngạc:

- Liên quan gì đến Lý mỗ chứ?

Trong khi ấy Dị Cự Hồ với Trịnh Tâm Cô đã giao đấu với nhau bảy tám chiêu, hai người động thủ nhanh khôn tả.

Chuyển Luân Vương trầm giọng:

- Đường nhiên là có liên quan, giáo tông không nên bỏ đi là hơn.

Lý Thuần Như chẳng hiểu ắt giáp gì cả. Chàng ở trong Già Đường Tự ba năm, tuy nhận thấy nhóm Chuyển Luân Vương không phải chính nhân quân tử, song quả thật cũng chẳng tranh chấp với đời, chỉ mong tự viện

mình được hưng vượng, giờ đây lại định động thủ với Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô, thật là khó có thể giải thích được.

Chàng chưa kịp trả lời, bỗng thấy lại có thêm hai người từ trong lùm cỏ phóng ra, một nam một nữ, chính là Đào Hành Khảm và Dị Ngọc Phụng.

Hai người này mặt vẫn che lụa đen, vừa hiện thân thì Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô đã tách nhau ra.

Trịnh Tâm Cô gần giọng quát:

- Hãy giải quyết ba tên giặc trọc này mau.

Đào Hành Khảm và Dị Ngọc Phụng liền văng một tiếng. Dị Ngọc Phụng vung tay, một luồng sáng bạc nhanh như chớp quét về phía Chuyển Luân Vương, nàng ra tay quả là thần tốc.

Võ công của Chuyển Luân Vương vốn do Phật sống Đan Châu Nhĩ truyền cho, mà võ công của Phật sống Đan Châu Nhĩ cũng là học được từ nửa bộ Linh Tàng Bửu Lục, nhưng có điều trong Già Đường Tự vốn không có cơ bản võ học, nên Phật sống Đan Châu Nhĩ cả đời nghiên cứu nửa bộ Linh Tàng Bửu Lục, lĩnh hội được cũng chẳng hơn Lý Thuần Như là bao, và đương nhiên Chuyển Luân Vương càng kém hơn một bậc.

Tuy nhiên, Chuyển Luân Vương đầu sao cũng đã khổ luyện ngót mấy mươi năm dài, nội lực tinh thâm, thế roi của Dị Ngọc Phụng nếu luận về chiêu thức kỳ ảo, Chuyển Luân Vương chắc chắn không ứng phó nổi.

Thế nhưng, Chuyển Luân Vương vừa thấy ngọn roi bạc quét tới, đã nghiêng người phát tay áo lên, tuy chẳng có chiêu thức gì, song kinh lực như bài sơn đảo hải, chẳng những ngăn cản thế roi của Dị Ngọc Phụng mà còn xô lùi nàng ra sau một bước.

Ngay khi Dị Ngọc Phụng động thủ, Đào Hành Khảm cũng đã tuốt trường kiếm ra, chỉ thấy ánh kiếm lấp loáng, đã lao đến tấn công hai trưởng lão kia.

Ngay tức khắc, bảy người đã diễn ra một cuộc hỗn chiến.

Lý Thuần Như chau mày, tuy biết cả Chuyển Luân Vương mà cũng đã xuất thủ, nhất định là phải có nguyên nhân trọng đại.

Thế nhưng, đối với Lý Thuần Như hiện nay, những thị phi trong chốn võ lâm chẳng còn chút ý nghĩa gì nữa, bèn nhân lúc bảy người hỗn chiến rút lui đi tìm kiếm Đào Lâm, nhưng chưa được bao xa, bỗng nghe tiếng Dị Cư Hồ huyết dài, âm thanh hết sức lạnh lốt.

Tiếng huyết của Dị Cư Hồ chưa dứt, ở nơi không xa cũng vang lên một tiếng huyết dài, rõ ràng đó là tín hiệu liên lạc.

Lại nghe Dị Cư Hồ lớn tiếng nói:

- Phu nhân đến đây mau.

Nơi vang lên tiếng huyết lập tức có người lớn tiếng đáp:

- Đến ngay đây.

Hiển nhiên đó là tiếng nói của Đào Lâm.

Lý Thuần Như vốn định đi tìm Đào Lâm, vừa nghe tiếng nàng, chàng không khỏi rung động cõi lòng, liền tung mình lao nhanh về phía phát ra tiếng nói của Đào Lâm.

Chừng bốn trượng, đã thấy Đào Lâm lướt đến như bay. Lý Thuần Như không bỏ lỡ cơ hội, lập tức vận đề chân khí vọt người lên không, với thế Bình Sa Lạc Nhạn lướt tới cản Đào Lâm lại.

Bởi chàng biết nếu Đào Lâm mà đến nơi bảy người đang động thủ, nhất định sẽ gia nhập vào cuộc chiến, mình sẽ không thể nói chuyện với nàng căn kẽ được nữa, nên mới định ngăn Đào Lâm lại trước khi nàng đến nơi.

Song vì nhất thời nóng lòng, chàng đã dốc hết toàn lực, quên mất trong người đang bị trúng âm độc, chưa được trừ hết, mà chỉ nhờ nội lực tinh thâm của Chuyển Luân Vương dồn vào dưới mạn sườn, và bản thân chàng cũng phải tập trung tinh thần vận chân khí cản âm độc lại, mới có thể tạm thời vô sự.

Giờ đây chàng đã vận đề hết toàn bộ chân khí, vọt người lên cao hơn hai trượng, nhưng không còn chế ngự được âm độc dưới mạn sườn nữa.

Thế Bình Sa Lạc Nhạn chưa thi triển được đến giữa chừng thì nơi lồng ngực đã cảm thấy uất nghẽn, lập tức từ trên không rơi xuống.

Lúc bấy giờ chàng còn cách mặt đất hơn một trượng, định đề khí cất người lên trở lại, nhưng không thể nào được nữa. Mắt thấy Đào Lâm đã sắp lướt qua, chàng vội gắng hết sức cất tiếng gọi:

- Lâm ... muội.

Đào Lâm liền chững người, quay lại nhìn thì vừa lúc Lý Thuần Như rơi bịch xuống đất.

Lý Thuần Như vừa rơi xuống đất, lập tức lộn người toan đứng lên, song mặt mày xầy sầm, lại ngã lăn ra đất.

Sau một thoáng ngơ người, Đào Lâm định chạy đến xem xét, nhưng ngay khi ấy, Dị Cư Hồ lại lớn tiếng gọi:

- Phu nhân!

Đào Lâm đành lên tiếng đáp, Dị Cư Hồ nói tiếp:

- Sao phu nhân còn chưa đến, đã gặp trở ngại gì phải không?

Đào Lâm chưa kịp trả lời, Lý Thuần Như đã gắng gượng nói:

- Lâm ... muội ... hãy ... đến ... đây ...

Đào Lâm đứng thừ ra như phỗng đá, Lý Thuần Như đang gọi nàng, Dị Cư Hồ cũng đang gọi nàng.

Theo ý nàng thì rất muốn đến để xem xét thương thế của Lý Thuần Như ngay, nhưng hiện nay nàng đã là vợ của Dị Cư Hồ, lại chẳng thể không vâng lời Dị Cư Hồ.

Lý Thuần Như biết Đào Lâm đứng thừ ra đó là bởi lòng đang phân vân do dự.

Lúc này chàng đã đầu nhúc mắt hoa, đầu óc quay cuồng, biết là âm độc trong người đã phát tán, rất có thể táng mạng tại đây.

Thế nhưng, lúc này chàng lại thấy mình cho dù chết đi thì cũng chẳng có gì hối tiếc, chỉ có điều duy nhất chàng vẫn canh cánh bên lòng là chưa nghe được câu trả lời của Đào Lâm, vì sao bảo mình phải quên nàng đi.

Do đó, Lý Thuần Như mắt nhìn bóng dáng Đào Lâm nhập nhòa, gắng gượng với giọng yếu ớt nói:

- Lâm ... muội ... không chịu đến đây ... thật sao?

Đào Lâm lòng đau như cắt, nước mắt tuôn lả chả, sau cùng không cầm lòng được nữa, lao về phía Lý Thuần Như, nằm mọp trên mình chàng, nghẹn ngào nói:

- Thuần Như!

Trong mơ màng, Lý Thuần Như chỉ cảm thấy nước mắt của Đào Lâm lả tả rơi trên mặt mình, chàng gắng sức mở mắt ra, chỉ thấy đôi mắt long lanh của Đào Lâm đang ở ngay trước mắt, song mặt nàng vẫn lụm đen che kín.

Lý Thuần Như tay run run đưa ra, giọng xót xa:

- Lâm muội ... hãy để ... cho huynh ... nhìn một lần ...

Chàng vừa nói vừa đưa tay run rẩy định tháo bỏ khăn che mặt của Đào Lâm, song ngón tay chàng vừa chạm vào khăn che mặt, đột nhiên Đào Lâm như trông thấy rắn độc, vụt lùi ra sau.

Lý Thuần Như thê thiết gào lên:

- Lâm muội ...

Đào Lâm ngồi xổm dưới đất, hai tay bưng mặt.

Ngay khi ấy, Dị Cư Hồ lại lớn tiếng nói:

- Phu nhân còn làm gì nữa vậy?

Đào Lâm đứng phắt dậy, đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, thấy mặt chàng trắng bệch, hơi thở yếu ớt. Nàng buông tiếng thở dài, không trả lời Dị Cư Hồ, cúi xuống bỗng lấy Lý Thuần Như phóng vút đi.

Lý Thuần Như nghe tiếng gió vút vù bên tai, đầu choáng mắt hoa, chẳng rõ đã đến đâu, hồi lâu mới thấy Đào Lâm đứng lại, sau đó chàng không còn biết gì nữa cả.

Chẳng rõ đã trải qua bao lâu, Lý Thuần Như mới từ từ hồi tỉnh, chỉ thấy trước mặt tối om, có một người đang dựa vào mình, nghe rõ cả hơi thở.

Lý Thuần Như chẳng rõ đây là đâu, lắc đầu một cái rồi nói:

- Lâm muội đó phải không?

Người ấy quay mặt ra ngoài, không trả lời, Lý Thuần Như cảm thấy toàn thân bải hoải rã rời, cố gắng vận công, lại thấy hết sức bình hòa, âm độc nội gia bị trúng của Dị Cư Hồ như hoàn toàn được trục ra ngoài.

Lý Thuần Như kinh ngạc tột cùng, bởi nội lực của Dị Cư Hồ cực kỳ thâm hậu, chẳng dễ gì dồn đẩy được âm độc ra ngoài, vậy mà giờ đây đã hoàn toàn bình phục, thật không thể tưởng tượng được.

Ngẫm nghĩ hồi lâu, chàng lại nói:

- Lâm muội sao không lên tiếng?

Lý Thuần Như hỏi liên tiếp hai lượt, chỉ thấy bóng ấy rời khỏi mình, lảo đảo đứng lên, bước ra ngoài sơn động.

Khi người ấy đứng lên, Lý Thuần Như liền khẳng định đó chính là Đào Lâm, lúc này chàng không động dậy được, đành cất tiếng gọi:

- Lâm muội, Lâm muội.

Nhưng Đào Lâm như không hề nghe, vẫn tiếp tục bước ra ngoài, bước chân loạng choạng hết như người say rượu.

Lý Thuần Như kinh ngạc, vì sao nàng lại đi chệnh choạng thế này?

Đang khi thắc mắc, đã thấy Đào Lâm đi đến cửa động, một tay vịn vào vách động và quay người lại. Trong động tuy tối tăm, song Lý Thuần Như vẫn loáng thoáng trông thấy đôi mắt nàng ánh lên vẻ kỳ lạ trong bóng tối.

Lý Thuần Như gắng gượng toan đứng lên, song cố sức đến mấy cũng không sao nhúc nhích được, dù chỉ là một ngón tay, tình trạng hết như đã bị điểm vào nhuyển huyết vậy.

Chàng vừa định lên tiếng nữa, bỗng nghe Đào Lâm rên lên một tiếng, rồi lập tức ngã lăn ra đất.

Lý Thuần Như kinh hoảng la lên:

- Lâm muội làm sao vậy?

Chàng không ngớt kêu gọi suốt hơn nửa giờ, song Đào Lâm vẫn nằm im nơi cửa động.

Lý Thuần Như lòng nóng như thiêu đốt, nhưng lại chẳng thể làm gì được, đành cố trấn định tâm thần, bảo nguyên thủ nhất, điều vận nội lực, cầu mong mình đi đứng được thì mới có thể đến xem Đào Lâm.

Chàng vận chuyển chân khí hết sức thông suốt, không bao lâu đã cảm thấy khắp người thư thái, nội lực xung kích toàn thân bảy mươi hai quan huyết, đến khi có chút ánh sáng yếu ớt soi vào sơn động, chàng bỗng buông tiếng hét vang, đứng bật dậy, đi đứng bình thường.

Chàng lập tức tung mình lướt ra khỏi động, thấy bên ngoài trời đã hừng sáng, cũng chẳng kịp quan sát mình đang ở đâu, liền vội cúi xuống xem xét Đào Lâm.

Chỉ thấy Đào Lâm hai mắt nhắm nghiền, hơi thở yếu ớt, vội nắm lấy cổ tay nàng, nhưng vừa chạm vào, Lý Thuần Như giật mình kinh hãi, thì ra cổ tay Đào Lâm lạnh như băng giá, đó chính là hiện tượng khí âm độc nội gia khuếch tán.

Lý Thuần Như lập tức hiểu ra có sự, nhất định là Đào Lâm đã mang mình từ Thương Gia Bình đến đây, điểm vào nhuyễn huyết mình rồi vận công lực hút âm độc trong cơ thể mình qua người nàng. Do đó mình mới được bình phục và Đào Lâm lại thay mình gánh chịu, đến đổi chất độc bộc phát hôn mê thể này.

Lý Thuần Như nghĩ tới đó, lòng đau như cắt, rơi nước mắt lắm bầm:

- Lâm muội tội gì lại làm như vậy chứ? Ôi ...

Đoạn chàng bỗng Đào Lâm lên, cất bước đi ra ngoài động, chỉ thấy trước mặt nước sông cuộn cuộn, thì ra chàng đang ở trên một mỏm núi cách mặt sông Trường Giang hằng mấy mươi trượng.

Lý Thuần Như nhớ lại những kỷ niệm gặp gỡ với Đào Lâm trên hòn đảo nhỏ sau khi thuyền đắm hồi ba năm về trước, chàng càng nghe lòng vô vàn đau xót.

Chàng nhẹ nhàng đặt Đào Lâm xuống thảm cỏ, lúc này nắng sớm đã mọc, Lý Thuần Như đưa tay mở khăn che mặt của Đào Lâm ra, lập tức chàng giật thót người, không tự chủ được lùi ra sau bảy tám bước.

Lý Thuần Như vốn định cởi bỏ khăn che mặt của Đào Lâm rồi làm cho nàng hồi tỉnh, nếu quả thật Đào Lâm đã hút âm độc trong người mình sang tất nhiên khó có thể chữa trị cho dù hai người ôm nhau nhảy xuống sông Trường Giang thì cũng không có gì đáng hối tiếc cả.

Nhưng khi chàng vừa cởi khăn che mặt ra, xuất hiện trước mắt chàng không phải Đào Lâm, thậm chí không phải là gương mặt của con người.

Thì ra trên mặt nàng chàng chợt gần gũi nỗi sợ hãi, sự xấu xí ghê rợn thật khó thể hình dung được.

Lý Thuần Như đứng thừ ra hồi lâu, nhớ lại những cảnh tượng khi trùng phùng với Đào Lâm, và lúc tay mình chạm vào khăn che mặt của nàng, nàng đã sợ hãi thoái lui, chàng đã hiểu rõ hết mọi sự.

Trong ba năm qua, nhất định là Đào Lâm đã gặp điều gì đó vô cùng khủng khiếp đến nỗi dung nhan bị hủy hoại thể này, thảo nào khi mình đề nghị nàng cùng đến Già Dương Tự, nàng đã kiên quyết cự tuyệt.

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn gương mặt khủng khiếp kia, lần hồi chàng đã trông thấy con tim đã phải chịu biết bao đau khổ mà vẫn tha thiết yêu mình của Đào Lâm.

Lý Thuần Như vừa nghĩ đến tâm hồn Đào Lâm hoàn mỹ thể kia, bỗng chốc, chàng cảm thấy gương mặt Đào Lâm vẫn hết sức xinh đẹp. Chàng chậm chậm cúi xuống, nhẹ nhàng hôn lên gương mặt gớm ghiếc kia.

Sau đó, chàng nhẹ nhàng đeo khăn che mặt lại cho Đào Lâm, sau đó lại thừ ra một hồi, mới đưa tay khê búng vào huyết Bách Hội trên đỉnh đầu Đào Lâm.

Huyết Bách Hội là bộ phận điều khiển toàn bộ kỳ kinh bát mạch trong cơ thể con người, bất luận thương thể trầm trọng đến đâu, khi huyết Bách Hội bị chấn động thì sẽ tạm thời tỉnh ngay.

Quả nhiên, Đào Lâm lập tức cất tiếng rên rỉ, hé mở mắt ra. Lý Thuần Như nắm chặt tay nàng, Đào Lâm vừa trông thấy Lý Thuần Như ở bên cạnh, lập tức giật thót người.

Lý Thuần Như vội nói:

- Lâm muội ... sao lại làm như vậy?

Đào Lâm cười héo hắt, lại nhắm nghiền mắt, thở một hồi lâu mới nói:

- Như huynh ... chẳng lẽ muội sống trên cõi đời này cũng đã ... không còn ý nghĩa gì nữa ... Như huynh đừng bận tâm đến muội nữa.

Lý Thuần Như cười nói:

- Lâm muội đừng nói nữa, nếu mà Lâm muội mà nói nữa, huynh sẽ hút lấy âm độc về đây.

Đào Lâm ánh mắt cũng lộ vẻ cười:

- Như huynh ... vẫn còn tinh nghịch quá, thật là ...

Lý Thuần Như cúi xuống, bỗng Đào Lâm lên bước đi.

Đào Lâm vội hỏi:

- Như huynh định đưa muội đi đâu vậy?

- Đến nơi mà hôm trước huynh đã nói, khi đến đó rồi, thương thế của muội có lẽ sẽ được chữa khỏi, hai ta cũng có thể sống bình yên trọn đời bên nhau.

Đào Lâm vội giãy giụa:

- Không ... Như huynh ... muội không thể nào ...

Lý Thuần Như cố nén niềm khích động trong lòng, giọng điềm tĩnh nói:

- Lâm muội, huynh đã biết hết cả rồi, xin muội đừng từ chối yêu cầu của huynh.

Đào Lâm ngẩn người:

- Như huynh ... đã biết hết cả rồi ư? Sao lại thế được?

Lý Thuần Như cười:

- Lâm muội, khi này huynh đã mở khăn che mặt của muội ...

Đào Lâm thở dài:

- Như huynh đã làm rồi.

Lý Thuần Như kinh ngạc chứng bước:

- Chẳng lẽ Lâm muội không phải vì nhan sắc bị hủy hoại nên mới không chịu đi cùng huynh sao?

Đào Lâm cố gắng ngồi dậy, dựa lưng vào một tảng đá nói:

- Không phải vì nhan sắc muội đâu.

- Vậy thì vì cái gì, muội mau nói đi.

Đào Lâm cúi xuống, bỗng cười ha hả nói:

- Như huynh, chẳng lẽ muội cũng không còn sống được bao lâu, không nói ra thì hơn.

Lý Thuần Như nóng ruột giậm chân:

- Thôi được, muội không nói cũng chẳng sao, để huynh đưa muội đến Già Đường Tự rồi hẳn có cách chữa trị cho muội, cho dù bởi thế mà mất hết võ công cũng chẳng hề gì, chẳng lẽ chúng ta cũng không còn muốn bước chân vào chốn giang hồ nữa, sẽ yên ổn sống bên nhau trọn đời.

Đào Lâm cười hăng hắc:

- Như huynh thật là cố chấp, thôi thì muội xin thú thật.

Lý Thuần Như không sao hiểu ra được Đào Lâm còn có nguyên nhân gì khiến nàng không thể kể cận mình, vội nói:

- Nói đi!

Đào Lâm thở dài:

- Ôi. Chẳng kể hiện nay muội đã trở thành vợ của người khác, hoa tàn nhụy rữa thì đâu thể ...

Lý Thuần Như cười ngắt lời:

- Việc ấy huynh đã biết rồi, còn gì nữa nào?

Đào Lâm nhìn thẳng vào mắt chàng, hồi lâu mới nói:

- Còn nữa, hiện nay muội đã mang thai bốn tháng.

Lý Thuần Như nghe như sấm nổ ngang đầu, thừ ra không thốt nên lời.

Đào Lâm thấp giọng nói tiếp:

- Muội trở thành vợ Dị Cư Hồ, mặc dù là do ép buộc, nhưng đứa con trong bụng muội lại là xương máu của muội, đứa bé chưa ra đời, muội đã cảm thấy nó sẽ là người thân thiết nhất của muội, thử nghĩ làm thế nào có thể để cho đứa bé vừa chào đời đã không có phụ thân chứ?

Nàng ngừng chốc lát, lại nói tiếp:

- Mặc dù phụ thân đó không phải là một người tốt lành, nhưng dẫu sao cũng phải có phụ thân chứ.

Lý Thuần Như lòng dần lắng dịu, mỉm cười nói:

- Lâm muội đã thương yêu con như vậy thì sao đành lòng để cho đứa bé trưởng thành dưới sự quản dưỡng của một phụ thân xấu xa thế kia? Mai này đứa bé khôn lớn, muội thử nghĩ nó sẽ trở thành một người ra sao?

Đào Lâm thở dài:

- Muội cũng đâu muốn thế, nhưng chẳng còn cách nào khác hơn.

Lý Thuần Như cười nói:

- Sao lại không còn cách? Đứa bé hiện chưa chào đời, sao biết được phụ thân là ai? Lâm muội, hai ta cùng nhau đi thôi.

Đào Lâm thừ người ra, như không ngờ tình yêu của Lý Thuần Như đã dành cho mình lại chân thành và kiên định đến vậy.

Hồi lâu, Lý Thuần Như trông thấy khăn che mặt của Đào Lâm khẽ động đây, qua ánh mắt nàng, có thể nhận ra là nàng đang mỉm cười, và cười rất ngọt ngào, bởi nàng đã biết, trên cõi đời này có một người yêu nàng thấm thiết.

Lý Thuần Như biết đã thuyết phục được Đào Lâm, bèn tiến tới cúi xuống nói:

- Lâm muội, chúng ta đi thôi!

Đào Lâm ngược mặt lên:

- Đi! Nhưng Già Dương Tự Ở đâu?

Lý Thuần Như vừa định giải thích về tình hình Già Dương Tự. Đột nhiên, một tiếng thở dài vang lên từ sau một tảng đá to cách họ hơn trượng.

Đào Lâm vốn đang nằm trên mặt đất không chút động đậy được, nhưng vừa nghe tiếng thở dài đó, lập tức giật bắn người lên.

Lý Thuần Như cũng chẳng khác hơn, chàng vừa nghe tiếng thở dài, cũng bắt giắc giật nảy mình, vội đỡ Đào Lâm dậy, đứng dựa sát vào mình.

Thì ra tiếng thở dài ấy tuy ngập đầy thê lương đau xót, nhưng Lý Thuần Như và Đào Lâm không phải bởi đó kinh hãi, mà là họ đều nhận ra tiếng thở dài ấy chính là của Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ.

Quả nhiên, một người từ sau tảng đá to ấy chậm rãi bước ra, chính là Dị Cư Hồ mặt che khăn đen.

Dị Cư Hồ xuất hiện cách hai người hãy còn xa hơn hai trượng, ánh mắt y vô cùng ủ dột, chỉ chậm rãi tiến tới hai bước, nhưng Lý Thuần Như lại cảm thấy trên người đối phương như có một sức mạnh vô hình, xô đẩy mình thoái lui lia lịa.

Hai người vốn đã đứng sát nơi bờ vực, bên dưới là sông nước cuộn cuộn, không thể nào thoái lui được nữa.

Lý Thuần Như quay mặt lại nhìn xuống sông, thấy từng đợt sóng bạc dâng cao, nước sông chảy rất xiết, chàng quay trở lại nói:

- Dị tiên sinh nếu còn tiến thêm bước nữa, hai chúng tôi sẽ nhảy xuống sông ngay.

Dị Cự Hồ sau khi tiến tới hai bước, sau đó đã không tiến bước nữa, chỉ nhếch môi cười nói:

- Phu nhân, Dị mỗ có vài lời cần hỏi phu nhân.

Đào Lâm thở một hồi rồi mới nói:

- Xin hãy nói đi!

- Khi trước, Dị mỗ đã có nói là phu nhân có thể bỏ đi bất cứ lúc nào, vì sao phu nhân lại theo mỗ đến tây Côn Lôn?

Đào Lâm lặng thinh, lúc bấy giờ là nàng vì hay tin song thân thảm tử, trong lúc quá đau lòng nên mới theo Dị Cự Hồ đến Tây Vực để tìm Hắc Thiên Ma báo thù.

Dị Cự Hồ thời dài, nói tiếp:

- Lúc ấy phu nhân không bỏ đi là do tự nguyện, hiện trong người phu nhân đã có cốt nhục của Dị mỗ, Dị mỗ không thể để cho phu nhân rời xa được.

Đào Lâm ngược lên nhìn Lý Thuần Như. Lý Thuần Như trầm giọng nói:

- Dị tiên sinh, Đào cô nương trước đây chưa bao giờ yêu các hạ, các hạ có giữ được người thì cũng không thể giữ được con tim nàng, vậy thì có ý nghĩa gì chứ?

Thật vậy, khi xưa Dị Cự Hồ sở dĩ bằng lòng để cho Đào Lâm tự do bỏ đi, chẳng phải y đã sinh lòng từ bi, mà là Đào Lâm không yêu y, làm tổn thương nặng nề đến lòng tự tôn của y. Trong ba năm qua, Đào Lâm đã luôn kề cận bên y, giữa hai người cũng không hề nhắc đến chuyện đó nữa.

Theo Dị Cự Hồ nghĩ, Đào Lâm sau khi dung nhan bị hủy hoại, nàng đã một lòng một dạ với y, nào ngờ Đào Lâm lại không hề yêu thương y, nên lòng tự phụ của y lại một lần nữa bị xúc phạm dữ dội.

Dị Cự Hồ thừ ra một hồi, đoạn buông tiếng thở dài nói:

- Bất luận thế nào thì phu nhân cũng chẳng thể rời xa Dị mỗ được.

Lý Thuần Như lại lùi sau nửa bước nói:

- Nếu Dị tiên sinh nhất quyết như vậy, hai chúng tôi đành phải nhảy xuống sông thôi.

Dị Cự Hồ đứng yên. Đột nhiên, lão lao thẳng ngay vào hai người hệt như một làn khói nhẹ, tốc độ nhanh khôn tả, khoảng cách hai trượng loáng cái đã đến ngay.

Nhưng Lý Thuần Như đã sớm biết Dị Cự Hồ không bao giờ chịu bỏ qua, khi lên tiếng đòi nhảy sông đã nắm chặt lấy tay phải của Đào Lâm, và Đào Lâm cũng nắm chặt tay chàng ra chiều đồng ý, nên chàng đã có chuẩn bị.

Dị Cự Hồ vung chưởng nhanh như chớp, Lý Thuần Như tay phải vòng qua ôm ngang lưng Đào Lâm, tung mình ra sau.

Thế là hai người liền lơ lửng trên không.

Đào Lâm nhắm mắt lại, cõi lòng hết sức bình lặng, bởi tuy nàng biết chắc chắn sẽ chết, song được chết cùng người mình yêu, rồi đây hai người sẽ mãi mãi bên nhau.

Dị Cự Hồ thấy Lý Thuần Như ôm Đào Lâm tung mình lên không, y vẫn tiếp tục lao tới, đột nhiên dừng lại ngay bên bờ vực, chộp tay xuống lưng rồi vung ra, “vút” một tiếng, một sợi dây lưng dài hơn trượng đã bay thẳng ra, điểm vào huyết Nhũ Căn bên ngực phải Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như không ngờ mình đã tung người lên không mà Dị Cự Hồ còn xuất thủ tấn công, biết mình chắc chắn sẽ chết, cho dù bị Dị Cự Hồ điểm trúng thì cũng chẳng hề gì, nên chàng không hề chống đỡ.

Song Lý Thuần Như chưa hiểu biết tài năng của Dị Cự Hồ, sợi dây lưng của y có chứa nội lực rất mạnh. Lý Thuần Như vừa bị điểm trúng huyết Nhũ Căn, cánh tay phải liền mất tự chủ buông lơ, Đào Lâm liền rơi ngay ra ngoài.

Ngay trong khoảng khắc ấy, Dị Cự Hồ lại vung tay, sợi dây lưng liền quấn chặt vào lưng Đào Lâm.

Dị Cự Hồ giật mạnh tay về, Đào Lâm đã bị kéo bay trở vào.

Lúc này Lý Thuần Như đã tung ra ngoài bốn năm thước, thấy vậy bàng hoàng gào to:

- Lâm muội!

Đào Lâm cũng hét lớn:

- Như huynh!

Ngay khi ấy, Lý Thuần Như đã chớp trúng vạt áo Đào Lâm, song Dị Cự Hồ lại giật mạnh, kéo hai người vào trong ba thước. Dị Cự Hồ tả chưởng vung lên, một luồng sức mạnh xô ra, “soạt” một tiếng, vạt áo Đào Lâm rách lìa, và đẩy Lý Thuần Như bay ra ngoài năm sáu thước, rơi thẳng xuống dưới.

Chỉ nghe chàng hét to một tiếng “Lâm muội” rồi rơi nhanh xuống, thoáng chốc chỉ còn là một đốm nhỏ đen, và “ùm” một tiếng, nước tung lên cao hơn trượng, nuốt chửng lấy Lý Thuần Như.

Lúc này Đào Lâm đã bị Dị Cự Hồ kéo vào, sau khi đứng vững chân, nàng định thần lại, hiểu ngay việc gì đã xảy ra. Liền lập tức hai chân mềm nhũn, ngã lăn ra đất, song lập tức bò ra bờ vực, và gào to:

- Thuần Như, Thuần Như!

Lát sau nàng đã bò đến bờ vực, thò đầu nhìn xuống, chỉ thấy nước sông cuộn cuộn, nào còn thấy người yêu đâu nữa.

Đào Lâm chợt cảm thấy hai mắt tối sầm, thở mạnh mấy lượt, nơi ngực đau nhói, “ạ” một tiếng, phún ra một ngụm máu tươi, rồi thì ngất lịm không còn biết gì nữa.

Chẳng rõ trải qua được bao lâu, nàng từ từ hồi tỉnh, lập tức cảm thấy hai vật nóng bỏng đang lăn qua lăn lại trên người. Mở bừng mắt ra nhìn, thấy mình đang ở trong một phòng ngủ trang nhã, Dị Cự Hồ đứng cạnh, đang dùng hai tay xoa bóp cho mình.

Đào Lâm cảm thấy toàn thân bải hoải, biết Dị Cự Hồ đang giải trừ âm độc cho mình, nàng buông tiếng thở dài nói:

- Phu quân đừng nhọc lòng tốn sức nữa, Đào Lâm này quyết không tiếp tục sống nữa đâu.

Dị Cự Hồ rất bình thản nói:

- Phu nhân sẽ sống, phu nhân sẽ phải tiếp tục sống vì đứa bé trong bụng.

Đào Lâm bất giác đưa mắt nhìn xuống bụng mình, tuy cách một lớp áo, vẫn có thể thấy cái bụng gồ lên một chút của mình thoáng động đập.

Đào Lâm buông tiếng thở dài, tuy nàng không nói gì, nhưng trong lòng đã thừa nhận lời nói của Dị Cự Hồ, nàng phải tiếp tục sống vì đứa con trong bụng. Làm thế nào nàng có thể không tiếp tục sống vì con chứ? Dẫu sao đứa bé cũng là cốt nhục của mình kia mà.

Dị Cự Hồ vẫn không ngừng xoa lên người nàng, chừng nửa giờ sau, Dị Cự Hồ mới nhẹ nhàng buông màn xuống, đi ra khỏi phòng.

Đào Lâm chậm chậm mở mắt ra, đắm đắm nhìn vào bức màn trắng tinh, bức màn như đang lay động nhanh dần, rồi thì biến thành những làn sóng dạt dào, làm tung lên những cột nước trắng xóa, nuốt chửng lấy Lý Thuần Như.

Nàng đau khổ nhắm mắt lại, nhưng trong bóng tối, nàng lại trông thấy những làn sóng màu đỏ, đỏ như màu máu, và bỗng xuất hiện một vùng xoáy to, vùng xoáy mỗi lúc càng nhanh và sâu hơn. Đột nhiên Lý Thuần Như từ trong vùng xoáy nhô lên, chàng đầu bù tóc rối, toàn thân bê bết máu, lao bổ vào nàng và gần giọng nói:

- Tại sao nàng không chết? Tại sao nàng không chết?

Đào Lâm cảm thấy tiếng nói của Lý Thuần Như vang động như sấm rền, khiến cõi lòng nàng rung chuyển. Đột nhiên nàng thét vang, tiếng thét vô cùng mê đắm và ghê rợn.

Bỗng chốc tất cả đều biến mất, trước mắt chỉ còn là khoảng trống mênh mông, hệt như đang ở trong sương mây mịt mù.

Tiếng thét của nàng đã khiến Dị Cự Hồ xô cửa bước vào, lúc ấy Đào Lâm đã xuống giường. Nàng đứng bên giường, mái tóc lòa xòa và hai mắt trợn trừng đờ đẫn, không chút động đậy.

Dị Cự Hồ thấy vậy không khỏi giật mình kinh hãi, đưa tay hươ hươ trước mắt Đào Lâm, hai mắt Đào Lâm không nhúc nhích, trái lại nàng còn cười khanh khách, đưa tay giặt phất khăn che mặt.

Hai mắt nàng trợn trừng, phối hợp với gương mặt chẳng chút gân đỏ, trông càng khủng khiếp tột cùng.

Dị Cự Hồ tuy là một đại ma đầu tàn ác, song cũng giật bắt người trước dáng vẻ ghê rợn của Đào Lâm.

Đương nhiên lúc này y đã biết Đào Lâm đã phát điên bởi kích động quá độ. Dị Cự Hồ đứng thừ ra nhìn vào gương mặt khủng khiếp của Đào Lâm, nhìn vào nụ cười ghê rợn của nàng, thật chẳng còn tìm được chút bóng dáng diễm kiều khi xưa nữa.

Dị Cự Hồ trong đời đã giết hại biết bao nhiêu người, chưa từng biết hối hận bao giờ, thậm chí xong rồi là không còn nghĩ đến nữa.

Nhưng giờ đây nhìn Đào Lâm, y bỗng cảm thấy nao nê chua xót, nếu đó kẻ được là nỗi ray rứt, vậy thì trong lòng y đang ray rứt.

Vì sao y lại có cảm giác như vậy? Nghiêm khắc mà nói, y thậm chí chưa từng yêu Đào Lâm bao giờ. Hơn nữa, Đào Lâm lại còn liên tiếp xúc phạm nặng nề lòng tự tôn của y.

Và đây cũng không phải là lần đầu tiên y đã làm hại vợ mình, hồi hai mươi năm trước, tiền thân của y cũng đã chết dưới tay của y trong khi đang mang thai, đến nay hề nhớ đến việc ấy, y vẫn còn thấy thích thú.

Chính bản thân y cũng không hiểu nổi, vì sao bây giờ lại sinh cảm giác như vậy.

Có lẽ vì khi Đào Lâm bắt đầu thọ hại đã tỏ ra quá ngoan ngoãn, chưa bao giờ có ý định báo thù y, hệt như một chú thỏ con bị nhốt trong lồng, chỉ run sợ và trông mong được thoát khỏi sự giam cầm, tuyệt đối không bao giờ có ý nghĩ báo thù kẻ đã nhốt mình vào lồng.

Có lẽ, y đã thật sự nảy sinh tình cảm với Đào Lâm mà không hề bay biết chăng?

Dị Cự Hồ nghĩ đến sự thành hôn nực cười giữa mình và Đào Lâm (theo y đó là điều đáng nực cười), lại lập tức bác bỏ lập luận trên, thật ra phải nói là lòng tự tôn của y đã không cho phép y thừa nhận thì đúng hơn.

Y lại suy nghĩ về mọi việc đã xảy ra tại tây Côn Lôn. Nhưng tiếng gõ cửa đã cắt đứt dòng suy tư của y, chỉ nghe bên ngoài có tiếng người cất tiếng sắc lạnh nói:

- Dị Cự Hồ, sao còn chưa chịu ra đây?

Tiếng nói đinh tai nhức óc, hiển nhiên là do người có nội lực thâm hậu phát ra.

Đúng như vậy, người lên tiếng chính là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô.

Dị Cự Hồ vội nói:

- Dị mỗ ra ngay.

Chỉ nghe Trịnh Tâm Cô hừ một tiếng rồi im lặng.

Không biết lại sao lúc Lý Thuần Như và Đào Lâm rời khỏi Thương Gia Bình, Trịnh Tâm Cô và Dị Cự Hồ hãy còn ác chiến trong hậu hoa viên, mà lúc này tiếng nói của Trịnh Tâm Cô tuy sắc lạnh, nhưng đã không còn địch ý nữa.

Dị Cự Hồ lại đưa mắt nhìn Đào Lâm, thấp giọng nói nhỏ:

- Phu nhân hãy ngủ một giấc rồi hẵng tỉnh.

Hai mắt Đào Lâm từ từ di chuyển sang Dị Cự Hồ.

Bắt giác Dị Cự Hồ lại giật thót người, sợ hãi như vậy không phải ánh mắt Đào Lâm có vẻ hận thù, mà bởi vì đối với Dị Cự Hồ, nếu người nào đó nhìn y với ánh mắt oán thù đến tột cùng, thì lại cảm thấy thích thú vô ngần.

Đằng này trái lại, ánh mắt của Đào Lâm không hề có chút vẻ oán thù và phẫn hận, đương nhiên càng không có vẻ vui sướng, mà là một đôi mắt ngây dại vô thần, chỉ người chết mới có.

Dị Cự Hồ lại nói:

- Phu nhân ...

Nhưng bỗng y lại đổi ý, vung chỉ điểm nhẹ vào huyệt ngủ của Đào Lâm, bỗng nàng lên giường, buông màn xuống như khi nãy rồi mới ra khỏi phòng.

Ra đến bên ngoài, Dị Cự Hồ gỡ khinh công lướt đi, qua khỏi một hành lang rất dài là đến đại sảnh.

Đại sảnh này chính là nơi hai anh em họ Thương đã tụ tập quần hùng, nhưng giờ đây không còn bao nhiêu người nữa.

Chính giữa là Kim Đỉnh Chân Nhân đang ngồi trên chiếc đỉnh, hai bên là Thương Chấn và Thương Phát.

Một bên là Chuyển Luân Vương cùng hai tăng nhân Già Đường Tự, về mặt họ hết sức nặng nề.

Dưới một cây cột to, Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô ngồi trên một chiếc đôn sứ, hai bên là Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khản.

Dị Cự Hồ vừa mới bước vào đại sảnh, ánh mắt liền trở nên kiên định, quét nhìn bốn phía, đoạn cười hăng hắc nói:

- Phiên các vị đã phải chờ quá lâu.

Vừa nói lão vừa đi đến một góc, ngồi xuống trên một chiếc ghế dựa.

Sau đó vẫn không một ai lên tiếng, sự im lặng kéo dài hồi lâu mới nghe Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô nói:

- Dị Cự Hồ, chúng ta trải qua ba năm ở tây Côn Lôn, việc này đương nhiên chúng ta là chủ thể rồi.

Dị Cự Hồ chưa kịp lên tiếng, Chuyển Luân Vương và Kim Đỉnh Chân Nhân đã quay mặt đi buông tiếng cười khẩy.

Sau hai tiếng cười khẩy, Kim Đỉnh Chân Nhân lạnh lùng nói:

- Hắc Thiên Ma nói vậy thật khó hợp tác.

Trịnh Tâm Cô gắt giọng:

- Vậy chứ theo ý tôn giá thì phải làm sao?

Kim Đỉnh Chân Nhân nghiêm giọng nói:

- Dĩ nhiên là phải chia đều nhau lợi ích có được thì mới công bằng.

Trịnh Tâm Cô đưa mắt nhìn Dị Cự Hồ hỏi:

- Ý lão Dị thế nào?

Dị Cự Hồ ngẫm nghĩ một hồi rồi mới nói:

- Trịnh bằng hữu có sáu con Thông Thiên Bửu Long, Dị mỗ có một con, còn nửa bộ Linh Tàng Bửu Lục thì ở trong tay Chuyển Luân Vương pháp sư, mà Thông Thiên Kinh Đỉnh thì lại ở trong tay Kim Đỉnh Chân Nhân. Theo ý Dị mỗ thì có lợi ích mọi người chia nhau, vậy cũng chẳng có trái lẽ công bằng.

Trịnh Tâm Cô vốn muốn Dị Cự Hồ đứng về phía mình, giờ nghe Dị Cự Hồ lại đứng về phía Kim Đỉnh Chân Nhân, không khỏi tức giận cười khẩy nói:

- Nếu các hạ cam tâm thì Trịnh mỗ này chẳng còn gì để nói, nhưng các vị đừng quên, nếu không có sáu con Thông Thiên Bửu Long thì nhất sự bất thành.

Dị Cự Hồ lạnh lùng tiếp lời:

- Nếu không có một con Thông Thiên Bửu Long, không có Thông Thiên Kim Đỉnh, không có nửa bộ Linh Tàng Bửu Lục thì sáu con Thông Thiên Bửu Long của Trịnh bằng hữu cũng vô dụng mà thôi.

Trịnh Tâm Cô lặng thinh, mắt rực hung quang, đủ biết y đã cố dần lửa giận trong lòng, hồi lâu mới nói:

- Lão Dị nói rất đúng.

Dị Cự Hồ lạnh lùng nói tiếp:

- Trịnh bằng hữu hãy kể cho Chuyển Luân Vương pháp sư và Kim Đỉnh Chân Nhân nghe về những cảnh ngộ của chúng ta trong ba năm qua, lúc này Dị mỗ rối trí quá, không thể nói nhiều được.

Trịnh Tâm Cô gật đầu:

- Được!

Nhưng lão lại im lặng hồi lâu mới nói:

- Ba năm trước, Trịnh mỗ với lão Dị gồm năm người cùng đến tây Côn Lôn ...

Kim Đỉnh Chân Nhân bỗng hỏi:

- Còn ba người kia là ai?

Trịnh Tâm Cô không nhìn Kim Đỉnh Chân Nhân, lạnh lùng nói:

- Một là Dị phu nhân, một là Dị cô nương và một nữa chính là tiểu đồ.

Kim Đỉnh Chân Nhân buông tiếng cười khẩy, tuy không nói gì nhưng thái độ rõ ràng là có vẻ khinh khi, bởi năm người đến tây Côn Lôn đã ngót ba năm, vậy mà chẳng được chút kết quả nào.

Trịnh Tâm Cô cười hăng hắc nói:

- Khi Trịnh mỗ đang tường thuật, xin các vị chớ chen lời.

Kim Đỉnh Chân Nhân và Chuyển Luân Vương đều lộ vẻ khinh bỉ. Qua thái độ của bốn bên, hiển nhiên là tuy họ cùng nhau nghị sự, nhưng thật ra trong thâm tâm chẳng ai phục ai, sự xung đột giữa nhau chỉ là vấn đề thời gian.

Trịnh Tâm Cô lại nói tiếp:

- Hẳn là các vị đã sớm biết lời đồn đại về Thông Thiên Bửu Long. Ba năm trước, Trịnh mỗ đã có được sáu con Thông Thiên Bửu Long và Dị tiên sinh có một con, thế là hai người đã cùng đến tây Côn Lôn tìm kiếm về đại bí mật liên quan đến Thông Thiên Bửu Long ...

Hồi ba năm trước, Dị Cự Hồ và Trịnh Tâm Cô không phải đã cùng đến tây Côn Lôn, mà là mỗi người có chí hướng riêng. Đồng thời mối quan hệ giữa Đào Lâm, Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khản cũng hết sức phức tạp.

Ở trong sơn động, Dị Cự Hồ và Trịnh Tâm Cô lại còn toàn lực đối nhau một chương. Nhưng hai người đều tự hiểu rất rõ, nếu muốn thăm dò được điều bí mật liên quan đến Thông Thiên Bửu Long, giữa hai người thiếu một là không xong. Hơn nữa, chẳng những họ hai người, mà ngay cả Đào Lâm, Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng cũng hết sức cần thiết.

Vì vậy, Dị Cự Hồ với Trịnh Tâm Cô mới mặt hòa mà lòng không hòa, cùng nhau hành sự như ngày hôm nay.

Lúc bấy giờ, người bước vào sơn động sau bức họa đồ đầu tiên là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô, tiếp theo là Dị Ngọc Phụng, rồi đến Đào Lâm và Đào Hành Khản, Dị Cự Hồ đi vào sau cùng, trong tay mỗi người đều có một ngọn đuốc.

Nhưng ánh lửa của ngọn đuốc như bị vật gì đó ngăn chặn, chỉ soi quanh được chừng một thước, ngoài ba thước là tối mịt, chẳng nhìn thấy gì cả.

Trong hoàn cảnh như vậy, cho dù võ công cao siêu và tàn bạo như Trịnh Tâm Cô và Dị Cư Hồ cũng chẳng dám mấy may khinh xuất.

Nhóm Đào Hành Khản ba người càng hết sức cẩn thận, năm người tiến tới được chừng nửa dặm, trước mặt càng tối đen hơn.

Đào Lâm khi vừa gặp Trịnh Tâm Cô, lửa căm thù liền ngút cháy trong lòng, tưởng đâu Dị Cư Hồ báo thù cho song thân mình ngay. Nhưng ngờ đâu hai người chỉ đối nhau một chưởng, rồi sau đó đã bắt tay nhau hợp tác, quên hẳn mối thâm thù của song thân nàng.

Đào Lâm mãi đến lúc này vẫn chưa có dịp nói cho huynh trưởng biết việc song thân đã tử nạn, lòng nghe đau khổ tột cùng, nàng thấy chung quanh mỗi lúc càng thêm đen tối và ngập đầy vẻ thần bí, tiếp tục tiến tới, không ai tiên liệu được việc gì sẽ xảy đến, nếu không nhân lúc này báo cho Đào Hành Khản biết về việc thảm tử của song thân, e sẽ không còn có cơ hội nữa.

Đào Lâm nghĩ vậy, lập tức bước nhanh hơn. Lúc này năm người đang đi trong đường hầm chỉ vừa đủ cho hai người sóng vai nhau tiến bước, Đào Lâm không sao chen chân được, đành đi đến sau lưng Đào Hành Khản thấp giọng nói:

- Ca ca. Ca ca.

Đào Hành Khản vừa ngoảnh mặt lại, Dị Ngọc Phụng đã nói:

- Hành Khản, chúng ta đi lên phía trước đi.

Đào Hành Khản vội nói:

- Ngọc Phụng, xá muội như có điều gì muốn nói.

- Hừ! Có gì mà nói chứ? Rõ ràng là vô liêm sĩ.

Đào Lâm hết sức tức giận, trầm giọng nói:

- Ai vô liêm sĩ? Ca ca, cha mẹ đã chết cả rồi. Ca ca có biết không hả?

Đào Hành Khản rung động toàn thân, vùng khỏi tay Dị Ngọc Phụng, quay người lại nói:

- Cha mẹ đều chết cả rồi ư?

Đào Lâm vội nói:

- Phải, họ đã chết bởi ...

Ngay khi ấy, Trịnh Tâm Cô đi phía trước trầm giọng nói:

- Hành Khản, hãy đến đây.

Tiếng Trịnh Tâm Cô vang vọng trong đường hầm, cắt đứt câu nói của Đào Lâm.

Đào Lâm vừa định lớn tiếng nói ra kẻ thù đã sát hại phụ mẫu thân chính là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô, song Dị Cư Hồ đã sải bước đến gần nói:

- Phu nhân, trong lúc này hãy nên im lặng. Dị mỗ sẽ lo liệu, phu nhân nhẫn nhịn là hơn.

Đào Lâm ngần ngừ, nghĩ cho dù hai anh em mình liên thủ thì cũng chẳng làm gì được Trịnh Tâm Cô, Dị Cư Hồ đã bảo sẽ lo liệu, thôi thì hãy nhẫn nhịn là hơn.

Nên nàng buông tiếng thở dài, nuốt lấy những lời định nói trở vào bụng.

Và ngay khi ấy, năm người bỗng cảm thấy trước mặt bừng sáng.

Ánh sáng chói lòa ấy đã hiện ra hết sức đột ngột, không hề có chút dấu hiệu báo trước, khi đến thì mới phát giác.

Mọi người đã ở trong bóng tối quá lâu, giờ đột nhiên đối mặt với ánh sáng, nhất thời không ai mở mắt được.

Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô sợ có biến, lập tức quét tới hai trượng, sau đó mọi người cũng đã thấy rõ cảnh tượng trước mắt.

Thì ra họ đã đến một sơn động rộng lớn chẳng khác gì sơn động đầu tiên, và trên vách sơn động đầy bảo thạch sắc sỡ ngũ sắc. Trong ánh đuốc soi rọi, màu sắc biến hóa kỳ ảo vô cùng.

Những viên bảo thạch này đương nhiên là do thiên nhiên tạo thành, nhưng thấy đều nhô ra khỏi vách đá, chỉ cần đưa tay ra là lấy được ngay.

Trịnh Tâm Cô sau một thoáng ngơ người, thân hình nhấp nhô, đã lấy một nắm hồng bảo thạch cầm trong tay, những viên bảo thạch ấy rất to và sáng, nếu mang về Trung Nguyên bán cho tiệm châu báu, chỉ cần mười viên là cả đời tiêu pha cũng không hết.

Đến đây thì mọi người đã hiểu vì sao khi xưa bảy người Ba Tư khi đến Trung Nguyên đã hào sảng thế kia, mỗi lần biểu đến cả thau châu báu.

Bảy người Ba Tư ấy đã nắm trong tay bí mật của Thông Thiên Bửu Long, tất nhiên cũng đã từng đặt chân vào sơn động này và lấy đi nhiều bảo thạch. Giờ đây, trong số năm người, Trịnh Tâm Cô và Dị Cư Hồ vô công đã cực cao, tài vật nhân gian chỉ cần với tay là có. Dị Ngọc Phụng bản tính cao ngạo, xem bạc vàng như phân thổ. Còn hai anh em Đào Hành Khẩn và Đào Lâm vốn không phải người trong giới tà phái, tất nhiên không bao giờ sinh lòng tham trước những viên bảo thạch này.

Tuy nhiên, năm người đứng trong sơn động đầy bảo thạch này, cũng không khỏi thờ người ra hồi lâu, không cầm được đưa tay ra sờ những viên bảo thạch này.

Một hồi thật lâu, Dị Cư Hồ lạnh lùng nói:

- Hắc Thiên Ma, nếu như tôn giá đến đây đã cảm thấy thỏa mãn, chi bằng hãy để lại sáu con Thông Thiên Bửu Long, một mình quay về Trung Nguyên đi thôi.

Trịnh Tâm Cô đỏ mặt, thoáng lưỡng lự, đoạn lập tức ném bỏ hết số hồng bảo thạch trong tay.

Tuy nhiên, qua việc giữa Trịnh Tâm Cô vừa vào đến sơn động đã lấy một nắm hồng bảo thạch, đủ thấy giữa hai người ai cao ai thấp rồi.

Dị Cư Hồ cười khẩy nói:

- Hắc Thiên Ma, hiện trước mắt gồm có ba con đường, chúng ta nên đi con đường nào đây?

Hắc Thiên Ma vừa vào đến sơn động đã bị bảo thạch mê hoặc rồi, đâu còn tâm trí chú ý đến sơn động này có bao nhiêu con đường, giờ nghe Dị Cư Hồ nói, liền ngoảnh mặt nhìn quanh, mới thấy kể cả con đường mình vừa đi qua, sơn động này tổng cộng có đến bốn lối đi và đều đối mặt nhau, thấy đều tốt mật.

Lẽ đương nhiên, con đường vừa đi qua không cần phải bận tâm, nhưng hãy còn ba con đường, con đường nào mới là đúng?

Do đó, nhất thời Trịnh Tâm Cô cũng không sao trả lời được.

Dị Cư Hồ cười hăng hắc nói:

- Hắc Thiên Ma, cho dù tôn giá có đủ bảy con Thông Thiên Bửu Long thì đến đây tôn giá cũng đành chịu tó tay.

Trịnh Tâm Cô tức giận nói:

- Lão Dị, cùng lắm chúng ta thăm dò hết cả ba ...

Chợt động tâm, lão bèn hỏi:

- Chẳng lẽ các hạ biết đường sao?

Dị Cư Hồ cười khẩy liên hồi, đưa tay chỉ con đường bên trái nói:

- Chúng ta đi con đường này.

Trịnh Tâm Cô trở mắt:

- Dựa vào đâu mà chọn con đường này?

Dị Cự Hồ lạnh lùng:

- Nếu các hạ không tin, cứ việc đi theo hai lối kia.

Trịnh Tâm Cô ngó người ra một lúc, trầm giọng nói:

- Lão Dị, cho dù các hạ đi đúng đường đi nữa, nhưng không có Thông Thiên Bửu Long thì cũng vô dụng.

Dị Cự Hồ sầm mặt, ngẩn người ra hồi lâu, nhưng bởi Trịnh Tâm Cô nói có lý nên y cũng hòng. Hồi lâu, Dị Cự Hồ mới thò tay vào lòng, lấy ra nửa mảnh vải gai nói:

- Người hãy tự xem lấy.

Trịnh Tâm Cô vô cùng thắc mắc, đến gần nhìn, thấy đó chẳng qua chỉ là nửa mảnh vải gai thông thường mà thôi.

Trịnh Tâm Cô tưởng Dị Cự Hồ có ý trêu trọc mình, bèn sầm mặt định phát tác thì Dị Cự Hồ vung tay, trái nửa mảnh vải gai ấy lên mặt đất.

Trịnh Tâm Cô định thần nhìn kỹ, chỉ thấy trên mảnh vải ấy thêu đầy những đường chỉ ngang dọc, xem chẳng hiểu gì cả, bèn hỏi:

- Lão Dị, đây là gì thế này?

Dị Cự Hồ nhếch môi lạnh lùng:

- Vậy mà tôn giá còn muốn dòm ngó bí mật của Thông Thiên Bửu Long, đây chính là nửa bức địa đồ đấy.

Trịnh Tâm Cô vừa kinh vừa mừng, vụt đưa tay ra chớp, song Dị Cự Hồ đã liệu trước, vừa dứt lời ngón giữa đã bung nhanh ra.

Nếu Trịnh Tâm Cô mà muốn chớp được mảnh vải gai, Mạch Môn ắt sẽ bị bung trúng nên lão đành rút tay về ngay.

Song Dị Cự Hồ lại điềm nhiên như không hề có việc gì xảy ra, ngón giữa bung ra, sau khi Trịnh Tâm Cô rút tay về, lão trở lên mảnh vải gai nói:

- Đây màu sắc rực rỡ, hẳn chính là sơn động này. Theo sự chỉ dẫn trong địa đồ, chúng ta phải đi theo con đường hầm bên trái, không xa lại có một sơn động khác, trên địa đồ thêu màu vàng, có lẽ nơi đó là một kho vàng. Và sơn động ấy cũng có ba lối đi, lúc đó thì phải đi thẳng, tiếp tục tiến tới không xa thì ... ha ha, thì phải phó thác cho số trời thôi.

Dị Cự Hồ vừa nói vừa chậm chậm di chuyển ngón tay trên mảnh vải gai, đến khi y bật cười thì ngón tay đã đến chỗ rách đôi, tiếp theo đó phải đi như thế nào thì chính Dị Cự Hồ cũng không biết, nên y mới bảo là “phó thác cho số trời” là vậy.

Nhưng Trịnh Tâm Cô lại không tin, lão hoài nghi hỏi:

- Lão Dị, các hạ đừng giở trò với Trịnh mỗ là hơn.

Dị Cự Hồ tức giận:

- Người chưa xứng đáng đâu.

Hai người cùng đứng phắt dậy, Trịnh Tâm Cô ngũ chi như móc câu, đột nhiên với chiêu Kim Long Vũ Trảo, nhanh như chớp, chớp vào mặt Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ nghiêng đầu sang bên, hai ngón vụt vươn ra, điểm vào huyệt Môn bên lưng Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô thét vang, ẹo người sang bên, đồng thời tay phải di chuyển theo mặt Dị Cự Hồ, đối trảo thành chưởng, giở Hắc Sát Thân Chưởng ra, lòng bàn tay đen kịt vỗ vào mặt Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười dài sắc lạnh, vận chân khí phong bế thất khiếu, tay phải xòe ra, lòng bàn tay đỏ như máu, cũng giở ra tuyệt kỹ Huyết Chưởng vẩy vào lưng Trịnh Tâm Cô.

Mắt thấy hai chưởng biến thần kỳ, thấy đều sắp trúng vào đối phương, nhưng đột nhiên, hai người cùng lúc thu chưởng về, tung mình lùi ra sau.

Thì ra hai người đều biết rằng, nếu chưởng mình đánh trúng đối phương, thì bản thân mình cũng không khỏi thọ thương, nên liền triệt chiêu thoái lui.

Hai người gườm nhau hồi lâu, Trịnh Tâm Cô nhặt ngọn đuốc lên nói:

- Thôi được, cứ đi theo con đường bên trái.

Thế là năm người bèn rẽ sang trái, đi được không bao lâu, quả nhiên trước mặt lại bừng sáng, trong sơn động ấy, đúng như Dị Cự Hồ tiên đoán, chất đầy vàng khối sáng rực.

Những viên bảo thạch khi nãy là do thiên nhiên tạo thành, còn những thỏi vàng trước mắt hiển nhiên là do con người đã đúc ra.

Trịnh Tâm Cô và Dị Cự Hồ mỗi người cầm lấy một thỏi vàng lên, nhưng không phải họ có lòng tham, mà là hy vọng có thể phát hiện ra chữ dấu chi đó, hầu biết được ít nhiều về lai lịch của những thỏi vàng này, cũng có thể giúp họ lần ra manh mối.

Những thỏi vàng này rõ ràng là do người có tay nghề rất cao đúc thành, hết sức phẳng phiu bóng láng, không chút tỳ vết, và không hề có một chữ nào.

Hai người liền tiếp lấy mấy thỏi lên xem đều vậy cả, đành bỏ lại xuống. Năm người thấy đều im lặng, Trịnh Tâm Cô lắc người, đã lướt người về phía đường hầm trước mặt.

Theo nửa bức địa đồ thêu trên mảnh vải gai, quả đúng là phải đi theo con đường trước mặt, nhưng con đường này sẽ dẫn đến đâu thì không ai rõ cả.

Do đó, năm người lòng đều ngập phòng lo lắng, lặng thinh tiến bước, đường hầm này không dài lắm, lát sau họ lại gặp một sơn động khác.

Dị Cự Hồ thăm tính lộ trình, lúc này họ đã tiến sâu vào trong lòng núi gần hai mươi dặm rồi.

Trong sơn động này trống trơn, không có một vật gì cả, và cũng có ba con đường.

Bên đường hầm phía trái có một bộ hài cốt hãy còn rất nguyên vẹn, trông hình dạng bộ hài cốt ấy có thể biết người này lúc còn sống nhất định không cao.

Trong một sơn động âm u thế này, đột nhiên trông thấy một bộ xương người, năm người thấy đều không khỏi rùng mình.

10. Thất Long Qui Nhất Lối Vào Diệu Cảnh

Hồi lâu, Trịnh Tâm Cô mới lạnh lùng nói:

- Lão Dị, giờ nên đi theo con đường nào đây?

Dị Cự Hồ cười khẩy:

- Đã không biết đi lối nào thì đành phải chia nhau mà đi thôi.

Trịnh Tâm Cô vẫn còn hoài nghi là Dị Cự Hồ đã có được cả bức địa đồ, nhưng dấu đi nửa bức, nên mới bảo Dị Cự Hồ phải chỉ rõ lối đi.

Nghe Dị Cự Hồ nói vậy, lão bèn lạnh lùng nói:

- Lão Dị, thanh danh các hạ cao thế kia trong giới võ lâm, dĩ nhiên là phải do các hạ phân phái rồi.

Dị Cự Hồ lẽ nào không hiểu tâm ý của đối phương, nhưng lúc này cũng không thèm chấp nhất, bèn nói:

- Đã có ba đường hầm thì chúng ta cũng phải chia làm ba nhóm mà đi, nếu nhóm nào có sự phát hiện thì hãy liên lạc lẫn nhau.

Trịnh Tâm Cô giọng sắc lạnh nói:

- Vậy cũng được, chẳng hay các hạ đi theo con đường nào?

Dị Cư Hồ chỉ tay sang trái:

- Dị mỗ với phu nhân đi theo lối bên trái, còn lại ba người hãy phân chia lấy.

Trịnh Tâm Cô cười:

- Lão Dị, Trịnh mỗ muốn đi theo lối bên trái được chẳng?

Dị Cư Hồ biết trước như vậy, bèn nhếch môi cười nói:

- Nếu tôn giá thích thì tùy ý.

Trịnh Tâm Cô vốn tưởng là Dị Cư Hồ đã có cả bức địa đồ, hẳn là phải biết đi lối nào đúng, nên mới dành đi con đường mà Dị Cư Hồ đã chọn, đâu biết Dị Cư Hồ lúc này chẳng khác nào người mù cưỡi ngựa đui, cũng chẳng biết phải đi theo lối nào mới đúng.

Trịnh Tâm Cô nghe đối phương bằng lòng ngay lại dậm ra do dự, ngẫm nghĩ một hồi mới nói:

- Hành Khản, ngươi với Dị cô nương hãy đi theo lối bên phải, lối giữa dành cho vợ chồng Dị tiên sinh.

Vừa rồi y còn bảo là nhờ Dị Cư Hồ phân phái, vậy mà bây giờ lại trở thành y chỉ huy hành động.

Dị Cư Hồ lặng thinh, vung nhẹ ngọn đuốc trong tay, cùng Đào Lâm đi vào đường hầm giữa, rồi Trịnh Tâm Cô đi vào đường hầm bên trái, Đào Hành Khản cùng Dị Ngọc Phụng đi vào đường hầm bên phải. Thế là năm người đã chia ra ba đường.

Nói về Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng, hai người đi vào đường hầm bên phải được chừng ba trượng, Dị Ngọc Phụng đột nhiên dừng lại.

Đào Hành Khản ngạc nhiên nói:

- Ngọc Phụng, sao không đi tiếp?

Dị Ngọc Phụng thở dài:

- Hành Khản, chàng tin là chúng ta mạo hiểm đến đây, có thể phát hiện ra bí mật Thông Thiên Bửu Long thật ư?

Đào Hành Khản sở dĩ đến đây vốn là do bị Trịnh Tâm Cô cưỡng bức, chủ yếu là đe dọa tính mạng song thân chàng, nên chàng mới phải tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của Trịnh Tâm Cô.

Nhưng giờ đây chàng đã được Đào Lâm cho biết song thân mình đã thảm tử, nên chàng chẳng còn gì phải sợ Trịnh Tâm Cô nữa. Khi nghe Dị Ngọc Phụng nói vậy, lòng bất giác vô vàn cảm khái nói:

- Ngu huynh cũng không biết.

Dưới ánh đuốc soi rọi, trên mặt Dị Ngọc Phụng bỗng hiện ra một vẻ rất kỳ lạ, nói:

- Hành Khản, trong ba con đường, chẳng rõ con đường nào có thể dẫn đến địa điểm bí mật kia, nếu như chúng ta may mắn phát hiện ... thì biết phải làm sao?

Đào Hành Khản là người thật thà, trong nhất thời chưa hiểu ý Dị Ngọc Phụng, bèn nói:

- Nếu chúng ta phát hiện được, đương nhiên là phải lui ra báo cho mọi người biết rồi.

Dị Ngọc Phụng buông hai tiếng cười lạnh lùng, đoạn nói:

- Thật không ngờ huynh lại trung thành với sư phụ đến vậy.

Đào Hành Khản ngăn người:

- Chả lẽ muội lại không biết về nguyên nhân bái sư của ngu huynh hay sao?

Dị Ngọc Phụng cười bí hiểm:

- Vậy nếu chúng ta không phát hiện được bí mật gì, hoặc thậm chí gặp điều gì bất trắc thì chẳng nói gì, còn như chúng ta có sự phát hiện, huynh có chịu nghe theo sự sắp xếp của muội không?

Đào Hành Khản lúc này đã hiểu trong lòng Dị Ngọc Phụng ắt có mưu mô, bèn hỏi:

- Ý muội muốn sao?

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng:

- Họ tuy có ba người và võ công hơn xa chúng ta, nhưng không bao giờ ngờ đến chúng ta có ý đồ như vậy, cho nên nếu chúng ta xuất kỳ bất ý ra tay, chẳng phải là không có hy vọng thắng, bảy con Thông Thiên Bửu Long ...

Nàng nói đến đó đột nhiên ngưng lặng, song Đào Hành Khản đã hiểu rõ hết ý của nàng, không khỏi kinh hãi:

- Ý muội là chúng ta sẽ lựa thời cơ ám hại họ ư?

Dị Ngọc Phụng mím chặt môi gật đầu. Nhan sắc Dị Ngọc Phụng vốn diễm kiều thoát tục, song lúc này Đào Hành Khản lại cảm thấy hết sức ghê rợn.

Đào Hành Khản thờ ra một hồi, lại nói:

- Ngọc Phụng, trong số họ, có một người là thân phụ của muội kia mà?

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Ông ta đã không xem muội là con, việc gì muội phải xem ông ta là phụ thân chứ?

Đào Hành Khản vốn là người chí hiếu, nghe vậy không khỏi buồn bã lặng thinh, hồi lâu mới buông tiếng thở dài.

Dị Ngọc Phụng bỗng hỏi:

- Huynh không đành lòng hại em gái mình chứ gì?

Đào Hành Khản biết thế nào nàng cũng hỏi câu ấy, nên lập tức đáp:

- Lẽ đương nhiên.

Dị Ngọc Phụng sầm mặt nhưng thoáng chốc lại nhoẽn cười nói:

- Nếu vậy thì thôi, chúng ta hãy đi tiếp nào.

Đoạn nàng cặp tay Đào Hành Khản cất bước, đi được không bao xa, bỗng một luồng gió lạnh từ bên hông ập đến nhanh khôn tả.

Bởi quá đột ngột, hai người bất giác thừ ra, ý nghĩ tránh né chưa kịp nảy sinh, thì ngọn lửa đuốc trong tay bỗng bốc lên cao hơn ba thước, và ngay khi ấy, luồng kinh phong lạnh buốt kia đã ập đến, ngọn lửa bốc cao rồi tắt phụt ngay, lập tức trước mắt tối mịt.

Ngay trong khoảng khắc ngọn lửa bốc cao rồi phụt tắt, Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng đã trông thấy dường như có hai bóng người nhấp nhোáng tựa u linh quỷ mị.

Và ngay lập tức, hai người cảm thấy trên mặt của hai người như bị hàng trăm lưỡi dao nhọn rạch lên, đau nhức khôn tả.

Nhưng lúc này họ đang ở trong bóng tối mịt mù, và trước khi lửa tắt, họ cũng đã trông thấy hai bóng người nhấp nhোáng, bởi tính mạng họ quan trọng hơn hết, so ra thì cơn đau trên mặt chỉ là việc nhỏ.

Dị Ngọc Phụng lẻ làng vùng trường tiên quét ra và quát:

- Ai?

Tiếng quát của nàng vang vọng liên hồi, nhưng không có tiếng đáp lại.

Hai người thừ ra một hồi, Dị Ngọc Phụng thấp giọng nói:

- Hành Khản, chúng ta hãy châm đuốc lại rồi hăng tính.

- Phải rồi!

Đào Hành Khản liền từ trong lòng lấy hỏa tập ra, bật lên châm vào ngọn đuốc.

Ngọn đuốc vốn được bó bằng cây tùng, rất dễ bén lửa và lại tắt chưa lâu, nên hỏa tập vừa châm vào là cháy bùng lên ngay.

Thấp cháy hai ngọn đuốc xong, Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng đưa mắt nhìn nhau, bỗng hai người cùng lùi ra sau hai bước, ánh mắt đều lộ vẻ kinh hãi tột cùng.

Dị Ngọc Phụng trước tiên kinh hoàng hét lên:

- Hành Khản ... sao lại trở thành thế này?

Đào Hành Khản đưa tay lên, run run chỉ vào mặt Dị Ngọc Phụng, môi mấp máy hồi lâu không thốt nên lời nào.

Dị Ngọc Phụng thông minh dường nào, vừa thấy Đào Hành Khản như vậy, liền lập tức lạng người, thoát lùi hai bước, cũng không thốt lên được lời nào nữa.

Thì ra khi đuốc được thấp sáng lên trở lại, Dị Ngọc Phụng đã trông thấy trên mặt Đào Hành Khản chẳng chịt những đường gân nổi đỏ như máu và ngoằn ngoèo như đàn rắn con, trông vô cùng khủng khiếp.

Vì vậy, khi Đào Hành Khản cũng nhìn mình với ánh mắt đầy vẻ kinh hoàng, nàng liền biết ngay trên mặt mình hẳn cũng giống y như vậy.

Hồi lâu Dị Ngọc Phụng mới thảng thốt nói:

- Hành Khản, mặt của muội ... sao ... rồi hả?

Đào Hành Khản buông tiếng thở dài:

- Ngọc Phụng, muội ... đừng buồn ...

Đào Hành Khản chưa dứt lời, Dị Ngọc Phụng đã cảm thấy toàn thân lạnh ngắt, đứng bất động như tượng đá. Nàng tuy chưa nhìn thấy gương mặt của mình như thế nào, nhưng qua Đào Hành Khản, nàng cũng có thể đoán biết nhan sắc của mình đã bị hủy hoại hoàn toàn rồi.

Đào Hành Khản thấy nàng như vậy, vội đến gần nói:

- Ngọc Phụng ...

Dị Ngọc Phụng bỗng quát to:

- Tránh ra!

Rồi thì nàng lao tới, Đào Hành Khản vội vàng đuổi theo, hai người một trước một sau phóng đi như sao băng, thoáng chốc đã đến một sơn động khác.

Vừa lao vào trong động, Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng bắt gặp cảnh tượng.

Thì ra trong động đầu đầu cũng là bạc, từ bàn ghế cho đến giường tủ đều được xếp bằng những khối bạc to, và có hai người đang ngồi trên ghế dựa.

Hai người này đều mình trần trụi trụi, gầy quắt queo và da trắng phếch. Tóc hai người đều bạc phơ, trên mặt chỉ trừ đôi mắt là màu sắc khác, ngoài ra thấy đều trắng như xác chết.

Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng vừa trông thấy hai người này, liền cảm giác như có một luồng khí lạnh từ trên đỉnh đầu chạy dài xuống sống lưng.

Nhất là đôi mắt trơ khấc như cá chết của họ trừng trừng nhìn vào hai người, càng khiến hai người rùng mình nổi gai ốc.

Hồi lâu, Dị Ngọc Phụng mới gằn giọng hỏi:

- Hai vị là ai?

Hai người chậm chậm quay đầu, đưa mắt nhìn nhau, buông tiếng cười khản đặc, rồi lại ngồi ngay ngắn bất động.

Dị Ngọc Phụng vốn tưởng hai người là yêu tinh gì đó, nên mới không dám vọng động, giờ nghe tiếng cười của họ rõ ràng là con người, và nhan sắc của mình rất có thể là do hai người này đã hủy hoại, bất giác lửa giận bùng lên, đành giọng nói:

- Vừa rồi chính hai người đã giở độc thủ với bọn ta không phải?

Đôi mắt xám vàng của hai người ấy đảo một vòng, đoạn đồng thanh nói:

- Phải, chính hai ta.

Tiếng nói của hai người khản đặc, gây cảm giác hết sức khó chịu.

Dị Ngọc Phụng thoáng ngẩn người, rồi nàng lập tức vung tay, ngọn roi bạc đã quét vút ra.

Nhưng hai người không hề né tránh. Dị Ngọc Phụng vung tay hai lượt, với chiêu Tịnh Đế Liên Khai (hai nụ cùng nở), “bốp, bốp” hai tiếng, đã quét chéo vào vai hai người.

Chỉ nghe hai người cười “ha” một tiếng, người nào từ vai xuống đến ngực đều hằn lên một đường máu dài.

Dị Ngọc Phụng thấy đối phương chẳng những không hoàn thủ mà cũng không tránh né, hết sức kinh ngạc. Tuy nàng đã quét cho mỗi người một roi, nhưng đâu đủ để hả niềm căm giận. Vừa định sẵn tới đánh thêm mấy roi nữa, bỗng nghe sau lưng có hai người lên tiếng, đồng thanh quát:

- Dừng tay ngay.

Dị Ngọc Phụng tuy quay lưng về phía hai người, nhưng nghe tiếng nói cũng nhận ra được chính là Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô.

Cá tính Dị Ngọc Phụng rất ương ngạnh, vì phụ thân cưới Đào Lâm làm vợ, nàng thậm chí có thể trở mặt không nhìn cha đẻ, lúc này nàng chỉ muốn đánh chết tươi hai người kia mới hả dạ, làm sao chịu dừng tay?

Nàng vẫn tiến tới một bước, vẫn với chiêu Tịnh Đế Liên Khai, ngọn roi bạc nhanh như chớp giáng xuống.

Song hai người sau lưng đã lướt tới nhanh hơn, Trịnh Tâm Cô phất tay áo, một luồng kinh lực mạnh mẽ đã đẩy bật ngọn roi bạc của nàng.

Dị Ngọc Phụng giận như điên, lùi lại sau một bước, ngọn roi bạc với chiêu Ngân Xà Xuất Huyết, vung ra thẳng tuốt, điểm tới trước ngực hai người kia, song giữa chừng nàng bỗng dừng tay, đứng thừ ra tại chỗ.

Thì ra khi nàng xuất chiêu Ngân Xà Xuất Huyết, đã liếc thấy mặt của Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô cũng giống hệt như mình, chẳng chịt những đường gân đỏ găm ghiếc.

Dị Ngọc Phụng thu roi về, đành giọng nói:

- Mặt hai người cũng đã trở thành thế này hoàn toàn là do họ đã gây ra, chả lẽ còn định giúp họ ngăn cản bốn cô nương ra tay nữa hay sao?

Trịnh Tâm Cô chậm chậm quay đầu lại, ánh mắt sắc lạnh cười khẩy nói:

- Bọn ta vốn cũng chẳng đẹp đẽ gì, thêm mấy đường gân này nữa thì cũng không hề gì.

Vừa nói lão vừa cùng Dị Cư Hồ sẵn tới, mỗi người đến trước mặt một người, dị khẩu đồng thanh hỏi:

- Hai vị là Tây Vực Nhị Tôn Giả phải không?

Hai người ấy vẫn chỉ trợn ngược mắt một cái, cười “ha” một tiếng không trả lời.

Trịnh Tâm Cô định hỏi nữa, nhưng Dị Cư Hồ đã nói:

- Hắc Thiên Ma, khỏi nhọc tâm phí lời nữa, hai người này đã điên khùng rồi, còn mong moi ra được gì ở họ nữa chứ?

Trịnh Tâm Cô xăng giọng:

- Vừa rồi chúng ta bị họ hạ độc thủ ở nơi cuối đường hầm, lại biết họ đã ở trong đây hơn một năm trời, nếu không bức hỏi họ thì hỏi ai? Nếu họ điên khùng thì sao lại biết ám hại người chứ?

Dị Cư Hồ chấp tay sau lưng, mắt nhìn lên nóc sơn động, lạnh lùng nói:

- Chẳng rõ từ đâu họ đã có được bí mật trong lòng núi này, nên mới đến được đây, nhưng suốt một năm dài họ chẳng có được gì, con người nào phải trùng rần, ở trong một nơi thế này mà không phát điên lên sao được? Không chừng chúng ta ở đây chừng vài năm, rồi cũng sẽ giống như họ thôi.

Trịnh Tâm Cô bất giác rung mình, đưa mắt nhìn hai người kia, thấy bộ dạng họ y hệt như quỷ sống, bèn nói:

- Vậy tôn giá định rút lui ư?

Dị Cư Hồ chỉ chấp tay sau lưng đi tới đi lui, không trả lời câu hỏi của Trịnh Tâm Cô. Qua ánh mắt của y, có thể thấy rõ lòng y đang phân vân khó xử.

Đào Lâm đứng cạnh y, mặt cũng chẳng chịt vết đỏ, vẻ mặt âm trầm không nói một lời.

Trịnh Tâm Cô thấy Dị Cư Hồ lặng thinh hồi lâu, lại cười khẩy nói:

- Lão Dị, nếu tôn giá định rút lui thì hãy để lại con Thông Thiên Bửu Long cho Trịnh mỗ đi thôi.

Dị Cư Hồ bồng cúi đầu xuống buông tiếng cười dài:

- Bằng vào bộ dạng của hai người này, chưa đến nỗi khiến Dị mỗ khiếp sợ rút lui được đâu.

Vừa dứt lời lão đã đột nhiên tiến tới một bước, tay phải vung lên, ngón giữa chớp nhoáng búng vào đỉnh đầu một trong hai người.

Hai người kia đang ngồi ngay ngắn xem ra chắc chắn sẽ bị búng trúng, nhưng ngay trong khoảng khắc ấy, cánh tay tự nẩy giờ để phía sau vụt giơ lên đón lấy tay phải Dị Cư Hồ, phản ứng nhanh khôn tả.

Dị Cư Hồ vừa thấy đối phương phản kích, bèn buông tiếng cười khẩy, thoáng rút tay về, vừa định chộp vào cổ tay đối phương, nhưng bỗng ngẩn người ra.

Thì ra trên cổ tay người ấy có một con nhện đỏ như máu và to cỡ nắm tay, đồng thời phún ra một cuộn tơ đỏ bay nhanh vào tay phải Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ bao năm ngang dọc trên chốn giang hồ, quái sự gì mà chưa từng gặp, nhưng lão chưa từng trông thấy loại nhện độc nào hung tợn như thế này bao giờ.

Và con nhện độc phún tơ ra nhanh khôn tả. Dị Cư Hồ đương nhiên cũng đã biết, vừa rồi bất ngờ bị ám toán trong đường hầm chính là do con nhện độc này gây ra.

Do đó, Dị Cư Hồ tức tốc thoái lui, đồng thời vung tay chộp vào Dị Ngọc Phụng.

Dị Cư Hồ ra tay nhanh như chớp, Dị Ngọc Phụng trong lúc bất phòng, liền bị Dị Cư Hồ nắm chặt lấy cổ tay phải.

Dị Ngọc Phụng kinh hãi, biết phụ thân nàng cũng giống như mình, hết sức tàn độc, bất cứ việc gì cũng làm được, cổ tay phải bị nắm giữ, tay trái lập tức vung lên, giáng thẳng xuống đầu Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ nghiêng đầu, chưởng ấy chỉ đánh trúng vai. Chưởng lực của Dị Ngọc Phụng chẳng phải nhẹ, vậy mà trúng vai Dị Cư Hồ như là đánh vào một tảng đá cứng rắn và trơn trượt, liền tuột nhanh xuống.

Và ngay trong khoảng khắc ấy, Dị Ngọc Phụng chưa kịp biến chiêu, Dị Cư Hồ đã đoạt lấy ngọn roi bạc trong tay nàng, ánh bạc chớp lên, đầu ngọn roi đã quét nhanh về phía con nhện độc.

Tất cả đều diễn ra chỉ trong khoảng khắc, khi ngọn roi bạc quét ra thì người kia vẫn chưa rút tay về, chỉ nghe “bốp” một tiếng, con nhện độc đã bị quét bay, va vào vách động và lập tức trở thành một bệt máu đỏ.

Quái nhân ấy thoáng ngẩn người, bỗng há miệng cười to, tiếng cười khản đặc.

Dị Cự Hồ tiện tay ném bỏ ngọn roi bạc, giận dữ nói:

- Người cười cái gì vậy?

Quái nhân vẫn cười không ngớt, người kia khản giọng nói:

- Lẽ ra vết thương trên mặt các người có thể nhờ con nhện độc đó hút ra, nhưng giờ thì tìm đâu được con nhện đỏ như thế nữa?

Dị Cự Hồ nghe vậy, lòng vô cùng hối hận, nhưng y không để lộ ra ngoài mặt, gằn giọng nói:

- Người biết nói, tại sao vừa rồi không chịu lên tiếng?

Quái nhân ấy cười ha hả:

- Tại sao ta phải lên tiếng chứ?

Dị Cự Hồ liền tiến tới một bước, vung tay chop vào đầu quái nhân ấy, quát:

- Các người hẳn là Tây Vực Nhị Tôn Giả đã canh giữ tại đây, hai người đã ở đây một năm dài, có phát hiện bí mật gì không?

Hai quái nhân lại cười ha hả, đoạn nhắm mắt lại.

Dị Cự Hồ điên tiết, quái nhân bị y bốp đầu lập tức hự lên một tiếng, ngã lộn ra đất, hiển nhiên là đã hồn lìa khỏi xác.

Quái nhân còn lại như chó hề động lòng trước cái chết của đồng bọn, qua đó chứng tỏ họ dù không điên thì cũng đã khùng.

Trịnh Tâm Cô bỗng hét to:

- Đừng giết y.

Dị Cự Hồ đã lướt đến bên quái nhân còn lại, nói:

- Không giết thì để lại làm gì?

Dứt lời đã giơ tay lên, lại giáng xuống đỉnh đầu quái nhân này.

Trịnh Tâm Cô tức giận quát:

- Ta đã bảo đừng giết, là không được giết.

Dị Cự Hồ chững tay, lạnh lùng nói:

- Dị mẫu muốn giết là giết.

Trịnh Tâm Cô sải bước tiến tới:

- Lão Dị, nếu tôn giá nhất quyết hạ sát người này, tức là cố ý gây sự với Trịnh mẫu đấy.

Dị Cự Hồ cười khẩy:

- Gây sự với người thì sao nào?

Vừa dứt lời, bàn tay lại giáng xuống, trong khi ấy Trịnh Tâm Cô cũng đã vung chỉ nhắm huyết Dương Khoát của Dị Cự Hồ điểm tới.

Dị Cự Hồ vội rút tay phải về, tránh khỏi thế chỉ của Trịnh Tâm Cô, tay trái vung ra, “bình” một tiếng, đã đánh trúng ngực quái nhân ấy và quái nhân ấy chết ngay tức khắc.

Trịnh Tâm Cô thấy Dị Cự Hồ chẳng mấy may đem xỉ đến lời cảnh cáo của mình, lửa giận bốc cao, cười ha hả nói:

- Dị Cư Hồ, người thật là ngông cuồng.

Người lão bỗng vọt lên cao hơn ba thước, hai tay thoáng rút về, với tư thế hết sức quái dị, song chưởng tổng mạnh ra, đó chính là chiêu Thiên Thần Khai Sơn trong Hắc Sát Chưởng Pháp mà y đã khổ luyện nhiều năm.

Hắc Sát Chưởng của Trịnh Tâm Cô vốn thủ thắng bằng chưởng lực có chứa kỳ độc và rất âm nhu, nhưng duy có chiêu Thiên Thần Khai Sơn này là có cả âm lẫn dương, cương nhu hổ tương, là một tuyệt chiêu trong Hắc Sát Chưởng Pháp.

Trịnh Tâm Cô từ khi luyện thành chiêu này cho đến nay mới xuất thủ lần đầu, chỉ thấy song chưởng của y vừa đẩy ra đã phát hai tiếng “bùng, bùng”, kinh lực như bài sơn đảo hải, khiến Dị Ngọc Phụng và hai anh em Đào Hành Khản bật lùi ra sau ba bốn thước.

Dị Cư Hồ thấy chưởng lực của đối phương kinh người như vậy cũng không khỏi thảm kinh hãi, lập tức vận chân khí xuống giữ vững hạ bàn, vọt xoay người cắt tiếng huyết dài, với chiêu Phụng Hoàng Tam Điểm Đầu, tay phải ngón giữa chớp mắt điểm ra ba lượt, trước trái sau phải điểm vào ba huyệt Lao Cung nơi hai bàn tay Trịnh Tâm Cô.

Sau đó điểm vào huyệt Toàn cơ nơi giữa ngực Trịnh Tâm Cô.

Ba chỉ điểm ra gió rít vù vù, đủ thấy chỉ lực mạnh mẽ dường nào.

Trịnh Tâm Cô thấy đối phương không đón tiếp bằng chưởng mà lại dùng chỉ điểm, bất giác giật mình, sợ móng tay của đối phương có cổ quái gì, vội thu chưởng xoay người, tả chưởng hạ xuống, hữu chưởng vỗ ngang ra với chiêu Liễu Âm Hoa Minh, chưởng thế chập chờn, đã vỗ đến vai Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ buông tiếng cười gằn, không hề né tránh, tay phải ngũ chỉ cùng lúc lóe ra, vỗ vào mặt Trịnh Tâm Cô.

Hai người xuất thủ nhanh khôn tả, chỉ nghe “bốp, bốp” hai tiếng, cùng lúc lão đảo bật lùi hai bước mới đứng vững lại được.

Chỉ thấy trên vai trái Dị Cư Hồ áo rách tả tơi, lộ ra một dấu bàn tay đen kịt.

Và Trịnh Tâm Cô cũng bị Dị Cư Hồ đánh trúng một chưởng vào má phải, nửa bên mặt sưng húp.

Mỗi người đều bị trúng một chưởng của đối phương, song luận về thương thế, thì Dị Cư Hồ bị nặng hơn, bởi Hắc Sát Chưởng của Trịnh Tâm Cô kịch độc, đã xâm nhập vào cơ thể Dị Cư Hồ, tuy Dị Cư Hồ công lực thâm hậu, nhưng muốn vận chân khí đẩy chất độc ra ngoài cũng chẳng phải dễ dàng.

Thế nhưng, nhìn bề ngoài thì lại là Trịnh Tâm Cô bị thua thiệt, bởi Dị Cư Hồ tuy bị trúng chưởng, song vẫn có vẻ vô sự, còn Trịnh Tâm Cô thì nửa mặt sưng húp, trông hết sức thảm não, như đã bị thua bại nặng nề vậy.

Hai đại ma đầu này sau khi đối nhau một chưởng đã nổi giận thật sự, chỉ thấy họ mắt đều rực dị quang, đứng bất động nhìn trừng trừng đối phương.

Đào Lâm nhân cơ hội này lướt đến cạnh Đào Hành Khản, dùng khuỷu tay thúc nhẹ chàng một cái.

Đào Hành Khản ngoảnh mặt lại, Đào Lâm vội khẽ nói:

- Ca ca, kẻ đã sát hại phụ mẫu thân chính là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô.

Dị Ngọc Phụng vừa thấy Đào Lâm đến gần, liền kéo Đào Hành Khản ra một bước.

Nhưng lúc này Trịnh Tâm Cô đang gườm nhau với Dị Cư Hồ, trong sơn động hết sức tĩnh lặng, tuy Đào Lâm nói rất khê, song Đào Hành Khản vẫn nghe được rõ ràng.

Đào Hành Khản là người chí tình chí hiếu, sở dĩ chịu khuất tất bái Trịnh Tâm Cô làm sư phụ cũng chính là để bảo vệ tính mạng cho song thân, giờ đây vừa nghe song thân cuối cùng cũng đã chết bởi tay Trịnh Tâm Cô, máu nóng liền lập tức sôi sục, mặt đỏ bừng, ra sức vùng mạnh, vùng khỏi tay Dị Ngọc Phụng, tiến tới một bước.

Đào Lâm cũng vội bước theo, đứng sóng vai với Đào Hành Khẩn.

Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô tuy đang chuyên tâm ứng phó Dị Cư Hồ, song vẫn hay biết những gì xảy ra chung quanh, vừa thấy Đào Hành Khẩn và Đào Lâm bước tới, bất giác lão thoảng kinh ngạc, tay trái hạ thấp xuống chuẩn bị sẵn sàng xuất thủ.

Dị Cư Hồ chẳng bỏ sót bất kỳ hành động nào của đối phương, vừa thấy Trịnh Tâm Cô hạ tay trái xuống, liền quát:

- Phu nhân tránh ra mau.

Nhưng lúc này Đào Lâm thấy huynh trưởng vừa nghe mình nói đã lập tức bộc lộ niềm bi phẫn, biết chàng không phải đã đánh mất thiên lương, cam tâm tôn kẻ thù làm sư phụ, lòng đang kích động đến tột bậc, lẽ nào lại chịu thoái lui?

Trái lại còn theo Đào Hành Khẩn tiến tới một bước nữa.

Trịnh Tâm Cô giọng sắc lạnh nói:

- Hành Khẩn, người định làm gì hả?

Đào Hành Khẩn gằn giọng:

- Gia phụ mẫu đã chết dưới tay lão phải không?

Trịnh Tâm Cô cười khẩy nói:

- Phải thì sao?

Đào Hành Khẩn nghe đối phương thẳng thắn nhìn nhận, lập tức lửa căm thù bốc cao, buông tiếng gầm vang, tung mình lao tới, vung chưởng giáng xuống đỉnh đầu Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô đã có chuẩn bị, vừa thấy Đào Hành Khẩn lao tới tấn công, tay trái lão liền vung lên, một luồng chưởng phong tanh tưởi đã ập đến trước ngực Đào Hành Khẩn.

Đào Hành Khẩn giờ đây tuy công lực đã tăng nhiều, nhưng sao có thể sánh bằng Hắc Sát Chưởng của Trịnh Tâm Cô? Chàng chỉ cảm thấy chưởng lực mình vừa tung ra, một luồng kinh phong đã ập đến trước ngực.

Đào Hành Khẩn liền thấy mặt mày sây sẩm, vội lui nhanh ra sau.

Khi Đào Hành Khẩn vừa động thủ, Đào Lâm cũng liền sấn bước tới, nhưng Dị Cư Hồ đã phát tay áo trái, đẩy Đào Lâm ra, thừa lúc Trịnh Tâm Cô vung chưởng phản công Đào Hành Khẩn, tay phải đẩy ra một luồng kinh phong thoảng mùi máu tanh, bất thần tấn công Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô vừa thấy chưởng phong Dị Cư Hồ ập đến, vội vung hữu chưởng nghênh đón, song bị Dị Cư Hồ đã biến thế, từ chiêu Tiên Cô Phủng Hà đổi sang chiêu Hoàn Đạn Vân Sơn, tay phải tạt ngang, “bốp” một tiếng, trúng ngay bắp tay phải Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô liền cảm thấy cánh tay phải rã rời, nếu Dị Cư Hồ thừa thắng tấn công tiếp, y nhất định sẽ thảm bại, vội rụt người và lách sang bên.

Dị Cư Hồ lập tức đổi chiêu, song Trịnh Tâm Cô đã tránh sang bên, chưởng phong chỉ lướt qua bên người đối phương.

Dị Cư Hồ thấy trong tình thế như vậy mà Trịnh Tâm Cô còn tránh khỏi được chiêu Tà Đả Thiên Nam, cũng không khỏi thâm bội phục.

Song thấy đối phương võ công cao siêu như vậy, dễ thường y chịu buông tha? Lập tức sấn tới vung chưởng, mùi máu tanh nặc nồng, một chiêu Tuyền Dũng Bộc Xạ (suối nước bắn tung) công nhanh ra.

Trịnh Tâm Cô vừa rồi cố gắng lắm mới tránh khỏi một chiêu của Dị Cư Hồ, giờ thấy Dị Cư Hồ công tiếp chiêu thứ nhì, lão vô cùng tức giận, liền sinh lòng liều mạng, hai khuỷu tay thúc mạnh ra sau, hai luồng kinh phong đẩy lùi hai anh em Đào Hành Khẩn từ sau lưng công tới.

Sau đó Trịnh Tâm Cô thụp người, chưởng phong Dị Cự Hồ lướt trên đỉnh đầu, chỉ cách hơn một tấc, tuyệt chiêu Hoàng Hà Chi Thanh trong Hắc Sát Chưởng của Trịnh Tâm Cô đã công vào bụng dưới Dị Cự Hồ.

Trịnh Tâm Cô mạo hiểm xuất chiêu, xem chừng như có thể xoay chuyển tình thế, song Dị Cự Hồ là hạng người nào, sao để cho đối phương giành lấy tiên cơ?

Chỉ thấy Dị Cự Hồ vụt thóp bụng vào và lập tức thu chưởng về, đồng thời một chưởng vỗ xuống đỉnh đầu Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô mắt thấy Hắc Sát Chưởng của mình ập sẽ đánh trúng bụng Dị Cự Hồ, bỗng thấy một luồng kinh lực ập xuống đỉnh đầu mình, tuy chưa trúng mà kỳ kinh bát mạch toàn thân đã chấn động, y giật mình kinh hãi, biết nếu chưởng lực mình tiếp tục đẩy tới, nhất định sẽ khiến đối phương thọ thương trầm trọng, nhưng đồng thời mình cũng sẽ vỡ sọ mà chết ngay tức khắc.

Trịnh Tâm Cô cũng đâu phải hạng tầm thường, lúc này toàn thân đều bị chưởng phong của Dị Cự Hồ phủ trùm, nếu là kẻ khác, nhất định chẳng tài nào tránh thoát.

Nhưng Trịnh Tâm Cô vừa thấy tình thế nguy cấp, liền thụp người xuống thấp hơn nữa, và hai chân chôi mạnh, người cách mặt đất hơn một thước vọt thẳng ra sau.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười dài, tay lão đã phát nhanh ra.

Trịnh Tâm Cô tránh được một chưởng, nhưng đã không còn khả năng tránh được luồng tụ phong của Dị Cự Hồ nữa, “bình” một tiếng, trúng ngay vào giữa ngực Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô liền cảm thấy khí huyết trào dâng, bật lùi ra sau hơn trượng, va vào một đồng bạc khối. Song vừa chạm đến, y đã gắng sức lộn người, tung lên cao ba thước, rồi thì “bịch” một tiếng, ngã luôn xuống đất.

Dị Cự Hồ cười phá lên:

- Thế nào? Do người hay ta chủ quyết?

Trịnh Tâm Cô tức giận vô cùng, nhưng cố dằn nén, nói:

- Ai chủ quyết thì cũng vậy thôi, chúng ta hãy tiếp tục tiến tới đi.

Dị Cự Hồ biết rõ là tuy mình thắng được đối phương một chiêu nửa thức, nhưng muốn sát hại hoặc đánh cho đối phương trọng thương thì mình chẳng thể nào thực hiện được, nên bèn lạnh lùng nói:

- Nếu tôn giá biết vậy sớm hơn thì đâu có bị khốn khổ thế này.

Trịnh Tâm Cô nhếch môi cười gượng, chôi tay xuống đất đứng lên. Ngay khi y vừa đứng lên, bỗng thấy hai bóng người một tả một hữu lao đến như bay.

Trịnh Tâm Cô tuy vừa rồi thất bại dưới tay Dị Cự Hồ, nhưng trong khi ngồi dưới đất đã vận công điều tức, lúc này đã bình yên vô sự, vừa thấy hai bóng người lao đến, song chưởng liền vung ra một vòng, lập tức liền tạo ra luồng kinh lực như lốc xoáy.

Hai bóng chính là Đào Lâm và Đào Hành Khản, hai người thấy Trịnh Tâm Cô bị Dị Cự Hồ đánh bại, tưởng đâu có thể thừa cơ báo thù cho song thân, nên liền cùng lao đến toan ra tay tấn công.

Ngờ đâu, chưa đến gần Trịnh Tâm Cô, hai luồng gió xoáy đã ập đến, khiến họ không kềm chân được, quay người một vòng, chưa đứng vững lại được thì Trịnh Tâm Cô hai tay đã vươn tới, chộp vào đỉnh đầu hai người.

Lập tức Đào Hành Khản và Đào Lâm cảm thấy toàn thân mềm nhũn, cơ hồ không còn đứng vững được nữa.

Trịnh Tâm Cô cười dài nói:

- Lão Dị, vừa rồi các hạ đã giết liền hai người, khiến Trịnh mỗ cũng ngứa tay quá, giờ thì cũng phải giết hai người thì mới thỏa thích.

Vừa nói vừa nhẹ đẩy nội lực ra, Đào Hành Khản và Đào Lâm lập tức mồ hôi thoát ra như tắm.

Dị Cự Hồ vừa thấy hai người lao vào Trịnh Tâm Cô, biết chắc họ sẽ khốn đốn, nhưng vì quá đột ngột nên y cũng không kịp ngăn cản.

Đối với việc sống chết của Đào Hành Khản, Dị Cự Hồ chớ hề bận tâm tới, nhưng sự an nguy của Đào Lâm thì y chẳng thể chẳng quan tâm, bởi vì qua việc Đào Lâm đã chấp thuận theo y cùng đến tây Côn Lôn, y những ngỡ là mình hãy còn sức hấp dẫn với thiếu nữ, nên Đào Lâm mới không rời xa y được. Do đó, việc bảo vệ Đào Lâm đối với lòng tự tôn của Dị Cự Hồ thật vô cùng quan trọng.

Thế là Dị Cự Hồ sầm mặt nói:

- Hắc Thiên Ma, các hạ có chịu buông tay hay không? Nếu không thì đừng ...

Trịnh Tâm Cô cười khẩy ngắt lời:

- Tôn giá giết người được, chả lẽ không cho Trịnh mỗ khai sát giới hay sao? Hừ!

Dị Cự Hồ vận chuyển chân khí toàn thân, y phục trên người cũng rung động liên hồi như gió mạnh thổi tạt, nhưng đứng yên bất động. Bởi y biết rõ, nếu mình tiến thêm một bước là Trịnh Tâm Cô tức khắc nhả nội lực ra, Đào Lâm khó toàn tính mạng.

Trong khi Dị Cự Hồ đang nghĩ cách giải cứu Đào Lâm, Trịnh Tâm Cô lại cười khẩy nói:

- Lão Dị, lúc các hạ tục huyền, Trịnh mỗ đã chưa tặng lễ vật, mà giờ đây lại còn vô lễ với lệnh chính thể này, thật không nên không phải, nhưng ...

Dị Cự Hồ trầm giọng ngắt lời:

- Nhưng sao?

Trịnh Tâm Cô cười bí hiểm:

- Các hạ là người thông minh, chả lẽ còn chưa hiểu ư?

Dị Cự Hồ đương nhiên là biết rõ ý Trịnh Tâm Cô, lão lạnh lùng nói:

- Dùng Thông Thiên Bửu Long trao đổi chứ gì?

Trịnh Tâm Cô cười nham hiểm:

- Lão Dị quả là thông minh, Trịnh mỗ chưa nói thì các hạ đã biết rồi, cuộc trao đổi này cũng công bằng đấy chứ?

Dị Cự Hồ mặt sa sầm nhìn Trịnh Tâm Cô, lặng thinh không nói gì cả.

Trịnh Tâm Cô cũng biết tính mạng Đào Lâm đang ở trong tay mình, Dị Cự Hồ chắc chắn không dám ra tay ám toán, nên cũng chỉ ung dung mỉm cười không nói gì nữa.

Dị Ngọc Phụng tự này giờ đã lui ra một bên, nàng đã có ý đồ thủ tiêu ba người kia từ trước, lúc này tuy tính mạng Đào Hành Khản cũng nguy hiểm, song nàng chẳng nóng lòng chút nào cả.

Vả lại, nếu bốn người liều mạng động thủ mà lưỡng bại câu thương thì còn gì bằng, bao lợi ích nàng sẽ hưởng trọn.

Trong động lại trở nên yên lặng như tờ, chỉ nghe tiếng thở nặng nề của Đào Lâm và Đào Hành Khản, bởi hai người đã bị Trịnh Tâm Cô phong bế huyết Bách Hội.

Sự yên lặng ngọt ngào ấy kéo dài hơn nửa giờ, mới nghe Dị Cự Hồ lạnh lùng nói:

- Hắc Thiên Ma, vậy là tôn giá muốn độc chiếm bí mật của Thông Thiên Bửu Long phải không?

Trịnh Tâm Cô cười:

- Đã đến nước này mà các hạ còn chưa hiểu sao?

- Được, Dị mỗ chấp nhận.

Trong nửa giờ qua, Dị Cự Hồ đã suy nghĩ đến biết bao vấn đề. Điều bí mật liên quan đến Thông Thiên Bửu Long khi xưa đã từng khiến giáo chủ Ma Giáo ra đến tận Tây Vực, đương nhiên chẳng phải là tầm thường, hiện tuy chưa biết chính xác nội dung, song một khi có được bí mật ấy, sẽ chẳng khó trở thành bá chủ võ lâm.

Lẽ ra, đã vượt vạn dặm xa xôi đến đây, đương nhiên đâu thể nào hiến dâng con Thông Thiên Bửu Long cho kẻ khác, nhưng tính mạng Đào Lâm hiện đang nằm trong tay đối phương, nếu y trả lời một tiếng “không”, nhất định Trịnh Tâm Cô sẽ hạ độc thủ ngay.

Với con người của Dị Cự Hồ, xưa nay chẳng bao giờ quan tâm đến việc sống chết của kẻ khác, nhưng duy đối với Đào Lâm thì lại không như vậy.

Kể từ khi y sát hại người vợ trước, bao năm ẩn cư tại Ngân Hoa Cốc, y chỉ chú tâm rèn luyện võ công, chưa khi nào có ý định tục huyền.

Nhưng từ khi gặp Đào Lâm, y đã không sao cầm lòng được.

Lúc đầu, có lẽ y chỉ muốn chứng minh mình tuy tuổi đã trung niên, song vẫn còn sức lôi cuốn đối với thiếu nữ.

Nhưng đến khi Đào Lâm bỏ y ra đi, trong nỗi xót xa ê chề, y mới bắt đầu cảm thấy mình đã thật sự yêu Đào Lâm tha thiết.

Do đó, khi bị Trịnh Tâm Cô uy hiếp, vì tính mạng Đào Lâm, y bắt buộc phải suy nghĩ về sự đòi hỏi của Trịnh Tâm Cô.

Thế là y cười dài nói:

- Hắc Thiên Ma, hiện địa đồ không trọn vẹn, người muốn độc lực hành sự, không sợ gặp nguy hiểm hay sao?

Trịnh Tâm Cô lạnh lùng nói:

- Dị Cự Hồ, đó là việc của Trịnh mỗ, không cần người phải nhọc công, người bằng lòng hay không? Người một tiếng trả lời là đủ.

Dị Cự Hồ cười ha hả:

- Một con rồng vàng bé nhỏ này với một mảnh vải rách dỗi lấy hai mạng người, vậy lợi quá còn gì? Hắc Thiên Ma, người hãy thả người ra đi.

Trịnh Tâm Cô cười khẩy:

- Chúng ta phải công bằng mới được, người hãy để con Thông Thiên Bửu Long sang một bên trước đã.

Dị Cự Hồ thấy Trịnh Tâm Cô hai tay đều không rảnh, chẳng thể đoạt lấy Thông Thiên Bửu Long được, nên Dị Cự Hồ bèn lấy con Thông Thiên Bửu Long và nửa bức địa đồ ra, để lên trên đồng bạc khối.

Trịnh Tâm Cô lại nói:

- Dị Cự Hồ, người hãy lùi ra chút nữa.

Dị Cự Hồ cười khẩy:

- Hắc Thiên Ma, nếu người mà dám giở trò thì đừng hòng ra khỏi đây.

Trịnh Tâm Cô cười khẩy:

- Yên tâm, Trịnh mỗ chưa đến nỗi đổi mất uy tín đến vậy đâu.

Dị Cự Hồ lùi lại sau hơn trượng, Trịnh Tâm Cô kèm chế Đào Hành Khản và Đào Lâm đến bên đồng bạc khối, đẩy nhanh hai người tới trước, đồng thời phát tay một cái, một luồng kinh lực đã hất con Thông Thiên Bửu Long và nửa bức địa đồ bay lên, đoạn lão vùng tay chụp lấy.

Trịnh Tâm Cô lúc này thật là khoái chí tột cùng, ngửa mặt cười vang, bao năm qua y đã mơ ước có đủ bảy con Thông Thiên Bửu Long, nay niềm mơ ước đó đã trở thành sự thật.

Phía bên kia, Dị Cự Hồ đã đưa tay ra đón lấy Đào Lâm.

Đào Lâm thấy Dị Cự Hồ cao ngạo là thế, vậy mà đã vì mình lại chịu cho Trịnh Tâm Cô uy hiếp, lòng cũng hết sức cảm động.

Trong tiếng cười dài của Trịnh Tâm Cô, Dị Cự Hồ nói:

- Phu nhân hãy tạm đứng sang một bên.

Đào Lâm hiểu ý, liền nháy mắt với Đào Hành Khản, hai người cùng lùi ra xa.

Dị Cự Hồ quát to:

- Hắc Thiên Ma, có gì đáng cười hả?

Trịnh Tâm Cô đắc ý đáp:

- Bấy con Thông Thiên Bửu Long đều nằm trong tay Trịnh mỗ, không đắc ý sao được? Dị Cự Hồ, người cũng đừng thất vọng, hãy mau trở về Trung Nguyên, nếu Trịnh mỗ mà trở lại Trung Nguyên thì ta cũng sẽ không bạc đãi người đâu. Đến lúc ấy, người cũng sẽ ... ha ha ha ...

Hiển nhiên ý muốn nói là sẽ nhận Dị Cự Hồ làm thủ hạ.

Dị Cự Hồ đành mặt, lạnh lùng nói:

- Đó là việc sau này, bây giờ nói đến làm gì?

Trịnh Tâm Cô tuy đang hết sức đắc ý, song vẫn nghe ra lời nói của Dị Cự Hồ sắc mùi hỏa dược, không khỏi ngạc nhiên nói:

- Người nói vậy là định không giữ lời hứa?

Dị Cự Hồ cười ha ha:

- Cuộc trao đổi đã xong, giữa hai ta không còn gì vướng mắc nữa, chẳng lẽ Dị mỗ không động thủ với người được sao?

Trịnh Tâm Cô kinh ngạc:

- Người còn chưa chịu từ bỏ ý định hay sao?

Dị Cự Hồ buông tiếng cười dài, đồng thời một chưởng đã quét nhanh ra và sải bước sấn tới. Lập tức trong sơn động kinh phong ào ạt, bóng chưởng đập chùng, hoàn toàn phủ trùm Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô thấy thế công của Dị Cự Hồ khủng khiếp như vậy, không khỏi cả kinh, vội nghiêng người chộp lấy bảy tám khối bạc ném ra. Mỗi khối bạc nặng đến mấy mươi cân, thế ném đi vô cùng ghê gớm.

Dị Cự Hồ vốn ra tay xuất kỳ bất ý, không ngờ đối phương lại lấy bạc khối ném ra, liền tức thời đổi chưởng thành trảo, “bộp, bộp” hai tiếng, đã chộp được hai khối bạc trong tay.

Bạc là thứ kim loại mềm, Dị Cự Hồ thần công cái thế, tay vừa chộp vào khối bạc, các ngón tay liền lõm sâu vào.

Dị Cự Hồ sau khi chộp vào hai khối bạc trong tay, lập tức nghiêng người sang bên, tránh khỏi những khối bạc theo sau ném đến, rồi dùng khối bạc trong tay làm binh khí, tổng thẳng vào ngực Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô thụp người sấn tới, với chiêu Vân Long Tam Hiệp, vung chỉ điểm vào ba đại huyệt Toàn Cơ, Phục Kết và Hội Âm nơi giữa vùng ngực và bụng Dị Cự Hồ.

Ba huyệt đạo này cách nhau hơn một thước, vậy mà Trịnh Tâm Cô lại một chỉ liên tiếp điểm vào ba huyệt đạo, thủ pháp quả nhanh khôn tả.

Dị Cự Hồ buông tiếng cười vang, hai luồng sáng bạc bay xuống đỉnh đầu Trịnh Tâm Cô, thì ra y đã ném ra hai khối bạc ấy.

Trịnh Tâm Cô đã liệu trước có vậy, một chiêu chưa thì triển hết, đã lùi nhanh ra sau hơn trượng, đến bên chiếc giường được xếp bằng bạc khối.

Chỉ nghe “bộp, bộp” hai tiếng, hai khối bạc rơi xuống đất liền tức thì biến dạng như hai hòn đất ướt, qua đó đủ thấy nội lực Dị Cự Hồ thâm hậu dường nào.

Dị Cự Hồ thấy Trịnh Tâm Cô tránh thoát, liền lập tức tung mình đuổi theo, người chưa đứng vững đã sử dụng cả tay lẫn chân liên tiếp công ra bốn chiêu nhanh như chớp.

Trịnh Tâm Cô cũng đâu chịu kém, cũng chớp nhoáng đáp lại bốn chiêu, tay chân khuỷu gối giữa hai người chạm nhau “bình, bình” rồi thì cả hai người đều chao người một cái mới đứng vững lại.

Hai người đều là cao thủ bậc nhất, song lúc này giao chiến với nhau, thoát tiên hệt như bọn côn đồ vô lại đánh nhau ngoài phố chợ.

Dị Cự Hồ không chờ đứng vững, ngũ chỉ như móc câu lại chớp nhoáng chớp vào ngực Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô lúc này đang đứng bên vách đá, không còn lui được nữa, vừa thấy Dị Cự Hồ chớp tới, tay phải liền bổ mạnh xuống.

Song ngay trong khoảng khắc ấy, Dị Cự Hồ đã dịch tay sang bên, Trịnh Tâm Cô một chưởng bổ hụt, và Dị Cự Hồ cũng không chớp trúng ngực Trịnh Tâm Cô, chỉ nghe “soạt” một tiếng, chớp rách một mảng áo trước ngực đối phương.

Hai người động thủ nhanh như chớp, khi Trịnh Tâm Cô ném các khối bạc vào Dị Cự Hồ, bị Dị Cự Hồ bắt hai khối, hãy còn năm sáu khối bay thẳng ra sau lưng Dị Cự Hồ, va vào vách đá vang lên tiếng ầm ầm liên hồi.

Ngay khi Dị Cự Hồ chớp rách áo trước ngực Trịnh Tâm Cô, bỗng nghe Dị Ngọc Phụng, Đào Lâm và Đào Hành Khẩn cùng bật lên một tiếng kêu sững sốt, nhưng hai người không rảnh màng đến, bởi Trịnh Tâm Cô áo vừa rách, những đồ vật trong lòng liền rơi ra ngay.

Chỉ nghe tiếng leng keng rất khê, bảy con rồng vàng đã rơi vãi trên mặt đất.

Dị Cự Hồ liền bước tới, giẫm lên một con Thông Thiên Bửu Long và mũi chân hất nhẹ, đã đón lấy con rồng vàng trong tay.

Ngay khi ấy, Trịnh Tâm Cô đã phóng xuống, lệ làng nhặt lấy ba con, vừa định nhặt con thứ tư, bỗng nghe Dị Cự Hồ quát to:

- Đứng hòng độc chiếm.

Đồng thời một chưởng đã giáng xuống sau ót Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô lộn người một vòng tránh khỏi, và trong khi lặn đi, với thủ pháp cực nhanh, đã nhặt hết ba con Thông Thiên Bửu Long còn lại.

Dị Cự Hồ sau một phen khổ chiến, giành lại được một con Thông Thiên Bửu Long là đủ mãn nguyện rồi, bèn ha hả cười to:

- Hắc Thiên Ma, số đã có ắt sẽ có, số đã không có thì chớ nên cưỡng cầu.

Trịnh Tâm Cô khó khăn lắm mới có đủ bảy con Thông Thiên Bửu Long, bỗng chốc lại mất đi một con, tức giận đến đỏ bừng mặt, vừa định liều mạng tái chiến bỗng nghe Dị Cự Hồ “ủa” lên một tiếng, thoái lui sang bên.

Trịnh Tâm Cô giờ mới trông thấy trên vách núi đá đối diện có sự khác lạ.

Sự khác lạ ấy đã phát sinh do các khối bạc đã ném trúng vào vách đá vừa rồi, chính vì vậy mới khiến cho nhóm Dị Ngọc Phụng ba người đã bật lên tiếng kêu sững sốt.

Thì ra nơi bị những khối bạc ném trúng đều tróc ra một mảng to, bức vách đá thật ra là do con người tạo ra, sau lớp đá là một bức vách trắng, và trên vách có bảy lỗ nhỏ, mỗi lỗ cách nhau chừng một thước. Và cạnh đó có khắc một hàng chữ sơn đỏ, trông rất rõ ràng, đó là:

“Thất long qui nhất, từ lối này vào, diệu cảnh vô phương”.

Trịnh Tâm Cô và Dị Cự Hồ vui mừng khôn xiết, đưa mắt nhìn nhau, lại bất giác cười ả ơ nào.

Hai người biết nhiều hiểu rộng, nhìn qua đã biết bảy con Thông Thiên Bửu Long chính là chìa khóa để tra vào bảy lỗ nhỏ kia, và phải có đủ bảy con Thông Thiên Bửu Long thì mới mong mở được cánh cửa bí mật kia để đi vào “điệu cảnh”.

Hai người đều cùng một ý nghĩ, bảy con Thông Thiên Bửu Long mà thiếu đi một con cũng chẳng thể vào được “điệu cảnh”, nhưng hai người đều không có đủ bảy con Thông Thiên Bửu Long, phải hai người hợp tác mới được.

Nhưng hai người vừa mới tác chiến với nhau, bên nào cũng quyết giết chết đối phương tại chỗ, vậy mà bây giờ lại nắm tay nhau hợp tác, cho dù họ là người hỷ nộ vô thường cũng cảm thấy ngượng ngùng.

Giữa hai người, Trịnh Tâm Cô mặt dày hơn, lập tức cười nói:

- Lão Dị, chúng ta lại phải hợp tác với nhau rồi.

Dị Cư Hồ cũng liền thừa gió chuyển hướng:

- Đúng vậy!

Người nhấp nhoáng, đã đến trước cánh cửa bí mật, lấy con Thông Thiên Bửu Long tra vào lỗ thứ nhất, xoay nhẹ và lập tức nghe “cách” một tiếng.

Hai người cùng tin chắc mình đã đoán chẳng lầm, bảy lỗ nhỏ này quả đúng là ổ khóa hết sức tinh xảo.

Dị Cư Hồ ngoảnh mặt lại nói:

- Hắc Thiên Ma, đến lượt ngươi.

Trịnh Tâm Cô bước tới, lần lượt cắm sáu con Thông Thiên Bửu Long vào ổ khóa, đoạn bảo Dị Ngọc Phụng, Đào Hành Khản và Đào Lâm đến gần.

Tổng cộng năm người, Dị Ngọc Phụng và Trịnh Tâm Cô mỗi người cầm hai con Thông Thiên Bửu Long, cùng lúc xoay nhẹ, tiếng “cách, cách” vang lên liên hồi, vôi trắng rơi lả tả, cánh cửa ngăm đã thụt vào trong một chút.

Trịnh Tâm Cô bỗng vung tay gạt Dị Ngọc Phụng, Đào Hành Khản và Đào Lâm ra, hai tay chop liên tiếp, đã rút lại sáu con Thông Thiên Bửu Long.

Dị Cư Hồ lạnh lùng nói:

- Hắc Thiên Ma, thiếu một không được, Dị mỗ chỉ cần một con là đủ, ngươi còn sợ ta cướp đoạt ư?

Trịnh Tâm Cô buông tiếng cười khẩy, vung chưởng đánh vào cửa ngăm, tiếng kèn kệt vang lên liên hồi, cánh cửa ngăm đã bị xô ra.

Cửa ngăm này cao những sáu thước và rộng bốn thước, vừa đẩy ra năm người liền thấy trước mắt bừng sáng, định thần nhìn kỹ thấy đều bất giác sửng người.

Thì ra trước mắt chẳng có báu vật gì cả, chỉ là một sơn cốc nhỏ chừng bảy tám mẫu, xung quanh toàn núi cao chót vót, nếu không có cửa này thông ra, ngay cả loài chim cũng khó mà bay vào được.

Trên vách núi phủ đầy tuyết trắng, nhưng trong sơn cốc thì cỏ lại xanh mướt, nơi cửa đá mở ra, bảy tám chú thỏ thần nhiên vênh tai nhìn họ, chẳng chút sợ hãi.

Dị Cư Hồ lách người, trước tiên bước vào sơn cốc, quay nhìn bốn phía, chẳng có gì đặc biệt cả, lòng hết sức thất vọng, nếu bảy con Thông Thiên Bửu Long chỉ có thể đưa mình đến sơn cốc này, vậy thì bao phen mạo hiểm và mặt mày bị hủy hoại đã hoàn toàn vô nghĩa rồi còn gì?

Lúc này chẳng những Dị Cư Hồ nghĩ vậy, mà ngay cả Trịnh Tâm Cô cũng ra chiều hết sức thiếu não.

Năm người thừ ra một hồi, Dị Cư Hồ mới cười ha hả nói:

- Hắc Thiên Ma, đã đến nơi rồi đó.

Trịnh Tâm Cô gần như điên dại:

- Chắc chắn là phải có lối đi, lẽ nào đến đây chúng ta lại bỏ cuộc?

Dị Cự Hồ lặng thinh. Hai người đi dọc theo vách núi một vòng, cuối cùng cũng chỉ phát hiện được hai sơn động rất nông, trong sơn động chất đầy lương thực, chẳng rõ đã bao nhiêu năm nhưng chưa hề bị hư hoại.

Dị Cự Hồ tâm tư linh mẫn, nghĩ kỹ lại những gì đã xảy ra vừa qua, nhận thấy nơi đây dường như là nơi tị nạn của một nhóm người nào đó, hoàn toàn không liên quan đến đại bí mật trong võ lâm.

Nhưng y cũng như Trịnh Tâm Cô vẫn không sờn lòng, bèn chia nhau ở trong thạch động nghỉ ngơi.

Trịnh Tâm Cô với Dị Cự Hồ cũng thôi không động thủ với nhau nữa, đã có sẵn nhiều lương thực, hai người bèn quyết định chuyên tâm tìm kiếm sự bí mật trong cốc.

Thế là thắm thoát đã hơn hai năm trôi qua. Trong thời gian ấy, họ năm người cơ hồ tìm hết mọi xó xỉnh trong cốc, và cũng từng mạo hiểm trèo lên núi, nhưng vẫn chẳng phát hiện được gì cả.

Ngay khi mọi người đang thất vọng, bỗng một hôm, trời hết sức u ám, trong sơn cốc tối om. Dị Cự Hồ và Trịnh Tâm Cô tuy trong hơn hai năm nay không hề động thủ, nhưng luôn giữ một khoảng cách nhất định, đề phòng đối phương ám toán.

Dị Ngọc Phụng kể từ khi dung nhau bị hủy hoại, nàng khôn xiết đau lòng, trở nên trầm lặng đến nỗi Đào Hành Khản bao lần tìm cách làm cho nàng vui, nàng vẫn không nói một lời.

Còn Đào Lâm, bởi Dị Cự Hồ đã cứu mạng mình, không khỏi sinh lòng cảm kích, hơn nữa nàng với Dị Cự Hồ trên thực tế đã là vợ chồng, cho dù nàng vô vàn xót xa, nhưng cũng không cách nào thay đổi được sự thật.

Mối quan hệ giữa năm người tuy có thay đổi phần nào so với trước kia, song vẫn hết sức phức tạp.

Hôm ấy, Đào Hành Khản nghĩ đến mối huyết thù của song thân chưa báo phục, mình lại bị giam hãm trong sơn cốc này, chẳng biết bao giờ mới ra khỏi được đây, và biết bao giờ mới báo được thù.

Trịnh Tâm Cô bởi thấy mình cô thế, từng muốn lôi kéo Đào Hành Khản, nhưng một là sợ chàng ám hại, hai là Đào Hành Khản luôn nghĩ đến việc báo thù, nếu gần gũi nhau hẳn là cơ hội càng nhiều hơn. Nên giữa Trịnh Tâm Cô và Đào Hành Khản bề ngoài vẫn còn xưng hô sư đồ với nhau mà bên trong ngấm ngấm đề phòng ám toán nhau.

Buổi sáng Đào Hành Khản ra khỏi sơn động, đưa mắt nhìn sơn cốc vốn cỏ cây xanh mượt giờ đây đã bị đào xới tan hoang, không một tấc đất nguyên vẹn, buông tiếng thở dài thậm thụt, đến đứng dựa vào một tảng đá to, ngước mặt nhìn trời.

Bầu trời u ám là thế, song cõi lòng Đào Hành Khản lại càng u ám hơn.

Lát sau Dị Cự Hồ cũng đi ra.

Trong sơn cốc có rất nhiều sơn động trừ Dị Cự Hồ và Đào Lâm, mỗi người chiếm cứ một sơn động nên cũng bình yên vô sự.

Sau khi ra khỏi thạch động, Dị Cự Hồ đưa mắt nhìn Đào Hành Khản rồi chấp tay sau lưng chậm rãi dạo bước.

Đào Hành Khản vốn chẳng chút thiện cảm gì với đại ma đầu này, nên vừa thấy y ra, chàng liền thoái lui, nhưng bỗng thấy Dị Cự Hồ quay đầu lại, ánh mắt rực vẻ kỳ dị, giữa mặt cất tiếng huýt dài.

Lập tức ba người kia bị kinh động cùng ra khỏi hang động.

Trịnh Tâm Cô lạnh lùng nói:

- Lão Dị, việc vì mà vui mừng thế? Chẳng lẽ mới phát hiện được gì ư?

Trong bao ngày qua, họ đã thực sự sờn lòng nản chí, cơ hồ hoàn toàn tuyệt vọng về bí mật của Thông Thiên Bửu Long, nên cũng chẳng trách Trịnh Tâm Cô nói như vậy.

Dị Cự Hồ cười ha hả nói:

- Xa tận ven trời, gần ngay trước mắt.

Bốn người nghe vậy thấy đều bất giác phần chấn tinh thần.

Trịnh Tâm Cô không dần được, tiến tới một bước nói:

- Người muốn nói sự bí mật mà chúng ta chưa phát hiện ư?

- Hừ, đương nhiên là vậy rồi.

Trịnh Tâm Cô hết sức hồ nghi, không tin Dị Cư Hồ đã phát hiện được gì, song lại nghĩ, sự thông minh tài trí của mình chẳng thể so bì được với Dị Cư Hồ, biết đâu y thực sự phát hiện được gì cũng nên, bèn vội hỏi:

- Ở đâu vậy?

Dị Cư Hồ không đáp, chỉ nói:

- Hắc Thiên Ma, năm chúng ta đã tốn bao tâm huyết mà chẳng được gì cả, nhưng hôm nay Dị mỗ đã phát hiện, dám hỏi khi có được bí mật, người muốn bao nhiêu?

Trịnh Tâm Cô biến sắc mặt:

- Năm chúng ta đồng cam cộng khổ, dĩ nhiên là phải năm người cùng hưởng rồi.

Dị Cư Hồ ngửa mặt cười dài:

- Năm người cùng hưởng? Người rộng lượng quá nhỉ?

Trịnh Tâm Cô tức giận:

- Vậy chứ người muốn sao?

Dị Cư Hồ lạnh lùng:

- Người chịu bái ta làm sư phụ không?

Mọi người nghe vậy thấy đều sửng sốt. Trịnh Tâm Cô im lặng hồi lâu mới cười quái dị rồi nói:

- Dị Cư Hồ, khẩu khí người to thật!

Dị Cư Hồ quét mắt nhìn mọi người, nghiêm giọng:

- Khi lấy được bí mật, sẽ thuộc một mình Dị mỗ sở hữu, trong các người ai phản đối?

Đào Lâm và Đào Hành Khẩn lặng thinh, còn Dị Ngọc Phụng và Trịnh Tâm Cô thì buông tiếng cười khẩy.

Dị Cư Hồ cười nói:

- Nếu hai người không đồng ý, vậy thì xem như Dị mỗ không phát hiện gì hết.

Phu nhân, chúng ta tiếp tục ở đây thì cũng chẳng có ý nghĩa gì, chi bằng trở về Trung Nguyên đi thôi.

Trịnh Tâm Cô đương nhiên biết là Dị Cư Hồ không phải thực sự muốn trở về Trung Nguyên, mà là tạm rời khỏi đây, chờ khi nào mình thất vọng bỏ đi, y sẽ quay trở lại độc chiếm bí mật.

Thế là, y không khỏi phân vân do dự, bởi y đã ở đây khá lâu mà cũng chẳng có được gì, cho dù tìm kiếm thêm mười năm nữa thì cũng vậy thôi.

Đã vậy chi bằng mình hãy tạm nhẫn nhịn, chờ cho Dị Cư Hồ lấy được bí mật rồi, hẵng thừa cơ cướp đoạt chẳng hơn ư?

Nghĩ đoạn, y liếc mắt nhìn Đào Lâm, cười sắc lạnh nói:

- Thôi được, chấp nhận thuộc quyền sở hữu của người.

Dị Cư Hồ cười vang:

- Thật ra thì Dị mỗ cũng không tuyệt đối chắc chắn, mà chỉ đoán được tám chín phần thôi.

Trịnh Tâm Cô vội nói:

- Bí mật kia thật ra ở đâu?

Dị Cự Hồ đưa tay chỉ tảng đá to:

- Nhất định ở trong tảng đá này đây.

Đó chính là tảng đá Đào Hành Khẩn đã đứng dựa khi nãy, nằm giữa sơn cốc như thiên nhiên tạo nên, vào đến sơn cốc là trông thấy ngay, nên năm người trước nay không hề chú ý đến.

Lúc này nghe Dị Cự Hồ nói vậy, Trịnh Tâm Cô không khỏi tự trách, mình thật đáng chết, tại sao trong bao ngày qua mình đã không nghĩ đến thế nhỉ?

Trịnh Tâm Cô liền tiến tới một bước, hai tay đưa ra xô mạnh tảng đá, nhưng y đã dùng hết sức bình sinh, tảng đá không chút lay động.

Dị Cự Hồ cười khẩy nói:

- Hắc Thiên Ma, vừa rồi ngươi đã đồng ý là bí mật sẽ thuộc quyền sở hữu của Dị mỗ, bây giờ ra sức làm gì thế này? Tảng đá ấy đương nhiên đâu dễ gì xô ngã được.

Trịnh Tâm Cô bị Dị Cự Hồ buông lời mai mỉa, đành lặng thinh lui ra.

Dị Cự Hồ bước đến cạnh tảng đá to, hai tay vòng qua ôm lấy tảng đá, xoay mạnh sang trái, song vẫn không chút động đây.

Dị Cự Hồ bởi vừa rồi đã nghĩ, trong bao ngày qua đã tìm kiếm cùng khắp, duy chỉ có tảng đá này là chưa từng động đến, nên rất có thể bí mật nằm trong tảng đá này, bằng không thì điều bí mật đã đồn đại trong mấy trăm năm qua không hề có thật.

Sau khi xoay trái không được, Dị Cự Hồ lại tiềm vận chân khí, xoay mạnh sang phải.

Lập tức tảng đá đã di chuyển sang phải hai thước. Dị Cự Hồ vui mừng khôn xiết, tiếp tục ôm tảng đá xoay thêm hai vòng, tảng đá đã lên cao chừng một thước.

Thì ra tảng đá này được gắn liền với mặt đất theo hình xoắn ốc. Dị Cự Hồ sau khi xoay hai vòng, ra sức đẩy mạnh, “ầm” một tiếng vang lên, tảng đá đã đổ ngã, lập tức hiện ra một hang động sâu thẳm.

Trịnh Tâm Cô mừng rỡ cất tiếng huýt dài, tung mình lên không, lướt đến bên trên hang động.

Dị Cự Hồ biết trước Trịnh Tâm Cô chẳng dễ gì chịu tuân phục, sớm đã đề phòng, song chưởng liền đẩy ra, cản Trịnh Tâm Cô lại, đồng thời đã tung mình xuống hang động.

Trong hang tối mịt, Dị Cự Hồ chưa kịp nhìn rõ cảnh vật đã cảm thấy một luồng gió nhẹ lướt qua, biết ngay là Trịnh Tâm Cô cũng đã vào đến.

Dị Cự Hồ lặng lẽ lách sang bên một chút. Trịnh Tâm Cô vừa vào đến hang động cũng chẳng trông thấy gì cả, biết Dị Cự Hồ đã có mặt trong hang, đương nhiên không để cho mình muốn làm gì thì làm, nên chân vừa chạm đất, lão cũng liền lách sang bên để tránh va chạm nhau.

Hai người đều nín thở trong bóng tối, không ai dám động đậy trước, bởi sợ đối phương ám toán.

Hồi lâu, bỗng trước mặt bừng sáng, ba người tay cầm đuốc cũng đã tung mình xuống đến.

Ánh sáng vừa bừng lên, Trịnh Tâm Cô và Dị Cự Hồ mới hay giữa hai người chỉ cách nhau chừng ba thước song vì họ đều nín thở nên đối phương đã không phát giác, giờ thấy vậy không khỏi giật mình, cùng vung chưởng về phía đối phương.

Đương nhiên một chưởng ấy không ai đánh trúng ai, mà chỉ mượn sức cùng tung mình ra sau.

Dưới ánh sáng của ba ngọn đuốc, mọi người đã trông thấy cảnh vật ở trong hang, trước mặt là một đường hầm sâu hun hút, chẳng rõ dẫn đến đâu.

Dị Cự Hồ lướt đến trước cửa đường hầm, quát:

- Ai muốn tranh trước vào, mau lên tiếng.

Trịnh Tâm Cô quát to:

- Trịnh mỗ.

Đoạn tung mình lướt tới, tiện tay đoạt lấy ngọn đuốc trong tay Dị Ngọc Phụng, vung đến trước mặt Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ lùi sau một bước, vung tay tung ra một chưởng, ngọn lửa liền bị chưởng phong thổi bật ngược về Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô vội ném bỏ ngọn đuốc, nhưng tóc và lông mày đã bị cháy xém một mảng.

Song Trịnh Tâm Cô lúc này mắt thấy bí mật đã sắp đến tay, lẽ nào chịu thôi?

Nên liền lao tới, vung tay với chiêu Thủ Qui Mực Tổng tấn công vào vai Dị Cư Hồ.

Dị Cư Hồ không ngờ Trịnh Tâm Cô biến chiêu nhanh đến vậy, vội nghiêng vai tránh thì đã muộn, cảm thấy nơi huyết Kiên Tinh thoáng tê dại, liền mất tự chủ nghiêng người sang bên.

Ngay trong khoảng khắc ấy, Trịnh Tâm Cô đã lách người bước vào.

Cửa đường hầm vốn rất chật hẹp, Dị Cư Hồ một mình đứng đó là người thứ hai khó có thể qua lọt, giờ đây hai người đứng song song nhau, cơ hồ vai chạm vai, không thể nào giao thủ được nữa.

Thế là, Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô đành nghiêng người tiến nhanh vào. Dị Ngọc Phụng cùng Đào Hành Khản và Đào Lâm bèn theo sau tiến vào đường hầm. Lát sau đã đến cuối đường hầm, lại phát hiện một sơn động khác, Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô liền tung mình ra xa.

Dị Ngọc Phụng theo sau tiến vào, chỉ thấy trên sơn động có một khe nứt, ánh sáng tuy không tỏ lắm, nhưng có thể trông thấy rõ cảnh vật trong động.

Dị Ngọc Phụng đảo mắt nhìn quanh, bỗng cười khanh khách nói:

- Thôi, hai người khỏi phải đánh nhau nữa.

Trịnh Tâm Cô tưởng là nàng lúc này lại đứng về phía Dị Cư Hồ, bèn quát:

- Sao vậy?

Dị Ngọc Phụng chỉ tay nói:

- Tôn giá không biết tự xem lấy hay sao?

Trịnh Tâm Cô liền đưa mắt nhìn theo hướng nàng chỉ, thì ra trên vách đá có một chỗ lõm rất to như khám thờ, vừa đủ đặt vào một chiếc đỉnh ba chân, và trên vách đá có khắc mấy hàng chữ như sau:

“Muốn vào cửa này phải có thần đỉnh làm chìa, Thông Thiên Bửu Đỉnh và Linh Tàng Bửu Lục, thiếu một không được”.

Trịnh Tâm Cô xem xong, bất giác thừ ra, đoạn toét miệng mắng:

- Mẹ kiếp, thế này là cái quái quỷ gì? Vậy thì Thông Thiên Bửu Long có dụng ích gì chứ?

Dị Cư Hồ cũng chán nản tột cùng, bởi Linh Tàng Bửu Lục thì y còn nghe nói đến, nhưng Thông Thiên Bửu Đỉnh thì chưa từng nghe nói bao giờ.

Song y vẫn ra chiều bình thản, lướt đến bên Trịnh Tâm Cô, đột nhiên đưa tay vỗ nhẹ Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô giật nảy mình, vội lùi nhanh ra xa.

Dị Cư Hồ cười to nói:

- Hắc Thiên Ma, nếu không có Thông Thiên Bửu Long thì chúng ta sao đến được đây, đúng không nào?

Trịnh Tâm Cô giờ mới biết Dị Cư Hồ không có ác ý, hậm hực nói:

- Đến được đây thì có ích gì chứ?

Dị Cự Hồ đưa tay chỉ chữ viết trên vách đá:

- Chúng ta hãy đi tìm Thông Thiên Bửu Đỉnh và Linh Tàng Bửu Lục nữa.

Trịnh Tâm Cô thoáng ngẩn người, đoạn cười gượng nói:

- Đúng vậy!

Nghĩ đến bấy lâu nay biết bao vất vả, rốt cuộc chẳng có được gì, đương nhiên tức giận cô cùng, loáng cái đã lướt ra ngoài động.

Mọi người cũng lần lượt theo sau ra khỏi địa động.

Dị Cự Hồ đặt tảng đá trở lại chỗ cũ, ra khỏi lòng núi, năm người cùng trở về Trung Nguyên.

Vì tranh giành điều bí mật kia, Trịnh Tâm Cô với Dị Cự Hồ đã đánh nhau biết bao lần, song giờ đây niềm mơ ước chưa tròn, hai người lại trở nên hòa thuận với nhau, không còn động thủ nữa.

Vừa đến gần Ngọc Môn Quan, năm người đều dùng khăn đen che kín gương mặt đã bị phá hủy. Họ vốn ra chỉ đi một cách vô mục đích, khi về đến Trung Nguyên mới nghe nói Thương Gia Bình đã gửi thiệp mời hảo hớn vô lâm khắp nơi. Người đứng tên là Thương Chấn và Thương Phát.

Dị Cự Hồ dĩ nhiên vẫn còn nhớ danh tánh hai người này, và nghe nói sư phụ họ là Kim Đỉnh Chân Nhân, một dị nhân vùng Miêu Cương, hai chữ Kim Đỉnh đã khiến Dị Cự Hồ và Trịnh Tâm Cô động tâm nghĩ đến Thông Thiên Bửu Đỉnh.

Thế là năm người bèn đến Thương Gia Bình ngay.

Giờ nói tiếp mọi người cùng thương nghị trong đại sảnh, Kim Đỉnh Chân Nhân cười to nói:

- Vậy là việc này phải có bốn chân nhân mới xong rồi.

Chuyển Luân Vương lạnh lùng tiếp lời:

- Chẳng hay chân nhân có Linh Tàng Bửu Lục chẳng?

Kim Đỉnh Chân Nhân biến sắc mặt:

- Đại hòa thượng nói vậy nghĩa là sao?

Chuyển Luân Vương cười ha hả:

- Chân nhân đâu phải kẻ khờ dại, sao lại không hiểu được?

Kim Đỉnh Chân Nhân trợn trừng mắt, mặt đầy vẻ tức giận.

Chuyển Luân Vương lại nói tiếp:

- Ý lão tăng là chúng ta hãy cùng hợp tác lẫn nhau, khi nào phát hiện ra bí mật rồi hãy định liệu.

Dị Cự Hồ với Trịnh Tâm Cô đồng thanh nói:

- Lão hòa thượng nói có lý, chúng ta thỏa thuận như vậy đi.

Kim Đỉnh Chân Nhân cười khẩy mấy tiếng, không nói gì cả.

Trịnh Tâm Cô đề nghị:

- Phen này chúng ta đến tây Côn Lôn với nhân số đông, cần phải cử một người lãnh đạo mới được.

Mọi người nghe Trịnh Tâm Cô nói vậy, thấy đều đồng ý, nhưng không một ai lên tiếng.

Hồi lâu, Trịnh Tâm Cô mới nói:

- Theo ý Trịnh mỗ thì Chuyển Luân Vương Già Đường Tự đức cao vọng trọng, nếu có tranh chấp thì hãy do vị ấy phân xử, chẳng hay ý các vị thế nào?

Mọi người nghe Trịnh Tâm Cô nói vậy, nghĩ cũng chỉ có Chuyển Luân Vương là xứng đáng hơn hết, bèn gật đầu nói:

- Được, được.

Trịnh Tâm Cô đề cử Chuyển Luân Vương lãnh đạo đương nhiên là có dụng tâm, bởi luận về nội công, e dù Dị Cư Hồ cũng không sánh bằng Chuyển Luân Vương.

Thế nhưng, về võ công thì Chuyển Luân Vương lại không cao lắm, chẳng biết chút gì về chiêu thức võ học. Như vậy, mọi người có lẽ không dám trêu vào ông, nhưng kẻ trí mưu như Trịnh Tâm Cô thì lại chẳng e ngại gì.

Mọi người lại bàn bạc nhau một hồi, quyết định sẽ lên đường ngay vào lúc sáng mai, thế là mọi người giải tán.

Dị Cư Hồ về đến phòng khách, thấy Đào Lâm đang ngồi thờ thần, bèn đến ngồi xuống đối diện nàng.

Hồi lâu, Đào Lâm bỗng nói:

- Phu quân, thiếp ... vui sướng quá, phu quân thì sao? Có vui sướng không?

Dị Cư Hồ lạnh lùng hỏi:

- Gì mà phu nhân vui sướng?

Đào Lâm cười ha hả:

- Thiếp đã mang thai bốn tháng, sắp làm mẹ rồi, không vui sướng sao được?

Dị Cư Hồ đắm mắt nhìn Đào Lâm, hồi lâu mới nói:

- Vậy thì phu nhân hãy vui sướng đi.

Lúc này thần kinh Đào Lâm đã rối loạn, nói năng chẳng đâu vào đâu. Dị Cư Hồ cũng biết vậy, nên vừa nói vừa không ngừng suy nghĩ.

Y đương nhiên là không bao giờ chịu từ bỏ quyền lợi, không cùng mọi người đến tây Côn Lôn thăm dò bí mật. Y cũng biết rõ, tuy mọi người bề ngoài cùng nhau hợp tác, song đến lúc phát hiện ra bí mật, khó mà tránh khỏi một cuộc kịch chiến.

Nếu đưa Đào Lâm đi cùng, đương nhiên là sẽ vướng bận tay chân, hết sức bất tiện, không khỏi thua thiệt.

Nhưng nếu không để nàng đi cùng, thì biết giao cho ai trông nom? Đào Lâm đã phát điên, nhưng thai nhi trong bụng chưa chắc đã điên, dẫu sau đứa bé cũng là cốt nhục của y.

11. Tây Côn Lôn Lại Chạm Trán Oan Gia

Đào Lâm bỗng cười khanh khách, đứng bật dậy gào to:

- Thuần Như, hãy quên muối đi. Muối chẳng những đã là vợ kẻ khác, mà còn là mẹ kẻ khác, chàng còn tưởng nhớ đến muối nữa làm gì? Chẳng lẽ vẫn còn yêu muối hay sao?

Dị Cư Hồ chau mày, vung chỉ điểm khóa huyết đạo Đào Lâm, thừ ra một hồi, đoạn lão đi ra khỏi phòng, lát sau lại cùng hai đại hán võ phục trở vào, có lẽ họ là gia đình trong Thương Gia Bình.

Dị Cư Hồ chỉ Đào Lâm nói:

- Đây là phu nhân ta, nàng đã có thai nên phải ở lại đây, nếu các người chăm lo cho nàng tử tế, khi trở về ta không quên ơn các người đâu.

Hai gã đại hán cùng khom mình vâng dạ, song lại ra chiều khó xử nói:

- Dị đại hiệp đã dạy bảo, đương nhiên bọn tiểu nhân không dám trái lời, nhưng ...

chỉ sợ Dị phu nhân võ công cao cường, bọn tiểu nhân không trông giữ nổi.

Dị Cư Hồ nhíu mày:

- Việc ấy các người khỏi phải bận tâm, ngày mai trước khi rời khỏi ta sẽ dùng xích sắt khóa nàng lại.

Hai gã đại hán liền ưng thuận lui ra.

Đêm hôm ấy, trong Thương Gia Bình hết sức yên tĩnh.

Sáng hôm sau, Kim Đỉnh Chân Nhân dẫn theo hai anh em họ Thương, Dị Cư Hồ và Trịnh Tâm Cô dẫn theo Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng, cùng ba cao tăng Già Đường Tự rời khỏi Thương Gia Bình, lên đường đến tây Côn Lôn.

Bấy giờ Đào Lâm hầy còn say ngủ, bên cạnh nàng có dựng một cây trụ sắt, và hai sợi xích sắt xiềng vào cổ tay nàng.

Ánh sáng xuyên qua cửa sổ, soi lên gương mặt ghê rợn của nàng, nàng ngồi bật dậy, đứng lên, hai sợi xích sắt liền khua lên loảng xoảng.

Hai mắt nàng đờ đẫn vô thần, trong đầu trống rỗng, nàng chỉ lắc lắc cổ tay, ra chiều hết sức thú vị nhìn vào xích sắt nơi cổ tay và cười ngớ ngẩn.

Lát sau, cửa phòng đẩy mở, hai gã đại hán mang cơm vào.

Đào Lâm tuy đã bị xiềng xích, song hai gã đại hán cũng cảm thấy sờ sợ, đặt thức ăn xuống xa xa và nói:

- Xin mời phu nhân dùng bữa.

Đào Lâm đưa mắt nhìn họ, bỗng hỏi:

- Phu nhân? Phu nhân là gì?

Hai đại hán đưa mắt nhìn nhau, vội lùi nhanh ra, nhưng vừa đến cửa phòng, bỗng cảm thấy một luồng kinh phong ập đến, song Đào Lâm đã dừng lại cách họ chừng ba thước.

Hai người hoảng kinh, vội sải bước lui ra khỏi phòng, chỉ nghe tiếng loảng xoảng vang liên hồi.

Hai gã đại hán ra đến bên ngoài mới thở phào một hơi dài, đưa tay quệt mồ hôi, thấp giọng nói:

- Ôi chà, nguy thật.

Hai người đứng một hồi vừa định bỏ đi, bỗng nghe “ầm” một tiếng, vang dội từ trong phòng vọng ra.

Hai gã đại hán này tuy cũng biết võ nghệ, nhưng chuyện động thủ với phu nhân của Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ, ngay cả nghĩ cũng chẳng dám nghĩ đến, nên vừa nghe tiếng động vang lên trong phòng, hai chân liền lập tức nhũn ra.

Hai người đều run lập cập, không biết phải làm sao. Lát sau, lại nghe tiếng Đào Lâm cười quái dị, rồi lại “ầm” một tiếng vang rền, gạch đá bay tung tóe, vách tường đã vỡ một lỗ to, và Đào Lâm tóc tai bù xù từ lỗ vỡ phóng ra.

Nàng đứng lại ngoài vách tường, quay sang hai gã đại hán toét miệng cười. Hai gã đại hán sớm đã hồn phi phách tán, đứng thừ ra như trời trồng.

Chỉ thấy Đào Lâm vẫn lủng lẳng hai sợi xích sắt nơi cổ tay, và kéo theo cây trụ sắt nặng hơn trăm cân. Cây trụ sắt ấy vốn được chôn dưới đất, nào ngờ chôn không được chặt, đã bị Đào Lâm nhổ lên và ném vào vách, làm vỡ một lỗ to.

Lúc này trong Thương Gia Bình mọi cao thủ đều đã rời khỏi, chỉ còn lại mấy mươi gia đình vừa nghe tiếng động rền rĩ, đã có mười mấy người chạy đến, nhưng vừa thấy cảnh tượng như vậy, liền lập tức ngớ ra, rồi thì hô lên một tiếng cùng nhau tháo chạy.

Đào Lâm cười to nói:

- Các người đừng bỏ chạy, sợ ta làm gì kia chứ?

Vừa nói vừa kéo lê xích sắt đi tới, hai gã đại hán đưa cơm khiếp sợ đến nhũn người ngã lăn ra đất, mãi đến khi Đào Lâm đi qua khỏi, họ mới hoảng hồn thở phào lồm cồm bò dậy bỏ chạy.

Đào Lâm đi chưa bao xa thì đã gặp một bức tường chắn ngang lối đi, nàng tức giận nghiến răng, gằn giọng nói:

- Tại sao người cản đường ta? Ta biết Thuần Như hiện đang ở đâu, người sợ ta đến gặp chàng nên mới cản đường ta, phải không hả?

Dứt lời liền vung tay, cây trụ sắt “vù” một tiếng bay tới, và rồi “ầm” một tiếng vang dội, bức tường ấy đã hiện ra một lỗ to, gạch vụn văng bay vào người nàng, nàng vẫn thản nhiên như không, tung mình vọt qua lỗ vỡ, đồng thời cất tiếng nói:

- Thuần Như! Thuần Như! Muội đã đến rồi đây.

Đào Lâm chạy quanh một vòng trong gian phòng ấy, lại vung trụ sắt phá vỡ vách tường, cứ thế vượt qua mười bảy mười tám bức vách ra đến ngoài trang.

Nàng đứng thừ ra hồi lâu, bỗng lại khóc sướt mướt, chệnh choạng chạy bừa về phía trước.

Chừng một giờ sau, Đào Lâm bỗng chứng người đứng thừ ra.

Nàng đã đến bên một bờ vực, bên dưới là dòng Trường Giang, nước sông cuộn cuộn. Đào Lâm đứng thừ ra một hồi, vẻ như suy tư điều gì đó.

Bỗng, nàng nước mắt chảy dài, lòng nàng như đã hiểu được một chút, song vẫn rất mơ màng, chỉ cảm thấy nơi đây đã gọi cho nàng thương tâm, và nàng bật khóc òa, tiếng khóc nỉ non hòa cùng tiếng sóng vỗ, nghe thật não nùng bi thiết.

Mãi đến khi trời sẩm tối, Đào Lâm vẫn chưa thôi khóc, nước mắt nàng sớm đã khô cạn, song nàng vẫn muốn khóc mãi.

Trời tối dần, Đào Lâm mới chầm chậm đứng lên, đi đến bên bờ vực. Ánh trăng soi trên mặt sông, long lanh ánh bạc, trông đẹp vô ngần, lòng Đào Lâm chợt bừng sáng.

Lập tức, nàng nhớ lại hết mọi sự, và đã biết vì sao mình lại khóc, sau một thoáng ngẩn người, nàng gào to:

- Thuần Như! Đào Lâm đã đến rồi đây.

Tiếng gào của nàng hãy còn vang vọng trong bóng tối, nàng đã tung mình phóng xuống.

Trụ sắt và xích sắt trên người nàng ít ra cũng nặng hơn hai trăm cân, nên đà rơi còn nhanh hơn cả nàng.

Bỗng một làn sóng dâng cao, bọt nước đã làm ướt y phục nàng, và ngay trong lúc ấy, người nàng đã chững lại.

Đào Lâm dẫy dựa, định lao xuống sông, nhưng thân người nàng chỉ đong đưa trên không.

Đào Lâm lại gào to:

- Thuần Như, muội phải kề cận bên chàng.

Nhưng người nàng hãy còn cách mặt sông hơn hai trượng, chẳng thể nào rơi xuống được nữa.

Đào Lâm chẳng hiểu tại sao lại như vậy, song thực tế thì rất đơn giản, bởi trụ sắt và xích sắt trên tay nàng đã mắc vào một ngọn tùng trĩ ngang ra trên vách núi.

Đào Lâm dẫy dựa và gào thét âm ỉ, nàng chỉ nghĩ chính Dị Cư Hồ đã cản trở không cho mình gặp gỡ Lý Thuần Như, nên nàng vung chưởng đánh bừa, lát sau nàng mệt quá và đã ngất đi.

Không bao lâu sau, trên sông bỗng nhiên xuất hiện một chiếc ghe nhỏ, nước sông chảy xiết là thế mà chiếc ghe này lại chèo đi ngược dòng, nhưng vẫn trôi nhanh khôn tả.

Nơi mũi ghe, một người đang đứng chắp hai tay sau lưng. Đuôi ghe, một người đang ra sức chèo, hai mái dầm to cỡ hai thước chống chọi với dòng nước chảy xiết, chiếc ghe lướt đi như tên bắn, đủ thấy công lực người này chẳng phải tầm thường.

Lát sau, chiếc ghe nhỏ đã đến bên dưới Đào Lâm, người đứng nơi mũi thuyền quay ra sau khoát tay ra hiệu, người chèo lái liền chộp lấy một vật đen sì ném lên vách núi, “bốp” một tiếng, vật đen đã cắm vào vách núi, thì ra đó là một chiếc neo sắt.

Chiếc ghe liền lập tức bị nước xô quay mũi đâm vào vách núi, người nơi đuôi thuyền lẹ làng đưa mái dầm ra, chôi vào vách núi ngăn cho thuyền dừng lại.

Lúc này đã trông thấy rõ người chèo ghe là một gã thấp béo, thật không thể tưởng tượng được, y nhỏ người như vậy mà lại có sức mạnh kinh người thế này.

Còn người đứng nơi mũi thuyền là một lão nhân cao to, tóc bạc phơ và râu dài phủ ngực.

Lão nhân ngược lên nhìn, buông tiếng thở dài, đoạn tung mình lên cao hơn hai trượng, song tay vẫn chắp sau lưng, đến khi người sắp hạ xuống, mới ung dung đưa tay ra, nắm lấy một nhánh cây ngang, nhún mình ngồi lên thân cây, đưa mắt nhìn Đào Lâm, lại lắc đầu buông tiếng thở dài, đưa tay kéo mạnh, cành cây gãy lìa, Đào Lâm liền lập tức rơi xuống.

Lão nhân cũng theo sau hạ nhanh xuống, lão xuống đến gần ghe trước Đào Lâm và đưa tay ra đón nàng.

Sau đó lão nhân lại dùng tay ra dấu với gã lùn, gã lùn liền chôi mạnh, ghe lùi ra xa, rồi xuôi dòng lướt nhanh đi.

Lát sau, trên vực lại có người lao nhanh đến, đến bên bờ vực nhìn xuống, nôn nóng dậm chân, lại quay người đi. Lát sau lại có mấy bóng người lao đến, người kia phóng tới, chộp vào đầu hai người trong số ấy, lớn tiếng quát:

- Ở đâu? Phu nhân ta ở đâu?

Hai gã đại hán ấy quì sụp xuống nói:

- Dị tiên sinh, bọn tiểu nhân không biết ...

Người xuất hiện trước tiên chính là Ngân Lệnh Huyết Chưởng Dị Cư Hồ, y buông tiếng cười gằn nói:

- Nơi đây còn lối đi nào khác nữa không?

Hai gã đại hán run rẩy:

- Tiểu nhân ... tuy sinh trưởng ở tại đây, nhưng quả tình là không biết.

Dị Cư Hồ buông tiếng cười khẩy, nội lực đẩy ra, hai gã đại hán liền tức thì hồn lìa khỏi xác.

Mấy người kia hoảng kinh toan bỏ chạy, Dị Cư Hồ buông tiếng huýt dài, quát to:

- Định đào tẩu hả?

Người lão như quái điểu lao bổ tới, song chưởng vung ra, bốn người lão đảo rồi ngã lăn ra đất, không còn đứng lên được nữa.

Dị Cư Hồ lại trở ra bờ vực, nhìn một hồi, bỗng quay lại ôm lấy một cành cây to với cành lá xum xuê, nhổ bật lên, tung mình phóng xuống sông.

Có ngọn cây to trong tay, đà rơi của lão không nhanh lắm, an toàn đáp xuống ngọn cây tùng trở ngang.

Dị Cư Hồ ném bỏ ngọn cây trong tay, kỹ lưỡng xem xét ngọn cây tùng, lát sau phát hiện ra dấu vết cành cây mới gãy. Lão thừ ra một hồi, cất tiếng huýt dài, đưa mắt nhìn xuống sông.

Cho dù lão cơ trí hơn người, võ công tuyệt đỉnh, nhưng cũng không dám phóng xuống dòng sông nước chảy xiết thế kia.

Dị Cư Hồ ra chiều hết sức bức tức, cất tiếng huýt dài liên hồi, với khinh công thượng thừa Bích Hồ Du Tường, dấn người vào vách núi, di chuyển theo chiều ngang, lát sau rẽ sang một góc núi mất dạng.

Hãy nói về chiếc ghe nhỏ đã cứu Đào Lâm xuôi dòng trôi đi, được chừng nửa dặm, gã lùn lại vung chèo, cho thuyền quay ngang, lướt nhanh vào một sơn động.

Bên ngoài nước chảy xiết là thế, nhưng vừa vào bên trong động, nước lại hết sức bình lặng.

Chiếc ghe nhỏ tiếp tục lướt đi, rẽ trái ngoặt phải với tốc độ rất nhanh. Hai người trên ghe cũng chẳng nói một lời, lát sau trước mặt bỗng xuất hiện một vòm sáng bạc, thoạt nhìn giống như một hồ nước trong dưới ánh trăng.

Chiếc ghe cập sát vào bờ, lão nhân cắp lấy Đào Lâm tung mình lên bờ, đi dọc theo vòng sáng bạc một vòng, thì ra đó là một chiếc lưới to treo trên ngọn cây, chẳng rõ đan bằng gì mà ánh bạc lấp lánh.

Chiếc lưới ấy to cỡ một mẫu, thật chẳng biết dùng để làm gì.

Giá lúc này mà Đào Lâm tỉnh táo, có thể nàng nhớ lại hồi ba năm trước, khi chiếc thuyền nứt đôi đắm chìm, nàng với Lý Thuần Như trôi giạt đến một đảo nhỏ, đã từng trông thấy chiếc lưới bạc này một lần rồi.

Nhưng lúc này Đào Lâm chẳng những đã hôn mê và đầu óc vẫn còn trống rỗng, cho dù có trông thấy e cũng chẳng nhớ ra nổi.

Lão nhân râu bạc vừa lên bờ, gã lùn cũng đã buộc xong thuyền và đi theo sau, hành động hết sức nhanh nhẹn. Hai người đi một vòng quanh chiếc lưới bạc, tựa hồ chiếc lưới này có ý nghĩa rất quan trọng đối với họ, rồi mới tiếp tục đi tới.

Trước mắt là một sơn cốc nhỏ, xung quanh núi cao bao bọc, hình dạng giống như một cái giếng sâu.

Lão nhân và gã lùn đi được chừng ba trượng, bỗng nghe tiếng cười hết sức ghê rợn vang lên phía sau. Trong tình cảnh này, dù ai bình tĩnh mấy cũng không khỏi sợ hãi, song hai người vẫn thản nhiên như không.

Nhưng tiếng cười ghê rợn đó đã khiến cho Đào Lâm bừng tỉnh, nàng mở bừng mắt, giẫy giụa và cũng cười vang. Tiếng cười điên dại của Đào Lâm hòa với tiếng cười ghê rợn kia, nghe càng rùng mình nổi gai ốc.

Lão nhân nhíu mày trầm ngâm, đoạn vung tay điểm vào huyệt Kiên Tỉnh của Đào Lâm. Đào Lâm vẫn há to miệng cười, nhưng không phát ra thành tiếng, trông càng quái dị khủng khiếp.

Tiếng cười của Đào Lâm vừa ngưng, tiếng cười kia cũng yên lặng luôn.

Lúc này lão nhân và gã lùn đã đến trước hai gian nhà lá. Gã lùn tiến tới trước một bước, đưa tay mở cửa. Gã lùn tự nẩy giờ cử chỉ rất ung dung, nhưng vừa bước chân vào nhà, lập tức phóng vút trở ra, đồng thời phát ra tiếng huýt dài lãnh lút, cao vút tận mây xanh, qua đó đủ biết nội ngoại công phu của y rất là cao thâm.

Gã lùn vừa vọt trở ra, lập tức lao nhanh về phía tiếng cười ghê rợn vừa rồi.

Lão nhân đầu bạc bỗng quát:

- Làm gì thế?

Gã lùn lao đi nhanh khôn tả, thoáng cái đã xa hơn trượng, vậy mà lão nhân vừa lên tiếng, y đã lộn một vòng trên không rồi hạ ngay xuống đất.

Gã lùn vừa đặt chân xuống đất, bèn đưa tay chỉ ra phía trước, hai tay ra dấu lia lịa và miệng huýt gió liên hồi, thì ra y là một kẻ câm.

Lão nhân xem một hồi, đôi mày rậm nhíu lại, sải bước đi vào nhà, chỉ thấy đồ vật trong nhà hết sức bừa bộn, rõ ràng bị người phá phách. Lão nhân thừ ra một hồi, đoạn dựng chiếc giường tre lại ngay ngắn, đặt Đào Lâm xuống, trở ra cửa nói:

- Người hãy sắp xếp lại đồ vật trong nhà, lão phu đi một lát sẽ quay lại ngay.

Gã lùn vộ về miễn cưỡng về lời nói của lão nhân.

Lão nhân sầm mặt quát:

- Làm mau đi.

Gã lùn vội quay người đi vào nhà, chỉ nghe tiếng lùng đùng vang lên liên hồi, hẳn là y trong lòng bức tức, ném đồ đạc cho hắt.

Lão nhân không màng đến ý, cất bước đi về phía phát ra tiếng cười ghê rợn khi nãy, đến trước một sơn động sâu thẳm và tốiมืด, lão lớn tiếng quát:

- Phải do người đã gây ra không?

Tiếng nói của lão nhân không ngớt vang vọng trong sơn động, hồi lâu không dứt.

Chờ đến khi tiếng nói lão nhân ngưng lặng, trong sơn động mới vọng ra một giọng rất khó nghe:

- Tất nhiên là ta rồi.

Lão nhân tức giận, chiếc áo bào trên mình cũng không gió mà lay động quất:

- Người lại dám phản bội lời thề hử?

Người trong động cười quái dị:

- Chính người đã phản bội lời thề trước, sao lại trách ta được?

Lão nhân giận dữ quát:

- Láo.

Người trong động lại cười quái dị liên hồi:

- Khi xưa chúng ta thỏa thuận với nhau là ngoài hai ta với kẻ cầm ra, nếu có kẻ thứ tư bước vào Thiên Đề Cốc này thì chúng ta có thể tự do ra vào, mọi lời thề độc đều bỏ hết, người đã quên rồi ư?

Lão nhân lặng thinh như đuối lý, hồi lâu mới dịu giọng nói:

- Thanh niên ấy đã thọ thương, từ trên núi rơi xuống sông, nếu không nhờ lão phu tình cờ trông thấy thì đã chết rồi, chả lẽ lão phu thấy chết mà không cứu hay sao?

- Ta không cần biết điều ấy.

- Vậy bây giờ người muốn sao?

Người trong động cười hăng hắc:

- Chẳng việc gì đến người.

Lão nhân buông tiếng thở dài:

- Người nên biết đó là lão phu hoàn toàn vì tốt cho người thôi.

- Láo, người đã cướp lấy Ngân Vân Vồng của ta, lại còn giam cầm ta tại đây hơn hai mươi năm dài, chả lẽ đó là vì tốt cho ta sao?

Lão nhân sầm mặt:

- Khi xưa người đã thọ trọng thương, nếu lão phu mà không cứu thì người làm sao mà còn sống đến ngày nay?

Người trong động cười chát chúa:

- Trong bao năm qua, ta sống mà không bằng chết.

Lão nhân mấy phen định xông vào động, nhưng rồi lại thôi, như có điều e ngại, và tiếng nói trong động cũng lúc gần lúc xa, hẳn là cũng muốn xông ra, nhưng lại sợ lão nhân lợi hại.

Hai người im lặng một hồi, lão nhân lại nói:

- Người hãy thả chàng trai kia ra, lão phu sẽ bỏ qua hết, không quấy rầy người nữa.

Người trong động lại ha hả cười vang:

- Người mơ tưởng đó chăng? Vết sẹo trên mặt hẳn rõ ràng là do tơ của loài nhện đỏ phun trúng, ngoại trừ mê cung trong lòng núi phía tây Côn Lôn, đâu còn nơi nào có loài nhện đỏ ấy? Chúng tao hẳn đã từng đặt chân vào mê cung, ta giữ hẳn lại đây sẽ rất hữu dụng, người có bản lĩnh, sao không vào đây cướp hẳn?

Lão nhân lộ vẻ hết sức kích động, lưỡng lự một hồi, bỗng quay người phóng đi về phía chiếc lưới bạc, nắm lấy thành lưới phóng đi quanh một vòng, lão với thủ pháp thật nhanh xếp chiếc lưới lại thành một xấp nhỏ.

Chiếc lưới bạc khi trải ra to hơn một mẫu, vậy mà khi xếp lại, chỉ đầy không đến nửa thước.

Lão nhân cắp chiếc lưới bạc dưới nách, quay lại trước động nói:

- Nếu ngươi mà không chịu thả chàng trai đó ra, lão phu xông vào thật đấy.

Người trong động cười mỉa nói:

- Hay lắm, ta sẽ hết sức vui lòng đón tiếp.

Lão nhân bỗng vung tay, chưởng phong ào ạt xô ra, đồng thời cất bước tiến vào sơn động.

Song ngay khi ấy, trong động bỗng vang lên “xoẹt” một tiếng, một vệt lửa xanh bay ra nhanh như tia chớp.

Lão nhân như biết lợi hại, vội vọt người lộn ra ngoài động. Đốm lửa xanh kia còn cách xa chừng ba trượng, bỗng “đùng” một tiếng nổ tung.

Người trong động cười khằng khặc nói:

- Lão già chết tiệt kia, ngươi không đón đỡ Lục Lâm Âm Hỏa Tiễn của ta ư?

Lão nhân vung tay, chiếc lưới bạc đã trở thành hai lớp vuông cỡ bốn thước, buông tiếng cười gằn, lặng thinh đưa chiếc lưới ra bảo vệ mặt trước, lại lao nhanh vào trong động.

Lập tức, trong động lại “xoẹt” một tiếng, lại một vệt lửa xanh bay ra.

Lão nhân cậy có Ngân Vân Vòng hộ thân nên không lui tránh, người vẫn tiếp tục lao tới, tốc độ hai bên đều nhanh khôn tả, chớp mắt đã va chạm vào nhau, chỉ nghe tiếng nổ vang rền, đốm lửa xanh bùng ra.

Lão nhân hét to một tiếng, thoái lui thật nhanh, loáng cái đã ra đến bên ngoài, song tóc và tay áo đã bén lửa xanh rờn. Lão nhân vội vung lưới bạc đập lia lịa mới dập tắt được, và trông bộ dạng lão rất là thảm náo.

Người trong động cười vang nói:

- Lão bất tử, ngươi đâu phải là không biết sự lợi hại của Lục Lâm Âm Hỏa Tiễn, nếu ngươi không phải đã chán sống, hãy mau cút đi là hơn.

Lão nhân giận dữ toét miệng ra chữ mắng, ý chừng như muốn dẫn dụ người trong động ra ngoài.

Bởi sơn động này rất chật hẹp, không có chỗ để tránh Lục Lâm Âm Hỏa Tiễn của đối phương, nhưng người trong động chỉ chữ mắng đáp lại.

Hồi lâu, lão nhân mới hậm hực trở về ngôi nhà lá. Gã cầm ra đèn, lão nhân hừ một tiếng, sải bước vào nhà, vung tay giải huyết cho Đào Lâm.

Đào Lâm ngồi bật dậy. Lão nhân hỏi:

- Cô nương là ai?

Đào Lâm cười khúc khích:

- Ta đâu biết, lão hãy cho ta biết được không?

Lão nhân ngó người, thoáng chau mày nói:

- Cô nương, chính mình mà cũng không biết mình là ai sao?

Đào Lâm lại cười khúc khích:

- Không biết thật mà.

Bỗng nàng sầm mặt cười ha hả nói tiếp:

- À, ta biết rồi. Ta là người sung sướng nhất trên cõi đời này.

Lão nhân sửng sờ:

- Thì ra một người điên.

Đoạn lão ngoảnh lại quát:

- Mang thuẫn sắt đến đây.

Gã lùn tuy căm nhưng không điếc, vừa nghe lão nhân bảo mang thuẫn sắt đến, liền lộ vẻ vui mừng, quay người bỏ đi. Lát sau, lại trở vào, tay cầm một chiếc thuẫn sắt hình người to tướng.

Lão nhân đón lấy, tay trái vung lên, lại điểm khóa huyết đạo Đào Lâm, đoạn đi ra khỏi nhà, gã lùn cũng liền theo sau.

Hai người đến trước cửa động, nghe trong động có tiếng rên rỉ khe khẽ. Lão nhân ra dấu với gã lùn, đoạn nhón bước vào sơn động, không hề gây tiếng động khẽ.

Nhưng lão chỉ đi được một bước, trong động bỗng có tiếng quát to:

- Đứng lại!

Lão nhân lập tức chững bước, đưa chiếc thuẫn hình người ra che trước mặt, và đội chiếc lưới bạc lên đầu, rồi lại tiến tới một bước.

Người trong động cười to nói:

- Ta biết chắc thế nào ngươi cũng quay trở lại đây, hãy vào đi.

Lão nhân lặng thinh, từng bước chậm chạp tiến vào, ra chiều hết sức cẩn thận.

Lát sau, lão nhân đã vào trong đường hầm dài gần hai trượng, nhưng không hề nghe tiếng nói của người trong động và cũng không thấy phát ra Lục Lâm Âm Hỏa Tiễn.

Lão nhân hết sức thắc mắc, lại tiếp tục tiến vào một trượng nữa, bỗng trông thấy một vệt sáng lơ mơ nhỏ chiếu ra.

Lỗ nhỏ ấy cỡ chừng một nắm tay, nhưng vì trong đường hầm tối om, nên ánh sáng tuy yếu ớt nhưng vẫn đủ để trông thấy cảnh vật trong đường hầm và thấy trước mặt là một cánh cửa đá rất to, lỗ nhỏ ở trên cửa đá ấy.

Lão nhân liền biết mình đã bị mắc lừa, vội tung mình thoái lui, song đã nghe trong cửa đá vang lên tiếng cười quái dị, đồng thời “xoẹt” một tiếng, một vệt sáng xanh đã bay ra như tia chớp.

Lão nhân thoái lui tuy nhanh, song vệt sáng xanh còn nhanh hơn, chỉ nghe “choang” một tiếng, vệt sáng xanh đã chạm vào chiếc thuẫn sắt trong tay lão nhân, lập tức nó nổ tung, hàng trăm đốm lửa xanh rờn văng bay tứ phía, vang lên tiếng “xoẹt, xoẹt” cùng khắp, phủ trùm toàn thân lão nhân.

Lão nhân tuy có thuẫn sắt hộ thân và lưới bạc che đầu, song vẫn bị hai đốm lửa xanh trúng vào người.

Tuy chỉ là hai đốm lửa nho nhỏ, song hết sức lợi hại, so với lửa đỏ rừng rực còn ghê gớm hơn nhiều.

Lão nhân hét vang một tiếng, thoái lui nhanh khôn tả, lăn lộn mấy vòng trên mặt đất mới dập tắt được âm hỏa, nhưng cũng đã bị đau đớn đến mồ hôi đầm đìa.

Lão nhân tức giận đến tột độ, gầm vang:

- Được, để xem ngươi có chịu ra hay không cho biết?

Đoạn lão ngoảnh mặt ra sau khoát tay với gã lùn và nói:

- Hãy mang cành cây khô đến đây đốt.

Tiếng nói lão nhân vang vọng trong sơn động, đương nhiên là người trong động cũng nghe thấy hết sức rõ ràng.

Bỗng nghe một giọng nói yếu ớt vang lên:

- Tiền bối ... đem tại hạ vào đây chỉ hả?

Một người giọng the thé nói:

- Người đừng thắc mắc.

Tiếng nói yếu ớt kia chính là của Lý Thuần Như. Thì ra sau khi bị Dị Cự Hồ đánh trúng một chưởng và đẩy xuống sông, Lý Thuần Như nghĩ mình chết chắc, đã ngất đi ngay tức khắc.

Nhưng chẳng rõ bao lâu, chàng lại từ từ hồi tỉnh. Mở mắt ra nhìn, thấy mình đang ở trong một gian nhà lá, nằm trên một chiếc giường tre, trong nhà không có một bóng người.

Lý Thuần Như đang thắc mắc không hiểu đây là đâu và ai đã cứu mình, bỗng nghe bên ngoài có tiếng the thé nói:

- Lão bất tử có trong đó không?

Lý Thuần Như kinh ngạc, “lão bất tử” là ai thế nhỉ?

Bởi không biết lão bất tử là ai nên chàng không lên tiếng. Lát sau lại nghe người bên ngoài nói tiếp:

- Lão bất tử, ta đã nghe dường như có tiếng nói của người thứ tư, người đã phản bội lời thề phải không?

Lý Thuần Như vẫn chẳng hiểu gì cả, vừa định lên tiếng cho biết chủ nhân đã đi khỏi, bỗng nghe “kẹt” một tiếng, người ấy đã xô cửa bước vào.

Lý Thuần Như ngẩng lên nhìn, bất giác ngớ người. Bởi chàng nghe tiếng nói của đối phương hết sức khó nghe, nghĩ nhất định là một kẻ hung thần ác sát, cực kỳ ghê gớm, ngờ đâu đối phương lại là một người đàn bà tuổi trạc tứ tuần, tướng mạo hết sức đoan trang.

Lý Thuần Như liền hỏi:

- Đây là đâu vậy?

Người đàn bà ấy trông thấy Lý Thuần Như cũng không khỏi kinh ngạc, song liền lộ vẻ vui mừng, cười ha hả nói:

- Lão bất tử kia quả nhiên đã thất tín, vậy là không trách ta được rồi.

Chưa dứt lời đã vung chưởng, “ầm” một tiếng, một chiếc ghế dựa đã vỡ tan tành.

Lý Thuần Như thấy vậy kinh hãi, người đàn bà ấy quay lại, đưa mắt nhìn kỹ Lý Thuần Như, bỗng hỏi:

- Người đã từng đặt chân vào mê cung trong lòng núi phía tây Côn Lôn phải không?

Lý Thuần Như tuy ngạc nhiên, sao bà lại biết mình đã từng vào đến mê cung trong lòng núi phía tây Côn Lôn, song vẫn đáp:

- Không sai!

Thật ra lời đồn về mê cung trong lòng núi phía tây Côn Lôn, giới võ lâm cơ hồ ai ai cũng biết, vết sẹo đỏ trên mặt chàng chính là bằng chứng tố cáo chàng đã từng đặt chân tới đó.

Người đàn bà ấy tiến lên một bước, Lý Thuần Như giờ mới trông thấy rõ, tuy đối phương tướng mạo đoan trang, nhưng ánh mắt ngập đầy vẻ tà ác đến khiếp người.

Người đàn bà ấy bỗng vung tay, chộp vào vai Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như đau đớn thét lên một tiếng, người đàn bà ấy không đếm xỉa gì đến, quát:

- Người đã phát hiện được gì trong mê cung? Người có Thông Thiên Bửu Long không? Người có Thông Thiên Bửu Đỉnh không?

Lý Thuần Như bị hỏi dồn dập, không biết nên trả lời câu hỏi này trước, bất giác thừ ra. Ngay khi ấy, người đàn bà bỗng biến sắc mặt, nghiêng tai lắng nghe, rồi xách Lý Thuần Như lên, tay trái vung chưởng liên hồi, thoảng chốc đã đánh tan nát những đồ vật trong nhà, sau đó lập tức phóng ra ngoài.

Vừa ra khỏi nhà, Lý Thuần Như trước tiên trông thấy chiếc lưới bạc lấp lánh, tuy đang thọ trọng thương, nhưng thần trí chàng vẫn còn tỉnh táo, vừa trông thấy chiếc lưới bạc, chàng liền tức thời động tâm.

Nhưng người đàn bà thân pháp cực nhanh, lát sau đã mang chàng vào trong một đường hầm, đến một gian thạch thất, đặt chàng lên giường đá.

Ngay sau đó đã nghe bên ngoài vọng vào tiếng nói của một lão nhân, thấy hết sức khó nghe và ghê rợn.

Hồi lâu, lão nhân kia mới bỏ đi, người đàn bà trung niên đóng cửa đá lại và cài bằng một then sắt to, đoạn mới ngoảnh lại nói:

- Người bị ai đã thương vậy?

- Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ.

- À!

Người đàn bà trung niên vẫn điềm nhiên khi nghe danh tánh của Dị Cư Hồ, bà ta lại nói tiếp:

- Người mau kể tường tận về tình hình trong mê cung cho ta nghe mau.

Lý Thuần Như thở mạnh mấy cái, rên lên một tiếng rồi nói:

- Tiền bối cần biết để làm gì?

Người đàn bà trung niên tức giận, gằn giọng:

- Bảo người kể thì cứ kể, coi chừng ta một chương bỏ chết người đấy.

Qua cuộc cãi vã vừa rồi giữa người đàn bà trung niên và lão nhân bên ngoài, Lý Thuần Như đã biết người cứu mình chính là lão nhân đó, chàng vốn đã không có thiện cảm với người đàn bà trung niên, lúc này thấy bà ta ngang ngược như vậy, không khỏi tức giận, cười khẩy nói:

- Tại hạ đã chết một lần rồi, chả lẽ còn sợ chết nữa hay sao?

Người đàn bà trung niên biến sắc mặt, bà ta lại đến bên cửa đá lớn tiếng cãi nhau với lão nhân bên ngoài, phóng ra một mũi Lục Lân Âm Hỏa Tiên đẩy lui lão nhân kia.

Lý Thuần Như trọng thương đến không nhúc nhích được, đành để kẻ khác muốn làm gì thì làm, vừa nghe lão nhân bên ngoài đòi phóng hỏa đốt sơn động, kinh hãi hỏi:

- Đây còn lối nào khác thông ra ngoài không?

Người đàn bà trung niên cũng tái mặt nói:

- Không!

Lý Thuần Như hết hoảng:

- Vậy nếu bên ngoài phóng hỏa, chúng ta sẽ bị chết thiêu còn gì?

Người đàn bà trung niên thấy Lý Thuần Như lộ vẻ hoảng sợ, cười khẩy nói:

- Người đã từng chết một lần rồi, còn sợ gì nữa chứ?

Lý Thuần Như vừa rồi chỉ là nói trong khi tức giận, chứ thật ra chàng đâu thể nào quên được Đào Lâm, đâu thể chết đi trong lúc này.

Giờ nghe đối phương nói vậy, chàng không khỏi cứng họng.

Người đàn bà trung niên quay ra cửa lớn tiếng nói:

- Lão bất tử, người mà phóng hỏa là tất cả đều tiêu tan.

Lão nhân bên ngoài cười to:

- Vậy thì người hãy ra đây đi.

Người đàn bà trung niên cười khẩy:

- Ta mà ra ngoài, người chịu buông tha cho ta ư? Rõ là kẻ điên nói nhảm.

Lão nhân bên ngoài cười:

- Chúng ta không thù không oán, vì sao ta lại không buông tha cho người chứ? Mê cung đã có người đặt chân đến rồi, nếu chúng ta còn chưa hạ thủ e sẽ bị người phổng tay trên mất.

Lý Thuần Như giờ đã rõ, hai người này cũng chẳng khác nào Dị Cư Hồ với Trịnh Tâm Cô, họ vốn là kẻ thù của nhau, song vì bí mật về Thông Thiên Bửu Long mà miễn cưỡng cộng tác với nhau.

Lý Thuần Như bất giác thầm thở dài, chậm chậm đưa tay lên sờ bên cạnh, gắng chỗi lên giường ngồi dậy.

Bây giờ chàng mới suy nghĩ về những câu hỏi khi nãy của người đàn bà trung niên, thật ra chàng chưa từng đến tây Côn Lôn bao giờ, chỉ biết phần nào về Thông Thiên Bửu Long chứ chưa rõ là có bí mật gì.

Chàng không hiểu vì sao người đàn bà trung niên này lại quyết bảo chàng đã từng đặt chân vào mê cung trong lòng núi tây Côn Lôn.

Khi nãy bởi trọng thương nên chàng mới ồm ờ trả lời cho qua, giờ đây chàng đã vận công điều tức mấy lượt, tinh thần đã tỉnh táo hơn, nghĩ lại thật hết sức lấy làm lạ.

Sở dĩ người đàn bà trung niên vừa trông thấy mặt chàng đã quả quyết là chàng đã từng đặt chân vào mê cung phía tây Côn Lôn, là vì “loài nhện đỏ chỉ trong mê cung trong lòng núi phía tây Côn Lôn mới có”, nên khiến chàng hết sức thắc mắc, bởi loài nhện đó thật ra là con vật như thế nào, chàng cũng chưa từng nghe nói đến bao giờ.

Lý Thuần Như đang ngẫm nghĩ, chỉ nghe người đàn bà trung niên cười ha hả nói:

- Lão bất tử, nếu người giữ lời hứa thì ta đâu đánh người, người phải thề độc mới được.

Lão nhân bên ngoài nói:

- Nếu lão phu mà không nói thật lòng, sẽ bị hai thanh kiếm xuyên thủng tim mà chết.

Lý Thuần Như bởi hiểu biết rất giới hạn về Thông Thiên Bửu Long, nên cuộc đối thoại giữa hai người, chàng cũng chỉ có thể hiểu được phần nào, ngoài ra chẳng hiểu họ nói gì cả.

Người đàn bà trung niên liền lộ vẻ vui mừng, ngoảnh lại nhìn Lý Thuần Như cười nói:

- Người hãy yên tâm, hiện nay bọn ta còn cần dùng đến người rất nhiều, chẳng thể thấy chết mà không cứu. Lão bất tử võ công tuyệt đỉnh, với sự giúp đỡ của lão, thương thế của người nhất định sẽ bình phục.

Lý Thuần Như đành ngơ ngẩn gật đầu. Người đàn bà trung niên lại đưa tay xách chàng lên, rút then cửa sắt ra, từ từ mở cánh cửa đá nặng nề.

Đứng nơi cửa, người đàn bà trung niên lại lưỡng lự, chỉ nghe lão nhân bên ngoài giục:

- Lão phu đã thề độc rồi, tại sao người lại còn chưa chịu ra đây? Chẳng lẽ lại muốn lão phu phóng hỏa thiêu động thật hả?

Người đàn bà trung niên lạnh lùng nói:

- Người nóng lòng làm gì chứ?

Nói đoạn liền phóng đi ra ngoài, thoáng chốc Lý Thuần Như đã cảm thấy trước mắt bừng sáng, đã ra đến cửa động, định thần nhìn, chỉ thấy một gã lùn mặt đầy tức giận chăm chăm nhìn người đàn bà trung niên, và một lão nhân râu tóc bạc phơ cười nham hiểm nói:

- Quả nhiên người đã ra đây rồi.

Người đàn bà trung niên cười ha hả:

- Chớ lời thôi, lão hãy chữa trị thương thế cho tên tiểu tử này trước đã.

Lão nhân râu bạc đưa tay đón lấy Lý Thuần Như, rồi đưa mắt nhìn gã lùn. Gã lùn liền từ bên mình lấy ra một chiếc lọ ngọc nhỏ, rút ra hai hoàn thuốc.

Gã lùn nhét thuốc vào miệng Lý Thuần Như, Lý Thuần Như để yên cho họ muốn làm gì thì làm. Chàng lại cảm thấy bàn tay lão nhân đã đặt vào hậu tâm mình, và từ lòng bàn tay phát ra một luồng sức nóng rực từ hậu tâm xuyên qua huyết Linh Đài, xông thẳng đến kỳ kinh bát mạch, chưa đầy một giờ Lý Thuần Như đã cảm thấy toàn thân thư thái dễ chịu hẳn.

Lão nhân buông tay ra nói:

- Tĩnh dưỡng thêm vài hôm nữa là sẽ bình phục.

Lý Thuần Như đứng lên, vòng tay xá lão nhân một cái, rồi nói:

- Văn bối được tiền bối cứu giúp, ân đức này sẽ không bao giờ dám quên.

Lão nhân cười:

- Chỉ cần người đưa bọn ta vào đến mê cung, bọn ta trái lại còn phải cảm tạ người đấy.

Lý Thuần Như ngớ người:

- Mê cung là gì kia?

Lão nhân với người đàn bà trung niên đưa mắt nhìn nhau, bỗng sầm mặt nói:

- Tiểu tử, người nói vậy nghĩa là sao? Cổ tình trên cột bọn ta phải không?

Lý Thuần Như tuy đã nhận thấy bọn lão nhân này võ công cao siêu nhưng hành vi của họ không được chính phái lắm, song Lý Thuần Như bởi cảm kích lão nhân đã cứu mạng, nếu lão nhân có gì cần chàng giúp sức mà không trái với đạo nghĩa giang hồ, chàng cũng không bao giờ từ chối, vội nói:

- Tiền bối, văn bối lẽ nào lại là hạng người như vậy?

Lão nhân mắt rực tinh quang, nhìn Lý Thuần Như từ đầu đến chân, người đàn bà trung niên đã gắt giọng nói:

- Người bảo người không biết mê cung là gì, thì tại sao khi này ta hỏi, người lại thừa nhận là đã từng đến đó rồi?

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài:

- Khi này văn bối vì thương thế trầm trọng, không còn kỳ vọng sống nữa nên mới đáp bừa vậy thôi.

Lão nhân cười quái dị xen lời:

- Tiểu tử, người đừng nói dối, nếu người chưa từng vào đến mê cung trong lòng núi tây Côn Lôn, tại sao trên mặt người lại đầy vết đỏ thể kia?

Lý Thuần Như kinh hãi:

- Tiền bối nói sao? Trên mặt văn bối ...

Lão nhân gằn giọng ngắt lời:

- Vết đỏ trên mặt người rõ ràng là do tơ của loài nhện đỏ gây ra, loài nhện đỏ đó rất hiếm có, theo bọn ta biết, chỉ trong mê cung trong lòng núi tây Côn Lôn mới có, người còn định chối cãi hả?

Lý Thuần Như bàng hoàng, khi gặp lại Đào Lâm, chàng đã trông thấy mặt nàng chằng chịt tia đỏ rất gớm ghiếc, chả lẽ bây giờ mình cũng giống như vậy ư?

Chàng bất giác đưa tay lên sờ mặt, song chẳng cảm thấy có gì khác lạ cả.

Người đàn bà trung niên buông tiếng cười khẩy, từ trong lòng lấy ra một mảnh gương đồng và nói:

- Người hãy tự xem lấy đi.

Lý Thuần Như vô cùng hoang mang, đón lấy mảnh gương đưa lên mặt soi, lập tức cánh tay run rẩy, mảnh gương suýt nữa đã rơi xuống.

Hai người đã không nói ngoa, trên mặt chàng cũng chẳng chịt những tia đỏ gôm ghiếc giống hệt như Đào Lâm, ngay bản thân chàng cũng chẳng hiểu vì sao lại như vậy.

Chàng bắt giắc lạng người hồi lâu, không thốt nên lời.

Lão nhân gằng giọng nói:

- Tiểu tử, giờ ngươi nên nói thật rồi chứ?

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài:

- Tiền bối, tính mạng văn bối là do tiền bối đã cứu, lẽ ra muôn thác cũng chẳng từ, song những vết đỏ này ... ngay chính văn bối cũng không biết đã có từ bao giờ, văn bối quả thật là chưa bao giờ đặt chân vào mê cung trong lòng núi ở tây Côn Lôn, và cũng chưa từng trông thấy loài nhện đỏ nào đó, lẽ đương nhiên là không bao giờ bị nhện phun tơ vào mặt. Tất cả những gì văn bối đã nói đều là sự thật, không một lời giả dối, xin tiền bối hãy minh xét.

Lão nhân biến sắc mặt, cánh tay chậm chậm giơ lên, mắt rục sát cơ.

Lý Thuần Như biết cho dù mình không thọ trọng thương thì cũng chẳng phải là đối thủ của lão nhân này, đành bình thần nhắm mắt lại chờ chết. Nhưng sau một hồi bàn tay lão nhân vẫn chưa giáng xuống.

Lý Thuần Như lại mở mắt ra, thấy bàn tay lão nhân chỉ cách mặt mình không đầy một thước, một luồng gió lạnh buốt ập vào mặt mình.

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài nói:

- Dám hỏi tiền bối, tiền bối đã phát hiện trên mặt văn bối có vết đỏ từ lúc nào vậy?

Lão nhân lạnh lùng nói:

- Lúc lão nhân cứu ngươi lên là ngươi đã như thế này rồi.

Lý Thuần Như kinh ngạc nói:

- Khi văn bối rơi xuống sông, trên mặt không hề có vết đỏ.

Lý Thuần Như tuy hoàn toàn nói đúng sự thật, nhưng lão nhân đâu chịu tin, lão đưa mắt nhìn người đàn bà trung niên nói:

- Chính mụ đã bảo hấn dấu diêm phải không?

Người đàn bà trung niên tức giận quát:

- Lão dám nói càn hả?

Lão nhân gằng giọng:

- Được rồi! Tiểu tử, nếu ngươi không chịu đưa bọn ta đến mê cung, lão phu sẽ cho ngươi biết tay.

Lý Thuần Như cũng không khỏi bực tức, nghiêm giọng nói:

- Tại hạ vốn chưa hề đến đó, làm sao dẫn đường được?

Người đàn bà trung niên cười sắc lạnh:

- Lão bất tử, bây giờ nói nhiều với hấn làm gì? Đẳng nào thì chúng ta cũng đã biết lối vào mê cung rồi, hãy bắt hấn vào trong mê cung, nếu hấn muốn sống thì hấn sẽ phải đưa chúng ta ra ngoài thôi.

Lão nhân ngẫm nghĩ chột lất, vui mừng nói:

- Ngươi nói rất đúng. Vậy thì chúng ta lên đường ngay.

Lý Thuần Như nghe hai người nói vậy, lòng vô cùng lo lắng, nếu họ thật sự làm như vậy, trừ khi mình giữa đường đào thoát, bằng không ắt sẽ chôn thây theo họ trong cái mê cung mà mình chưa từng đặt chân đến bao giờ.

Người đàn bà trung niên và lão nhân thấy Lý Thuần Như lặng thinh, ngỡ là kẻ sách của mình đã hữu hiệu, hai người đều vô cùng đắc ý.

Người đàn bà nói:

- Lão bắt tử, hai thanh kiếm kia, chúng ta phải chia nhau mỗi người một thanh.

Lão nhân cười khà:

- Lễ đương nhiên.

Gã lùn đứng gần đó từ nãy giờ lặng thinh, bỗng gầm lên một tiếng quái dị.

Người đàn bà quát:

- Tên câm thối tha kia, ngươi cũng muốn chia phần hả?

Gã lùn đột nhiên lao tới, vung chưởng tấn công người đàn bà, kinh phong rít lên vù vù, cực kỳ hung mãnh.

Người đàn bà trung niên lách người tránh sang bên, đồng thời vung tay, “xoẹt” một tiếng, một vết sáng xanh đã từ trong tay áo bay ra như tia chớp.

Gã lùn như biết lợi hại, vội lùi nhanh ra sau, một mũi tên lân tinh đã xẹt qua cạnh y, may là y thân pháp nhanh nhẹn, không thì đã bị trúng phải rồi.

Lão nhân quát to:

- Thôi, đừng động thủ nữa.

Gã lùn như rất nể sợ lão nhân, lập tức không dám động thủ nữa.

Lão nhân trầm giọng nói:

- Chúng ta lên đường ngay, ngươi đi chuẩn bị thuyền mau.

Gã lùn tuy có vẻ không bằng lòng, nhưng cũng bỏ đi ngay.

Lý Thuần Như vô cùng thắc mắc, hai thanh kiếm phải chia nhau mỗi người một thanh là sao? Sau khi chàng rơi xuống sông được lão nhân này cứu vớt, mọi sự xảy đến với chàng đều không sao giải thích được.

Trước hết, lão nhân và người đàn bà trung niên này là ai? Vì sao lão nhân này đã cứu mình rồi lại hại mình? Vì sao sau khi rơi xuống sông, mặt mình vẫn bình thường, giờ đây lại đầy vết đỏ thể này? Chàng hoàn toàn không sao hiểu nổi.

Lý Thuần Như ở trong Già Đường Tự ba năm, cõi lòng chàng đã trở nên nguội lạnh. Giờ đây đối với chàng, mọi tranh chấp trong giới võ lâm đều đáng nực cười, sở dĩ chàng đặt chân đến Thương Gia Bình hoàn toàn chỉ vì mối tình đối với Đào Lâm mà thôi.

Lúc này, chàng thấy hai người quyết bắt buộc mình phải dẫn đến mê cung trong lòng núi nào đó ở phía tây Côn Lôn, không khỏi cười dờ khóc dờ, thừ ra một hồi, vừa định phân biện, bỗng nghe trong nhà vang lên một chuỗi cười quái dị.

Lý Thuần Như vừa nghe tiếng cười ấy, lập tức biến sắc mặt, vẻ mặt chàng chẳng rõ là vui mừng hay đau xót, sau một thoáng ngần ngừ, chàng khích động cất tiếng gọi:

- Lâm muội đó phải không?

Đồng thời người đã phóng đi như tên bắn. Lão nhân với người đàn bà trung niên cũng vội theo sau.

Lý Thuần Như xông thẳng vào nhà, định thần nhìn, thấy Đào Lâm đang ngồi trên mép giường, khoa tay múa chân cười vang.

Lý Thuần Như chưa kịp lên tiếng, người đàn bà đã nói:

- Hay nhỉ! Lão bắt tử thì ra lại còn dấu một người nữa.

Lão nhân trầm giọng:

- Đừng nói vậy, đó là một ả điên.

Lý Thuần Như bàng hoàng, tiến tới cất tiếng gọi:

- Lâm muội!

Đào Lâm vốn đã bị lão nhân phong bế huyết đạo, nhưng tuy nàng đã phát điên, song công lực không hề suy giảm, trái lại chân khí trong người cuộn cuộn như sóng dữ, đã tự xông giải huyết đạo.

Lý Thuần Như gọi liên hai tiếng, Đào Lâm chỉ với đôi mắt đờ đẫn nhìn chàng.

Lý Thuần Như thấy vậy, xót xa nói:

- Lâm muội đã điên thật rồi ư?

Chàng vừa dứt lời, Đào Lâm đột nhiên vung tay, Lý Thuần Như lúc này giây thần kinh cơ hồ tê liệt, hoàn toàn không có phản ứng, chỉ nghe “bốp” một tiếng, bàn tay Đào Lâm đã tát vào má chàng, nửa bên mặt lập tức sưng húp.

Lý Thuần Như ngớ người nói:

- Lâm muội, ngu huynh đây mà.

Đào Lâm ha hả cười to:

- Người là ai? Còn ta là ai?

Lý Thuần Như nghe vậy bất giác rợn người, lại hỏi:

- Lâm muội không còn nhận ra ngu huynh nữa sao?

Đào Lâm trân trối nhìn chàng một thời, bỗng chỉ tay vào mặt chàng cười khanh khách nói:

- Sao ta lại không nhận ra người chứ? Cho dù người có biến thành tro than, ta cũng nhận ra được, người là Dị Cư Hồ chứ ai.

Lý Thuần Như lớn tiếng:

- Ngu huynh không phải là Dị Cư Hồ đâu.

Lão nhân bỗng gằn giọng nói:

- Người lải nhải với ả điên ấy làm gì, chúng ta đi thôi.

Lý Thuần Như vụt quay lại quát:

- Khoan đã!

Lão nhân lạnh lùng:

- Sao nào?

- Mọi người hãy đi đi, tại hạ phải ở lại đây với nàng.

Người đàn bà trung niên sầm mặt:

- ả điên này là gì của người?

Lý Thuần Như thoáng ngần người, đoạn rần giọng đáp:

- Nàng là người thân duy nhất đời của tại hạ.

Người đàn bà chau mày:

- Vậy thì ả điên này không thể sống được nữa.

Lý Thuần Như sững sốt:

- Tại sao?

Người đàn bà đánh giọng:

- Người phải đưa bọn ta đến núi tây Côn Lôn, làm sao có thể kéo theo ả điên này được? Chi bằng giết ả ta đi để cho người khỏi vướng bận.

Vừa dứt lời bà ta đã lướt đến cạnh Đào Lâm, vung chưởng nhắm đỉnh đầu nàng bổ xuống.

Lý Thuần Như hoảng kinh, định ngăn cản thì đã muộn, chỉ thấy người đàn bà một chưởng giáng xuống, Đào Lâm nghiêng người cười khanh khách và vung chưởng lên đón tiếp.

Nàng vẫn ngồi trên giường, hai chưởng va chạm nhau “bùng” một tiếng, chiếc giường gãy sập, Đào Lâm lăn người sang bên.

Người đàn bà cười gằn nói:

- Người còn có thể chịu nổi thêm một chưởng của ta đó chứ?

Đồng thời lại sấn tới, tay phải vung lên, ngón giữa nhanh như chớp điểm vào đỉnh đầu Đào Lâm, chiêu này thật hung hiểm, nếu bị điểm trúng chắc chắn chết ngay tức khắc.

Lý Thuần Như tuy thương thế chưa lành, nhưng sao có thể không nóng lòng trước sự sống chết của Đào Lâm, chàng buông tiếng quát vang, lao bổ vào người đàn bà.

Người đàn bà ẩy tay trái vung lên, một luồng kinh lực mãnh liệt liền đẩy Lý Thuần Như lùi ra sau mấy bước, ngón tay bà ta chỉ cách đỉnh đầu Đào Lâm không đầy nửa thước.

Đào Lâm mắt trừng trừng nhìn người đàn bà trung niên, không hề có ý phản ứng.

Lý Thuần Như hốt hoảng hét to:

- Nếu nàng mà chết thì tại hạ cũng chẳng sống được nữa.

Người đàn bà trung niên nghe vậy lập tức rút tay về, ngoảnh lại đưa mắt nhìn lão nhân, hiển nhiên là để xin ý kiến.

Lão nhân cũng cảm thấy khó xử, họ dựa vào vết đỏ trên mặt Lý Thuần Như nên quả quyết là chàng đã từng đặt chân vào mê cung trong lòng núi phía tây Côn Lôn. Vì vậy mới bảo chàng phải dẫn đường đến đó, bằng không chàng đã mất mạng từ lâu rồi.

Nhưng nếu Lý Thuần Như đã nhất quyết liều mình, thì dù có giết chết chàng cũng chẳng được ích lợi gì, mục đích của họ đâu phải là thế.

Lý Thuần Như thấy hai người đều lặng thinh, lại vội nói:

- Tại hạ nói thật mà hai vị không chịu tin, tại hạ quả tình là chưa hề đặt chân đến núi Côn Lôn, chính nàng mới là người đã từng đến đó rồi.

Lão nhân đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, lạnh lùng nói:

- Ý người muốn bọn ta đưa ả theo cùng phải không?

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn Đào Lâm, thấy nàng mặt mày trở khác, hiển nhiên là thần trí rất hỗn loạn, bèn thâm nhủ:

- Cho dù họ đưa Đào Lâm theo cùng, chưa chắc nàng còn nhận ra đường lối trong mê cung. Thế nhưng mình với nàng nếu không thể trọn đời bên nhau, thì dù chết chung cũng chẳng có gì hối tiếc.

Lý Thuần Như nghĩ như vậy, bèn thản nhiên nói:

- Đúng vậy!

Lão nhân với người đàn bà đưa mắt nhìn nhau, đoạn nói:

- Thôi cũng được. Vậy ta đi nào.

Lý Thuần Như liền đến nắm áo Đào Lâm, cố nén đau xót nói:

- Lâm muội, chúng ta đi thôi!

Đào Lâm khúc khích cười:

- Đi đâu vậy?

- Đến một nơi thật xa, chỉ có hai chúng ta thôi, Lâm muội đồng ý không?

Đào Lâm nghiêng đầu:

- Người là ai?

Lý Thuần Như thầm thở dài, kéo mạnh nàng đứng lên. Trên tay Đào Lâm vẫn còn dính liền xích sắt và trụ sắt, bỗng buông tiếng thét to, hai tay vung lên, xích sắt và trụ sắt cùng quét vào Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như kinh hãi đứng thừ ra tại chỗ, mắt thấy xích sắt và trụ sắt quét tới, chắc chắn chàng sẽ táng mạng ngay.

Ngay khi ngàn cân treo sợi tóc ấy, lão nhân đã vung tay ra chụp lấy trụ sắt và đẩy tới, trụ sắt trúng vào vai Đào Lâm, khiến nàng bật lùi ra sau mấy bước.

Sau đó, lão nhân quay người lại lớn tiếng nói:

- Tiểu tử, một người điên như thế này, làm sao chúng ta có thể đưa theo được?

Đào Lâm bị trụ sắt đâm trúng vai, chột chao người mấy lượt, ngã ngồi xuống đất, xem ra không hề thọ thương chút nào cả.

Lý Thuần Như đành giọng:

- Bất kể thế nào, nàng mà ở đây thì tại hạ cũng ở đây.

Lão nhân buông tiếng cười gằn, lướt tới vung chỉ điểm liên hồi, chớp mắt đã điểm vào bốn huyệt đạo Kiên Tinh, Thiên Trạch, Môn và Đới Mạch của Đào Lâm, đoạn lão cắp lấy nàng rồi bước đi ra.

Lý Thuần Như và người đàn bà trung niên liên vội theo sau, chẳng bao lâu đã đến bờ sông.

Gã lùn đã với một chiếc thuyền to chờ sẵn. Ba người cùng tung mình lên thuyền.

Lão nhân đặt Đào Lâm xuống, Lý Thuần Như ngồi bên cạnh nàng, nước mắt chảy dài.

Lát sau, thuyền đã ra khỏi sơn động, ra đến sông cả, xuôi dòng lướt đi, đến một nơi đất bằng, gã lùn ném neo sắt ra, thuyền lập tức dừng lại.

Lý Thuần Như bỗng Đào Lâm tung mình lên bờ trước tiên, ba người kia lần lượt theo sau. Một hàng bốn người đi chừng vài dặm thì đến đường cái quan.

Lão nhân nói:

- Khi đến thị trấn, chúng ta phải thuê ngay một cỗ xe để chở ả điên này mới được.

Lý Thuần Như biết Đào Lâm sợ dĩ phát điên là vì mình đã rơi xuống sông, nên vừa nghe lão nhân nói vậy, chàng cảm thấy lòng đau xót khôn tả, trầm giọng nói:

- Tiền bồi không được gọi Đào cô nương như vậy.

Lão nhân cười khẩy:

- Phải rồi, thuê một cỗ xe để chở nữ thần tiên của người.

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn Đào Lâm, lúc này mặt nàng chẳng chút tia đỏ và mắt đỡ dần tán loạn, trông thật ghê rợn. Song đối với chàng thì đó là một gương mặt đẹp nhất, không ai sánh bằng.

Lý Thuần Như bất giác thở dài nói:

- Hai vị võ công cao thế này, chả lẽ không thể khiến Đào cô nương phục nguyên được ư?

Lão nhân trầm ngâm:

- Khi nào đến được mê cung, hoặc giả có cách.

Lý Thuần Như mừng rỡ:

- Thật ư? Có cách gì vậy?

Lão nhân cười xảo trá:

- Người đừng nóng ruột, rồi đây lão phu sẽ lo liệu cho.

Lý Thuần Như nghe vậy, lòng đã có một tia hy vọng, chỉ cần Đào Lâm bình phục, chàng sẵn sàng trả bất kỳ bằng mọi giá, so ra thì chuyến đi tây Côn Lôn này thật dễ dàng hơn hết.

Chàng lại nghĩ, đây rất có thể là cạm bẫy của lão nhân đã bày ra vì sợ mình bỏ trốn giữa đường, song chỉ cần một chút hy vọng, chàng cũng chẳng dễ gì bỏ qua, bèn gật đầu nói:

- Thôi được, nhưng tại hạ cũng xin lập lại, tại hạ quả thật chưa hề đặt chân vào mê cung trong lòng núi kia.

Người đàn bà trung niên bỗng xen lời:

- Từng vào hay chưa, bây giờ nói ra có ích gì?

Lý Thuần Như thấy hai người nhất quyết không chịu tin lời mình, đành thẫn thờ dài, không nói thêm gì nữa.

Bốn người đến một thị trấn nhỏ, mua lấy một cỗ xe ngựa. Lão nhân với gã lùn ngồi phía trước đánh xe, còn Lý Thuần Như, Đào Lâm và người đàn bà trung niên thì ngồi trong thùng xe.

Xe ngựa tiến thẳng về hướng bắc, cứ cách một ngày lão nhân lại giải huyết cho Đào Lâm, ép nàng ăn uống, sau đó lại phong bế huyết đạo nàng.

Lý Thuần Như hồi tưởng lại bao kỷ niệm quen nhau với Đào Lâm, nỗi nhớ nhung sau khi chia tay nàng. Giờ đây tuy hàng ngày đối mặt với Đào Lâm, nhưng nàng đã trở nên điên dại.

Qua đó đủ biết cõi lòng Lý Thuần Như xót đau dường nào, trên đường đi chàng cơ hồ không nói một lời.

Gần một tháng sau, họ đã qua khỏi Ngọc Môn Quan, thời tiết lạnh kinh khủng.

Đêm hôm ấy tuyết rơi tầm tã và gió bắc thét gào, phủ mờ cảnh vật trước mắt, không còn thấy rõ đường đi nữa.

Lão nhân buông tiếng quát to, ghìm cương dừng xe lại, cùng gã lùn chui vào thùng xe.

Hai người vào trong thùng xe, hà hơi vào tay cho đỡ lạnh.

Lão nhân chau mày nói:

- Nếu trận tuyết này mà kéo dài thì cản trở hành trình của chúng ta mất.

Người đàn bà trung niên lạnh lùng nói:

- Muộn vài hôm thì sợ gì cơ chứ?

- Hừ, hiện nay trong võ lâm đã có rất nhiều người biết về bí mật này, nếu bị kẻ khác phỗng tay trên thì bao nhiêu năm khổ tâm của chúng ta sẽ hoài phí vô ích. Chúng ta nên đến sớm thì hơn.

Người đàn bà trung niên cười ha hả:

- Có gì phải sợ? Ngoại trừ chiếc lưới bạc của ta, bất kỳ người nào động vào hai thanh kiếm ấy mà không bị khốn đốn chứ?

Lão nhân sầm nét mặt:

- Chiếc lưới bạc của ai chứ?

Người đàn bà trung niên cũng lộ vẻ hết sức tức giận, môi mấp máy như muốn nói gì đó, nhưng lại không dám nói.

Lão nhân cười hăng hắc nói tiếp:

- Trước kia có thể chiếc lưới bạc là của mẹ, nhưng mẹ đã tự nguyện trao cho ta để đổi lấy tánh mạng, chẳng hôm nay lại muốn tráo trở hay sao?

Người đàn bà trung niên vẻ mặt hết sức kỳ khôi, hồi lâu mới nói:

- Lão bắt tử, người định độc chiếm chiếc lưới bạc của ta hả?

- Lão phu đã nói vậy bao giờ?

Người đàn bà trung niên đã dịu mặt hơn.

Ngay khi ấy, bên ngoài bỗng vang tiếng chó sủa ầm ỉ.

Lão nhân vội nói:

- Đừng cãi nhau nữa, có người đến.

- Lão, đó là tiếng chó sủa, làm gì có người đến đây?

Lão nhân cười khẩy:

- Mẹ hãy nghe kỹ đi.

Người đàn bà trung niên liền lắng tai nghe.

Lúc này Lý Thuần Như cũng đã nghe ra tiếng roi vun vút hòa lẫn trong tiếng chó sủa liên hồi.

Người đàn bà trung niên vén rèm xe nhìn ra ngoài, một luồng gió lạnh liền ập vào mặt, bảy tám con chó sói to lớn kéo theo một cỗ xe tuyết lướt đi như bay, đang tiến về phía họ.

Người đàn bà trung niên mừng rỡ reo lên:

- Lão bắt tử, chúng ta có cách rồi.

Lão nhân lúc này cũng đã trông thấy cỗ xe tuyết đang lướt tới, cau mày nói:

- Mẹ chớ đa sự, e không phải người tầm thường đâu.

Ngay khi ấy, cỗ xe tuyết đã tiến đến gần, chỉ thấy người trên xe tuyết toàn thân trùm kín trong chiếc áo gió, không trông rõ mặt mày.

Người đàn bà trung niên cười khẩy nói:

- Lão đã trở nên nhút nhát từ bao giờ vậy?

Vừa dứt lời đã tung mình ra khỏi xe, vung tay “xoẹt” một tiếng, một vệt sáng xanh đã bay vút ra.

Lão nhân cau mày, thò đầu ra nhìn, chỉ thấy cỗ xe tuyết đột nhiên dừng lại, tuyết tung lên trắng xóa, người trên xe tuyết vung roi ra, hết sức chuẩn xác quấn lấy mũi tên lần tinh do người đàn bà trung niên phóng ra, rồi lại vung roi, mũi tên lần tinh bay vút ra xa.

Người ấy thân thủ nhanh khôn tả, mũi tên sau khi bị ném đi mới “đùng” một tiếng nổ tung.

Người đàn bà trung niên sửng sốt, buột miệng nói:

- Thân thủ khá lắm.

Người trên xe tuyết lặng thinh, giật mạnh giây cương, đàn chó sói lại tiếp tục lao tới, chớp mắt đã lướt đến cạnh người đàn bà trung niên, ngọn roi dài trong tay vung lên vun vút, liên tiếp quét ra ba roi vào người đàn bà trung niên.

Ba roi ấy hết sức ảo diệu, thể roi như có như không, chỉ thấy bóng roi lấp lánh, phủ chụp xuống người đàn bà trung niên.

Người đàn bà trung niên vốn võ công chẳng kém, vừa thấy tình thế không ổn, vừa định né tránh thì đã muộn, “bộp” một tiếng, trên vai đã bị đánh trúng một roi đau thấu xương tủy, thét lên một tiếng loạng choạng bật lùi sang bên.

Trong khi ấy, cỗ xe tuyết đã lướt tới trước gần bốn trượng.

Người đàn bà trung niên lớn tiếng quát:

- Lão bất tử còn chưa chịu ra đây hả?

Lão nhân ha hả cười to:

- Lão phu đã nói trước rồi, mụ chẳng chịu nghe, bây giờ lại xin cứu viện ư?

Chưa dứt lời, người đã từ cửa sổ xe lao ra, thân pháp nhanh khôn tả, hệt như một cánh chim to bay trong gió tuyết.

Lão nhân sau khi lao ra, nhẹ điểm chân trên mặt tuyết, lại tiếp tục lướt nhanh đi, không hề để lại dấu vết gì trên mặt tuyết cả.

Lão nhân liên tiếp tung mình mấy lượt, đã đuổi kịp chiếc xe tuyết, lớn tiếng nói:

- Bằng hữu hãy dừng lại đã.

Người trên xe tuyết vẫn lặng thinh, chờ cho lão nhân còn cách sau lưng mình khoảng chừng năm thước, đột nhiên trở tay vung roi, “vút” một tiếng, quét thẳng vào mặt lão nhân.

Lão nhân trầm giọng nói:

- Khá lắm.

Đồng thời lão bỗng ngã người ra sau, thế roi của đối phương liền quét vào khoảng không.

Trong khi đang lao tới nhanh thế này mà lão nhân còn có thể thi triển một thế Thiết Bản Kiêu tránh khỏi thế roi của người trên xe tuyết, đủ thấy võ công của lão cao thâm dường nào.

Và càng kỳ diệu hơn nữa, lão nhân trong khi ngã người ra sau mà hai chân vẫn tiếp tục lướt nhanh tới trước, chớp mắt đã qua mặt đàn chó sói và lão quát to:

- Dừng lại!

Song chưởng cũng đẩy ra, kinh phong như bài sơn đảo hải xô về phía người trên xe tuyết.

Lý Thuần Như tự nãy giờ trong thùng xe nhìn ra, lúc này thấy lão nhân song chưởng đẩy ra, lòng bàn tay đỏ như mầu máu.

Trong làn mưa tuyết trắng xóa, hai bàn tay đỏ như máu càng thêm nổi bật, trông hết sức ghê rợn.

Ngay khi Lý Thuần Như đang kinh hãi, người trên xe tuyết dường như cũng giật mình sửng sốt, vội tung mình lùi ra sau hơn trượng, tránh khỏi chưởng lực của lão nhân.

Người trên xe tuyết sau khi đứng vững chân, liền đưa tay giở nón gió trên đầu ra, lạnh lùng hỏi:

- Tôn giá là ai?

Lão nhân cũng đồng thời quát:

- Tôn giá là ai?

Và rồi, hai người bỗng lại dị khẩu đồng thanh kêu lên:

-Ồ, thì ra là cố nhân.

Lão nhân ha hả cười vang:

- Dị cô gia (cậu rể), thật không ngờ chúng ta lại còn có ngày gặp nhau.

Người trên xe tuyết cũng buông tiếng cười vang, nhưng có vẻ rất miễn cưỡng, nói:

- Hân hạnh! Hân hạnh!

Lý Thuần Như lúc này cũng đã nhìn rõ, người trên xe tuyết chính là Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ.

Vừa rồi, lúc trông thấy lòng bàn tay lão nhân đỏ như máu, biết ngay đó chính là môn huyết chương bất truyền của Ma Giáo, bởi các loại chương pháp khác như Chu Sa Chương, lòng bàn tay cũng trở nên màu đỏ, nhưng chỉ đỏ mờ chứ không đỏ tươi như Huyết Chương.

Lúc này thấy lão nhân với Dị Cư Hồ quen biết nhau, càng khẳng định lão nhân này chính là bậc tiền bối trong Ma Giáo.

Chỉ nghe thấy lão nhân nói:

- Dị cô gia hồi hã thế này hẳn là có việc khẩn cấp, định đi đâu vậy?

Dị Cư Hồ lạnh lùng hỏi ngược lại:

- Tôn giá cản đường Dị mỗ với ý định gì?

Lão nhân buông tiếng cười quái dị:

- Lão phu vốn chỉ định mượn tạm cỗ xe tuyết, nhưng bây giờ thì đã khác rồi.

Dị Cư Hồ cười khẩy:

- Hay lắm! Tôn giá muốn gì cứ nói ra.

Lão nhân đưa mắt nhìn Dị Cư Hồ từ đầu đến chân mấy lượt rồi mới nói:

- Bao năm không gặp, Dị cô gia càng anh tuấn hơn xưa nhiều.

Lúc này Dị Cư Hồ mặt chẳng chịt vết đỏ, đương nhiên là rất gớm ghiếc, lão nhân nói vậy rõ ràng là có ý mỉa mai.

Dị Cư Hồ sầm mặt nói:

- Tôn giá chỉ vì một câu nói này thôi ư?

Lão nhân tiến tới một bước:

- Tất nhiên là còn nữa. Dám hỏi Dị cô gia, khi xưa huynh trưởng và diệt nữ của lão phu có chỗ nào ngược đãi cô gia, mà cô gia lại hạ độc thủ với họ thế kia?

Lý Thuần Như bắt giác ngẩn người.

Khi xưa Dị Cư Hồ phản lại Ma Giáo, hạ sát cả thê tử lẫn nhạc phụ và sáu đại đàn chủ, việc này trong giới võ lâm chẳng ai là không biết.

Qua lời lão nhân này, vị Quách lão giáo chủ đã chết dưới tay Dị Cư Hồ lại là huynh trưởng của lão, nếu đúng thật vậy thì lão nhân này có bối phận rất cao trong võ lâm, còn là trưởng bối của Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cư Hồ.

Lý Thuần Như đang ngơ ngẩn, bỗng nghe gã cầm ngồi cạnh phát ra tiếng khẳng khặc nơi cổ, ra chiều hết sức căm tức. Chàng liền ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy y mất rục hung quang, mười đầu ngón tay đã đeo vào những chiếc móng rất kỳ lạ, hết như vuốt chim, hết sức sắc bén, mắt nhìn trừng trừng vào Dị Cư Hồ.

Lý Thuần Như biết giữa Dị Cư Hồ với Ma Giáo thù sâu như bể cả, bởi khi xưa Dị Cư Hồ đã hạ thủ rất tàn bạo, những cao thủ Ma Giáo thấy đều thâm tử tại chỗ, cho dù có người trốn thoát, thì cũng chỉ là hạng tầm thường, trong bao năm qua tuy thù hận ngập lòng, nhưng thấy đều im hơi lặng tiếng, sợ Dị Cư Hồ tìm đến tận diệt, đâu còn dám nhắc đến hai tiếng “báo thù”.

Nếu hai người này quả đúng là cao thủ Ma Giáo đã thoát khỏi tay Dị Cư Hồ năm xưa, vậy thì giờ đây đương nhiên đâu chịu buông tha cho Dị Cư Hồ.

Lý Thuần Như nghĩ đến đó, bắt giác nghe lòng khoái trá, cầu mong cho Dị Cư Hồ sẽ chết dưới tay lão nhân này tại đây.

Chỉ thấy gã cầm đeo xong móng tay, rón rén chui ra khỏi xe, nhờ cổ xe che chắn, y bò qua gầm xe, chừng năm sáu thước thì nằm mọp xuống trên tuyết.

Tuyết rơi mỗi lúc càng nhiều, lát sau tuyết đã hoàn toàn phủ mất gã cầm, song y vẫn nằm yên bất động.

Lý Thuần Như chẳng hiểu gã cầm làm gì, chỉ nghe người đàn bà trung niên cười khanh khách nói:

- Lão bất tử, vị này chính là chàng rể quý danh chấn thiên hạ của Ma Giáo đó ư?

Lão nhân mặt mày xanh đến rợn người, gật đầu:

- Không sai, y chính là chàng rể quý của Ma Giáo.

Dị Cự Hồ cười hăng hắc:

- Quách lão đã sống thêm được hai mươi năm, vậy cũng đủ mãn nguyện rồi.

Lão nhân ngửa mặt cười dài:

- Thật đa tạ các hạ đã cho lão phu sống thêm hai mươi năm, nhưng bây giờ lão phu vẫn còn muốn sống tiếp nữa. Dị cô gia, diệt nữ lão phu ở chốn âm ty địa ngục, hẳn là nhớ cô gia lắm đấy.

Ngân Lệnh Huyết Chương Dị Cự Hồ khi vừa gặp lão nhân, lòng đã hết sức kinh hãi, bởi lão nhân này chính là Tu La Tôn Giả Quách Độc, có địa vị rất cao trong Ma Giáo khi xưa, chỉ dưới một mình Quách lão giáo chủ mà thôi.

Hơn nữa lại là anh em thân sinh với Quách giáo chủ, trình độ võ công cũng cao thâm tột bậc.

Khi xưa, kế hoạch phản lại Ma Giáo của Dị Cự Hồ tuy hết sức chu đáo, nhất cử diệt sạch mọi cao thủ, song Tu La Tôn Giả Quách Độc hành tung vô định, rất ít khi có mặt trong tổng đàn, ngoại trừ vào ngày lễ thành hôn giữa Dị Cự Hồ với Ma Nữ, nghe đâu lão đã đến từ Nam Hải, chỉ ở trong tổng đàn vài hôm rồi ra đi, từ đó không còn gặp lão nữa.

Sau khi nhất cử thành công, Dị Cự Hồ từng dò la tông tích của Tu La Tôn Giả Quách Độc khắp nơi, nhưng không có chút kết quả nào, chẳng ngờ hôm nay lại gặp nhau tại đây.

Dị Cự Hồ bỗng tung mình, lao nhanh về phía người đàn bà trung niên, vung chỉ điểm tới. Quá bất ngờ, người đàn bà trung niên không kịp tránh né, liền bị điểm trúng huyệt Kiên Tĩnh, đứng bất động tại chỗ. Dị Cự Hồ nhẹ điểm mũi chân xuống đất, lại lao nhanh về phía cỗ xe ngựa.

Lý Thuần Như ngồi trong xe, bỗng thấy Dị Cự Hồ thành linh lao nhanh về phía mình, bắt giắc cả kinh, song muốn lặn trốn cũng chẳng còn kịp, vội ôm chặt lấy Đào Lâm vào lòng.

Dị Cự Hồ vén rèm nhìn vào xe, ngạc nhiên kêu lên:

- Ủa, sao người còn chưa đến nơi?

Lý Thuần Như chẳng hiểu y định nói gì, bèn ngậm miệng làm thinh.

Dị Cự Hồ quay người vừa định bỏ đi, bỗng ngẩn người, định thần nhìn kỹ, đoạn cười phá lên nói:

- Thì ra là tiểu tử người.

Vừa dứt lời, lão đã vung tay ra chộp vào huyệt Bách Hội trên đỉnh đầu Lý Thuần Như. Dị Cự Hồ ra tay nhanh khôn tả, Lý Thuần Như vội nghiêng đầu tránh khỏi, trong khi ấy Dị Cự Hồ cũng đã trông thấy Đào Lâm trong lòng chàng.

12. Bí Mật Trong Mê Cung

Dị Cự Hồ lại bắt giắc ngẩn người, thì ra vừa rồi khi trông thấy Lý Thuần Như mặt đầy vết đỏ và trong lòng lại ôm một thiếu nữ, chỉ tưởng là Đào Hành Khản và Dị Ngọc Phụng nên mới định bỏ đi.

Giờ đây đã trông thấy hai người lại là Lý Thuần Như và Đào Lâm, Dị Cự Hồ liền phùng lửa giận, cười khẩy nói:

- Hay cho tiểu tử, phen này để xem người còn trốn đi đâu được nữa.

Đoạn lùi ra sau một bước, hay tay đưa lên chuẩn bị tung chưởng. H ỉển nhiên là y đã vô cùng căm hận, nghĩ là Đào Lâm gặp y mà không nói một lời, hẳn là nàng đã một lòng một dạ đi theo Lý Thuần Như, nên định xuất chưởng đánh tan nát cả người lẫn xe.

Song Dị Cư Hồ chưa kịp xuất chưởng, Tu La Tôn Giả Quách Độc đã cất tiếng:

- Hãy khoan, hai người ấy không bao giờ ra tay giúp sức lão phu, khi nào hai ta phân thắng bại, lúc ấy tùy cô gia định liệu.

Dị Cư Hồ thoáng giật mình, thầm nghĩ cũng may là mình chưa xuất chưởng, bằng không Quách Độc từ sau lưng ám toán thì mình nhất định nguy ngay.

Nên lão bèn thu chưởng về, vung tay chỉ điểm khóa huyết đạo Lý Thuần Như và Đào Lâm, sau đó mới quay lại cười dài, nói:

- Nào, động thủ đi!

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười sắc lạnh:

- Tốt lắm, xin Dị cô gia nương tay cho.

Dị Cư Hồ quả là thận trọng chu đáo, y sợ khi giao thủ với Tu La Tôn Giả Quách Độc, rất có thể mình sẽ thọ thương, kẻ khác sẽ thừa cơ ám toán, nên lúc chưa động thủ, đã ra tay chế ngự mọi người trước. Tuy nhiên, y cũng không khỏi sơ xuất, đã không phát giác ra gã cầm đang ẩn nấp trong tuyết.

Dị Cư Hồ liên tục vận chuyển chân khí ba lượt, vận tụ nội lực vào lòng bàn tay phải, lòng bàn tay đỏ rực như mặt trời mọc.

Tu La Tôn Giả Quách Độc biết khi xưa huynh trưởng mình chết dưới tay Dị Cư Hồ không phải là do tình cờ, nên cũng tập trung hết tâm thần ứng phó, chậm chậm giơ tay lên, đôi bên từng bước tiến tới.

Lát sau, hai người chỉ còn cách nhau không đầy ba thước.

Tu La Tôn Giả Quách Độc chậm chậm một chưởng đẩy ra.

Dị Cư Hồ thụp người, cũng một chưởng ra đón tiếp.

Hai người đều bắt đầu xuất thủ rất chậm, nhưng sau đó nhanh khôn tả, chỉ thấy bóng đỏ lấp loáng, hai chưởng đã va chạm nhau, rồi thì cùng lùi ra sau hai thước, “bùng” một tiếng, tuyết tung lên cao, rơi xuống phủ trùm hai người, song liền tức thì tan chảy ra hết vì họ đang vận chuyển chân khí, toàn thân nóng như lửa.

Hai người sau khi lui ra, Dị Cư Hồ càng thêm kinh hãi, bởi nhận thấy công lực đối phương chẳng kém gì mình, nếu tiếp tục chọi nhau như thế, kết quả sẽ chắc chắn lưỡng bại câu thương. Mà Dị Cư Hồ dứt khoát không muốn có hậu quả đó, bởi bí mật Thông Thiên Bửu Long mất thấy đã sắp đến tay.

Lẽ ra y và mọi người đã cùng đến tây Côn Lôn, nhưng đi chưa được bao xa, cảm thấy không thể yên lòng về Đào Lâm, bèn lại quay trở về Thương Gia Bình, bởi y đã có một con Thông Thiên Bửu Long, mọi người dù muốn dù không cũng phải chờ đợi y ở chân núi tây Côn Lôn.

Khi về đến Thương Gia Bình thì Đào Lâm đã bỏ đi mất, Dị Cư Hồ hốt hoảng lần đầu đuổi theo đến vực sông, nhưng y đã chậm mất một bước, Đào Lâm đã nhảy xuống vực và được Tu La Tôn Giả Quách Độc cứu mang đi.

Dị Cư Hồ lại tiếp tục tìm kiếm quanh đó rất lâu, rồi mới một mình lên đường đến tây Côn Lôn và gặp Tu La Tôn Giả Quách Độc tại đây. Thế là Dị Cư Hồ cảm thấy vô cùng hối hận về hành động thừa thải của mình, vì Đào Lâm cho dù đã mang thai với y, song con tim vẫn hướng về Lý Thuần Như, vậy mà mình lại lo cho nàng nên mới gặp phải Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Hai người thừ ra một hồi, Tu La Tôn Giả Quách Độc cười ha hả nói:

- Dị cô gia quả nhiên võ công phi phàm, nhưng lão phu có điều không rõ, công lực của gia huynh khi xưa đã cao hơn lão phu, ngày đó chẳng hay vì sao lại chết dưới tay Dị cô gia vậy?

Dị Cự Hồ nghe lời nói của đối phương rõ ràng có ý mỉa mai, bất giác đỏ mặt, bởi khi xưa y đã ám toán nên mới hạ sát được Quách lão giáo chủ, chứ như thắng thắng giao đấu, chắc chắn y không phải là đối thủ của ông ấy.

Dị Cự Hồ cười dài nói:

- Quách lão đánh giá lệnh huynh quá cao đấy!

Vừa nói lão vừa từ trong tay áo lên rút lấy ra một ngọn cương tiêu nhỏ, kẹp giữa hai ngón trỏ giữa, chỉ lộ ra phần mũi dài chừng một tấc, sau đó lạnh lùng nói:

- Chỉ đấu một chiêu thôi sao?

Tu La Tôn Giả Quách Độc thấy Dị Cự Hồ vừa rồi không phát hiện ra gã cầm, biết y nhất định sẽ bại, nên bình tĩnh nói:

- Đương nhiên là phải phân thắng bại mới được.

Đoạn lại một chiêu đẩy thẳng ra.

Dị Cự Hồ chờ cho thế chiêu của đối phương đến trước ngực mới vùng chiêu lên đón tiếp.

Ngay khi ấy, sau lưng Dị Cự Hồ cách chừng bốn thước đột nhiên tuyết bay tung tóe, một bóng người từ dưới đất vọt lên, lẳng lặng lao đến sau lưng Dị Cự Hồ, hai tay vươn ra chụp tới.

Bởi lúc này tuyết to gió mạnh, hoàn toàn lẫn át tiếng động do gã cầm gây ra, và tuyết từ trên người gã cầm bắn ra cũng giống hệt như tuyết từ trên trời rơi xuống, chẳng thể phân biệt được. Hơn nữa, Dị Cự Hồ cũng không ngờ lại còn có kẻ địch ẩn nấp trong tuyết, bởi y đinh ninh là đã chế ngự hết rồi.

Dị Cự Hồ đang tập trung hết tâm thần đối phó với Tu La Tôn Giả Quách Độc, bỗng thấy đối phương rút tay về, đang ngạc nhiên thì đã cảm thấy sau lưng có sự khác lạ, lập tức xoay tay, tả chiêu bổ ngược ra sau.

Lúc ấy gã cầm chỉ cách sau lưng y chưa đầy nửa thước, “bình” một tiếng, một chiêu của Dị Cự Hồ đã đánh trúng nơi yếu hại trước ngực gã cầm.

Huyết chiêu bí truyền của Ma Giáo lợi hại dường nào, gã cầm rú lên thảm thiết, miệng phun máu xối xả, trúng vào sau gáy Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ giật nảy mình, gã cầm bị trúng Huyết Chiêu, chắc chắn không thể nào sống được, nhưng trước khi chết vẫn cố gắng chụp tới, những móng tay sắc nhọn cắm sâu vào vai Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ bỗng cảm thấy nơi vai đau nhói, tức giận vùng tay vận chiêu lực xô ra, đánh cho gã cầm văng bay lên không.

Gã cầm ở trên không vẫn buông tiếng cười vang, rồi thì tiếng cười đột nhiên ngưng bật, rồi gã im lìm rơi xuống đóng tuyết bất động.

Dị Cự Hồ trên vai bị cắm mười lỗ nhỏ, máu tươi chảy ra ròng ròng. Y buông tiếng cười gằn, quay người phóng đến bên gã cầm, tung chân đá gã cầm lật ngửa lên, vừa nhìn rõ mặt đối phương, Dị Cự Hồ liền lập tức tái mặt, thừ ra một hồi, bỗng buông tiếng cười vang.

Dị Cự Hồ mỗi lúc càng cười to hơn, tiếng cười kinh tâm động phách và vang đi thật xa.

Tu La Tôn Giả Quách Độc hết sức kinh ngạc, thừ ra nhìn Dị Cự Hồ.

Dị Cự Hồ cười suốt cả nửa giờ mới đột nhiên ngưng bật, đưa mắt nhìn Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Tu La Tôn Giả Quách Độc lạ lùng hỏi:

- Dị cô gia cười gì vậy hả?

Dị Cự Hồ lại buông tiếng cười dài:

- Thật không ngờ Dị Cự Hồ này cả đời ngang dọc giang hồ, đã hội ngộ với biết bao anh hùng hảo hớn, trải qua biết bao rừng đao núi kiếm, vậy mà hôm nay lại chết dưới tay một tên gia nô của Ma Giáo.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười khẩy:

- Đó chính là sự báo ứng.

Dị Cự Hồ người chao đảo mấy lượt, vẻ mặt ủ dột, tứ chi bách hải đều tê dại, ngồi bệt xuống đồng tuyết, nhắm mắt lại không nói gì nữa.

Lúc đầu Dị Cự Hồ tưởng là mình chỉ bị thương xoang, nhưng khi nhìn rõ mặt gã câm, y vô cùng kinh hãi, bởi đã nhận ra lai lịch của gã câm và sự lợi hại của những chiếc móng đeo nơi đầu ngón tay của gã.

Gã câm ấy chính là một gia nô của Quách lão giáo chủ khi xưa, gã có những chiếc móng vuốt tẩm kỳ độc vô cùng lợi hại, khi xưa Dị Cự Hồ định bao phen tìm hiểu đó là chất độc gì, nhưng không có kết quả, bởi gã câm rất căm ghét y, luôn tìm cách xa lánh.

Lúc này hiển nhiên y đã bị trúng độc, mặc dù độc tính chưa phát tác, song đối mặt với một đại địch như Tu La Tôn Giả Quách Độc thì cũng chẳng mong gì thoát thân được.

Y bất giác nghe lòng vô vàn đau xót, mấy mươi năm hùng tâm vạn trượng, giờ đây bỗng chốc hoàn toàn tiêu tan, thật chẳng ngờ lại chết dưới tay một kẻ cả danh tánh cũng không có, y bất giác buông tiếng cười vang.

Đến khi y dứt tiếng cười, thì toàn thân đã tê dại, hết sức khó chịu. Y thử vận chân khí, song khắp người bải hoải, biết đã sắp chết đến nơi, bèn đứng lên loạng choạng đi về phía xe ngựa.

Đến bên xe ngựa, y vịn tay vào càng xe, thở một hồi, rồi vung tay vỗ vào người Lý Thuần Như và Đào Lâm, định giải khai huyết đạo cho họ. Song độc tính đã phát tác, toàn thân y bải hoải, hai chưởng vỗ vào người Lý Thuần Như và Đào Lâm không chút tác dụng.

Dị Cự Hồ buông tiếng thở dài nói:

- Lý công tử ... hãy chăm sóc cho Đào cô nương ... thai nhi trong bụng nàng là cốt nhục của Dị mẫu ... Lý công tử, cho dù Dị mẫu rất không phải với công tử, nhưng xin công tử đừng trả thù đứa bé ...

Dị Cự Hồ là người ngạo mạn đường nào, vậy mà lúc này biết mình sắp chết, lại thốt ra những lời mà cả đời y chưa từng nói bao giờ.

Lý Thuần Như huyết đạo bị phong bế, không trả lời được, nhưng lòng vô cùng cảm khái.

Dị Cự Hồ từ trong lòng lấy ra con Thông Thiên Bửu Long, nhét vào tay Lý Thuần Như và nói:

- Con Thông Thiên Bửu Long này Dị mẫu xin tặng Lý công tử, công tử hãy nhận lấy.

Đoạn lão ngoảnh mặt lại nhìn Tu La Tôn Giả Quách Độc nói:

- Quách lão, xin hãy giải huyết cho họ.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tiến tới nói:

- Người phụ nữ này đã phát điên, không giải huyết được đâu.

Dị Cự Hồ thở dài:

- Tại hạ biết.

Tu La Tôn Giả Quách Độc vung chỉ giải huyết cho Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như nắm chặt lấy con Thông Thiên Bửu Long.

Dị Cự Hồ lại nói:

- Lý công tử, Đào cô nương rất có thể sẽ bình phục, hãy đối xử tử tế với nàng!

Lý Thuần Như nhẹ gật đầu:

- Dị tiên sinh không phải lo lắng, con của tiên sinh, tại hạ cũng sẽ xem như con mình vậy thôi.

Dị Cư Hồ mặt mỗi lúc càng tái hơn, thở hổn hển nói:

- Lý công tử sao lại có vết đỏ trên mặt thế này?

Lý Thuần Như chau mày lắc đầu nói:

- Chính tại hạ cũng không rõ.

- Những vết đỏ này là tơ của loài nhện đỏ ... nếu có được ... loài nhện đỏ còn sống ... sẽ có thể hút về ...

Nói đến đó, cổ họng Dị Cư Hồ kêu ằng ặc, mặt trắng bệch, những tia đỏ trên mặt càng thêm ghê rợn, rồi lão đảo mấy lượt, đoạn ngã xuống đất tuyết. Lát sau tuyết đã phủ một lớp mỏng trên người Dị Cư Hồ.

Lý Thuần Như thừ ra như phỗng đá.

Một hồi lâu sau, mới thấy Dị Cư Hồ tay chân co giật một cái, sau đó không còn động đậy nữa.

Lý Thuần Như ngẩng lên, đưa mắt nhìn Tu La Tôn Giả Quách Độc buông tiếng thở dài nói:

- Quách lão tiên bối, Dị tiên sinh đã chết rồi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười khẩy:

- Lẽ ra y đã phải chết từ lâu rồi.

Đoạn lão chìa tay ra nói tiếp:

- Đưa con Thông Thiên Bửu Long đây!

Lý Thuần Như vốn chẳng hề để tâm đến Thông Thiên Bửu Long, liền y lời đưa ra.

Tu La Tôn Giả Quách Độc đón lấy, nhe răng cười với Lý Thuần Như, sau đó ngoảnh sang nhìn người đàn bà trung niên.

Người đàn bà trung niên từ khi bị Dị Cư Hồ phong bế huyết đạo, đứng bất động tại chỗ, tuyết đã cơ hồ phủ kín khắp người bà ta, song Lý Thuần Như vẫn trông thấy khi Tu La Tôn Giả Quách Độc đưa mắt nhìn, ánh mắt bà ta đã lộ vẻ cực kỳ khiếp hãi.

Hiển nhiên bà ta đã nhận thấy ý định của Tu La Tôn Giả Quách Độc, hẳn sẽ nhân lúc mình bị phong bế huyết đạo mà ra tay sát hại, nên mới lộ vẻ khiếp sợ như vậy.

Lý Thuần Như nghĩ đến đó, bèn nhận thấy hoàn cảnh của mình cũng hết sức nguy hiểm, sau khi sát hại người đàn bà trung niên, Tu La Tôn Giả Quách Độc sẽ sát hại mình chẳng?

Lý Thuần Như đang suy nghĩ, Tu La Tôn Giả Quách Độc đã đi đến trước mặt người đàn bà trung niên, chậm rãi nói:

- Nơi đây hoang vắng, hiếm ai đặt chân đến, mục có thể yên nghỉ tại đây được rồi.

Người đàn bà trung niên hai mắt rực lửa giận, nhưng lặng thinh không nói một lời.

Tu La Tôn Giả Quách Độc buông tiếng cười vang, vung tay “bình” một tiếng, một chưởng đánh vào giữa ngực người đàn bà trung niên.

Người đàn bà trung niên trúng chưởng, huyết đạo liền lập tức giải khai, buông tiếng thét vang, người lão đảo ngã xuống đất tuyết, nhưng đột nhiên vung tay, phóng ra bảy tám mũi Lục Lâm Âm Hỏa Tiên, chỉ thấy lửa xanh tung bay, tiếng “xoẹt, xoẹt” vang lên liên hồi.

Nhưng sau khi trúng chưởng, bà đã thọ thương trầm trọng, tên lửa lân tinh phóng ra rất yếu, thấy đều bị Tu La Tôn Giả Quách Độc tránh khỏi.

Người đàn bà trung niên buông tiếng cười to, rồi lại gào khóc mấy tiếng, hai tay vung loạn xạ, cào lên mặt tuyết, hẳn trong lòng bà ta căm hận Tu La Tôn Giả Quách Độc đến cực độ.

Lát sau, hai tay bà ta chậm dần, rồi chẳng bao lâu sau, toàn thân bà ta đã bị tuyết trắng phủ lấp, tất cả trở nên yên lặng, tuyết trắng đã che phủ mọi dấu vết, không ai biết mới vừa rồi nơi đây đã xảy ra một cuộc huyết chiến, và đã có ba thầy người bị vùi dưới lớp tuyết lạnh.

Tu La Tôn Giả Quách Độc chờ cho người đàn bà trung niên không còn động tịch gì nữa, mới chậm rãi đi về phía Lý Thuần Như nói:

- Tuyết đóng dày quá, xe ngựa không đi được, chúng ta đi tiếp bằng xe tuyết vậy.

Lý Thuần Như cười ảo não:

- Quách lão tiên bối, tại hạ chưa hề đặt chân vào mê cung gì đó trong lòng núi, giờ thì lão tiên bối tin rồi chứ?

Tu La Tôn Giả Quách Độc buông tiếng cười sắc lạnh, đưa mắt nhìn vào Đào Lâm.

Lý Thuần Như thấy ánh mắt Tu La Tôn Giả Quách Độc ngập đầy sát cơ, giật mình thẳng thốt nói:

- Quách lão tiên bối ... muốn gì?

Tu La Tôn Giả Quách Độc lạnh lùng:

- Dị Cư Hồ đã già rồi mà còn diễm phúc quá, nàng ta là vợ của y phải không?

Lý Thuần Như vội nói:

- Đào cô nương là do bị cưỡng bức thôi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười khẩy:

- Cưỡng bức hay tự nguyện cũng vậy thôi, trong bụng nàng ta đã là nghiệt chủng của Dị Cư Hồ thì ...

Lý Thuần Như cả kinh, vội nghiêng người che cản trước mặt Đào Lâm, mắt trừng trừng nhìn Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Tu La Tôn Giả Quách Độc nói tiếp:

- Khi xưa Ma Giáo đã bị diệt vong bởi tay Dị Cư Hồ, lão phu tuy hay biết, song vì bận việc nên chưa tìm y để đòi món nợ máu ấy, nay y đã chết, chính là lúc Ma Giáo phục hưng, con người của tiểu tử ngươi cũng khá, chi bằng hãy gia nhập Ma Giáo hầu giành lấy một địa vị trong võ lâm, ngươi nghĩ sao?

Lý Thuần Như lắc đầu ngán ngẫm:

- Tại hạ lòng đã nguội lạnh, chỉ mong được cùng Đào Lâm trọn đời bên nhau, không còn màng đến việc tranh bá lập nghiệp gì nữa cả.

Tu La Tôn Giả Quách Độc nhếch môi cười:

- Khi xưa Ma Giáo bởi nhất thời bất cẩn nên đã chuốc lấy đại họa, nay lão phu đã muốn phục hưng Ma Giáo, đương nhiên là chẳng thể để lại mầm họa, ngươi có hiểu không?

Lý Thuần Như biết là Tu La Tôn Giả Quách Độc muốn nói về thai nhi trong bụng Đào Lâm, hoảng kinh nói:

- Quách lão tiên bối, Đào cô nương mang thai chỉ mới bốn tháng, sau khi đứa bé ra đời, chúng vân bối sẽ không bao giờ cho nó biết thân thế của mình, lão tiên bối ...

hãy buông tha cho chúng vân bối được không?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười lạnh lùng:

- Ngươi lấy gì bảo đảm đứa bé sẽ mãi mãi không biết thân thế của mình chứ?

- Chúng vân bối nguyện sẽ xa rời Trung Nguyên, thậm chí trôi giạt trên biển cả, tìm một nơi không có vết chân người để sống trọn đời, vậy thì đứa bé chắc chắn sẽ không biết gì cả.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười phá lên:

- Diệt cỏ không nhổ gốc, xuân đến sẽ lại mọc.

Lý Thuần Như tái mặt:

- Vậy thì lão tiền bối nhất quyết sát hại chúng vân bối ư?

Tu La Tôn Giả Quách Độc trầm giọng:

- Lão phu diệt trừ nghiệt chủng của Dị Cư Hồ, hẳn cũng chẳng sợ bị mang tiếng là tàn ác.

Lý Thuần Như bối rối:

- Hiện giờ đứa bé hãy còn trong bụng mẹ, lão tiền bối ...

Tu La Tôn Giả Quách Độc ngắt lời:

- Nhất dạ phu thê bách dạ ân, tất nhiên là lão phu phải diệt trừ cả hai rồi.

Lý Thuần Như hét to:

- Không thể được.

Tu La Tôn Giả Quách Độc bỗng vùng tay chop vào vai Lý Thuần Như. Lý Thuần Như vội đưa tay đỡ gạt, song Tu La Tôn Giả Quách Độc ngón giữa chop nhoáng búng ra, trúng ngay huyệt Dương Khoát nơi cổ tay phải của chàng.

Lý Thuần Như liền cảm thấy cổ tay tê dại, cánh tay phải uể oải buông xuống.

Trong tiếng cười dài, Tu La Tôn Giả Quách Độc đã chop vào vai Lý Thuần Như, tiện tay ném mạnh.

Lý Thuần Như bị ném ra xa bảy tám thước, nhưng vừa rơi xuống đất lại lập tức lao tới.

Lúc này, Tu La Tôn Giả Quách Độc đã xách Đào Lâm từ trong thùng xe ra, bởi động mạnh nên huyết đạo của Đào Lâm liền được giải khai, chỉ thấy nàng chơ chớp mắt cười nói:

- Ủa, đẹp quá, trắng ơi là trắng.

Tu La Tôn Giả Quách Độc ngó người, Lý Thuần Như cũng đã đến gần nói:

- Quách lão tiền bối hãy khoan hạ thủ, vân bối có điều muốn nói.

Tu La Tôn Giả Quách Độc ném Đào Lâm xuống đất tuyết, giẫm chân lên lưng nàng. Đào Lâm không còn động đậy được nữa, Tu La Tôn Giả Quách Độc mới ngoảnh lại nói:

- Điều gì?

Lý Thuần Như van vãn:

- Quách lão tiền bối chẳng qua vì sợ con của Dị Cư Hồ khi khôn lớn sẽ báo thù cho phụ thân, vân bối đã hứa là sẽ không bao giờ cho đứa bé biết thân thế của mình, lão tiền bối lại không chịu tin, vậy thì lão tiền bối hãy phớt bỏ võ công của chúng vân bối đi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc lạnh lùng nghe Lý Thuần Như nói xong, cười khẩy nói:

- Khéo đùa, lão phu đã sắp có được bí mật cất giấu của Thông Thiên Bửu Long, còn sợ ai báo thù nữa chứ?

Lý Thuần Như vội nói:

- Vậy thì lão tiền bối hà tất sát hại một đứa bé vô tội làm gì?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười nói:

- Vậy chứ xưa kia Dị Cư Hồ có để cho một ai trong Ma Giáo sống sót hay không?

Lão phu chẳng qua lấy độc trị độc đó thôi!

Lý Thuần Như nghe vậy liền nãy ý nói:

- Tuy tàn ác như Dị Cư Hồ, nhưng khi xưa y cũng đã buông tha cho một người.

Tu La Tôn Giả Quách Độc trố mắt:

- Người nào?

- Chính là Dị Ngọc Phụng, diệt tôn nữ của lão tiên bối.

Tu La Tôn Giả Quách Độc ngăn người:

- Thật chẳng?

- Đương nhiên là thật, Dị Ngọc Phụng nay tuổi đã gần hai mươi, nàng ấy đã bắt hòa với Dị Cư Hồ, hiện cũng đã đến tây Côn Lôn rồi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc hớn hở reo lên:

- Hay quá, vậy là Ma Giáo đã có hai người, nếu lão phu phế bỏ võ công của các người, các người có tâm phục không?

Lý Thuần Như mừng rỡ:

- Đương nhiên là phục.

Tu La Tôn Giả Quách Độc hất chân, Đào Lâm bay bổng lên không, tay phải chớp nhoáng điểm vào hai đại yếu huyệt Linh Đài và Hoa Cái của nàng.

Đào Lâm thét to, rơi xuống đất, khoe môi rỉ máu tươi, thở hào hển liên hồi.

Lý Thuần Như nghe lòng đau thắt, vội cúi xuống xem xét, chỉ thấy Đào Lâm toàn thân ướt đầm mồ hôi, tuyết quanh người đều tan chảy, song hai mắt nàng đã dần sáng lên.

Lý Thuần Như vừa kinh vừa mừng. Hồi lâu, Đào Lâm quay đầu nhìn Lý Thuần Như một hồi, buông tiếng thở dài nói:

- Như huynh, chúng ta đã lại gặp nhau ở kiếp sau phải không?

Lý Thuần Như vui mừng khôn xiết, nói:

- Lâm muội đã tỉnh rồi ư?

Đào Lâm ngơ ngác, như không hiểu ý câu nói của Lý Thuần Như, dáo dác nhìn quanh, ngạc nhiên nói:

- Ủa, sao chúng ta lại ở đây?

Lý Thuần Như nắm chặt tay nàng, nói:

- Lâm muội, chuyện đông dài lắm, lát nữa ngu huynh sẽ kể cho nghe.

Đào Lâm lại nhìn vào mặt Lý Thuần Như một hồi, bỗng hỏi:

- Mặt Như huynh sao lại ...

Lý Thuần Như biết ngay nàng muốn nói gì, bèn ngắt lời:

- Lâm muội khoan vội hỏi đã.

Đoạn ngừng lên nói:

- Quách lão tiên bối, hãy hạ thủ với vãn bối đi!

Tu La Tôn Giả Quách Độc nhìn chàng một hồi, mới nói:

- Tiểu tử, người quả là tình sâu như biển.

Lý Thuần Như cười chua xót:

- Đào cô nương tuy đã mất võ công, nhưng nhờ vậy đã tỉnh táo, thật tình vãn bối vẫn rất cảm kích lão tiên bối, xin hạ thủ mau cho.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tiến tới một bước, vung chỉ điểm vào ngực Lý Thuần Như.

Tu La Tôn Giả Quách Độc ra tay nhanh như chớp, và Lý Thuần Như cũng không có ý kháng cự, đứng ưỡn ngực ra, ngón giữa của Tu La Tôn Giả Quách Độc nhằm ngay huyệt Hoa Cái của chàng điểm tới, nếu bị điểm trúng ắt ngũ tạng xáo trộn, tức khắc thọ trọng thương, cho dù bình phục thì võ công cũng mất hết.

Lý Thuần Như nghĩ đến mình bao năm khổ luyện mới có được thành tựu ngày nay, giờ đây bỗng chốc võ công mất hết, dĩ nhiên cũng không khỏi đau buồn.

Nhưng chàng lại nghĩ, võ công mất hết mà có thể cùng Đào Lâm vĩnh viễn bên nhau, chồng cày vợ dệt, bình yên sống trọn đời, không bao giờ bị lôi cuốn vào những hiểm nguy của chốn giang hồ nữa, lại cảm thấy vô vàn an ủi.

Chàng mãi mê suy nghĩ, không hề chú ý đến Tu La Tôn Giả Quách Độc đã xuất thủ hay chưa. Hồi lâu, chàng mới cảm thấy không có gì khác lạ, kinh ngạc định thần nhìn kỹ, thấy ngón giữa của Tu La Tôn Giả Quách Độc vẫn trở trên huyệt Hoa Cái của mình, nhưng chưa phát ra nội lực.

Lý Thuần Như hết sức lấy làm lạ, hỏi:

- Lão tiền bối sao chưa hạ thủ đi?

Tu La Tôn Giả Quách Độc đắm mắt nhìn chàng hồi lâu, bỗng buông tiếng thở dài nói:

- Tiểu tử, lão phu cả đời chưa từng mềm lòng, vậy mà hôm nay lão phu không nhẫn tâm hạ thủ.

Lý Thuần Như cười nhạt:

- Cho dù lão tiền bối không nhẫn tâm hạ thủ thì vân bối cũng phải tự phế võ công, từ nay sẽ không bao giờ bước chân vào chốn giang hồ nữa.

Tu La Tôn Giả Quách Độc buông tay xuống:

- Cũng không cần phải vậy. Giờ Đào cô nương đã tỉnh, lão phu có điều muốn nhờ.

Tu La Tôn Giả Quách Độc bởi động lòng trước mối tình chân nghĩa nặng giữa Lý Thuần Như với Đào Lâm, chẳng những không xuất thủ mà lời nói cũng trở nên hết sức khách sáo.

Lý Thuần Như vội nói:

- Quách lão tiền bối sao lại nói vậy? Chỉ cần chúng vân bối đủ khả năng, nhất định tuân theo lời dạy của lão tiền bối.

Tu La Tôn Giả Quách Độc thở dài:

- Tiểu huynh đệ đã hiểu thấu sự hiểm ác của giang hồ, kiên quyết lui ra, quả chẳng phải dễ dàng, nhưng lão phu thì chưa thấu đáo, định tái lập Ma Giáo, với sức mỗi mình lão phu dĩ nhiên là hết sức khó khăn.

Lý Thuần Như bỗng xen lời:

- Nếu tiền bối muốn chúng vân bối gia nhập Ma Giáo thì xin thứ cho, khó thể tuân mạng được.

Tu La Tôn Giả Quách Độc lắc đầu:

- Không phải đâu.

Lý Thuần Như ngạc nhiên:

- Vậy chứ là việc gì?

Tu La Tôn Giả Quách Độc ném con Thông Thiên Bửu Long trong tay lên:

- Bấy con Thông Thiên Bửu Long liên quan đến một bí mật vô lâm hết sức trọng đại, tiểu huynh đệ có biết không?

Lý Thuần Như gật đầu, ngoảnh nhìn ra sau nói:

- Vân bối cũng biết, nhưng có lẽ Lâm muội biết tường tận hơn.

Đoạn chàng đỡ Đào Lâm, Đào Lâm uể oải đứng dựa vào xe, không ngớt thở hổn hển.

Tu La Tôn Giả Quách Độc đưa mắt nhìn nàng hỏi:

- Đào cô nương có thể cho biết về chuyến đi tây Côn Lôn chẳng?

Đào Lâm sau khi trải qua bao hoạn nạn xót xa, ngoài tình yêu của Lý Thuần Như, tất cả những gì trên cõi đời này, kể cả danh lợi và địa vị đối với nàng chẳng còn ý nghĩa gì nữa cả. Vả lại, hiện võ công nàng đã mất hết, chẳng khác nào người thường, cho dù gặp kỳ duyên, bắt đầu luyện lại thì cũng phải mất chín mười năm mới có thể thành đạt, nên nàng gật đầu nói:

- Được!

Tu La Tôn Giả Quách Độc mừng rỡ:

- Vậy thì xin Đào cô nương hãy kể rõ tường tận cho.

Lúc này tuyết đã dần ngưng rơi, nhưng gió hãy còn rất mạnh.

Lý Thuần Như cởi áo ngoài khoác lên mình Đào Lâm.

Đào Lâm bèn kể lại hết những gì xảy ra trong chuyến đi đến tây Côn Lôn.

Nghe xong, Tu La Tôn Giả Quách Độc lại hỏi:

- Vậy là bọn họ đã đến đó rồi ư?

Đào Lâm thở dài:

- Hẳn là vậy, khi quay trở về Thương Gia Bình, tiểu nữ không còn biết gì nữa.

- Hai vị đã có ý rút lui ra khỏi võ lâm, điều ấy rất đáng khen, nhưng lão phu thì phải lấy bằng được hai thanh bảo kiếm kia để trùng chấn Ma Giáo, xin Đào cô nương hãy dẫn đường cho.

Đào Lâm nghe vậy thừ ra hồi lâu mới cười ảo não nói:

- Tiểu nữ giờ đây chân yếu tay mềm, làm sao dẫn đường được.

Tu La Tôn Giả Quách Độc vội nói:

- Không hề gì, nếu người nào mà dám động thủ với cô nương, lão phu nhất quyết không buông tha.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tuy lời lẽ rất khách sáo, nhưng Đào Lâm và Lý Thuần Như đều biết là trong hoàn cảnh này không bằng lòng cũng chẳng thể được.

Hai người đưa mắt nhìn nhau, phân vân do dự.

Tu La Tôn Giả Quách Độc lại nói:

- Nếu hai vị bằng lòng, khi nào lấy được bảo kiếm, lão phu nhất định sẽ hộ tống hai vị đến một nơi thật xa ẩn cư, như vậy được chẳng?

Lý Thuần Như nghe vậy, nghĩ mình với Đào Lâm, tuy rằng không muốn dính vào chuyện thị phi, nhưng cũng khó tránh khỏi bị kẻ khác gây sự, nếu có Tu La Tôn Giả Quách Độc đi cùng bảo vệ thì dầu sao cũng bảo đảm an toàn hơn.

Nghĩ đoạn, chàng bèn nói:

- Vậy cũng được.

Tu La Tôn Giả Quách Độc hớn hử cười nói:

- Vậy thì chúng ta đi ngay!

Lý Thuần Như bồng Đào Lâm lên xe tuyết, Tu La Tôn Giả Quách Độc nhặt lấy ngọn roi da dưới đất rồi mới bước lên, “vút” một tiếng, vung roi đánh vào đàn chó sói, chúng liền cất tiếng sủa và kéo theo chiếc xe tuyết lao vút đi.

Đêm ngày thứ ba, họ đã đến trước cửa sơn động kia. Đào Lâm bảo Lý Thuần Như dời tảng đá to sang bên, nàng chỉ vào hang động nói:

- Từ đây đi vào, qua khỏi mê cung là đến nơi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc đốt đuốc lên, ba người sóng vai nhau đi vào hang động.

Đào Lâm đã từng đến một lần, quen thuộc đường lối nên chẳng bao lâu đã đi được hơn nửa đường.

Bỗng thấy phía trước ánh lửa bập bùng, một người lướt tới nói:

- Lão Dị đã đến rồi ư?

Thân pháp người đó nhanh khôn tả, vừa dứt tiếng đã đến nơi, chính là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô vừa trông rõ ba người, bắt giắc kinh ngạc hỏi:

- Dị phu nhân, vậy là sao?

Lý Thuần Như tái mặt:

- Dị phu nhân gì?

Trịnh Tâm Cô cười phá lên:

- Tiểu tử ngươi hẳn đã chán sống rồi, ta phải thay mặt lão Dị trừng trị ngươi một phen mới được.

Lão chưa biết Dị Cư Hồ đã chết, vừa dứt lời đã vung tay chop vào vai Lý Thuần Như. Lý Thuần Như thân nhiên đứng bất động, mắt thấy một trảo của Trịnh Tâm Cô đã sắp chop trúng, đột nhiên “xoẹt” một tiếng, Tu La Tôn Giả Quách Độc đứng cạnh đã vung chỉ điểm vào huyết Lao Cung nơi lòng bàn tay của Trịnh Tâm Cô.

Lúc này, Trịnh Tâm Cô ngũ chỉ vươn ra, chop tới rất hung mãnh và nhanh như tia chớp, ngón tay Tu La Tôn Giả Quách Độc đưa ra xem chừng như tự tìm lấy cái chết.

Nhưng Trịnh Tâm Cô đâu phải kẻ tầm thường, vừa thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc xuất thủ, không khỏi giật mình kinh hãi, biết ngay chiêu chỉ của đối phương hẳn có tuyệt kỹ lợi hại, nên vội rút tay về và lùi ra sau một bước, trầm giọng quát hỏi:

- Tôn giá là ai?

Tu La Tôn Giả Quách Độc buông tiếng cười khẩy:

- Tiểu Trịnh, bao năm không gặp, ngươi cũng đã tiến bộ nhiều rồi đó chứ.

Trịnh Tâm Cô nghe vậy càng thêm kinh hoàng, chú mắt nhìn Tu La Tôn Giả Quách Độc một hồi lâu, mới thất thanh nói:

- Quách lão ... đó ư?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười lạnh lùng:

- Khá khen cho ngươi cũng còn nhận ra được lão phu.

Khi xưa, lúc Trịnh Tâm Cô võ công hãy còn kém cỏi, nhờ vào sự xảo quyết đã có được chút địa vị trong võ lâm, đã từng gặp Tu La Tôn Giả Quách Độc mấy lần, nên nhận ra được.

Lúc này thấy mình đã đoán không lầm, lòng kinh hoàng đến tột độ, thừ ra một hồi mới buông tiếng cười khan nói:

- Quách lão đã đến thì sự việc càng dễ giải quyết hơn.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười khẩy:

- Tiểu Trịnh, ngươi khỏi phải nói những lời giả dối, các ngươi hãy ra tay trước đi.

Vừa nói lão vừa cất bước tiến tới. Trịnh Tâm Cô từng bước thoái lui, không dám quay lưng lại với Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Lát sau đã vào đến trong đại động, nhóm Kim Đỉnh Chân Nhân và Chuyển Luân Vương đều đã có mặt.

Tu La Tôn Giả Quách Độc đưa mắt nhìn Dị Ngọc Phụng hỏi:

- Người là Dị Ngọc Phụng phải không?

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng đáp:

- Phải!

Tu La Tôn Giả Quách Độc lộ vẻ kích động:

- Ngọc Phụng, người biết lão phu là ai không?

Dị Ngọc Phụng ơ hờ:

- Lão là ai thì việc gì đến bốn cô nương chứ?

Tu La Tôn Giả Quách Độc thở dài:

- Nha đầu, ta chính là thúc công (ông chú) của người, còn mẹ người là diệt nữ của ta.

Dị Ngọc Phụng ngó người, tựa hồ không tin lời nói của Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Tu La Tôn Giả Quách Độc nói tiếp:

- Khi xưa phụ thân người phản lại Ma Giáo, cả mẫu thân người cũng chết dưới tay y, chỉ có ta với một gia nô sống sót, giờ thì phụ thân người đã chết dưới tay tên gia nô đó rồi.

Dị Ngọc Phụng nhướn mày, không lộ vẻ vui mừng mà cũng chẳng có vẻ đau buồn, chỉ ơ hờ nói:

- Vậy ư?

Những người khác thì sửng sốt kêu lên:

- Ô! Dị Cư Hồ đã chết, vậy thì thiếu mất một con Thông Thiên Bửu Long, chúng ta làm sao vào được?

Tu La Tôn Giả Quách Độc giơ tay lên nói:

- Trong tay lão phu đây!

Kim Đỉnh Chân Nhân gất giọng nói:

- Tôn giá là ai mà cũng muốn chia phần?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười to:

- Khi nào phát hiện bảo kiếm, các người có bản lĩnh thì cứ lấy trước.

Mọi người lại sửng sốt, đồng thanh nói:

- Bảo kiếm ư?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười:

- Ngay cả trong kho báu có gì, các người còn chưa biết, vậy mà đã kéo đến đây tìm lấy, thật đáng nực cười.

Mọi người nghe vậy đều đỏ mặt, Tu La Tôn Giả Quách Độc lại nói tiếp:

- Còn chờ gì nữa? Mau mở cửa ra đi.

Bảy con Thông Thiên Bửu Long cắm vào ổ khóa, mở cánh cửa ngầm ra, mọi người vào đến trong sơn cốc, Trịnh Tâm Cô xoay mở tảng đá hình xoắn ốc, mọi người cùng đi vào, đến nơi có chỗ lõm hình khám thờ trên vách núi.

Kim Đỉnh Chân Nhân cười khẩy nói:

- Bây giờ thì đã phải cần đến bốn chân nhân rồi.

Mọi người đều lặng thinh đứng nhìn, xem Kim Đỉnh Chân Nhân sẽ dùng chiếc đỉnh vàng mở cửa động bằng cách nào.

Chỉ thấy Kim Đỉnh Chân Nhân đặt chiếc đỉnh vàng vào trong chỗ lõm rồi đẩy mạnh, lập tức vang lên một tiếng “kẹt”, mọi người chỉ cảm thấy mắt hoa lên, bên cạnh đã hiện ra một cửa động to lớn, đồng thời “ầm” một tiếng vang dội, chấn động đến mọi người, tưởng chừng thủng cả màng nhĩ.

Lý Thuần Như và Đào Lâm giật nảy mình, không rõ tiếng động từ đâu phát ra.

Đào Lâm võ công đã mất, tiếng vang đỉnh tai nhức óc đã khiến mặt nàng tái mét, toàn thân run rẩy đứng dựa vào người Lý Thuần Như.

Mọi người thấy đều đứng thừ ra tại chỗ, các cao thủ bậc nhất như Kim Đỉnh Chân Nhân, Chuyển Luân Vương và Trịnh Tâm Cô, nhất thời cũng phải khiếp đảm bởi tiếng vang kinh khủng kia, không ai dám bước vào động xem xét.

Chỉ có Tu La Tôn Giả Quách Độc bỗng cất tiếng huýt lạnh lạnh, với giọng khiêu khích nói:

- Các vị vì muốn có được bảo tàng về Thông Thiên Bửu Long, đã không quản gian lao vất vả hai lần đến đây. Vì sao bảo tàng đã sắp phát hiện mà lại không dám tiến tới?

Mọi người thấy đều đỏ mặt.

Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô cười khẩy nói:

- Quách lão có thể cho biết trong động có gì không?

Tu La Tôn Giả Quách Độc lạnh lùng nói:

- Người cứ vào thì biết ngay chứ gì?

Trịnh Tâm Cô vô cùng tức giận, nhưng lại không dám xúc phạm đến Tu La Tôn Giả Quách Độc, bèn ưỡn ngực nói:

- Được! Trịnh mỗ vào trước xem thử.

Đoạn lão liền lướt đến cửa động, cất bước tiến vào. Tiếng vang càng thêm kinh người, định thần nhìn kỹ, bất giác vui mừng khôn xiết.

Thì ra trong động là một đầm nước, từ dưới phun lên mấy mươi cột nước cao thấp khác nhau, bọt nước tung bay trắng xóa, và phát ra tiếng động kinh người là do những cột nước đó bắn ra. Những cột nước phun lên không ngừng, phủ trùm cả đầm nước, nên thoát nhìn như cả đầm nước liên tục dâng lên hạ xuống, hết sức ngoạn mục, quả là một kỳ quan hiếm có trên đời.

Điều khiến Trịnh Tâm Cô vui mừng hơn hết, là trên những cột nước ấy có một thanh trường kiếm xanh biếc đang lên xuống không ngừng theo cột nước.

Thật ra một thanh trường kiếm thì cũng chẳng thể khiến cho Trịnh Tâm Cô vui mừng đến vậy, mà vì thanh kiếm này được cột nước đẩy lên chứng tỏ là nó nhẹ vô cùng.

Một thanh kiếm quý báu thế kia, nếu lấy được trong tay thì há chẳng như hổ thêm cánh, đủ để xưng bá vô lâm?

Trịnh Tâm Cô chú mắt nhìn, thấy thanh kiếm này dài hơn bảo kiếm thường nửa thước, chuôi kiếm đã mất, chỉ còn lại thân kiếm, nhẹ nhàng lên xuống trên cột nước hết như rồng lượn, ánh kiếm lấp lánh, hết sức kỳ dị.

Trịnh Tâm Cô đang định tìm cách để lấy thanh kiếm, bỗng nghe “keng” một tiếng, rõ ràng là tiếng kim khí va chạm nhau.

Trịnh Tâm Cô sửng sốt, bởi trước mắt rõ ràng chỉ có một thanh kiếm, tiếng kim khí va chạm kia từ đâu mà có thể này?

Sau một thoáng sửng sốt, Trịnh Tâm Cô chưa kịp suy nghĩ phân tích thì đã nghe sau lưng Kim Đỉnh Chân Nhân lớn tiếng nói:

- Bốn chân nhân vào trước cho!

Chuyển Luân Vương tiếp lời:

- Sao vậy chứ?

Trịnh Tâm Cô ngoảnh lại nhìn, thấy hai người đang chen nhau nơi cửa động, tranh bước đi vào, không ai chịu nhường ai, thì ra họ cũng đã trông thấy thanh bảo kiếm trên cột nước.

Trịnh Tâm Cô thấy vậy liền sinh ác niệm, bỗng quay người tiến trở ra hai bước, cười hề hề nói:

- Hai vị hà tất tranh cãi làm gì?

Chưa dứt lời song chưởng chớp nhoáng đã phóng ra, tả chưởng nhắm vào Chuyển Luân Vương, hữu chưởng nhắm vào Kim Đỉnh Chân Nhân.

Chuyển Luân Vương và Kim Đỉnh Chân Nhân nằm mơ cũng không ngờ Hắc Thiên Ma lại ra tay tấn công trong lúc này.

Nhất là Chuyển Luân Vương vốn không phải là người trong giới võ lâm, tuy võ công khá cao, nhưng rất ít khi động thủ với người, nên ứng biến không được nhanh, trong khi sững sờ, “bình” một tiếng, tả chưởng Trịnh Tâm Cô đã trúng vào giữa ngực ông ta.

Kim Đỉnh Chân Nhân thì ứng biến nhanh hơn, vừa thấy Trịnh Tâm Cô vung chưởng công đến, lập tức lách người sang bên, đồng thời vung chưởng phản kích.

Ngờ đâu Trịnh Tâm Cô hết sức thâm hiểm, khi xuất chưởng tấn công thì đã liệu trước, nên một chưởng vừa đánh trúng ngực Chuyển Luân Vương, mặc dù chân lực trong người Chuyển Luân Vương lập tức phản chấn, song Trịnh Tâm Cô đã đổi chưởng thành trảo, đưa lên chộp vào vai phải của Chuyển Luân Vương. Ngay khi Kim Đỉnh Chân Nhân vung chưởng phản kích, Trịnh Tâm Cô đã kéo mạnh, Chuyển Luân Vương liền lão đảo chúi tới trước, vừa lúc đón lấy một chưởng của Kim Đỉnh Chân Nhân.

Tất cả đều xảy ra trong khoảng khắc, Chuyển Luân Vương công lực thâm hậu, trúng một chưởng nơi ngực cũng chẳng hề hấn gì, đến khi bị Trịnh Tâm Cô kéo chúi tới, một chưởng của Kim Đỉnh Chân Nhân bổ đến, Chuyển Luân Vương mới song chưởng cùng lúc vung ra, một chưởng nhắm vào Trịnh Tâm Cô, một chưởng đón đỡ thế chưởng của Kim Đỉnh Chân Nhân.

Nhưng Trịnh Tâm Cô vừa kéo Chuyển Luân Vương chúi tới, thì đã lùi nhanh ra sau, chưởng lực của Chuyển Luân Vương liền rơi vào khoảng không, liền sau đó là “bình” một tiếng, Chuyển Luân Vương với Kim Đỉnh Chân Nhân hai chưởng đã va chạm nhau.

Chuyển Luân Vương công lực thâm hậu và lại xuất chưởng trong lúc tức giận, đã dốc hết toàn lực, còn Kim Đỉnh Chân Nhân thì ứng biến trong vội vàng, chân lực chưa vận tụ đầy đủ, chỉ nghe y hét to một tiếng, liền tiếp bật lùi ba bước, va vào lòng Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Tu La Tôn Giả Quách Độc đưa tay đỡ lấy Kim Đỉnh Chân Nhân, cười ha hả nói:

- Chưa thấy lợi mà đã xung đột lẫn nhau, thú vị quá!

Kim Đỉnh Chân Nhân giận dữ quát:

- Phân thắng bại trước rồi hãy lấy bảo kiếm phải không?

Tu La Tôn Giả Quách Độc lạnh lùng:

- Tùy ba người quyết định, lão phu không có ý kiến.

Trịnh Tâm Cô nghe vậy mừng rỡ vội nói:

- Quách lão muốn nói là không lấy bảo kiếm chứ gì?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười sắc lạnh:

- Lão phu đã nói vậy bao giờ?

Chuyển Luân Vương điều hòa lại chân khí, xen lời:

- Vậy chứ tôn giả nói vậy là sao?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười:

- Trong các vị ai có bản lĩnh thì cứ việc lấy kiếm, lão phu quyết không chau mày.

Trịnh Tâm Cô mừng rỡ:

- Quách lão nói thật hay đùa vậy?

Tu La Tôn Giả Quách Độc quát:

- Người nói năng phải thận trọng một chút, Quách mỗ đã nói mà không giữ lời bao giờ hả?

Trịnh Tâm Cô cất tiếng huýt dài:

- Tốt lắm, kể như Trịnh Tâm Cô đã nói năng bừa bãi.

Dứt lời, lão đã lùi ra sau, đến bên bờ đầm, vừa định giở khinh công tung mình lên trên cột nước lấy kiếm, bỗng lại nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc quát:

- Tiểu Trịnh hãy khoan, lão phu có điều cần nói nữa.

Trịnh Tâm Cô bèn chững lại hỏi:

- Quách lão còn có điều gì dạy bảo nữa?

- Người đừng nghĩ là lão phu không giữ lời hứa, đó là lo cho tính mạng của người thôi.

Trịnh Tâm Cô nghe chẳng hiểu gì cả, đành cười nhạt, nói:

- Đa tạ Quách lão đã quan tâm cho.

Tu La Tôn Giả Quách Độc sầm mặt gần giọng:

- Người không tin lời lão phu hả? Lão phu hỏi người, trên cột nước có tất cả bao nhiêu thanh bảo kiếm, người có biết không?

Trịnh Tâm Cô nghe vậy liền nhớ lại tiếng kim khí va chạm vào nhau lúc nãy, bấy giờ đang khi nghi hoặc thì sau lưng vang lên tiếng cãi nhau giữa Chuyển Luân Vương và Kim Đỉnh Chân Nhân, nên đã quên mất, giờ nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc hỏi vậy, bất giác ngẩn người hỏi:

- Chẳng lẽ còn thanh thứ nhì nữa ư?

Tu La Tôn Giả Quách Độc ngửa mặt cười nói:

- Trong động này gồm có hai thanh bảo kiếm, xưa nay không một thanh kiếm nào khác sánh bằng, trong số đó có một thanh trong suốt đến độ hoàn toàn không nhìn thấy được, tên gọi là Vô Hình Kiếm. Còn một thanh màu xanh trong, nếu mặc áo xanh là không còn nhìn thấy thân kiếm nữa.

Mọi người thấy đều sững sờ, họ chưa từng nghe nói đến trên cõi đời này lại có hai thanh kiếm như vậy.

Trịnh Tâm Cô bỗng hỏi:

- Thanh Vô Hình Kiếm ở đâu?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười cười:

- Tất nhiên là cũng ở trên cột nước, có điều là không thể nhìn thấy được.

Trịnh Tâm Cô bất giác đứng thừ ra trên bờ đầm, không thốt được nên lời. Thật ra, y định với khinh công tuyệt đỉnh phóng lên trên cột nước để lấy bảo kiếm đã rất là mạo hiểm, bởi vì cột nước có sức phun rất mạnh, khi phóng lên không có điểm tựa và bọt nước tung tóe làm mờ tầm nhìn, không khéo lại chạm vào lưỡi kiếm thì nguy tai.

Giờ đây lại còn một thanh kiếm không nhìn thấy được cũng đang tung bay trên cột nước, chẳng rõ ở đâu, rủi mình vừa phóng lên, thanh Vô Hình Kiếm lại bay đến xuyên thủng ngực, há chẳng táng mạng còn gì?

Trịnh Tâm Cô nghĩ đoạn, biết Tu La Tôn Giả Quách Độc không phải dọa dẫm, mình chẳng dại gì ra tay trước, chỉ bằng dùng lời khích Chuyển Luân Vương ra tay trước, để lão ta thọ thương càng tốt, bèn cười ha hả nói:

- Chuyển Luân Vương tuổi cao đức trọng, tại hạ xin nhường cho Chuyển Luân Vương lấy trước.

Trịnh Tâm Cô vốn là người vô sỉ, thốt ra những lời ấy chẳng chút ngượng mồm.

Chuyển Luân Vương vốn cũng chẳng phải chính nhân quân tử, nếu chẳng vậy thì khi xưa đâu gạt Lý Thuần Như đến Già Đường Tự, để rồi phế bỏ võ công chàng.

Nhưng Chuyển Luân Vương không vô sỉ như Trịnh Tâm Cô, khi nghe Trịnh Tâm Cô nói vậy, lão hòa thượng bất giác ngẩn người, biết là đối phương đã nhận thấy nguy hiểm qua lời nói của Tu La Tôn Giả Quách Độc, nên mới nhường cho mình ra tay trước, nếu mình chấp nhận thì là bị Trịnh Tâm Cô lợi dụng, còn như không chấp nhận thì lại đánh mất cơ hội, bèn nói:

- Chẳng hay Kim Đỉnh Chân Nhân ý thế nào?

Kim Đỉnh Chân Nhân đang rất không đồng ý, bởi lão không hề tin lời Tu La Tôn Giả Quách Độc, nên vừa nghe Chuyển Luân Vương hỏi vậy, vừa định lên tiếng thì Thương Chấn và Thương Phát đứng sau lưng đã cùng tiến tới một bước, thấp giọng nói:

- Sư phụ, lão quỷ họ Quách này có địa vị rất cao trong võ lâm, không nói năng bừa bãi đâu, hãy để lão hòa thượng ra tay trước là hơn.

Kim Đỉnh Chân Nhân tuy là sư phụ của họ, nhưng vì lâu nay ở tận ngoài Miêu Cương, không biết gì về tình hình trong võ lâm Trung Nguyên, nên luôn nghe theo sự chỉ dẫn của họ.

Thế là, Kim Đỉnh Chân Nhân đổi giọng nói:

- Hắc Thiên Ma nói không sai, lão hòa thượng ra tay trước thì phải hơn.

Chuyển Luân Vương bị hai người dùng lời dồn ép, bất giác lòng hiếu thắng trỗi dậy, đồng thời vốn cũng chẳng mấy tin lời Tu La Tôn Giả Quách Độc, nên lão nói:

- Được, khi lão tăng lấy được bảo kiếm, các vị chờ sinh lòng cướp đoạt.

Chuyển Luân Vương nói vậy cũng bằng thừa, bởi những người hiện diện võ công tuy cao thấp khác nhau, song sự chênh lệch cũng rất giới hạn, nếu một khi lão lấy được bảo kiếm, như hổ thêm cánh, ai còn tranh cướp được kia chứ?

Mọi người thấy đều lặng thinh, Chuyển Luân Vương tiến tới một bước, hai tay vung mạnh, người đã vọt lên cao hơn hai trượng. Những cột nước cao lắm cũng chỉ hơn trượng, Chuyển Luân Vương vừa tung mình đã vượt qua khỏi mọi cột nước, rồi nghiêng người lướt ngang tới vài thước, bỗng lại chậm chậm hạ xuống.

Thân pháp quả là tuyệt diệu, mọi người không khỏi thán phục, bởi nếu không nhờ chân khí bản thân hết sức tinh thuần thì chẳng khi nào thực hiện được.

Khi Chuyển Luân Vương vừa hạ người xuống, vừa lúc thanh kiếm bị cột nước đẩy bay lên. Chuyển Luân Vương mừng rỡ, nhắm thật chuẩn xác, tay phải và hai ngón trỏ giữa chớp nhoáng vươn ra, kẹp vào sống kiếm, mắt thấy đã sắp lọt vào tay một cách dễ dàng.

Ngay khi Trịnh Tâm Cô cảm thấy vô cùng hối hận, Chuyển Luân Vương bỗng cảm thấy một luồng gió lạnh nhắm ngay khuỷu tay mình ập nhanh đến.

Lão hòa thượng tưởng đâu kẻ khác đã bất chấp đạo nghĩa, không giữ lời hứa, ra tay ám toán trong lúc gay cấn thế này, nên vội ngoảnh lại nhìn, song chẳng thấy gì cả.

Lúc này, lão hòa thượng người đang lơ lửng trên không, đầu thế mấy may phân tâm, lập tức ngoảnh đầu lại ngay, hai ngón tay đã chạm vào sống kiếm, nhưng trong khoảng khắc ấy, bỗng cảm thấy tay phải đau nhói, máu tươi tuôn trào, cánh tay phải từ nơi khuỷu tay đã đứt lìa. Chuyển Luân Vương kinh hoàng tột độ, chân khí tán mát, người liền rơi ngay xuống đầm.

Diễn biến quả là đột ngột, đến nỗi ngay chính bản thân Chuyển Luân Vương cũng chẳng hiểu việc gì đã xảy ra, theo bản năng tay trái quơ ngang, định chop lấp binh khí đã tiện đứt cánh tay phải của mình. Nào ngờ tay trái vừa quơ ra, bỗng lại cảm thấy một luồng gió lạnh lướt qua trước mặt, và rồi ngón út và áp út bên tay trái đau nhói, lại vô duyên có đứt lìa.

Chuyển Luân Vương kinh hoàng khôn xiết, người cũng rơi nhanh xuống hai thước, vừa lúc một cột nước phun lên trúng vào mặt, lão vốn đã đau đến tối tăm mặt mũi, nhờ cột nước phun trúng mới tỉnh táo trở lại.

May nhờ công lực lão rất thâm hậu, tuy thọ thương trầm trọng, song biết nếu bị rơi xuống đầm, nhất định khó bảo toàn được tính mạng, bèn vội vận đề chân khí, người lại cất lên cao ba thước, rồi nằm ngang người lướt tới, rơi xuống bên bờ đầm rồi ngất đi.

Ngay lập tức, hai tăng nhân Già Đường Tự lao nhanh đến, bế huyệt cầm máu cho Chuyển Luân Vương.

Trong cơn kinh hoàng, mọi người thấy cánh tay và hai ngón tay của Chuyển Luân Vương tung bay mấy lượt trên cột nước, sau đó im lìm rơi xuống đầm biến mất.

Kim Đỉnh Chân Nhân và Trịnh Tâm Cô thấy vậy đều mặt mày tái ngắt.

Trịnh Tâm Cô thẳng thốt nói:

- Quách lão, thanh Vô Hình Kiếm kia quả thật không thể nhìn thấy được thật sao?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười lạnh lùng:

- Nếu có thể nhìn thấy thì sao còn được gọi là Vô Hình Kiếm nữa?

Trịnh Tâm Cô quay lại nhìn lên cột nước, thấy thanh kiếm xanh vẫn không ngừng tung bay trên đó, y bất giác thừ ra.

Chỉ nghe Kim Đỉnh Chân Nhân nói:

- Vậy thì nếu lấy được thanh kiếm ấy thì có thể giết người trong vô hình rồi còn gì?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười ha hả:

- Tất nhiên rồi, nhưng chỉ có tôn giá không lấy được thôi.

Kim Đỉnh Chân Nhân buông tiếng hừ mũi, quay người nói:

- Hắc Thiên Ma, giờ đến lượt các hạ hay đến lượt bốn chân nhân đây?

Trịnh Tâm Cô đưa mắt nhìn Chuyển Luân Vương, nghĩ Chuyển Luân Vương nội công thâm hậu dường nào mà còn thọ thương trầm trọng thế kia, mình chẳng dại gì ra tay trước, chỉ bằng để cho Kim Đỉnh Chân Nhân thử một lần nữa xem sao?

Nên lão bèn nói:

- Chân nhân hãy ra tay trước đi.

Kim Đỉnh Chân Nhân buông tiếng cười dài:

- Được!

Đoạn bưng chiếc đỉnh vàng lên, đi đến bờ đầm, vận hết nhãn lực nhìn. Kim Đỉnh Chân Nhân ở trong hang sâu lâu năm, nhãn lực có thể nói là cái thế vô song, chỉ thấy bên cạnh thanh kiếm xanh dường như có một làn kiếm khí chuyển động rất nhanh trên cột nước.

Kim Đỉnh Chân Nhân thầm nghĩ thanh kiếm này trong suốt hẵn cũng rất mỏng, lão nhìn làn kiếm khí ấy thật lâu, không lên tiếng mà cũng chẳng ra tay, đứng yên như phỗng đá.

Trịnh Tâm Cô thấy vậy, nóng ruột nói:

- Còn nhìn gì nữa? Mau ra tay đi. Để khỏi cản trở mọi người.

Kim Đỉnh Chân Nhân lặng thinh hồi lâu, bỗng cất tiếng huýt dài, từ trong lòng lấy ra một sợi xích sắt, móc một đầu vào một chân đỉnh, đoạn nhấc lên cao hơn thước, “bình” một tiếng, lại thả rơi xuống đất. Sau đó,

Kim Đỉnh Chân Nhân lại chú mắt nhìn lên cột nước, mọi người thấy vậy thấy đều im lặng nín thở, theo dõi từng cử chỉ của Kim Đỉnh Chân Nhân.

Song tất cả mọi người, kể cả Tu La Tôn Giả Quách Độc, không một ai nhìn thấy được thanh Vô Hình Kiếm, bởi thanh kiếm này cũng giống như thanh kiếm xanh, không còn chuôi kiếm. Ngay như Kim Đỉnh Chân Nhân nhãn lực hơn người mà cũng chỉ có thể trông thấy được chút kiếm khí lơ mờ mà thôi.

Kim Đỉnh Chân Nhân đứng lặng hồi lâu, bỗng lại nghe thấy hai tiếng “leng keng” vang lên trên cột nước, vẻ mặt Kim Đỉnh Chân Nhân càng thêm căng thẳng, chỉ thấy bên cạnh thanh kiếm xanh có một bóng kiếm rất mờ nhạt, đang bị một cột nước đẩy lên. Kim Đỉnh Chân Nhân buông tiếng quát to, cánh tay vung nhanh, sợi xích sắt liền kéo theo chiếc đỉnh vàng bay vút lên, tạo thành một luồng sáng vàng phủ chụp lấy làn kiếm khí kia, và rồi trong đỉnh vang lên “leng keng” hai tiếng.

Kim Đỉnh Chân Nhân mừng rỡ reo lên:

- Ta đã chụp trúng rồi ...

Song chưa dứt lời lại nghe “choang” một tiếng, bên hông đỉnh bỗng xuất hiện một lỗ nhỏ, và rồi một chân đỉnh đứt lìa.

Kim Đỉnh Chân Nhân bàng hoàng, vừa rồi lão rõ ràng đã trông thấy thanh Vô Hình Kiếm đã bị chụp trong Thông Thiên Bửu Đỉnh, chẳng ngờ chiếc đỉnh đây và cứng rắn thế kia lại bị thanh kiếm xuyên thủng và còn tiện đứt một chân đỉnh nữa.

Kim Đỉnh Chân Nhân trong cơn kinh hoàng, vội vung tay, định kéo chiếc Thông Thiên Bửu Đỉnh về, bỗng cảm thấy tay nhẹ hẫng, sợi xích sắt cũng đã bị tiện đứt.

Kim Đỉnh Chân Nhân tái mặt kêu lên “ồ” một tiếng, đã thấy nước văng tung tóe, Thông Thiên Bửu Đỉnh đã rơi xuống đầm chìm mất.

Kim Đỉnh Chân Nhân quý chiếc đỉnh vàng ấy như tính mạng, giờ đây bảo kiếm chưa lấy được mà bửu đỉnh đã mất, Kim Đỉnh Chân Nhân giận như điên, sợi xích sắt trong tay vung loạn xạ, mọi người đều tránh ra xa.

Chỉ có Tu La Tôn Giả Quách Độc chẳng những không tránh ra mà còn thản nhiên tiến tới, vung tay chụp lấy sợi xích sắt.

Kim Đỉnh Chân Nhân tức giận, sầm mặt nói:

- Lão quỷ muốn gì hả?

Tu La Tôn Giả Quách Độc lạnh lùng nói:

- Tôn giá chỉ mất đi một chiếc đỉnh mà giữ được tính mạng, vậy cũng đủ mãn nguyện rồi!

Kim Đỉnh Chân Nhân điên tiết quát:

- Mắc xì!

Đoạn lão tung mình lao tới, nghiêng rằng một quyền tông thẳng vào ngực Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Tu La Tôn Giả Quách Độc chỉ lạnh lùng nhìn Kim Đỉnh Chân Nhân một quyền đâm tới, chờ cho quyền đối phương đến sát ngực mới đột nhiên vung chỉ, điểm thẳng vào nắm tay Kim Đỉnh Chân Nhân. Kim Đỉnh Chân Nhân kinh ngạc, song quyền thế vẫn tiếp tục phóng nhanh tới.

Chiêu thức của Tu La Tôn Giả Quách Độc tuy quái dị, song Kim Đỉnh Chân Nhân nghĩ thế quyền của mình uy mãnh dường nào, sợ gì không đâm gãy ngón tay của đối phương? Vì nghĩ như thế nên lão mới giữ nguyên thế công.

Mắt thấy quyền đã sắp trúng vào ngón tay Tu La Tôn Giả Quách Độc, Tu La Tôn Giả Quách Độc bỗng vung tay ra phía ngoài, một chỉ điểm vào huyệt Dương Khoát nơi cổ tay Kim Đỉnh Chân Nhân.

Kim Đỉnh Chân Nhân bị điểm trúng huyệt Dương Khoát, cánh tay liền lập tức mềm nhũn, nắm tay hãy còn cách ngực Tu La Tôn Giả Quách Độc chừng nửa tấc.

Kim Đỉnh Chân Nhân kinh hãi, vội tung mình thoát lui.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cũng không đuổi theo, cười khẩy nói:

- Tiểu Trịnh, đến lượt ngươi!

Trịnh Tâm Cô thấy Chuyển Luân Vương và Kim Đỉnh Chân Nhân một thọ trọng thương, một bị mất đỉnh mà chẳng được gì cả, lòng sớm đã hết sức phân vân.

Khi nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc nói vậy, bèn cười hề hề nói:

- Quách lão, Vô Hình Kiếm lợi hại thế này, Quách lão có cách lấy được ư?

- đương nhiên!

Trịnh Tâm Cô cười giả lả:

- Quách lão không cần người giúp sức sao?

- Không cần!

Trịnh Tâm Cô vốn lo sợ mình sẽ theo gương hai người trước, nên định khi Tu La Tôn Giả Quách Độc ra tay lấy kiếm, mình theo sau hưởng chút lợi ích, cho dù chỉ được một thanh kiếm xanh thì cũng không uổng phí chuyến đi này. Nào ngờ Tu La Tôn Giả Quách Độc lại dứt khoát từ khước, Trịnh Tâm Cô chẳng biết sao hơn, đành cười khan nói:

- Vậy thì Trịnh mỗ đành cố gắng hết sức mình thôi.

Đoạn lão liền cất bước đi đến bờ đầm, đứng lại một lúc, đột nhiên tay phải vung lên, ngón giữa búng ra, một ngọn ám khí bay vút đi về phía thanh kiếm xanh.

Thủ pháp phóng ám khí của Trịnh Tâm Cô vô cùng chuẩn xác, chỉ nghe “keng” một tiếng, ám khí đã trúng ngay thân kiếm, thanh kiếm xanh liền nghiêng đi và chênh chếch bay ra xa mấy thước, song lại bị một cột nước phún lên cản lại.

Trịnh Tâm Cô không sồn lòng, ngón giữa búng ra liên hồi, ba ngọn ám khí lại bay vút đi, thấy đều trúng vào thân kiếm, thanh kiếm xanh liền bay ra phía ngoài hơn một trượng, qua khỏi cột nước.

Trịnh Tâm Cô mừng rỡ, liền tung mình vòng theo bên phải đầm nước lao nhanh tới, ngờ đâu y vừa đến, thanh kiếm xanh đang rơi xuống, bỗng thấy một bóng người từ phía đối diện lao đến với tốc độ nhanh hơn, loáng cái đã đến cạnh thanh kiếm xanh.

Khi Trịnh Tâm Cô vung tay thì thanh kiếm xanh đã bị đối phương kẹp lấy mất.

Trịnh Tâm Cô tức giận quát:

- Ai đó?

Chỉ nghe người đó lạnh lùng nói:

- Lão phu đây.

Trịnh Tâm Cô định thần nhìn, thì ra chính là Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Trịnh Tâm Cô tưởng đâu kẻ đoạt kiếm là người khác, ai ngờ lại là Tu La Tôn Giả Quách Độc, bất giác cả kinh, tái mặt nói:

- Quách lão, thật không ngờ lão nhân gia nói mà không giữ lời.

Tu La Tôn Giả Quách Độc hai tay kẹp vào sống thanh kiếm xanh, lạnh lùng nói:

- Ai nói không giữ lời?

Trịnh Tâm Cô hậm hực:

- Khi nãy lão nhân gia đã có nói, nếu như Trịnh mỗ lấy được kiếm, lão nhân gia không bao giờ cướp đoạt, bây giờ sao lại ra tay thế này?

Y những tưởng Tu La Tôn Giả Quách Độc nhất định sẽ đuối lý cứng họng, ngờ đâu Tu La Tôn Giả Quách Độc lại cười phá lên nói:

- Vừa rồi nếu không nhờ lão phu nhanh tay một chút thì thanh kiếm này đã vĩnh viễn biến mất trên cõi đời rồi.

Trịnh Tâm Cô ngơ người hỏi:

- Sao vậy?

- Vừa rồi thanh kiếm đã chênh chếch rơi xuống đầm nước, nếu mà rơi xuống thì còn ai lấy được nữa?

Khi này Trịnh Tâm Cô vừa thấy thanh kiếm rơi xuống đã vội vàng lao tới, không hề chú ý đến tình trạng rơi của thanh kiếm, nên cũng chẳng biết trả lời sao. Thế nhưng y đã cất công phóng ám khí đánh cho thanh kiếm bay ra khỏi cột nước, giờ lại bị Tu La Tôn Giả Quách Độc đoạt lấy, dĩ nhiên y đâu chịu bỏ qua một cách dễ dàng vậy được.

Trịnh Tâm Cô ngẫm nghĩ một hồi, lại nói:

- Quách lão, vậy Trịnh mỗ không thể hưởng phần về thanh kiếm này hay sao?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười:

- Đương nhiên là có thể.

Đoạn lão liền lùi ra sau, cách đầm nước hơn trượng, nói tiếp:

- Lão phu ném thanh kiếm này lên, nếu người bắt lấy được thì thanh kiếm này sẽ thuộc về người.

Trịnh Tâm Cô cười khẩy:

- Quách lão vận nội lực vào kiếm, Trịnh mỗ làm sao bắt lấy được?

Y vừa dứt lời, Tu La Tôn Giả Quách Độc bỗng hét lên một tiếng quái dị, lao bổ vào Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô vốn đã hết sức e sợ Tu La Tôn Giả Quách Độc, huống chi lúc này trong tay Tu La Tôn Giả Quách Độc lại có một thanh kiếm sắc bén, nên vừa thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc lao đến, liền cả kinh thất sắc, vội tạt người sang bên tránh né.

Trịnh Tâm Cô tuy thân pháp nhanh khôn tả, song Tu La Tôn Giả Quách Độc đã vươn tay, thanh kiếm xanh đã cản ngay trước mặt Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô hồn phi phách tán, kiếm khí lạnh ngắt khiến y rùng mình sở gáy, vội chừng người, lưỡi kiếm chỉ còn cách bên lưng y không đầy nửa tấc.

Trịnh Tâm Cô toàn thân toát mồ hôi lạnh, bắt giắc thừ ra, ngay khi ấy, Tu La Tôn Giả Quách Độc đã vung tay, “bốp” một tiếng, xáng cho y một cái tát tai, đoạn lập tức lui ra, gằn giọng nói:

- Quách gia gia ngươi lại dè hèn như vậy sao hả?

Trịnh Tâm Cô lãnh một cái tát tai, thừ ra hồi lâu, vẫn chưa tin mình hãy còn sống, đến khi nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc nói vậy, mới hiểu ra là Tu La Tôn Giả Quách Độc đã tức giận mình nói năng bừa bãi, chỉ cảnh cáo với một cái tát tai chứ không phải muốn lấy mạng mình.

Trịnh Tâm Cô bèn cười giả lả nói:

- Vậy chứ Quách lão định thế nào?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười khẩy:

- Lão phu ném thanh kiếm này lên, người có bản lĩnh thì bắt lấy, nếu không bắt được thì chỉ trách mình bắt tài thôi.

Trịnh Tâm Cô thầm nghĩ, chỉ cần mình bắt được thanh kiếm, cho dù có đột biến cũng chẳng sợ gì Tu La Tôn Giả Quách Độc võ công cao thâm, bèn gật đầu nói:

- Được!

Tu La Tôn Giả Quách Độc vung tay, vừa định ném thanh kiếm lên, bỗng nghe Dị Ngọc Phụng lớn tiếng nói:

- Quách lão tiên sinh, hãy khoan!

Tu La Tôn Giả Quách Độc ngoảnh lại cười nói:

- Ngọc Phụng, ta là thúc công của ngươi, sao ngươi lại gọi ta là lão tiên sinh?

Dị Ngọc Phụng thoáng ngập ngừng, đoạn nói:

- Quách lão tiên sinh hãy nghe tiểu nữ nói xong sẽ rõ ngay.

- Ngươi nói đi.

- Vừa rồi Hắc Thiên Ma dùng ám khí ném kiếm rơi xuống đầm nước, nếu không nhờ lão tiên sinh ra tay thì kiếm đã mất, nên khi lão tiên sinh ném kiếm lên, mọi người đều có quyền đoạt lấy, lão tiên sinh có đồng ý không?

Tu La Tôn Giả Quách Độc chưa trả lời, Trịnh Tâm Cô đã gần giọng nói:

- Ai muốn tranh giành với Trịnh mỗ?

Dị Ngọc Phụng tiến tới một bước:

-Ngọc Phụng đây!

Mọi người đều sửng sốt, bởi Trịnh Tâm Cô tuy vừa rồi đã bị Tu La Tôn Giả Quách Độc tát tai, nhưng võ công của lão cao thâm không ai bì kịp, mà Dị Ngọc Phụng so lại càng kém xa, vậy mà nàng lại dám công khai tranh kiếm với y, thật là điều không thể tưởng tượng được.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cũng kinh ngạc nói:

- Ngọc Phụng, thúc công không bênh vực ngươi được đâu, ngươi đã nghĩ kỹ chưa?

Dị Ngọc Phụng cười:

- Chính vì đã nghĩ kỹ nên tiểu nữ mới gọi là lão tiên sinh, nếu cần lão tiên sinh bênh vực thì sao lại gọi là đoạt kiếm chứ?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười ha hả:

- Khá lắm, ngươi giống hệt mẹ ngươi, được!

Dị Ngọc Phụng lại tiến thêm bước nữa, đứng đối diện với Trịnh Tâm Cô, hai người cách Tu La Tôn Giả Quách Độc chừng một trượng.

Đào Hành Khản đứng bên lo lắng hỏi:

- Ngọc Phụng ... muội có chắc chắn không vậy?

Dị Ngọc Phụng nhếch môi cười:

- Huynh hãy yên tâm.

Tu La Tôn Giả Quách Độc mỉm cười nói:

- Còn ai muốn giành kiếm nữa không?

Kim Đỉnh Chân Nhân sải bước tiến ra nói:

- Còn bốn chân nhân.

Tu La Tôn Giả Quách Độc chậm chậm quét mắt nhìn ba người và nói:

- Lão phu đếm đến số ba, kiếm sẽ được ném lên.

Kim Đỉnh Chân Nhân với Trịnh Tâm Cô lộ vẻ hết sức căng thẳng, trái lại Dị Ngọc Phụng hai tay chấp sau lưng, ra chiều rất ung dung.

Chỉ nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc chậm rãi đếm:

- Một ... hai ... ba ...

Tiếng ba vừa thốt ra khỏi miệng, tay đã vung lên, thanh kiếm xanh bay cao hơn hai trượng, lại bắt đầu rơi xuống.

Khi thanh kiếm vừa bay lên, Kim Đỉnh Chân Nhân và Trịnh Tâm Cô đều chăm chăm nhìn theo, khi thanh kiếm vừa rơi xuống, hai người cùng buông tiếng quát to, tung mình lao tới.

Thân pháp hai người đều nhanh khôn tả, Trịnh Tâm Cô vung tay, ba ngọn Tảo Hạch Đỉnh xé gió bay về phía Kim Đỉnh Chân Nhân.

Cơ hồ trong cùng một lúc, Kim Đỉnh Chân Nhân cũng vung quyền tấn công Trịnh Tâm Cô.

Chân Nhân, và “bình” một tiếng, Trịnh Tâm Cô cũng bị trúng một quyền vào ngực. Trịnh Tâm Cô hự lên một tiếng, cổ giữ vững hạ bàn, trở tay một chưởng vung ra, đẩy lùi Kim Đỉnh Chân Nhân nửa bước.

Hai người xuất thủ tuy rất nhanh, song thanh kiếm xanh rơi cũng chẳng chậm, Trịnh Tâm Cô vừa đẩy lùi Kim Đỉnh Chân Nhân, thanh kiếm chỉ còn cách đầu y chưa đầy ba trượng.

Trịnh Tâm Cô ngẩng lên nhìn, chỉ thấy ánh xanh chói lọi, y bị trúng một quyền nơi ngực, đã thọ nội thương không nhẹ, nhưng thấy bảo kiếm sắp đến, lòng vui mừng khôn xiết, tay phải đưa lên toan kẹp lấy bảo kiếm.

Nhưng ngay khi ấy, Kim Đỉnh Chân Nhân bỗng cất tiếng huýt dài, vung chưởng đánh vào thanh bảo kiếm.

Thanh bảo kiếm liền bị chưởng phong đánh bật sang bên, Trịnh Tâm Cô giật mình kinh hãi, vội rút tay về, song đã muộn, chỉ thấy ánh xanh lướt qua, chợt lạnh buốt, tay phải chỉ trừ ngón cái, bốn ngón kia thấy đều bị tiện lìa.

13. Tranh Kiếm Báo Quân Hùng Tương Tranh

Kim Đỉnh Chân Nhân mừng rỡ, vội vàng phóng tới một bước, chuẩn bị thừa cơ đoạt kiếm, song Trịnh Tâm Cô trong cơn đau kịch liệt, ngón cái điểm ra, “choang” một tiếng, trúng ngay vào thân kiếm, thanh kiếm xanh nhẹ như vô vật, lập tức bay đi.

Khi Kim Đỉnh Chân Nhân và Trịnh Tâm Cô động thủ, Dị Ngọc Phụng chỉ đứng ngoài theo dõi. Nàng vốn thông minh tuyệt đỉnh, sở dĩ lên tiếng đòi tranh đoạt bảo kiếm chẳng qua chỉ để khích Kim Đỉnh Chân Nhân tham gia hầu thừa cơ giành lấy.

Quả nhiên, đúng như nàng đã định liệu, thanh bảo kiếm vừa bay đi, Trịnh Tâm Cô và Kim Đỉnh Chân Nhân liền thọ thương lao theo, “bình bình bình” giữa chừng lại đấu thêm ba chưởng. Thế là hai người đã lưỡng bại câu thương, và Dị Ngọc Phụng đã vượt qua trước họ.

Song người tính không bằng trời tính, Dị Ngọc Phụng chẳng ngờ thanh bảo kiếm lại bay thẳng về phía Đào Lâm. Lý Thuần Như đứng bên thấy vậy cả kinh, vội đưa tay kẹp vào sống kiếm.

Hành động này của Lý Thuần Như hết sức nguy hiểm, bởi thanh kiếm bay đến rất nhanh, nếu không trúng ắt bỏ mạng ngay.

Song Lý Thuần Như vì cứu Đào Lâm, đâu còn màng đến sự an nguy của bản thân, đã liều mạng ra tay, may thay chàng kẹp trúng vào sống kiếm. Lúc ấy chàng mới sững sờ, tay trái nắm lấy đuôi kiếm, chỗ nối liền với chuôi, chàng thật không ngờ trời xui đất khiến thanh bảo kiếm quý hiếm này lại rơi vào tay mình.

Lý Thuần Như vừa nắm lấy kiếm, Dị Ngọc Phụng cũng đã đến nơi, nàng vừa thấy kiếm lọt vào tay Lý Thuần Như, bèn tức giận quát:

- Trao kiếm đây mau!

Lý Thuần Như vốn đã quyết định lui ra khỏi giang hồ, một thân võ công còn chẳng tiếc, huống hồ thanh bảo kiếm này?

Song chàng vừa định trao kiếm cho Dị Ngọc Phụng, Đào Lâm bỗng thấp giọng nói:

- Như huynh, không được.

Lý Thuần Như ngạc nhiên:

- Lâm muội, chúng ta cần kiếm để làm gì?

Đào Lâm rơm rớm nước mắt:

- Như huynh, mối huyết thù của gia phụ mẫu có trả được hay không là hoàn toàn nhờ ở vào thanh kiếm này đây.

Dị Ngọc Phụng sầm mặt, tức giận nói:

- Bỏn cô nương đã liều mạng đoạt kiếm, người lại ngồi không hưởng lấy ư?

Đoạn nàng lùi ra sau một bước, vung roi với chiêu Ngũ Nguyệt Thùy Liễu quét vào Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như vốn không muốn động thủ với người, nhưng lúc này không hoàn thủ cũng chẳng thể được, đành nhẹ đưa thanh kiếm xanh lên, chỉ nghe “xoạt” một tiếng, ngọn roi bạc trong tay Dị Ngọc Phụng liền tức thì đứt làm đôi.

Dị Ngọc Phụng giật mình kinh hãi, lui ra lớn tiếng nói:

- Thúc công, kiếm của Phụng nhi ...

Tu La Tôn Giả Quách Độc chau mày:

- Lý công tử còn cần đến kiếm để làm gì? Nếu công tử mà có thanh kiếm này thì còn yên ổn ẩn cư được sao?

Lý Thuần Như vội nói:

- Tiền bối nói không sai, nhưng Đào cô nương cần đến thanh kiếm này để báo thù cho song thân, khi nào xong việc ắt sẽ tặng cho Dị cô nương ngay.

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Nói dễ nghe quá, nếu đến lúc ấy người không trả thì sao?

Lý Thuần Như chưa kịp trả lời thì trận kịch chiến giữa Kim Đỉnh Chân Nhân và Trịnh Tâm Cô đã có một người gục ngã.

Thì ra ba ngọn Tảo Hạch Đỉnh của Trịnh Tâm Cô có tầm kích độc, Kim Đỉnh Chân Nhân sau khi trúng phải không được nghỉ ngơi, độc tính đã phát tán, lại bị Trịnh Tâm Cô đánh trúng một chưởng nơi ngực, văng bay ra xa hơn trượng.

Thương Chấn và Thương Phát vội đến đỡ sư phụ dậy. Kim Đỉnh Chân Nhân ngoảnh lại nhìn, thấy nhóm Chuyển Luân Vương ba người đã lui ra khỏi động, tuy lão không cam tâm, nhưng cũng chẳng cách nào hơn, bèn nói:

- Hai người hãy đưa ta ra ngoài mau!

Hai anh em họ Thương vội dìu Kim Đỉnh Chân Nhân ra khỏi sơn động.

Trịnh Tâm Cô thọ thương cả nội lẫn ngoại đều không nhẹ, máu và mồ hôi dính đầy mặt, ướt đầm quần áo và thở hào hển, đáng vẻ vô cùng thảm não. Thế nhưng y vẫn không ngã xuống, lúc này thấy Dị Ngọc Phụng đòi Lý Thuần Như lấy bảo kiếm, và Lý Thuần Như tựa hồ cũng có ý định trao cho Dị Ngọc Phụng, không khỏi sợ Lý Thuần Như trao cho Dị Ngọc Phụng thật thì mình kể như hoài công, nên lão lạnh lùng nói:

- Dị cô nương, bảo kiếm lão phu cũng có phần, tại sao nhất định phải trao cho cô nương chứ?

Dị Ngọc Phụng nhướng mày:

- Được thôi, lão hãy ra tay tranh đoạt đi.

Trịnh Tâm Cô cười ha hả:

- Dị cô nương tưởng lão phu đã thật sự bất lực rồi sao?

Vừa nói lão vừa vận chuyển chân khí, tóc thầy đều dựng đứng, đủ thấy công lực của lão quả là cao thâm khôn lường.

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng nói:

- Ai nói lão đã bắt lực? Lão cứ ra tay tranh đoạt đi.

Trịnh Tâm Cô tay phải chống nạnh, quay người đứng đối mặt với Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như tiến tới một bước, giơ kiếm lên định đâm tới, nhưng bỗng nghe Đào Lâm nói:

- Khoan, Như huynh, hãy để muội chính tay báo thù cho song thân.

Lý Thuần Như giật nảy mình:

- Lâm muội nói sao?

Đào Lâm lộ vẻ kiên quyết:

- Muội muốn chính tay mình báo thù cho song thân.

- Lâm muội ... Lâm muội ... đã mất hết võ công rồi, làm sao động thủ được?

Đào Hành Khản đứng bên cũng vội nói:

- Lâm muội, để ngu huynh ra tay thì cũng vậy mà.

Đào Lâm lạnh lùng đưa mắt nhìn Đào Hành Khản:

- Ca ca không cần ra tay đâu.

Đào Hành Khản ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Đào Lâm gượng cười:

- Ca ca đã có danh phận sư đồ với lão ta, sao có thể ra tay được?

Đào Hành Khản đỏ bừng mặt:

- Chả lẽ muội không biết ngu ca đã bị lão ép buộc hay sao? Ngu ca ... đâu phải cam tâm tình nguyện bái lão ta làm sư phụ?

Đào Lâm thở dài:

- Ca ca, tiểu muội vì lo cho ca ca đó thôi. Lão ta tuy thọ thương nhưng võ công vẫn còn, ca ca chưa chắc đã thắng được lão ta.

Đào Hành Khản vội nói:

- Muội muội đừng nói vớ vẩn nữa, nếu ngay cả ngu ca cũng không phải đối thủ của lão thì muội muội càng không cần phải nói nữa.

Dị Ngọc Phụng nghe hai người tranh cãi không thôi, cũng đủ hết sức bực mình.

Vốn ra, nàng vô cùng căm hận Đào Lâm, rất mong Đào Lâm chết dưới tay Trịnh Tâm Cô, nhưng lại sợ Đào Lâm bại vong, thanh bảo kiếm sẽ lọt vào tay Trịnh Tâm Cô, nên bèn lên tiếng khuyên giải:

- Đào cô nương cũng đừng nên cố chấp là hơn.

Đào Lâm nước mắt chảy dài, song vẻ mặt vẫn vô cùng kiên quyết nói:

- Các vị đừng khuyên ngăn nữa, Đào Lâm này nếu không chính tay báo thù cho song thân, kiếp này khó thể yên lòng được.

Lý Thuần Như cuống lên nói:

- Nhưng nếu Lâm muội ...

Đào Lâm cười nảo nề ngắt lời:

- Như huynh đừng nói nữa, muội đã quyết tâm rồi.

Lý Thuần Như thở dài:

- Lâm muội phải nghe ngu huynh nói thêm một câu này nữa đã.

Đào Lâm đăm mắt nhìn Lý Thuần Như:

- Như huynh nói đi.

Lý Thuần Như bùi ngùi:

- Lâm muội, hai ta đã phải trải qua biết bao gian khổ mới được ở bên nhau, nếu Lâm muội có gì bất trắc, ngu huynh nhất định sẽ theo Lâm muội về nơi chín suối.

Đào Lâm thờ ra hồi lâu, mới thở dài nói:

- Người đời thường bảo là kẻ yêu nhau không thể sống mãi bên nhau. Như huynh, tấm chân tình của hai ta sáng tỏ như vàng nhật nguyệt, nhưng nếu trời cao có nhất định không để cho hai ta được cận kề bên nhau thì thà cùng chết đi còn hơn, ở chốn suối vàng có lẽ sẽ không bao giờ xa cách nhau nữa. Có lẽ sẽ không còn vướng bận ân oán và lo sợ sinh ly tử biệt nữa. Có phải vậy không?

Lý Thuần Như nghe xong những lời nảo nùng chua xót của Đào Lâm, lòng xúc động bồi hồi, lẳng lặng trao kiếm cho Đào Lâm.

Đào Lâm đón lấy nói:

- Hắc Thiên Ma, hãy xuất thủ đi.

Đào Lâm lúc này đã mất hết võ công, trở thành một người bình thường. Hơn nữa, nàng mới vừa bị phế bỏ công lực, chẳng khác nào người bệnh nặng mới khỏi, cơ thể còn suy nhược, phải đứng dựa vào người Lý Thuần Như, yếu đuối hơn cả một thiếu nữ bình thường, vừa tiến tới một bước, người đã chao đảo mấy lượt.

Lý Thuần Như vội tiến tới định đỡ lấy nàng, song Đào Lâm đã khoát tay nói:

- Như huynh hãy lui ra đi, để một mình tiểu muội được rồi.

Trịnh Tâm Cô thương thể cũng rất trầm trọng, nhưng dẫu sau mấy mươi năm công lực cũng chẳng phải tầm thường, trong khi Đào Lâm và Lý Thuần Như đối thoại với nhau, y đã thừa cơ vận công mấy lượt, công lực đã hồi phục khá nhiều.

Thế nhưng, hai người đứng cách nhau hơn trượng, Trịnh Tâm Cô cũng chẳng dám mạo hiểm ra tay tấn công, một là e ngại thanh bảo kiếm sắc bén trong tay Đào Lâm, hai là sợ Đào Lâm giả vờ tỏ ra yếu đuối, đánh lừa y để thừa cơ thủ thắng, bằng không lẽ nào lại tự tìm lấy cái chết?

Hai người đứng bất động hồi lâu, Đào Lâm nghiêng răng nói:

- Hắc Thiên Ma, người đã với thủ đoạn tàn bạo sát hại song thân ta nơi sa mạc, chính ta đã chứng kiến tận mắt, tại sao bây giờ lại không động thủ?

Trịnh Tâm Cô cười khẩy:

- Hừ, bây giờ là người báo thù cho song thân, tại sao người không xuất thủ đi?

Đào Lâm chệnh choạng tiến tới một bước, nói:

- Được, ta ra tay trước đây.

Đoạn thanh kiếm xanh trong tay nhẹ nhàng đâm tới, tuy nàng võ công đã mất, nhưng chiêu thức vẫn chưa quên, phụ thân nàng vốn là danh gia kiếm thuật, Bát Tiên Kiếm Pháp cũng khá lành danh trong võ lâm, chiêu nàng hiện đang thi triển chính là Tương Tử Thôi Tiêu (Hàn Tương Tử thối sáo) trong Bát Tiên Kiếm pháp.

Đào Lâm lúc này thi triển thật ra chẳng có chút sức lực, song thanh kiếm xanh là một thần vật phi phàm, khi vung động liền tỏa sáng chớp ngời.

Đào Lâm một chiêu Tương Tử Thôi Tiêu đâm tới. Trịnh Tâm Cô ung dung nghiêng người tránh khỏi, Đào Lâm mặt trắng bệch, gắng sức xoay cổ tay, đổi sang chiêu Quả Lão Kỳ Lư bổ chéo xuống vai Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô tung mình lùi ra sau mấy bước, lại tránh khỏi chiêu ấy. Mặc dù Đào Lâm lúc này xuất chiêu rất yếu ớt, song Trịnh Tâm Cô vẫn e sợ, chỉ thận trọng tránh né chứ không dám hoàn thủ.

Đào Lâm liên tiếp tung ra hai chiêu, đã thở hào hển, quát to:

- Tại sao ngươi không hoàn thủ?

Trịnh Tâm Cô lúc này đã nhận thấy Đào Lâm quả thật chẳng còn chút nội lực nào, chứ không phải là giả vờ, liền lập tức mạnh dạn hơn, không trả lời Đào Lâm mà lại đưa mắt nhìn về phía Dị Ngọc Phụng và Tu La Tôn Giả Quách Độc, thấy hai người đang đứng sóng vai thì thầm to nhỏ với nhau, chẳng rõ là họ nói chuyện gì.

Trịnh Tâm Cô thấy đây là cơ hội hiếm có, nếu mình đoạt được thanh bảo kiếm này trong tay thì còn sợ gì Tu La Tôn Giả Quách Độc nữa. Lão bèn trầm giọng nói:

- Ngươi cứ việc xuất chiêu đi, bần tâm đến ta làm gì?

Đào Lâm cắn chặt răng, lại lão đảo tiến tới một bước, với chiêu Quốc Cự Phùng Hốt đâm thẳng vào ngực Trịnh Tâm Cô. Kiếm ảnh chớp chờn, bởi dùng sức quá mạnh nên cả người lẫn kiếm lao thẳng vào Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô cười to, tay trái ngón giữa búng ra, “soạt” một tiếng, nhắm vào sống kiếm đâm tới. Chiêu chỉ này của Trịnh Tâm Cô rất táo bạo nhưng cũng rất lợi hại, cho dù Đào Lâm chưa mất võ công thì chắc chắn cũng bị đâm trúng.

Song Đào Lâm bởi quá yếu ớt, chiêu kiếm đã dốc hết sức đâm ra, chẳng những người không đứng vững mà tay cũng run rẩy, chiêu kiếm chỉ phóng ra đến giữa chừng thì thân kiếm đã rũ xuống.

Và bỗng chốc đã trở thành một chiêu kiếm hết sức quái dị, chẳng những khiến Trịnh Tâm Cô đâm vào khoảng không, mà còn tiện lia ngón tay giữa của lão ta.

Trịnh Tâm Cô chợt cảm thấy ngón giữa lạnh buốt rồi thì đau nhức khôn tả, bất giác giật mình kinh hãi, vội lùi nhanh ra mới hay ngón tay giữa đã bị đứt lìa.

Khi nãy tranh kiếm với Kim Đỉnh Chân Nhân, Trịnh Tâm Cô đã bị tiện đứt bốn ngón tay phải, giờ đây tay trái lại bị mất một ngón, mười ngón chỉ còn lại năm, lòng đã đau đớn lại càng tức giận khôn cùng, tả chưởng dồn hết toàn lực phóng ra.

Đào Lâm vốn đang lao tới, liền bị một chưởng của Trịnh Tâm Cô trúng vào ngực, há miệng phún ra một ngụm máu tươi và bật ngã ngã ra đất.

Trịnh Tâm Cô vừa thấy Đào Lâm ngã ra, cũng chẳng màng đến tay trái máu me đầm đìa, lại sấn tới vung chưởng giáng thẳng xuống.

Đào Lâm vừa ngã xuống đất, liền gắng sức rướn người lên vung kiếm, Trịnh Tâm Cô vừa thấy ánh kiếm lóe lên, liền dịch chưởng đánh xuống bụng Đào Lâm.

Nào ngờ Đào Lâm mới vung kiếm lên thì lại đuối sức, thanh kiếm xanh lại nghiêng hạ xuống, sự biến hóa này lại hoàn toàn khác với chiêu thức võ học.

Trịnh Tâm Cô giật mình kinh hãi, song vì y đã lập tâm hạ sát Đào Lâm bằng chưởng này, nên đã dốc hết toàn lực, muốn rút tay về cũng chẳng thể được, chỉ nghe y thét lên đau đớn, người giật bắn lên, cánh tay trái đã bị tiện đứt đến cườm tay.

Trịnh Tâm Cô đối phó với một thiếu nữ yếu đuối mà lại thọ thương hai lần liên tiếp, đã giận đến điên cuồng, buồng tiếng gầm vang, cả đầu tóc rối thầy đều dựng đứng.

Trịnh Tâm Cô tuy tay trái bị tiện đứt, song chưởng lực vẫn còn khá mạnh, trúng vào giữa ngực và bụng Đào Lâm, khiến nàng lại phún ra một ngụm máu tươi, hơi thở nặng nề, sắc mặt trắng bệch như người chết.

Trịnh Tâm Cô dùng miệng cắn bằng bó chỗ tay đứt lại, luôn miệng gầm vang, giơ chân vừa định đá vào chân Đào Lâm, bỗng nghe tiếng Tu La Tôn Giả Quách Độc quát:

- Khoan đã.

Trịnh Tâm Cô ngẩn người. Tu La Tôn Giả Quách Độc đã lướt đến nói:

- Đào cô nương e đã không còn có thể báo thù được nữa, hãy để cho lệnh huynh ra sức là hơn.

Đào Lâm biết Tu La Tôn Giả Quách Độc nói không sai, nhưng nàng lại không muốn từ bỏ cơ hội báo thù cho song thân, sau một thoáng ngẩn người, nàng nói:

- Không!

Tu La Tôn Giả Quách Độc lắc đầu:

- Lão phu hết sức bội phục con người của Đào cô nương, nhưng cô nương hiện như thế này thì làm sao báo thù được?

Đào Lâm gượng cười:

- Dù chỉ còn một hơi thở, thì tiểu nữ cũng quyết báo thù.

Tu La Tôn Giả Quách Độc thở dài:

- Thôi được, nếu cô nương chết, lão phu nhất định sẽ báo thù cho cô nương, cô nương hãy yên tâm.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tuy tàn độc, song cũng còn có chút khí phách hào sảng, lão đã không hạ thủ phế bỏ võ công của Lý Thuần Như, và đã thốt ra những lời như vậy với Đào Lâm, đó cũng đủ để chứng minh con người của lão cũng không đến nỗi quá tệ.

Đào Lâm nghe vậy, cảm kích nói:

- Tiểu nữ xin đa tạ Quách lão tiên bối.

Trịnh Tâm Cô sững sốt:

- Quách lão bất chấp đạo nghĩa võ lâm ư?

Tu La Tôn Giả Quách Độc lạnh lùng:

- Tiểu Trịnh, lão phu xưa nay không bao giờ bận tâm đến đạo nghĩa võ lâm, chẳng lẽ ngươi không biết hay sao?

Trịnh Tâm Cô tái mặt, đột nhiên tung mình lao nhanh ra động.

Đào Lâm không ngờ Trịnh Tâm Cô lại đột ngột bỏ chạy như vậy, buông tiếng quát vang, vung tay cầm kiếm nhắm lưng Trịnh Tâm Cô ném ra.

Nhưng nàng chẳng có chút sức lực nào, thanh kiếm xanh chỉ ném ra được chừng bốn thước, “choang” một tiếng, đã cắm vào vách đá, và ngay khi ấy, Trịnh Tâm Cô đã lao ra khỏi sơn động.

Đào Lâm buông tiếng thở dài, Lý Thuần Như liền tiến tới đỡ lấy nàng.

Dị Ngọc Phụng phóng nhanh đến rút lấy thanh kiếm xanh cầm tay, cười ha hả và vung kiếm nhắm ngực Đào Lâm phóng tới.

Diễn biến đột ngột, Lý Thuần Như vội kéo Đào Lâm tránh sang bên.

Dị Ngọc Phụng một kiếm không trúng, liền lập tức xoay tay chuyển hướng, mũi kiếm lại nhắm Đào Lâm đâm tới.

Tu La Tôn Giả Quách Độc vọt quát:

- Ngọc Phụng, ngươi làm gì vậy?

Dị Ngọc Phụng nghiêng rằng:

- Vì ả mà Phụng nhi đã gây hai chân, vì ả ta mà hai cha con Phụng nhi đã trở mặt với nhau, Phụng nhi không giết chết ả ta làm sao được?

Tu La Tôn Giả Quách Độc trầm giọng:

- Ngọc Phụng, ta đã hứa với họ là để cho họ suốt đời rời xa Trung Nguyên, người không được động thủ.

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Đó là việc của Phụng nhi, thúc công đừng can thiệp.

Chưa dứt lời, thanh kiếm trong tay đã đâm tới.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tái mặt vung tay, chỉ thấy ánh bạc lóe lên, một chiếc lưới to đã phủ chụp xuống đầu Dị Ngọc Phụng.

Lý Thuần Như vội kéo Đào Lâm lùi ra xa hơn trượng, đồng thời chiếc lưới bạc đã phủ trùm lấy khắp người Dị Ngọc Phụng.

Liền sau đó, Tu La Tôn Giả Quách Độc lại vung tay, chiếc lưới bạc lại cất lên cao hai thước, chỉ thấy trong lưới bạc ánh xanh lấp lóa, hiển nhiên Dị Ngọc Phụng định dùng bảo kiếm chém đứt lưới bạc. Nhưng thanh kiếm xanh tuy sắc bén cũng không làm gì được, chiếc lưới bạc vẫn không chút suy yếu.

Dị Ngọc Phụng ở trong lưới tức tối hét to:

- Hãy thả ta ra mau!

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười nói:

- Ngọc Phụng, nếu ta mà thả ngươi ra, nhất định ngươi sẽ dùng bảo kiếm đối phó với ta.

Dị Ngọc Phụng lặng thinh, chứng tỏ Tu La Tôn Giả Quách Độc đã nói trúng tâm ý nàng. Hồi lâu, Dị Ngọc Phụng mới nói:

(mất trang, quẫn trang -) rời khỏi, bởi có Tu La Tôn Giả Quách Độc bảo vệ, Dị Ngọc Phụng mới không dám ra tay, nếu rời khỏi đây thì Dị Ngọc Phụng đâu còn gì để sợ nữa.

Hai người đứng gần nơi cửa động, thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc xách chiếc lưới bạc đi đến bên đầm nước, quát lên một tiếng, vung tay ném ra, chiếc lưới bạc đã phủ chụp xuống những cột nước trên đầm, về mặt hết sức căng thẳng, chiếc lưới đã được kéo vào bờ đầm.

Ngay khi ấy, Lý Thuần Như bỗng cảm thấy có một luồng gió lạnh lướt qua bên mình, rồi thì nơi vạt áo đã hiện ra một lỗ thủng cỡ hơn một tấc, ngoài ra không còn gì khác.

Lý Thuần Như chợt động tâm, đưa mắt nhìn Tu La Tôn Giả Quách Độc, thấy lão ngoắc tay gọi Dị Ngọc Phụng đến, hai người chậm chậm mở lưới ra.

Lý Thuần Như bỗng lùi ra sau một bước rồi ngồi xuống. Đào Lâm vốn đang đứng dựa vào chàng, chàng vừa ngồi xuống, Đào Lâm liền đứng không vững, hoảng hốt nói:

- Như huynh ... làm gì vậy?

Lý Thuần Như thấp giọng:

- Đừng lên tiếng!

Đoạn chàng chậm chậm đưa tay ra sờ, bởi vừa rồi chàng thấy một luồng gió lạnh lướt qua bên người, sau đó là “soẹt” một tiếng rất khê vang lên trong vũng bùn sau lưng, liền nghĩ là rất có thể thanh Vô Hình Kiếm đã xuyên thủng lưới bay ra, nên chàng mới ngồi xuống sờ tìm, nhưng lòng hết sức hồi hộp, bởi nếu mình bất cẩn sờ trúng lưới kiếm, nhất định sẽ bị mất đi mấy ngón tay.

Bỗng, chàng cảm thấy ngón tay lạnh buốt, biết mình đã chạm vào sống kiếm, lòng vui mừng khôn xiết, bèn thận trọng di chuyển ngón tay, lát sau đã sờ đến chỗ có thể cầm tay được.

Chàng vận hết mực lực nhìn, chỉ trông thấy một làn kiếm ảnh mờ nhạt, cắm vào chỗ để tra chuôi kiếm, khẽ khàng nhấc lên.

Lý Thuần Như cầm thanh Vô Hình Kiếm trong tay, vẫn đỡ Đào Lâm đứng yên nơi cửa động.

Hành động của Lý Thuần Như tuy tốn rất nhiều thời gian, nhưng Tu La Tôn Giả Quách Độc và Dị Ngọc Phụng đang chăm chú mở lưới, chẳng còn mắt đâu mà chú ý tới chàng.

Đến khi Lý Thuần Như cầm được thanh Vô Hình Kiếm trong tay, hai người mới mở xong chiếc lưới bạc.

Chỉ nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc hết sức hớn hở nói:

- Ngọc Phụng, người đừng vọng động, lỡ chạm vào lưới kiếm thì nguy.

Dị Ngọc Phụng mặt đầy hồ nghi nói:

- Thúc công, thanh Vô Hình Kiếm đã ở trong lưới rồi ư?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười đắc ý:

- Đương nhiên, nhưng người không nhìn thấy được đâu, thanh Vô Hình Kiếm này thật là trên đời có một không hai.

Dị Ngọc Phụng nhú màu:

- Thúc công đã không nhìn thấy được thì làm sao lấy được trong tay?

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười:

- Đương nhiên là phải có cách, người hãy cho ta mượn tạm thanh kiếm xanh.

Dị Ngọc Phụng liền cầm thanh kiếm xanh xuống đất. Tu La Tôn Giả Quách Độc cầm lấy, nhẹ đập liên tục lên lưới, cứ cách chừng một tấc lại đập một cái.

Động tác của Tu La Tôn Giả Quách Độc rất nhanh, lát sau đã đập hết cả chiếc lưới, nhưng không hề nghe có tiếng kim khí chạm nhau.

Tu La Tôn Giả Quách Độc bất giác biến sắc mặt, kinh ngạc kêu lên:

- Ủa, lạ quá. Sao lại không thấy kiếm thế này?

Dị Ngọc Phụng chau mày:

- Hay là chưa lưới trúng chứ gì?

Tu La Tôn Giả Quách Độc ngăn người:

- Không thể vậy được.

Dị Ngọc Phụng đưa mắt nhìn kỹ chiếc lưới bạc, bỗng đưa tay chỉ vào góc lưới nói:

- Thúc công hãy xem kia, chỗ kia đã bị thủng một lỗ nhỏ.

Tu La Tôn Giả Quách Độc kinh ngạc, liền đưa mắt nhìn theo hướng tay chỉ của Dị Ngọc Phụng, quả nhiên trông thấy một lỗ thủng cỡ hơn tấc, nếu không để ý khó có thể phát hiện ra được.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tức tối dậm chân nói:

- Hồng mắt rồi, thanh Vô Hình Kiếm đã xuyên thủng lưới lọt ra ngoài rồi.

Lúc này Lý Thuần Như đã nắm chặt Vô Hình Kiếm đưa lên ngang ngực. Đào Lâm cũng cảm thấy bên mình lạnh lạnh, bèn thối mắc ngược lên nhìn Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như vội khẽ nói:

- Đừng động đây, Vô Hình Kiếm đang trong tay ngu huynh.

Đào Lâm thờ thẩn, mặt lộ vẻ băn khoăn, chẳng rõ nàng vui mừng hay là buồn đau.

Dị Ngọc Phụng vừa nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc nói vậy, lập tức hoảng lên, bởi thanh Vô Hình Kiếm không nhìn thấy được, biết đã thủng lưới rơi xuống đâu mà tìm?

Và nếu Tu La Tôn Giả Quách Độc không tìm được Vô Hình Kiếm thì thanh kiếm xanh sẽ thuộc về ai trong hai người?

Do đó nàng vội nói:

- Thúc công, vậy biết làm sao đây?

Tu La Tôn Giả Quách Độc nghiêng đầu ngẫm nghĩ một hồi, đoạn nói:

- Không sao, thanh kiếm chưa chắc đã rơi xuống đầm, hẳn còn trong sơn động này.

Dị Ngọc Phụng chau mày:

- Cho dù còn ở trong động, nhưng biết đâu mà tìm?

Tu La Tôn Giả Quách Độc trầm ngâm:

- Ta nhớ trong quyển sách cổ kia có ghi là muốn phát hiện ra thanh Vô Hình Kiếm, chỉ cần rưới máu lên, dính vào thân kiếm là trông thấy được ngay.

Dị Ngọc Phụng cười áo não:

- Nhưng nhất thời làm gì có nhiều máu thể kia?

- Chúng ta ra ngoài săn thú, sau đó làm hai chiếc ống tròn để phun máu thú, nhất định kiếm sẽ hiện hình ngay.

Dị Ngọc Phụng thấy cũng chỉ có cách ấy mà thôi, bèn phóng đi ra ngoài, đến cửa động dừng lại, đưa mắt nhìn Lý Thuần Như và Đào Lâm quát:

- Tránh ra!

Lý Thuần Như liền kéo Đào Lâm tránh sang bên.

Dị Ngọc Phụng liền lao nhanh ra ngoài, không hề ngờ đến Vô Hình Kiếm đang ở trong tay Lý Thuần Như.

Dị Ngọc Phụng vừa ra khỏi động, Tu La Tôn Giả Quách Độc cũng theo sau đến hỏi:

- Hai người nếu không muốn gia nhập Ma Giáo, hãy rời khỏi đây được rồi.

Lý Thuần Như sợ Tu La Tôn Giả Quách Độc phát hiện ra Vô Hình Kiếm đang ở trong tay mình, nên Tu La Tôn Giả Quách Độc vừa dứt lời, chàng liền dìu Đào Lâm đi ra ngay.

Tu La Tôn Giả Quách Độc lại ngoảnh ra sau bảo Đào Hành Khẩn canh chừng trong động, rồi theo sau hai người đi ra.

Lát sau ba người đã ra đến sơn cốc, nửa giờ sau đã ra khỏi mê cung.

Trên đường đi, Tu La Tôn Giả Quách Độc không hề phát hiện ra thanh Vô Hình Kiếm đang ở trong tay Lý Thuần Như.

Vừa ra đến bên ngoài, Tu La Tôn Giả Quách Độc liền vung thanh kiếm xanh trong tay bổ vào một ngọn cây to, “soạt” một tiếng, ngọn cây đã đổ ngã.

Sau đó, Tu La Tôn Giả Quách Độc chặt cây ra làm mấy khúc, moi ruột cây, biến chúng trở thành mấy khúc cây rỗng để chứa máu thú.

Lý Thuần Như đứng xem một hồi, đoạn nói:

- Quách lão tiên bối, chúng vân bối đi đây.

Tu La Tôn Giả Quách Độc khoát tay:

- Hai người đi đi.

Lý Thuần Như liền bồng lấy Đào Lâm giở khinh công phóng đi. Được chừng hơn dặm đường, bỗng thấy Dị Ngọc Phụng đang kéo theo hai con dê núi to lớn đi tới.

Hai con dê núi này chưa chết, nhưng bị Dị Ngọc Phụng nắm sừng kéo đi, không sao vùng thoát được.

Lý Thuần Như vừa trông thấy Dị Ngọc Phụng, bất giác chau mày.

Dị Ngọc Phụng cũng đứng lại, lạnh lùng nói:

- Hai người ra đi đó ư?

Lý Thuần Như biết rõ Dị Ngọc Phụng rất tinh ranh tàn bạo, chẳng kém gì cha nàng và không có hào khí như Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Lúc này Lý Thuần Như đang có Vô Hình Kiếm trong tay, chỉ cần vung ra là Dị Ngọc Phụng phải mất mạng. Nhưng Lý Thuần Như đã không ra tay. Một là tuy Dị Ngọc Phụng đối xử rất tàn tệ đối với hai người, song dầu sao khi xưa cũng đã từng cứu mạng họ một lần trong tay Tát Thị Tam Ma.

Lý Thuần Như vốn tính tình ôn hậu, lúc này bảo chàng bắt thằn ra tay hạ sát Dị Ngọc Phụng, chàng thật không đành lòng.

Và thêm nữa, là Tu La Tôn Giả Quách Độc đang ở gần đây, nếu Dị Ngọc Phụng chết đi, nhất định Tu La Tôn Giả Quách Độc sẽ biết là Vô Hình Kiếm đã lọt vào tay chàng, dễ gì lão chịu buông tha?

Vì thế Lý Thuần Như bèn gượng cười nói:

- Vâng, chúng tôi đi đây.

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng hỏi:

- Hai người định đi đâu?

Lý Thuần Như cười chua xót:

- Chân trời góc biển, đâu cũng có thể đến được, ngay chính chúng tôi cũng chưa biết là sẽ đi đến đâu.

Dị Ngọc Phụng bỗng hỏi:

- Tại sao trên mặt ngươi lại có vết đỏ?

Lý Thuần Như thấy nàng ta hỏi mãi, không khỏi nóng ruột, vội nói:

- Dị cô nương, chuyện rất đông dài, chúng tôi phải đi vội, Đào cô nương cần có nơi để dưỡng thương, sau này hẵng phụng cáo vậy.

Dị Ngọc Phụng sầm mặt quát:

- Ngươi không nói thì đừng hòng rời khỏi nơi đây một bước.

Lý Thuần Như cũng thoáng biến sắc mặt, song chàng cố nhẫn nhịn nói:

- Chẳng là tại hạ có một lần rơi xuống sông chỗ gần Thương Gia Bình, sau đó trên mặt đã bị như thế này.

Dị Ngọc Phụng gạt đầu, đoạn quay người, lại kéo hai con dê núi đi và nói:

- Hai người đi đi.

Lý Thuần Như không ngờ Dị Ngọc Phụng phen này lại dễ dãi thế này, mừng rỡ vội cũng quay người định bỏ đi.

Hai người cơ hồ cùng lúc quay đi, song Dị Ngọc Phụng bỗng quay lại thật nhanh, trong khi Lý Thuần Như chưa kịp cất bước. Dị Ngọc Phụng đã vung con dê núi trong tay lên, vù một tiếng, giáng xuống đầu Lý Thuần Như.

Võ công Dị Ngọc Phụng vốn đã thuộc hàng cao thủ bậc nhất trong võ lâm, con dê núi nặng ít ra cũng hơn trăm cân, bất thành lình giáng xuống đỉnh đầu Lý Thuần Như, uy thế thật là khủng khiếp.

Lý Thuần Như chợt cảm thấy một luồng kinh phong ập xuống, nhất thời không nghĩ đến Dị Ngọc Phụng lại dùng thú vật làm binh khí tấn công mình, tưởng đâu nàng ta đã tung ra kịch độc gì đó, chàng giật mình kinh hãi, vội ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy một khối đen đã phóng nhanh xuống.

Nếu như Lý Thuần Như khi vừa phát giác kinh phong ập xuống, lập tức phóng tới trước thì vẫn kịp tránh khỏi, nhưng chàng lại ngoảnh đầu lại nhìn, thế là đã muộn mất, giờ muốn tránh cũng chẳng còn kịp, trong lúc vội vàng, Lý Thuần Như đâu còn kịp nghĩ ngợi, tay phải đã vung lên với chiêu Âm Cực Sinh Dương, thanh Vô Hình Kiếm lướt nhanh qua mình con dê núi.

Dị Ngọc Phụng chỉ thấy chàng như lúng túng quơ tay đón đỡ, đang thâm cười khẩy thì thốt nhiên một trận mưa máu rơi xuống, con dê núi đã bị xé làm ba khúc.

Quá bất ngờ, Dị Ngọc Phụng liền bị máu dê nóng hổi dính đầy mình và Lý Thuần Như và Đào Lâm cũng không tránh khỏi, khắp người bê bết máu dê.

Lý Thuần Như vội lùi nhanh ra sau, Dị Ngọc Phụng thoát tiên ngó người, song liền lập tức hoảng kinh như gặp quỷ dữ, vội cũng lùi nhanh ra xa hơn trước, đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, mặt ngập vẻ kinh hoàng, ném bỏ con dê núi trong tay, quay phắt người phóng đi như gió lốc, đồng thời cất tiếng hét to:

- Vô Hình Kiếm! Vô Hình Kiếm! Thúc công, Vô Hình Kiếm không có ở trong động đâu.

Văng nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc cất tiếng huyết dài, nói:

- Ngọc Phụng, người nói sao?

Dị Ngọc Phụng phóng đi nhanh khôn tả, miệng vẫn hét to:

- Thúc công đến đây mau, Vô Hình Kiếm đang ở trong tay Lý Thuần Như đấy.

Lý Thuần Như vừa lui ra, biết Dị Ngọc Phụng hết sức thông minh, nhất định hiểu ngay ra Vô Hình Kiếm đang ở trong tay mình, nên liền lập tức tung mình phóng đi về hướng ngược chiều với Dị Ngọc Phụng.

Hai người đều phóng đi rất nhanh, chẳng mấy chốc đã cách nhau rất xa, tiếng nói của Dị Ngọc Phụng cũng dần nhỏ đi, Lý Thuần Như mới thở phào, rẽ vào một sơn cốc nhỏ, dừng lại khẽ khàng đặt Đào Lâm xuống.

Đào Lâm nằm trên bãi cỏ, thở mấy hơi nói:

- Như huynh ... hãy đi một mình đi.

Lý Thuần Như nhướng mày:

- Lâm muội nói gì lạ vậy?

Đào Lâm thở dài:

- Tu La Tôn Giả Quách Độc nhất định sẽ đuổi theo, thanh Vô Hình Kiếm trong tay Như huynh không chém gãy được thanh kiếm xanh của lão đầu, thay vì đến lúc đó đồng quy ư tận ... Như huynh hãy bỏ muội lại đây, đi một mình là hơn.

Lý Thuần Như co một chân ngồi xuống cạnh Đào Lâm, đỡ đầu nàng lên đặt trên gối chân mình, nhẹ hôn lên trán nàng và nói:

- Lâm muội đừng nói vậy nữa, hai ta không bao giờ xa cách nhau nữa đâu. Cũng như Lâm muội đã nói khi này, thà rằng hai ta cùng chết bên nhau, chứ không để ai chia rẽ hai ta được nữa.

Đào Lâm ngơ ngẩn lắng nghe, mắt rướm lệ, hồi lâu không thốt nên lời.

Lý Thuần Như lại nói:

- Lâm muội cứ yên tâm mà dưỡng thương, khi nào bình phục, chúng ta sẽ tìm một nơi không dấu chân người, trốn đời bên nhau, không còn lo sợ gì nữa.

Đào Lâm mỉm miệng cười, nụ cười thật ngọt ngào, song nước mắt lại chảy dài, giọng yếu ớt nói:

- Như huynh, e rằng thương thể của tiểu muội không thể nào bình phục được nữa.

Lý Thuần Như nghe lòng đau thắt, chàng biết thương thế của Đào Lâm hiện rất trầm trọng, nàng nói đây quả là sự thật, bèn nói:

- Lâm muội, chỉ cần ngu huynh còn một hơi thở, nhất định sẽ tìm cách chữa khỏi thương thế cho muội.

Đào Lâm đưa mắt nhìn trời, him híp mắt nói:

- Như huynh, nếu tìm cách trị thương cho tiểu muội, nhất định phải đi tìm linh dược dị thảo, vậy thì lại phải dẫn thân vào chốn giang hồ còn gì?

Lý Thuần Như ngẩn người:

- Vì Lâm muội, ngu huynh dẫn thân vào chốn giang hồ một lần nữa thì sợ gì kia chứ?

Đào Lâm đưa tay run run nhẹ vuốt lên má Lý Thuần Như, hai người lẳng lẳng nhìn nhau, thật ra trong lòng họ đều có cảm nghĩ là hai người sẽ không còn sống bên nhau được bao lâu nữa, nên họ hết sức quý trọng từng giờ từng phút bên nhau.

Ngay khi ấy, bỗng bên ngoài vọng vào tiếng Dị Ngọc Phụng nói:

- Thúc công, tiểu tử ấy bỗng theo ả tiện nhân kia, không thể nào đi xa được, chắc chắn là đang ẩn nấp đâu đây.

Tiếng Tu La Tôn Giả Quách Độc tiếp lời:

- Ngọc Phụng, người chắc chắn là thanh Vô Hình Kiếm lọt vào tay hắn phải không?

- Phụng nhi sao lại lầm được?

Lý Thuần Như nghe tiếng hai người dường như ở ngoài sơn cốc, bất giác kinh hãi, vội bỗng Đào Lâm lên, quay nhìn tứ phía, thấy phía đông có một sơn động có thể ẩn thân, nhưng nếu hai người kia vào đây thì nhất định cũng sẽ lục soát sơn động ấy, đó không phải là nơi ẩn nấp ổn thỏa, nhưng trong lúc cấp bách chẳng còn cách nào hơn, đành phóng đi về phía sơn động ấy, được vài bước bỗng lại dừng chân, quay người đi thụt lùi về phía sơn động, đồng thời lại vận đến bảy thành nội lực xuống chân, mặt đất liền hiện ra những dấu chân lờ mờ. Khi còn cách sơn động chừng một trượng, chàng mới tung mình phóng vào sơn động.

Liền sau đó đã nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc cất tiếng huýt dài nói:

- Lý công tử, Ngọc Phụng bảo là công tử lấy được Vô Hình Kiếm nhưng lão phu không tin lắm. Thanh kiếm ấy tuy là báu vật hiếm thế, nhưng công tử có trong tay, trái lại sẽ làm hại mình, hãy mau hiện thân trả lại kiếm cho lão phu, lão phu nhất định sẽ tận lực khiến hai vị được an toàn.

Tiếng nói của lão như xuyên thẳng vào màng nhĩ, chứng tỏ lão đã dùng nội lực tuyệt đỉnh đẩy vào tiếng nói vang xa, có lẽ trong vòng mười dặm cũng có thể nghe được.

Lý Thuần Như lặng thinh, Đào Lâm khẽ nói:

- Như huynh, nếu lão tìm vào đến đây thì biết làm sao?

- Đến lúc ấy hẵng hay. Bất luận thế nào, ngu huynh cũng không thể để mất đi thanh Vô Hình Kiếm này, chúng ta cần phải nhờ vào thanh kiếm này hộ thân và để trao đổi linh dược tiên đơn để chữa trị thương thế cho Lâm muội.

Đào Lâm buông tiếng thở dài, dựa sát vào người Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như đưa mắt quan sát trong sơn động, sơn động này rất sâu và rộng, chàng liền kéo Đào Lâm sang bên, rúc vào một chỗ lờm tối.

Chỉ nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc nói liên mấy lượt, tiếng nói mỗi lúc càng có vẻ tức giận hơn. Sau cùng lão giận dữ gầm vang:

- Tiểu tử, người đừng tưởng mình có Vô Hình Kiếm trong tay là có thể đối địch với lão phu, nếu lão phu mà phát hiện ra người thì chớ trách lão phu vô tình.

Tiếng nói lão vang động như sấm rền, sau đó lại trầm giọng nói tiếp:

- Ngọc Phụng hãy theo bên ta, không được rời xa, ta chẳng tin hắn có thể bay lên trời.

Sau đó im lặng hồi lâu. Đột nhiên “ầm” một tiếng vang dội từ nơi cửa sơn cốc, Lý Thuần Như giật mình đưa mắt nhìn, bất giác tim đập thình thịch, thì ra Tu La Tôn Giả Quách Độc đã vào tới cửa sơn cốc, tiếng động vừa rồi là do lão vung chưởng đánh vào một tảng đá to, đá vụn văng bay tứ phía.

Lý Thuần Như càng hết sức hối hận về việc mình đã để lại dấu chân trong sơn cốc. Khi chàng cố ý để lại dấu chân, bởi quá cấp bách nên không kịp nghĩ kỹ, giờ đây mới nhận thấy lẽ ra mình nên xóa bỏ hết dấu chân trước đó mới phải.

Quả nhiên Tu La Tôn Giả Quách Độc chỉ dừng lại chốc lát nơi cửa cốc, rồi tức thì phi thân vào giữa sơn cốc, cúi đầu xem xét dấu chân trên mặt đất một hồi, bỗng theo dấu chân phóng đi trở ra.

Lý Thuần Như vừa mới mừng rỡ, Tu La Tôn Giả Quách Độc chỉ phóng đi giữa chừng thì lại chững bước. Lý Thuần Như thấy vậy bất giác lặng người.

Chỉ thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc quay người về hướng sơn động, cười ha hả nói:

- Tiểu tử, người dở trò này định đánh lừa lão phu thì thật quá ấu trĩ.

Lý Thuần Như thấy đối phương đã phát hiện ý đồ của mình, lòng vô cùng kinh hãi, người bất giác cũng khê rung lên. Nhưng Đào Lâm nằm trong lòng chàng trái lại ra chiều hết sức bình tĩnh, thấp giọng nói:

- Như huynh, lão đến rồi phải không?

Lý Thuần Như gật đầu. Đào Lâm nhoèn miệng cười thật ngọt, điềm tĩnh nói:

- Hãy cứ để lão vào đây, tiểu muội cũng đã chán làm người quá rồi, chết đi sẽ yên ổn hơn.

Lý Thuần Như ôm chặt lấy nàng, đồng thời đưa mắt nhìn ra ngoài, lòng nghe vô vàn chua xót.

Chỉ thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc tiến đến gần sơn động và nói:

- Tiểu tử, người đầu thế trốn trong động suốt đời được. Thành thật mà nói, việc người lấy trộm bảo kiếm, lão phu hết sức tức giận, nhưng cũng phần nào cảm kích.

Lý Thuần Như vẫn lặng thinh.

Tu La Tôn Giả Quách Độc ngưng chốc lát, lại nói tiếp:

- Chiếc lưới bạc của lão phu rất là bền chắc, tưởng là có thể lưới giữ được thanh Vô Hình Kiếm, không ngờ thanh kiếm ấy lại quá sắc bén đến vậy, nếu không nhờ người nhặt được, lão phu dù phải tốn công một phen cũng chưa chắc phát hiện được.

Lý Thuần Như tảng lờ như không nghe, vẫn ngậm miệng làm thinh, chỉ dăm dăm đưa mắt nhìn Đào Lâm, gặm nhấm thật kỹ những lời nàng đã nói vừa rồi, nhận thấy chẳng phải là không có lý, sống trên cõi đời mà không được một ngày bình yên thì thà cùng chết đi còn hơn.

Nghĩ vậy thế là chàng không còn sợ Tu La Tôn Giả Quách Độc nữa.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tuy đã biết chắc Lý Thuần Như và Đào Lâm đang ở trong sơn động, nhưng lão cũng chẳng dám mạo muội xông vào bởi khiếp sợ thanh Vô Hình Kiếm lợi hại kia.

Lão chờ một lát không nghe tiếng trả lời, lại nói:

- Lý công tử, con người của hai vị, lão phu đều hết sức bội phục. Thành thật mà nói, thanh Vô Hình Kiếm ở trong tay hai vị thì cũng chỉ vô dụng mà thôi.

Lý Thuần Như nghe vậy liền nghĩ đến ý định cùng ẩn cư lánh đời với Đào Lâm, giờ đây hàng tung đã bại lộ, khó có thể giữ được thanh Vô Hình Kiếm này nữa, bèn cười ha hả nói:

- Quách lão tiên bối nói rất đúng, xin hãy vào trong động mà lấy kiếm.

Lý Thuần Như vừa rồi kiên quyết không chịu để mất đi thanh Vô Hình Kiếm, bây giờ đột nhiên lại nói vậy, đương nhiên chẳng phải không có nguyên nhân.

Thì ra lúc này chàng thấy ánh mắt Đào Lâm mỗi lúc càng lu mờ, hơi thở yếu dần và hai cánh tay vòng qua lưng chàng cũng mỗi lúc một lả dần, chứng tỏ Đào Lâm không còn sống được bao lâu nữa.

Chàng vốn định mang theo thanh Vô Hình Kiếm đi khắp chân trời góc biển, tìm các cao nhân dị sĩ trong võ lâm để đổi lấy linh dược tiên đơn, nhưng giờ đây Đào Lâm đã suy yếu đến vậy, sao có thể chờ đợi đến khi có linh dược tiên đơn được?

Do đó, Lý Thuần Như cảm thấy hết sức chán chường, Vô Hình Kiếm chẳng còn ý nghĩa gì đối với chàng nữa cả.

Chàng vừa dứt lời, Đào Lâm cũng khẽ nói:

- Phải rồi ... hãy trao kiếm cho lão đi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc ở ngoài động, đâu nghe được lời nói của Đào Lâm, vừa nghe Lý Thuần Như bảo mình vào động lấy kiếm, không khỏi kinh ngạc, thừ ra một hồi mới nói:

- Lý công tử lại định giở mưu kế gì nữa đó?

Lý Thuần Như cười nói:

- Quách lão tiên bối chớ hiểu lầm, xin cứ vào đây, tại hạ không đánh lừa lão tiên bối đâu.

Tu La Tôn Giả Quách Độc nghe giọng nói của Lý Thuần Như rất là thành khẩn, song vẫn không dám khinh xuất tiền vào động, lão lại thừ ra hồi lâu, đoạn nói:

- Lý công tử chẳng muốn cùng Đào cô nương sống bình yên bên nhau trọn đời ư, hiện tại Đào cô nương thương thế trầm trọng, e khắp thiên hạ ngoài lão phu ra, không ai có thể cứu Đào cô nương được nữa.

Lý Thuần Như nghe vậy mừng rỡ, vội hỏi:

- Quách lão tiên bối có cách thật ư?

- Đương nhiên, lão phu có hai hoàn Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn, một hoàn đủ để giữ mạng, còn một hoàn có thể kiện thần, trao đổi thanh Vô Hình Kiếm được chăng?

Lý Thuần Như vội nói:

- Được! Được! Được!

- Vậy Lý công tử hãy mang kiếm ra đây đi!

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn Đào Lâm, thấy nàng hai mắt đã khép hờ, hơi thở yếu ớt, như đang thiêm thiếp ngủ, bèn nói:

- Quách lão tiên bối hãy cứ yên tâm vào đây, Đào cô nương đã không thể đi đứng được nữa rồi, tại hạ lại không muốn rời xa nàng, dù chỉ trong chốc lát.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cười nói:

- Lý công tử không tin lão phu chứ gì? Vậy thì lão phu ném hai hoàn Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn vào trong động trước nhé.

Lão biết Lý Thuần Như không phải là người tráo trở, nếu hai hoàn thuốc vào tay, nhất định sẽ trao thanh Vô Hình Kiếm cho mình, nên vừa dứt lời, không chờ Lý Thuần Như trả lời, đã thò tay vào lòng lấy ra một chiếc hộp ngọc nho nhỏ.

Trong hộp có bảy chỗ lõm để đặt bảy viên Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn có thể khởi tử hồi sinh, nay chỉ còn hai hoàn, nhưng đúng như Tu La Tôn Giả Quách Độc đã nói, một hoàn có thể giữ mạng, một hoàn có thể khôi phục nguyên khí.

Tu La Tôn Giả Quách Độc cầm chiếc hộp ngọc trên tay, mặt lộ vẻ hết sức luyến tiếc, lão đưa mắt nhìn hai hoàn thuốc màu vàng, chẳng chút đặc sất trong hộp, bỗng lấy ra một hoàn bỏ vào trong túi gấm, sau đó cúi xuống bóc đất vo thành một hoàn giống hệt như Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn, bỏ vào trong hộp.

Đoạn lão mới đóng nắp hộp lại nói:

- Lý công tử, thương thế của Đào cô nương đã quá trầm trọng, cần phải uống cả hai hoàn cùng lúc mới có hiệu quả.

Lý Thuần Như nói:

- Đa tạ chỉ giáo.

Tu La Tôn Giả Quách Độc vung tay, chiếc hộp ngọc đã vững vàng bay vào trong sơn động.

Thật ra, Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn là do chín loại dược thảo quý hiếm điều chế thành, chỉ cần còn một hơi thở, uống vào là bình phục ngay.

Nhưng Tu La Tôn Giả Quách Độc đã tiếc lấy lại một hoàn và bảo Lý Thuần Như cho Đào Lâm uống cả hai hoàn cùng một lúc, như vậy Đào Lâm vẫn có thể bình phục mà hành động đánh tráo của lão cũng sẽ mãi mãi không ai khám phá ra được.

Lý Thuần Như thấy hộp ngọc từ ngoài bay thẳng vào động, vội đặt Đào Lâm xuống, vừa định đứng lên lấy hộp ngọc, chợt thấy một bóng người từ góc động bên kia lao nhanh ra, vươn tay chụp lấy hộp ngọc.

Lý Thuần Như kinh hãi ngó người, vừa định vung kiếm tấn công, chỉ thấy người kia đã dùng mũi hất mở nắp hộp trầm giọng nói:

- Người mà ra tay, là ta nuốt hai hoàn linh đơn này ngay.

Lý Thuần Như vừa nghe tiếng nói liền nhận ra đó chính là Hắc Thiên Ma Trịnh Tâm Cô, vậy là lão đã nấp trong động này từ trước, nhưng im lặng không lên tiếng, chờ đến khi có cơ hội mới hiện thân đoạt lấy Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn.

Lý Thuần Như hốt hoảng nói:

- Đừng!

Tu La Tôn Giả Quách Độc kinh ngạc hỏi:

- Lý công tử nói chuyện với ai vậy?

Lão ở ngoài động tuy lo lắng, song vẫn không dám mạo muội xông vào động.

Lý Thuần Như chỉ sợ Trịnh Tâm Cô nuốt mất hai hoàn linh đơn, đâu còn nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc nói gì, vội nói:

- Lão muốn gì?

Trịnh Tâm Cô cười khẩy:

- Ta đang thọ trọng thương, hai hoàn linh đơn này uống vào là có thể tăng thêm mười năm công lực, muốn ta không nuốt cũng chẳng khó, hãy mau đưa Vô Hình Kiếm cho ta.

Tu La Tôn Giả Quách Độc giờ đã nghe rõ tiếng nói của Hắc Thiên Ma và Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn của mình ném vào động đã bị y đoạt mất.

Tu La Tôn Giả Quách Độc không khỏi cả kinh, thanh Vô Hình Kiếm ở trong tay Lý Thuần Như thì lão còn có cách lấy về, nhưng nếu lọt vào tay Trịnh Tâm Cô, mặc dù y chỉ còn lại một tay, song chẳng những không thể lấy về mà rất có thể khốn đốn dưới tay y nữa.

Nên lão vội nói:

- Lý công tử, Hắc Thiên Ma là kẻ không bao giờ giữ lời hứa và lòng dạ độc ác, nếu trao Vô Hình Kiếm cho y, rồi đây thiên hạ sẽ không còn có ngày bình yên, công tử tuyệt đối không nên nghe lời y.

Nhưng Lý Thuần Như đã nói:

- Được!

Trịnh Tâm Cô mừng rỡ:

- Vậy người hãy trao kiếm trước đi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc vội hét to:

- Lý công tử mà trao thanh Vô Hình Kiếm cho y, sẽ hối hận không kịp đó.

Lý Thuần Như đã quyết định dùng Vô Hình Kiếm đổi lấy hai hoàn Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn để bảo vệ sinh mạng cho Đào Lâm, nên vội nói:

- Hắc Thiên Ma, hãy đón kiếm đây.

Đoạn tay phải đưa tới, Trịnh Tâm Cô đưa mắt nhìn, thấy trong tay Lý Thuần Như quả giống như có cầm một thanh kiếm, nhưng lại chẳng thấy thanh kiếm đâu cả.

Y vốn định lấy được Vô Hình Kiếm trong tay, sẽ hạ sát ngay Lý Thuần Như và Đào Lâm, đoạt lại Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn uống vào, ẩn nấp trong động đến khi thương thế bình phục rồi hăng dõng phó với Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Song giờ đây thấy Lý Thuần Như đưa kiếm ra, y lại bất giác ngớ người, bởi tay trái y đã cụt đến cườm và tay phải chỉ còn có một ngón, ngay cả một vật thường còn không thể cầm được, huống hồ là thanh Vô Hình Kiếm vô cùng sắc bén.

Do đó, y thừ ra hồi lâu, bỗng nói:

- Ta không cần kiếm nữa.

Lý Thuần Như kinh hãi:

- Vậy ... vậy ...

Trịnh Tâm Cô đưa chiếc hộp ngọc trong tay lên:

- Ta uống hai hoàn linh đơn này còn hơn.

Lý Thuần Như hoảng kinh:

- Hắc ...

Chàng chỉ kêu được một tiếng đã thấy Trịnh Tâm Cô đưa hộp đến gần miệng, trong lúc vội vàng, chàng buông tiếng quát vang, vung tay ném ra, thanh Vô Hình Kiếm bay thẳng vào tim Trịnh Tâm Cô.

Trịnh Tâm Cô vốn định uống hai hoàn thuốc Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn để bình phục thương thế và gia tăng công lực trước, sau đó tìm thợ khéo làm lại hai tay rồi hăng liều toan.

Ngờ đâu y vừa đưa hộp đến gần miệng, chợt cảm thấy nơi tim lạnh buốt, rồi thì chân khí tản mát, cổ họng kêu “ực” một tiếng, trước và sau ngực máu tuôn ối xả, người nhũn ra, từ từ ngã xuống đất.

Lý Thuần Như vội tiến tới giật phăng chiếc hộp ngọc trong tay Trịnh Tâm Cô, trút ra hai hoàn thuốc rồi đi đến bên mình Đào Lâm.

Lúc này ở bên ngoài động Tu La Tôn Giả Quách Độc vẫn lớn tiếng nói:

- Lý công tử đừng trao kiếm cho y, lão phu hãy còn một hoàn Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn đây.

Song Lý Thuần Như không hề nghe thấy, bởi khi chàng đi đến bên Đào Lâm thì nàng đã nằm yên bất động. Lý Thuần Như tưởng chừng sấm nổ ngang tai, toàn bộ giây thần kinh cơ hồ tê liệt, bởi ngờ là Đào Lâm đã chết.

Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn cho dù thần diệu đến mấy, nhưng đối với một người đã chết thì phỏng có ích gì?

Lý Thuần Như thừ ra hồi lâu, bất giác nước mắt chảy dài, không ngớt thảm thiết gọi:

- Lâm muội ... Lâm muội ...

Những giọt nước mắt nóng của chàng rơi trên mặt Đào Lâm, Đào Lâm bỗng lại động dậy.

Thì ra lúc này Đào Lâm đã một chân bước vào Quỷ Môn Quan, song vẫn còn chút hơi thở. Trong mơ màng, nàng nghe tiếng gọi thống thiết của Lý Thuần Như, rất muốn lên tiếng trả lời, song cố gắng đến mấy cũng chẳng thốt được một tiếng.

Cho đến khi nước mắt của Lý Thuần Như rơi lên mặt, nàng mới biết là chàng tưởng mình đã chết, nên muốn cho chàng biết là mình hãy còn sống, khuyên chàng chớ nên đau lòng, và chính nhờ ý định ấy thôi thúc nên khiến nàng đã động đậy.

Lý Thuần Như liền mừng rỡ:

- Thì ra Lâm muội chưa bỏ ngu huynh ra đi.

Tu La Tôn Giả Quách Độc ở ngoài nói rất nhiều, nhưng không hề nghe Lý Thuần Như trả lời và cũng chẳng còn nghe tiếng của Trịnh Tâm Cô nữa, lão hết sức lấy làm lạ, bèn rón rén tiến đến gần cửa động, nhờ ánh sáng của thanh kiếm xanh soi vào, thấy Lý Thuần Như đang nằm mọp lên mình Đào Lâm, nhét hai hoàn linh đơn vào miệng nàng, còn Trịnh Tâm Cô thì nằm sổng soài trên mặt đất, ngực tuôn máu xối xả.

Tu La Tôn Giả Quách Độc lập tức hiểu ngay mọi sự, thấy Lý Thuần Như đang chăm chú cho Đào Lâm uống thuốc, sử dụng cả hai tay, chứng tỏ thanh Vô Hình Kiếm không có ở trong tay chàng. Lại đưa mắt nhìn Trịnh Tâm Cô, thấy nơi ngực y như có một cột máu, hình dạng rất giống một thanh kiếm.

Tu La Tôn Giả Quách Độc mừng rỡ khôn xiết, biết đó chính là thanh Vô Hình Kiếm đã nhuộm máu hiện hình, liền tung mình lao đến cạnh thi thể Trịnh Tâm Cô.

Lúc này Lý Thuần Như đang chăm chú theo dõi phản ứng của Đào Lâm sau khi uống linh đơn, chỉ nghe nơi cổ họng nàng kêu lên ừng ực, chứng tỏ linh đơn đã xuống sẽ trôi xuống, lại càng thêm chăm chú quan sát, chẳng chút chú ý đến hành động của Tu La Tôn Giả Quách Độc.

Tu La Tôn Giả Quách Độc đến bên thi thể của Trịnh Tâm Cô, hết sức thận trọng rút lấy thanh Vô Hình Kiếm cầm tay. Đoạn đưa mắt nhìn Lý Thuần Như và Đào Lâm, cũng chẳng kinh động đến họ, nhón nhón lui ra khỏi sơn động, tung mình mấy lượt đã ra khỏi sơn cốc.

Dị Ngọc Phụng đang canh chờ bên ngoài, vừa thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc ra đến, liền vội hỏi:

- Thế nào? Đắc thủ rồi ư?

Tu La Tôn Giả Quách Độc hớn hử đáp:

- Đúng vậy!

Đoạn lão ngửa mặt lên trời cất tiếng huýt dài, nói tiếp:

- Kể từ hôm nay Ma Giáo sẽ phục hưng. Ngọc Phụng, thanh kiếm xanh này cho người đó.

Đoạn lão cầm thanh kiếm xanh xuống đất, Dị Ngọc Phụng cũng hết sức vui mừng, liền tiến tới rút lấy thanh kiếm xanh.

Tu La Tôn Giả Quách Độc lại nói:

- Sau khi rời khỏi đây, người lập tức tra một chuôi kiếm màu xanh trong, còn Vô Hình Kiếm thì tra một chuôi kiếm thủy tinh, rồi làm một bao kiếm bỏ vào, ha ha, vô lâm thiên hạ người nào gặp chúng ta mà không cúi đầu xưng thần? Ha ha ha ha!

Mấy mươi năm tâm nguyện đã được toại, lão tưởng chừng Ma Giáo trong thoáng chốc đã hưng khởi, toàn thể vô lâm đều khiếp phục, lòng vui sướng khôn tả.

Dị Ngọc Phụng lắng lắng nghe lão nói xong, bỗng hỏi:

- Thúc công, Lý Thuần Như và Đào Lâm sao rồi?

- Hãy để mặc họ, ta đã hứa là không làm hại họ rồi.

Dị Ngọc Phụng mắt chợt vút qua một tia sát cơ rồi tắt ngay, nhưng vì Tu La Tôn Giả Quách Độc đang vui mừng hớn hử nên đã không lưu ý đến.

Dị Ngọc Phụng lại chau mày nói:

- Thúc công, hai người này không chết, Phụng nhi thật khó có thể an tâm.

Tu La Tôn Giả Quách Độc quát:

- Bậy nào!

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng:

- Thúc công có biết trong bụng Đào Lâm đã có nghiệt chủng không?

Đứa bé trong bụng Đào Lâm dấu sao cũng là em cùng cha khác mẹ của Dị Ngọc Phụng, vậy mà nàng ta lại gọi là “ngiệt chủng”, qua đó đủ thấy lòng dạ nàng ta hẹp hòi và tàn ác dường nào.

Tu La Tôn Giả Quách Độc nói:

- Đương nhiên là biết, nhưng chúng ta đã có hai thanh bảo kiếm này trong tay, còn sợ gì nữa chứ?

- Thúc công ...

Tu La Tôn Giả Quách Độc sầm mặt ngắt lời:

- Người đừng nói nữa, hãy mau gọi tên tiểu tử họ Đào ra đây, chúng ta đi thôi.

Dị Ngọc Phụng bỗng đứng thừ ra, Tu La Tôn Giả Quách Độc giơ chân lên, dùng đế giày lau đi vết máu trên thanh Vô Hình Kiếm, khi lau xong một bên, vừa định lau bên kia thì Dị Ngọc Phụng đã đi đến sau lưng, nhưng lão hoàn toàn không để ý.

Đột nhiên, Dị Ngọc Phụng vùng kiếm đâm nhanh.

Tu La Tôn Giả Quách Độc tuy võ công cao hơn Dị Ngọc Phụng rất nhiều, nhưng lão nằm mơ cũng không ngờ đứa cháu gái duy nhất của mình lại ra tay giết mình.

Cho đến khi lão cảm thấy sau ngực lạnh lạnh, biết là nguy tai thì thanh kiếm xanh đã xuyên thủng ngực lão.

Dị Ngọc Phụng cũng biết rõ võ công của Tu La Tôn Giả Quách Độc cao hơn mình rất nhiều, nên trước khi ra tay cũng đã cân nhắc kỹ càng, sở dĩ nàng ta sau cùng đã quyết định ra tay, là bởi nàng ta nhận thấy ở bên Tu La Tôn Giả Quách Độc, nhất định từ nay sẽ bị lão quản thúc chặt chẽ, nàng ta khó có thể tự do hành động.

Và nếu cả hai thanh bảo kiếm này lọt vào tay mình, từ nay nàng sẽ tung hoành thiên hạ, không một ai chống nổi.

Thế là nàng bèn đi đến sau lưng Tu La Tôn Giả Quách Độc với ý thăm dò, thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc hoàn toàn không cảnh giác, liền tức thời thừa cơ hạ thủ.

Kiếm vừa rời khỏi tay, Dị Ngọc Phụng đã tung mình lùi sau gần năm trượng.

Tu La Tôn Giả Quách Độc bị kiếm xuyên qua tim, người lão đảo chú tới trước, song vẫn chưa ngã xuống.

Dị Ngọc Phụng thấy vậy kinh hãi tột cùng, tuy nàng ta linh lợi cơ trí, song nhất thời toàn thân bủn rủn, không biết cất chân bỏ chạy.

Chỉ thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc đã đứng thẳng người và từ từ quay lại.

Dị Ngọc Phụng hồn phi phách tán, đứng thừ ra như trời trồng.

Chỉ nghe Tu La Tôn Giả Quách Độc nói:

- Ta tưởng ... người giống ... mẹ người ... nào ngờ ... người lại ... giống cha ... được ...

được ...

Vừa nói lão vừa loạng choạng bước tới, Dị Ngọc Phụng nhắm nghiền mắt lại, nàng đã biết trước nếu một kiếm mà không giết ngay được Tu La Tôn Giả Quách Độc thì nàng khó thể toàn mạng.

Mắt nhìn Tu La Tôn Giả Quách Độc cầm thanh kiếm xanh bước tới, nàng cũng rất muốn bỏ chạy, nhưng ngặt nỗi đôi chân không còn chịu nghe theo sự điều khiển của mình nữa, nên đành phải nhắm mắt chờ chết. Nhưng đột nhiên, nàng nghe “phịch” một tiếng, liền mở mắt ra nhìn, thì ra Tu La Tôn Giả Quách Độc đã ngã nằm sổng xoài trên mặt đất.

Dị Ngọc Phụng thở dài nhẹ nhõm, bỗng thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc vung tay, thanh Vô Hình Kiếm đã quét nhanh ra. Nơi Tu La Tôn Giả Quách Độc ngã xuống cách Dị Ngọc Phụng rất gần, nàng vừa thấy Tu La Tôn Giả Quách Độc vung tay, kinh hãi toan lách tránh thì đã muộn mất.

Nhưng Tu La Tôn Giả Quách Độc đã bị kiếm xuyên thủng qua tim, sợ dĩ chưa ngã quị là nhờ một hơi chân khí đã ngưng tụ bởi mấy mươi năm công lực vẫn chưa tan đi.

Tuy nhiên, hơi chân khí ấy cũng chỉ có thể khiến lão không tắt thở ngay mà thôi. Và khi lão ngã xuống, một kiếm quét ra thì cũng sai kém hai ba tấc, chỉ chém rách một mảng vạt áo trước của Dị Ngọc Phụng.

Tu La Tôn Giả Quách Độc nằm dưới đất gắng sức ngẩng đầu lên, thấy không giết được Dị Ngọc Phụng, tức tối gầm vang một tiếng, chồm tay xuống đất toan đứng lên, nhưng trước và sau ngực máu phun ra xối xả, ôm hận lìa khỏi cõi đời.

Hai thanh kiếm này đúng là vật bất tường, vừa xuất hiện đã gây đổ máu, hai cao thủ tuyệt đỉnh đã táng mạng trong một ngày.

Máu của Tu La Tôn Giả Quách Độc phun vào thanh Vô Hình Kiếm, khiến thanh kiếm ấy lại hiện nguyên hình.

Dị Ngọc Phụng đứng thừ ra bên thi thể Tu La Tôn Giả Quách Độc, nàng cơ hồ không dám tin chính tay mình đã giết chết lão, thừ ra hồi lâu mới cúi xuống lấy thanh Vô Hình Kiếm trong tay Tu La Tôn Giả Quách Độc, đoạn lại rút lấy thanh kiếm xanh.

Nàng bỗng buông tiếng cười vang.

Biết bao cao thủ võ lâm đã tàn sát tranh giành lẫn nhau để mong đoạt được hai thanh bảo kiếm này, giờ đây đã ở trong tay nàng, từ nay còn ai là địch thủ của nàng nữa?

Dị Ngọc Phụng vốn rất tàn độc và có dã tâm lớn, nàng sung sướng cười vang, hồi lâu mới ngừng lặng, đưa mắt nhìn tử thi Tu La Tôn Giả Quách Độc, lạnh lùng nói:

- Giờ thì lão còn có thể ngăn cản ta hạ sát ả tiện nhân Đào Lâm nữa không hả?

Tay trái cầm thanh kiếm xanh, tay phải cầm Vô Hình Kiếm, quay người phóng đi vào sơn cốc, đồng thời buông tiếng cười vang, đến trước cửa sơn động, nàng quát to:

- Hai người đã thương yêu nhau như vậy, bây giờ bốn cô nương thành toàn cho hai người, còn chưa chịu ra đây hả?

Tiếng nói của nàng vang vọng trong sơn động, lúc này tâm trạng nàng cơ hồ điên cuồng bởi vừa có được hai thanh bảo kiếm, đừng nói là Đào Lâm có oán thù với nàng, mà dù là những kẻ không liên quan thì nàng cũng vung kiếm để hạ sát cho hả dạ nhất thời.

Dị Ngọc Phụng liên tiếp gọi hai lượt, nhưng trong sơn động ngoài tiếng âm vang, không một tiếng đáp lại.

Dị Ngọc Phụng tức giận quát:

- Các người còn muốn lẫn trốn nữa hay sao?

Đoạn nàng vừa định phóng vào động, bỗng nghe sau lưng có người nói:

- Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng ngoảnh lại nhìn, thì ra là Đào Hành Khẩn.

Dị Ngọc Phụng bỗng lộ sát cơ. Gương mặt nàng vốn chẳng chịt tia đỏ, giờ đây sát cơ nổi lên, trông càng thêm ghê rợn.

Đào Hành Khẩn sửng sốt, dừng chân nói:

- Ngọc Phụng, ngu huynh ở trong động chờ lâu quá không thấy hai người ...

Dị Ngọc Phụng bỗng hét lên:

- Dùng tên tiểu tử này để thử cũng được.

Đào Hành Khản sớm đã trông thấy trong tay Dị Ngọc Phụng có một thanh kiếm xanh biếc và một thanh kiếm đỏ như máu, nên vừa nghe Dị Ngọc Phụng nói vậy, cả kinh vội nói:

- Ngọc Phụng sao lại chọn ngu huynh để thử kiếm?

Dị Ngọc Phụng vừa dứt lời đã như cơn lốc lướt đến bên Đào Hành Khản, tay phải vung lên, thanh Vô Hình Kiếm nhuốm máu đã bổ ra.

Đào Hành Khản liền cảm thấy một làn hơi lạnh ập vào mặt, cả kinh thất sắc nói:

- Dừng tay!

Dị Ngọc Phụng cười ha hả, vụt thu thế, Vô Hình Kiếm chỉ còn cách cổ Đào Hành Khản không đầy nửa thước.

Dị Ngọc Phụng cười vang ba tiếng, đoạn hát hàm nói:

- Cô nương giờ đây đã có trong tay hai thanh bảo kiếm này, khắp thiên hạ duy ngã độc tôn, sao người gặp bốn cô nương mà không chịu quì xuống van xin hả?

Đào Hành Khản vốn đã thật lòng yêu Dị Ngọc Phụng, giờ đây thấy nàng điên cuồng thế kia, không khỏi đau lòng buông tiếng thở dài nói:

- Ngọc Phụng, hãy nghe ngu huynh nói ...

Dị Ngọc Phụng ngắt lời:

- Dừng lời thôi, muốn sống thì hãy quì xuống ngay, còn như muốn chết, chỉ cần bốn cô nương vung kiếm lấy mạng người thì dễ như trở bàn tay.

Đào Hành Khản nhắm mắt lại, thở dài:

- Vậy thì nàng hãy hạ thủ đi.

Dị Ngọc Phụng tái mặt, khi nàng có trong tay hai thanh bảo kiếm, lòng ngông cuồng đã bùng dậy, muốn tất cả mọi người trong võ lâm đều phải quì dưới chân nàng xin tha mạng, vậy mà kẻ đầu tiên là Đào Hành Khản lại không chịu quì lạy, nàng thật vô cùng tức giận, vung kiếm toan chém xuống cổ Đào Hành Khản, nhưng bỗng nàng lại chững tay.

Trước kia sở dĩ nàng đi cùng Đào Hành Khản là bởi Đào Lâm đã trở thành kẻ mẫu chàng, quá oán hận nên nàng định bốn cột tình cảm của Đào Hành Khản để trả thù, nhưng về sau, trong thời gian ở trong sơn cốc, Dị Ngọc Phụng bốn mặt thọ địch, chỉ mỗi mình Đào Hành Khản là đồng minh của nàng. Hai người trường kỳ gần gũi bên nhau, Dị Ngọc Phụng tuy rất không muốn có tình yêu với Đào Hành Khản, song nàng đâu thể chế ngự được sự nảy sinh của tình cảm.

Lúc này tuy nàng vô cùng tức giận, vung kiếm toan hạ sát Đào Hành Khản, nhưng bỗng dừng lại cảm thấy không đành lòng hạ thủ.

Đó thật là một hiện tượng khó hiểu, một người vốn tàn ác và vị kỷ như Dị Ngọc Phụng, xưa nay không bao giờ màng đến tình cảm và đạo nghĩa, vậy mà bây giờ lại không đành lòng hạ thủ sát hại Đào Hành Khản, đó chẳng quá lạ lùng hay sao?

Đào Hành Khản vốn nghĩ chắc chắn mình phải chết, song chờ một hồi chẳng thấy gì khác lạ, bèn mở mắt ra nhìn, thấy mặt Dị Ngọc Phụng lộ vẻ hết sức phức tạp, ngạc nhiên hỏi:

- Ngọc Phụng, nàng làm sao vậy?

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng nói:

- Ta vốn không định giết ngươi, nhưng ngươi lại chẳng chiều theo ý ta, khiến ta quá tức giận, chẳng thể không hạ thủ được.

Đào Hành Khản thản nhiên cười:

- Tình cảm ta dành cho nàng, nàng hiểu rất rõ, bất luận nàng bảo ta làm gì, ta cũng sẵn sàng chiều theo ý nàng, việc quì xuống trước mặt nàng cũng chẳng hề gì ...

Dị Ngọc Phụng cười:

- Vậy thì quì đi.

- Ngọc Phụng, hôm nay nàng bảo ta quì, mai này nàng lại bảo kẻ khác quì, vậy thì cho đến bao giờ mới hết?

Dị Ngọc Phụng cười đắc ý:

- Đúng vậy, ngươi cũng hiểu lòng ta lắm, ta phải khiến cho tất cả mọi người trong võ lâm đều phải quì dưới chân ta.

Đào Hành Khản chau mày:

- Vậy thì nàng sẽ lún sâu vào ma chướng, sau này khó có thể rút chân ra được.

Dị Ngọc Phụng tức giận nói:

- Lão, ta đã có trong tay hai thanh bảo kiếm này, ai dám trêu vào mà phải rút chân ra chứ?

Đào Hành Khản vẫn thản nhiên nói:

- Ngọc Phụng, Tu La Tôn Giả Quách Độc cũng có Vô Hình Kiếm trong tay, vậy chứ lão đã chết như thế nào?

Thì ra Đào Hành Khản ra khỏi sơn động, vừa lúc trông thấy Dị Ngọc Phụng hạ thủ sát hại Tu La Tôn Giả Quách Độc. Việc đó đã khiến cho chàng kinh hãi đứng thừ ra tại chỗ, đến khi Dị Ngọc Phụng quay đi, chàng mới theo sau

14. Ác Giả Ác Báo

Dị Ngọc Phụng nghe chàng nói vậy, bất giác ngớ người không trả lời được.

Với võ công Tu La Tôn Giả Quách Độc và còn có thanh Vô Hình Kiếm trong tay, thử hỏi còn ai là địch thủ? Vậy mà Tu La Tôn Giả Quách Độc lại chết đi một cách nhanh chóng, và chết ngay sau khi có được thanh Vô Hình Kiếm trong tay.

Dị Ngọc Phụng nhớ lại cũng không khỏi cảm thấy sợ hãi, bỗng hỏi:

- Vậy ngươi muốn ta vứt bỏ hai thanh kiếm này ư?

- Không cần phải như vậy, nàng đã có hai thanh kiếm này, ai còn dám trêu vào nàng nữa? Chỉ cần nàng không gây sự với kẻ khác là sẽ có thể sống bình yên trọn đời.

Dị Ngọc Phụng vốn cũng đã có phần động lòng, nhưng nghe vậy lại cười dài:

- Ngươi thật quá ngây thơ, giới võ lâm mà hay biết hai thanh bảo kiếm này ở trong tay ta, lẽ nào lại chịu để yên cho ta? Mình không tìm người ta thì người ta cũng tìm đến mình.

Đào Hành Khản ngớ người:

- Ngọc Phụng, chúng ta hãy kỳ hạn một năm, nếu như có kẻ không biết sống chết tìm đến để đoạt kiếm thì sẽ để cho nàng mặc tình trở thành một nữ bá vương, nàng nghĩ sao?

Dị Ngọc Phụng nhoẽn miệng cười:

- Được, chắc chắn ngươi sẽ thua. Thôi đừng lôi thôi nữa, ngươi có chịu quì không nào?

Dị Ngọc Phụng bỗng nhiên thay đổi thái độ, lúc này nàng bảo Đào Hành Khản quì chẳng qua chỉ là đùa cợt thôi.

Đào Hành Khản không ngờ phen này lại khiến Dị Ngọc Phụng gia tăng tình cảm với mình, lòng mừng khôn xiết, cũng cười nói:

- Ngọc Phụng, chúng ta cùng quì nhé.

Dị Ngọc Phụng đỏ mặt bĩu môi, quay người đi nói:

- Rõ là bẻm mép.

Đào Hành Khản tiến đến nắm lấy tay nàng. Dị Ngọc Phụng quay người lại nói:

- Hành Khản, việc này Ngọc Phụng kể như tạm thời nghe chàng, chàng có biết là trong đời Ngọc Phụng chỉ thích gì làm đó, chưa từng nghe lời ai bao giờ không?

Đào Hành Khản gật đầu:

- Ta biết.

- Vậy thì tốt lắm. Có hai kẻ thù đang ở trong sơn động, để Ngọc Phụng vào kết liễu tính mạng họ, chàng ở đây đợi được rồi.

Đào Hành Khản ngạc nhiên:

- Họ là ai vậy?

Dị Ngọc Phụng cười:

- Chàng không biết đâu, hãy chờ ở ngoài này được rồi.

Chưa dứt lời, nàng đã tung mình lướt vào sơn động.

Dị Ngọc Phụng vào trong sơn động đương nhiên là để hạ sát Lý Thuần Như và Đào Lâm, nhưng lại nói với Đào Hành Khản là chàng không biết họ, qua đó chứng tỏ Dị Ngọc Phụng thực sự đã sinh lòng yêu Đào Hành Khản, bằng không nàng cũng chẳng cần phải dấu diếm chàng.

Sở dĩ nàng dấu diếm Đào Hành Khản là vì sợ chàng ngăn cản, và nếu vậy thì nàng nhất định sẽ nghe theo lời chàng.

Dị Ngọc Phụng vào đến trong sơn động, nhờ ánh sáng của thanh kiếm xanh phát ra, nàng lao thẳng vào trong, chừng ba trượng thấy một người đang ngồi dựa vào vách động.

Dị Ngọc Phụng chẳng nói chẳng rằng, lập tức vung kiếm đâm thẳng vào mạn sườn người ấy. Nhưng người ấy trúng kiếm mà vẫn im lìm ngồi bất động. Dị Ngọc Phụng không khỏi kinh ngạc, rút kiếm ra chú mắt nhìn, thì ra Trịnh Tâm Cô đã chết tự bao giờ.

Dị Ngọc Phụng thừ ra một hồi, đoạn trầm giọng nói:

- Đào Lâm, người ở đâu?

Nàng vì sợ Đào Hành Khản nghe được, nên tiếng nói hết sức thấp trầm. Nàng lại lên tiếng lần nữa, song vẫn không hề có tiếng đáp lại.

Dị Ngọc Phụng hết sức lấy làm lạ, bèn tiếp tục tiến sâu vào trong, sơn động mỗi lúc càng hẹp, thoáng chốc nàng đã vượt qua hơn ba mươi trượng, sơn động đã hẹp đến mức chỉ còn chui lọt được một người, vào trong hơn trượng nữa là phải nghiêng người mới chui lọt.

Dị Ngọc Phụng vô cùng thắc mắc, nghĩ mình tự này giờ vẫn ở trước cửa động, đâu thấy có ai ra khỏi, chả lẽ trong động còn có lối đi khác, hai người đã đào tẩu rồi ư?

Nghĩ vậy, Dị Ngọc Phụng bèn lui ra, phóng ra phóng vào mấy lượt cũng chẳng thấy bóng người nào. Nàng chợt nghe tiếng Đào Hành Khản ở ngoài nói:

- Ngọc Phụng, sao lâu quá vậy?

Dị Ngọc Phụng bèn đáp:

- Lạ thật, chẳng thấy họ đâu cả, chàng có trông thấy ai ra khỏi động không?
- Không.

Dị Ngọc Phụng ra khỏi sơn động nói:

- Chúng ta đi thôi.

Đào Hành Khản trở mắt:

- Đi đâu?

Dị Ngọc Phụng nhoẽn miệng cười:

- Nghe Lý Thuần Như nói, khi hấn rơi từ trên núi xuống sông, ở một nơi gần Thương Gia Bình thì trên mặt đã đầy tia đỏ, Ngọc Phụng muốn đến đó xem thử, nếu tìm được loài nhện đỏ thì sẽ có thể hút sạch những tia đỏ trên mặt chúng ta, đúng không nào?

Đào Hành Khản ngẫm nghĩ chốc lát, đoạn nói:

- Cũng được, vậy thì chúng ta đi ngay. Nếu như chúng ta may mắn gặp được loài nhện đỏ kia, trừ đi những tia đỏ trên mặt thì hay biết mấy.

Thoáng dừng, bỗng chàng lại hỏi:

- Ngọc Phụng, nàng có gặp muội muội ta không?

Dị Ngọc Phụng phụng phịu nói:

- Muốn tìm ả thì hãy đi một mình đi.

Đào Hành Khản ngẩn người:

- Ngọc Phụng, ta không phải có ý như vậy.

Dị Ngọc Phụng cười:

- Phải thì sợ gì kia chứ?

Đào Hành Khản nghĩ là Đào Lâm với Lý Thuần Như đã bỏ đi, nghĩ đến huynh muội xa nhau, biết đến bao giờ mới được gặp lại, bất giác thâm buồn tiếng thở dài.

Thế là hai người cùng rời khỏi sơn cốc trở về Trung Nguyên. Đến ngày thứ tám, họ đã đến một thị trấn lớn. Dị Ngọc Phụng bèn gắn chuỗi cho hai thanh kiếm, một gắn chuỗi ngọc xanh, một gắn chuỗi thủy tinh. Và làm hai bao kiếm, đeo hai thanh kiếm ấy bên lưng.

Sau đó hai người thẳng tiến hướng về Thương Gia Bình, trên đường không có việc gì xảy ra, và ngay ngày hôm ấy họ đã đến được Thương Gia Bình.

Khi hai anh em Thương Chấn và Thương Phát từ Miêu Cương trở về thì đã xây cất lại Thương Gia trang và khi anh em họ Thương cùng mọi người đến tây Côn Lôn, bọn gia đình chờ lâu không thấy chủ nhân quay về, thấy đều bỏ đi.

Thương Gia Bình lại trở nên hoang tàn.

Hai người đi một vòng Thương Gia Bình, chẳng thấy bóng dáng một ai, bèn lại bỏ đi.

Lát sau đã đến bờ núi kia, nhìn xuống nước sông chảy cuộn cuộn, Dị Ngọc Phụng ngạc nhiên nói:

- Hành Khản, loài nhện đỏ sao lại xuất hiện tại đây được?

Đào Hành Khản lắc đầu:

- Ngu huynh cũng chẳng rõ.

Dị Ngọc Phụng nhìn xuống dưới một hồi, đoạn nói:

- Nhất định là Lý Thuần Như đã rơi xuống sông tại chỗ này, nhưng nơi đây to rộng quá, tìm một con nhện đỏ cũng chẳng phải dễ dàng. Hành Khản, hai ta hãy chia nhau tìm kiếm xem sao.

Đào Hành Khản nhìn vách núi thẳng duột, hồi lâu mới nói:

- Được, Phụng muội hãy cẩn thận.

- Chàng cũng phải cẩn thận đó.

Dị Ngọc Phụng vừa nói dứt lời đã chậm chậm trèo xuống. Vách núi này thẳng đứng từ trên xuống dưới, rất ít chỗ có thể bám tay vào. Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khản hết sức cẩn thận mới đến được ngọn cây đâm ngang ra.

Dị Ngọc Phụng cất tiếng hỏi:

- Hành Khản, chàng có phát hiện được gì không?

Đào Hành Khản lắc đầu:

- Không.

Dị Ngọc Phụng đưa mắt nhìn xuống, thoáng thấy nơi khúc quanh như có một chiếc thuyền con, loáng cái đã mất dạng.

Dị Ngọc Phụng ngạc nhiên nói:

- Hành Khản, chàng có nhìn thấy không?

Đào Hành Khản tưởng nàng muốn nói về nhện đỏ, bèn vội nói:

- Phụng muội đã phát hiện được rồi hả?

Dị Ngọc Phụng biết Đào Hành Khản hiểu lầm ý mình, bèn di chuyển đến gần chàng nói:

- Vừa rồi nơi khúc quanh kia dường như có một chiếc thuyền nhỏ, chớp mắt đã mất dạng.

Đào Hành Khản kinh ngạc:

- Thật vậy ư?

Nói đoạn chàng cúi nhìn xuống sông, nước sông chảy xiết và sóng to thế kia, làm sao có thuyền đi lại được, bèn cười nói:

- Có lẽ Phụng muội đã trông lầm rồi đó.

Dị Ngọc Phụng biết mình tuyệt đối không thể trông lầm được, bèn nói:

- Chàng hãy ở đây tìm nhện đỏ, Ngọc Phụng đến chỗ kia xem thử.

Đoạn nàng liền hạ người xuống thật nhanh, lát sau Dị Ngọc Phụng đã ngoặt qua khúc quanh, phóng mắt nhìn, chỉ thấy sông nước mênh mông, chẳng có bóng chiếc thuyền nào cả.

Dị Ngọc Phụng ngớ người, lại hạ xuống chút nữa, chân đã gần chạm mặt nước, từng cơn sóng tung lên, làm ướt cả y phục của nàng.

Nàng đưa mắt nhìn kỹ, thấy trên vách núi có một hang to, nước sông vào đến trong hang động ấy lại trở nên hết sức bình lặng. Dị Ngọc Phụng chợt động tâm, càng tin là mình đã chẳng trông lầm, “choang” một tiếng, đã rút thanh kiếm xanh vung lên, một cây to cỡ miệng bát đã bị chém đứt cả rễ, khi ngọn cây vừa rơi xuống nước, nàng liền buông tay phi thân lên trên thân cây.

Ngọn cây liền lập tức bị nước cuốn đi, song vẫn cặp sát vào vách núi, khi đến gần cửa hang động, Dị Ngọc Phụng vung tay “choang” một tiếng, thanh kiếm xanh đã cắm vào vách đá, đà trôi liền dừng lại.

Dòng nước vốn chảy vào trong hang động, ngọn cây chậm chậm rẽ vào và tiếp tục trôi đi.

Dị Ngọc Phụng đứng trên thân cây hết sức vững vàng, lát sau đã trông thấy một khoảng đất bằng và một chiếc thuyền con đang buộc cạnh đó.

Dị Ngọc Phụng mừng rỡ, nghĩ mình vừa rồi nếu không nhờ tình cờ trông thấy chiếc thuyền con, làm sao ngờ được nơi đây lại có vùng riêng biệt và có người cư trú thế này?

Dị Ngọc Phụng tung mình lên bờ, nàng tuy có hai thanh bảo kiếm vô cùng lợi hại trong tay, song nghĩ người ẩn cư tại đây hẳn không phải là hạng tầm thường, nên cũng chẳng dám khinh xuất, đi được mấy bước, nàng cao giọng nói:

- Vị nào thanh tu tại đây, có vui lòng đón tiếp người khách không mời mà đến này không?

Vừa dứt lời bỗng thấy bóng người thấp thoáng ở trước cửa một ngôi nhà lá, song liền thụt vào ngay.

Dị Ngọc Phụng sững sốt, mặc dù người kia chỉ xuất hiện trong thoáng chốc, nhưng nàng đã trông thấy rõ, đó chính là Lý Thuần Như.

Lý Thuần Như đã có mặt tại đây, vậy thì Đào Lâm chắc chắn cũng có mặt tại đây.

Dị Ngọc Phụng chẳng ngờ lại tình cờ phát hiện ra tung tích của họ, lòng vui mừng khôn xiết, liền tiến tới lạnh lùng nói:

- Thôi đừng lẩn trốn nữa, bọn cô nương đã trông thấy người rồi.

Chỉ nghe “kẹt” một tiếng, cánh cửa nhà lá mở toang, và Lý Thuần Như lại bước trở ra.

Dị Ngọc Phụng đưa mắt nhìn, lòng hết sức ngạc nhiên, bởi những tia đỏ trên mặt Lý Thuần Như đã hoàn toàn biến mất, bèn cất tiếng hỏi:

- Người đã bắt được nhện đỏ rồi ư?

Lý Thuần Như tiến tới gần nói:

- Dị cô nương, xin đến chỗ khác nói chuyện được chăng?

- Sao vậy?

Lý Thuần Như giọng ôn tồn nói:

- Đào cô nương đang ngủ, xin đừng kinh động đến nàng.

Dị Ngọc Phụng sầm mặt, vừa định cất tiếng, Lý Thuần Như lại cười ảo não nói:

- Dị cô nương đã có hai thanh bảo kiếm trong tay, vậy cũng nên mãn nguyện rồi.

Lý Thuần Như với Đào Lâm hôm trước đã nghe thấy rất rõ những gì đã xảy ra bên ngoài, và Đào Lâm sau khi uống vào Cửu Chuyển Tiểu Hoàn Đơn, lát sau cũng đã dần hồi phục sức khỏe.

Lúc bấy giờ hai người đều biết Dị Ngọc Phụng nhất định sẽ vào trong động tìm họ, mà Dị Ngọc Phụng lại ở ngoài cửa động, chỉ còn cách duy nhất là tiến sâu vào trong động.

Sơn động ấy tuy mỗi lúc càng hẹp, nhưng sau đó lại rất to rộng, dẫn đến dưới chân một ngọn núi khác. Nhưng khi Dị Ngọc Phụng truy tìm hai người, đến chỗ hẹp nhất chỉ tưởng là đã hết đường, nên lại lui trở ra.

Lý Thuần Như và Đào Lâm sau khi ra khỏi sơn động, thương thế Đào Lâm tuy lành, song vì nàng chỉ uống có một linh hoàn đơn, nên võ công vẫn chưa thể khôi phục.

Hai người bỗng nhớ đến chỗ ẩn cư của Tu La Tôn Giả Quách Độc, thấy nơi đó hết sức kín đáo, có thể giúp họ bình yên sống bên nhau suốt đời, nên hai người bèn đi đến Thương Gia Bình.

Lẽ ra thì hai người đi đứng khó khăn, phải đi sau Dị Ngọc Phụng và Đào Hành Khẩn mới đúng, song vì Dị Ngọc Phụng có trong tay hai thanh bảo kiếm lợi hại, trên đường chỉ muốn tìm người sinh sự, du sơn ngoạn thủy, nên rốt cuộc đã đến Thương Gia Bình chậm hơn Lý Thuần Như và Đào Lâm.

Lý Thuần Như vừa đến nơi đã tìm gặp con nhện đỏ, hút hết những tia đỏ trên mặt chàng và Đào Lâm, sau đó đã nuôi lấy con nhện đỏ ấy.

Hai người chỉ ngỡ là từ nay người đời khó có thể phát hiện ra mình, song chẳng ngờ chỉ trong vài hôm đã bị Dị Ngọc Phụng phát hiện.

Lý Thuần Như vừa trông thấy Dị Ngọc Phụng, đương nhiên là hết sức kinh ngạc, song chàng nghĩ dù trốn tránh đến đâu thì cũng khó thoát khỏi sự truy tìm của kẻ địch, lòng đã chán nản đến cùng cực, nên dù biết rõ điều chẳng lành sắp xảy đến, chàng vẫn ra chiều hết sức điềm tĩnh.

Dị Ngọc Phụng nghe Lý Thuần Như nói vậy, cười sắc lạnh nói:

- Bốn cô nương hãy còn một điều chưa mãn nguyện.

Lý Thuần Như thản nhiên cười hỏi:

- Có phải vì tại hạ với Lâm muội còn sống không?

Dị Ngọc Phụng cười dài, chưa trả lời thì đã nghe tiếng Đào Lâm trong nhà hỏi:

- Như huynh đang nói chuyện với ai vậy?

Lý Thuần Như cười nói:

- Lâm muội hãy ra đây đi.

Bóng người thấp thoáng nơi cửa, Đào Lâm chậm rãi đi ra, lúc này bụng nàng đã to kênh, vừa thoáng thấy Dị Ngọc Phụng, bất giác sững sờ, liền đó thấy Lý Thuần Như chẳng chút kinh hãi, nàng đã hiểu ý chàng, nên bèn nhoèn miệng cười nói:

- Thì ra là Dị cô nương.

Dị Ngọc Phụng thấy hai người điềm tĩnh thế này, đâu biết là họ xem chết chẳng ra gì, chỉ ngỡ là trong nhà còn có một nhân vật lợi hại nào đó, nên họ mới không sợ hãi là vậy.

Do đó nàng lùi ra sau một bước, đưa thanh kiếm xanh lên ngực quát:

- Trong nhà còn những ai, sao không thấy ra đây tương kiến?

Lý Thuần Như và Đào Lâm cùng nhìn nhau cười, hai người đứng sát vào nhau nói:

- Trong nhà không còn ai nữa đâu, ở đây chỉ có hai chúng tôi thôi.

Dị Ngọc Phụng vẻ không tin:

- Hai người hãy trao nhện đỏ ra đây mau.

Lý Thuần Như cười:

- Dị cô nương hà tất phải căng thẳng như vậy, đương nhiên là tại hạ sẽ trao nhện đỏ cho cô nương thôi.

Dị Ngọc Phụng thấy hai người quá điềm tĩnh, càng thêm hồ nghi nói:

- Chẳng lẽ hai người lại chịu trao nhện đỏ cho bốn cô nương một cách dễ dàng vậy sao?

Lý Thuần Như và Đào Lâm lại đưa mắt nhìn nhau cười, Lý Thuần Như vỗ vỗ vào áo nói:

- Dị cô nương, hai chúng tôi sớm đã hiểu thấu rồi, ngay cả cuộc đời còn không lưu luyến, huống hồ là nhện đỏ. Ôi, con người sống ở đời mà không có một ngày bình yên, muốn lần trốn cũng chẳng thể được, rồi đây Dị cô nương cũng sẽ giống như chúng tôi, chẳng còn thiết đến gì nữa.

Dị Ngọc Phụng thấy dáng vẻ Lý Thuần Như lại không như giả tạo và hơn nữa, cho dù có nhân vật lợi hại nào đó, mình đã có hai thanh bảo kiếm trong tay thì cũng chẳng gì phải sợ họ, nên bèn cười khẩy nói:

- Vậy là hai người đã xem cái chết như trở về ư?

Lý Thuần Như sầm mặt:

- Dị cô nương đã quá lời, sách có câu “Thiên cổ gian nan duy nhất tử”, người nào có thể xem cái chết như trở về, đó là người cực dũng cực trí rồi, chúng tôi làm sao xứng đáng kia chứ?

Dị Ngọc Phụng thoáng chau mày, những lời nói của Lý Thuần Như nàng nghe chẳng lọt được chữ nào cả.

Thế là nàng lại cười khẩy:

- Vậy là ngươi lại sợ chết nữa rồi phải không?

Lý Thuần Như bật cười:

- Chúng tôi không phải là sợ chết, cũng không phải là xem cái chết như là trở về, mà chẳng qua chỉ muốn được sống một cách bình yên trong quãng đời còn lại, nhưng trên cõi đời này cả một ngày bình yên cũng khó có được, vậy thì chúng tôi sao chẳng xuống dưới âm ty mà thử thời vận, biết đâu lại có thể bình yên cũng nên.

Thế là Dị Ngọc Phụng đã hiểu ra tâm trạng của đối phương, bèn gật đầu nói:

- Vậy thì bồng cô nương thành toàn cho hai người đây.

Đoạn thanh kiếm xanh đưa ra, đã dí vào ngực Đào Lâm, ngay khi Dị Ngọc Phụng vừa định đâm tới, trên mặt Đào Lâm bỗng xuất hiện một nụ cười hết sức thanh thản.

Dị Ngọc Phụng bất giác ngẩn người, thế kiếm cũng dừng lại.

Đào Lâm ngược lên nhìn Lý Thuần Như nói:

- Như huynh, đứa bé trong bụng mà được sinh ra, nó sẽ như thế nào nhỉ? Tiểu muội ... không mong là giống tiểu muội đâu.

Lý Thuần Như nhoen cười:

- Giống ai cũng vậy, đằng nào cũng là con của Lâm muội mà.

Hai người nhìn nhau cười, ung dung trò chuyện với nhau như không hề có mặt Dị Ngọc Phụng đang tay cầm bảo kiếm và mặt đằng đằng sát khí.

Dị Ngọc Phụng điên tiết quát:

- Hai người đã sắp chết đến nơi rồi, còn bận tâm đến việc nghiệt chủng giống ai làm gì nữa?

Lý Thuần Như và Đào Lâm chẳng đếm xỉa gì đến nàng, tay nắm tay và bốn mắt nhìn nhau, như thể trong lòng họ cảm thấy hết sức sung sướng.

Dị Ngọc Phụng bất giác sinh lòng ganh ghét, quyết định hành hạ hai người cho đến khi nào chịu quì xuống chân nàng van xin mới thôi, bèn buông tiếng quát vang, thanh kiếm xanh quét qua trên vai Đào Lâm, đã rạch toác một đường dài, máu tuôn ròng ròng.

Đào Lâm vẫn đứng bất động, mắt vẫn đắm đắm nhìn Lý Thuần Như.

Song Lý Thuần Như đã giật mình nói:

- Trên vai Lâm muội đã thọ thương rồi.

Đào Lâm thản nhiên nhoen miệng cười:

- Tiểu muội chẳng thấy mình đau đớn chút nào cả, hãy mặc nàng ta.

Lý Thuần Như cũng nhoen cười:

- Phải, vậy là hai ta có thể mãi mãi bên nhau rồi.

Dị Ngọc Phụng tức tối quát:

- Được rồi, để xem ngươi có cảm thấy đau đớn hay không cho biết.

Thanh kiếm lại vung lên, lại rạch toác một đường dài trên vai phải Đào Lâm.

Rồi thì ánh sáng xanh lấp lánh, Lý Thuần Như và Đào Lâm mỗi người đã mang sáu bảy vết thương trên mình. Song hai người vẫn bình thản nhìn nhau cười, chớ hề lộ vẻ đau đớn gì cả.

Dị Ngọc Phụng điên tiết, nhưng nàng lại không muốn giết hai người ngay, bởi như vậy nàng khó nguôi niềm căm hận.

Thế nhưng, hai người lúc này toàn thân đã bê bết máu mà vẫn chẳng chịu lên tiếng van xin, và thậm chí không thèm đếm xỉa đến nàng. Dị Ngọc Phụng nhất thời cũng chẳng biết làm sao hơn, đành buông lời nhiếc mắng cho hả giận phần nào.

Một hồi thật lâu, Lý Thuần Như và Đào Lâm đã suy yếu dần, sau cùng bởi vết thương trên mình quá nhiều, không còn đứng vững được nữa, từ từ ngã xuống, song vẫn không một tiếng rên rỉ chứ đừng nói là van xin.

Dị Ngọc Phụng buông tiếng quát vang, vừa định mắng tiếp, bỗng nghe một người thẳng thốt nói:

- Phụng muội làm gì vậy?

Dị Ngọc Phụng ngoảnh mặt lại nhìn, chỉ thấy Đào Hành Khản lao đến như bay, hẳn là chàng ở trên núi đã nghe thấy tiếng nàng, nên cũng tìm đến đây.

Dị Ngọc Phụng lúc này đã tức giận đến cơ hồ điên loạn, vừa thấy Đào Hành Khản đến, bỗng buông tiếng cười vang nói:

- Tốt! Tốt lắm. Người đến thật là đúng lúc, hai người này bảo là không bao giờ lên tiếng van xin, để xem họ ương ngạnh đến mức độ nào.

Nói đoạn nàng tiến tới một bước, gần giọng nói:

- Con tiện nhân kia, chẳng phải người muốn biết con người như thế nào là gì?

Bây giờ ta cho người xem ngay đây.

Dị Ngọc Phụng vừa dứt lời, Đào Lâm bỗng giật bắn người, hiển nhiên đó là phản ứng do trong lòng khiếp sợ.

Đào Hành Khản lúc này đã trông thấy rõ hai người nằm dưới đất chính là Đào Lâm và Lý Thuần Như. Nay nghe Dị Ngọc Phụng nói vậy không khỏi kinh hãi tột cùng, bởi rõ ràng là Dị Ngọc Phụng toan mổ bụng Đào Lâm lấy thai nhi ra, hành vi này thật là táng tận lương tâm, tàn bạo đến tột cùng.

Đào Hành Khản phóng đến trước mặt Dị Ngọc Phụng, quát:

- Phụng muội sao lại có thể làm điều thương thiên bại lý đến như vậy?

Dị Ngọc Phụng thấy phản ứng của Đào Lâm như vậy thì cười vang, ra chiều vô cùng đắc ý, vừa thấy Đào Hành Khản đứng cản trước mặt, nàng cười khẩy nói:

- Tiện nhân, thì ra người cũng biết sợ ư? Vậy thì sao không quì xuống van xin ta đi?

Đoạn tay trái nàng khoát mạnh ra và quát:

- Hành Khản, hãy mau tránh ra.

Đào Hành Khản trầm giọng:

- Phụng muội không được làm như vậy.

Dị Ngọc Phụng cười lạnh lùng:

- Ai dám cản bốn cô nương?

- Phụng muội đã quên hết lời giao ước giữa chúng ta rồi sao?

Dị Ngọc Phụng lúc này tâm trạng kích động kịch liệt, thần kinh cơ hồ rối loạn, vừa nghe Đào Hành Khản nói vậy, xằng giọng nói:

- Quên hết rồi.

Đào Hành Khản ngó người, đột nhiên sấn tới, tay phải vung ra nhanh như chớp, chộp vào bên lưng Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng lúc này vẫn còn cầm thanh kiếm xanh trong tay, Vô Hình Kiếm thì vẫn đeo bên lưng, Đào Hành Khản chính là chộp vào thanh Vô Hình Kiếm ấy.

Dị Ngọc Phụng chẳng bao giờ ngờ đến Đào Hành Khản lại ra tay đoạt kiếm, sau một thoáng sửng sờ, liền quát:

- Người muốn chết hả?

Đồng thời thanh kiếm xanh trong tay đã quét ra, song Đào Hành Khản đã nắm được chuôi kiếm, rút mạnh ra, chỉ nghe “keng” một tiếng, lập tức máu văng tung tóe, và “bịch” một tiếng, một vật rơi xuống đất.

Rồi thì hai người tách nhanh ra, Đào Hành Khản đã đoạt được Vô Hình Kiếm trong tay, song cánh tay trái đã bị tiện đứt lia đến vai, rơi ra xa bốn năm thước, nơi vết thương máu tuôn xối xả.

Đào Hành Khản tay phải nắm chặt thanh Vô Hình Kiếm, mặt trắng bệch nhìn Dị Ngọc Phụng, toàn thân khê run rẩy.

Dị Ngọc Phụng cũng mặt mày tái ngắt, môi mấp máy như muốn nói gì đó, nhưng lại không thốt nên lời.

Hai người thờ thẩn nhìn nhau hồi lâu, Đào Hành Khản mới cười dài nói:

- Ngọc Phụng ... khá khen cho nàng.

Dị Ngọc Phụng cơ hồ cũng cùng lúc nói:

- Hành Khản, khá khen cho người.

Tâm trạng hai người trong lúc này đều hết sức phức tạp.

Đào Hành Khản từ lâu đã tha thiết yêu Dị Ngọc Phụng, và Dị Ngọc Phụng gần đây cũng đã nảy sinh tình cảm đối với Đào Hành Khản, vậy mà giờ đây lại xảy ra sự việc tệ hại thế này.

Đào Hành Khản nhếch môi cười chua chát nói:

- Ngọc Phụng, ngu huynh tuy mất một cánh tay, nhưng không hề gì, chúng ta đi thôi.

Quả là những lời chí tình chí nghĩa, cụt mất một cánh tay mà cũng không chút chấp nhất. Song Dị Ngọc Phụng lại buông tiếng cười kinh tâm động phách:

- Tốt lắm, người đã ra tay đoạt thanh Vô Hình Kiếm của ta. Ta không đi thì sao nào?

Vừa dứt lời, nàng đã vung kiếm ra, Đào Hành Khản vội vung kiếm gạt ngang, lại “keng” một tiếng dòn dã, Đào Hành Khản loạng choạng lùi ra sau một bước, nhưng đồng thời mũi Vô Hình Kiếm đã quét trúng Dị Ngọc Phụng.

Đào Hành Khản tuyệt đối chẳng phải có ác ý, mà đó chỉ là một phản ứng tự nhiên khi bị bật lùi. Bởi thanh kiếm vô hình vô tích, Dị Ngọc Phụng chỉ cảm thấy một luồng gió lạnh ập đến, giạt mình kinh hãi, vội rút tay về, song đã muộn, chỉ cảm thấy cườm tay lạnh buốt, máu tươi liền phun ra.

Dị Ngọc Phụng vừa kinh vừa giận cười gằn nói:

- Hành Khản, người khá lắm.

Đào Hành Khản cũng chẳng ngờ mình lại vô ý gây thương tích cho Dị Ngọc Phụng, sau một thoáng ngó người, nói:

- Ngọc Phụng, chúng ta đi thôi.

Dị Ngọc Phụng mặt đầy u ám nói:

- Người muốn thì cứ mang thanh Vô Hình Kiếm rời khỏi đây, từ nay về sau, đừng để cho bốn cô nương trông thấy mặt nữa.

Đào Hành Khản buông tiếng thở dài:

- Ngọc Phụng, từ khi nàng có song kiếm trong tay, ta đã ngày đêm thấp thỏm trong lòng, nàng tưởng ta muốn đoạt lấy kiếm của nàng hay sao? Chi bằng chúng ta hãy vứt bỏ kiếm đi, như vậy nàng cũng sẽ không còn ý định hùng bá vô lâm nữa.

Dị Ngọc Phụng tuy yêu Đào Hành Khản, nhưng bảo vâng lời Đào Hành Khản thì nàng khó có thể thực hành được, nên lạnh lùng nói:

- Hành Khản, bốn cô nương đã bao phen nhường nhịn người, nếu mà người quá đáng, cho dù người đã đoạt lấy Vô Hình Kiếm, nhưng cũng chẳng phải là đối thủ của bốn cô nương đâu.

Đào Hành Khản môi mấp máy như muốn nói gì. Dị Ngọc Phụng đã quát to:

- Thôi đừng lời thôi nữa, nghĩ tình người đã mất một cánh tay, nhường người xuất thủ trước đó.

Đào Hành Khản chậm rãi xé áo băng lại vết thương nơi vai, vẻ đau khổ nói:

- Ngọc Phụng, ta không bao giờ muốn động thủ cùng nàng, nhưng nàng đã ép buộc, ta đành phải tự vệ thôi.

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Người nói gì thì cũng vậy thôi.

Đoạn nàng tiến lên một bước, thanh kiếm xanh vung lên, tạo ra ba đóa hoa kiếm bay thẳng vào mặt Đào Hành Khản.

Chiêu ấy vốn không phải là kiếm pháp, mà là chiêu Tam Tinh Bán Nguyệt trong tiên pháp của nàng.

Đào Hành Khản vừa tháo lui đã đứng ngay trước mặt Lý Thuần Như và Đào Lâm, giờ đây Dị Ngọc Phụng xuất kiếm tấn công, chàng không còn tháo lui được nữa, nếu thoái lui thì sẽ đâm lên mình hai người.

Nên chàng đau khổ kêu lên:

- Ngọc Phụng.

Đồng thời lách người sang phải, Vô Hình Kiếm vung lên với chiêu Quả Lão Kỳ Lư đâm vào vai phải Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng một kiếm đâm hụt, buông tiếng cười gằn, lập tức xoay tay vung kiếm đón đỡ, chỉ nghe “keng” một tiếng, song kiếm đã va chạm nhau.

Đào Hành Khản rút tay về, lập tức đổi sang chiêu Quốc Cựu Phùng Hốt công xuống hạ bàn Dị Ngọc Phụng.

Dị Ngọc Phụng biết Vô Hình Kiếm lợi hại, nên hai thanh kiếm vừa chạm nhau đã tung mình lướt sang bên hơn trượng.

Đào Hành Khản bỗng đứng lại nói:

- Ngọc Phụng, hãy dừng tay đi thôi.

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng nói:

- Tại người không chịu tránh nên bốn cô nương mới phải động thủ, người còn nói gì nữa?

Vừa dứt lời thì nàng đã tung người lên cao, kiếm ảnh thành một vòng tròn phủ chụp xuống đỉnh đầu Đào Hành Khản, uy thế thật khủng khiếp tột cùng.

Trong hai chiêu vừa qua, hai người đều nương tay chưa sử dụng toàn lực, song chiêu thứ ba này thì Dị Ngọc Phụng đã sử dụng đến chiêu sát thủ.

Đào Hành Khản chỉ thấy ánh kiếm lấp lánh, định tránh né thì đã không kịp, trong lúc cấp bách, chàng đành vung Vô Hình Kiếm lên với chiêu Tương Tử Thôi Tiêu đón đỡ.

Chiêu kiếm này chàng đã dốc hết toàn lực theo bản năng, chỉ nghe “keng” một tiếng vang dội, hai kiếm chạm nhau, Dị Ngọc Phụng vụt hạ người xuống, vung kiếm đâm vào mạn sườn trái của Đào Hành Khản.

Khi Dị Ngọc Phụng hạ người xuống, Đào Hành Khản lẽ ra có thể thừa cơ hội đả thương nàng, song ngay khoảng khắc ấy chàng đã do dự, và thanh kiếm xanh đã bay thẳng tới mạn sườn trái của chàng.

Thế kiếm của Dị Ngọc Phụng vốn đâm vào mạn sườn trái của Đào Hành Khản, Đào Hành Khản vội lách sang bên phải tránh, nhưng trong lúc vội vàng, chàng quên mất cánh tay trái đã cụt, nơi vết thương vẫn còn tuôn máu ròng ròng, vừa lách tránh, chàng đã cảm thấy nơi vết thương đau nhói, người bất giác cũng cứng lại, thế là thanh kiếm trong tay Dị Ngọc Phụng đã đâm vào mạn sườn bên trái Đào Hành Khản sâu đến ba tấc.

Đào Hành Khản hự lên một tiếng, đồng thời thanh Vô Hình Kiếm trong tay đã chớp nhoáng quét ra. Song Dị Ngọc Phụng một kiếm đắc thủ đã tung mình lùi ra xa, thế kiếm của Đào Hành Khản quét vào khoảng không, người chàng chao đảo, chân trái khụy ra quì xuống đất.

Chàng thở mạnh một hồi, ngẩng lên nhìn, thấy Dị Ngọc Phụng đang lạnh lùng nhìn mình, chàng với giọng xót xa nói:

- Ngọc Phụng ... kiếm pháp nàng quả thật tuyệt diệu.

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng nói:

- Bỏn cô nương đã nói rồi, người không phải là đối thủ của bỏn cô nương đâu.

Nếu người biết điều thì đừng cản trở bỏn cô nương, tuy trọng thương nhưng không đến nỗi chết đâu.

Đào Hành Khản tức giận đứng phắt dậy, lớn tiếng nói:

- Tuy ta hai lần thọ trọng thương, nhưng còn chưa chết.

- Hành Khản, bỏn cô nương đã bao phen cho người cơ hội, đây là chính người tự tìm lấy cái chết thôi.

Đào Hành Khản tuy gắng sức đứng lên, nhưng chiêu kiếm vừa rồi đã đâm trúng lá phổi chàng, thương thế rất trầm trọng, vừa dứt lời đã ngã lăn ra đất.

Ngay khi ấy, Đào Lâm tự nãy giờ ngồi trước nhà lúc này bỗng cất tiếng rên rĩ, tiếng rên mỗi lúc một to dần, ra chiều hết sức đau đớn.

Lý Thuần Như hốt hải nói:

- Lâm muội ... Lâm muội làm sao vậy?

Đào Lâm tay ôm bụng và mặt trắng nhợt nói:

- Đau ... đau quá.

Chỉ nói được bấy nhiêu đã thở hào hển, trán đầm mồ hôi.

Dị Ngọc Phụng nghe tiếng rên đau của Đào Lâm, bất giác cùng Đào Hành Khản quay lại nhìn, thấy Đào Lâm hai tay bấu chặt vào vai Lý Thuần Như, móng tay nàng đã cắm sâu vào da thịt Lý Thuần Như, song chàng vẫn cố nén đau lặng thinh. Đôi môi Đào Lâm tái ngắt, ngoài tiếng “đau” ra, nàng không còn nói được tiếng nào khác nữa.

Đào Hành Khản vừa trông thấy vậy, tuy đang thọ thương trầm trọng, vẫn cố gắng chạy đến nói:

- Muội muội sao thế này?

Đào Lâm hai mắt trợn ngược, mồ hôi đầm đìa, đâu còn trả lời được nữa.

Đào Hành Khản lại quay sang Lý Thuần Như hỏi:

- Lý công tử, Lâm muội sao lại thế này?

Lý Thuần Như lắc đầu:

- Tiểu đệ cũng không rõ.

Hai chàng thanh niên hết sức bối rối, chẳng hiểu việc gì đã xảy ra.

Bỗng nghe Dị Ngọc Phụng lạnh lùng nói:

- Nàng ta sắp sinh con rồi đấy.

Lý Thuần Như ngó người:

- Lâm muội hoài thai mới có bảy tháng, sao lại ...

Dị Ngọc Phụng cười khẩy ngắt lời:

- Người nghĩ là trên đời người nào cũng phải mang thai chín tháng mười ngày cả hay sao?

Lý Thuần Như thấy Đào Lâm bỗng lại đau bụng sắp sinh trong lúc này, thật là đã bước đến đường cùng, thừ ra một hồi, bỗng quay lại quì xuống trước mặt Dị Ngọc Phụng nói:

- Dị cô nương ... xin hãy làm ơn làm phúc giúp đỡ cho.

Dị Ngọc Phụng cười khoái trá:

- Người cũng quì dưới chân bốn cô nương van xin ư?

Lý Thuần Như với Đào Lâm vốn đã quyết tâm cùng chết, nhưng không ngờ thai nhi trong bụng Đào Lâm lại chọn ngay trong lúc gay go này chào đời, mắt nhìn Đào Lâm đau đớn thế kia, Lý Thuần Như lòng đau như cắt, bỗng chốc tất cả đều không còn quan trọng nữa, cho dù bản thân mình phải chịu bao đau khổ, bao khuất phục, miễn có thể giảm thiểu nỗi đau đớn cho Đào Lâm, chàng cũng sẵn sàng chấp nhận.

Nên Dị Ngọc Phụng vừa dứt lời, Lý Thuần Như bèn vội nói:

- Vâng. Dị cô nương, tại hạ van xin cô nương hãy giúp đỡ cho.

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng nói:

- Muốn bốn cô nương giúp cũng chẳng khó, nhưng phải chấp nhận hai điều kiện.

- Dị cô nương hãy nói đi, chỉ cần đủ khả năng là tại hạ nhất định chấp nhận.

- Điều kiện thứ nhất là hai người phải cùng quì xuống dưới chân bốn cô nương dập đầu lạy ba lạy.

Lý Thuần Như vội nói:

- Vậy thì dễ thôi.

Đoạn dập đầu lạy ngay, sau đó lại kéo Đào Lâm dậy để quì lạy Dị Ngọc Phụng.

Đào Lâm vốn cũng chẳng bận tâm đến sự sống chết của mình, song hài nhi trong bụng là cốt nhục của nàng, dẫu sao nàng cũng mong muốn được nhìn thấy mặt đứa bé chào đời.

Nên Lý Thuần Như vừa kéo nàng dậy, nàng bèn cũng quì xuống trước mặt Dị Ngọc Phụng, song vì bụng quá đau, vừa quì xuống đã ngã ra đất, gắng gượng dập đầu lạy ba lạy, sau đó lả người nằm dài ra đất.

Dị Ngọc Phụng khoái trá cười dài nói:

- Còn điều kiện thứ nhì nữa.

Lý Thuần Như vội nói:

- Dị cô nương hãy nói đi.

Dị Ngọc Phụng dần mạnh từng tiếng:

- Khi đứa bé ra đời sẽ do bốn cô nương xử trí, hai người tuyệt đối không được can thiệp vào.

Lý Thuần Như và Đào Lâm nghe vậy đều rung động cõi lòng. Đào Lâm lập tức ngưng rên rỉ, kể cả Đào Hành Khẩn cũng sững sốt nói:

- Ngọc Phụng, vậy là ép buộc quá đáng rồi.

Dị Ngọc Phụng quắt mắt lạnh lùng quát:

- Việc gì đến người. Thế nào, hai người có chấp nhận hay không?

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn Đào Lâm, chỉ thấy Đào Lâm mặt trắng bệch, rung giọng nói:

- Dị cô nương ... đứa bé ... là người chí thân của cô nương ... chả lẽ cô nương lại ...
nhấn tâm đến vậy ư?

Dị Ngọc Phụng nhướn mày, cười gằn nói:

- Nếu người đừng nhắc đến điều ấy, thì bốn cô nương còn có thể tha cho nó, đã nhắc đến thì càng khó buông tha.

Đào Lâm vừa dứt lời đã rên lên một tiếng rồi ngất xỉu ngay, không hề nghe những lời nói sau đó của Dị Ngọc Phụng.

Lý Thuần Như ôm chặt Đào Lâm, ngẩng lên nói:

- Dị cô nương, lệnh tôn ở dưới suối vàng hẳn phải hổ thẹn bởi thua kém cô nương đấy.

Dị Ngọc Phụng chẳng hiểu Lý Thuần Như muốn nói gì, nên chỉ nhướn mày nhìn chàng.

Lý Thuần Như lại nói tiếp:

- Khi xưa, lúc cô nương chưa chào đời, lệnh tôn lật đổ Ma Giáo, bấy giờ lệnh đường cũng đang lâm bồn chờ sinh, nhưng lệnh tôn cũng phải chờ đến khi sinh ra cô nương mới hạ độc thủ, nên ngày hôm nay trên cõi đời mới có cô nương.

Dị Ngọc Phụng bất giác thừ ra, tuy nàng không biết tình cảnh khi xưa thế nào, song cảnh tượng trước mắt không khỏi khiến nàng liên tưởng đến cảnh tượng khi xưa.

Nàng thừ ra hồi lâu, bỗng lắc mạnh đầu quát:

- Đừng nói lời thôi nũa, các người có chấp nhận điều kiện của bốn cô nương hay không?

Lý Thuần Như lại đưa mắt nhìn Đào Lâm, thấy nàng đã hôn mê bất tỉnh, bèn buông tiếng thở dài nói:

- Dị cô nương, tại hạ chấp thuận. Tùy ở ... lương tâm của cô nương thôi.

- Hừ, hãy đi nấu một nồi nước nóng mau.

Lý Thuần Như kinh hãi:

- Dị cô nương ...

Dị Ngọc Phụng tức giận quát:

- Sinh đẻ phải cần nước nóng mà cũng không biết hả? Bốn cô nương muốn giết nàng ta, chỉ cất tay là xong, hà tất còn phải bảo người nấu nước nóng làm gì?

Lý Thuần Như mới biết mình đã hiểu lầm, liền đứng lên định đi vào nhà, bỗng nghe Đào Hành Khản nói:

- Lý huynh đệ đã thọ thương, để tại hạ giúp cho.

Bởi việc Đào Hành Khản ngộ sát Lý Bảo nên hai nhà đã trở nên thù hận, nhưng trong hoàn cảnh này, hai người không còn muốn nhắc đến chuyện xưa nữa.

Lý Thuần Như cười ảo não:

- Đào huynh chả lẽ không thọ thương sao?

Đào Hành Khản ngẩn người:

- Nhưng dầu sao phụ giúp Lý huynh một tay vẫn hơn ...

Đào Hành Khản vừa nói vừa chệnh choạng đi về phía Lý Thuần Như, vừa đi được mấy bước, bỗng nghe Dị Ngọc Phụng nói:

- Hành Khản, hãy để Vô Hình Kiếm lại.

Đào Hành Khản ngoảnh mặt lại, thấy Dị Ngọc Phụng đã bỗng Đào Lâm lên.

Chàng thoáng do dự, đoạn nói:

- Được thôi!

Nói đoạn, chàng quay người đi về phía Dị Ngọc Phụng, vừa định cầm Vô Hình Kiếm vào bao kiếm sau lưng nàng, Dị Ngọc Phụng bỗng biến sắc mặt, lách người tránh sang bên.

Đào Hành Khản cười héo hắt nói:

- Nàng sợ tay ám hại chẳng?

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng:

- Chẳng thể không đề phòng.

Đào Hành Khản dần mạnh từng tiếng:

- Miễn là nàng không có lòng hại người, kẻ khác cũng không bao giờ hại nàng, huống hồ lúc này nàng đã có lòng giúp người.

Dị Ngọc Phụng ngó người, Đào Hành Khản lại tiến tới nói:

- Ngọc Phụng, để ta tra kiếm vào bao cho nàng trước đã.

Dị Ngọc Phụng lộ vẻ mặt hết sức phân vân, nhìn Đào Hành Khản đang tiến đến gần, song nàng vẫn đứng yên. Đào Hành Khản đưa Vô Hình Kiếm lên, lúc này chỉ cần vung tay là Dị Ngọc Phụng táng mạng ngay.

Và Dị Ngọc Phụng cũng biết vậy, nhưng lòng nàng đang suy nghĩ về câu nói của Đào Hành Khản, đến khi nàng bình tĩnh, thì Đào Hành Khản đã tra kiếm vào bao rồi.

Sau đó, Đào Hành Khản lại quay người đi về phía Lý Thuần Như.

Dị Ngọc Phụng thờ thẩn nhìn theo hai người rẽ qua góc nhà, đoạn mới bỗng Đào Lâm đi vào nhà.

Đào Hành Khản cùng Lý Thuần Như vào đến nhà bếp phía sau. Lý Thuần Như xách nước nhóm lửa, Đào Hành Khản vết thương hấy còn rỉ máu, vừa rồi lại còn cố gắng đi lại, bất giác rên lên một tiếng, ngồi xuống trên đồng cỏ khô.

Lý Thuần Như nhóm lửa xong rồi bèn nói:

- Đào huynh hãy ở đây, để tiểu đệ vào trong xem thử.

Đào Hành Khản vội đưa tay ra ngăn lại nói:

- Lý huynh đệ đừng vào là hơn.

Lý Thuần Như ngạc nhiên hỏi:

- Sao vậy?

Đào Hành Khản buông tiếng thở dài:

- Lý huynh đệ có vào cũng không giúp được gì, cứ để một mình Ngọc Phụng lo được rồi.

Lý Thuần Như thật quả nóng lòng lo cho sự an nguy của Đào Lâm, cúi xuống nắm tay Đào Hành Khản, rung giọng nói:

- Đào đại ca, liệu nàng ta có làm hại Lâm muội không?

Đào Hành Khản lại buông tiếng thở dài:

- Điều ấy thì khó mà biết được, thiện và ác chỉ do ở một ý niệm mà thôi.

Hai người lặng thinh hồi lâu, bỗng nghe Dị Ngọc Phụng lớn tiếng gọi:

- Mang nước nóng vào đây mau.

Đào Hành Khản gắng sức toan đứng lên, nhưng không chịu nổi lại ngã trở xuống cỏ khô.

Lý Thuần Như vội vàng đổ nước nóng vào thùng, xách đến trước cửa nhà, chỉ nghe Dị Ngọc Phụng quát:

- Đặt nước xuống và rút đi mau.

Lý Thuần Như đưa mắt nhìn vào cửa, thấy Đào Lâm đang lăn lộn trên giường với tiếng rên thật yếu ớt, mỗi tiếng rên hết như một mũi tên nhọn xuyên qua tim chàng, mấy phen định xông vào, nhưng lại sợ kinh nhiều đến Đào Lâm.

Lát sau, chàng thật không còn đủ nghị lực để tiếp tục đứng ở đó nữa, chàng cần phải tìm một người nào đó để bày tỏ niềm nôn nóng trong lòng, lúc này ngoài Đào Hành Khản ra không còn một ai khác.

Lý Thuần Như đi trở vào nhà bếp. Vừa trông thấy chàng, Đào Hành Khản liền hỏi:

- Đã sinh chưa?

Lý Thuần Như lắc đầu:

- Chưa! Ôi, Đào đại ca ... tiểu đệ lo sợ quá.

Đào Hành Khản rất hiểu tâm trạng hiện giờ của Lý Thuần Như, thở dài nói:

- Lý huynh đệ, sống chết do ở số trời, lo sợ cũng vô ích thôi.

Lý Thuần Như trán đổ mồ hôi ròng ròng, nắm tay Đào Hành Khản nói:

- Đào đại ca, đứa bé ở trong bụng Lâm muội tuy là của Dị Cư Hồ, nhưng Lâm muội không hề oán hận đứa bé, nếu đứa bé bình yên ra đời mà Dị Ngọc Phụng hạ độc thủ với nó, thì Lâm muội ... Lâm muội nhất định sẽ không chịu nổi.

Đào Hành Khản nghe vậy, thừ ra hồi lâu mới nói:

- Lý huynh đệ, cái đó cũng đành phó thác cho số trời thôi.

Lý Thuần Như chẳng biết làm sao hơn, đành nắm chặt hai tay đi tới đi lui trong nhà bếp, đối với chàng lúc này, thời gian thật trôi quá chậm chạp. Chẳng rõ đã trải qua bao lâu, bỗng nghe tiếng trẻ khóc oa oa.

Lý Thuần Như vừa nghe tiếng trẻ khóc, liền nhảy tung lên, “bình” một tiếng, bởi nhảy quá mạnh nên đầu đã chạm vào xà nhà, lập tức, “rắc” một tiếng, xà nhà gãy ngang, mái nhà bếp liền sụp xuống một bên.

Lý Thuần Như vội vùng chồm đánh vỡ mái nhà chui ra, lao nhanh đến trước nhà, lớn tiếng nói:

- Lâm muội. Lâm muội sao rồi hả?

Đồng thời chàng đã lao nhanh vào nhà, dừng lại trước cửa, vừa định xông vào thì đã thấy Dị Ngọc Phụng bước ra, trên tay bồng một đứa bé được quấn trong vải áo.

Đứa bé mặt đỏ au, đang khóc thét lên, Lý Thuần Như vội hỏi:

- Đào cô nương thế nào rồi?

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, lại cúi xuống nhìn đứa bé trong tay nói:

- Một đứa bé gái rất dễ thương phải không?

Người mà Lý Thuần Như quan tâm hơn hết đương nhiên là Đào Lâm, nghe nói chỉ gạt đầu, lại định xông vào nhà, nhưng Dị Ngọc Phụng đã cản lại nói:

- Đừng vào.

Đoạn nàng cúi nhìn đứa bé nói:

- Thật đáng tiếc, đứa bé mới ra đời mà đã mồ côi cha mẹ rồi.

Lý Thuần Như nghe vậy lặng người, Dị Cư Hồ đã chết, đứa bé mồ côi cha chẳng sai, nhưng Dị Ngọc Phụng lại bảo là mồ côi cha mẹ.

Lý Thuần Như hai chân bủn rủn cơ hồ đứng không vững, lắp bắp nói:

- S ... a ... O?

Dị Ngọc Phụng vẫn nhìn đứa bé không ngẩng lên:

- Ta bảo đứa bé mới sinh ra đời mà đã mồ côi cả cha lẫn mẹ rồi, thật là đáng tiếc.

Lý Thuần Như bàng hoàng, vịn tay lên ngạch cửa, thẳng thốt hỏi:

- Nàng đã chết rồi ư?

Dị Ngọc Phụng cười nham hiểm:

- Bây giờ thì chưa.

Lý Thuần Như tưởng đầu Đào Lâm sức khỏe quá yếu nên sinh xong đã chết, giờ nghe Dị Ngọc Phụng nói vậy mới yên tâm nói:

- Vậy sao ... cô nương lại bảo là mồ côi cả cha lẫn mẹ?

Dị Ngọc Phụng chậm chậm ngẩng đầu lên, đưa mắt nhìn Lý Thuần Như, đoạn lẳng lặng quay vào trong nhà. Nàng vừa đi vừa chỉ cúi nhìn đứa bé trên tay, ra chiều rất thương yêu nó.

Lý Thuần Như hết sức hoang mang, theo Dị Ngọc Phụng đi vào nhà, chỉ thấy Đào Lâm nằm trên giường, vẻ mặt rất bơ phờ, song đôi ngươi chuyển động, xem ra còn khỏe hơn lúc chưa sinh, vừa trông thấy Dị Ngọc Phụng, nàng liền đưa hai tay ra nói:

- Dị cô nương ... hãy cho tôi ẵm một chút đi.

Dị Ngọc Phụng tảng lờ ngồi bên cạnh.

Lý Thuần Như vội đến bên giường, nắm chặt tay Đào Lâm nói:

- Lâm muội sao rồi hả?

Đào Lâm gượng cười:

- Tiểu muội ... rất khỏe, hãy cho tiểu muội xem con mình một chút.

Lý Thuần Như nhẹ cả người, nhưng nghĩ lại những lời nói vừa rồi của Dị Ngọc Phụng, lòng vẫn không khỏi lo sợ, ngoảnh lại nói:

- Dị cô nương, hãy bồng đứa bé đến đây cho Đào Lâm xem một chút đi.

Dị Ngọc Phụng ngẩng lên trời cười nói:

- Đứa bé giống tôi quá, hai ngươi xem coi có đúng không?

Hai người nghe giọng nói của nàng hết sức hòa nhã, cũng cảm thấy yên tâm phần nào.

Lúc này Đào Hành Khản cũng đã gượng gượng đi đến cửa, bỗng nói:

- Đúng, quả là giống nàng.

Dị Ngọc Phụng nghiêng đầu ngẫm nghĩ, bỗng lạnh lùng nói:

- Hai ngươi nhớ lời hứa sau khi đứa bé sinh ra đời sẽ do bốn cô nương này xử trí không?

Lý Thuần Như nghe nàng nhắc đến việc này, lòng lại thấp thỏm lo âu. Đào Lâm cũng mặt mày xám ngắt, nhưng hai người đều lặng thinh.

Đào Hành Khản sững sốt nói:

- Ngọc Phụng, đứa bé dễ thương này, chẳng lẽ nàng lại ...

Dị Ngọc Phụng lạnh lùng ngắt lời:

- Việc gì đến người? Bốn cô nương chỉ hỏi họ thôi.

Lý Thuần Như nắm lấy tay Đào Lâm, cảm thấy người nàng run lên khe khẽ, bèn siết chặt tay nàng, ra ý bảo nàng đừng lo sợ, nói:

- Dị cô nương, đúng là chúng tôi đã chấp nhận như vậy.

Dị Ngọc Phụng cười nói:

- Tốt lắm! Vậy thì bốn cô nương xử lý đứa bé này, hai người chẳng thể không phục, mà dù không phục thì cũng chẳng ai làm gì được.

Rồi thì “choang” một tiếng, thanh kiếm xanh đã rút ra khỏi vỏ.

Đào Lâm bải hoải nằm trên giường, song vừa thấy Dị Ngọc Phụng tuốt kiếm ra, chẳng rõ sức mạnh từ đâu sinh ra, ngồi bật dậy toan lao về phía Dị Ngọc Phụng, nhưng cơ thể quá suy nhược, chưa rời khỏi giường đã ngã vào lòng Lý Thuần Như.

Nhưng nàng vẫn không ngừng giãy giụa nói:

- Không được hạ thủ.

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Sao vậy?

Đào Lâm thở hào hển nói:

- Đứa bé là do tôi sinh ra, ngay cả chính tôi còn không được làm chết, cô nương có quyền gì chứ?

Dị Ngọc Phụng cười ha hả:

- Ai bảo là bốn cô nương định làm chết đứa bé?

Đào Lâm nghe vậy liền nhẹ người, sức mạnh vừa rồi bỗng chốc tiêu tan, nàng nằm trong lòng Lý Thuần Như nói:

- Vậy chứ cô nương ... tuốt kiếm ra làm gì?

- Tất nhiên là bốn cô nương có việc cần dùng, đứa bé này thật dễ thương, bốn cô nương phải nuôi dưỡng nó khôn lớn nên người, hai người có thích không?

Lý Thuần Như và Đào Lâm đưa mắt nhìn nhau, không ngờ Dị Ngọc Phụng lại thốt ra những lời như vậy.

Đào Lâm ngẫm nghĩ hồi lâu, đoạn nói:

- Dị cô nương, tôi biết không bao giờ cô nương thương yêu đứa bé, thay vì sau này ngược đãi hành hạ nó, chi bằng không nuôi dưỡng chẳng hơn sao?

Dị Ngọc Phụng cười khẩy:

- Sao biết bốn cô nương không thương yêu nó, nó là em gái của ta mà.

Hai người nghe vậy hết sức kinh ngạc, vì sao bỗng chốc Dị Ngọc Phụng đã đổi khác thế này?

Hai người vừa mừng vừa lo.

Bỗng lại nghe Dị Ngọc Phụng buông tiếng cười dài sắc lạnh nói tiếp:

- Nhưng ta lại không muốn cho nó biết, nó là em gái của bốn cô nương.

Lý Thuần Như buông tiếng thở dài, nghĩ Đào Lâm rất không muốn giao con cho Dị Ngọc Phụng nuôi dưỡng, nhưng cũng chẳng còn cách nào hơn, chàng đành nói:

- Vậy thì chúng ta sẽ không bao giờ đề cập nữa là xong.

Dị Ngọc Phụng cười phá lên:

- Người tưởng bốn cô nương tin các người ư?

Lý Thuần Như và Đào Lâm sững sờ.

Dị Ngọc Phụng lại nói tiếp:

- Nếu như bốn cô nương vất vả nuôi dưỡng nó trưởng thành, nó mà biết được thân thể của mình, biết được bốn cô nương đã từng đối xử với mẹ nó thế này, nó không oán hận bốn cô nương chăng?

Lý Thuần Như nháy mắt với Đào Lâm, đoạn nói:

- Dị cô nương, vậy thì chúng ta sẽ mãi mãi không gặp nó nữa.

Dị Ngọc Phụng lắc đầu:

- Trừ phi hai người chết đi thì bốn cô nương mới yên tâm.

Lý Thuần Như và Đào Lâm lặng người.

Đào Hành Khản bỗng xen lời:

- Ngọc Phụng ... sao nàng lại muốn hại người như vậy?

Dị Ngọc Phụng không đếm xỉa gì đến Đào Hành Khản, chỉ nói:

- Hai người hãy suy nghĩ cho kỹ, nếu hai người mà tiếc mạng sống thì bốn cô nương sẽ giết chết đứa bé này ngay.

Đào Lâm vội nói:

- Không ... không ... Tôi bằng lòng chết.

Lý Thuần Như mỉm cười:

- Dị cô nương hãy hạ thủ đi.

Đào Hành Khản cười ảo não:

- Ngọc Phụng, nàng có thể tin ta chăng? Chẳng lẽ ta cũng phải chết hay sao?

Dị Ngọc Phụng ngẩn người:

- Người không bao giờ dám tiết lộ đâu.

Đào Hành Khản còn định nói gì nữa, nhưng Dị Ngọc Phụng đã ngắt lời:

- Bốn cô nương cũng chẳng hạ thủ giết hai người, hai người hãy tự hủy mình đi.

Đào Hành Khản bàng hoàng đứng thừ ra tại chỗ. Song Lý Thuần Như đã thản nhiên bỗng Đào Lâm cất bước ra ngoài.

Dị Ngọc Phụng trao đứa bé cho Đào Hành Khản và nói:

- Người hãy ở đây không được đi đâu hết. Ta phải ra ngoài coi họ tự vận.

Đào Hành Khản ngơ ngẩn:

- Nàng nói vậy mà không thấy trái với lương tâm hay sao?

Lý Thuần Như bỗng Đào Lâm đi đến bờ sông, lên thuyền chèo ra khỏi sơn động.

Dị Ngọc Phụng lại đón một khúc cây, thả xuống sông rồi tung mình lên trên, theo sau thuyền hai người ra ngoài sơn động.

Chỉ thấy chiếc thuyền của Lý Thuần Như và Đào Lâm chậm chậm tiến ra giữa dòng sông, bởi sức nước chảy quá xiết, thuyền cứ trôi ngang, nên tốc độ tiến tới rất chậm.

Dị Ngọc Phụng thấy vậy liền giục:

- Nhanh lên, hai người đến giữa dòng sông hãy nhảy xuống.

Nhưng ngay khi ấy, Dị Ngọc Phụng bỗng cảm thấy khúc cây dưới chân chao mạnh, nàng hoảng kinh cúi đầu xuống nhìn, liền tức thời hồn phi phách tán, thì ra khúc cây đã bị cuốn vào một vùng nước xoáy.

Dị Ngọc Phụng kinh hoàng thét to:

- Trời, thế là hết.

Nàng vừa dứt lời, con trốt xoáy đã kéo nàng và luôn cả khúc cây chìm xuống đáy sông mất dạng.

Khi nghe tiếng thét của Dị Ngọc Phụng, Lý Thuần Như kinh ngạc ngoảnh lại nhìn, thấy Dị Ngọc Phụng bị con trốt xoáy nhận cho chìm xuống đáy sông, cũng không khỏi bàng hoàng ngây cả người ra.

Lát sau, Lý Thuần Như buông tiếng thở dài cảm khái nói:

- Thật là trời cao có mắt, nếu nàng ta mà còn sống rời khỏi nơi đây, với hai thanh bảo kiếm lợi hại kia trong tay, ắt hẳn giang hồ sẽ ngập đầy gió tanh mưa máu. Ôi! Vậy cũng đáng mừng cho giới võ lâm đã thoát khỏi một cơn đại kiếp nạn.

Đào Lâm vui đầu vào ngực Lý Thuần Như lặng thinh, có lẽ diễn biến đột ngột vừa qua đã khiến nàng xúc động mạnh, tư tưởng còn rối loạn nên nhất thời cũng chẳng biết nói gì.

Thế rồi Lý Thuần Như một tay bồng Đào Lâm, một tay chèo thuyền trở vào sơn động. Lúc này, Đào Hành Khẩn đang bồng đứa bé trên tay và đang đứng thừ ra trên bờ, vẻ mặt vô cùng phức tạp, chẳng rõ vui mừng hay đau khổ, phần hận hay nước tiếc.

Thế là một cơn dông tố kinh hoàng trong giới võ lâm đã kết thúc, kể từ đó thanh Vô Hình Kiếm không còn tái xuất hiện trên chốn giang hồ nữa.

Và mối thù giữa hai họ Lý, Đào cũng được hoàn toàn xóa bỏ. Đào Hành Khẩn, Đào Lâm và Lý Thuần Như cùng sống yên vui trong sơn động bí ẩn ấy và chung lo nuôi dạy đứa bé gái nên người, không bao giờ màng đến chuyện võ lâm nữa. Hết

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/tuyet-kiem-doan-truong-nhai>